

VIỆN NGHIÊN CỨU PHẬT HỌC VIỆT NAM



ĐẠI TẠNG KINH VIỆT NAM  
HÁN TRUYỀN

# KINH HOA NGHIÊM

*Hán dịch:*

**THẬT XOA NAN ĐÀ**

*Việt dịch:* **THIỆN TRÍ** – *Hiệu đính:* **TUỆ LIÊN**

**TẬP NĂM**

**(TRỌN BỘ 5 TẬP)**

**NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO**

**PL. 2558 – DL. 2014**

NGHI THỨC TRÌ TỤNG SÁM HOA NGHIÊM – PHẦN ÂM

**NGHI THỨC TRÌ TỤNG  
HOA NGHIÊM PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỄN  
SÁM NGHI**

**(PHẦN ÂM)**

**LƯ HƯƠNG TÁN**

**Lư hương sạ nhiệt**

**Pháp giới môn huân**

**Chư Phật hải hội tất diêu văn**

**Tuỳ xứ kiết tường vân**

**Thành ý phương ân**

**Chư Phật hiện toàn thân.**

**Nam mô Hương Vân Cái Bồ-tát Ma-ha-tát. (1 lạy)**

**NHỨT THIẾT CUNG KÍNH**

**- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Tạng thế giới, đế  
võng sát trung, biến pháp giới thường trụ Phật.  
(1 lạy)**

**- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Tạng thế giới, đế  
võng sát trung, biến pháp giới thường trụ  
Pháp. (1 lạy)**

- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Tạng thế giới, đế  
võng sát trung, biến pháp giới thường trụ  
Tăng. (1 lạy)

**(Cúng dường hương hoa)**

Thị chư chúng đấng, các hô quý, nghiêm trì  
hương hoa, như pháp cúng dường tận Liên  
Hoa Tạng thế giới hải, đế võng sát trung, viên  
dung vô ngại Tam bảo.

Chư Phật tịnh Pháp thân,  
Công đức vô hữu lượng.  
Bất trụ diệt bất hoại,  
Trạm phục nhi thường an.  
Ngã sở chấp hương hoa,  
Giai tùng thảo mộc sanh.  
Phụng hiến ư Chư Phật,  
Trì thủ tướng cúng dường.  
Phát thân chư mao khổng,  
Linh nhứt nhứt mao khổng.  
Xuất vô số hương hoa,  
Nguyện cúng nhứt thiết Phật.  
Hoá thành hương hoa vân,  
Chư Phật ký thọ chi.

**U thập phương thế giới,  
Thí vi tác Phật sự,  
Phổ huân vi chúng sanh,  
Giai phát Bồ đề tâm,  
Nhứt niệm thành Phật đạo.**

**Nguyện thử hương hoa vân, biến mãn Liên  
Hoa Tạng thế giới hải, đế võng sát độ trung, dĩ  
Phổ Hiền nguyện lực cố, tất thành pháp cúng  
dường, tận hư không, biến pháp giới, thập  
phương tam thế nhứt thiết Phật sát, cực vi trần  
trung, vi trần số Phật, nhứt nhứt Phật sở, nan  
tư hải hội, tất hữu thượng diệu trùng trùng  
hương vân, hoa vân, hương du, hương đăng,  
quảng đại cúng dường, thường tác Phật sự.**

## **TÁN**

**Tỳ Lô Giá Na Phật,  
Nguyện lực châu pháp giới,  
Nhứt thiết quốc độ trung,  
Hằng chuyển vô thượng luân.  
Phổ Hiền thân tướng như hư không,  
Y chơn nhi trụ phi quốc độ.  
Tuỳ chư chúng sanh tâm sở dục,**

**Thị hiện phổ thân đẳng nhưt thiết.**

**Sát trần tâm niệm khả sở tri,**

**Đại hải trung thủy khả ẩm tận.**

**Hư không khả lượng, phong khả kế,**

**Vô năng tận thuyết Phật công đức. (lay)**

- **Nhứt tâm kính lễ: Thập thân sơ mãn, Chánh giác thủy thành, bất ly Diêm Phù nhi thăng thiên thượng, biến châu pháp giới, vô tận thân vân, Đại Tỳ Lô Giá Na Phật.**

- **Nhứt tâm kính lễ: Sắc Cứu Cánh thiên thượng, đại bảo liên hoa trung, viên mãn báo thân, Tỳ Lô Xá Na Phật.**

- **Nhứt tâm kính lễ: Bất động tịch tràng, du hoá Lộc Uyển, thập phương phân thân, Thích Ca Văn Phật.**

- **Nhứt tâm kính lễ: Bính phục ứng hiện, Cực Lạc thế giới, phổ thâu viên nhưn, hoa trung thọ ký A Di Đà Phật.**

- **Nhứt tâm kính lễ: Hoa Nghiêm Kinh trung, thập phương vân tập, phát từ tán đĩnh, phổ hiện kỳ điền, văn cổ kiếp hải, sát trần số Phật.**

- **Nhứt tâm kính lễ: Hoa Nghiêm thế giới, đế võng sát trung, vi trần Chư Phật.**

- Nhứt tâm kính lễ: Quảng đại tất bị căn bốn pháp luân, Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm kinh, đại bất tư nghị viên dung pháp bảo. (3 lạy)

- Nhứt tâm kính lễ: Thích Ca sở thuyết quyển thuộc kinh đấng, thập phương Phật vi trần số Kinh, nhứt thiết pháp môn Tu đa la tạng.

- Nhứt tâm kính lễ: Bồ đề đạo tràng, Phật quả Hội chủ, nhập Tỳ Lô Giá Na tạng thân Tam muội, thuyết Như Lai y chánh quả pháp, Hoa Nghiêm thượng thủ, Phổ Hiền Bồ tát, đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Phổ Quang Minh điện, Thập tín Hội chủ, Thập thủ Bồ tát thuyết Thập tín pháp, Hoa Nghiêm thượng thủ, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát, đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư Đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Đạo Lợi thiên cung, Thập trụ Hội chủ, nhập Bồ tát Vô lượng phương tiện Tam muội, thuyết Thập trụ pháp, Pháp Huệ Bồ tát, đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Dạ Ma thiên cung, Thập hạnh Hội chủ, nhập Bồ tát Thiện tư duy

**Tam muội, thuyết Thập hạnh pháp, Công Đức Lâm Bồ tát đồng thời vân tập biến châu pháp giới chư đại Bồ tát Ma ha tát.**

- Nhứt tâm kính lễ: Đâu Suất thiên cung, Thập Hội hương Hội chủ, nhập Bồ tát Trí quang Tam muội, thuyết Thập Hội hương pháp, Kim Cang Tràng Bồ tát đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Tha Hoá Tự Tại thiên cung, Thập địa Hội chủ, nhập Bồ tát Đại trí huệ quang minh Tam muội thuyết Thập địa pháp, Kim Cang tạng Bồ tát đồng thời vân tập biến châu pháp giới, chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Trùng hội Phổ Quang Minh điện Như Lai vị Đẳng diệu giác vi Hội chủ, nhập Sát na tế Tam muội, thuyết tăng kỳ tùy hảo pháp, Phổ Hiền đẳng nhứt thiết Bồ tát, thuyết Đẳng diệu giác pháp, đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Tam hội Phổ Quang Minh điện, đốn chương Đại hạnh Hội chủ, nhập Phật Hoa Nghiêm Tam muội, thuyết nhị thiên hạnh pháp, Phổ Hiền Bồ tát đồng thời vân tập, biến châu pháp giới chư đại Bồ tát Ma ha tát.



- Nhứt tâm kính lễ: Thệ Đa Lâm viên, Như Lai vi Quả Pháp giới Hội chủ, nhập Sư tử Tần thân Tam muội, thuyết quả pháp giới, chúng hải đốn chứng, Phổ Hiền Bồ tát Đẳng Ngũ Bá Bồ tát đồng thời vân tập, biến châu pháp giới, chư Đại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Bị chương tín vi, huyền diệu cai thâm, Hiền Thủ Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Thỉnh diễn Thập địa, nhứt thừa lục tướng Giải Thoát Nguyệt Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Khởi minh Thập định, Đẳng giác nhưn duyên, Phổ Nhãn Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Phát huy thâm vi, nan tư số pháp, Tâm Vương Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Hiển thị Phật quả, Bất tư nghị pháp, Thanh Liên Hoa Tạng Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Thân thọ tuyên thị, tam trùng đốn viên, Bảo Thủ Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Tư tuần xuất hiện, Diệu giác quả mãn, Như Lai tánh khởi, Diệu Đức Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Vân hưng bách vấn,

**đốn phát viên dung, Phổ Huệ Bồ tát Ma ha tát.**

- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Nghiêm Kinh trung, thất xứ cứu hội, hổ chương chủ bạn, Viên Minh Diệu Trí Chư Phật, Tổ sư, Văn Thù Sư Lợi Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Nghiêm Kinh trung, Thiện Tài sở tham, bách thành thiện hữu, bát tư nghị hoá, du hí thần thông, ngũ thập ngũ viên, chư Thiện tri thức, vi trần số Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Viên thông vô ngại, châu biến thập phương, cư Phổ Đà Sơn, đại bi phổ tế, Quán Tự Tại Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: An trụ Tỳ Lô trang nghiêm lâu các, Bồ xứ Từ tôn Di Lặc Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Hoa Nghiêm hội thượng, phát Bồ đề tâm, nam cầu chư hữu, nhứt sanh thành biện, vô thượng viên cơ Thiện Tài Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Bồ đề thọ nội, sư tử toà trung, mi gian xuất hiện, Phật sát trần số, Hoa Nghiêm hải hội, Hoa Tạng giới trung, trùng trùng trùng trùng, vô tận vô tận, thập phương tam thế nhứt thiết Bồ tát Ma ha tát.

- Nhứt tâm kính lễ: Thệ Đa Lâm mặt hội chi trung, Xá Lợi Phất đẳng, ngũ bá Thanh văn, lục thiên Tỳ kheo, thập phương Phật sát, nhứt thiết Thanh văn, Duyên giác, Hiền Thánh Tăng.

- Nhứt tâm phụng vị Hoa Nghiêm Kinh trung, Cháp Kim Cang thần, Thân chúng thân, Túc hành thần, Đạo Tràng thần, Chủ thành, Chủ địa, Chủ sơn, Chủ lâm, Chủ dược, Chủ giá, Chủ hà, Chủ hải, Chủ thủy, Chủ hoả, Chủ phong, Chủ không, Chủ phương, Chủ dạ, Chủ trú đẳng thân, Thiên, Long, Bát bộ, Thích Phạm Thiên vương cập Nhứt Nguyệt Thiên tử, Nhứt Thiết Thánh chúng, kính lễ thường trú Tam bảo.

- Nhứt tâm Kính lễ: Hoa Nghiêm sám chủ, tu đại nguyện vương, biến thân huyền diệu, Phổ Hiền Bồ tát Ma ha tát.

## SÁM HỒI

Ngã dữ chúng sanh vô thủy sở tác nhứt thiết tội chướng, duy nguyện Tam bảo, ai mẫn bạt tế, đốn khứ ngu nghiệp, phiên tác định nhưn, thân tâm tề không, tội phước vô chủ, liễu kiến chơn tánh đẳng Phật pháp thân, tam nghiệp tội khiên thành tam giải thoát, lục căn

**trọng chương phiên tác lục thông.**

**Phổ vị tứ ân tam hữu, cập pháp giới chúng  
sanh, tất nguyện đoạn trừ chư chướng, quy  
mạng sám hối.**

## **LỄ NIỆM QUÁN TƯỚNG PHÁT NGUYỆN VĂN**

**Khể thủ Hoa Nghiêm chơn tánh hải,  
Chủng chủng quang minh biến chiếu tôn,  
Phổ Hiền vạn hạnh sở trang nghiêm,  
Nhứt thiết chơn như pháp giới tạng.  
Long Thọ long cung thân tụng ức,  
Thật Xoa Vu Điền xiển vi ngôn,  
Nhứt thừa viên đốn diệu pháp môn,  
Kiến tánh thành Phật chơn bí điển.  
Thủ bản mục quan, tâm khẩu tụng,  
Đương tri túc hữu đại nhưn duyên,  
Kiến văn tùy hỷ phát Bồ đề,  
Cứu cánh viên thành Tát bà nhã.**

**Nam mô Tỳ Lô giáo chủ Hoa Nghiêm Từ  
tôn; diễn bảo kệ chi kim văn, bố loan hàm chi  
ngọc trục, trần trần hõn nhập, sát sát viên  
dung, thập triệu cứu vạn ngũ thiên tứ thập**

**bát tự, nhứt thừa viên giáo, Đại Phương Quảng  
Phật Hoa Nghiêm Kinh.**

**Nhược nhưn dục liễu tri,  
Tam thế nhứt thiết Phật,  
Ứng quán pháp giới tánh,  
Nhứt thiết duy tâm tạo.**

**Thường nguyện cúng dường thường  
cung kính,**

**Thất xứ cửu hội Phật, Bồ tát,  
Thường nguyện chứng nhập thường  
tuyên thuyết,**

**Ngũ châu tứ phần Hoa Nghiêm Kinh.**

**Nguyện như Thiện Tài Bồ tát,  
Nguyện như Văn Thù Sư Lợi Bồ tát,  
Nguyện như Di Lặc Bồ tát,  
Nguyện như Phổ Hiền Bồ tát.**

**Nguyện như Quan Thế Âm Bồ tát,**

**Nguyện như Tỳ Lô Giá Na Phật.**

**Dĩ thử phát nguyện công đức, nguyện dĩ tứ  
ân tam hữu, pháp giới nhứt thiết chúng sanh,  
tiêu vô thủy dĩ lai, tận pháp giới, hư không  
giới vô lượng tội cấu. Nguyện dĩ tứ ân tam hữu,**

**pháp giới nhưt thiết chúng sanh, giải vô thủy  
dĩ lai, tận pháp giới hư không giới vô lượng oan  
nghiệp. Nguyên dĩ tứ ân, tam hữu, pháp giới  
nhưt thiết chúng sanh, tận vô thủy dĩ lai, tận  
pháp giới, hư không giới, vô lượng phước trí.**

**Đồng du Hoa Tạng trang nghiêm hải,**

**Đồng nhập Bồ đề đại đạo tràng.**

**Nam mô Đại Phương Quảng Phật Hoa**

**Nghiêm Kinh.**

**Nam mô Hoa Nghiêm Hải Hội Phật Bồ tát.**

## **KHAI KINH KỆ**

**Vô thượng thậm thâm vi diệu pháp,**

**Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ,**

**Ngã kim kiến văn đắc thọ trì,**

**Nguyện giải Như Lai chơn thật nghĩa.**

**Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ tát Ma ha tát. (3 lần)**

# NGHI THỨC TRÌ TỤNG

## (PHẦN NGHĨA)

### BÀI TÁN LƯ HƯƠNG

Lò hương vừa cháy đỏ,  
Pháp giới đã khắp xông,  
Biển hội Chư Phật thấy nghe thơm,  
Mây lành theo chỗ kết đều,  
Lòng thành ân đức ân cần dâng lên,  
Chư Phật hiện rõ toàn thân,  
Điện tiền chứng giám tâm cầu của con.  
Nam Mô Hương Vân Cái Bồ tát Ma ha tát.

*(3 lần)*

### MỘT LÒNG CUNG KÍNH

- Nhất tâm kính lễ: Chư Phật thường tại ở trong Hoa Tạng thế giới, trong lưới biển cõi, trong khắp pháp giới. *(1 lạy)*

- Nhất tâm kính lễ: Chư Pháp thường còn trong Hoa Tạng thế giới, trong lưới biển cõi, trong khắp pháp giới. *(1 lạy)*

- Nhất tâm kính lễ: Chư Tăng thường ở trong Hoa Tạng thế giới, trong lưới biển cõi,

**trong khắp pháp giới. (1 lạy)**

**(Cúng dường hương hoa)**

**Các con đây hết thảy đều quỳ, tay cầm hương hoa, đứng pháp cúng dường Tam bảo tận biển thế giới Liên Hoa Tạng, trong lưới cõi nước nhiều vô tận.**

**Pháp thân Phật thanh tịnh,  
Công đức nhiều không lường,  
Không ở, không hư mất,  
Trong lặng thường ở yên.  
Chúng con cầm hương hoa,  
Thảy đều bằng thảo mộc,  
Cung kính dâng lên Phật,  
Dùng đó mà cúng dường.  
Lỗ chân lông toàn thân,  
Thảy thảy đều phóng ra,  
Vô số hương hoa thơm,  
Nguyện cúng thảy Chư Phật.  
Hoá thành mây hương hoa,  
Được Chư Phật nhận lấy,  
Nơi thế giới mười phương,**



**Cúng dường làm Phật sự.  
Xông khắp các chúng sanh,  
Khiến phát Bồ đề tâm,  
Một niệm thành Phật đạo.**

Cầu xin mây hương hoa này, tỏ khắp biển thế giới Liên Hoa Tạng, trong cả lưới biển cõi, và do sức nguyện lực Phổ Hiền mà thấy thành pháp cúng dường dâng lên hết thấy vi trần số Phật ba đời trong thấy cõi tột nhỏ cả mười phương, tận cõi hư không, cùng khắp pháp giới. Nơi mỗi mỗi Đức Phật, giữa biển chúng hội nhiều không bàn, đều có muôn vạn lớp mây hương thơm thượng diệu, mây hoa, mây dầu, mây đèn, cúng dường rộng lớn, thường làm Phật sự.

## **TÁN**

**Phật Tỳ Lô Giá Na,  
Sức nguyện khắp pháp giới,  
Trong thấy các cõi nước,  
Thường chuyển luân Vô thượng.  
Thân thể Phổ Hiền như hư không,  
Ở trong chơn như, chẳng cõi nào,  
Tuỳ tâm sở thích của quần chúng,**

**Khắp thị hiện thân đủ tận cùng.**

**Tâm niệm cõi nhiều đếm biết được,**

**Nước trong biển lớn uống hết được,**

**Đong được hư không, tính được gió,**

**Mà không nói hết công đức Phật. (lay)**

- Nhất tâm kính lễ: Đại Tỳ Lô Giá Na Phật, mới tròn đầy mười thân, mới thành Chánh giác, chẳng rời Diêm Phù Đề mà bay lên cõi trời, thân nhiều vô tận, cùng khắp pháp giới.

- Nhất tâm kính lễ: Đấng Lô Xá Na Phật, báo thân viên mãn, trong hoa sen quý trên cõi trời Sắc Cứu Cánh.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Thích Ca Văn Phật, hội trường vắng lặng bất động, phân thân mười phương, dạo đi hoá độ tại Lộc Uyển.

- Nhất tâm kính lễ: Đức A Di Đà Phật, ứng hiện sáng chói, lên cõi Cực Lạc, khắp tiếp nhận kẻ nhưn duyên viên mãn mà thọ ký cho vào trong hoa sen.

- Nhất tâm kính lễ: Vi trần số Phật từ vạn kiếp xưa, mười phương nhóm đến trong Kinh Hoa Nghiêm, khắp hiện trước mắt trong thiên đình, phát lời khen ngợi.

- Nhất tâm kính lễ: Vi trần Chư Phật trong

**lưỡi biển cõi của thế giới Hoa Nghiêm.**

- Nhứt tâm kính lễ: Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm, pháp báu lớn viên dung không thể nghĩ bàn, rộng lớn hoàn toàn đầy đủ, pháp luân căn bản. (3 lạy)

- Nhứt tâm kính lễ: Thấy các kinh phụ khác mà Đức Thích Ca đã thuyết pháp, kinh nhiều như số vi trần cõi Phật mười phương, hết thấy pháp môn kho tạng Tu đa la.

- Nhứt tâm kính lễ: Đức Bồ tát Phổ Hiền, đồng dẫn đầu của Hoa Nghiêm, đáng Hội chủ được quả Phật, tại đạo tràng Bồ đề nhập Tam muội Tỳ Lô Giá Na Tạng thân mà nói pháp nường vào chánh quả của đức Như Lai, cùng với các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đều đến nhóm hội.

- Nhứt tâm kính lễ: Đức Bồ tát Văn Thù, đáng Hội chủ môn Thập tín, đáng Thập thủ Bồ tát nói pháp Thập tín, đáng dẫn đầu Hoa Nghiêm tại điện Phổ Quang Minh, cùng với các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng đến nhóm hội.

- Nhứt tâm kính lễ: Đức Bồ tát Pháp Huệ, đáng Hội chủ pháp môn Thập trụ, tại cung trời Đạo Lợi, nhập vào Tam muội Vô lượng phương tiện của Bồ tát mà nói pháp Thập trụ,

cùng với các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng đến nhóm hội.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Bồ tát Công Đức Lâm, Đấng Hội chủ môn Thập hạnh, tại cung trời Dạ Ma, nhập Tam muội Thiện tư duy của Bồ tát mà nói pháp Thập hạnh, cùng với các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng đều nhóm hội.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Bồ tát Kim Cang Tràng, Đấng Hội chủ môn Thập hồi hương, tại cung trời Đâu Suất, nhập Tam muội Trí quang của Bồ tát mà nói pháp Thập hồi hương, cùng với các Đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng nhóm hội về.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Bồ tát Kim Cang Tạng, Đấng Hội chủ môn Thập địa, tại cung trời Tha Hoá Tự Tại, nhập Tam muội Đại trí huệ Quang minh của Bồ tát mà nói pháp Thập địa cùng với các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khắp pháp giới đồng đến nhóm hội.

- Nhất tâm kính lễ: Đức Như Lai, vì các bậc Diệu giác mà làm Hội chủ, lần thứ nhì ở trong hội tại điện Phổ Quang Minh nhập Tam muội Sát na tế, nói vô số pháp Tuỳ hảo, đức Phổ Hiền cùng hết thấy các Bồ tát nói các pháp Diệu giác, cùng các đại Bồ tát Ma ha tát cùng

**khấp pháp giới đồng đến nhóm hội.**

- Nhứt tâm kính lễ: Đức Bồ tát Phổ Hiền, đấng Hội chủ sắp bày sáng tỏ môn Đại hạnh, lần thứ ba ở hội Điện Phổ Quang Minh, nhập Tam muội Hoa Nghiêm của Phật mà nói pháp hai ngàn hạnh cùng các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khấp pháp giới đồng đến nhóm hội.

- Nhứt tâm kính lễ: Đức Như Lai làm Hội chủ môn Quả pháp giới tại rừng Thệ Đa Lâm, nhập Tam muội Sư tử Tần thân mà nói Quả pháp giới, biến đại chúng chứng đắc ngay, đức Bồ tát Phổ Hiền với năm trăm vị Bồ tát, cùng các đại Bồ tát Ma ha tát cùng khấp pháp giới đồng đến nhóm hội.

- Nhứt tâm kính lễ: Đại Bồ tát Hiền Thủ, hoàn bị sáng tỏ địa vị trên kết thúc bao gồm.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Giải Thoát Nguyệt thính câu diễn nói môn Thập địa, một thừa sáu tướng.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Phổ Nhãn, mở bày khai sáng môn Thập định, nhưn duyên Đẳng giác.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Tâm Vương, phát huy pháp vi diệu sâu xa, số nhiều không thể nghĩ bàn.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Thanh Liên Hoa Tạng, hiển bày quả Phật, pháp không thể nghĩ bàn.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Bảo Thủ, đích thân thọ lãnh để tuyên bày, ba lần sắp đặt hoàn toàn.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Như Lai Tánh Khởi Diệu Đức, xuất hiện hỏi pháp quả tròn đầy Diệu giác.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Phổ Huệ, mở bày trăm câu hỏi, sắp đặt phát tâm hoàn toàn.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Văn Thù Sư Lợi, Chư Phật Tổ sư, tại bảy nơi, chín hội trong Kinh Hoa Nghiêm, chủ bạn làm sáng tỏ cho nhau, khai sáng tròn đầy diệu trí.

- Nhất tâm kính lễ: Các đấng Thiện tri thức cùng số vi trần đại Bồ tát trong Kinh Hoa Nghiêm mà Ngài Thiện Tài đã đến hỏi, các đấng thiện hữu nơi trăm thành, hoá hiện thân thông không thể nghĩ bàn, năm mươi lăm vị đại Thiện tri thức giữ các nơi.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Quán Tự Tại, tròn thông vô ngại, cùng khắp mười phương, ở núi Phổ Đà, đại bi cứu khổ.

- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Di Lạc, đấng

**Bổ xứ Đại từ Đại thiên tôn, đang ở lầu đài Tỳ Lô trang nghiêm.**

**- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Thiện Tài trong hội Hoa Nghiêm, phát tâm Bồ đề đi về phương nam cầu Thiện tri thức, một đời làm xong, tròn đầy khéo giải vô thượng.**

**- Nhất tâm kính lễ: Thấy các Đấng Bồ tát mười phương ba đời nhiều trùng trùng vô tận trong Hoa Tạng thế giới, tại biển hội Hoa Nghiêm, xuất hiện nhiều như số vi trần cõi Phật trong luồng ánh sáng giữa chạn mây Phật, ngồi trên toà sư tử dưới cây Bồ đề.**

**- Nhất tâm kính lễ: Ngài Xá Lợi Phất, năm trăm vị Thanh văn, sáu ngàn vị Tỳ kheo trong hội chót ở rừng Thệ Đa Lâm, cùng hết thấy các vị Thanh văn, Duyên giác, Hiền Thánh Tăng các cõi Phật mười phương.**

**- Nhất tâm cúng lễ: Chư Thần Chấp Kim Cang, thần Thân chúng, thần Túc hành, thần Đạo tràng, thần Chủ thành, thần đất, thần núi, thần rừng, thần thuốc men, thần rồng tía, thần sông, thần biển, thần nước, thần lửa, thần gió, thần Hư không, thần phương hướng, thần đêm, thần ngày, các Thiên Long Bát bộ, Thích Phạm Thiên vương cùng mặt trăng mặt trời, hết thấy đại chúng các Thánh đang kính**

**lễ thường trú Tam bảo trong Kinh Hoa Nghiêm.**

**- Nhất tâm kính lễ: Đại Bồ tát Phổ Hiền, đáng chủ sám Hoa Nghiêm, đáng vua tu hành đại nguyện, khắp gồm thâu huyền diệu.**

## **SÁM HỐI**

**Con với chúng sanh từ đời vô thủy đã làm nên tội chướng, nguyện xin Tam bảo thương xót cứu độ, rửa sạch nghiệp ngu, đổi thành nhưn thanh tịnh, thân tâm đồng như hư không, không chủ tội phước, thấy được chơn tánh, được thân Phật pháp, tội báo ba nghiệp đổi thành ba giải thoát, chướng nặng sáu căn trở thành sáu thân thông.**

**Khấp vì bốn ân ba cõi, cùng chúng sanh trong pháp giới, đều nguyện dứt trừ các chướng mà quay về sám hối.**



## **BÀI VĂN LỄ NIỆM QUÁN TƯỚNG**

**Cúi lễ Hoa Nghiêm biến chơn tánh,  
Lạy đấng Quang Minh khắp chiếu sáng,  
Vạn hạnh Phổ Hiền chỗ trang nghiêm,  
Trong thấy chơn như kho pháp giới.  
Long Thọ đọc nhớ tại Long cung,  
Thật Xoa Vu Điền mở nên lời,  
Nhất thừa viên đốn pháp môn diệu,  
Bí Điển kiến tánh thành Phật đây.  
Ai được mắt nhìn, tâm miệng tụng,  
Người này tức có đại nhưn duyên,  
Thấy nghe mừng rỡ phát Bồ đề,  
Rốt ráo viên thành Nhất thiết trí.**

**Kính lạy Kinh Đại Phương Quảng Phật Hoa  
Nghiêm của đấng Tỳ Lô Giáo chủ Hoa Nghiêm  
Từ tôn, diễn bày kệ báu kim văn, trục xe ngọc  
báu chuông đồng gióng lên, nhập vào thấy cõi  
vi trần, viên dung tròn khắp nơi nơi cõi nào,  
mười triệu chín vạn năm ngàn, bốn mươi tám  
chữ nhất thừa viên dung.**

**Nếu ai muốn hiểu rõ,  
Thấy Chư Phật ba đời,**

**Hãy quán tánh pháp giới,**

**Tất cả do tâm tạo.**

**Thường nguyện cúng dường thường**

**cung kính,**

**Chư Phật, Bồ tát nơi chín hội,**

**Thường nguyện chứng nhập thường**

**tuyên nói,**

**Bốn phần Hoa Nghiêm trên năm châu.**

**Nguyện như Thiện Tài Bồ tát,**

**Nguyện như Văn Thù Sư Lợi Bồ tát,**

**Nguyện như Di Lặc Bồ tát,**

**Nguyện như Phổ Hiền Bồ tát.**

**Nguyện như Quán Thế Âm Bồ tát,**

**Nguyện như Tỳ Lô Giá Na Phật.**

**Dùng công đức phát nguyện này, xin đem cho bốn ơn ba cõi, hết thấy chúng sanh trong pháp giới, để tiêu trừ vô lượng tội ác từ đời vô thủy đến nay, tận tột pháp giới, cùng cõi hư không. Nguyện cùng bốn ơn ba cõi, cùng hết thấy chúng sanh trong pháp giới, giải trừ vô lượng oan nghiệp từ đời vô thủy đến nay, tận tột pháp giới, cùng cõi hư không. Nguyện cùng bốn ơn ba cõi, cùng hết thấy chúng sanh trong**

**pháp giới, chứa nhóm vô lượng phước trí từ đời vô thủy đến nay, tận tột pháp giới, cùng cõi hư không.**

**Đồng đi đến biển Hoa Tạng Trang Nghiêm,**

**Đồng nhập vào đại đạo tràng Bồ Đề,**

**Nam mô Đại Phương Quảng Phật**

**Hoa Nghiêm Kinh,**

**Nam mô Hoa Nghiêm Hải Hội Phật Bồ tát.**

### **KHAI KINH KỆ**

**Pháp mâu sâu xa cao tột cùng,**

**Trăm ngàn vạn kiếp khó gặp thay,**

**Con nay nghe thấy chuyên trì tụng,**

**Nguyện hiểu Như Lai nghĩa thật chơn.**

**Nam mô Khai Bảo Tạng Bồ tát Ma ha tát.**

*(3 lần)*



# KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Thật-xoa-nan-đà ở nước Vu Điền,  
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

## PHẨM THỨ BA MƯƠI CHÍN NHẬP VÀO PHÁP GIỚI

*(tiếp theo)*

Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử ở nơi cư sĩ Minh Trí được nghe môn Giải thoát đó rồi, thì dạo qua biển phước đức đó, sửa sang ruộng phước đức đó, ngưỡng trông núi phước đức đó, hướng về bến phước đức đó, mở kho phước đức đó, quán pháp phước đức đó, thanh tịnh xe phước đức đó, nếm mùi vị những phước đức đó, sanh sức phước đức đó, thêm sức mạnh của phước đức đó.

Rồi lần lần mà đi, hướng đến thành Sư Tử, tìm cầu cùng khắp vị Trưởng giả Bảo Kế, thấy vị Trưởng giả này ở giữa chợ, liền đi đến đánh lễ dưới chân Ngài, nhiễu quanh vô số vòng, rồi đứng chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh!

**Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Lành thay! Đức Thánh! Xin vì tôi mà nói cho các đạo Bồ tát, để tôi theo đường này mà đến Nhất thiết trí.**

**Bấy giờ Vị Trưởng giả cầm tay Thiện Tài, dắt đến chỗ Ngài ở, chỉ nhà của Ngài mà bảo Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Hãy xem nhà ta.**

**Thiện Tài thấy nhà ấy sáng sạch thanh tịnh, làm bằng vàng ròng, tường bằng chất bạc, điện bằng pha lê, ngọc lưu ly xanh làm lầu gác, xa cừ mâu báu đem làm cột trụ; trăm ngàn thứ báu cùng khắp trang nghiêm, ngọc Ma ni đỏ làm toà sư tử, màn trướng bằng ngọc Ma ni, lưới bằng châu báu che phủ ở trên, ao bằng ngọc báu mã não đầy tràn nước thơm, vô lượng cây báu sắp hàng bao quanh. Nhà đó rộng lớn, mười từng tám cửa.**

**Thiện Tài vào rồi, lần lượt quán sát, thấy từng dưới hết bố thí những thức ăn uống.**

**Thấy từng thứ nhì bố thí các y phục quý báu.**

**Thấy từng thứ ba bố thí hết thủy đồ vật trang nghiêm báu.**

**Thấy từng thứ tư bố thí các gái đẹp và thấy thứ châu báu mâu quý.**

**Thấy từng thứ năm có các Bồ tát nhóm đến, cả đến Bồ tát địa thứ năm, diễn nói các pháp lợi ích thế gian, thành tựu hết thấy môn Đà la ni, các ấn Tam muội, các hạnh Tam muội, trí huệ quang minh.**

**Thấy từng thứ sáu có các Bồ tát đều đã thành tựu trí huệ sâu xa, thông đạt liễu sáng các tánh pháp, thành tựu môn vô chướng ngại Tam muội tổng trì rộng lớn, chỗ làm vô ngại, chẳng ở trong hai pháp, ở trong các đạo tràng trang nghiêm mâu diệu nhiều không thể nói mà cùng nhau nhóm hội, phân biệt chỉ bày môn Trí huệ Ba la mật, như là: Môn Bát nhã Ba la mật kho vắng lặng, môn Bát nhã Ba la mật khéo phân biệt trí các chúng sanh, môn Bát nhã Ba la mật chẳng thể động chuyển, môn Bát nhã Ba la mật ly dục quang minh, môn Bát nhã Ba la mật chẳng thể hàng phục, môn Bát nhã Ba la mật vòng ánh sáng chiếu chúng sanh, môn Bát nhã Ba la mật kho tạng như biển, môn Bát nhã Ba la mật Phổ nhãn xả đắc, môn Bát nhã Ba la mật nhập vào kho vô tận, môn Bát nhã Ba la mật hết thấy biển phương tiện, môn Bát nhã Ba la mật nhập vào**

**hết thấy biển thế gian, môn Bát nhã Ba la mật vô ngại biện tài, môn Bát nhã Ba la mật tùy thuận chúng sanh, môn Bát nhã Ba la mật ánh sáng vô ngại, môn Bát nhã Ba la mật thường quán duyên đời trước mà giảng mây pháp. Diễn nói trăm vạn vô số môn trí huệ Ba la mật như vậy.**

**Thấy từng thứ bảy có các Bồ tát đã đắc được pháp nhẫn như tiếng dội, dùng trí phương tiện mà phân biệt quán sát để được thoát ly, có thể nghe hết các chánh pháp của Chư Phật.**

**Thấy từng thứ tám có vô lượng Bồ tát nhóm họp trong đó thấy đều đã được thần thông không còn thối đoạ, có thể dùng một tiếng cùng khắp các cõi mười phương, thân các Ngài hiện khắp hết thấy đạo tràng, tận cùng pháp giới đâu cũng khắp cả, vào khắp cảnh giới Phật, khắp thấy thân Phật, khắp làm vị dẫn đầu trong các chúng hội của Chư Phật, diễn nói các pháp.**

**Thấy từng lâu thứ chín có các Bồ tát còn một đời nữa thành Phật hội họp trong đó.**

**Thấy từng lâu thứ mười có hết thấy các Đức Như Lai nhóm họp trong đó, từ khi mới phát tâm tu hạnh Bồ tát ra khỏi sanh tử,**



thành tròn đại nguyện và sức thần thông thanh tịnh cõi Phật, đạo tràng chúng hội chuyển chánh pháp luân điều phục chúng sanh. Như vậy, hết thảy đều làm cho thấy rõ.

Thiện Tài thấy các việc như vậy rồi liền thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Do duyên gì mà thành chúng hội thanh tịnh này? Gieo căn lành gì mà được quả báo này?

Vị Trưởng giả nói: Này người Thiện nam! Ta nhớ lại đời quá khứ, trải hơn số kiếp như số vi trần cõi Phật, có thế giới tên là Viên Mãn Trang Nghiêm. Đức Phật ở đó hiệu là Vô Biên Quang Minh Pháp Giới Phổ Trang Nghiêm Vương Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác, đầy đủ mười danh hiệu. Đức Phật đó vào thành, ta tấu nhạc lên và đốt một nén hương để cúng dường. Ta đem công đức đó hồi hướng ba chỗ là: Vĩnh viễn xa lìa hết thảy nghèo cùng khổ, thường thấy Chư Phật và Thiện tri thức, thường nghe chánh pháp. Do đó mà được quả báo này.

Này người Thiện nam! Ta chỉ biết môn Giải Thoát Kho Báu Vô Lượng Phước Đức của Bồ tát này thôi. Như các đại Bồ tát được những kho công đức báu nhiều không thể nghĩ bàn, nhập vào biển thân vô phân biệt của Như Lai,

thọ nhận mây pháp vô thượng vô phân biệt, tu đủ đạo công đức vô phân biệt, khởi sanh lưới hạnh Phổ Hiền vô phân biệt, nhập vào cảnh giới Tam muội vô phân biệt, đồng căn lành Bồ tát vô phân biệt, ở vào chỗ Như Lai đã ở vô phân biệt, chứng đắc được ba đời bình đẳng vô phân biệt, ở trong cảnh giới con mắt thấy khắp vô phân biệt, ở trong hết thảy kiếp không có nhàm chán, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?

Này người Thiện nam! Phía Nam của đây có một cõi nước tên là Đăng Căn. Nước đó có thành trì tên là Phổ Môn. Trong thành có vị Trưởng giả tên là Phổ Nhãn. Người đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm cách nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?

Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử đánh lễ chân Ngài, đi nhiễu quanh vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà đi.

Lúc bấy giờ, Thiện Tài Đồng tử đã nghe môn Giải thoát nơi vị Trưởng giả Bảo Kế rồi, được nhập sâu vào vô lượng tri kiến của Chư Phật, yên vững trong vô lượng thắng hạnh của Bồ tát, thấu rõ vô lượng phương tiện của Bồ tát, mong cầu vô lượng pháp môn của Bồ tát, hoàn toàn vô lượng tin hiểu của Bồ tát, minh

**lợi các căn vô lượng của Bồ tát, thành tựu vô lượng vui thú của Bồ tát, thông đạt vô lượng hạnh môn của Bồ tát, thêm lớn vô lượng nguyện lực của Bồ tát, dựng lên cờ không ai thắng nổi của Bồ tát, khởi sanh trí Bồ tát, chiếu pháp Bồ tát.**

**Rồi lần lần đi đến nước Đàng Cấn tìm hỏi thành Phổ Môn. Tuy trải qua nhiều gian lao, nhưng chẳng sợ mệt nhọc, chỉ nhớ chơn chánh lời dạy của Thiện tri thức, nguyện thường gần gũi hầu hạ cúng dường, tìm chế các căn, lìa các phóng dật buông lung, sau đó mới thấy được thành Phổ Môn, có trăm ngàn thôn trang bao quanh cùng khắp, thành trì cao lớn, đường xá rộng bằng. Thiện Tài thấy vị Trưởng giả, liền đi đến chỗ Ngài, đối trước đánh lễ, rồi đứng chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát?**

**Vị Trưởng giả nói rằng: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Người đã phát được tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi. Này người Thiện nam! Ta biết hết thấy các bệnh của chúng sanh. Những bệnh phong,**

hoàng, đàm, nhiệt, quỷ mị, sâu, độc, cho đến bị nước lửa làm hại, như vậy, hết thảy bệnh tật sanh ra, ta đều có thể dùng phương tiện chữa lành hết.

Này người Thiện nam! Chúng sanh ở mười phương, những kẻ có bệnh đều đến nơi ta, ta đều chữa trị cho họ được lành mạnh. Lại lấy nước thơm tắm rửa thân thể họ, lại cho họ những hương hoa, anh lạc, y phục đẹp quý, đủ thứ trang nghiêm, bố thí thức ăn uống và những vàng bạc châu báu, khiến cho đầy đủ không ai thiếu thốn. Rồi sau mới tùy theo căn cơ riêng mà nói pháp. Vì những người nhiều tham dục, ta dạy pháp quán bất tịnh. Vì người sân hận nhiều ta dạy pháp quán từ bi. Vì người ngu si nhiều, ta dạy phân biệt các thứ pháp tướng. Vì người đủ hạnh phiền não, ta vì họ mà chỉ dạy pháp môn cao cả. Vì muốn cho họ phát tâm Bồ đề nên ca ngợi hết thảy công đức của Chư Phật. Vì muốn khiến cho họ khởi sanh lòng đại bi, nên chỉ bày vô lượng khổ não của sanh tử. Vì muốn làm cho họ thêm lớn công đức nên khen ngợi tu tập vô lượng trí phước đức. Vì muốn khiến cho họ phát thệ nguyện lớn, nên ca ngợi việc điều phục hết thảy chúng sanh. Vì muốn làm cho họ tu hạnh

**Phổ Hiền, nên nói các Bồ tát nơi hết thủy cỗi, sống hết thủy kiếp tu các lười hạnh. Vì muốn khiến cho họ đủ các tướng tốt của Phật nên tán dương khen ngợi bố thí Ba la mật. Vì muốn cho họ được thân thanh tịnh của Phật, có thể đến khắp nơi nơi nên tán dương ca ngợi trì giới Ba la mật. Vì muốn cho họ được thân thanh tịnh không nghĩ bàn của Phật nên tán dương khen ngợi nhẫn nhục Ba la mật. Vì muốn cho họ được thân không ai hơn được của Như Lai nên tán dương ca ngợi tinh tấn Ba la mật. Vì muốn cho họ được thân thanh tịnh không ai bằng nên tán dương ca ngợi thiền định Ba la mật. Vì muốn làm cho họ sáng tỏ được pháp thân thanh tịnh của Như Lai nên tán dương ca ngợi trí huệ Ba la mật. Vì muốn làm cho họ hiện ra sắc thân thanh tịnh của Phật Thế Tôn nên tán dương ca ngợi phương tiện Ba la mật. Vì muốn làm cho họ vì các chúng sanh mà ở đời hết thủy kiếp nên tán dương ca ngợi nguyện Ba la mật. Vì muốn làm cho họ hiện ra thân thanh tịnh đi đến hết thủy cỗi nước của Chư Phật, nên tán dương ca ngợi lực Ba la mật. Vì muốn làm cho họ hiện ra thân thanh tịnh tùy tâm chúng sanh khiến thủy đều hoan hỷ, nên tán dương ca ngợi trí Ba la mật. Vì muốn làm cho họ được thân rất**

**ráo, thân thanh tịnh mầu diệu nên tán dương ca ngợi lia hẳn hết thấy các pháp chẳng lành. Bồ thí như vậy rồi, mới cho họ trở về.**

**Này người Thiện nam! Ta lại biết cách hoà hợp, phép hoà trộn hết thấy các thứ hương thơm, như là: Mùi thơm vô đẳng, mùi thơm Tân đầu ba la, mùi thơm vô thắng, mùi thơm giác ngộ, mùi thơm A lô na bạt đế, mùi thơm kiên hắc chiên đàn, mùi thơm ô lạc ca chiên đàn, mùi thơm trầm thủy, mùi thơm bất động chư căn. Các mùi hương như vậy đều biết phép điều lý pha trộn.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Ta cầm hương thơm này để cúng dường, thấy khắp Chư Phật thoả mãn bốn nguyện, như là: Nguyện cứu hộ hết thấy chúng sanh, nguyện nghiêm tịnh hết thấy cõi Phật, nguyện cúng dường hết thấy Như Lai. Lại nữa, này người Thiện nam! Lúc đốt thứ hương thơm này, trong mỗi mỗi hương thơm phát ra vô lượng mùi hương, đến khắp mười phương, hết thấy pháp giới, hết thấy chúng hội đạo tràng, hoặc làm mùi hương cung, hoặc làm mùi hương điện, như vậy mùi hương lan can, mùi hương tường rào, mùi hương hào thành, mùi hương cửa ngõ, mùi hương lầu gác, mùi hương bán**

nguyệt, mùi hương lọng, mùi hương cờ, mùi hương phan, mùi hương màn trướng, mùi hương lưới, mùi hương hình tượng, mùi hương đồ vật trang nghiêm, mùi hương ánh sáng, mùi hương mây mưa, đầy tràn nơi nơi để làm trang nghiêm.

Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có pháp môn làm cho hết thấy chúng sanh khắp thấy Chư Phật hoan hỷ này thôi. Như các đại Bồ tát Đại Dược Vương, hoặc thấy, hoặc nghe, hoặc ghi nhớ, hoặc đồng ở, hoặc theo đi, hoặc xưng danh hiệu đều được lợi ích không uổng công. Nếu có chúng sanh tạm được gặp gỡ các đại Bồ tát thì đều được tiêu diệt hết thấy phiền não, nhập vào trong Phật pháp, lìa các khổ uẩn, vĩnh viễn ngừng hết thấy cái sợ sanh tử, đến chỗ Nhất thiết trí vô úy, phá tan hết thấy núi lớn lão tử, ở vào trong cái vui bình đẳng vắng lặng. Ta làm sao biết được, nói hết được hạnh công đức các Ngài?

Này người Thiện nam! Phương Nam đây, có một thành lớn tên là Đa La Tràng, trong đó có vị vua tên là Vô Yểm Túc. Người có thể đến đó hỏi xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?

Thiện Tài Đồng tử đánh lễ chân Ngài Phổ

**Nhãn, đi nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử nhớ tưởng, suy nghĩ lời dạy của Thiện tri thức, nghĩ rằng: Thiện tri thức có thể nhiếp thọ ta, có thể thủ hộ ta, khiến cho ta không còn thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Suy nghĩ như vậy, sanh tâm hoan hỷ, sanh tâm tin tưởng, tâm rộng lớn, tâm thơ thới, tâm hớn hỏ, tâm vui mừng, tâm thẳng diệu, tâm vắng lặng, tâm trang nghiêm, tâm không chấp trước, tâm vô ngại, tâm bình đẳng, tâm tự tại, tâm ở trong pháp, tâm đến khắp các cõi Phật, tâm thấy Phật trang nghiêm, tâm chẳng xả bỏ mười lực, rồi lần lần đi qua các cõi nước, thôn, ấp, làng, xóm, đến thành Đa La Tràng hỏi xứ của vua Vô Yểm Túc ở.**

**Các người ở đó đáp: Vị vua này hiện ở tại trong cung điện, ngồi trên toà sư tử, tuyên bố pháp hoá độ, điều phục chúng sanh. Kẻ đáng trị tội thì trị, kẻ đáng nhiếp thì nhiếp thâu, phạt tội ác của họ, giải quyết sự tranh chấp của họ, thương người cô quả yếu đuối, khiến cho đều dứt hẳn sát sanh, trộm đạo, tà dâm. Cũng làm cho họ bỏ sự nói dối, nói hai lưỡi, nói thô ác, nói thêu dệt. Lại cũng khiến cho họ xa lìa tham, sân, tà kiến.**



Thiện Tài Đồng tử theo lời chỉ dẫn của mọi người, tìm đến chỗ nhà vua, thấy Ngài đang ngồi trên toà sư tử Na La Diên, chân toà này làm bằng vô số châu báu, có vô lượng tượng báu trang nghiêm, dây vàng kết lưới giăng phủ ở trên, đội nón báu ngọc như ý Ma ni trang nghiêm trên đầu, vàng Diêm phù đàn làm hình bán nguyệt trang nghiêm nơi trán, ngọc Ma ni Đế thanh làm vòng tai hai bên đối nhau thòng xuống, chuỗi ngọc anh lạc bằng ngọc Ma ni vô giá đeo nơi cổ, tay đeo xuyên bằng ngọc Ma ni mâu diệu cõi trời, lọng che làm bằng vàng Diêm phù đàn, các báu xen lẫn dùng làm vành cọng, cán bằng ngọc báu lưu ly lớn, ngọc Ma ni mùi vị ánh sáng đem làm nóm rón, chuông linh làm bằng nhiều ngọc báu loạn thứ, thường phát ra tiếng mâu, phóng ánh sáng lớn cùng khắp mười phương. Lọng báu như vậy che phủ ở trên nhà vua.

Vua A Na La có sức mạnh lớn, có thể bắt người ta phục tùng, không ai địch lại nổi. Vua lấy lựa Ly cấu vấn lên trên danh. Có mười ngàn đại thần bao quanh sau trước cùng vua luận bàn việc nước.

Trước mặt nhà vua, hai bên có mười vạn lính đông mãnh, hình mạo xấu ác, áo quần

vụng về quē mùa, cầm gậy binh khí, xấn tay trợn mắt. Chúng sanh thấy họ đều phải kinh sợ. Vô lượng chúng sanh vi phạm các sắc lệnh của nhà vua như: Trộm vật của người, hoặc hại mạng người, hoặc xâm chiếm vợ người, hoặc sanh tà kiến, hoặc khởi sân hận, hoặc tham lam bòn xén. Làm các thứ nghiệp ác như vậy thì thân bị trói năm chỗ, dắt đến chỗ vua. Vua tùy chỗ họ phạm tội mà trị tội: Hoặc chặt chân tay, hoặc cắt tai mũi, hoặc khoét đôi mắt, hoặc chặt đầu, hoặc lột da, hoặc phân thân, hoặc đem luộc nấu, hoặc đem đốt lửa, hoặc dắt lên núi cao xô cho té xuống. Vô lượng sự hình phạt độc ác như vậy. Tiếng phạm nhân kêu khóc như trong đại địa ngục Chúng Hợp.

Thiện Tài thấy rồi, suy nghĩ rằng: Ta vì lợi ích cho hết thảy chúng sanh mà cầu hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát. Nay nhà vua đây tiêu diệt pháp lành, làm tội nghiệp lớn, bức nã chúng sanh cho đến dứt mạng sống, không sợ bị đọa đường ác sau này. Tại sao tôi lại muốn cầu pháp nơi nhà vua này, để phát tâm đại bi cứu hộ chúng sanh?

Lúc Thiện Tài suy nghĩ như vậy thì trên hư không có chư Thiên bảo rằng: Nay

**người Thiện nam! Người hãy nhớ lại lời dạy của Thiện tri thức Trưởng giả Phổ Nhãn.**

**Thiện Tài ngửa trông lên trời mà thưa rằng: Tôi luôn luôn ghi nhớ, không hề tạm quên.**

**Chư thiên nói: Này người Thiện nam! Người chớ có chán bỏ lời dạy của Thiện tri thức. Thiện tri thức là người có thể dẫn dắt người đến chỗ an ổn không hiểm nạn.**

**Này người Thiện nam! Trí phương tiện khéo giỏi của Bồ tát không thể nghĩ bàn, trí nhiếp thọ chúng sanh không thể nghĩ bàn, trí hộ niệm chúng sanh không thể nghĩ bàn, trí thành thực cho chúng sanh không thể nghĩ bàn, trí giữ gìn chúng sanh không thể nghĩ bàn, trí độ thoát chúng sanh không thể nghĩ bàn, trí điều phục chúng sanh không thể nghĩ bàn.**

**Thiện Tài Đồng tử nghe lời ấy rồi, liền đến trước nhà vua, đánh lễ chân Ngài, mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

Bấy giờ vua A Na La xử lý xong việc Ngài rồi, cầm tay Thiện Tài dắt vào trong nội cung, ra lệnh cùng ngồi, rồi bảo rằng: Này người Thiện nam! Người phải nên quán sát cung điện của ta ở đây.

Thiện Tài theo lời nhà vua, liền nhìn quanh cùng khắp, thấy cung điện này rộng lớn vô cùng không đâu sánh kịp, thấy đều do ngọc báu màu diệu kết thành. Tường vách bằng bảy báu bao quanh cùng khắp. Lầu gác bằng trăm ngàn các thứ báu, nhiều thứ trang nghiêm thấy đều đẹp màu. Các lưới ngọc Ma ni nhiều không thể nghĩ bàn giăng phủ ở trên. Mười ức thị nữ đoan trang xinh đẹp, oai nghi đi đứng đều đáng mến nhìn, phàm làm việc gì cũng đều khéo giỏi, lúc dậy lúc nằm đều đúng theo ý nhà vua.

Vua A Na La bảo Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Ý người nghĩ sao? Nếu ta thật đã làm nghiệp ác thì làm sao lại được quả báo tốt như vậy, sắc thân như vậy, quyền thuộc như vậy, giàu sang như vậy, tự tại như vậy?

Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát như huyễn của Bồ tát.

Này người Thiện nam! Thấy bao nhiêu

**chúng sanh trong cõi nước của ta đây, phần nhiều làm nghề trộm cắp, sát sanh, cho đến tà kiến. Dùng phương tiện khác không thể làm cho họ lìa bỏ nghiệp ác được.**

**Này người Thiện nam! Ta vì điều phục các chúng sanh đó mà hoá ra các ác, làm các tội nghiệp, chịu đủ thứ khổ, khiến cho hết thấy chúng sanh làm ác thấy việc như vậy rồi, tâm sanh hoảng sợ, tâm sanh chán lìa, tâm sanh khiếp nhược, dứt hết thấy nghiệp ác đã làm mà phát ý Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.**

**Này người Thiện nam! Ta vì dùng xảo phương tiện này nên khiến cho các chúng sanh bỏ mười nghiệp ác, ở trong mười đường lành, rất ráo an vui, rất ráo an ổn, rất ráo ở vào trong bậc Nhất thiết trí.**

**Này người Thiện nam! Thân ngữ ý của ta chưa từng làm phiền hại đến một chúng sanh nào. Này người Thiện nam! Như tâm của ta, thà ở đời vị lai chịu khổ nơi ngục Vô gián chớ trợn không phát sanh một ý niệm làm khổ cho một con muỗi, một con kiến, huống lại làm khổ cho người hay sao? Vì con người là ruộng phước, có thể sanh ra hết thấy pháp lành.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ được môn Giải thoát như huyễn này. Như các đại Bồ tát**

được Vô sanh nhẫn, biết muôn loài hữu vi đều là như huyễn, các hạnh Bồ tát đều là như hoá, hết thấy thế gian đều như hình ảnh, hết thấy các pháp đều là như mộng, nhập vào pháp môn vô ngại chơn thật tướng, tu hành hết thấy các hạnh nhiều như lưới Thiên đế, dùng trí vô ngại mà thực hành nơi các cảnh giới, khắp nhập vào hết thấy Tam muội bình đẳng, đối với các Đà la ni đã được tự tại, thì ta làm sao biết được, nói được các công đức hạnh của các Ngài?

Này người Thiện nam! Phía Nam đây có thành trì tên là Diệu Quang, trong đó có vị vua tên là Đại Quang. Người hãy đến hỏi Ngài xem Bồ tát làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?

Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiễu quanh vô số vòng, rồi từ tạ mà lui đi.

Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử nhất tâm chánh niệm pháp môn như huyễn trí mà nhà vua đó đã đắc được, suy gẫm môn Giải thoát như huyễn của nhà vua đó, quán sát tánh pháp như huyễn của nhà vua, phát nguyện như huyễn, thanh tịnh pháp như huyễn, khắp ở vào trong ba đời như huyễn mà khởi sanh ra đủ thứ biến hoá như huyễn.

Suy nghĩ như vậy, Thiện Tài lần lần đi, hoặc đến các thành ấp, thôn xóm của loài người, hoặc vượt qua bao nhiêu hoang dã núi hang hiểm nạn, không bao giờ lười chán, không hề ngừng nghỉ. Sau đó mới đến được thành lớn Diệu Quang, hỏi người ở đó thành Diệu Quang đâu? Người ta đáp: Thành Diệu Quang chính là thành này, là chỗ của vua Đại Quang ở.

Thiện Tài Đồng tử hoan hỷ mừng rỡ, suy nghĩ rằng: Thiện tri thức của ta ở trong thành này. Ta nay tất sẽ được gần gũi chiêm ngưỡng, sẽ được nghe hạnh của các Bồ tát làm, nghe các môn trọng yếu của các Bồ tát, nghe các pháp của các Bồ tát đã chứng đắc, nghe các công đức không thể nghĩ bàn của các Bồ tát, nghe các môn tự tại không nghĩ bàn của các Bồ tát, nghe môn bình đẳng không nghĩ bàn của các Bồ tát, nghe sức dũng mãnh không nghĩ bàn của các Bồ tát, nghe cảnh giới rộng lớn thanh tịnh không nghĩ bàn của các Bồ tát.

Suy nghĩ như vậy rồi, liền vào thành lớn Diệu Quang, thấy thành đó do vàng, bạc, lưu ly, pha lê, trân châu, xa cừ, mã não, bảy báu xây thành, hào sâu bằng bảy báu, bảy lớp bao quanh, nước tám công đức chứa đầy trong đó, đáy trải cát bằng vàng, hoa sen xanh, sen vàng,

sen đỏ, sen trắng nở khắp trên mặt nước. Cây Đa la báu bảy lớp thẳng hàng, bảy thứ kim cương làm tường rào, bao quanh hết thảy, như là: Vách tường kim cương sư tử quang minh, vách tường kim cương không gì hơn được, vách tường kim cương không thể hư hoại, vách tường kim cương không thể phá thủng, vách tường kim cương kiên cố vô ngại, vách tường kim cương thẳng diệu vô song, vách tường kim cương ly trần thanh tịnh, thảy đều dùng vô số báu màu Ma ni xen lẫn trang nghiêm. Các thứ báu màu xây thành tháp gác. Thành đó ngang rộng đều mười do tuần, chu vi tám mặt, mở ra tám cửa, đều dùng bảy báu trang điểm khắp nơi. Đất bằng báu Tỳ lưu ly, đủ thứ trang nghiêm rất đáng mến thích.

Trong thành có mười ức đường xá, mỗi mỗi khoảng đường đều có vô lượng vạn ức chúng sanh ở trong đó. Có vô số lầu đài bằng vàng Diêm phù đàn, lưới ngọc Ma ni Tỳ lưu ly giăng phủ ở trên, vô số lầu gác bằng bạc, có lưới ngọc Ma ni trên châu đở giăng phủ ở trên, vô số lầu gác bằng Tỳ lưu ly, có lưới ngọc Ma ni Diệu tạng giăng phủ ở trên, vô số lầu gác bằng pha lê, có lưới ngọc Ma ni vương Vô cấu tạng giăng phủ ở trên, vô số lầu gác bằng ngọc Ma



ni ánh sáng chiếu thế gian, có lưới ngọc Ma ni vương Nhật tạng giảng phủ ở trên, vô số lầu gác bằng ngọc Ma ni Đế thanh, có lưới ngọc Ma ni vương ánh sáng màu diệu giảng phủ ở trên, vô số lầu gác bằng ngọc Ma ni vương biển chúng sanh, có lưới ngọc Ma ni vương ánh sáng lửa rực rỡ giảng phủ ở trên, vô số lầu gác bằng báu kim cương, có lưới ngọc Ma ni vương Vô năng thắng tràng giảng phủ ở trên, vô số lầu gác bằng hắc chiên đàn, có lưới hoa mạn đà la hoa cõi trời giảng phủ ở trên, vô số lầu gác làm bằng hương thơm vô đẳng, lưới nhiều thứ hoa giảng phủ ở trên.

Thành đó lại còn vô số lưới Ma ni, vô số lưới chuông linh báu, vô số lưới hương thơm cõi trời, vô số lưới hoa cõi trời, vô số lưới hình tượng quý báu cõi trời, vô số màn trướng bằng áo báu, vô số màn trướng nơi lọng báu, vô số màn trướng nơi lầu gác báu, vô số màn trướng bằng hoa man báu giảng che. Khắp nơi đều dựng lên lọng báu, cờ, phan.

Trong thành đó có một lầu đài tên là Chánh Pháp Tạng, trang nghiêm bằng vô số vật báu, ánh sáng rực rỡ đặc biệt không đâu sánh kịp. Chúng sanh ai thấy, tâm không nhàm chán. Vua Đại Quang thường ở trong đó.

Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử đối với những vật trân bảo đẹp màu đỏ, cho đến cả với các nam nữ nơi cảnh giới sáu trần này, đều không mến chấp, chỉ nhất tâm chánh niệm suy nghĩ pháp rốt ráo, nhất tâm nguyện thích thấy Thiện trí thức, rồi lần đi. Thấy vua Đại Quang đi ra khỏi lầu đài của Ngài không xa, đến ngã tư đường, ngồi lên toà sư tử tạc hoa sen ngọc Ma ni như ý rộng lớn trang nghiêm, chân toà bằng ngọc báu lưu ly xanh, dây bằng vàng làm trướng, lưới bằng các thứ báu, áo cõi trời thượng diệu làm nệm.

Nhà Vua ngồi kiết già lên đó, có hai mươi tướng tốt đại nhân, tám mươi tướng phụ trang nghiêm thân thể, như hòn núi vàng, ánh sáng màu sắc chói ngời, như mặt trời giữa không trung trong sáng, ánh sáng rực rỡ như mặt trăng tròn, người thấy được mát mẻ, như vua Trời Phạm Vương ở giữa Phạm Chúng, cũng như biển lớn, công đức pháp báu không có cùng tận, cũng như núi Tuyết Sơn, rừng cây tướng tốt trang điểm, cũng như đám mây lớn hay nổ sấm pháp giác ngộ quần sanh, cũng như hư không, hiện rõ đủ thứ tinh tượng pháp môn, như núi Tu Di, bốn màu hiện khắp trong biển tâm chúng sanh, cũng như cõi châu báu,

**đủ các thứ trí báu tràn đầy trong đó.**

**Trước toà ngời của vua có các đồng trân bảo, vàng, bạc, lưu ly, ma ni, trân châu, san hô, hổ phách, ngọc trai, ngọc bích, y phục, anh lạc và các thức ăn uống, vô lượng vô biên nhiều thứ tràn đầy. Lại thấy trăm ngàn vạn ức xe báu thượng diệu; trăm ngàn vạn ức kỹ nhạc chư Thiên; trăm ngàn vạn ức các hương thơm màu diệu cõi trời; trăm ngàn vạn ức thuốc men bệnh duyên, đồ vật cần dùng, như vậy thấy thấy đều quý đều đẹp. Vô lượng bò sữa, móng sừng màu vàng ròng, vô lượng ngàn ức gái đẹp, xoa thân thể bằng mùi thơm chiên đàn thượng diệu, trang điểm bằng áo trời anh lạc, rành giỏi sáu mươi bốn nghề điêu luyện, hiểu rõ thế tình, lễ phép vâng lời, vua tùy theo tâm chúng sanh, đều chu cấp bố thí cho hết.**

**Các ngã tư đường, các đường hẻm trong các thành ấp, làng, xóm đều để hết thấy đồ vật cần dùng. Mỗi mỗi bên đường đều có hai mươi ức Bồ tát, cầm các đồ vật ấy mà bố thí cho chúng sanh. Vì muốn khắp nhiếp độ hết thấy chúng sanh, vì muốn làm cho chúng sanh hoan hỷ, vì muốn làm cho chúng sanh mừng rỡ, vì muốn khiến cho chúng sanh tâm thanh tịnh, vì muốn làm cho chúng sanh mát mẻ, vì diệt**

**phiên não cho chúng sanh, vì muốn khiến cho chúng sanh biết hết thủy nghĩa lý, vì muốn khiến cho chúng sanh nhập vào đạo Nhất thiết trí, vì muốn làm cho chúng sanh bỏ tâm oán thù, vì muốn khiến cho chúng sanh lìa cái ác của thân làm và của lời nói, vì muốn khiến cho chúng sanh phá các tà kiến, vì muốn khiến cho chúng sanh thanh tịnh các nghiệp đạo vậy.**

**Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử gieo mình sát đất, đánh lễ chân Ngài, cung kính đi nhiều quanh về phía hữu vô lượng vòng, rồi đứng chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng chưa biết Bồ tát phải làm cách nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm cách nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Khi ấy đức vua bảo rằng: Ta tịnh tu hạnh Đại Từ Tràng của Bồ tát, ta đầy đủ hạnh Đại Từ Tràng của Bồ tát.**

**Này người Thiện nam! Ta ở nơi trăm ngàn vạn ức Đức Phật, cho đến nhiều không thể nói không thể nói Đức Phật hỏi han pháp này, suy gẫm quán sát, tu tập trang nghiêm. Này người Thiện nam! Ta dùng pháp này làm vua, dùng**

**pháp này dạy bảo, dùng pháp này nhiếp thọ, dùng pháp này mà ở thế gian, dùng pháp này dẫn dắt chúng sanh, dùng pháp này khiến cho chúng sanh tu hành, dùng pháp này khiến cho chúng sanh nhập về, dùng pháp này cho chúng sanh phương tiện, dùng pháp này làm cho chúng sanh huân tập, dùng pháp này làm cho chúng sanh khởi hạnh, dùng pháp này làm cho chúng sanh ở yên suy gẫm tự tánh của các pháp, dùng pháp này làm cho chúng sanh ở vào trong tâm từ, dùng tâm từ làm chủ, đầy đủ sức lực của lòng từ. Như vậy, khiến cho chúng sanh ở vào trong tâm lợi ích, tâm an lạc, tâm thương xót, tâm nhiếp thọ, tâm thủ hộ chúng sanh không rời bỏ, tâm trừ diệt khổ cho chúng sanh không ngừng nghỉ. Ta dùng pháp này khiến cho hết thảy chúng sanh hoàn toàn sung sướng, thường tự vui mừng, thân không còn khổ, tâm được mát mẻ, dứt cái mền thích sanh tử, thích cái vui chánh pháp, rửa sạch cái dơ phiền não, phá nghiệp ác ngăn chướng, dứt dòng sanh tử, nhập biển chơn pháp, dứt muôn loài hữu vi, cầu Nhất thiết trí, tịnh các biển tâm, sanh đức tin không hư hoại.**

**Này người Thiện nam! Ta đã ở trong hạnh Đại Từ Tràng này, có thể dùng chánh pháp mà**

**giáo hoá thế gian. Nay người Thiện nam! Hết thảy chúng sanh trong cõi nước ta, đối với ta, không có sự kính sợ.**

**Này người Thiện nam! Nếu có chúng sanh nghèo cùng khốn thiếu đến nơi ta để cầu xin, ta liền mở kho tàng, cho họ cứ lấy tùy thích. Ta bảo họ rằng: Chớ làm điều ác, chớ hại chúng sanh, chớ khởi tà kiến, chớ có chấp trước. Các người nghèo thiếu, hễ cần thứ gì, hãy đến nơi ta hoặc ngã tư đường, hết thảy vật dụng đủ thứ đầy đủ, tùy ý mà lấy, khởi phải nghi ngại.**

**Này người Thiện nam! Hết thảy chúng sanh ở thành Diệu Quang này đều là Bồ tát, phát ý đại thừa, tùy theo tâm tham muốn nên chỗ thấy không đồng. Hoặc có kẻ thấy thành này nhỏ hẹp, có người thấy thành này rộng lớn, hoặc có kẻ thấy nền thành bằng đất cát, có kẻ thấy nền bằng đủ thứ ngọc báu trang nghiêm, hoặc có người thấy đắp đất làm tường rào, có kẻ thấy tường bao quanh làm bằng châu báu, hoặc có kẻ thấy đất ở đây nhiều ngói đá, cao thấp không bằng, có kẻ thấy vô lượng ngọc báu Ma ni lớn xen lẫn trang nghiêm, mặt nền bằng phẳng như bàn tay, hoặc có người thấy nhà cửa bằng gỗ đất cát lên, có kẻ thấy là điện**

**đường, lâu dài, thêm bậc, cửa nẻo, mái hiên, hành lang, thủy thủy đều xây cất bằng bảy báu mâu diệu.**

**Này người Thiện nam! Nếu có chúng sanh tâm được thanh tịnh, thường gieo căn lành cúng dường Chư Phật, phát tâm hướng về đạo Nhất thiết trí, dùng Nhất thiết trí làm nơi cứu cánh, và được ta thuở xưa, lúc tu hạnh Bồ tát từng nhiếp thọ họ, thì họ thấy thành này bằng diệu bảo trang nghiêm. Ngoài ra, các kẻ khác thì đều thấy là ố xấu.**

**Này người Thiện nam! Trong cõi nước này, hết thủy chúng sanh trong đời ngũ trước, thích làm điều ác. Lòng ta thương xót, muốn cứu hộ họ nên nhập vào môn Tam muội tùy thuận thế gian đại từ làm đầu. Lúc ta nhập vào Tam muội này, các chúng sanh đó có thủy bao nhiêu tâm sợ hãi, tâm làm hại, tâm oán thù, tâm tranh luận, các tâm như vậy đều tiêu diệt hết. Vì sao? Vì hễ nhập vào Tam muội thuận thế gian, đại từ làm đầu của Bồ tát này thì pháp nó là như vậy rồi.**

**Này người Thiện nam! Hãy chờ giây lát, người sẽ tự thấy.**

**Bấy giờ vua Đại Quang liền nhập vào định này. Cả thành Diệu Quang, trong ngoài đều**

chấn động sáu cách. Những đất báu, tường báu, nhà báu, điện báu, đài quán lâu đài, thêm bậc, cửa nẻo, thấy thấy như vậy đều phát ra tiếng mâu diệu, đều hướng về nhà vua cúi mình kính lễ. Trong thành Diệu Quang, thấy bao nhiêu dân cư đều vui mừng hơn hở, đều hướng về nhà vua đánh lễ sát đất. Hết thấy các dân chúng trong các thôn, dinh, thành, ấp, đều đi đến nhà vua, hoan hỷ kính lễ. Gần chỗ vua ở, những loài chim muông thú vật đều trở nên yêu mến nhau, khởi lòng từ bi, đều hướng đến trước nhà vua, cung kính lễ bái. Hết thấy núi, đồi, cây, cỏ, đều hướng về nhà vua kính lễ. Ao, hồ, suối, giếng và cả sông, biển, thấy đều tràn nước, chảy đến trước nhà vua. Có mười ngàn vua Rồng kéo mây hương thơm lớn, chóp điện, nổ sấm, mưa phùn nhỏ dụn. Có mười ngàn vua Trời như là vua Trời Đao Lợi, vua Trời Dạ Ma, vua Trời Đâu Suất, vua Trời Thiện Biến Hoá, vua Trời Tha Hoá Tự Tại, các vua Trời như vậy dẫn đầu, ở trên hư không tấu lên âm nhạc. Vô số Thiên nữ ca ngâm khen ngợi, mưa xuống vô số mây hoa, vô số mây hương thơm, vô số mây man báu, vô số mây áo báu, vô số mây lọng báu, vô số mây cờ báu, vô số mây phan báu, làm trang nghiêm cả cõi hư không để cúng dường đức vua. Voi chúa lớn Y La Bà Noa



dùng sức tự tại, ở trên hư không rải xuống vô số hoa sen báu lớn, thòng xuống vô số chuỗi ngọc anh lạc, vô số dây đai báu, vô số tràng man báu, vô số đồ vật trang nghiêm, vô số hoa báu, vô số hương thơm báu, nhiều thứ kỳ diệu để nghiêm sức, vô số thể nữ ca ngâm khen ngợi đủ thứ.

Trong Diêm Phù Đề lại có vô lượng trăm ngàn vạn ức các vua La sát, các vua Dạ xoa, Cưu Bàn Trà, Tỳ Xá Xà, hoặc ở nơi biển lớn, hoặc ở trên đất liền, uống huyết ăn thịt tàn hại chúng sanh, thấy đều sanh từ tâm, nguyện làm lợi ích, biết rõ đời sau nên chẳng tạo điều ác, cung kính chấp tay đánh lễ nhà vua.

Như ở cõi Diêm Phù Đề, nơi ba châu Thiên hạ khác, cho đến cả Tam thiên Đại thiên thế giới, cho đến mười phương, trong trăm ngàn vạn ức Na do tha thế giới, có thấy bao nhiêu chúng sanh độc ác, cũng đều phát từ tâm như vậy.

Bấy giờ vua Đại Quang ra khỏi Tam muội, bảo Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Ta chỉ biết môn Tam muội Tuỳ thuận thế gian, đại từ làm đầu này thôi. Như các đại Bồ tát, làm cây lọng cao, vì từ tâm che mát khắp cả chúng sanh; chuyên tu hành, vì những hạnh

**hạ, trung, thượng đều bình đẳng thực hành; làm cõi đất, vì có thể dùng lòng từ đảm nhiệm hết thảy chúng sanh; làm mặt trăng tròn, vì ánh sáng phước đức ở trong thế gian bình đẳng hiển hiện; làm mặt trời sáng, vì dùng trí quang minh chiếu diệu hết thảy cảnh giới đã biết; làm cây đèn sáng, vì có thể phá hết những đen tối trong tâm chúng sanh; làm viên ngọc thủy thanh, vì có thể lóng trong hết thảy đục dơ dúa vấy trong tâm chúng sanh; làm viên ngọc như ý, vì có thể làm đầy đủ hết thảy tâm nguyện của chúng sanh; làm ngọn gió lớn, vì mau khiến cho chúng sanh tu tập Tam muội nhập vào trong thành trì lớn Nhất thiết trí. Vậy thì ta làm sao biết được hạnh các Ngài, làm sao nói được đức của các Ngài, làm sao cân lường được núi phước đức lớn, chiêm ngưỡng được ngôi sao công đức, quán sát được ngọn gió đại nguyện, nhập về được pháp môn sâu xa, hiển thị được biển lớn trang nghiêm, khai thông được môn hạnh Phổ Hiền, mở bày được hang sâu Tam muội, ca ngợi được mây từ bi lớn của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Phía Nam đây có một Vương đô tên là An Trụ, trong đó có vị Ưu bà di tên là Bất Động. Người hãy đến đó hỏi**

**Ngài xem Bồ tát học hạnh Bồ tát cách nào? Tu đạo Bồ tát cách nào?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiễu vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử ra khỏi thành Diệu Quang, đi theo đường cái, chánh niệm suy gẫm lời dạy của vua Đại Quang, nhớ tưởng môn Đại Từ Tràng Hạnh của Bồ tát, suy nghĩ môn Tam muội quang minh tùy thuận thế gian của Bồ tát, thêm lớn sức nguyện phước đức tự tại không thể nghĩ bàn của Ngài, vững chắc trí thành thực chúng sanh không thể nghĩ bàn của Ngài, quán sát môn đại oai đức bất cộng thọ dụng không nghĩ bàn của Ngài, ghi nhớ tướng khác nhau không nghĩ bàn của Ngài, suy nghĩ quyến thuộc thanh tịnh không nghĩ bàn của Ngài, suy gẫm công nghiệp đã tạo làm không nghĩ bàn của Ngài, liền sanh tâm hoan hỷ, sanh đức tin thanh tịnh, sanh tâm hăng hái, sanh tâm vui mừng, sanh tâm sung sướng, sanh tâm hữu hạnh, sanh tâm không nhiễm ố, sanh tâm thanh tịnh, sanh tâm vững chắc, sanh tâm rộng lớn, sanh tâm vô tận. Suy nghĩ như vậy, Thiện Tài buồn khóc rơi lệ, nghĩ rằng Thiện tri thức thật là hiếm có,**

là nơi sanh ra hết thấy các công đức, sanh ra hết thấy các hạnh Bồ tát, sanh ra hết thấy tịnh niệm của Bồ tát, sanh ra hết thấy pháp luân Đà la ni, sanh ra hết thấy Tam muội quang minh, sanh ra hết thấy tri kiến của Chư Phật. Thiện tri thức là chỗ khắp tuôn xuống hết thấy trận mưa pháp của Chư Phật, là chỗ bày rõ hết thấy môn đại nguyện của Bồ tát, là chỗ sanh ra trí huệ quang minh khó nghĩ bàn, là chỗ làm lớn hết thấy gốc mầm Bồ tát.

Lại suy nghĩ rằng: Thiện tri thức là người có thể khắp cứu hộ hết thấy đường ác, có thể khắp diễn nói các pháp bình đẳng, có thể khắp bày rõ những đường bằng đường hiểm, có thể mở sáng khắp các nghĩa sâu kín của đại thừa, có thể khắp khuyến phát các hạnh Phổ Hiền, có thể khắp dẫn đến thành Nhất thiết trí, có thể khắp khiến nhập vào biển pháp giới lớn, có thể khắp làm cho thấy biển pháp ba đời, có thể khắp cho chúng sanh các Thánh đạo tràng, có thể khắp tăng trưởng hết thấy pháp lành.

Lúc Thiện Tài Đồng tử bị ai suy nghĩ như vậy, suy nghĩ việc thường đi theo để giác ngộ Bồ tát của đức vua, thì Đức Như Lai liền khiến vị Thiên Vương ở trên hư không nói rằng:

**Này người Thiện nam! Có ai tu hành theo lời dạy của Thiện tri thức thì Chư Phật Thế Tôn đều được vui đẹp. Có ai tùy thuận theo lời nói của Thiện tri thức thì được gần địa vị Nhất thiết trí. Có ai có thể không sanh nghi lầm đối với lời dạy của Thiện tri thức thì thường được gặp hết thầy bạn lành. Có ai phát tâm nguyện thường không rời Thiện tri thức thì được đầy đủ hết thầy nghĩa lợi.**

**Này người Thiện nam! Người hãy nên đến kinh đô An Trụ, thì sẽ được gặp vị đại Thiện tri thức Bất Động Ưu bà di.**

**Thiện Tài liền ra khỏi Tam muội trí quang minh, lần lần đi đến thành An Trụ, dạo quanh tìm khắp Ưu bà di Bất Động, xem Ngài ở đâu.**

**Vô lượng dân chúng ở đó đều bảo rằng: Này người Thiện nam! Vị Ưu bà di Bất Động, là một Đồng nữ, hiện ở tại nhà, được cha mẹ giữ gìn, cùng với vô lượng thân thuộc, đang diễn nói pháp mầu.**

**Thiện Tài Đồng tử nghe nói vậy rồi, tâm sanh hoan hỷ như thấy cha mẹ, liền đi đến nhà vị Ưu bà di Bất Động. Khi vào trong nhà, thấy ánh sáng màu vàng rờng chiếu diệu khắp nơi. Ai gặp được ánh sáng này thì thân ý được mát mẻ. Thiện Tài Đồng tử được ánh sáng**

chiếu đưng vào thân liền được ngay năm trăm môn Tam muội như là: Môn Tam muội rõ biết hết thấy tướng hy hữu, môn Tam muội nhập vào vắng lặng, môn Tam muội xa lìa hết thấy thế gian, môn Tam muội phổ nhãn xả đắ, môn Tam muội Như Lai tạng. Do được năm trăm môn Tam muội như vậy, nên thân được mềm dịu như thai bảy ngày. Lại nghe mùi hương thơm mầu diệu, không thể có được nơi các Trời, Rồng, Càn thất bà, người và không phải người thấy.

Thiện Tài Đồng tử đến trước chỗ Ưu bà di này, cung kính chấp tay, nhất tâm quán sát, thấy hình sắc của Ngài xinh đẹp mầu diệu. Hết thấy nữ nhân trong các thế giới mười phương không ai bì kịp, huống là hơn được. Chỉ trừ Đức Như Lai và hết thấy Bồ tát quán đánh mới hơn Ngài được. Miệng Ngài phát ra hương thơm mầu diệu. Cung điện trang nghiêm, và quyến thuộc của Ngài không đâu sánh bằng, huống là hơn được. Hết thấy chúng sanh trong thế giới mười phương không ai sanh tâm nhiễm trước đối với vị Ưu bà di này. Nếu ai được tạm thấy Ngài thì thấy bao nhiêu phiền não đều tự tiêu diệt, ví như trăm vạn vua Trời Đại Phạm, quyết định chẳng sanh phiền não cõi Dục. Những ai thấy

được vị Ưu bà di này thì có bao nhiêu phiền não cũng được tiêu diệt như vậy. Chúng sanh mười phương nhìn xem vị nữ nhân này đều không nhàm chán, chỉ trừ những bậc đầy đủ đại trí huệ.

Lúc ấy, Thiện Tài Đồng tử cúi mình chấp tay, chánh niệm quán sát, thấy vị nữ nhân này thân tự tại, không thể nghĩ bàn, sắc tướng dung nhan, thế gian không bì kịp, ánh sáng trong suốt không vật gì ngăn được, khắp vì chúng sanh mà làm lợi ích. Các lỗ chân lông nơi thân Ngài thường phát ra hương thơm mâu diệu. Quyến thuộc nhiều vô biên, cung điện đệ nhất, công đức vô lượng không ai biết được, tâm sanh hoan hỷ mà nói bài kệ rằng:

Giữ gìn giới thanh tịnh,  
Tu hành nhẫn rộng lớn,  
Tinh tấn không thối chuyển,  
Quang minh chiếu thế gian.

Thiện Tài nói kệ xong, liền thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.

**Bấy giờ vị Ưu bà di Bất Động dùng lời nói dịu dàng của Bồ tát, dùng tiếng nói làm cho vui mừng, mà an ủi Thiện Tài rằng: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Người đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi!**

**Này người Thiện nam! Ta đã được môn Giải thoát Kho Trí Huệ khó đẹp phục của Bồ tát; ta được môn Hạnh Kiên Cố thọ trì của Bồ tát; ta được môn Tổng Trì Địa bình đẳng hết thấy pháp của Bồ tát; ta được môn Biện Tài chiếu sáng hết thấy pháp của Bồ tát; ta được môn Tam Muội cầu hết thấy pháp không chán mỏi của Bồ tát.**

**Thiện Tài nói: Bạch Đức Thánh! Môn Giải thoát kho trí huệ khó phá đẹp của Bồ tát, cho đến môn Tam muội cầu hết thấy pháp không nhàm chán, cảnh giới thế nào?**

**Vị Ưu bà di nói: Này người Thiện nam! Chỗ này khó biết được.**

**Thiện Tài thưa: Nguyện xin Đức Thánh nương thân lực của Phật, vì tôi mà nói cho. Tôi sẽ vì Thiện tri thức, tin được, thọ được, biết được, rõ được, nhập về, quán sát, tu tập, tùy thuận, lìa các phân biệt, rốt ráo bình đẳng.**



Vị Ưu bà di nói: Này người Thiện nam! Trong thời quá khứ có một kiếp tên là Ly Cấu. Đức Phật hiệu là Tu Tỷ. Thuở đó có vị quốc vương tên là Diển Thọ, chỉ sanh một gái, chính là tiền thân của ta. Một đêm kia, trong lúc dạo dạo âm nhạc, thì cha, mẹ, anh, em ta đều đã đi ngủ rồi. Năm trăm Đồng nữ cũng đều say giấc. Ta ở trên lầu ngược xem tinh tú, thì thấy ở giữa hư không, Đức Như Lai Tu Tỷ như toà núi báu, có vô lượng vô biên trời rồng tám bộ và đại chúng Bồ tát bao quanh. Thân Phật phóng ra cùng khắp lưới ánh sáng lớn, tròn đầy mười phương không gì ngăn ngại được. Các lỗ chân lông nơi thân Phật đều phóng ra hương thơm mâu diệu. Ta nghe hương thơm này rồi thì thân thể mềm dịu, tâm sanh hoan hỷ, bèn đi xuống lầu, đứng trên mặt đất, chấp mười ngón tay đánh lễ Đức Phật.

Ta lại thấy tướng vô kiến đánh của Phật đó, thấy thân Phật bên tả bên hữu không biết được ngần mé, suy nghĩ các tướng phụ của Phật đó không có chán đủ. Ta tự nghĩ rằng: Đức Phật Thế Tôn này tạo những nghiệp gì mà được thân cao cả mâu diệu như vậy, các tướng tốt tròn đầy, ánh sáng đầy đủ, quyền thuộc thành tựu, cung điện nghiêm đẹp, phước đức

**trí huệ thấy đều thanh tịnh, tổng trì Tam muội chẳng thể nghĩ bàn, thần thông tự tại, biện tài vô ngại!**

**Này người Thiện nam! Bấy giờ Đức Như Lai biết tâm niệm của ta, liền bảo ta rằng: Người hãy nên phát tâm không thể hư hoại, diệt các phiền não, hãy nên phát tâm không gì thắng được, phá các chấp giữ, hãy phát tâm không thối khiếp, nhập vào pháp môn sâu xa; hãy nên phát tâm nhẫn nại, cứu các chúng sanh ác; hãy nên phát tâm không mê lầm, khắp thọ sanh vào nơi hết thảy loài; hãy nên phát tâm không nhàm chán, cầu thấy Chư Phật không có ngừng nghỉ; hãy nên phát tâm không biết đủ, nhận lãnh hết thảy mưa pháp của Như Lai; hãy nên phát tâm suy nghĩ chơn chánh, khắp sanh ra hết thảy ánh sáng của Phật pháp; hãy nên phát tâm đại trụ trì, khắp chuyển hết thảy pháp luân của Chư Phật; hãy nên phát tâm rộng phổ biến, tùy sự thích muốn của chúng sanh mà bố thí pháp báu cho họ.**

**Này người Thiện nam! Ta ở nơi Đức Phật đó nghe pháp như vậy, cầu Nhất thiết trí, cầu mười lực của Phật, cầu biện tài của Phật, cầu ánh sáng của Phật, cầu sắc thân của Phật, cầu tướng tốt của Phật, cầu chúng hội của Phật,**

**cầu cõi nước của Phật, cầu oai nghi của Phật, cầu thọ mạng của Phật. Phát tâm như vậy rồi, tâm ta kiên cố dường như kim cang, hết thấy phiền não mà nhãn đến Nhị thừa cũng không thể phá hư được.**

**Này người Thiện nam! Từ khi ta phát tâm như vậy đến nay, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần cõi Diêm Phù đề còn chẳng sanh một tâm niệm tham dục, hướng chi là làm việc tham dục!**

**Trải các kiếp ấy, đối với các quyến thuộc, ta chẳng sanh lòng sân hận, hướng gì là đối với chúng sanh khác.**

**Trong các kiếp ấy, đối với tự thân ta chẳng sanh ngã kiến, hướng là chấp có ngã sở đối với các vật.**

**Trong các kiếp ấy, lúc chết, lúc sanh và lúc ở trong thai, chưa từng mê lầm, khởi ra chúng sanh tưởng và tâm vô ký hướng là những lúc khác.**

**Trong các kiếp ấy, cho đến trong lúc chiêm bao tùy theo chỗ thấy một Đức Phật nào, không hề quên mất, hướng chi là cái thấy mười cách của Bồ tát.**

**Trong các kiếp đó, thọ trì hết thấy chánh**

**pháp của Như Lai chưa từng quên mất một câu một chữ, cho đến thấy bao nhiêu lời nói của thế tục còn không quên mất huớng là những lời do miệng vàng của Như Lai nói ra.**

**Trong các kiếp đó, thọ trì hết thấy biến pháp của Như Lai, mỗi câu mỗi chữ đều suy nghĩ cả đều quán sát cả cho đến hết thấy pháp thế tục cũng đều như vậy.**

**Trong các kiếp đó, thọ trì hết thấy biến pháp như vậy, chưa từng nơi trong một pháp mà chẳng được Tam muội, cho đến những pháp kỹ thuật của thế gian, trong mỗi mỗi pháp đều như vậy.**

**Trong các kiếp đó, trụ trì hết thấy các pháp luân của Như Lai, tùy chỗ trụ trì, chưa từng phế bỏ một câu một chữ, cho đến chẳng từng sanh ra trí thế gian, chỉ trừ khi muốn điều phục chúng sanh.**

**Trong các kiếp đó, thấy biến Chư Phật, chưa từng ở nơi một Đức Phật mà chẳng được thành tựu đại nguyện thanh tịnh, cho đến nơi chỗ các hoá Phật cũng đều như vậy.**

**Trong các kiếp đó, thấy các Bồ tát tu hành diệu hạnh thì chẳng có một hạnh nào mà ta không thành tựu.**

**Trong các kiếp đó, hề thấy chúng sanh, thì chẳng có một chúng sanh nào mà ta chẳng khuyên phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, chưa từng khuyên một chúng sanh nào phát ý Thanh văn và Bích Chi Phật.**

**Trong những kiếp đó, đối với hết thảy Phật pháp, một câu một chữ, chẳng sanh nghi lằm, chẳng sanh hai tưởng, chẳng sanh tưởng phân biệt, chẳng sanh nhiều thứ tưởng, chẳng sanh tưởng chấp trước, chẳng sanh tưởng hơn kém, chẳng sanh tưởng thương ghét.**

**Này người Thiện nam! Ta từ đó đến nay, thường thấy Chư Phật, thường thấy Bồ tát, thường thấy chơn thật Thiện tri thức, thường nghe lời nguyện của Chư Phật, thường nghe hạnh của Bồ tát, thường nghe các môn Ba la mật của Bồ tát, thường nghe môn trí quang minh bậc Bồ tát, thường nghe môn vô tận tạng của Bồ tát, thường nghe môn nhập vào vô biên lưới thế giới, thường nghe môn sanh ra vô biên cái nhưn chúng sanh giới, thường dùng ánh sáng trí huệ thanh tịnh mà trừ diệt hết thảy phiền não của chúng sanh, thường dùng trí huệ mà sanh ra và nhiếp thọ hết thảy căn lành, thường tùy theo cái ưa thích của hết thảy chúng sanh mà thị hiện ra thân**

**đó, thường dùng tiếng nói thượng diệu thanh tịnh mà khai ngộ hết thảy chúng sanh trong pháp giới.**

**Này người Thiện nam! Ta được môn trang nghiêm cầu hết thảy pháp không chán đủ của Bồ tát. Ta được môn tổng trì địa bình đẳng hết thảy pháp, nên hiện ra không thể nghĩ bàn tự tại thần biến, người có muốn thấy không?**

**Thiện Tài nói: Dạ muốn. Tâm tôi nguyện xin thấy.**

**Khi ấy Ngài Ưu bà di Bất Động ngồi trên toà sư tử Long Tạng, nhập vào môn Tam muội trang nghiêm cầu hết thảy pháp không nhằm chán, môn Tam muội trang nghiêm bất không luân, môn Tam muội thập lực trí luân hiện tiền, môn Tam muội kho vô tận hột giống Phật. Nhập vào một vạn môn Tam muội như vậy. Lúc nhập vào các môn Tam muội này, thì mười phương có các thế giới nhiều như số vi trần của nhiều không thể nói cội Phật đều chấn động sáu cách, thảy đều thành thanh tịnh, chất lưu ly làm thành, trong mỗi mỗi thế giới có một trăm ức tứ thiên hạ, một trăm ức Đức Như Lai, hoặc ở cung trời Đâu Suất, cho đến nhập vào Niết bàn, mỗi mỗi Đức Như Lai, phóng lưới quang minh cùng khắp**

**pháp giới, có chúng hội đạo tràng thanh tịnh bao quanh, chuyển pháp luân mầu diệu, khai ngộ quần sanh.**

**Ngài Ưu bà di Bất Động liền từ Tam muội dậy, nói với Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Người thấy đó không?**

**Thiện Tài nói: Dạ có. Tôi đều đã thấy rồi.**

**Vị Ưu bà di nói: Này người Thiện nam! Ta chỉ được môn Tam muội quang minh cầu hết thảy pháp không nhàm chán này thôi, vì hết thảy chúng sanh mà nói pháp mầu diệu, khiến cho đều được hoan hỷ. Như các đại Bồ tát, như chim Kim sí điểu, dạo chơi trên hư không, không bị ngăn ngại, có thể nhập vào biển lớn hết thảy chúng sanh, thấy người nào căn lành đã thành thục thì liền dùng phương tiện nắm lấy mà để sang bờ Bồ đề bên kia; lại cũng như người lái buôn đi vào cõi châu báu để lượm lấy trí báu thập lực của Như Lai; lại như người chài lưới cầm lưới chánh pháp vào biển sanh tử ở trong nước ái lược bắt các chúng sanh; như vua A tu la có thể khắp khuấy động các phiến nã trong thành lớn ba cõi; lại như mặt trời, xuất hiện trên hư không, chiếu soi nước bùn ái dục khiến cho khô cạn; lại như mặt trăng tròn hiện ra giữa hư không khiến cho kẻ**

**có thể hoá độ, tâm hoa được nở ra; lại như cõi đất lớn, khắp bình đẳng với hết thảy, vô lượng chúng sanh nương ở trong đó, làm lớn thêm hết thảy gốc mầm pháp lành; lại như trận gió lớn thổi đi vô ngại, có thể nhổ trốc hết thảy cây kiến chấp lớn; như vua Chuyển Luân dạo đi trên thế gian, dùng bốn pháp nhiếp mà nhiếp các chúng sanh, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Phương Nam đây có một thành lớn tên là Vô Lượng Đô Tát La, trong đó có một vị xuất gia ngoại đạo tên là Biến Hành. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm cách nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, từ tạ lui ra mà đi.<sup>①</sup>**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử được nghe pháp nơi vị Ưu bà di Bất Động rồi, chuyên tâm nghĩ nhớ lời dạy của Ngài, thảy đều tin thọ, suy nghĩ quán sát, rồi lần lần đi, vượt qua nhiều nước nhiều ấp mới đến thành Vô Lượng Đô Tát La. Lúc mặt trời lặn, Thiện Tài đi vào thành, dạo**

---

① Hán bộ hết quyển 66.



qua khắp các cửa hàng nhà, chợ, các ngã tư đường, các đường hẻm, tìm kiếm nơi nơi vị ngoại đạo Biện Hành. Phía Đông của thành này có quả núi tên là Thiện Đức.

Đến nửa đêm, Thiện Tài Đồng tử thấy trên đỉnh núi ấy, cỏ, cây, đất, đá, cầm thú, đều có ánh sáng chiếu diệu như mặt trời mới mọc. Thiện Tài thấy các việc ấy rồi, sanh vui mừng lớn, suy nghĩ rằng: Ta chắc thấy được Thiện tri thức tại đó.

Thiện Tài liền đi ra khỏi thành, lên núi ấy, thấy vị ngoại đạo, ở trên khoảng đất bằng trên núi, đang từng bước đi kinh hành, sắc tướng tròn đầy, ánh sáng chiếu rực, vua trời Đại Phạm cũng không sáng bằng, có mười ngàn Trời Phạm Chúng bao quanh. Thiện Tài đi đến chỗ Ngài, đánh lễ chân Ngài, đi nhiễu vô lượng vòng đến trước chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, mà tôi chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.

Ngài Biện Hành đáp rằng: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Ta đã ở vào trong hạnh Bồ tát Chí Nhất Thiết Xứ, đã thành tựu

**môn Tam muội Phổ quán thế gian, đã thành tựu sức thần thông vô y vô tác, đã thành tựu Phổ môn Bát nhã Ba la mật.**

**Này người Thiện nam! Ta ở khắp nơi trên thế gian, nhiều phương chỗ, nhiều hình mạo, nhiều hạnh hiểu biết, nhiều lần chết đi rồi sanh lại nơi hết thảy loài, như loài Trời, loài Rồng, loài Dạ xoa, loài Càn thát bà, loài A tu la, loài Ca lâu la, loài Khẩn na la, loài Ma hầu la già, nơi địa ngục, súc sanh, cõi vua Diêm La, người, không phải người, hết thảy các loài, hoặc ở trong kiến chấp, hoặc tin nhị thừa, hoặc lại tin thích đạo Đại thừa. Như vậy, trong hết thảy các chúng sanh, ta dùng đủ thứ phương tiện, nhiều môn trí huệ để làm lợi ích, như là: Hoặc vì chúng sanh mà nói đủ thứ kỹ nghệ của hết thảy thế gian, khiến cho họ được đầy đủ hết thảy xảo thuật trí Đà la ni. Hoặc vì chúng sanh mà diễn nói phương tiện tứ nhiếp, khiến cho họ được đầy đủ đạo Nhất thiết trí. Hoặc vì chúng sanh mà diễn nói các Ba la mật làm cho họ hồi hướng vào địa vị Nhất thiết trí. Hoặc vì chúng sanh mà khen ngợi tâm đại Bồ đề, khiến cho họ không mất ý đạo vô thượng. Hoặc vì chúng sanh mà khen ngợi các hạnh Bồ tát, làm cho họ tròn đầy nguyện thanh tịnh cõi**

**nước Phật, cứu vớt chúng sanh. Hoặc vì chúng sanh mà diễn nói kẻ làm điều ác thì chịu đủ thứ quả báo khổ nơi các địa ngục, khiến cho họ đối với nghiệp ác sanh ra chán lìa sâu xa. Hoặc vì chúng sanh mà diễn nói việc cúng dường Chư Phật, gieo trồng các căn lành, quyết định thu được quả Nhất thiết trí, khiến cho họ phát khởi tâm hoan hỷ. Hoặc vì chúng sanh mà khen nói thấy bao nhiêu công đức của hết thấy Đức Như Lai Chánh đẳng Chánh giác, khiến cho họ thích mến thân Phật, cầu Nhất thiết trí. Hoặc vì chúng sanh mà khen nói oai đức của Chư Phật khiến cho họ phát nguyện thích thân không hư hoại của Phật. Hoặc vì chúng sanh mà khen nói thân tự tại của Phật, khiến cho họ cầu thân thể đại oai đức, không ai che khuất được của Như Lai.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Trong thành Đô Tát La này, khắp nơi nơi hết thấy dòng họ hoặc nam, hoặc nữ trong loài người, ta đều dùng phương tiện mà thị hiện đồng thân hình như họ, để tùy chỗ đáng hoá độ mà nói pháp độ họ. Các loài chúng sanh thấy đều chẳng biết ta là ai, từ đâu mà lại; ta chỉ làm cho người nghe đúng sự thật mà tu hành.**

**Này người Thiện nam! Như sự làm lợi ích**

**trong thành này cho chúng sanh, thì trong  
thả các thành, ấp, làng xóm trong cõi Diêm  
Phù Đề, chỗ nào có người ở cũng đều như vậy,  
ta đều làm lợi ích.**

**Này người Thiện nam! Trong cõi Diêm Phù  
Đề có chín mươi sáu hạng chúng sanh đều  
khởi cái thấy khác nhau mà sanh chấp trước.  
Ta đều ở trong họ, dùng phương tiện mà điều  
phục, khiến cho họ lìa bỏ thấy bao nhiêu kiến  
chấp của họ.**

**Như ở cõi Diêm Phù Đề, thấy trong các cõi  
khác trong bốn châu thiên hạ cũng đều như  
vậy. Và cũng như ở bốn châu thiên hạ, trong  
Tam thiên Đại thiên thế giới cũng đều như vậy.  
Và như trong Tam thiên Đại thiên thế giới,  
trong các biển chúng sanh nơi vô lượng thế  
giới ở mười phương, ta đều ở trong đó, tùy các  
chúng sanh tâm ưa thích gì, dùng đủ thứ  
phương tiện, đủ thứ pháp môn, hiện ra đủ thứ  
sắc thân, dùng đủ thứ tiếng nói để vì họ mà  
nói pháp, làm cho họ được lợi ích.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có hạnh  
đến hết thấy nơi của Bồ tát này thôi. Như các  
đại Bồ tát, thân nhiều đồng với số hết thấy  
chúng sanh, được thân không khác nhau với  
chúng sanh, dùng thân biến hoá mà khắp**

**nhập vào các loài, nơi hết thấy xứ đều hiện thọ sanh vào, khắp hiện ra trước mắt hết thấy chúng sanh, ánh sáng thanh tịnh chiếu khắp thế gian, dùng nguyện vô ngại mà ở vào trong hết thấy kiếp, đắc được các hạnh vô đẳng như lưới Thiên đế, thường siêng làm lợi ích cho hết thấy chúng sanh, thường ở chung với chúng sanh mà không đả trước, khắp trong ba đời đều khắp bình đẳng, dùng trí vô ngại mà chiếu sáng cùng khắp, dùng kho đại bi mà quán sát hết thấy, thì ta làm sao mà có thể biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Phía Nam của đây có một cõi nước tên là Quảng Đại, có vị Trưởng giả buôn bán hương thơm tên là Ưu Bát La Hoa, người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử do lời dạy của Thiện tri thức, nên không kể gì đến thân mạng, chẳng ham tiền của, chẳng thích nhơn chúng, chẳng say ngũ dục, chẳng tiếc luyến**

quyến thuộc, chẳng trọng ngôi vua, chỉ nguyện hoá độ cho hết thảy chúng sanh, chỉ nguyện nghiêm tịnh cõi nước Chư Phật, chỉ nguyện cúng dường hết thảy Chư Phật, chỉ nguyện chứng biết thật tánh của các pháp, chỉ nguyện tu tập biển công đức lớn của hết thảy Bồ tát, chỉ nguyện tu hành hết thảy công đức, cuối cùng không thôi chuyển, chỉ nguyện thường nơi trong hết thảy kiếp dùng sức đại nguyện mà tu hạnh Bồ tát, chỉ nguyện khắp nhập vào hết thảy chúng hội đạo tràng của hết thảy Chư Phật, chỉ nguyện nhập vào trong một môn Tam muội mà khắp hiện ra hết thảy thần lực tự tại của tất cả các môn Tam muội, chỉ nguyện ở trong một lỗ chân lông của Phật, thấy được hết thảy Phật, tâm không nhàm chán, chỉ nguyện cho đắc được trí huệ quang minh của hết thảy pháp, có thể nắm lấy hết thảy kho tạng pháp của Chư Phật, chuyên cầu hết thảy công đức của Chư Phật, Bồ tát như vậy. Rồi lần lần đi đến nước Quảng Đại, tìm đến chỗ vị Trưởng giả, đánh lễ chân Ngài, đi nhiễu vô lượng vòng, rồi chấp tay mà đứng thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, muốn cầu hết thảy trí huệ bình đẳng của Phật, muốn viên mãn vô lượng đại nguyện của hết

**thầy Chư Phật, muốn làm thanh tịnh sắc thân cao cả tột của hết thầy Chư Phật, muốn thấy pháp thân thanh tịnh của hết thầy Phật, muốn biết thân trí huệ rộng lớn của hết thầy Phật, muốn thanh tịnh hết thầy các hạnh của Bồ tát, muốn chiếu sáng hết thầy Tam muội của Bồ tát, muốn ở vào trong hết thầy môn tổng trì của Bồ tát, muốn trừ diệt hết thầy bao nhiêu chướng ngại, muốn dạo đi trên hết thầy thế giới mười phương, mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Làm thế nào để tu đạo Bồ tát để có thể sanh ra trí Nhất thiết trí?**

**Vị Trưởng giả nói: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Người đã phát được tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi!**

**Này người Thiện nam! Ta khéo phân biệt biết được hết thầy các hương thơm, lại cũng biết thầy phương pháp hoà chế, như là: Hết thầy hương thơm, hết thầy hương đốt, hết thầy hương xoa, hết thầy hương bột, cũng biết chỗ sanh ra hết thầy hương thơm như vậy. Ta lại khéo biết rõ hương thơm cõi trời, mùi của Rồng, mùi của Dạ xoa, của Càn thát bà, của A tu la, của Ca lâu la, của Khẩn na la, của Ma hầu la già, của người và của không phải người.**

Ta lại khéo phân biệt biết các mùi thơm trị các bệnh, các mùi hương dứt các điều ác, mùi hương thơm sanh hoan hỷ, mùi hương tăng phiền não, mùi hương diệt phiền não, mùi hương làm cho sanh thích mến nơi cõi hữu vi, mùi hương khiến cho sanh chán lìa cõi hữu vi, mùi hương xả bỏ các kiêu mạn buồng lung, mùi hương phát tâm niệm Phật, mùi hương chứng hiệu pháp môn, mùi hương các Thánh dùng, mùi hương khác nhau của hết thủy Bồ tát, mùi hương hết thủy địa vị của Bồ tát. Các hương thơm như vậy, hình tướng sanh khởi, xuất hiện thành tựu, cảnh giới phương tiện thanh tịnh an ổn, oai đức nghiệp dụng và các gốc rễ, như vậy thấy thấy ta đều biết rõ cả.

Này người Thiện nam! Ở nhưn gian có thứ hương thơm tên là Tượng Tạng, do Rồng đấu nhau mà sanh ra. Nếu đốt một hoàn thì sanh ra đám mây hương thơm lớn bao khắp cả vương đô, trong bảy ngày mưa phùn hương thơm không ngớt. Nếu ai đeo nơi thân thì thân màu vàng rờng. Nếu gắn vào áo, vào nơi cung điện lâu đài thì các thứ ấy cũng hoá ra màu vàng rờng. Nếu do gió thổi vào trong cung điện, chúng sanh ngửi được mùi này thì trong bảy ngày bảy đêm hoan hỷ hoàn toàn, thân



tâm khoái lạc, không có các bệnh chẳng xâm hại nhau, lìa các sầu khổ, chẳng kinh chẳng sợ, chẳng loạn chẳng giận, thương mến nhau, tâm ý thanh tịnh. Ta biết như vậy rồi, liền vì họ mà thuyết pháp, khiến cho họ quyết định phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Này người Thiện nam! Núi Ma La Da sanh ra thứ hương chiên đàn tên là Ngư Đầu. Nếu đem xoa vào thân thì ví như vào hầm lửa lớn thì lửa chẳng đốt cháy được.

Này người Thiện nam! Ngoài biển có thứ hương tên là Vô Năng Thắng. Nếu đem thoa vào trống và các loa ốc, khi phát tiếng lên, thì hết thủy dịch quân đều tự lui tan.

Này người Thiện nam! Ở bờ ao A Na Bà Đạt Đa sanh ra thứ hương trầm thủy tên là Liên Hoa Tạng. Thứ hương đó một hoàn lớn bằng hột mè, nếu đốt lên thì hương thơm xông khắp Diêm Phù Đề. Chúng sanh nghe mùi thơm thì lìa hết thủy tội, giới phẩm thanh tịnh.

Này người Thiện nam! Núi Tuyết sơn có thứ hương tên là A Lô Na, nếu có chúng sanh nào ngửi hương này thì tâm họ quyết định lìa hết các nhiễm trước. Ta vì họ mà nói pháp, thì không ai mà không đắc được Tam muội Ly cấu.

**Này người Thiện nam! Trong cõi La sát có thứ hương tên là Hải Tạng. Hương này chỉ có vua Chuyển Luân Vương dùng. Nếu đốt một viên này để xông thì cả vua và bốn đạo quân đều bay đi trên hư không.**

**Này người Thiện nam! Trong cõi trời Thiện Pháp có thứ hương tên là Tịnh Trang Nghiêm. Nếu đốt một viên để xông thì khắp khiến chư Thiên đều tâm niệm Phật.**

**Này người Thiện nam! Cõi trời Tu Dạ Ma có thứ hương tên là Tịnh Tạng. Nếu đốt lên một viên để xông thì các chư Thiên trời Dạ Ma đều nhóm đến chỗ vua trời Dạ Ma để cùng nghe pháp.**

**Này người Thiện nam! Trong cõi trời Đâu Suất có thứ hương tên là Tiên Đà Bà. Nếu đốt lên một viên trước toà ngời của đấng Bồ tát còn một đời chót sẽ bổ xứ thì sẽ nổi mây hương lớn trùm khắp pháp giới, khắp mưa xuống hết thấy các đồ vật cúng dường để cúng dường hết thấy Chư Phật Bồ tát.**

**Này người Thiện nam! Cõi trời Thiện Biến Hoá có thứ hương tên là Đạt Ý. Nếu đốt lên một viên thì trong bảy ngày, khắp mưa xuống hết thấy các đồ vật trang nghiêm.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có phương pháp hoà trộn các thứ hương này thôi. Như các đại Bồ tát xa lìa hết thảy các tập khí của các ác, chẳng nhiễm cái ham muốn của thế gian, vĩnh viễn dứt hết các lưới rọ của chúng ma phiền não, vượt hơn các loài hữu lậu, dùng hương thơm trí huệ để trang nghiêm mình, đối với các thế gian đều không nhiễm chấp, thành tựu đầy đủ giới không đấm trước đâu, thanh tịnh trí vô trước, hành cảnh giới vô trước, đối với hết thảy nơi đều không chấp trước đâu, tâm các Ngài bình đẳng, không chấp trước đâu, không nương tựa đâu, thì ta làm sao biết được diệu hạnh các Ngài? Làm sao nói được công đức các Ngài? Làm sao bày rõ thảy bao nhiêu môn giới luật thanh tịnh của các Ngài, bày tỏ những việc làm không lỗi lầm của các Ngài, biện nói thân khẩu ý là nhiệm của các Ngài được?**

**Này người Thiện nam! Phương Nam đây có một thành lớn tên là Lâu Các, trong đó có vị Thuyền trưởng tên là Ba Thi La. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiều quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm**

ngưỡng rồi từ tạ mà đi.

Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử hướng đến thành Lô Các, quán sát đường xá, như là: Quán sát đường xem cao thấp, xem dễ hay hiểm khó, xem đường sạch hay ố, xem đường thẳng hay quanh co, lần lần mà đi và tự nghĩ rằng: Ta sẽ được gần gũi vị Thiện tri thức đó. Thiện tri thức là cái như thành tựu tu hành những đạo Bồ tát, là cái như thành tựu tu hành đạo Ba la mật, là cái như thành tựu tu hành đạo nhiếp chúng sanh, là cái như thành tựu tu hành đạo khắp nhập vào pháp giới không chướng ngại, là cái như thành tựu tu hành đạo làm cho thấy chúng sanh trừ diệt ác huệ, là cái như thành tựu tu hành đạo khiến cho hết thấy chúng sanh lìa kiêu mạn, là cái như thành tựu tu hành đạo làm cho hết thấy chúng sanh diệt phiền não, là cái như thành tựu tu hành đạo khiến cho hết thấy chúng sanh xả bỏ các kiến chấp, là cái như thành tựu tu hành đạo làm cho hết thấy chúng sanh nhổ hết thấy các tên độc, là cái như thành tựu tu hành đạo làm cho hết thấy chúng sanh đều thành Nhất thiết trí. Vì sao?

Vì ở chỗ Thiện tri thức được hết thấy pháp lành, vì nương tựa nơi lực của bậc Thiện tri

**thức thì được đạo Nhất thiết trí. Thiện tri thức là kẻ rất khó thấy khó gặp.**

**Thiện Tài suy nghĩ như vậy, lần lần mà đi cho đến khi đến thành kia, thấy vị Thiên trưởng đang ở ngoài thành đứng trên bờ biển, có trăm ngàn thương gia và vô lượng đại chúng vây quanh. Thiên trưởng đang nói biển pháp lớn, dùng phương tiện để khai thị, chỉ bày biển công đức của Phật. Thiện Tài thấy xong, bèn đi đến chỗ Ngài, đảnh lễ chân Ngài, đi nhiều vô lượng vòng, rồi đến trước chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể chỉ dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Vị Thiên trưởng bảo rằng: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Người đã phát được tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi! Nay lại hỏi được cái như sanh ra đại trí, cái như dứt trừ hết thấy khổ sanh tử, cái như đến được cõi châu báu lớn Nhất thiết trí, cái như thành tựu Đại thừa bất hoại, cái như xa lìa sự sợ hãi sanh tử, ở trong các vòng Tam muội vắng lặng của nhị thừa, cái**

nhơn ngồi trên xe đại nguyện, đi khắp nơi nơi thực hành hạnh Bồ tát thanh tịnh đạo không bị ngăn ngại, cái nhơn dùng hạnh Bồ tát mà trang nghiêm hết thảy đạo trí thanh tịnh không gì phá hư được, cái nhơn đạo thanh tịnh quán khắp hết thảy các pháp mười phương đều vô chướng ngại, cái nhơn đạo thanh tịnh mau có thể nhập về biển Nhất thiết trí.

Này người Thiện nam! Ta ở nơi thành này, nơi đường bên bờ biển mà tịnh tu hạnh Đại Bi Tràng của Bồ tát.

Này người Thiện nam! Ta quán thấy các chúng sanh nghèo khổ ở cõi Diêm Phù Đề này. Vì muốn làm lợi ích cho họ nên ta tu các khổ hạnh. Tùy theo sở nguyện của họ muốn gì, ta làm cho họ đầy đủ, trước dùng đồ vật của thế gian cho họ được vừa ý, sau đó bố thí pháp khiến cho họ được hoan hỷ, khiến họ tu hạnh phước đức, khiến họ sanh đạo trí, khiến họ lớn thêm sức căn lành, khiến họ khởi tâm Bồ đề, khiến họ hoàn toàn được nguyện Bồ đề, khiến họ vững chắc sức đại bi, khiến họ tu đạo diệt được sanh tử, khiến họ sanh ra hạnh chẳng chán sanh tử, khiến họ gồm nhiếp hết thảy biển chúng sanh, khiến họ tu hết thảy biển

**công đức, khiến họ thấy rõ hết thủy biến các pháp, khiến họ thấy hết thủy biến Chư Phật, khiến họ vào được biển Nhất thiết trí.**

**Này người Thiện nam! Ta ở nơi đây, suy gẫm như vậy, tác ý như vậy, lợi ích hết thủy chúng sanh như vậy.**

**Này người Thiện nam! Ta biết hết thủy côi châu báu ngoài biển, hết thủy nơi châu báu, hết thủy loại châu báu, hết thủy giống châu báu. Ta biết trau dồi hết thủy thứ châu báu, khoan xâu hết thủy châu báu, sản xuất hết thủy châu báu, làm hết thủy châu báu. Ta biết hết thủy đồ chứa đựng bằng châu báu, hết thủy đồ dùng bằng châu báu, hết thủy cảnh giới châu báu, hết thủy ánh sáng châu báu. Ta biết hết thủy nơi cung Rồng, hết thủy nơi cung Dạ xoa, hết thủy nơi cung Bộ Đa, đều khéo xa tránh những chỗ đó để khỏi các nạn. Cũng biết rõ chỗ nước xoáy, chỗ cạn sâu, chỗ sóng mòi xa gần, màu nước an lành hay nguy hiểm, đủ thứ khác nhau. Cũng biết rõ mặt trời, mặt trăng, tinh tú, vận hành độ số, ngày, đêm, sớm, chiều, thời tiết dài ngắn. Ta cũng biết rõ trên thuyền sắt, gỗ, cứng chắc, mềm yếu, máy móc rít, trơn, nước lớn nhỏ, gió nghịch thuận. Hết thủy những tướng an**

**nguy như vậy, không thứ nào ta không biết, nên đi thì đi, nên ngừng thì ngừng.**

**Này người Thiện nam! Ta dùng trí huệ đã thành tựu như vậy, thường làm được lợi ích cho hết thảy chúng sanh.**

**Này người Thiện nam! Ta dùng thuyền tốt chở các thương gia đi trên đường an ổn, lại thuyết pháp cho họ hoan hỷ, dắt họ đến cõi châu báu, cho họ đủ vật quý rất nhiều, sau đó ta lại đưa họ trở về cõi Diêm Phù Đề.**

**Này người Thiện nam! Ta đem thuyền lớn qua lại như vậy, từ xưa đến nay chưa từng có một lần tổn thất. Nếu có chúng sanh nào thấy được thân ta, nghe pháp của ta, thì họ vĩnh viễn không còn sợ biển sanh tử, được vào biển Nhất thiết trí, có thể làm khô cạn các biển ái dục, có thể dùng ánh sáng trí huệ chiếu soi biển ba đời, có thể làm thanh tịnh hết thảy biển khổ chúng sanh, có thể làm thanh tịnh biển tâm của hết thảy chúng sanh, có thể mau nghiêm tịnh hết thảy biển cõi, có thể khắp đi đến biển lớn mười phương, khắp biết hết thảy biển căn tánh của chúng sanh, khắp rõ thông hết thảy biển hạnh của chúng sanh, có thể thuận khắp biển tâm của hết thảy chúng sanh.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ được hạnh**



đại bi tràng này thôi. Nếu có ai thấy ta, nghe đến ta, ở cùng ta, nhớ tưởng đến ta, thì đều không uổng công. Như các đại Bồ tát khéo dạo bước trong biển lớn sanh tử, chẳng nhiễm hết thảy các biển phiền não, có thể xả bỏ hết thảy cái biển thấy lầm, có thể quán hết thảy các biển pháp tánh, có thể dùng Tứ nhiếp để nhiếp chúng sanh, đã khéo ở yên trong biển Nhất thiết trí, có thể diệt hết thảy biển chấp trước của chúng sanh, có thể bình đẳng ở trong biển hết thảy thời gian, có thể dùng thần thông độ biển chúng sanh, có thể theo thời cơ mà điều phục biển chúng sanh, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?

Này người Thiện nam! Phương Nam đây có một thành trì tên là Khả Lạc, trong đó có vị Trưởng giả tên là Vô Thượng Thắng. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?

Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, buồn khóc rơi lệ, tâm cầu Thiện tri thức không bao giờ chán đủ, rồi từ tạ Ngài mà lui đi.

Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử khởi tâm

đại từ cùng khắp, tâm đại bi nhuần thấm, tiếp nối nhau không dứt, phước đức trí huệ hai thứ đều trang nghiêm, xa lìa hết thảy bụi dơ phiền não, chứng đắc được pháp bình đẳng, tâm không cao thấp, nhổ mũi gai không lành, diệt hết thảy chướng ngại, kiên cố tinh tấn dùng làm hào tường, Tam muội sâu xa làm vườn tược, dùng ánh sáng mặt trời trí huệ phá cái tối vô minh, dùng gió phương tiện mà nở hoa trí huệ, dùng nguyện vô ngại làm tròn đầy pháp giới, tâm thường hiện nhập thành Nhất thiết trí. Như vậy mà cầu đạo Bồ tát, rồi lần lần mà đi, đến thành đó, thấy Ngài Vô Thượng Thắng ở phía Đông của thành, trong rừng Vô Ưu Đại Trang Nghiêm Tràng, có vô lượng thương gia và trăm ngàn cư sĩ vây quanh. Trưởng giả quản lý phán đoán các sự vụ đủ thứ của nhơn gian, rồi nhơn đó vì họ mà nói pháp, khiến cho họ vĩnh viễn khỏi hẳn hết thảy ngã mạn, lìa cái ta và cái của ta, bỏ chỗ chướng ngại diệt xan tham tật đố, tâm được thanh tịnh không có các uế trước, thân được đức tin thanh tịnh, thường thích thấy Phật, thọ trì Phật pháp, sanh lực Bồ tát, khởi hạnh Bồ tát, nhập vào Tam muội của Bồ tát, đắc được trí huệ của Bồ tát, ở trong chánh niệm của Bồ tát, tăng sự chí nguyện của Bồ tát.

**Khi ấy Thiện Tài Đồng tử thấy vị Trưởng giả vì đại chúng thuyết pháp xong rồi, liền gieo mình xuống đất, đánh lễ chân Ngài, hồi lâu mới đứng dậy mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi là Thiện Tài! Tôi là Thiện Tài! Tôi chuyên tìm cầu hạnh Bồ tát. Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Bồ tát phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Lúc tu học, vẫn có thể thường hoá độ hết thấy chúng sanh, thường có thể hiện thấy hết thấy Chư Phật, thường được nghe hết thấy Phật pháp, thường giữ gìn được hết thấy Phật pháp, thường thú nhập được hết thấy pháp môn, nhập hết thấy cõi, học hạnh Bồ tát, ở trong hết thấy kiếp tu đạo Bồ tát, có thể biết thấy thân lực Như Lai, có thể nhận hết thấy sự hộ niệm của Như Lai, có thể đắc được hết thấy trí huệ Như Lai?**

**Vị Trưởng giả bảo Thiện Tài rằng: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Người đã phát được tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi!**

**Này người Thiện nam! Ta đã thành được môn hạnh đến hết thấy nơi, sức thần thông không nương đâu, không tạo làm của Bồ tát.**

**Này người Thiện nam! Thế nào là môn hạnh đến hết thấy nơi của Bồ tát?**

**Này người Thiện nam! Ta ở trong Tam thiên Đại thiên thế giới này, trong hết thấy chúng sanh nơi Dục giới, như là: Hết thấy cõi trời Đao Lợi, hết thấy trời Tu Dạ Ma, hết thấy trời Đâu Suất, thấy trời Thiện Biến Hoá, thấy trời Tha Hoá Tự Tại, thấy Ma Trời và hết thấy Trời, Rồng, Dạ xoa, La sát, Cưu Bàn Trà, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, người và không phải người, thấy thôn, dinh, thành, ấp, thấy chỗ ở của họ, ta ở trong họ mà vì họ nói pháp, làm cho họ bỏ cái không phải pháp, khiến họ dứt tranh luận, trừ chiến đấu, thôi giận tranh, phá oán kết, mở trói buộc, ra khỏi lao ngục, thoát lo sợ dứt sát sanh, cho đến không tà kiến, cấm chỉ hết thấy nghiệp ác, thấy việc không đáng nên làm, khiến cho họ thuận hành hết thấy pháp lành, khiến họ tu học hết thấy nghề nghiệp, làm lợi ích cho hết thấy thế gian. Ta vì họ mà phân biệt thấy các thứ luận, khiến họ sanh hoan hỷ, làm cho họ lần lần thành thực. Tùy thuận ngoại đạo, vì họ mà nói trí cao cả, khiến cho họ dứt các tà kiến, nhập vào Phật pháp, cho đến cõi Sắc giới, thấy trời Phạm Thiên ta đều vì họ mà nói pháp siêu việt cao cả.**

**Như ở Tam thiên Đại thiên thế giới này,**

cho đến các thế giới ở mười phương nhiều như số vi trần của mười không thể nói trăm ngàn ức Na do tha cõi Phật, ta đều vì họ mà nói Phật pháp, nói Bồ tát pháp, Thanh văn pháp, Độc giác pháp. Ta giảng nói địa ngục, chúng sanh trong địa ngục, nói đạo hướng về địa ngục. Ta nói về súc sanh, nói các súc sanh khác nhau, súc sanh chịu khổ, nói đạo hướng về súc sanh. Ta nói về cõi Diêm La vương trên thế gian, nói cái khổ của cõi Diêm La vương trên thế gian, nói đạo hướng về Diêm La vương trên thế gian. Ta nói về cõi trời trên thế gian, nói cái vui trên thế gian, nói đạo hướng về cõi trời trên thế gian. Ta nói về cõi người ở thế gian, nói cái vui cái khổ của cõi người thế gian, nói đạo hướng về cõi người ở thế gian. Ta vì muốn mở sáng công đức của Bồ tát, vì khiến cho chúng sanh lìa bỏ lỗi lầm và hoạn nạn của sanh tử, vì làm cho chúng sanh thấy và biết các công đức mầu diệu của bậc Nhất thiết trí, vì muốn làm cho họ biết trong các loài mê lầm chịu khổ, vì khiến cho họ thấy và biết pháp không chướng ngại, vì muốn bày rõ nguyên nhân sanh ra hết thảy thế gian, vì muốn bày rõ rằng thế gian vắng lặng là vui, vì làm cho chúng sanh xả bỏ các chấp tướng, vì khiến cho họ chứng đắc được pháp vô y của Phật, vì làm

cho họ vĩnh viễn diệt các phiền não, vì làm cho họ có thể chuyển được pháp luân của Như Lai. Ta vì chúng sanh mà thuyết pháp như vậy.

Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có pháp môn thanh tịnh tu hạnh Bồ tát, đến hết thấy nơi sức thần thông không nương đâu, không tạo làm này thôi. Như các đại Bồ tát, đầy đủ hết thấy thần thông tự tại, có thể đến khắp hết thấy cõi Phật, được bậc Phổ Nhân, nghe hết thấy các âm thanh nói pháp, khắp nhập vào các pháp, trí huệ tự tại không trái không sai, mạnh mẽ không ai bằng, dùng tướng lưỡi rộng dài phát ra tiếng bình đẳng, thân các Ngài tốt đẹp màu diệu đồng với các Bồ tát, giống như các Đức Như Lai, rốt ráo không hai, không có khác nhau, thân trí rộng lớn, khắp nhập vào ba đời, cảnh giới không biên tế, đồng với cõi hư không, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?

Này người Thiện nam! Phương Nam đây có một cõi nước tên là Du Na. Nước đó có thành trì tên là Ca Lăng Ca Lâm, trong đó có vị Tỳ kheo ni tên là Sư Tử Tân Thân. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?

Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài,

**đi nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, từ tạ mà lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử lần lần đi đến thành trì nước đó, dạo quanh cùng khắp tìm cầu vị Tỳ kheo ni. Có vô lượng người ở đó nói với Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Vị Tỳ kheo ni này ở tại Thắng Quang Vương, trong vườn Xả Thí Nhật Quang, đang thuyết pháp làm lợi ích vô lượng chúng sanh.**

**Thiện Tài Đồng tử liền đến vườn ấy, đi quanh quan sát, thấy trong vườn có một cây lớn tên là Mãn Nguyệt, hình dạng như lâu đài, phóng ra ánh sáng lớn, chiếu sáng một do tuần; thấy một cây lá tên là Phổ Phú, hình dạng như cây lọng, phóng ra ánh sáng xanh biếc của ngọc Tỳ lưu ly, thấy một cây hoa tên là Hoa Tạng, hình dáng cao lớn như núi Tuyết sơn, mưa xuống các hoa màu không bao giờ hết, như cây Ba Lợi Chất Đa La nở cung trời Đao Lợi. Lại thấy một cây quả Cam Lộ, hình thể như toà núi vàng, thường phóng ánh sáng, đủ thứ trái luôn luôn đầy tràn. Lại thấy có một cây báu Ma ni, tên là Tỳ Lô Giá Na Tạng, hình dạng không đâu bằng, có ngọc tâm vương Ma ni ở trên đọt cây, vô số ngọc Ma ni đủ màu sắc trang nghiêm cùng khắp. Lại có cây áo tên**

**là Thanh Tịnh, đủ các thứ áo nhiều màu sắc treo thòng nghiêm sức.**

**Lại có cây âm nhạc tên là Hoan Hỷ, tiếng hay và mâu diệu hơn cả âm nhạc chư Thiên. Lại có cây hương thơm tên là Phổ Trang Nghiêm, thường phóng ra hương thơm mâu diệu, xông khắp mười phương không gì ngăn ngại được.**

**Trong vườn lại có suối chảy, ao mát, thảy đều bằng bảy chất báu trang nghiêm, bùn hắc chiên đàn chứa trong đó, cát bằng chất vàng mâu diệu trải khắp đáy ao, nước tám công đức luôn luôn đầy tràn, hoa sen xanh, sen đỏ, sen vàng, sen trắng mọc khắp trên mặt nước.**

**Vô lượng cây báu sắp hàng cùng khắp, dưới các cây báu ấy đều trải toà sư tử, có đủ thứ ngọc báu mâu trang nghiêm, áo chư Thiên trải lên toà đó, xông hương thơm mâu diệu, dây báu giăng thòng, treo dây màn báu, lưới vàng Diêm phù đàn che phủ ở trên, mõ báu từ từ kêu, phát ra tiếng mâu diệu. Hoặc có cây dưới gốc trải toà sư tử tạng hoa sen, hoặc có cây dưới gốc trải toà sư tử kho ngọc Ma ni hương vương, hoặc có cây dưới gốc trải toà sư tử kho ngọc Ma ni Long trang nghiêm, hoặc có cây dưới gốc trải toà sư tử kho ngọc Ma ni bảo sư**



tử tử, hoặc có cây dưới gốc trái toà sư tử kho ngọc Ma ni Tỳ Lô Giá na, hoặc có cây dưới gốc trái toà sư tử kho ngọc Ma ni Thập Phương Tỳ Lô Giá Na. Mỗi mỗi toà đó đều có một vạn toà sư tử báu bao quanh, mỗi mỗi đều đủ vô lượng trang nghiêm.

Trong vườn lớn ấy đầy những châu báu, dường như một cõi báu ngoài bao lớn. Áo báu Ca lân đà đem trải mặt đất, dịu mềm tốt đẹp, chạm vào rất thích thú, bước lên thì lún hết bàn chân, đỡ chân lên thì áo hoàn lại như cũ. Vô lượng thứ chim hót lên tiếng hòa nhã. Rừng cây chiên đàn báu trang nghiêm tột mâu diệu. Đủ thứ hoa màu thường mưa xuống vô tận, như vườn hoa đủ thứ của trời Đế Thích. Mùi hương thơm không đâu sánh kịp xông khắp hết thảy như Thiên Pháp đường của trời Đế Thích. Các cây âm nhạc, cây Đa la báu, màn lưới chuông linh báu phát ra âm thanh mâu diệu như tiếng ca ngâm của Thiên nữ Thiên Khẩu ở cung trời Tự Tại. Các cây như ý thông rủ những thứ áo đẹp trang nghiêm giống như biển lớn, có vô lượng sắc. Trăm ngàn lâu đài trang nghiêm bằng các châu báu như thành lớn Thiên Kiến ở cung trời Đạo Lợi. Lọng báu xòe ra như núi Tu Di. Ánh sáng

**chiếu khắp như cung vua trời Phạm Thiên.**

**Khi ấy, Thiện Tài Đồng tử thấy vườn lớn ấy có vô lượng công đức trang nghiêm đủ thứ, thấy đều là do nghiệp báo của Bồ tát kết thành, do căn lành xuất thế sanh ra, do công đức cúng dường Chư Phật mà ra, hết thấy thế gian không đâu sánh bằng. Thấy thứ như vậy là do vị Tỳ kheo ni Sư Tử Tần Thân thấu rõ pháp như huyễn, chứa nhóm nghiệp lành phước đức thanh tịnh rộng lớn mà thành tựu. Các Thiên Long, Bát Bộ vô lượng chúng sanh trong Tam thiên Đại thiên thế giới đều vào vườn này vẫn không chật hẹp. Vì sao? Vì do sức oai thần không thể nghĩ bàn của vị Tỳ kheo ni vậy.**

**Thiện Tài Đồng tử thấy vị Tỳ kheo ni Sư Tử Tần Thân ngồi trên các tòa sư tử lớn dưới cây báu, thân tướng đoan nghiêm, oai nghi vắng lặng, các căn điều thuận như voi chúa lớn, tâm không uế trước như ao trong sạch, khắp cứu giúp theo chỗ sở cầu của chúng sanh như ngọc như ý, chẳng nhiễm pháp thế gian như hoa sen, tâm không sợ như vua sư tử, hộ trì tịnh giới không thể lay động như núi Tu Di, có thể làm cho kẻ nào thấy được tâm được mát mẻ, như mùi hương thơm mâu diệu, có thể trừ lửa**

**nóng phiền não của chúng sanh, như mùi thơm chiên đàn mâu diệu trong núi Tuyết sơn, chúng sanh ai thấy được Ngài thì các khổ đều tiêu diệt như cỏ thuốc Thiện Kiến, người thấy chẳng uống công như trời Bà Lô Na, có thể sanh trưởng hết thảy mầm căn lành như ruộng phì nhiêu.**

**Tại mỗi toà sư tử lớn, chúng hội không đồng nhau, pháp môn thuyết ra cũng đều khác nhau. Hoặc thấy chỗ chúng hội là trời Tịnh Cư bao quanh, dẫn đầu là Đại Tự Tại Thiên tử, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Vô Tận Giải Thoát.**

**Hoặc chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, các chư Thiên trời Phạm Thiên bao quanh, dẫn đầu là Ái Nhạo Phạm Vương, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Phổ Môn Sai Biệt Thanh Tịnh Ngôn Âm Luân.**

**Hoặc chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có các Thiên tử, Thiên nữ trời Tha Hoá Tự Tại bao quanh, dẫn đầu là vua trời Tự Tại, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Bồ tát Thanh Tịnh Tâm.**

**Hoặc chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có các Thiên tử, Thiên nữ trời Thiện Biến Hoá bao quanh, dẫn đầu là vua trời Thiện Biến**

**Hoá, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Nhất Thiết Pháp Thiện Trang Nghiêm.**

**Hoặc chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có các Thiên tử, Thiên nữ trời Đâu Suất bao quanh, dẫn đầu là vua trời Đâu Suất, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Tâm Tạng Tuyên.**

**Hoặc chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có các Thiên tử, Thiên nữ cõi trời Tu Dạ Ma bao quanh, dẫn đầu là vua trời Tu Dạ Ma, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Vô Biên Trang nghiêm.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có các Thiên tử, Thiên nữ cõi trời Đao Lợi bao quanh, dẫn đầu là Thích Đề Hoàn Nhơn, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Yểm Ly Môn.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, bao quanh đầy những vua Rông Bá Quang Minh, vua Rông Nan Đà, vua Rông Ưu Bà Nan Đà, vua Rông Ma Na Tư, vua Rông Y La Bạt Nan Đà, vua Rông A Na Bà Đạt Đa, thấy các Rông con, Rông cái bao quanh, dẫn đầu là vua Rông Ta Già La, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Phật Thần Thông Cảnh Giới Quang Minh Trang Nghiêm.**

**Hoặc có chỗ thấy Ngài ngồi trên toà, có các chúng Dạ xoa bao quanh, dẫn đầu là vua trời Tỳ Sa Môn, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Cứu Hộ Chúng Sanh Tạng.**

**Hoặc chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có chúng Càn thất bà bao quanh, dẫn đầu là vua Càn thất bà Trì Quốc, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Vô Tận Hỷ.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, chúng hội A tu la bao quanh, dẫn đầu là vua A tu la La Hầu, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Tốc Tật Trang Nghiêm Pháp Giới Trí Môn.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có chúng hội Ca lâu la bao quanh, dẫn đầu là vua Ca lâu la Thiệp Trì, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Bố Động Chư Hữu Hải.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có chúng hội Khẩn na la vương bao quanh, dẫn đầu là vua Khẩn na la Vương Đại Thọ, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Phật Hạnh Quang Minh.**

**Hoặc chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có các chúng Ma hầu la già bao quanh, dẫn đầu là vua Ma hầu la già Am La Lâm, vị Tỳ kheo ni**

vì họ mà nói pháp môn tên là **Sanh Phật Hoan Hỷ Tâm**.

Hoặc chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có vô lượng trăm ngàn người cả nam cả nữ bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là **Thù Thắng Hạnh**.

Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng La sát bao quanh, dẫn đầu là vua La sát Thường Đoạt Tinh Khí Đại Thọ, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là **Phát Sanh Bi Mẫn Tâm**.

Hoặc lại có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng là các chúng sanh tin thích thừa Thanh văn bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là **Thắng Trí Quang Minh**.

Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà có đại chúng là các chúng sanh tin ưa thừa Duyên giác bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là **Phật Công Đức Quảng Đại Quang Minh**.

Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng là các chúng sanh tin thích Đại thừa bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là **Phổ Môn Tam muội Trí Quang Minh Môn**.

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng là các Bồ tát mới phát tâm, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Nhất Thiết Phật Nguyên Tụ.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng là các Bồ tát đệ nhị địa bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Ly Cấu Luân.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng là các Bồ tát đệ tam địa bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Tịch Tĩnh Trang Nghiêm.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng là các Bồ tát đệ tứ địa bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Sanh Nhất thiết trí Cảnh Giới.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà có đại chúng là các Bồ tát đệ ngũ địa bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Diệu Hoa Tạng.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng là các Bồ tát đệ lục địa bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Tỳ Lô Giá Na Tạng.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có**

**đại chúng là các Bồ tát đệ thất địa bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Phổ Trang Nghiêm Địa.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng là các Bồ tát đệ bát địa bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Biến Pháp Giới Cảnh Giới Thân.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng là các Bồ tát đệ cửu địa bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Vô Sở Đắc Lực Trang Nghiêm.**

**Hoặc có chỗ thì thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng là các Bồ tát đệ thập địa bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Vô Ngại Luân.**

**Hoặc lại có chỗ thấy Ngài ngồi trên toà, có đại chúng là các Thần Chấp Kim Cang bao quanh, vị Tỳ kheo ni vì họ mà nói pháp môn tên là Kim Cang Trí Na La Diên Trang Nghiêm.**

**Thiện Tài Đồng tử thấy hết thấy mọi loài bao nhiêu chúng sanh như vậy, những kẻ đã thành thực, đã điều phục, đã làm được đồ chứa đựng pháp, đều vào trong vườn này, đều ngồi trên các toà bao quanh các toà lớn. Vị Tỳ kheo ni Sư tử Tần thân tùy theo trí hiểu biết**



cao thấp khác nhau, vì họ mà nói pháp, khiến cho họ được không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Vì sao? Vì vị Tỳ kheo ni này nhập vào môn Ba la mật Trí Huệ Phổ Nhãn Xả Đắc, nói môn hết hết thấy pháp trí huệ Ba la mật của Phật, nói môn Bát nhã Ba la mật pháp giới khác nhau, nói môn Trí huệ Ba la mật phá tan hết thấy chướng ngại, nói môn Bát nhã Ba la mật sanh hết thấy tâm chúng sanh, nói môn Trí huệ Ba la mật thù thắng trang nghiêm, nói môn Bát nhã Ba la mật vô ngại chơn thật tạng, nói môn trí huệ Ba la mật pháp giới viên mãn, nói môn Trí huệ Ba la mật kho tạng tâm, nói môn Bát nhã Ba la mật kho tạng khắp xuất sanh ra. Trong mười môn này thì đầu tiên là môn Bát nhã Ba la mật.

Vị Tỳ kheo Ni nhập vào vô số trăm vạn môn Bát nhã Ba la mật như vậy. Thấy bao nhiêu Bồ tát và các chúng sanh trong vườn Nhật Quang này đều là do Tỳ kheo Ni Sư Tử Tần Thân khuyến dạy cho từ khi mới phát tâm, thọ trì chánh pháp, suy nghĩ tu tập, được không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Thiện Tài Đồng tử thấy vườn rừng của vị

**Tỳ kheo ni như vậy, thấy giường toà như vậy, kinh hành như vậy, chúng hội như vậy, thần lực như vậy, biện tài như vậy, lại nghe các pháp môn không thể nghĩ bàn, mây pháp rộng lớn thấm nhuần thâm tâm, bèn suy nghĩ rằng: Tôi hãy đi nhiều quanh về phía hữu vô lượng trăm ngàn vòng.**

**Bấy giờ vị Tỳ kheo Ni liền phóng luồng ánh sáng lớn chiếu khắp các chúng hội trang nghiêm trong vườn. Thiện Tài Đồng tử liền thấy thân mình cùng hết thấy cây báu trong vườn rừng đều nhiều quanh về phía hữu vị Tỳ kheo ni đến vô lượng trăm ngàn vạn vòng. Nhiều quanh xong, Thiện Tài Đồng tử chấp tay đứng mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyên xin vì tôi mà nói.**

**Vị Tỳ kheo ni bảo rằng: Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát tên là Thành Tựu Nhất thiết trí.**

**Thiện Tài nói: Bạch Đức Thánh! Vì sao lại tên là Thành Tựu Nhất thiết trí?**

**Vị Tỳ kheo ni nói: Này người Thiện nam!**

**Trí quang minh này, trong một niệm chiếu khắp hết thấy pháp ba đời.**

**Thiện Tài thưa: Bạch Đức Thánh! Cảnh giới của Trí quang minh này thế nào?**

**Vị Tỳ kheo ni nói: Này người Thiện nam! Ta nhập vào môn trí quang minh này thì được môn Tam muội sanh ra hết thấy pháp. Do Tam muội đó nên được ý sanh thân, đi đến hết thấy các thế giới mười phương, tại cung trời Đâu Suất nơi Bồ tát còn một đời chót là bồ xứ. Trước mỗi mỗi Bồ tát, ta hiện ra số thân nhiều như số vi trần của nhiều không thể nói cõi Phật, mỗi mỗi thân làm các việc cúng dường nhiều như số vi trần của nhiều không thể nói cõi Phật, như là: Hiện ra thân các vua trời cho đến thân các vua người, cầm mây hoa, cầm mây tràng man, hương đốt, hương xoa, và hương bột, y phục, chuỗi ngọc, cờ phan lọng báu, lưới báu, màn báu, kho báu, đèn báu, các đồ trang nghiêm hết thấy như vậy, ta đều đem đến cúng dường. Và như khi ở cung trời Đâu Suất, khi ở trong thai, ra khỏi thai, khi tại gia, khi xuất gia, khi đi đến đạo tràng, thành hàng Chánh giác, chuyển pháp luân chơn chánh, nhập vào Niết bàn, trong khoảng thời gian đó, hoặc ở cung trời, hoặc ở cung Rồng, cho đến**

hoặc ở trong cung điện của loài người, nơi mỗi mỗi Đức Như Lai, ta đều cúng dường như vậy. Nếu có chúng sanh nào biết ta cúng dường Chư Phật như vậy, đều được không thoái chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nếu có chúng sanh nào đến chỗ của ta thì ta vì họ mà giảng nói Bát nhã Ba la mật.

Này người Thiện nam! Ta vì có con mắt trí sáng thấy, nên thấy hết thấy chúng sanh mà không phân biệt tướng chúng sanh; vì tâm không chấp trước đâu, nên nghe hết thấy tiếng nói mà không phân biệt tướng chúng sanh; vì rõ thấy pháp thân nên thấy hết thấy Như Lai mà không phân biệt tướng Như Lai; vì ngộ tự tánh của pháp nên gìn giữ hết thấy pháp luân mà không phân biệt tướng pháp luân; vì biết pháp như huyễn, nên một niệm khắp biết hết thấy pháp mà không phân biệt tướng của các pháp.

Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có pháp môn Thành Tựu Nhất Thiết này thôi! Như các đại Bồ tát, tâm không phân biệt, khắp biết các pháp một thân ngồi yên mà cùng khắp cả pháp giới, ở trong thân mình hiện ra hết thấy cõi, một niệm có thể đi đến hết thấy chỗ các Đức Phật, ở thân mình hiện khắp hết thấy

thần lực Chư Phật, dùng một sợi lông chân đỡ các thế giới nhiều không thể nói hết, trong một lỗ chân lông nơi thân các Ngài hiện ra các thế giới thành hoại nhiều không thể nói, trong một niệm cùng với các chúng sanh nhiều không thể nói không thể nói đồng ở chung, nơi trong một niệm, nhập vào hết thấy các kiếp nhiều không thể nói không thể nói, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?

Này người Thiện nam! Phía Nam đây có một cõi nước tên là Hiểm Nạn, trong đó có thành trì tên là Bảo Trang Nghiêm. Tại đó có vị nữ nhân tên là Bà Tu Mật Đa. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát làm cách nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?

Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà đi.<sup>①</sup>

Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử, đại trí quang minh soi mở tâm, suy nghĩ quán sát, thấy tánh của các pháp, được môn Đà la ni rõ biết hết thấy các tiếng nói, được môn Đà la ni thọ trì hết thấy pháp luân, được sức đại bi làm

---

① Hán bộ hết quyển 67.

**chỗ nương tựa cho hết thảy chúng sanh, được môn quang minh quán sát nghĩa lý của hết thảy các pháp, được nguyện thanh tịnh tràn đầy pháp giới, được trí quang minh chiếu khắp hết thảy pháp mười phương, được sức tự tại trang nghiêm khắp hết thảy các thế giới, được nguyện viên mãn khắp phát sanh hết thảy các nghiệp hạnh Bồ tát, rồi lần lần đi đến nước Hiểm Nạn, thành Bảo Trang Nghiêm, tìm kiếm Bà Tu Mật Đa khắp nơi.**

**Trong thành ấy, có những người không biết, chẳng biết công đức trí huệ của cô gái ấy nên suy nghĩ rằng: Nay vị Đồng tử này các căn vắng lặng, trí huệ sáng thông, chẳng mê chẳng loạn, nhìn kỹ tám thước, không có hư mỗi, không chấp trước, mắt ngó chẳng nháy, tâm không tán động, sâu rộng như biển lớn. Người như vậy chẳng nên ở nơi chỗ Bà Tu Mật Nữ mà có tâm tham ái, tâm điên đảo, sanh tư tưởng thanh tịnh, sanh tư tưởng tham dục. Đồng tử chẳng nên bị nữ sắc nhiếp lấy. Đồng tử này chẳng làm hạnh ma, chẳng nhập cảnh giới ma, chẳng chết chìm nơi bùn ái dục, chẳng bị ma trói, có thể chẳng làm việc chẳng nên làm, thì có ý gì mà Đồng tử lại tìm cô gái này?**

**Trong thành ấy cũng có người trước đã biết cô gái này là người có trí huệ, liền bảo Thiện Tài rằng: Lành thay! Lành thay! Nay người Thiện nam! Nay người lại có thể tìm cầu Bà Tu Mật Nữ, người sẽ được lợi lành rất lớn.**

**Này người Thiện nam! Người phải quyết định cầu quả vị Phật, quyết định muốn vì hết thảy chúng sanh mà làm chỗ nương tựa, quyết định muốn nhổ mũi tên độc tham ái của hết thảy chúng sanh, quyết định phá hết thảy tư tưởng thanh tịnh đối với nữ sắc của tất cả chúng sanh!**

**Này người Thiện nam! Ngài Bà Tu Mật hiện đang ở trong nhà, nơi chợ phía Bắc thành này.**

**Thiện Tài Đồng tử hoan hỷ mừng vui, đi đến cửa nhà đó, thấy cửa nhà đó rộng lớn trang nghiêm tráng lệ, tường báu, cây báu và hào báu, mỗi mỗi bao quanh mười lớp. Trong các hào báu đầy tràn nước thơm, cát vàng trải đất, những hoa báu cõi trời, sen xanh, sen vàng, sen đỏ, sen trắng cùng khắp trên mặt nước. Cung điện lầu đài chia khắp nơi nơi. Cửa lớn cửa sổ đối nhau có hàng lối, đều treo lưới chuông linh, trang trí cờ phan. Vô lượng đồ quý lạ đem trang điểm; đất bằng lưu ly xen lẫn những châu báu. Đốt lên trầm thủy, xoa**

hương chiên đàn, treo những linh báu, gió động thành tiếng nhạc, rải những hoa trời khắp đầy mặt đất, đủ thứ trang nghiêm tráng lệ không thể tả hết. Những kho tàng châu báu, số nhiều có trăm ngàn. Mười vườn rừng lớn trang nghiêm.

Thiện Tài thấy Ngài Bà Tu Mật dung nhan xinh đẹp, sắc tướng đầy đủ, da màu vàng ròng, mắt và tóc xanh biếc, chẳng dài chẳng ngắn, chẳng thô chẳng thanh, người và trời cõi Dục giới không ai sánh kịp. Tiếng Ngài êm đẹp diệu mầu, hơn các trời Phạm Thế, biết hết thấy các tiếng nói khác nhau của hết thấy chúng sanh, hiểu đầy đủ hết, rõ nghĩa chữ sâu xa, luận đàm khéo giỏi, được trí như huyền, nhập vào môn phương tiện. Các chuỗi ngọc anh lạc và các đồ vật trang nghiêm điểm tô thân. Ngọc Ma ni như ý gắn trên nón báu đội trên đầu. Lại có vô lượng quyến thuộc bao quanh, đều đồng căn lành, đồng một hạnh nguyện, kho phước đức lớn đầy đủ vô tận.

Khi ấy Ngài Bà Tu Mật, từ thân phóng ra ánh sáng lớn, chiếu khắp trong nhà, cả thấy cung điện. Người được ánh sáng này chiếu đến thì thân được mát mẻ.

Thiện Tài liền đến trước Ngài, đánh lễ



**chân Ngài, rồi chấp tay đứng mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm cách nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm cách nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Ngài liền nói rằng: Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Tận Cùng Lìa Tham Dục, tùy theo sở thích của chúng sanh mà ta hiện thân. Nếu chư Thiên thấy ta thì ta là Thiên nữ, hình mạo sáng chói xinh đẹp tột bậc không ai bằng. Như vậy cho đến người và không phải người thấy thấy mà thấy ta, thì ta liền hiện thân cô gái loài người hoặc không phải người, tùy ai thích gì thì được thấy như vậy. Nếu có chúng sanh nào vì tâm dục trói buộc mà đến tìm ta, thì ta vì họ mà nói pháp. Họ nghe pháp rồi liền lìa tham dục, đắc được cảnh giới Tam muội không chấp đắm của Bồ tát. Nếu có chúng sanh nào tạm thấy ta thì lìa tham dục, đắc được Tam muội hoan hỷ của Bồ tát. Nếu có chúng sanh nào tạm cùng ta nói chuyện, thì liền lìa tham dục, đắc được Tam muội âm thanh vô ngại của Bồ tát. Nếu có chúng sanh nào tạm cầm tay ta thì**

liền là tham dục, đắc được Tam muội đi đến hết thủy cối Phật của Bồ tát. Nếu có chúng sanh nào tạm lên toà ngòai của ta thì đều là tham dục, được Tam muội giải thoát quang minh của Bồ tát. Nếu có chúng sanh nào tạm nhìn ta, thì được là tham dục, được Tam muội vắng lặng trang nghiêm của Bồ tát. Nếu có chúng sanh nào thấy Tần Thân của ta, thì được là tham dục, được Tam muội dẹp phục ngoại đạo của Bồ tát. Nếu có chúng sanh nào thấy mắt ta nháy, thì được là tham dục, đắc được Tam muội quang minh cảnh giới Phật của Bồ tát. Nếu có chúng sanh nào ôm ta, bồng ta thì được là tham dục, được Tam muội nhiếp hết thủy chúng sanh thường không là bỏ của Bồ tát. Nếu có chúng sanh nào đầu môi với ta, thì được là tham dục, được Tam muội Bồ tát thêm lớn hết thủy kho phước đức của tất cả chúng sanh. Phàm có chúng sanh nào gần gũi ta, thì thủy thủy đều được tận tột là tham dục, nhập vào môn Giải Thoát Vô Ngại Hiện Tiền Bạc Nhất Thiết Trí của Bồ tát.

Thiện Tài thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Ngài căn lành gì, tu phước nghiệp gì mà được thành tựu những tự tại như vậy?

Đáp rằng: Này người Thiện nam! Ta nhớ

**thuở quá khứ có Đức Phật hiệu là Cao Hạnh. Đô thành của vua nước ấy tên là Diệu Môn.**

**Này người Thiện nam! Đức Cao Hạnh Như Lai đó thương mến chúng sanh đi vào thành, bước lên ngạch cổng thành. Khi ấy cả thành liền chấn động bỗng nhiên lớn rộng ra, nhiều châu báu trang nghiêm, vô lượng ánh sáng chiếu suốt lẫn nhau. Nhiều thứ hoa báu rải khắp mặt đất. Âm nhạc cõi trời đồng thời tấu lên. Hết thảy chư Thiên đầy ngập hư không.**

**Này người Thiện nam! Thuở ấy ta là vợ một vị Trưởng giả, tên là Thiện Huệ. Thấy thần lực của Phật, tâm ta sanh giác ngộ, liền cùng chồng ta đi đến chỗ Phật, cúng dường lên Phật một đồng tiền báu. Khi ấy, Ngài Văn Thù Sư Lợi Đồng tử làm người theo hầu Phật, liền vì ta mà nói pháp, làm cho ta phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải Thoát Tận Cùng Lìa Tham Dục của Bồ tát này thôi. Như các đại Bồ tát, thành tựu vô biên trí phương tiện khéo giỏi, kho tàng các Ngài rộng lớn, cảnh giới không đâu sánh kịp thì ta làm sao mà biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Phương Nam đây có**

**thành trì tên là Thiện Độ. Trong đó có vị Cư sĩ tên là Bệ Sắc Chi La. Ngài thường cúng dường tháp của Đức Phật Chiên Đàn Toà. Người hãy đến hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiễu vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử lần lần đi đến thành Thiện Độ, đến nhà vị Cư sĩ, đánh lễ chân Ngài, rồi chấp tay đứng mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Vị Cư sĩ liền bảo rằng: Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Không Vào Tận Cùng Niết bàn.**

**Này người Thiện nam! Ta chẳng sanh tâm nói rằng: Đức Như Lai đó đã nhập Niết bàn, Đức Như Lai đó hiện đang nhập Niết bàn, Đức Như Lai đó sẽ nhập Niết bàn. Ta biết các Đức Như Lai nơi hết thủy thế giới ở mười phương rớt ráo không có vị nào thật nhập Niết bàn,**

**chỉ trừ ra khi vì điều phục chúng sanh mà thị hiện ra nhập Niết bàn vậy thôi.**

**Này người Thiện nam! Lúc ta mở tháp của Đức Chiên Đàn Toà Như Lai, ta liền được Tam muội tên là Hột Giống Phật Vô Tận.**

**Này người Thiện nam! Trong mỗi mỗi niệm, ta nhập vào Tam muội này, thì mỗi mỗi niệm ta biết được hết thảy vô lượng việc cao cả.**

**Thiện Tài nói: Cảnh giới của Tam muội này thế nào?**

**Vị Cư sĩ đáp rằng: Này người Thiện nam! Ta nhập Tam muội này, thì tùy theo thứ lớp, ta thấy hết thảy Chư Phật ở thế giới này. Như là: Phật Ca Diếp, Phật Câu Na Hàm Mâu Ni, Phật Câu Lưu Tôn, Phật Thi Khí, Phật Tỳ Bà Thi, Phật Đề Xá, Phật Phát Sa, Phật Vô Thượng Thắng, Phật Vô Thượng Liên Hoa. Các Đức Phật đó dẫn đầu. Trong khoảng một niệm, ta thấy được trăm Đức Phật, thấy được ngàn Đức Phật, thấy trăm ngàn Đức Phật, ức Đức Phật, ngàn ức Đức Phật, trăm ngàn ức Đức Phật, A du đa ức Đức Phật, Na do tha ức Đức Phật, cho đến thấy được các Đức Phật nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói thế giới, như vậy thấy thấy thứ lớp ta đều thấy. Ta cũng thấy Chư Phật đó, lúc ban sơ khi mới**

phát tâm gieo trồng căn lành, được thần thông lớn, thành tựu đại nguyện, tu hành hạnh mầu, đủ Ba la mật, nhập vào địa Bồ tát, được nhận thanh tịnh phá dẹp quân ma, thành hàng Chánh giác, cõi nước thanh tịnh, chúng hội bao quanh phóng ánh sáng lớn, chuyển pháp luân mầu diệu, thần thông biến hiện đủ thứ khác nhau, ta đều thọ trì được, ta đều ghi nhớ được, quán sát, phân biệt hiển thị được hết thảy.

Đời vị lai, Đức Phật Di Lặc, thấy thấy Chư Phật, ta đều thấy được.

Đời hiện tại, Đức Phật Tỳ Lô Giá Na, thấy thấy Chư Phật cũng đều như vậy.

Như tại thế giới này, hết thảy bao nhiêu Chư Phật ba đời của các thế giới ở mười phương, các Thanh văn, Độc giác, Bồ tát, cũng đều như vậy.

Này người Thiện nam! Ta chỉ đặc được môn Giải thoát mà các Bồ tát đã đặc được này, là chẳng nhập vào tận cùng Niết bàn. Như các đại Bồ tát dùng một niệm trí mà biết khắp ba đời, một niệm nhập khắp vào hết thảy Tam muội, mặt trời trí Như Lai thường chiếu soi tâm các Ngài, đối với hết thảy pháp không có phân biệt, rõ biết hết thảy Phật đều là bình

**đẳng, Như Lai cùng ta và hết thảy chúng sanh đều như nhau, không hai, biết hết thảy pháp tự tánh thanh tịnh, không lo nghĩ, không động chuyển, mà có thể nhập vào khắp hết thảy thế gian, lìa các phân biệt ở trong ấn của Phật pháp, có thể khai ngộ thảy chúng sanh trong pháp giới, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Phía Nam đây có quả núi tên là Bồ Đát Lạc Ca. Núi ấy có vị Bồ tát tên là Quán Tự Tại. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?**

**Rồi Ngài tiếp nói bài kệ rằng:**

- Trên biển có núi nhiều Thánh Hiền,  
Các báu xây thành tột sạch trong,  
Hoa, quả, cây, rừng đều đầy khắp,  
Suối sông ao mát thật đủ đầy.**
- Dõng mãnh trượng phu quán tự tại,  
Vì lợi chúng sanh, ở núi này,  
Người nên đến hỏi các công đức,  
Ngài sẽ dạy cho phương tiện nhiều.**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiều quanh vô lượng vòng xong, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi.**

Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử nhất tâm suy gẫm lời dạy của vị Cư sĩ đó, nhập vào kho tạng Bồ tát giải thoát của Ngài, đắc được sức hay tùy niệm của Bồ tát, nhớ môn Chư Phật thứ lớp xuất hiện của Ngài, niệm Chư Phật thứ lớp liên tiếp nhau đó, thọ trì danh hiệu Chư Phật thứ lớp đó, quán pháp mâu do Chư Phật đó đã thuyết, biết Chư Phật đó đầy đủ trang nghiêm, thấy Chư Phật đó thành hàng Chánh giác, rõ thông nghiệp hạnh không thể nghĩ bàn của Chư Phật đó.

Thiện Tài lần lần đi đến ngọn núi ấy, tìm kiếm khắp nơi vị đại Bồ tát, thấy phía tây trong hang núi đá, suối chảy chói ánh rừng cây rậm rạp, cỏ thơm mềm mại, xoay về phía hữu, trái đầy mặt đất.

Đức Quán Tự Tại Bồ tát ngồi kiết già trên tảng đá kim cương báu, có vô lượng Bồ tát bao quanh cung kính, đều ngồi trên đá báu. Ngài vì các Bồ tát mà tuyên nói pháp đại từ bi, khiến họ nhiếp thọ hết thủy chúng sanh. Thiện Tài thấy rồi, vui mừng hơn hở, chấp tay quán sát, mắt không tạm nháy, mà suy nghĩ rằng: Đáng Thiện tri thức là Như Lai. Bạc Thiện tri thức là hết thủy mây pháp. Thiện tri thức là kho tạng các công đức. Bạc Thiện tri



**thức là khó thể gặp được. Đấng Thiện tri thức là nhưn duyên quý báu sanh ra mười lực. Đấng Thiện tri thức là đức trí vô tận. Bậc Thiện tri thức là gốc mầm phước đức. Bậc Thiện tri thức là cửa Nhất thiết trí. Đấng Thiện tri thức là Đạo sư biến trí. Bậc Thiện tri thức là công cụ trợ đạo đến Nhất thiết trí.**

**Thiện Tài liền đi đến chỗ vị đại Bồ tát.**

**Khi ấy, Bồ tát Quán Tự Tại thấy Thiện Tài, liền nói: Người đến lành thay! Người phát ý Đại thừa, khắp nhiếp chúng sanh, khởi tâm chánh trực, chuyên cầu Phật pháp, đại bi sâu nặng, cứu hộ hết thảy, diệu hạnh Phổ Hiền liền tiếp hiện tiền, đại nguyện thâm tâm viên mãn thanh tịnh siêng cầu Phật pháp, thấy đều lãnh thọ, chứa nhóm căn lành không hề chán đủ, thuận theo Thiện tri thức chẳng trái nghịch lời dạy, từ biển lớn công đức trí huệ của Văn Thù Sư Lợi mà sanh ra, tâm người được thành thực, được sức mạnh của Phật, đã được Tam muội quang minh rộng lớn, chuyên ý mong cầu pháp mầu sâu rộng, thường thấy Chư Phật sanh đại hoan hỷ, trí huệ thanh tịnh như cõi hư không, tự mình được thông suốt, lại vì người mà nói, ở vào trong trí huệ quang minh của Như Lai.**

**Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử đánh lễ chân Bồ tát Quán Tự Tại, đi nhiều vô số vòng, rồi đứng chắp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu hạnh Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Vị Bồ tát bảo rằng: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Người đã có thể phát được tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi.**

**Này người Thiện nam! Ta đã thành tựu môn Giải thoát hạnh đại bi của Bồ tát. Này người Thiện nam! Ta dùng môn hạnh đại bi của Bồ tát này mà bình đẳng giáo hoá hết thấy chúng sanh, liên tiếp không dứt.**

**Này người Thiện nam! Ta ở trong môn hạnh đại bi này, thường tại nơi hết thấy các Đức Như Lai, khắp hiện ra trước mắt hết thấy chúng sanh, hoặc dùng bố thí để nhiếp lấy chúng sanh, hoặc dùng ái ngữ, hoặc dùng lợi hành, hoặc dùng đồng sự mà nhiếp lấy chúng sanh, hoặc hiện ra sắc thân mà nhiếp lấy chúng sanh, hoặc hiện ra đủ thứ không thể nghĩ bàn lưới ánh sáng thanh tịnh để nhiếp**

**lấy chúng sanh, hoặc dùng âm thanh, hoặc dùng oai nghi, hoặc vì họ mà nói pháp, hoặc hiện thân biến, khiến cho họ tâm ngộ mà được thành thực. Hoặc khi vì họ mà hoá hiện ra thân hình đồng loài với họ, ở chung với họ mà làm cho họ thành thực.**

**Này người Thiện nam! Ta tu hành môn hạnh đại bi này, nguyện thường cứu hộ hết thảy chúng sanh, nguyện hết thảy chúng sanh lìa khỏi cái sợ đường hiểm, khỏi cái sợ nhiệt nã, khỏi cái sợ mê lầm, khỏi cái sợ bị trời buộc, khỏi cái sợ sát hại, khỏi sợ nghèo cùng, khỏi sợ chẳng sống, khỏi sợ tiếng xấu, khỏi sợ cái chết, khỏi sợ ác thú, khỏi sợ đại chúng, khỏi sợ tãm tối, khỏi sợ đời đổi, khỏi sợ thương yêu mà bị ly biệt, khỏi sợ oán thù gặp nhau, khỏi sợ thân bị ép bức, khỏi sợ tâm bị ép bức, khỏi sợ lo buồn.**

**Ta lại phát nguyện rằng: Nguyện các chúng sanh, nếu nhớ tưởng ta, nếu xưng danh hiệu ta, nếu thấy thân ta, thì đều xa rời khỏi hết thảy cái sợ.**

**Này người Thiện nam! Ta dùng phương tiện này khiến cho các chúng sanh khỏi các kinh sợ rồi, lại dạy họ khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, vĩnh viễn không thoái chuyển.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ đắc được môn hạnh đại bi của Bồ tát này thôi. Như các đại Bồ tát đã hoàn toàn hết thảy nguyện của Phổ Hiền, đã ở trong hết thảy hạnh Phổ Hiền, thường thực hành hết thảy các pháp lành, thường nhập vào hết thảy các Tam muội, thường ở trong hết thảy vô biên kiếp thường biết hết thảy pháp ba đời, thường đi đến hết thảy vô biên cõi, thường dứt hết thảy cái ác chúng sanh, thường nuôi lớn hết thảy điều lành của chúng sanh, thường diệt dòng sanh tử của chúng sanh thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài ấy?**

**Bấy giờ phương Đông, có một vị Bồ tát tên là Chánh Thú, từ trên hư không đến tại thế giới Ta Bà, trên đỉnh núi Luân Vi, lấy chân ấn xuống đất, thì thế giới Ta Bà liền rung động sáu cách, thảy thảy đều biến thành các báu trang nghiêm. Bồ tát Chánh Thú phóng ánh sáng từ thân ra, che chói hết thảy ánh mặt trời, mặt trăng và tinh tú. Thảy bao nhiêu ánh sáng của Trời, Rồng, Bát bộ, Đế thích, Phạm Thiên và Hộ thế Tứ Thiên Vương đều như đồng mực. Ánh sáng của Bồ tát chiếu khắp hết thảy địa ngục, súc sanh, ngạ quỷ và cõi Diêm La vương, khiến cho các ác thú đều diệt được**

**các khổ phiền não không khởi sanh, rời bỏ lo buồn. Lại khắp hết thấy cõi nước Chư Phật đều mưa hết thấy hoa hương và chuỗi ngọc anh lạc, y phục, cờ lọng, hết thấy đồ vật trang nghiêm như vậy để cúng dường lên Phật. Lại tùy tâm ưa thích của chúng sanh mà khắp hiện thân mình trong hết thấy các cung điện, khiến ai thấy được đều sanh tâm hoan hỷ. Sau đó Ngài mới đi đến Đức Quán Tự Tại.**

**Khi ấy Ngài Quán Tự Tại bảo Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Người có thấy Ngài Bồ tát Chánh Thủ đi đến hội này chăng?**

**Thưa rằng: Dạ thấy rồi.**

**Bảo rằng: Này người Thiện nam! Người có thể đến hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử cung kính vâng lời chỉ dạy, đi đến chỗ vị Bồ tát đó đánh lễ chân Ngài, rồi chắp tay đứng mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm cách nào để học hạnh Bồ tát? làm cách nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Bồ tát Chánh Thú nói: Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Phổ Môn Tốc Tật Hành.**

**Thiện Tài thưa: Bạch Đức Thánh! Nơi Đức Phật nào Ngài được pháp môn này? Cõi của Ngài cách cõi này bao xa? Từ đó đến đây bao lâu?**

**Ngài bảo rằng: Này người Thiện nam! Việc này rất khó biết được. Hết thấy thế gian, Trời, Người, A tu la, Sa môn, Bà la môn, thấy đều không biết nổi. Chỉ trừ các chúng Bồ tát đồng mãnh, tinh tấn, không lùi, không khiếp, đã được hết thấy bạn lành nhiếp thọ, được Chư Phật hộ niệm, căn lành đầy đủ, chí nguyện thanh tịnh, được căn Bồ tát, có mắt trí huệ mới có thể nghe được, thọ trì được, hiểu được, nói được.**

**Thiện Tài nói: Bạch Đức Thánh! Tôi nương thần lực của Phật, sức của Thiện tri thức có thể tin được, thọ được, nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Bồ tát Chánh Thú nói: Này người Thiện nam! Ta từ phương Đông, nơi thế giới Diệu Tạng, chỗ của Đức Phật Phổ Thắng Sanh mà đến cõi này. Ở nơi Đức Phật đó, ta được pháp môn này. Từ cõi ấy đến đây, phải trải số kiếp**

**như nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật, trong mỗi mỗi niệm, phải bước số bước chân nhiều như số vi trần của nhiều không thể nói không thể nói cõi Phật, mỗi mỗi bước phải đi qua nhiều không thể nói không thể nói vi trần số cõi Phật, mỗi mỗi cõi Phật ta đều nhập vào khắp, đến chỗ Phật ở để cúng dường. Những đồ cúng dường này, đều do tâm vô thượng làm thành, do pháp vô tác ẩn chứng nên, Chư Như Lai nhiếp nhận, Chư Bồ tát khen ngợi.**

**Này người Thiện nam! Ta lại thấy khắp hết thấy chúng sanh trong các thế giới ấy, biết tất cả tâm của họ, biết tất cả căn của họ, tùy chỗ họ muốn và hiểu biết ta hiện thân nói pháp, hoặc phóng ánh sáng, hoặc bố thí của báu, đủ thứ phương tiện, giáo hoá điều phục, không có ngừng nghỉ.**

**Như ở phương Đông, các phương Nam, Tây, Bắc, bốn phía trên dưới cũng đều như vậy.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ đặc được môn Giải thoát Phổ Môn Tốc Tật Hành của Bồ tát này thôi, có thể mau đến khắp cùng hết thấy nơi. Như các đại Bồ tát khắp mười phương không chỗ nào là không đến, cảnh giới trí huệ bình đẳng, không khác nhau, khéo trải thân**

**mình khắp cùng pháp giới, đến hết thủy đạo, vào hết thủy cỗi, biết hết thủy pháp, đến hết thủy đời, bình đẳng diễn nói hết thủy pháp môn, đồng thời chiếu sáng hết thủy chúng sanh, đối với Chư Phật chẳng sanh phân biệt, đối với hết thủy nơi, không bị chướng ngại, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài ấy?**

**Này người Thiện nam! Phía Nam đây, có một thành trì tên là Đọa La Bát Đế, trong đó có vị thần tên là Đại Thiên. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiễu quanh vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử nhập vào hạnh rộng lớn của Bồ tát, cầu cảnh giới trí huệ của Bồ tát, thấy việc thần thông của Bồ tát, nhớ công đức cao cả của Bồ tát, sanh đại hoan hỷ của Bồ tát, khởi tinh tấn vững chắc của Bồ tát, nhập vào giải thoát tự tại không nghĩ bàn của Bồ tát, thật hành địa công đức của Bồ tát, quán địa Tam muội của Bồ tát, ở vào trong địa tổng trì của Bồ tát, nhập vào địa đại nguyện của Bồ tát, đắc được địa biện tài**



**của Bồ tát, thành được địa vị các lực của Bồ tát, rồi lần lần đi đến thành trì đó, tìm hỏi vị thần Đại Thiên hiện nay ở đâu.**

**Các người ở đó nói: Ngài ở trong thành này, hiện thân to lớn, vì chúng sanh mà nói pháp.**

**Thiện Tài liền đi đến chỗ Ngài Đại Thiên, đánh lễ chân Ngài, rồi đến trước chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Khi ấy, Thần Đại Thiên liền đưa bốn tay ra, hứng lấy nước của bốn biển mà rửa mặt, cầm các hoa vàng mà rải lên mình Thiện Tài mà bảo rằng: Này người Thiện nam! Hết thấy Bồ tát rất khó gặp được, rất khó nghe được, rất hiếm có ra đời, nơi trong chúng sanh, các Ngài là bậc đệ nhất tốt cùng, các Ngài là hoa sen trắng trong loài người, là chỗ nương về của chúng sanh, là chỗ cứu hộ cho chúng sanh, làm chỗ an ổn cho thế gian, vì các thế gian mà làm ra ánh sáng lớn, chỉ bày cho kẻ mê lầm con đường an ổn chơn chánh, làm đấng đại đạo sư, dắt dẫn các chúng sanh nhập vào cửa**

**pháp của Phật, là viên tướng đại pháp, khéo thủ hộ được thành trì Nhất thiết trí.**

**Bồ tát như vậy rất khó gặp gỡ. Chỉ có người ba nghiệp thân khẩu ý không lỗi lầm, thì mới thấy được hình tượng của các Bồ tát, nghe được biện tài của các Ngài trong hết thảy thời gian, thường hiện ra trước mắt.**

**Này người Thiện nam! Ta đã thành tựu được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Vân Vãng.**

**Thiện Tài thưa: Bạch Đức Thánh! Cảnh giới của môn Giải thoát Vân Vãng thế nào?**

**Lúc bấy giờ ở trước mặt Thiện Tài, liền hiện ra một đồng vàng, một đồng bạc, một đồng lưu ly, một đồng pha lê, một đồng xa cừ, một đồng mã não, một đồng ngọc báu lửa rực rỡ, một đồng kho tạng báu ly cấu, một đồng ngọc báu đại quang minh, một đồng ngọc báu khắp hiện mười phương, một đồng nón báu, một đồng ấn báu, một đồng chuỗi anh lạc báu, một đồng ngọc bảo dương, một đồng xuyên báu, một đồng chìa khoá báu, một đồng ngọc lưới báu, một đồng ngọc báu Ma ni đủ thứ, một đồng thảy thứ đồ vật trang nghiêm báu, một đồng ngọc như ý Ma ni, thảy đều lớn như quả núi cao.**

Lại hiện ra hết thảy thứ hoa, hết thảy tràng man, hết thảy hương thơm, hết thảy hương đốt, hết thảy hương xoa, thảy y phục, thảy cờ phan, thảy âm nhạc, thảy đồ vui ngũ dục, mỗi mỗi đều chứa cao như núi. Lại hiện ra vô số trăm ngàn vạn ức các Đồng nữ.

Rồi Ngài Đại Thiên bảo Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Hãy đem những đồ vật này mà cúng dường Như Lai, tu các phước đức, và bố thí cho chúng sanh để nhiếp lấy họ, khiến cho họ tu học Bồ thí Ba la mật, có thể xả được thứ khó xả bỏ.

Này người Thiện nam! Như ta vì người mà thị hiện những vật này để giáo hoá người thực hành bố thí, thì vì hết thảy chúng sanh cũng đều như vậy, đều khiến dùng căn lành này để huân tập, cung kính cúng dường lên chỗ Tam Bảo, chỗ Thiện tri thức, thêm lớn pháp lành, phát ý vô thượng Bồ đề.

Này người Thiện nam! Nếu có chúng sanh nào chấp đắm nơi ngũ dục, tự mình phóng dật buông lung thì ta vì họ mà thị hiện cảnh giới không sạch. Nếu có chúng sanh nào sân giận, kiêu mạn, nhiều việc cạnh tranh, thì ta vì họ mà thị hiện ra thân hình rất đáng sợ như quỷ La sát, uống máu nhai thịt, khiến họ thấy rồi,

kinh hoàng sợ hãi, tâm ý điều nhu, xa lìa thù oán. Nếu có chúng sanh nào tối tăm lười biếng thì ta vì họ mà thị hiện ra những nạn về vua, nạn giặc, nạn nước, nạn lửa và nạn bệnh tật, làm cho họ lo sợ, biết khổ lo để họ tự cố gắng. Ta dùng những phương tiện như vậy khiến xả bỏ hết thấy những hạnh chẳng lành, tu hành pháp lành, khiến trừ hết thấy các ngăn ngại Ba la mật để đầy đủ Ba la mật, khiến vượt khỏi hết thấy các chướng ngại đường hiểm, đến được nơi không chướng ngại.

Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải thoát Vân Vãng này thôi. Khi các đại Bồ tát như vua Đế Thích, đã dẹp được hết thấy quân A tu la phiến não. Như luồng nước lớn, có thể khắp tiêu diệt các lửa phiến não của hết thấy chúng sanh. Như đám lửa dữ, làm khô cạn được các nước ái dục của hết thấy chúng sanh. Như trận gió lớn, khắp thổi trốc được tràng kiến thủ của hết thấy chúng sanh. Như Kim cang, có thể phá vỡ hết các núi ngã kiến của hết thấy chúng sanh, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài ấy?

Này người Thiện nam! Trong đạo tràng Bồ đề của nước Ma Kiệt Đề tại cõi Diêm Phù Đề này có vị chủ địa thần tên là An Trụ. Người

**hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô số vòng rồi từ tạ mà lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử lần lần đi đến nước Ma Kiệt Đề, trong Bồ đề đạo tràng, chỗ của vị thần An Trụ, có trăm vạn địa thần đồng ở trong đó. Chư Thần đều bảo nhau: Đồng tử đến kia là kho tạng Phật, tất sẽ vì khắp hết thảy chúng sanh mà làm chỗ nương tựa, sẽ khắp phá vỡ vỏ vô minh của hết thảy chúng sanh. Người này đã sanh trong dòng giống Pháp Vương, sẽ dùng lục pháp vô ngại ly cấu vấn lên đầu, sẽ mở kho tàng châu báu đại trí huệ, sẽ phá dẹp hết thảy tà luận dị đạo.**

**Khi ấy thần An Trụ và trăm vạn địa thần liền phóng ánh sáng lớn chiếu khắp Tam thiên Đại thiên thế giới, khiến khắp cõi đất đồng thời chấn động gầm lên. Đủ thứ vật báu trang nghiêm khắp nơi, ánh sáng trong vắt phản chiếu các hình ảnh lẫn nhau. Hết thảy cây lá đồng thời sanh trưởng, hết thảy cây hoa đều nở ra, hết thảy cây quả đều chín muồi cả, hết thảy dòng sông đều chảy vào nhau, hết thảy ao đầm đều đầy nước. Trời mưa nước thơm tràn khắp mặt đất, gió thổi đến, hoa rụng đầy**

mặt đất. Vô số âm nhạc đồng thời tấu lên. Đồ vật trang nghiêm cõi trời đều phát ra tiếng hay đẹp. Những trâu chúa, voi chúa, sư tử chúa đều sanh hoan hỷ nhảy nhót rống gầm như các núi lớn chạm nhau phát tiếng; trăm ngàn kho tàng tự nhiên hiện lên.

Lúc đó, vị địa thần An Trụ bảo Thiện Tài rằng: Vị Đồng tử đến, lành thay! Tại đất này, người đã từng gieo trồng căn lành. Ta vì người mà hiện ra. Người muốn thấy chăng?

Thiện Tài liền đánh lễ chân Ngài địa thần, đi nhiều quanh vô số vòng rồi chấp tay đứng mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi muốn được thấy.

Bấy giờ thần An Trụ liền dùng chân ấn xuống đất, thì trăm ngàn ức vô số kho báu tự nhiên trời lên, rồi bảo rằng: Này người Thiện nam! Những kho báu này theo người luôn từ nay. Ấy là quả báo căn lành thuở xưa của người. Ấy là phước lực của người nhiếp thọ. Người hãy tùy ý tự tại sử dụng.

Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Kho tạng trí huệ không thể hư hoại. Ta thường dùng pháp này để thành tựu cho chúng sanh. Này người Thiện nam! Ta nhớ từ Phật Nhiên Đăng đến nay,

thường theo các Bồ tát cung kính thủ hộ, quán sát thấy bao nhiêu cảnh giới trí huệ tâm hành của Bồ tát, hết thấy thế nguyện, những hạnh thanh tịnh, hết thấy Tam muội thần thông quảng đại, sức đại tự tại, những pháp không hư hoại, đi đến khắp hết thấy cõi nước Chư Phật, khắp được hết thấy chư Như Lai thọ ký, chuyển Pháp Luân của hết thấy Chư Phật, rộng nói hết thấy các môn kế kinh, ánh sáng đại pháp khắp chiếu diệu, giáo hoá điều phục hết thấy chúng sanh, thị hiện ra hết thấy thần biến của Chư Phật, thấy thấy đó ta đều lãnh thọ được, đều ghi nhớ được.

Này người Thiện nam! Kể lại ngày xưa nhiều hơn số kiếp như số vi trần núi Tu Di, có một kiếp tên là Trang Nghiêm, thế giới tên là Nguyệt Tràng, Đức Phật hiệu là Diệu Nhân. Ta ở chỗ Đức Phật đó được pháp môn này.

Này người Thiện nam! Ta ở trong pháp môn này, hoặc nhập, hoặc xuất, tu tập tăng trưởng, thường thấy Chư Phật chưa từng bỏ rời. Từ khi mới được cho đến Hiền kiếp này, trong khoảng thời gian đó ta thường gặp được các Đức Như Lai Chánh đẳng Chánh giác nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật, ta thấy đều hầu hạ cung kính

**cúng dường. Cũng thấy các Đức Phật đó đi đến toà Bồ đề, hiện ra thần lực lớn. Cũng thấy thấy bao nhiêu công đức căn lành của Chư Phật đó.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có pháp môn kho tạng trí huệ không thể hư hoại này thôi. Như các đại Bồ tát thường theo Chư Phật, có thể thọ trì hết thấy pháp Chư Phật đã nói ra, nhập vào hết thấy trí huệ sâu xa của Chư Phật, mỗi mỗi niệm đều cùng khắp hết thấy pháp giới, đồng với thân Như Lai, sanh tâm của Chư Phật đủ pháp Chư Phật, làm những việc Phật, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài ấy?**

**Này người Thiện nam! Tại cõi Diêm Phù Đề này, trong nước Ma Kiệt Đề, nơi thành Ca Tỳ La Vệ có vị thần Chúa đêm tên là Bà San Bà Diễn Đế. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân địa thần, nhiễu quanh vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử nhất tâm suy nghĩ lời dạy của thần An Trụ, nhớ ghi môn Giải thoát kho tạng trí không thể hư hoại của**



**Bồ tát, tu Tam muội đó, học quy tắc đó, quán sát du hí thần thông đó, nhập vào vi diệu đó, đắc được trí huệ đó, đạt được bình đẳng đó, biết vô biên đó, đo lường cái sâu xa đó, rồi lần lần đi đến thành kia, vào cửa phía Đông, đứng đợi chẳng bao lâu, kế thấy mặt trời lặn. Thiện Tài tâm niệm tùy thuận lời dạy của các Bồ tát, khát ngưỡng muốn thấy vị thần Chúa đêm, đối với Thiện tri thức, sanh tư tưởng đó là Như Lai. Lại suy nghĩ rằng: Nhờ Thiện tri thức mà được con mắt thấy cùng khắp, có thể thấy hết cảnh giới mười phương, nhờ Thiện tri thức mà được cái hiểu biết sâu rộng, có thể khắp thấu rõ hết thủy sở duyên. Nhờ Thiện tri thức mà được con mắt Tam muội, khắp quán sát được hết thủy pháp môn. Nhờ Thiện tri thức mà được con mắt trí huệ, khắp chiếu sáng được biển cõi mười phương.**

**Lúc suy nghĩ như vậy thì thấy vị Dạ thần ở trên hư không, ngồi trên toà sư tử kho tàng hoa sen trong lầu đài báu. Thân Ngài màu vàng ròng, mắt và tóc xanh biếc, hình mạo xinh đẹp, ai thấy cũng đều hoan hỷ. Ngài trang điểm những chuỗi ngọc anh lạc nhiều loại ngọc báu, thân mặc áo đỏ, đầu đội nón Trời Phạm Thiên, hết thủy tinh tú hiện rõ**

sáng rực trên thân thể. Mỗi mỗi lỗ chân lông trên thân Ngài đều hiện việc hoá độ vô lượng vô số chúng sanh đường ác, khiến cho họ thoát khỏi được hiện tượng hiểm nạn. Những chúng sanh này hoặc sanh lên cõi người, hoặc sanh lên cõi trời, hoặc có kẻ thú hưởng nhị thừa Bồ đề, hoặc có kẻ tu hành đạo Nhất thiết trí.

Lại trong mỗi mỗi lỗ chân lông, thị hiện ra nhiều thứ phương tiện giáo hoá, hoặc vì chúng sanh mà hiện thân, hoặc vì họ mà nói pháp, hoặc vì họ mà thị hiện đạo thừa Thanh văn, hoặc vì họ mà thị hiện đạo thừa Độc giác, hoặc vì họ mà thị hiện hạnh các Bồ tát, đồng mãnh của Bồ tát, Tam muội của Bồ tát, tự tại của Bồ tát, chỗ ở của Bồ tát, quán sát của Bồ tát, Sư tử Tần thân của Bồ tát, giải thoát du hý của Bồ tát, như vậy, thấy thấy thứ thành thực chúng sanh.

Thiện Tài Đồng tử thấy và nghe những việc ấy rồi, thì tâm đại hoan hỷ, gieo mình sát đất, đánh lễ chân Dạ thần, đi nhiều vô số vòng, rồi đến trước chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Tâm tôi mong mỗi nương tựa nơi Thiện tri thức, để được kho pháp công đức Như Lai. Kính xin Ngài dạy cho

**tôi đạo Nhất thiết trí. Tôi đi trong đó đến địa vị mười lực.**

**Khi ấy vị Dạ thần liền bảo Thiện Tài rằng: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Người có thể trong thâm tâm kính Thiện tri thức, thích nghe lời các Ngài, tu hành lời dạy các Ngài. Do đã tu hành nên quyết định sẽ đắc được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.**

**Này người Thiện nam! Ta được pháp quang minh giải thoát của Bồ tát là phá hết thủy mê tối của chúng sanh.**

**Này người Thiện nam! Ta đối với chúng sanh ác huệ, khởi sanh tâm đại từ; đối với chúng sanh nghiệp chướng lành, ta khởi tâm đại bi; đối với chúng sanh làm nghiệp lành, ta khởi tâm vui mừng đại hỷ; đối với chúng sanh làm cả lành cả ác hai điều, ta khởi tâm không hai; đối với chúng sanh loạn nhiễm, ta khởi tâm làm cho họ thanh tịnh; đối với chúng sanh tà đạo, ta khởi tâm làm cho họ sanh ra chánh hạnh; đối với chúng sanh hiểu biết kém, ta khởi tâm làm cho họ hiểu biết rộng lớn; đối với chúng sanh thích sanh tử, ta khởi tâm khiến cho họ lìa bỏ luân hồi; đối với chúng sanh ở trong đạo nhị thừa, ta khởi tâm làm cho họ ở vào Nhất thiết trí.**

**Này người Thiện nam! Ta vì được môn Giải thoát này, nên thường tương ứng với những tâm như vậy.**

**Này người Thiện nam! Ta ở trong đêm tối lạng lẽ của cõi người, lúc quý, thần, trộm cướp, các chúng sanh ác đi qua, lúc mây kín sương dày, gió to, mưa lớn, mặt trời, mặt trăng, tinh tú đều tối tăm chẳng thấy màu sắc gì, thấy có chúng sanh hoặc đi vào biển lớn, hoặc đi trên đất liền, nơi núi rừng, đồng hoang, những chỗ hiểm nạn, hoặc gặp trộm cướp, hoặc thiếu lương thực, hoặc mê lầm phương hướng, hoặc lạc mất đường lối, kinh hãi lo buồn, không thể thoát được, ta liền dùng nhiều phương tiện để cứu giúp họ. Vì chúng sanh bị nạn nơi biển, ta hiện ra người lái thuyền, hiện làm cá chúa, ngựa chúa, rùa chúa, voi chúa, vua A tu la và thần biển, vì họ mà ngăn mưa gió dữ, dứt luồng sóng lớn, dẫn đường cho họ, chỉ cho họ cõi đất, bờ bến, làm cho họ khỏi sợ hãi, đều được an ổn. Ta lại suy nghĩ rằng: Dùng những căn lành này mà hồi hướng, bố thí cho chúng sanh, nguyện làm cho họ xa rời được hết thảy khổ.**

**Vì các chúng sanh đi trên đất liền, trong lúc đêm tối, bị nạn hoảng sợ ta hiện ra mặt**

trời, mặt trăng, tinh tú, ráng hồng buổi sáng, điển chớp buổi chiều, đủ loại ánh sáng. Hoặc hiện ra nhà cửa, hoặc hiện ra nhơn chúng, làm cho họ được khỏi ách nạn kinh hoàng. Ta lại suy nghĩ rằng: Dùng những căn lành này, ta hồi hướng bố thí cho chúng sanh khiến cho họ đều trừ diệt các tội tam phiên não. Những chúng sanh tiếc mạng sống, ham danh tiếng, tham của cải, trọng quyền tước, đả nam nữ, luyến thế thiếp, mà chưa được toại ý sở cầu nên sanh nhiều lo sợ, thì ta đều cứu giúp cho họ lìa khỏi khổ.

Vì những người đi trên núi mà bị hiểm nạn thì ta thị hiện làm vị thiện thần, hiện hình gấu gủi, hoặc hiện làm chim đẹp, ca hát cho họ vui, hoặc hiện làm thuốc quý, phát ra ánh sáng chiếu diệu, chỉ cho họ cây trái, chỉ cho họ suối giếng, chỉ cho họ đường chánh, chỉ cho họ chỗ đất bằng, làm cho họ thoát khỏi thủy ưu sâu ách nạn.

Vì những người đi qua đồng hoang, rừng rậm, đường hiểm, mây trên ngăn chặn, mây mù che ám mà sanh lo sợ, ta chỉ cho họ đường chánh, khiến cho họ ra khỏi. Ta suy nghĩ rằng: Nguyên hết thủy chúng sanh đốn hết rừng rậm kiến chấp, chặt lưới tham ái, thoát khỏi

**đồng sanh tử, diệt tối phiền não, vào đường bằng phẳng Nhất thiết trí, đến nơi vô úy, rốt ráo an vui.**

**Này người Thiện nam! Nếu có chúng sanh mền đắm cõi nước mà sanh sầu khổ, ta dùng phương tiện khiến họ sanh chán lìa, ta suy nghĩ rằng: Nguyên cho hết thấy chúng sanh chẳng đắm chấp nơi uẩn, trú trong hết thấy cảnh giới Nhất thiết trí của Phật.**

**Này người Thiện nam! Nếu có chúng sanh ham thích nơi làng xóm, tham mền nhà cửa, thường ở trong đen tối chịu các khổ sở, ta vì họ mà thuyết pháp khiến họ sanh chán lìa, khiến họ đầy đủ pháp, khiến họ nương tựa nơi pháp mà đứng. Ta suy nghĩ rằng: Nguyên cho hết thấy chúng sanh đều chẳng ham thích sáu xứ làng xóm, mau được thoát ra khỏi cảnh giới sanh tử, rốt ráo ở yên trong thành trì Nhất thiết trí.**

**Này người Thiện nam! Nếu có chúng sanh đi trong đêm tối, mê lầm mười phương, nơi đất bằng phẳng tưởng là hiểm nạn, nơi đường hiểm nạn tưởng là đất bằng, lầm cao làm thấp, lầm thấp làm cao, tâm họ mê lầm, sanh khổ não lớn. Ta dùng phương tiện phóng ánh sáng chiếu đến họ. Nếu là người muốn ra khỏi thì**

ta chỉ cửa nẻo, nếu là kẻ muốn đi thì ta chỉ đường lối, người muốn qua hào rãnh thì ta chỉ cầu cống, kẻ muốn đi sông biển thì ta cho thuyền bè, người thích xem phương hướng thì ta chỉ cho họ chỗ nào an hay nguy, hiểm hay dễ, kẻ muốn nghỉ ngơi thì ta chỉ cho họ chỗ thành ấp, cội cây. Ta suy nghĩ rằng: Như ta ở đây chiếu sáng trừ đêm tối, làm cho thế sự đều được rõ bày. Nguyên ta ở nơi hết thấy chúng sanh trong đêm dài sanh tử, nơi vô minh đen tối, dùng ánh sáng trí huệ khắp chiếu sáng thấy. Các chúng sanh đó không có con mắt trí, bị che đậy bởi tâm tưởng kiến chấp điên đảo, vô thường tưởng là thường, không vui tưởng là vui, vô ngã tưởng là ngã, không tịnh tưởng là tịnh, chấp chặt ngã, nhưn, chúng sanh, pháp uẩn, giới, xứ, mê lầm nhưn quả, chẳng biết thiện ác, sát hại chúng sanh, cho đến tà kiến, bất hiếu cha mẹ, chẳng kính Sa môn, với Bà la môn, chẳng biết người ác, chẳng hiểu người lành, tham chấp việc ác, ở trong pháp tà, chê bai Như Lai, phá hư chánh pháp, đối với các Bồ tát thì mắng nhiếc đả thương hại mạng, khinh đạo đại thừa, dứt tâm Bồ đề, đối với người có ơn thì phản phúc sát hại, đối với chỗ vô ơn thì kết oán thù, khinh dể Hiền Thánh, gàn gũi bạn ác, trộm cắp đồ

của chùa tháp, làm tội ngũ nghịch, chẳng bao lâu sẽ bị đọa nơi ba đường ác. Nguyên ta mau dùng được ánh sáng đại trí phá vô minh đen tối của các chúng sanh đó khiến họ mau phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Khi họ phát tâm rồi, ta chỉ cho họ thừa Phổ Hiền, mở đạo mười lực, cũng chỉ cho họ cảnh giới của Như Lai Pháp Vương, cũng chỉ cho họ thành trì Nhất thiết trí của Chư Phật, chỗ sở hành của Chư Phật, tự tại của Chư Phật, việc thành tựu của Chư Phật, tổng trì của Chư Phật, hết thấy Chư Phật chung đồng một thân, hết thấy nơi bình đẳng của Chư Phật, làm cho họ được ở vào trong đó.

Này người Thiện nam! Hết thấy chúng sanh hoặc bị bệnh buộc ràng, hoặc bị già xâm chiếm, hoặc bị khổ nghèo hèn, hoặc gặp hoạ nạn, hoặc phạm pháp vua, bị gia hình, không chỗ nương nhờ, sanh đại kinh sợ, ta đều cứu giúp cho họ được an ổn. Ta lại suy nghĩ rằng: Nguyên tôi dùng pháp để nhiếp khắp chúng sanh, khiến cho họ được giải thoát được khỏi hết thấy phiền não về sanh, già, bệnh, chết, ưu sầu, khổ nạn mà gần được Thiện tri thức, thường tu hành pháp bố thí, siêng làm nghiệp lành, mau được pháp thân thanh tịnh của Như



**Lai, ở vào nơi rớt ráo không đổi dời.**

**Này người Thiện nam! Hết thảy chúng sanh nhập vào rừng tà kiến rậm rạp ở nơi đường tà, nơi các cảnh giới, khởi sanh phân biệt tà, thường làm những nghiệp thân ngữ ý chẳng lành, lầm tạo đủ thứ các khổ hạnh tà, đối với cái không phải Chánh giác, sanh ra tưởng lầm là Chánh giác, đối với chỗ Chánh giác, tưởng là không phải Chánh giác, bị ác tri thức nhiếp thọ, khởi sanh cái thấy ác, sẽ đoạ đường ác. Ta dùng nhiều môn phương tiện mà cứu hộ họ, làm cho họ ở vào Chánh giác, sanh vào trời người. Ta lại suy nghĩ rằng: Như tôi cứu độ những chúng sanh sắp đoạ đường ác này, nguyện tôi cứu độ hết thảy chúng sanh, khiến cho họ đều được giải thoát khỏi hết thảy khổ, mà ở vào trong Thánh đạo Ba la mật xuất thế, được không thối chuyển trong Nhất thiết trí, đủ nguyện Phổ Hiền gần Nhất thiết trí, mà không lìa bỏ các hạnh Bồ tát, thường siêng giáo hoá hết thảy chúng sanh.**

**Khi ấy vị Thần chúa đêm Bà San Bà Diễn Đế muốn tuyên lại nghĩa của môn Giải thoát này, liền nương thần lực của Phật, quán sát mười phương, vì Thiện Tài Đồng tử mà nói bài kệ rằng:**

- Môn giải thoát ta đây,  
Sanh tịnh pháp quang minh,  
Phá được ngu si tối,  
Chờ thời mà diễn nói.
- Ta từ vô biên kiếp,  
Siêng hành từ rộng lớn,  
Che chở khắp thế gian,  
Phật tử nên tu học.
- Biển đại bi vắng lặng,  
Sanh ra Phật ba đời,  
Hay diệt khổ chúng sanh,  
Người nên nhập môn này.
- Hay sanh vui thế gian,  
Cũng sanh vui xuất thế,  
Khiến lòng ta hoan hỷ,  
Người nên nhập môn này.
- Đã bỏ nạn hữu vi,  
Cũng xa quả Thanh văn,  
Thanh tịnh các lực Phật,  
Người nên nhập môn này.
- Mắt ta rất thanh tịnh,  
Thấy khắp cõi mười phương,  
Cũng thấy Phật trong đó,  
Ngồi dưới cây Bồ đề.

- **Tướng tốt trang nghiêm thân,  
Vô lượng chúng bao quanh,  
Trong mỗi lỗ chân lông,  
Nhiều ánh sáng phóng ra.**
- **Thấy các loài chúng sanh,  
Chết đây rồi sanh kia,  
Luân hồi trong năm loài,  
Thường chịu vô lượng khổ.**
- **Tai ta rất thanh tịnh,  
Nghe gì cũng rõ hết,  
Thấy biến tiếng nói nào,  
Đều nghe và nhớ được.**
- **Chư Phật chuyển pháp luân,  
Tiếng Ngài mầu không sánh,  
Bao nhiêu những văn tự,  
Đều ghi nhớ được toàn.**
- **Mũi ta rất thanh tịnh,  
Đối pháp không bị ngại,  
Hết thấy đều tự tại,  
Người nên nhập môn này.**
- **Lưỡi ta rất rộng dài,  
Sạch đẹp hay nói năng,  
Tuỳ cơ diễn nói pháp,  
Người nên nhập môn này.**

- **Thân ta rất thanh tịnh,  
Ba đời đồng như như,  
Tuỳ tâm các chúng sanh,  
Thấy thấy đều hiện ra.**
- **Tâm ta sạch vô ngại,  
Như không chứa muôn vật,  
Khắp nhớ các Như Lai,  
Mà cũng không phân biệt.**
- **Biết rõ vô lượng cõi,  
Hết thấy các biển tâm,  
Các căn và ham muốn,  
Mà cũng chẳng phân biệt.**
- **Ta dùng đại thân thông,  
Chấn động vô lượng cõi,  
Thân mình đến khắp nơi,  
Điều phục kẻ khó điều.**
- **Phước ta rất rộng lớn,  
Như hư không vô tận,  
Cúng dường các Như Lai,  
Ích lợi thấy quần sanh.**
- **Trí ta rộng thanh tịnh,  
Biết rõ các biển pháp,  
Trừ diệt chúng sanh mê,  
Người nên nhập môn này.**

- Ta biết Phật ba đời,  
Và biết hết thủy pháp,  
Cũng biết phương tiện kia,  
Môn này không đâu bằng.
- Thấy trong thủy bụi trần,  
Hết thủy cõi ba đời,  
Cũng thấy Chư Phật đó,  
Đây là lực Phổ môn.
- Trong trần cõi mười phương,  
Đều thấy Lô Xá Na,  
Ngồi dưới cây Bồ đề,  
Thành đạo diễn pháp mâu.

Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử liền thưa với Dạ thần rằng: Ngài phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã bao lâu rồi? Được môn Giải thoát này khi nào mà có thể lợi ích chúng sanh như vậy?

Vị thần ấy đáp: Này người Thiện nam! Thuở xưa, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của núi Tu Di, có một kiếp tên là Tịch Tĩnh Quang, thế giới tên là Xuất Sanh Diệu Bảo, trong đó có năm ức Đức Phật xuất hiện ra đời. Trong thế giới ấy có bốn châu thiên hạ tên là Bảo Nguyệt Đẳng Quang, có thành trì tên là Liên Hoa Quang. Vị vua ở đó tên là

**Thiện Pháp Độ, dùng pháp thí để hoá độ, thành tựu được bảy báu, làm vua cả bốn châu thiên hạ. Nhà vua có Phu nhân tên là Pháp Huệ Nguyệt, giữa đêm đang ngủ.**

**Lúc ấy ở phía Đông thành đó có một khu rừng lớn tên là Tịch Trụ. Trong rừng có một cây Bồ đề lớn tên là Nhất Thiết Quang Ma Ni Vương Trang Nghiêm Thân, sanh ra hết thảy ánh sáng của thần lực Phật.**

**Bấy giờ có Đức Phật hiệu là Nhất Thiết Pháp Lô Âm Vương, thành Chánh giác dưới cây Bồ đề này, phóng ánh sáng lớn có vô lượng màu sắc, chiếu khắp thế giới Xuất Sanh Diệu Bảo. Trong thành Liên Hoa có vị Chủ Dạ thần tên là Tịnh Nguyệt, đi đến chỗ của Phu nhân Pháp Huệ Nguyệt, động vào chuỗi ngọc anh lạc để đánh thức Phu nhân mà bảo rằng: Phu nhân phải nên biết, Đức Như Lai Nhất Thiết Pháp Lô Âm Vương, thành Chánh giác nơi rừng Tịch Trụ.**

**Chủ Dạ thần lại vì Phu nhân mà rộng nói công đức và thần lực tự tại của Chư Phật, thấy bao nhiêu hạnh nguyện của Bồ tát Phổ Hiền, khiến cho Phu nhân phát ý Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đi đến cúng dường Phật các Bồ tát, Thanh văn và Tăng chúng.**

Này người Thiện nam! Phu nhân Pháp Huệ Nguyệt thuở đó là ai? Chính là tiền thân của ta. Ta ở nơi Đức Phật đó, phát tâm Bồ đề, gieo trồng căn lành, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của núi Tu Di, nên không sanh vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, trong các loài ác, cũng chẳng sanh nơi nhà hạ tiện, các căn đầy đủ, không có các sự khổ, ở trong trời người, được phước đức cao cả hơn hết, chẳng sanh vào đời ác, thường chẳng rời Phật và các Bồ tát đại Thiện tri thức, thường ở nơi Phật, gieo trồng căn lành, trải qua số kiếp như số vi trần của tám mươi núi Tu Di, thường được an lạc, mà không đầy đủ các căn Bồ tát. Hết các kiếp ấy rồi, lại trải qua một vạn kiếp, trước hiền kiếp, thì có kiếp tên là Vô Ưu Biến Chiếu, thế giới tên là Ly Cấu Diệu Quang. Trong thế giới đó, tịnh uế xen lẫn, có năm trăm Đức Phật xuất hiện ra đời trong đó. Đức Phật thứ nhất hiệu là Tu Di Tràng Tịch Tĩnh Diệu Nhân Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Hồi ấy, ta là con gái của Trưởng giả Danh Xưng, tên là Diệu Huệ Quang Minh, đẹp đẽ mỹ lệ. Còn vị Dạ thần Tịnh Nguyệt, do sức bốn nguyện mà sanh trong vương thành Diệu Trang, nơi một châu tứ thiên hạ ở thế giới Ly Cấu, làm chủ Dạ thần, tên là Thanh Tĩnh Nhân.

Một đêm, ta đang nằm ngủ bên cha mẹ, thì vị Dạ thần Thanh Tịnh Nhân đến làm chấn động nhà ta, phóng ánh sáng lớn, hiện thân ra ca ngợi công đức Phật và cho biết rằng Đức Diệu Nhân Như Lai ngồi toà Bồ đề, mới thành Chánh giác. Dạ thần khuyên ta và cha mẹ cùng các quyến thuộc khiến mau đến gặp Phật. Rồi Dạ thần tự làm tiên đạo dẫn chúng ta đến chỗ Phật để cúng dường.

Ta vừa thấy Phật, liền được Tam muội tên là Xuất Sanh Kiến Phật Điều Phục Chúng Sanh Tam Thế Trí Quang Minh Luân. Nhờ được Tam muội này nên ta có thể nhớ lại số kiếp nhiều như số vi trần núi Tu Di. Cũng thấy Chư Phật xuất hiện trong những kiếp đó. Ta ở chỗ Chư Phật đó, chăm nghe diệu pháp. Do nghe pháp nên được môn Giải thoát Pháp Quang Minh phá tối của hết thảy chúng sanh này. Được môn Giải thoát này, ta liền thấy thân mình đến khắp hết thảy các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, cũng thấy thảy bao nhiêu Chư Phật trong các thế giới đó. Ta lại thấy thân ta tại chỗ Chư Phật đó, cũng thấy hết thảy chúng sanh nơi các thế giới đó, hiểu tiếng nói của họ, biết căn tánh của họ, biết họ đời xa xưa đã từng được bạn lành



**niếp thọ. Tùy sở thích của họ, ta hiện thân cho họ sanh hoan hỷ. Lúc đó, ta nơi môn Giải thoát đã được, mỗi mỗi niệm ta được tăng trưởng, tâm không bị gián đoạn. Lại thấy thân ta đi đến các thế giới nhiều như số vi trần của trăm cõi Phật, tâm ấy cũng không gián đoạn. Lại thấy thân ta đi đến các thế giới nhiều như số vi trần của ngàn cõi Phật, tâm ấy cũng không gián đoạn. Lại thấy thân ta đi đến các thế giới nhiều như số vi trần của trăm ngàn cõi Phật, như vậy mỗi mỗi niệm cho đến các thế giới nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật. Cũng thấy hết thấy các Đức Như Lai trong các thế giới đó. Cũng thấy thân mình tại chỗ các Đức Phật đó chăm nghe pháp mầu, thọ trì nhớ tưởng, quán sát, hiểu biết quyết định. Cũng biết những biển bốn sự của Chư Phật đó, những biển bốn nguyện của Chư Phật đó. Chư Như Lai đó nghiêm tịnh cõi Phật, ta cũng nghiêm tịnh. Ta cũng thấy hết thấy chúng sanh trong những thế giới đó, tùy theo cơ nghi của họ mà ta hiện thân giáo hoá điều phục họ. Môn giải thoát đó cứ mỗi mỗi niệm tăng trưởng thêm lên, như vậy cho đến tràn đầy pháp giới.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn**

**Giải thoát Pháp Quang Minh Phá Nhất Thiết Chúng Sanh Ám của Bồ tát này thôi. Như các đại Bồ tát thành tựu được vô biên hạnh nguyện của Phổ Hiền, khắp nhập vào hết thảy các biển pháp giới, được Tam muội tự tại Kim Cang Trí Tràng của Bồ tát, sanh ra đại nguyện, giữ gìn hột giống Phật, trong mỗi mỗi niệm, thành tựu tròn đầy hết thảy biển công đức lớn, nghiêm tịnh hết thảy thế giới rộng lớn, dùng trí tự tại mà giáo hoá thành thực hết thảy chúng sanh, dùng mặt trời trí huệ diệt trừ hết thảy tối tăm ngăn ngại thế gian, dùng trí dũng mãnh mà thức tỉnh thảy giấc ngủ của tất cả chúng sanh, dùng mặt trăng trí huệ mà hiểu biết quyết định hết thảy nghi lầm của chúng sanh, dùng tiếng thanh tịnh dứt trừ hết thảy chấp trước nơi các cõi, nơi trong mỗi mỗi hột bụi vi trần hết thảy pháp giới, thị hiện ra hết thảy thần lực tự tại, con mắt trí sáng sạch thấy khắp ba đời, thì ta làm sao có thể biết được diệu hạnh của các Ngài, nói được công đức các Ngài, nhập vào cảnh giới của các Ngài, thị hiện tự tại của các Ngài được?**

**Này người Thiện nam! Trong đạo tràng Bồ đề của nước Ma Kiệt Đề nơi cõi Diêm Phù Đề này, có vị Chủ Dạ thần tên là Phổ Đức Tịnh**

**Quang. Ta vốn trước theo Ngài mà phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Ngài thường dùng pháp mâu khai ngộ ta. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?**

**Khi ấy, Thiện Tài Đồng tử hướng về Thần Bà San Bà Diễn Đế mà nói bài kệ rằng:**

- **Thấy thân Ngài thanh tịnh,  
Tướng tốt hơn thế gian,  
Như Văn Thù Sư Lợi,  
Cũng như Vua Bảo Sơn,**
- **Pháp thân Ngài thanh tịnh,  
Ba đời đều bình đẳng,  
Vào hết thấy thế giới,  
Thành hoại không ngăn ngại.**
- **Tôi xem hết thấy loài,  
Đều thấy hình tượng Ngài,  
Trong mỗi mỗi lỗ lông,  
Trăng sao đều bày khắp.**
- **Tâm Ngài tốt rộng lớn,  
Như không khắp mười phương,  
Chư Phật nhập vào trong,  
Thanh tịnh không phân biệt.**
- **Trong mỗi mỗi lỗ lông,**

**Đều phóng vô số quang,  
Chỗ Chư Phật mười phương,  
Khắp mưa đồ trang nghiêm.**

- **Trong mỗi mỗi lỗ lông,  
Đều hiện vô số thân,  
Các cõi nước mười phương,  
Phương tiện độ quần sanh.**
- **Trong mỗi mỗi lỗ lông,  
Thị hiện vô lượng cõi,  
Tuỳ sở thích chúng sanh,  
Cho họ được thanh tịnh.**
- **Nếu có các chúng sanh,  
Nghe danh hoặc thấy thân,  
Đều được lợi công đức,  
Thành tựu đạo Bồ đề.**
- **Nhiều kiếp ở loài ác,  
Mới được thấy nghe Ngài,  
Cũng nên hoan hỷ nhận,  
Vì để diệt phiền não.**
- **Số kiếp vi trần cõi,  
Khen đức sợi lông Ngài,  
Số kiếp còn thể hết,  
Công đức không hết được.**

**Thiện Tài Đồng tử nói bài kệ xong, đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi.<sup>①</sup>**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử rõ biết được Dạ thần Bà San Bà Diễn Đế từ khi mới phát tâm Bồ đề phát sanh kho tạng Bồ tát, phát thệ nguyện Bồ tát, thanh tịnh các độ Bồ tát, nhập địa Bồ tát, tu hạnh Bồ tát, hành đạo thoát ly, biến ánh sáng Nhất thiết trí, tâm cứu khắp chúng sanh, giảng khắp mây đại bi, nơi hết thấy cõi Phật, tận cùng đời vị lai, thường sanh ra được hạnh nguyện Phổ Hiền, rồi lần lần đi, đến chỗ Dạ thần Phổ Đức Tịnh Quang, đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô số vòng, rồi đến trước chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng tôi chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để tu hành Địa Bồ tát? Phải làm thế nào để sanh ra Địa Bồ tát? Phải làm thế nào để thành tựu Địa Bồ tát?**

**Dạ thần đáp rằng: Lành thay! Lành thay! Người đã phát được tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi! Nay lại hỏi việc tu hành, xuất sanh và thành tựu Địa Bồ tát.**

---

① Hán bộ hết quyển 68.

**Này người Thiện nam! Bồ tát thành tựu mười pháp thì có thể viên mãn hạnh Bồ tát: Một là được Tam muội thanh tịnh thường thấy thấy Phật. Hai là được con mắt thanh tịnh thường quán tướng tốt trang nghiêm của hết thấy Phật. Ba là biết vô lượng vô biên biển lớn công đức của hết thấy Đức Như Lai. Bốn là biết vô lượng biển ánh sáng của Phật pháp khắp pháp giới. Năm là biết hết thấy Đức Như Lai, mỗi mỗi lỗ chân lông đều phóng ra biển ánh sáng nhiều như số chúng sanh, để làm lợi ích hết thấy chúng sanh. Sáu là thấy hết thấy Đức Như Lai, mỗi mỗi lỗ chân lông, phóng ra hết thấy biển lửa ánh sáng đủ màu sắc quý báu. Bảy là trong mỗi mỗi niệm xuất hiện hết thấy biển biến hoá của Phật tràn đầy pháp giới, rớt ráo hết thấy cảnh giới Chư Phật điều phục chúng sanh. Tám là được tiếng của Phật, đồng với biển tiếng nói của hết thấy chúng sanh, chuyển pháp luân của hết thấy Phật ba đời. Chín là biết vô biên biển danh hiệu của hết thấy Chư Phật. Mười là biết sức tự tại không nghĩ bàn điều phục chúng sanh của hết thấy Chư Phật.**

**Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Tịch Tĩnh Thiên Định**

**Lạc Phổ Du Bộ<sup>①</sup>, thấy khắp hết thấy Chư Phật ba đời, cũng thấy cõi nước thanh tịnh và chúng hội đạo tràng của Chư Phật đó, biết thần thông, danh hiệu, thuyết pháp, thọ mạng, tiếng nói, thân tướng đủ thứ khác nhau, thấy đều thấy rõ mà không chấp trước. Vì sao? Vì biết các Đức Như Lai chẳng phải đi, vì đã vĩnh viễn diệt thời gian và các loài; biết Đức Như Lai chẳng lại, vì thể tánh không sanh; biết chẳng phải sanh, vì pháp thân bình đẳng; biết chẳng phải diệt, vì không có tướng sanh; biết chẳng phải thật, vì ở trong pháp như huyễn; biết chẳng phải giả, vì lợi ích chúng sanh; biết Như Lai chẳng phải dời đổi, vì vượt khỏi sanh tử; biết Như Lai chẳng phải hư hoại, vì tánh thường chẳng biến đổi; biết Như Lai là một tướng, vì rời khỏi các tiếng nói; biết Như Lai là không có tướng, vì tánh tướng vốn là không.**

**Này người Thiện nam! Lúc ta biết rõ hết thấy Như Lai như vậy, nơi môn Giải thoát Bồ tát Tịch Tĩnh Thiên Định Lạc Phổ Du Bộ, ta phân biệt rõ thấu, thành tựu tăng trưởng, suy nghĩ quán sát, kiên cố trang nghiêm, chẳng khởi sanh hết thấy tướng lầm phân biệt, đại bi**

---

① Khắp bước đi trên cái vui thiên định vắng lặng.

**cứu hộ hết thảy chúng sanh, nhất tâm chẳng động, tu tập Sơ thiên, dứt hết thảy nghiệp ý, nhiếp hết thảy chúng sanh, trí lực đồng mãnh, tâm hỷ mừng vui. Tu đệ Nhị Thiên, suy nghĩ hết thảy tự tánh chúng sanh, chán lìa sanh tử. Tu đệ tam thiên, có thể dứt diệt những khổ nhiệt não của hết thảy chúng sanh. Tu đệ tứ thiên, tăng trưởng hoàn toàn nguyện Nhất thiết trí, sanh ra hết thảy các biển Tam muội. Nhập những biển môn Giải thoát của các Bồ tát, du hý trong hết thảy thân thông, thành tựu hết thảy biến hoá, dùng trí thanh tịnh mà khắp nhập vào pháp giới.**

**Này người Thiện nam! Lúc ta tu môn Giải thoát này, thì dùng đủ thứ phương tiện để thành tựu chúng sanh, như là: Đối với người tại gia buông lung làm cho họ sanh tư tưởng bất tịnh, tư tưởng nên chán, tư tưởng mỗi một, tư tưởng dần ép, tư tưởng ràng buộc, tư tưởng la sát, tư tưởng vô thường, tư tưởng khổ, tư tưởng vô ngã, tư tưởng không, tư tưởng vô sanh, tư tưởng chẳng tự tại, tư tưởng già, bệnh, chết, để cho họ ở nơi cảnh ngũ dục tự mình chẳng sanh mến chấp, cũng khuyên chúng sanh không đắm cái vui ngũ dục, chỉ ở yên nơi cái vui của pháp, thoát ly**



**khỏi nhà hữu vi mà nhập vào nhà vô vi.**

**Nếu có chúng sanh ở nơi chỗ không nhân, thì ta vì họ mà ngăn dứt những âm thanh xấu ác. Lúc ban đêm thanh tịnh, ta vì họ mà nói pháp sâu xa, cho họ duyên tu hành thuận tiện, mở cửa xuất gia, chỉ bày đường chánh đạo, vì họ mà làm ánh sáng tiêu trừ ám chướng, diệt kinh sợ của họ, khen nghiệp xuất gia, ca ngợi Phật Pháp Tăng cùng Thiện tri thức, đủ các công đức, cũng khen hạnh gần gũi Thiện tri thức.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Lúc ta tu môn Giải thoát, làm cho các chúng sanh chẳng khởi lòng tham phi pháp, chẳng khởi sanh tà kiến phân biệt, chẳng làm các tội nghiệp, nếu ai đã làm ác thì đều khiến họ thôi dứt, nếu ai chưa sanh pháp lành, chưa tu hạnh Ba la mật, chưa cầu Nhất thiết trí, chưa khởi đại từ bi, chưa tạo nghiệp trời người thì đều làm cho họ sanh. Nếu ai đã sanh rồi thì làm cho họ lớn thêm lên. Ta cho họ nhưn duyên thuận đạo như vậy, cho đến làm cho họ thành Nhất thiết trí.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ có được môn Giải thoát của Bồ tát Tịch Tĩnh Thiên Định Lạc Phổ Du Bộ này thôi. Như các đại Bồ tát**

**đầy đủ thấy bao nhiêu hạnh nguyện Phổ Hiền, rõ thấu hết thấy vô biên pháp giới, thường có thể tăng trưởng hết thấy căn lành, chiếu thấy hết thấy trí lực của Như Lai, ở vào trong hết thấy cảnh giới của hết thấy Như Lai, thường ở trong sanh tử tâm không chướng ngại, mau đầy đủ được nguyện Nhất thiết trí, khắp có thể đi đến hết thấy thế giới, có thể xem thấy hết thấy Chư Phật, khắp nghe được hết thấy Phật pháp, phá được hết thấy mê tối của chúng sanh, có thể nơi trong đêm lớn sanh tử sanh ra hết thấy ánh sáng trí huệ, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Đi khỏi đây không xa, phía bên phải của đạo tràng Bồ đề, có một vị Dạ thần tên là Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sanh. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm cách nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?**

**Khi ấy vị Dạ thần Phổ Đức Tịnh Quang muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, vì Thiện Tài Đồng tử mà nói bài kệ rằng:**

- Nếu có lòng tin hiểu,**
- Thấy hết Phật ba đời,**
- Người này mắt thanh tịnh,**

**Vào được biển Chư Phật.**

- **Người xem thân Chư Phật,  
Tướng thanh tịnh trang nghiêm,  
Một niệm sức thân thông,  
Pháp giới đều ngập đầy.**
- **Lô Xá Na Như Lai,  
Đạo tràng thành Chánh giác,  
Trong hết thủy pháp giới,  
Chuyên pháp luân thanh tịnh.**
- **Như Lai biết pháp tánh,  
Vắng lặng không có hai,  
Tướng thanh tịnh nghiêm thân,  
Hiện khắp các thế gian.**
- **Thân Phật không nghĩ bàn,  
Pháp giới đều đầy khắp,  
Hiện khắp nơi thủy cội,  
Hết thủy đều thấy rõ.**
- **Thân Phật thường sáng chói,  
Hết thủy vi trần cội,  
Nhiều màu sắc thanh tịnh,  
Niệm niệm khắp pháp giới.**
- **Một lỗ lông Như Lai,  
Phóng sáng không nghĩ bàn,**

**Chiếu khắp các quần sanh,  
Khiến cho phiền não diệt.**

- **Một lỗ lông Như Lai,  
Sanh biến hoá vô tận,  
Đầy khắp cả pháp giới,  
Trừ diệt khổ chúng sanh.**
- **Phật diễn một tiếng mâu,  
Tuỳ loài khiến hiểu được,  
Khắp mưa pháp rộng lớn,  
Khiến phát ý Bồ đề.**
- **Xưa Phật tu các hạnh,  
Đã từng nhiếp thọ ta,  
Nên được thấy Như Lai,  
Hiện khắp hết thủy côi.**
- **Chư Phật hiện ra đời,  
Nhiều bằng số chúng sanh,  
Nhiều cảnh giới giải thoát,  
Chẳng phải ta biết được.**
- **Hết thủy các Bồ tát,  
Vào một lỗ lông Phật,  
Giải thoát mâu như vậy,  
Chẳng phải ta biết được.**
- **Gần đây có Dạ thân,**

**Tên Hỷ Mục Quán Sát,  
Người nên đến đó hỏi,  
Tu học hạnh Bồ tát.**

**Thiện Tài liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiều  
vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà  
lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử kính trọng  
lời dạy của Thiện tri thức, thực hành theo lời  
Thiện tri thức, suy nghĩ rằng: Thiện tri thức là  
khó thấy khó gặp. Thấy Thiện tri thức thì tâm  
không tán loạn. Thấy Thiện tri thức thì phá  
núi chướng ngại. Thấy Thiện tri thức thì nhập  
vào biển đại bi cứu hộ chúng sanh. Thấy  
Thiện tri thức thì đắc được ánh sáng trí huệ  
khắp chiếu pháp giới. Thấy Thiện tri thức thì  
có thể tu hành đạo Nhất thiết trí. Thấy Thiện  
tri thức thì khắp có thể thấy được biển Phật  
mười phương. Thấy Thiện tri thức thì thấy  
được Chư Phật chuyển pháp luân, nhớ tưởng  
không quên. Suy nghĩ như vậy rồi thì phát ý  
muốn đến chỗ Dạ thần Hỷ Mục Quán Sát  
Chúng Sanh.**

**Khi ấy Thân Hỷ Mục liền tiếp sức khiến  
cho Thiện Tài Đồng tử biết gần gũi Thiện tri  
thức thì có thể sanh ra căn lành, tăng trưởng  
thành thực, như là: Làm cho biết rằng gần gũi**

**Thiền tri thức thì có thể tự đầy đủ trợ đạo. Khiến cho biết rằng gần gũi Thiền tri thức thì có thể khởi sanh tâm dũng mãnh. Khiến cho biết rằng gần gũi Thiền tri thức thì có thể tạo công nghiệp không hư hoại. Khiến cho biết rằng gần gũi Thiền tri thức thì có thể được sức khó bị khuất phục. Khiến cho biết rằng gần gũi Thiền tri thức thì có thể nhập vào vô biên phương. Khiến cho biết rằng gần gũi Thiền tri thức thì có thể tu hành lâu xa. Khiến cho biết rằng gần gũi Thiền tri thức thì có thể làm xong vô biên nghiệp hạnh. Khiến cho biết rằng gần gũi Thiền tri thức thì có thể thực hành vô lượng đạo. Khiến cho biết rằng gần gũi Thiền tri thức thì có thể được sức mau gấp đến khắp các cõi. Khiến cho biết rằng gần gũi Thiền tri thức thì có thể chẳng rời bốn xứ mà đến khắp mười phương.**

**Lúc đó, Thiền Tài Đồng tử liền phát suy nghĩ rằng: Do gần gũi Thiền tri thức mà ta có thể dũng mãnh siêng tu đạo Nhất thiết trí. Do gần gũi Thiền tri thức mà ta có thể mau sanh ra các biển đại nguyện. Do gần gũi Thiền tri thức mà ta có thể vì hết thấy chúng sanh, tận kiếp vị lai, chịu vô biên khổ. Do gần gũi Thiền tri thức mà ta có thể mặc áo giáp đại tinh tấn,**

nơi trong một vi trần, tiếng thuyết pháp cùng khắp pháp giới. Do gần gũi Thiện tri thức mà ta có thể mau đi đến hết thủy biển mười phương. Do gần gũi Thiện tri thức mà trong đường một lỗ chân lông, tận kiếp vị lai, tu hạnh Bồ tát. Do gần gũi Thiện tri thức mà trong mỗi mỗi niệm hành hạnh Bồ tát, rốt ráo ở vào trong địa vị Nhất thiết trí. Do gần gũi Thiện tri thức mà ta có thể nhập vào các đường trang nghiêm thân lực tự tại của hết thủy Chư Phật ba đời. Do gần gũi Thiện tri thức mà ta khắp nhập vào các môn khắp pháp giới. Do gần gũi Thiện tri thức mà ta thường duyên pháp giới chưa từng động xuất mà có thể đến khắp cõi nước mười phương.

Thiện Tài Đồng tử suy nghĩ như vậy rồi, liền đi đến chỗ vị Dạ thần Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sanh, thấy vị Dạ thần này ở trong chúng hội đạo tràng của Đức Như Lai, ngồi trên toà sư tử tạng hoa sen, nhập vào môn Giải thoát Đại Thế Lực Phổ Hỷ Tràng, nơi mỗi mỗi lỗ chân lông trên thân Ngài phóng ra vô lượng thứ mây biến hoá, tùy chỗ thích đáng dùng tiếng mâu diệu mà vì chúng sanh nói pháp, khắp nhiếp vô lượng hết thủy chúng sanh, khiến họ đều hoan hỷ mà được lợi ích,

**như là: Phóng ra vô lượng mây hoá thân, tràn đầy hết thảy thế giới mười phương, nói các hạnh Bồ tát bố thí Ba la mật, đối với hết thảy việc đều không luyến đắm, nơi hết thảy chúng sanh đều khắp bố thí cho, tâm Ngài bình đẳng không có khinh mạn, trong ngoài đều bố thí, có thể xả được các thứ khó xả.**

**Phóng ra vô lượng mây hoá thân số nhiều bằng chúng sanh, tràn đầy pháp giới, khắp hiện ra trước thảy chúng sanh, nói giữ giới thanh tịnh không có khuyết phạm, tu các khổ hạnh thảy đều đầy đủ, đối với các thế gian không nương tựa đâu, đối với các cảnh giới không mền đắm đâu, nói trong sanh tử luân hồi đi lại, nói hàng trời người thanh suy khổ vui, nói các cảnh giới đều là chẳng sạch, nói hết thảy pháp đều là vô thường, nói hết thảy hành đều là khổ, không mùi vị, khiến cho các thế gian đều lìa bỏ điên đảo, ở trong cảnh giới Chư Phật, giữ giới Như Lai. Diễn nói những giới hạnh như vậy, hương thơm của giới xông khắp làm cho các chúng sanh đều được thành thực.**

**Lại phóng ra đủ thứ mây thân, số nhiều như số chúng sanh, nói nhẫn chịu được hết thảy các khổ, như là: Bị cắt, chém, đánh, đập,**



mắng nhiếc, sỉ nhục mà tâm vẫn tự nhiên, không động, không loạn, đối với hết thảy hạnh chẳng thấy thấp cao, đối với các chúng sanh không khởi ngã mạn, đối với tánh các pháp thì nhẫn chịu ở vào trong, nói tâm Bồ đề vô cùng vô tận, vì tâm vô tận nên trí cũng vô tận, khắp dứt hết thảy phiền não chúng sanh, diễn nói thân chúng sanh là thấp hèn, là xấu xí, là chẳng đầy đủ, làm cho họ nhàm lìa. Khen ngợi thân vô thượng, màu sắc mâu diệu thanh tịnh của Như Lai, khiến họ sanh ham mến. Dùng những phương tiện như vậy để thành thực chúng sanh.

Lại phóng ra nhiều thứ mây thân bằng số chúng sanh, tùy tâm ưa thích của các chúng sanh mà nói pháp trợ đạo đồng mãnh tinh tấn tu Nhất thiết trí, đồng mãnh tinh tấn dẹp phục ma oán, đồng mãnh tinh tấn phát tâm Bồ đề không động, không thối lui, đồng mãnh tinh tấn độ hết thảy chúng sanh ra khỏi biển sanh tử, đồng mãnh tinh tấn trừ diệt hết thảy các nạn đường ác, đồng mãnh tinh tấn phá hư núi vô trí, đồng mãnh tinh tấn cúng dường hết thảy Như Lai, không sanh lười chán, đồng mãnh tinh tấn thọ trì hết thảy pháp luân Chư Phật, đồng mãnh tinh tấn phá tan hết thảy các

**núi ngăn ngại, đông mãnh tinh tấn giáo hoá thành thực hết thấy chúng sanh, đông mãnh tinh tấn nghiêm tịnh hết thấy các cõi nước Chư Phật. Các phương tiện như vậy để thành thực cho chúng sanh.**

**Lại phóng ra đủ thứ vô lượng mây thân, dùng nhiều thứ phương tiện, khiến các chúng sanh tâm sanh hoan hỷ, xả lìa ác ý, chán hết thấy các ham muốn, vì các chúng sanh mà nói hổ thẹn, khiến cho họ che chở các căn, vì họ mà nói Phạm hạnh vô thượng, vì họ mà nói Dục giới là cảnh giới ma, khiến họ sanh kinh sợ, vì họ mà thị hiện ra chẳng thích cái vui của thế gian, ở vào trong cái vui pháp, tùy theo thứ lớp mà nhập vào các thiền định, các cái vui của Tam muội, khiến cho họ suy nghĩ, quán sát trừ diệt hết thấy bao nhiêu phiền não. Lại vì chúng sanh mà diễn nói các biển Tam muội của hết thấy Bồ tát, thần lực biến hiện, tự tại du hý của Bồ tát, khiến các chúng sanh hoan hỷ thích thú lìa các lo sợ, tâm họ thanh tịnh, các căn đông mãnh nhanh lẹ, mến trọng chánh pháp, tu tập tăng trưởng.**

**Lại hiện ra vô lượng mây thân, nhiều bằng chúng sanh giới, vì chúng sanh mà diễn nói việc đi đến cõi nước mười phương để cúng**

dường Chư Phật và Sư trưởng, chơn Thiện tri thức, thọ trì hết thảy pháp luân Chư Phật, siêng năng chẳng lười bỏ. Lại vì chúng sanh mà diễn nói việc ca ngợi hết thảy biển các Như Lai, quán sát hết thảy các biển pháp môn, hiển thị hết thảy các tánh tướng của pháp, khai hiển hết thảy các môn Tam muội, mở ra cảnh giới trí huệ, làm khô cạn biển nghi lâm của hết thảy chúng sanh, chỉ bày trí huệ kim cang, phá hư hết thảy núi kiến chấp của chúng sanh, mọc mặt trời trí huệ, phá hết thảy mê tối của chúng sanh, làm cho họ đều hoan hỷ, thành Nhất thiết trí.

Lại phóng ra vô lượng thứ mây thân, nhiều bằng số chúng sanh, khắp đi đến trước mặt hết thảy chúng sanh, tùy theo cơ thích đáng, dùng nhiều thứ tiếng nói mà vì họ nói pháp. Hoặc nói phước lực thần thông của thế gian. Hoặc nói tam giới đều đáng sợ, làm cho họ chẳng gây tạo nghiệp hạnh thế gian để lìa cõi tam giới, khỏi rừng kiến chấp rậm rạp. Hoặc vì chúng sanh mà khen ngợi đạo Nhất thiết trí, khiến cho siêu việt khỏi địa vị Nhị thừa. Hoặc vì chúng sanh mà hiển nói chẳng ở trong sanh tử, chẳng ở trong Niết bàn, khiến cho họ chẳng chấp đắm nơi hữu vi và vô vi. Hoặc vì

chúng sanh mà ở trên cung trời, cho đến đạo tràng, khiến cho họ vui thích phát ý Bồ đề. Phương tiện như vậy để giáo hoá chúng sanh khiến cho họ đều rốt ráo được Nhất thiết trí.

Lại phóng ra hết thủy mây thân, nhiều như số vi trần của tất cả thế giới, khắp đi đến trước mặt hết thủy chúng sanh, trong mỗi mỗi niệm chỉ bày hết thủy hạnh nguyện của Bồ tát Phổ Hiền, trong mỗi mỗi niệm chỉ bày đại nguyện thanh tịnh tràn đầy pháp giới, trong mỗi mỗi niệm chỉ bày nghiêm tịnh hết thủy biển thế giới, trong mỗi mỗi niệm chỉ bày sự cúng dường hết thủy biển Như Lai, trong mỗi mỗi niệm chỉ bày sự nhập vào hết thủy biển pháp môn, trong mỗi mỗi niệm chỉ bày sự nhập vào biển thế giới nhiều như số vi trần của hết thủy biển thế giới, trong mỗi mỗi niệm chỉ bày nơi hết thủy cõi, tận kiếp vị lai, thanh tịnh tu hành đạo Nhất thiết trí, trong mỗi mỗi niệm chỉ bày sự nhập vào lực của Như Lai, trong mỗi mỗi niệm chỉ bày sự nhập vào hết thủy biển phương tiện ba đời, trong mỗi mỗi niệm chỉ bày sự ở vào trong hết thủy cõi hiện ra đủ thứ thân thông biến hoá, trong mỗi mỗi niệm chỉ bày hết thủy hạnh nguyện của các Bồ tát khiến cho hết thủy chúng sanh ở trong

**Nhất thiết trí. Những việc làm như vậy, mãi mãi không ngừng nghỉ.**

**Lại phóng ra số mây thân nhiều bằng số tâm của hết thảy chúng sanh, đi đến khắp trước mặt hết thảy chúng sanh, nói các Bồ tát gồm nhóm pháp trợ đạo Nhất thiết trí, sức tận cùng vô biên, sức cầu Nhất thiết trí không hư hoại, sức vô cùng tận, sức tu hạnh vô thượng không thối chuyển, sức không gián đoạn, sức không nhiễm trước nơi pháp sanh tử, sức phá được hết thảy chúng ma, sức xa lìa hết thảy uế phiền não, sức có thể phá được hết thảy núi nghiệp ngăn chướng, sức ở trong hết thảy kiếp tu hạnh đại bi không chán mỏi, sức chấn động hết thảy cõi nước Chư Phật khiến cho hết thảy chúng sanh sanh hoan hỷ, sức phá được hết thảy các ngoại đạo, sức chuyển pháp luân khắp nơi hết thảy thế gian. Dùng những phương tiện thành thực như vậy, làm cho các chúng sanh đến nơi Nhất thiết trí.**

**Lại phóng ra vô lượng mây sắc thân biến hoá, bằng số tâm của hết thảy chúng sanh, đi đến khắp vô lượng thế giới mười phương. Tùy tâm chúng sanh diễn nói hết thảy trí hạnh của Bồ tát, như là: Nói biển trí nhập vào hết thảy chúng sanh giới, nói biển trí nhập vào tâm hết**

**thấy chúng sanh, nói biến trí nhập vào căn tánh của hết thấy chúng sanh, nói biến trí nhập vào hạnh của hết thấy chúng sanh, nói trí độ hết thấy chúng sanh chưa từng lỗi thời, nói trí phát ra hết thấy âm thanh pháp giới, nói trí mỗi mỗi niệm khắp hết thấy biến pháp giới, nói trí mỗi mỗi niệm biết hết thấy biến thế giới hư hoại, nói trí mỗi mỗi niệm biết hết thấy thế giới thành trụ trang nghiêm khác nhau, nói trí mỗi mỗi niệm tự tại gần gũi cúng dường hết thấy Đức Như Lai, chăm nghe pháp luân. Thị hiện trí Ba la mật như vậy, khiến cho các chúng sanh đều hoan hỷ lớn, vui thích nhẹ nhàng, tâm họ thanh tịnh, sanh trí hiểu biết quyết định, cầu Nhất thiết trí không thoái chuyển.**

**Như nói các môn Ba la mật của Bồ tát thành thực chúng sanh, thì tuyên nói thấy thứ hành pháp của Bồ tát làm lợi ích cho chúng sanh cũng như vậy.**

**Lại ở trong mỗi mỗi các lỗ chân lông, phóng ra vô lượng thứ mây thân chúng sanh, như là: Phóng ra mây thân giống như chư Thiên trời Sắc Cứu Cánh, trời Thiện Hiện, trời Thiện Kiến, trời Vô Nhiệt, trời Vô Phiền. Phóng ra mây thân giống như chư Thiên trời**

**Thiếu Quảng, trời Quảng Quả, trời Phước Sanh, trời Vô Vân. Phóng ra mây thân giống như chư Thiên trời Biến Tịnh, trời Vô Lượng Tịnh, trời Thiếu Tịnh. Phóng ra mây thân giống như chư Thiên trời Quang Âm, trời Vô Lượng Quang, trời Thiếu Quang. Phóng ra mây thân giống như chư Thiên trời Đại Phạm, trời Phạm Phụ, trời Phạm Chúng. Phóng ra mây thân giống như chư Thiên trời Tự Tại, trời Hoá Lạc, trời Đâu Suất Đà, trời Tu Dạ Ma, trời Dao Lợi và các Thiên nữ, đại chúng Thiên tử. Phóng ra mây thân giống như Vua Càn thất bà Đề Đầu Lại Tra, con trai, con gái Càn thất bà. Phóng ra mây thân giống như Vua Cưu Bàn Trà Tỳ Lâu Lạc Xoa và con trai, con gái Cưu Bàn Trà. Phóng ra mây thân giống như Vua Rông Tỳ Lâu Bát Xoa và con trai, con gái Rông. Phóng ra mây thân giống như Vua Dạ xoa Tỳ Sa Môn và con trai con gái Dạ xoa. Phóng ra mây thân giống như vua Khẩn na la Đại Thọ, vua Ma hầu la già Thiện Huệ, vua Ca lâu la Đại Tốc Tật Đa, vua A tu la La Hầu, vua Diêm la Pháp Vương cùng các con trai con gái của họ. Phóng ra mây thân giống như Vua người và các vương tử, vương nữ của họ. Phóng ra mây thân giống như đại chúng Thanh văn, Độc giác và Chư Phật. Phóng ra mây thân giống**

**như Thần Đất, Thần Nước, Thần Lửa, Thần Gió, Thần Sông, Thần Biển, Thần Núi, Thần Cây cho đến các Thần Ngày, Thần Đêm, Thần Phương Hướng. Phóng ra vô lượng thân cùng khắp mười phương tràn đầy pháp giới.**

**Ở trước mặt hết thấy các chúng sanh đó, hiện ra nhiều thứ tiếng, như là: Tiếng gió, tiếng nước, tiếng lửa, tiếng hải triều, tiếng địa chấn, tiếng núi lớn chạm nhau, tiếng thành trì cõi trời chấn động, tiếng ngọc Ma ni khua nhau, tiếng Thiên Vương, tiếng vua Rồng, tiếng vua Dạ xoa, tiếng vua Càn thát bà, tiếng vua A tu la, tiếng vua Ca lâu la, tiếng vua Khẩn na la, tiếng vua Ma hầu la già, tiếng vua người, tiếng vua Trời Phạm, tiếng Thiên nữ ca ngâm, tiếng âm nhạc chư Thiên, tiếng ngọc báu Ma ni. Dùng những âm thanh như vậy để diễn nói. Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sanh Dạ thần, từ khi mới phát tâm đã nhóm công đức, như là: Hưu hạ hết thấy các Thiện tri thức, gần gũi Chư Phật, tu hành pháp lành, thực hành Bồ thí Ba la mật, xả bỏ được cái khó xả, thực hành Trì giới Ba la mật, xả bỏ ngôi vua, cung điện, quyền thuộc, xuất gia học đạo. Thực hành nhẫn nhục Ba la mật, nhẫn được hết thấy việc khổ của thế gian và các khổ**



**hạnh của Bồ tát đã tu, như là: Nắm giữ chánh pháp, thủy đều vững chắc, tâm họ không động, cũng nhẫn chịu được hết thủy việc ác, lời nói ác của hết thủy chúng sanh gia vào thân mình, tâm mình, nhẫn chịu được hết thủy nghiệp, không để hư mất, nhẫn hết thủy pháp sanh trí hiểu biết quyết định, nhẫn các tánh pháp, có thể suy gẫm chín chắn. Thực hành tinh tấn Ba la mật, khởi sanh hạnh Nhất thiết trí, thành tựu hết thủy Phật pháp. Thực hành thiên định Ba la mật, thủy bao nhiêu đồ vật, của cải của thiên Ba la mật, thủy bao nhiêu tu tập, bao nhiêu thành tựu, bao nhiêu thanh tịnh, bao nhiêu sự khởi sanh thân thông Tam muội, thủy bao nhiêu sự nhập biến môn Tam muội đều hiển thị ra cả, hành Bát nhã Ba la mật, thủy bao nhiêu đồ vật, của cải của Bát nhã Ba la mật, thủy bao nhiêu thanh tịnh, mặt trời đại trí huệ, mây đại trí huệ, kho tạng đại trí huệ, môn đại trí huệ, thủy đều hiển thị cả, thực hành phương tiện Ba la mật, thủy bao nhiêu đồ vật, của cải của phương tiện Ba la mật, thủy bao nhiêu sự tu hành, bao nhiêu thể tánh, bao nhiêu lý thú, bao nhiêu thanh tịnh, bao nhiêu việc tương ứng, thủy đều hiển thị ra cả. Thực hành nguyện Ba la mật, thủy bao nhiêu thể tánh của nguyện Ba la mật đó, thủy bao**

**nhieu thành tựu, bao nhiêu tu tập, bao nhiêu việc tương ứng đều hiện rõ ra cả. Thực hành lục Ba la mật, thấy bao nhiêu đồ vật, của cải lục Ba la mật đó, thấy bao nhiêu nhưn duyên, bao nhiêu lý thú, bao nhiêu diễn thuyết, bao nhiêu việc tương ứng thấy đều hiện rõ ra cả. Thực hành trí Ba la mật, thấy bao nhiêu đồ vật, của cải của trí Ba la mật đó, thấy bao nhiêu thể tánh, bao nhiêu thành tựu, bao nhiêu thanh tịnh, bao nhiêu xứ sở, bao nhiêu tăng trưởng, bao nhiêu thâm nhập, bao nhiêu quang minh, bao nhiêu hiển thị, bao nhiêu lý thú, bao nhiêu việc tương ứng, bao nhiêu chọn lọc, bao nhiêu hành tướng, bao nhiêu pháp tương ứng, bao nhiêu pháp đã nhiếp, pháp đã biết, nghiệp đã biết, cõi đã biết, kiếp đã biết, thời đã biết, việc Phật xuất hiện ra đời đã biết, các Đức Phật đã biết, các Bồ tát đã biết, các tâm Bồ tát đã biết, ngôi vị Bồ tát, đồ vật, của cải của Bồ tát, sự phát thú của Bồ tát, hồi hướng của Bồ tát, đại nguyện của Bồ tát, pháp luân của Bồ tát, pháp chọn lựa phân biệt của Bồ tát, biến pháp của Bồ tát, biến pháp môn của Bồ tát, dòng nước pháp của Bồ tát, pháp lý thú của Bồ tát. Hết thấy cảnh giới tương ứng với trí Ba la mật như vậy đều hiển bày để thành thực cho chúng sanh.**

Lại diễn nói việc của Dạ thần Hỷ Mục từ lúc mới phát tâm chứa nhóm công đức thứ lớp tiếp nối nhau, đã tu vô lượng các Ba la mật thứ lớp nối tiếp nhau, chết đây sanh kia và các danh hiệu thứ lớp nối tiếp nhau, gần gũi bạn lành, hầu hạ Chư Phật, thọ trì chánh pháp, tu hạnh Bồ tát, nhập vào các Tam muội dùng sức Tam muội mà thấy khắp Chư Phật, thấy khắp các cõi, khắp biết các kiếp, thâm nhập pháp giới, quán sát chúng sanh, nhập vào biển pháp giới, biết các chúng sanh chết chỗ này sanh chỗ kia, đắc được lỗ tai Thiên nhĩ thanh tịnh, nghe hết thủy tiếng, đắc được con mắt Thiên nhãn thanh tịnh, thấy hết thủy màu sắc, đắc được trí tha tâm thông, biết tâm chúng sanh, đắc được trí biết kiếp trước, biết những việc tận tốt trước, được trí thần túc thông không nương đâu, không tạo làm, dạo đi tự tại, khắp cõi mười phương. Như vậy, thấy bao nhiêu thứ lớp nối tiếp nhau, đắc được giải thoát của Bồ tát, nhập vào biển giải thoát của Bồ tát, đắc được tự tại của Bồ tát, đắc được dũng mãnh của Bồ tát, đắc được bước dạo đi của Bồ tát, ở trong tư tưởng của Bồ tát, nhập vào đạo Bồ tát. Như vậy hết thủy bao nhiêu công đức thứ lớp nối tiếp nhau đều diễn nói hết, phân biệt hiển bày để thành thực chúng

**sanh.**

**Lúc diễn nói như vậy, trong mỗi mỗi niệm, đều nghiêm tịnh được các cõi nước Chư Phật nhiều không thể nói không thể nói ở mười phương, độ thoát vô lượng loài chúng sanh ác, làm cho vô lượng chúng sanh sanh vào trong cõi trời, người, giàu sang tự tại, làm cho vô lượng chúng sanh ra khỏi biển sanh tử, làm cho vô lượng chúng sanh ở yên vào trong địa vị Thanh văn và Bích Chi Phật, làm cho vô lượng chúng sanh sanh vào địa vị Như Lai.**

**Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử thấy nghe hết thấy việc hiếm đã hiển hiện ra như vậy, liền quán sát, suy nghĩ hiểu rõ và thâm nhập ở yên vào trong đó, nương sức oai thần của Phật và sức giải thoát nên được sức mạnh lớn không thể nghĩ bàn của Bồ tát, được sức giải thoát Tự Tại Phổ Hỷ Tràng. Vì sao? Vì Thiện Tài cùng Hỷ Mục Dạ thần từ thuở xưa đồng tu hành cùng nhau, vì thần lực Như Lai gia hộ cho, vì căn lành không thể nghĩ bàn trợ giúp, vì được căn Bồ tát, vì sanh trong dòng giống Như Lai, vì được sức bạn lành nhiếp thọ, vì được Chư Phật hộ niệm, vì đã từng được sự giáo hoá của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, vì phần căn lành của họ đã thành thực, vì có thể**

## **tu tập hạnh của Bồ tát Phổ Hiền.**

**Thiện Tài được môn Giải thoát này rồi, tâm  
sinh hoan hỷ, chấp tay hướng về phía Dạ thân  
Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sinh mà nói bài kệ  
rằng:**

- Vô lượng vô số kiếp,  
Học pháp Phật sâu xa,  
Tuỳ chỗ nên hoá độ,  
Hiện rõ sắc thân mâu.
- Biết rõ các chúng sanh,  
Trầm mê mắc vọng tưởng,  
Đều hiện nhiều thân hình,  
Tuỳ nghi điều phục hết.
- Pháp thân thường vắng lặng,  
Thanh tịnh không hai tướng,  
Vì giáo hoá chúng sanh,  
Thị hiện những thân hình.
- Nơi các uẩn xứ giới,  
Chưa từng có chấp trước,  
Công hạnh và sắc thân,  
Điều phục thấy chúng sanh.
- Chẳng chấp pháp trong ngoài,  
Đã qua biển sanh tử,  
Mà hiện nhiều thân hình,

**Ở các cõi hữu lậu.**

- **Xa lìa các phân biệt,  
Hý luận không động được,  
Vì người chấp vọng tưởng,  
Hoằng tuyên pháp mười lực.**
- **Nhất tâm ở Tam muội,  
Vô lượng kiếp chẳng động,  
Lỗ lông phóng mây hoá,  
Cúng dường Phật mười phương.**
- **Được sức phương tiện Phật,  
Mỗi niệm tột vô biên,  
Thị hiện đủ thứ thân,  
Khắp nhiếp các quần sanh.**
- **Biết rõ biển hữu lậu,  
Nhiều nghiệp hạnh trang nghiêm,  
Vì nói pháp vô ngại,  
Khiến họ đều thanh tịnh.**
- **Sắc thân mâu vô tử,  
Thanh tịnh như Phổ Hiền,  
Tuỳ tâm các chúng sanh,  
Thị hiện tướng thế gian.**

**Thiện Tài Đồng tử nói kệ xong liền thưa rằng: Bạch Thiên thân! Ngài đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác hồi nào? Được**

**môn Giải thoát này bao lâu rồi?**

**Hỷ Mục Dạ thân liền dùng kệ đáp rằng:**

- Ta nhớ đời quá khứ,  
Qua khỏi vi trần kiếp,  
Cõi tên Ma Ni Quang,  
Kiếp tên Tịch Tĩnh Âm.
- Trăm vạn Na do tha,  
Câu chi Tứ Thiên hạ,  
Các vua cũng nhiều vậy,  
Mỗi vua trị mỗi châu.
- Trong có một kinh đô,  
Tên là Hương Tràng Bảo,  
Trang nghiêm mầu đẹp nhất,  
Ai thấy cũng mừng vui.
- Trong có vua Chuyển Luân,  
Thân vua rất mầu đẹp,  
Ba mươi hai tướng tốt,  
Tướng phụ trang nghiêm Ngài.
- Trong hoa sen sanh ra,  
Thân sáng màu vàng ròng,  
Bay cao chiếu xa gần,  
Khắp đến châu Diêm Phù.
- Vua có ngàn người con,

**Thân đồng mãnh đoan nghiêm,  
Các quan đủ một ước,  
Trí huệ khéo phương tiện.**

- **Cung tần mười ước người,  
Dung nhan như Thiên nữ,  
Lòng điều nhu lợi ích,  
Thương mến hầu hạ vua.**
- **Vua dùng pháp trị dân,  
Khắp bốn châu Thiên hạ,  
Trong khắp cõi đất lớn,  
Thảy thảy đều giàu mạnh.**
- **Hồi ấy ta con gái,  
Tiếng Phạm âm đầy đủ,  
Thân phóng ánh màu vàng,  
Chiếu đến ngàn do tuần.**
- **Một đêm trời mới tối,  
Tiếng âm nhạc đã ngừng,  
Vua cha và quan hầu,  
Hết thảy đều ngủ yên.**
- **Khi ấy Phật Đức Hải,  
Hiện ra trên thế gian,  
Hiện ra sức thần thông,  
Tràn đầy cõi mười phương.**



- **Phóng biển ánh sáng lớn,  
Chiếu khắp cõi vi trần,  
Nhiều thứ thân tự tại,  
Đầy khắp cả mười phương.**
- **Đất động sanh tiếng mầu,  
Ca ngợi Phật ra đời,  
Trời Người Rồng Thần thảy,  
Đều vui mừng hoan hỷ.**
- **Trong mỗi mỗi lỗ lông,  
Hiện biến hoá thân Phật,  
Mười phương đều đầy khắp,  
Tuỳ cơ nói pháp mầu.**
- **Lúc đó ta chiêm bao,  
Thấy thân biến của Phật,  
Cũng nghe pháp mầu diệu,  
Tâm sanh rất mừng vui.**
- **Một vạn chủ Dạ thần,  
Cùng ở trên hư không,  
Khen ngợi Phật ra đời,  
Đồng thời đánh thức ta.**
- **Hiền Huệ! Nàng mau dậy,  
Phật đã hiện nước Người,  
Nhiều kiếp khó gặp gỡ,  
Ai thấy được thanh tịnh.**

- **Khi ấy ta thức dậy,  
Thấy ánh sáng thanh tịnh,  
Xem coi từ đâu đến,  
Thấy Phật dưới cây ngôi.**
- **Thân trang nghiêm tướng tốt,  
Dường như núi Bảo Sơn,  
Trong thảy lỗ chân lông,  
Phóng biến ánh sáng lớn.**
- **Thấy rồi rất vui mừng,  
Lòng ta tự nghĩ rằng,  
Nguyện ta được như Phật,  
Sức thần thông rộng lớn.**
- **Lúc đó ta đánh thức,  
Đại vương và quyến thuộc,  
Cho thấy ánh sáng Phật,  
Hết thảy đều mừng rỡ.**
- **Thời ta và Đại vương,  
Tháp tùng ngàn vạn ức,  
Chúng sanh cũng vô lượng,  
Đồng đi đến chỗ Phật.**
- **Ta suốt hai vạn năm,  
Cúng dường Đức Phật này,  
Bảy báu Tứ Thiên hạ,  
Hết thảy đều dâng cúng.**

- **Bấy giờ Phật nói pháp,  
Kinh Công Đức Phổ Vân,  
Ứng khắp tâm quần sanh,  
Trang nghiêm các biển nguyện.**
- **Dạ thần giác ngộ ta,  
Cho ta được lợi ích,  
Ta nguyện làm Dạ thần,  
Giác ngộ kẻ buông lung.**
- **Ta từ đó bắt đầu,  
Phát nguyện đại Bồ đề,  
Qua lại trong các cõi,  
Tâm ta không quên mất.**
- **Sau đó ta cúng dường,  
Mười ức na do Phật,  
Thường hưởng vui trời người,  
Lợi ích cho quần sanh.**
- **Phật đầu Công Đức Hải,  
Thứ nhì Công Đức Đăng,  
Thứ ba Diệu Bảo Tràng,  
Thứ tư Hư Không Trí.**
- **Thứ năm Liên Hoa Tạng,  
Thứ sáu Vô Ngại Huệ,  
Thứ bảy Pháp Nguyệt Vương,  
Thứ tám Trí Đăng Luân.**

- **Đấng Túc Tôn thứ chín,  
Bảo Diệm Sơn Đăng Vương,  
Đấng Điều Ngự thứ mười,  
Tam thế Hoa Quang Âm.**
- **Thầy Chư Phật như vậy,  
Ta đều cúng dường thầy,  
Nhưng chưa được mắt huệ,  
Nhập vào biển giải thoát.**
- **Sau đó lần lượt có,  
Cõi Nhất Thiết Bảo Quang,  
Kiếp đó tên Thiên Thắng,  
Năm trăm Phật ra đời.**
- **Phật đầu Nguyệt Quang Luân,  
Thứ nhì Phật Nhật Đăng,  
Thứ ba Phật Quang Tràng,  
Thứ tư Bảo Tu Di.**
- **Thứ năm Phật Hoa Diệm,  
Thứ sáu hiệu Đăng Hải,  
Thứ bảy Phật Xí Nhiên,  
Thứ tám Phật Thiên Tạng.**
- **Chín Quang Minh Vương Tràng,  
Mười Phổ Trí Quang Vương,  
Hết thầy Chư Phật ấy,  
Ta đều từng cúng dường.**

- Ta vẫn trong các pháp,  
Không mà cho là có,  
Sau đó lại có kiếp,  
Tên là Phạm Quang Minh.
- Cõi tên Liên Hoa Đăng,  
Trang nghiêm rất đẹp lạ,  
Có vô lượng Đức Phật,  
Mỗi Phật vô lượng chúng.
- Ta đều từng cúng dường,  
Tôn trọng chăm nghe pháp,  
Nhất Nhật Bảo Tu Di,  
Nhị Phật Công Đức Hải.
- Ba Phật Pháp Giới Âm,  
Bốn Phật Pháp Chấn Lô,  
Năm là Phật Pháp Tràng,  
Phật sáu Phật Địa Quang.
- Thứ bảy Pháp Lực Quang,  
Thứ tám Hư Không Giác,  
Thứ chín Tu Di Quang,  
Thứ mười Công Đức Vân.
- Các Như Lai như vậy,  
Ta đều từng cúng dường,  
Vẫn chưa sáng được pháp,  
Để nhập biển Chư Phật.

- Sau đó lại có kiếp,  
Tên là Công Đức Nguyệt,  
Thời ấy có thế giới,  
Tên là Công Đức Tràng.
- Trong đó có Chư Phật,  
Tám mươi Na do tha,  
Ta đều đem lễ phẩm,  
Thân tâm kính cúng dường.
- Một Càn Thát Bà Vương,  
Hai Phật Đại Thọ Vương,  
Ba Công Đức Tu Di,  
Thứ bốn Phật Bảo Nhân.
- Thứ năm Lô Xá Na,  
Thứ sáu Quang Trang Nghiêm,  
Thứ bảy Phật Pháp Hải,  
Thứ tám Phật Quang Thắng.
- Thứ chín Phật Hiền Thắng,  
Thứ mười Phật Pháp Vương,  
Thảy Chư Phật như vậy,  
Ta đều từng cúng dường.
- Nhưng chưa được trí sâu,  
Nhập vào biển các pháp,  
Sau đó lại có kiếp,  
Tên là Tịch Tĩnh Huệ.

- **Kiếp tên Kim Cang Bảo,  
Rất trang nghiêm đẹp lạ,  
Trong đó có ngàn Phật,  
Lần lượt hiện ra đời.**
- **Chúng sanh ít phiền não,  
Chúng hội đều thanh tịnh,  
Một Phật Kim Cang Tề,  
Hai Phật Vô Ngại Lực.**
- **Ba là Pháp Giới Ảnh,  
Bốn hiệu Thập Phương Đăng,  
Thứ năm Phật Bi Quang,  
Sáu là Phật Giới Hải.**
- **Thứ bảy Nhãn Đăng Luân,  
Thứ tám Pháp Luân Quang,  
Chín là Quang Trang Nghiêm,  
Thứ mười Tịch Tĩnh Quang.**
- **Thầy Chư Phật như vậy,  
Ta đều từng cúng dường,  
Còn chưa ngộ thâm sâu,  
Pháp như không thanh tịnh.**
- **Dạo đi hết thầy cõi,  
Nơi đó tu các hạnh,  
Lần lượt lại có kiếp,  
Tên là Thiện Xuất Hiện.**

- **Cõi tên Hương Đăng Vân,  
Sạch uế chung nhau thành,  
Ức Phật hiện trong đó,  
Trang nghiêm cõi và kiếp.**
- **Nói ra nhiều thứ pháp,  
Ta đều ghi nhớ được,  
Thứ nhất Phật Quảng Xung,  
Kế đến Phật Pháp Hải.**
- **Thứ ba Tự Tại Vương,  
Bốn Phật Công Đức Vân,  
Thứ năm Phật Pháp Thắng,  
Thứ sáu Phật Thiên Quan.**
- **Thứ bảy Phật Trí Diệm,  
Thứ tám Hư Không Âm,  
Đấng Thế Tôn thứ chín,  
Hiệu Phổ Sanh Thù Thắng.**
- **Vô Thượng Sĩ thứ mười,  
Mi Gian Thắng Quang Minh,  
Hết thấy Phật như vậy,  
Ta đều từng cúng dường.**
- **Nhưng còn chưa sạch được,  
Đạo xa lìa chướng ngại,  
Lần lượt lại có kiếp,  
Tên Tập Kiên Cố Vương.**



- **Cõi tên Bảo Tràng Vương,  
Thảy đều khéo phân bày,  
Có năm trăm Đức Phật,  
Ra đời ở trong đó.**
- **Ta cung kính cúng dường,  
Cầu vô ngại giải thoát,  
Trước Phật Công Đức Luân,  
Rồi đến Tịch Tĩnh Âm.**
- **Tiếp Phật Công Đức Hải,  
Rồi đến Nhật Quang Vương,  
Thứ năm Công Đức Vương,  
Thứ sáu Tu Di Tướng.**
- **Rồi Phật Pháp Tự Tại,  
Tiếp Phật Công Đức Vương,  
Thứ chín Phước Tu Di,  
Mười Phật Quang Minh Vương.**
- **Các Chư Phật như vậy,  
Ta đều từng cúng dường,  
Thảy bao đạo thanh tịnh,  
Ta đều nhập không sót.**
- **Nhưng nơi môn đã nhập,  
Chưa thành tựu được nhẫn,  
Tiếp đó lại có kiếp,  
Tên là Diệu Thắng Chủ.**

- **Cõi tên Tịch Tĩnh Âm,  
Chúng sanh phiền não nhẹ,  
Trong đó có Phật hiệu,  
Tám mươi Na do tha.**
- **Ta đều từng cúng dường,  
Tu hành đạo cao cả,  
Thứ nhất Phật Hoa Tụ,  
Tiếp đó Phật Hải Tạng.**
- **Đến Phật Công Đức Sanh,  
Rồi Phật Thiên Vương Kế,  
Thứ năm Ma Ni Tạng,  
Thứ sáu Chơn Kim Sơn.**
- **Thứ bảy Bảo Tụ Tôn,  
Thứ tám Pháp Tràng Phật,  
Thứ chín Phật Thắng Tài,  
Thứ mười Phật Trí Huệ.**
- **Mười vị này dẫn đầu,  
Ta cúng dường đầy đủ,  
Rồi tiếp lại có kiếp,  
Tên là Thiên Công Đức.**
- **Thời ấy có thế giới,  
Tên Thiện Hoa Tràng Đảnh,  
Sáu mươi ức na do,  
Chư Phật hiện ra đời.**

- Trước nhất Tịch Tĩnh Tràng,  
Đến Phật Xa Ma Tha,  
Thứ ba Bách Đăng Vương,  
Bốn Phật Tịch Tĩnh Quang.
- Thứ năm Vân Mật Ấm,  
Thứ sáu Nhật Đại Minh,  
Bảy Phật Pháp Đăng Quang,  
Thứ tám Thù Thắng Diệm.
- Chín Phật Thiên Thắng Tạng,  
Thứ mười Đại Hồng Âm,  
Chư Phật Như Lai đó,  
Ta đều từng cúng dường.
- Chưa được nhận thanh tịnh,  
Thâm nhập các biển pháp,  
Tiếp đó lại có kiếp,  
Tên Vô Trước Trang Nghiêm.
- Khi ấy có thế giới,  
Tên là Vô Biên Quang,  
Trong có ba mươi sáu,  
Na do tha Phật hiện.
- Một Công Đức Tu Di,  
Hai Phật Hư Không Tâm,  
Thứ ba Tụ Trang Nghiêm,  
Thứ tư Pháp Lô Âm.

- **Năm Phật Pháp Giới Thanh,  
Thứ sáu Diệu Âm Vân,  
Thứ bảy Chiếu Thập Phương,  
Thứ tám Pháp Hải Âm.**
- **Thứ chín Công Đức Hải,  
Thứ mười Công Đức Tràng,  
Thảy Chư Phật như vậy,  
Ta đều từng cúng dường.**
- **Tiếp có Phật hiện ra,  
Hiệu là Công Đức Tràng,  
Ta làm Nguyệt Diệu Thiên,  
Cúng dường Đức Thế Tôn.**
- **Phật vì ta diễn nói,  
Pháp vô y mâu diệu,  
Ta nghe chuyên nhớ nghĩ,  
Sanh ra các biển nguyện.**
- **Ta được mắt thanh tịnh,  
Định tổng trì vắng lặng,  
Có thể trong mỗi niệm,  
Đều thấy biển Chư Phật.**
- **Ta được kho đại bi,  
Mắt phương tiện sáng khắp,  
Tăng trưởng Tâm Bồ đề,  
Thành tựu lực Như Lai.**

- **Thấy chúng sanh điên đảo,  
Chấp thường lạc ngã tịnh,  
Tối ngu si che lấp,  
Vọng tưởng khởi phiền não.**
- **Đi trong rừng kiến chấp,  
Qua lại biển tham dục,  
Nhóm trong các loài ác,  
Vô lượng các thứ nghiệp.**
- **Trong hết thấy các loài,  
Theo nghiệp mà chịu thân,  
Các họa sanh già chết,  
Vô lượng khổ bức bách.**
- **Vì những chúng sanh đó,  
Ta phát tâm vô thượng,  
Nguyện được như mười phương,  
Hết thấy đáng mười lực.**
- **Duyên Phật và chúng sanh,  
Khởi sanh mây đại nguyện,  
Từ đó tu công đức,  
Nhập về đạo phương tiện.**
- **Mây nguyện che phủ khắp,  
Khắp nhập vào thấy đường,  
Đầy đủ Ba la mật,  
Tràn đầy nơi pháp giới.**

- **Mau nhập vào các địa,  
Biển phương tiện ba đời,  
Một niệm tu hết thủy,  
Hạnh vô ngại của Phật.**
- **Phật tử! Ta lúc đó,  
Được nhập đạo Phổ Hiền,  
Biết rõ mười pháp giới,  
Thấy thủy môn khác nhau.**

**Này người Thiện nam! Ý người nghĩ sao? Thuở ấy Vị Chuyển Luân Thánh Vương tên là Thập Phương Chủ, có thể nối thanh dòng Phật là ai? Chính là Đức Văn Thù Sư Lợi Đồng tử. Còn vị Dạ thần giác ngộ ta chính là hoá thân của Đức Bồ tát Phổ Hiền. Thuở ấy ta làm Công chúa con vua, nhờ Dạ thần đó giác ngộ ta, khiến cho ta thấy Phật, phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Từ đó về sau, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần cõi Phật, ta chẳng đoạ đường ác, thường sanh trên cõi trời người, nơi nơi đều thường thấy Chư Phật, cho đến ở nơi Đức Phật Diệu Đăng Công Đức Tràng, ta được môn Giải thoát Đại Thế Lực Phổ Hỷ Tràng này của Bồ tát. Dùng giải thoát này ta làm lợi ích cho hết thủy chúng sanh như vậy.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ được có môn Giải thoát Đại Thế Lực Phổ Hỷ Tràng này thôi. Như các đại Bồ tát, trong mỗi mỗi niệm, khắp đi đến hết thấy các Đức Như Lai, mau nhập vào được biển Nhất thiết trí, trong mỗi mỗi niệm dùng môn phát sanh thú nhập vào hết thấy các biển đại nguyện, trong mỗi mỗi niệm, dùng môn biển nguyện, tận kiếp vị lai, mỗi mỗi niệm sanh ra hết thấy các hạnh, trong mỗi mỗi hạnh sanh ra số thân nhiều như số vi trần hết thấy cõi, mỗi mỗi thân khắp nhập vào hết thấy môn pháp giới, mỗi mỗi môn pháp giới, trong hết thấy cõi Phật, tùy tâm chúng sanh mà nói các hạnh mâu. Trong mỗi mỗi vi trần của hết thấy cõi, đều thấy vô biên biển Như Lai. Nơi mỗi mỗi Đức Như Lai đều thấy các thân thông của Chư Phật khắp pháp giới. Nơi mỗi mỗi Đức Như Lai, đều thấy đời trước tu hạnh Bồ tát. Ở nơi mỗi Đức Như Lai, thọ trì, thủ hộ thấy bao nhiêu pháp luân. Nơi mỗi mỗi Đức Như Lai, đều thấy các biển thân biến của hết thấy Như Lai ba đời, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài ấy?**

**Này người Thiện nam! Trong chúng hội này có một vị Dạ thần tên Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ**

**tát phải làm thế nào nhập hạnh Bồ tát, thanh tịnh đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi<sup>①</sup>.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử, ở nơi vị Dạ thần Hỷ Mục Quán Sát Chúng Sanh, được nghe môn Giải thoát Phổ Hỷ Tràng, thì tin hiểu nhập về, rõ thông tùy thuận, suy nghĩ tu tập, nhớ lời dạy dỗ của Thiện tri thức, tâm không tạm bỏ, các căn không tán loạn, nhất tâm nguyện được thấy Thiện tri thức, khắp nơi mười phương, siêng tìm cầu chẳng lười trễ, nguyện thường gần gũi, sanh ra các công đức, cùng với Thiện tri thức đồng một căn lành, đắc được hạnh phương tiện khéo của Thiện tri thức, nương nơi Thiện tri thức, nhập vào biển tinh tấn, trải vô lượng kiếp thường chẳng xa lìa.**

**Phát nguyện như vậy rồi, Thiện Tài liền đến chỗ vị Dạ thần Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức. Vị Dạ thần này liền vì Thiện Tài Đồng tử mà thị hiện môn thần lực điều phục chúng sanh của Bồ tát, dùng các tướng tốt để trang**

---

① Hán bộ hết quyển 69.



**nghiêm thân, giữa hai chận mày phóng ánh sáng lớn tên là Trí Đăng Phổ Chiếu Thanh Tịnh Tràng, có vô lượng ánh sáng làm quyến thuộc. Ánh sáng ấy chiếu khắp hết thủy thế gian, chiếu thế gian rồi, nhập vào danh của Thiện Tài, tràn ngập thân thể.**

**Bấy giờ Thiện Tài liền được môn Tam muội Cứu Cánh Thanh Tịnh Luân. Được Tam muội này rồi, Thiện Tài liền thấy khoảng giữa hai vị Dạ thân có hết thủy vi trần chất đất, nước và lửa, vi trần chất báu Kim Cang Ma Ni, hoa hương anh lạc, các đồ vật trang nghiêm, như vậy hết thủy bao nhiêu vi trần, trong mỗi mỗi vi trần đều thấy các thế giới thành hoại nhiều như số vi trần của cõi Phật, cũng thấy những khối lớn chứa nhóm của chất đất, nước, gió, lửa, cũng thấy hết thủy thế giới liên tiếp nhau, đều dùng chất đất gìn giữ mà đứng vững, cũng thấy thủy thủy núi, biển, sông, suối, cây, rừng, cung điện, như là: Cung điện Trời, cung điện Rồng, cung điện Dạ xoa, cho đến cung điện Ma hầu la già, người, không phải người, thủy nhà cửa Địa ngục, Súc sanh cõi Diêm La Vương, thủy các chỗ ở, các loài luân chuyển sanh tử tới, lui theo nghiệp thọ báo, các việc khác nhau đều thấy cả.**

Lại thấy hết thấy thế giới khác nhau, như là hoặc có thế giới loạn uế, hoặc có thế giới thanh tịnh, hoặc có thế giới hướng về loạn uế, hoặc có thế giới hướng về thanh tịnh, hoặc có thế giới cả loạn uế thanh tịnh, hoặc có thế giới hình trạng bằng phẳng, hoặc đứng úp, hoặc đứng ngửa.

Trong hết thấy thế giới, hết thấy loài chúng sanh như vậy, đều thấy vị Dạ thân Phổ Cứu Chúng Sanh, nơi hết thấy thời, hết thấy xứ, tùy các chúng sanh hình mạo, tiếng nói, hiểu biết khác nhau, dùng sức phương tiện khắp hiện ra trước mắt, tùy cơ nghi mà hoá độ, khiến cho chúng sanh nơi Địa ngục được thoát khỏi các khổ độc, khiến cho các loài súc sanh chẳng ăn nuốt lẫn nhau, khiến cho các chúng sanh ngã quý hết đói khát, khiến cho các loài rồng lìa hết thấy lo sợ, khiến cho chúng sanh cõi Dục giới lìa khỏi cái khổ Dục giới, khiến cho loài người lìa khỏi sự sợ đê mê tối, sợ mắng nhiếc, sợ tiếng xấu, sợ đại chúng, sợ chẳng sống, sợ chết, sợ đường ác, sợ mất căn lành, sợ thối chuyển tâm Bồ đề, sợ gặp ác tri thức, sợ rời khỏi Thiện tri thức, sợ rớt vào địa vị Nhị thừa, sợ nhiều thứ sanh tử, sợ cùng ở với chúng sanh khác loài, sợ thọ sanh vào thời kỳ

ác, sợ thọ sanh vào dòng họ ác, sợ gây tạo nghiệp ác, sợ nghiệp chướng phiền não chướng, sợ vọng tưởng chấp trước ràng buộc. Hết thấy những thứ lo sợ như vậy đều làm cho chúng sanh được xa lìa.

Lại thấy trong hết thấy loài chúng sanh sanh trứng, sanh thai, thấp sanh, hoá sanh, có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, chẳng phải có tướng, chẳng phải không tướng, đều có vị Dạ thần này hiện ra, thường siêng năng cứu hộ.

Vì thành tựu sức đại nguyện của Bồ tát, vì thâm nhập sức Tam muội của Bồ tát, vì kiên cố sức thần thông của Bồ tát, vì sanh ra sức hạnh nguyện của Phổ Hiền, vì làm lớn thêm biển đại bi của Bồ tát, vì thành tựu đại từ vô ngại khắp che chở chúng sanh, vì thành tựu hỷ lạc vô lượng ban cho chúng sanh, vì đắc được trí huệ phương tiện nhiếp khắp hết thấy chúng sanh, vì đắc được thần thông tự tại giải thoát rộng lớn của Bồ tát, vì nghiêm tịnh hết thấy cõi Phật, vì giác ngộ rõ thông hết thấy các pháp, vì cúng dường hết thấy Chư Phật, vì thọ trì hết thấy giáo lý của Phật, vì chứa nhóm hết thấy căn lành, tu hết thấy hạnh lành, vì nhập vào biển tâm của hết thấy chúng sanh

**mà không bị chướng ngại, vì biết hết thấy các căn của chúng sanh để giáo hoá thành thực, vì làm thanh tịnh sự tin hiểu của hết thấy chúng sanh để trừ ác chướng cho họ, vì phá màn tối vô tri của hết thấy chúng sanh, vì làm cho chúng sanh đắc được ánh sáng thanh tịnh Nhất thiết trí.**

**Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử thấy vị Dạ thần này có các thần lực như vậy, có cảnh giới rất sâu xa không thể nghĩ bàn như vậy, thấy môn Giải Thoát Khấp Hiện Điều Phục Hết Thấy Chúng Sanh của Bồ tát rồi, thì hoan hỷ vô lượng, cúi đầu đánh lễ nhất tâm chiêm ngưỡng.**

**Khi ấy vị Dạ thần liền xả bỏ tướng trang nghiêm của Bồ tát, trở lại thân hình như cũ, mà chẳng bỏ thần lực tự tại.**

**Thiện Tài Đồng tử cung kính chấp tay, đứng về một phía mà nói bài kệ rằng:**

- Tôi Thiện Tài được thấy,  
Thần lực lớn như vậy,  
Lòng tôi sanh hoan hỷ,  
Nói kệ để ngợi khen.**
- Tôi thấy thân mâu diệu,  
Đủ tướng tốt trang nghiêm,  
Như sao sáng giữa trời,**

**Hết thủy đều nghiêm tịnh.**

- **Phóng ánh sáng cao cả,  
Vô lượng cõi vi trần,  
Nhiều màu sắc vi diệu,  
Chiếu khắp cả mười phương.**
- **Mỗi lỗ lông phóng ra,  
Ánh sáng nhiều như tâm,  
Ánh sáng mỗi đầu lông,  
Đều hiện hoa sen báu.**
- **Trong hoa hiện Hoá thân,  
Diệt được khổ chúng sanh,  
Ánh sáng phóng hương mâu,  
Xông khắp các quần sanh.**
- **Lại mưa nhiều thứ hoa,  
Cúng dường hết thủy Phật,  
Giữa mày phóng ánh mâu,  
Lớn như núi Tu Di.**
- **Chiếu đặng cả muôn loài,  
Khiến diệt tối ngu si,  
Miệng phóng ánh thanh tịnh,  
Như vô lượng mặt trời.**
- **Chiếu khắp cảnh rộng lớn,  
Của Tỳ Lô Giá Na,**

**Mắt phóng ánh thanh tịnh,  
Như vô lượng mặt trăng.**

**- Chiếu khắp cõi mười phương,  
Dứt mê mù thế gian,  
Hoá hiện nhiều loại thân,  
Tướng trạng đồng chúng sanh.**

**- Tràn đầy cõi mười phương,  
Độ thoát biển ba cõi,  
Thân mâu khắp mười phương,  
Hiện khắp trước chúng sanh.**

**- Diệt trừ giặc nước, lửa,  
Nạn vua thầy lo sợ,  
Tôi vâng lời Hỷ Mục,  
Nay được đến chỗ Ngài.**

**- Thấy tướng giữa mày Ngài,  
Phóng ánh sáng thanh tịnh,  
Chiếu khắp biển mười phương,  
Diệt trừ hết thầy tội.**

**- Hiện hiện sức thần thông,  
Mà đến nhập thân tôi,  
Tôi gặp ánh đầy tròn,  
Lòng sanh hoan hỷ lớn.**

**- Được tổng trì Tam muội,**

**Khắp thấy Phật mười phương,  
Từ chỗ tôi đi qua,  
Đều thấy các vi trần.**

- **Trong mỗi mỗi vi trần,  
Đều thấy trần số cõi,  
Hoặc có vô lượng cõi,  
Hết thấy đều dơ uest.**
- **Chúng sanh chịu các khổ,  
Thường buồn than kêu khóc,  
Hoặc có cõi uest sạch,  
Vui ít, nhiều khổ đau.**
- **Thị hiện tướng ba thừa,  
Qua đó mà hoá độ,  
Hoặc có cõi sạch uest,  
Chúng sanh đều thích thấy.**
- **Bồ tát thường tràn đầy,  
Giữ gìn các chánh pháp,  
Trong mỗi mỗi vi trần,  
Vô lượng biến cõi sạch.**
- **Do Tỳ Lô Giá Na,  
Kiếp xưa đã nghiêm tịnh,  
Phật nơi trong thấy cõi,  
Đều ngồi cây Bồ đề.**

- Thành đạo chuyển pháp luân,  
Độ thoát các quần sanh,  
Tôi thấy Trời Phổ Cứu,  
Nơi vô lượng cõi Ngài.
- Chỗ hết thấy Chư Phật,  
Đều khắp đến cúng dường.

Thiện Tài Đồng tử nói kệ xong, liền thưa với Dạ thân Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức rằng: Bạch Thiên Thân! Môn giải thoát sâu xa hi hữu này tên là gì? Ngài được môn này đã được bao lâu? Tu hạnh gì mà được thành tựu hoàn toàn?

Dạ thân nói: Này người Thiện nam! Chỗ này rất khó biết. Hàng chư Thiên và loài người cùng thấy Nhị Thừa không thể lường được. Vì sao? Vì đây là cảnh giới của bậc ở trong hạnh của Bồ tát Phổ Hiền, là cảnh giới của bậc ở trong kho tạng đại bi, là cảnh giới của bậc cứu hộ hết thấy chúng sanh, là cảnh giới của bậc có thể sạch được ba đường ác và tám nạn, là cảnh giới của bậc ở trong hết thấy cõi Phật nói thành giống Phật chẳng dứt, là cảnh giới của bậc có thể giữ gìn được hết thấy Phật pháp, là cảnh giới của bậc có thể tu được hạnh Bồ tát trong hết thấy kiếp, thành tựu tròn đầy đại nguyện, là cảnh giới của bậc có thể nơi hết



**thấy biển pháp giới, dùng ánh trí thanh tịnh để diệt vô minh ngăn tối, là cảnh giới của bậc có thể dùng ánh sáng trí huệ một niệm mà chiếu khắp hết thấy biển phương tiện ba đời. Nay ta nương sức oai thần của Phật, vì người mà nói.**

**Này người Thiện nam! Trở lại thời xưa, trải số nhiều hơn số vi trần cõi Phật, bấy giờ có một kiếp tên là Viên Mãn Thanh Tịnh, thế giới tên là Tỳ Lô Giá Na Đại Oai Đức, có các Đức Như Lai nhiều như số vi trần núi Tu Di xuất hiện ra đời ở trong đó. Thế giới Phật đó có thể chất bằng ngọc Ma ni báu, hết thấy hương thơm, trang nghiêm bằng các thứ báu, đứng trên biển Vô Cấu Quang Minh Ma Ni Vương. Thế giới này hình thật tròn, cả sạch lẫn uế hợp thành. Hết thấy mây màn trướng đồ vật trang nghiêm che phủ ở trên. Hết thấy núi trang nghiêm Ma ni luân bao quanh ngàn vòng. Thế giới này có mười vạn ức Na do tha bốn châu thiên hạ, thấy đều trang nghiêm mầu diệu. Có châu toàn chúng sanh nghiệp ác ở trong đó, có châu toàn chúng sanh loạn nghiệp ở trong đó, có châu toàn chúng sanh căn lành ở trong đó, có châu toàn các đại Bồ tát một hướng thanh tịnh ở trong đó. Cảnh**

núi Luân Vi, tột phía Đông của thế giới này, có một châu Tứ thiên hạ tên là Bảo Đăng Hoa Tràng, cõi nước thanh tịnh, ăn mặc sung túc, chẳng cần canh tác mà lúa bắp tự mọc, cung điện lầu đài thảy đều kỳ diệu. Những cây như ý thành hàng khắp nơi, nhiều cây hương thơm thường phóng ra mây hương, nhiều thứ cây man thường phóng ra mây tràng hoa, nhiều thứ cây hoa thường mưa xuống hoa màu diệu, nhiều thứ cây báu phóng ra các vật báu kỳ lạ, vô lượng ánh sáng màu sắc chiếu sáng bao quanh, các cây âm nhạc phát ra các âm nhạc tùy gió thổi động, diễn ra tiếng màu diệu. Ánh sáng màu diệu. Ánh sáng mặt trời, mặt trăng, ngọc Ma ni báu chiếu khắp hết thảy nơi nơi, ngày đêm hưởng vui nhàn không khi nào gián đoạn.

Trong châu tứ Thiên hạ này có trăm vạn ức Na do tha cõi nước của các Vua. Mỗi mỗi cõi nước, có ngàn sông lớn bao quanh, mỗi sông đều có nhiều hoa màu diệu đua nở trên mặt nước, lay động theo dòng nước, phát ra tiếng âm nhạc cõi trời. Hết thảy cây báu trồng hàng bên bờ. Nhiều thứ trân kỳ dùng để trang điểm. Ghe thuyền qua lại, vui chơi thoả tình. Khoảng giữa mỗi sông, có trăm vạn ức thành trì. Mỗi

mỗi thành trì có trăm vạn ức Na do tha làng xóm. Hết thấy thành ấp làng xóm như vậy đều có trăm ngàn ức Na do tha cung điện, vườn rừng bao quanh.

Trong bốn châu Thiên hạ này, ở cõi Diêm Phù Đề, có một cõi nước tên là Bảo Hoa Đăng, an ổn thịnh vượng vui vẻ, nhân dân đông đúc. Chúng sanh trong đó đều thực hành thập thiện. Trong nước có vị Chuyển Luân Vương ra đời hiệu là Tỳ Lô Giá Na Diệu Bảo Liên Hoa Kế, ở trong hoa sen bỗng nhiên hoá sanh ra. Ba mươi hai tướng tốt trang nghiêm tốt đẹp, bảy báu đầy đủ, cai trị tứ thiên hạ, thường dùng chánh pháp để dạy dỗ dẫn dắt quần sanh. Nhà vua có ngàn người con, oai đẹp mạnh khỏe, dẹp phục được oán địch. Trăm vạn ức Na do tha cung như, thể nữ đều cùng nhà vua đồng gieo căn lành, đồng tu các hạnh, đồng thời dẫn sanh, đoan chánh đẹp mầu như thiên nữ, thân màu vàng ròng thường phóng ánh sáng, các lỗ chân lông thường phóng ra hương thơm mầu diệu. Quan hiện tướng mạnh đầy đủ mười ức.

Nhà vua có chánh phi tên là Viên Mãn Diệu, là vị bảo nữ đoan chánh đẹp lạ, da màu vàng ròng, mắt tóc xanh biếc, tiếng nói

như Phạm âm, thân có mùi thơm cõi trời, thường phóng ánh sáng, chiếu ngàn do tuần. Có một vương nữ tên là Phổ Trí Diệm Diệm Đức Nhân, thân hình đoan nghiêm, sắc tướng xinh đẹp. Chúng sanh ai thấy thì tâm tình không chán đủ.

Thuở đó loài người sống lâu vô lượng. Cũng có kẻ bất định, chết yếu giữa đường. Nhiều hình sắc, nhiều âm thanh, nhiều tên tuổi, nhiều dòng họ, ngu, trí, mạnh, yếu, nghèo, giàu, khổ, vui, vô lượng phẩm loại, thảy đều không đồng.

Bấy giờ, hoặc có người nói với người khác rằng: Thân tôi xinh đẹp, thân các người xấu xa. Nói như vậy rồi thì huỷ nhục lẫn nhau, gây nghiệp chẳng lành. Do các nghiệp đó, nên thọ mạng và sức lực, hết thảy cái vui đều bị tổn giảm.

Hồi ấy, phía Bắc của thành, có cây Bồ đề tên là Phổ Quang Pháp Vân Âm Tràng, cứ mỗi mỗi niệm hoá hiện ra hết thảy ngọc Ma ni đạo tràng Như Lai kiên cố trang nghiêm ở dưới gốc cây, thân cây bằng hết thảy ngọc Ma ni, lá cây bằng các ngọc báu đủ màu, phân bày thứ lớp, đều tương xứng nhau. Bốn phía trên dưới tròn đầy trang nghiêm, phóng ánh sáng báu,

phát ra âm thanh mâu diệu, nói hết thấy cảnh giới sâu xa của Như Lai. Trước cây đó có một ao nước thơm tên là: Bảo Hoa Quang Minh Diễm Pháp Lô Âm, bờ ao bằng ngọc báu mâu, có trăm vạn ức Na do tha cây báu bao quanh, mỗi mỗi cây thân hình giống như cây Bồ đề, những chuỗi ngọc anh lạc rủ thòng bốn phía. Vô lượng lâu đài cùng khắp đạo tràng, thấy bằng chất báu trang sức.

Trong ao nước thơm, mọc ra hoa sen lớn tên là Phổ Hiện Tam Thế Nhất Thiết Như Lai Trang Nghiêm Cảnh Giới Vân. Có các Đức Phật nhiều như số vi trần núi Tu Di xuất hiện trong đó. Đức Phật thứ nhất hiệu là Phổ Trí Bảo Diệm Diệu Đức Tràng, ở trên hoa sen này, thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác trước nhất, trải vô lượng ngàn năm diễn nói chánh pháp thành thực chúng sanh.

Lúc Đức Như Lai đó chưa thành Phật, trước đó mười ngàn năm, thì hoa sen lớn đó phóng ánh sáng lớn tên là Hiện Chư Thần Thông Thành Thực Chúng Sanh. Nếu có chúng sanh nào gặp ánh sáng này thì tâm tự nhiên khai ngộ, không gì là không rõ thông, biết sau đây mười ngàn năm, sẽ có Phật ra đời.

Chín ngàn năm trước khi Phật hiện, hoa

sen này lại phóng ra ánh sáng thanh tịnh tên là Nhất Thiết Chúng Sanh Ly Cấu Đẳng. Nếu có chúng sanh nào gặp ánh sáng này thì được con mắt thanh tịnh thấy hết thấy màu sắc, biết sau đây chín ngàn năm sẽ có Phật ra đời.

Tám ngàn năm trước khi Phật thị hiện, hoa sen này phóng ánh sáng lớn tên là Nhất Thiết Chúng Sanh Nghiệp Quả Âm. Nếu có chúng sanh nào gặp được ánh sáng này thì đều tự biết quả báo các nghiệp mình, biết sau đây tám ngàn năm sẽ có Phật ra đời.

Bảy ngàn năm trước khi Phật hiện, hoa sen này phóng ra ánh sáng lớn tên là Sanh Nhất Thiết Thiện Căn Âm. Nếu có chúng sanh nào gặp ánh sáng này thì hết thấy các căn đều được tròn đầy, biết sau đây bảy ngàn năm sẽ có Phật ra đời.

Sáu ngàn năm trước khi Phật hiện, hoa sen này phóng ra ánh sáng lớn tên là Phật Bất Tư Nghị Cảnh Giới Âm. Nếu có chúng sanh nào gặp ánh sáng này thì tâm họ thành rộng lớn, khắp được tự tại biết sau đây sáu ngàn năm sẽ có Phật ra đời.

Năm ngàn năm trước khi Phật hiện, hoa sen này phóng ra ánh sáng lớn tên là Nghiêm Tịnh Nhất Thiết Phật Sát Âm. Nếu có chúng

**sanh nào gặp ánh sáng này thì đều thấy được cõi Phật thanh tịnh, biết sau đây năm ngàn năm sẽ có Phật ra đời.**

**Bốn ngàn năm trước khi Phật hiện, hoa sen ấy phóng ánh sáng lớn lên là Nhất Thiết Như Lai Cảnh Giới Vô Sai Biệt Đẳng. Nếu có chúng sanh nào gặp được ánh sáng này thì đều có thể đến yết kiến hết thấy Chư Phật, biết sau đây bốn ngàn năm sẽ có Phật ra đời.**

**Ba ngàn năm trước khi Phật hiện, hoa sen ấy phóng ánh sáng lớn tên là Tam Thế Minh Đẳng. Nếu có chúng sanh nào gặp được ánh sáng này thì đều có thể hiện tại thấy các biển bốn sự của các Đức Như Lai, biết sau đây ba ngàn năm sẽ có Phật ra đời.**

**Hai ngàn năm trước khi Phật hiện, hoa sen ấy phóng ra ánh sáng lớn tên là Như Lai Ly Ế Trí Huệ Đẳng. Nếu có chúng sanh nào gặp ánh sáng này thì đều được con mắt cùng khắp, thấy hết thấy thân biển của Như Lai, hết thấy cõi nước Chư Phật, hết thấy chúng sanh thế giới, biết sau đây hai ngàn ngàn năm sẽ có Phật ra đời.**

**Một ngàn năm trước khi Phật hiện, hoa sen ấy phóng ra ánh sáng lớn tên là Linh Nhất Thiết Chúng Sanh Kiến Phật Tập Chư Thiện**

**Căn. Nếu có chúng sanh nào gặp ánh sáng này thì đều được thành tựu Tam muội thấy Phật, biết sau đây một ngàn năm sẽ có Phật ra đời.**

**Bảy ngày trước khi Phật hiện, hoa sen này phóng ánh sáng lớn tên là Nhất Thiết Chúng Sanh Hoan Hỷ Âm. Nếu có chúng sanh nào gặp ánh sáng này thì được thấy khắp Chư Phật, sanh hoan hỷ lớn, biết sau đây bảy ngày sẽ có Phật ra đời. Hết bảy ngày rồi thì hết thủy thế giới đều chấn động, toàn sạch không còn nhiễm uest. Mỗi mỗi niệm đều hiện khắp mười phương hết thấy cõi Phật thanh tịnh, cũng hiện ra những sự trang nghiêm của những cõi đó. Nếu có chúng sanh nào căn tánh thuần thực, đáng được thấy Phật thì đều đến đạo tràng.**

**Bảy giờ trong thế giới đó, hết thấy núi Luân Vi, hết thấy núi Tu Di, thấy các núi, thấy biển lớn, thấy đất, thấy thành, thấy tường rào, thấy cung điện, thấy âm nhạc, thấy tiếng nói đều phát ra âm thanh, khen nói hết thấy cảnh giới thần lực của Chư Phật Như Lai. Lại phóng ra hết thấy mây hương thơm, hết thấy mây hương đốt, hết thấy mây hương bột, hết thấy mây ngọc Ma ni hương thơm hình tượng, hết thấy mây ánh lửa ngọc báu, hết thấy mây kho**



**lửa rực rỡ, hết thấy mây áo Ma ni, hết thấy mây anh lạc, hết thấy mây hoa mâu, hết thấy mây ánh sáng Như Lai, hết thấy mây ánh sáng tròn đầy của Như Lai, hết thấy mây âm nhạc, hết thấy mây tiếng nguyện của Như Lai, hết thấy mây biển tiếng nói của Như Lai, hết thấy mây tướng tốt của Như Lai, hiển bày tướng không nghĩ bàn của Đức Như Lai xuất hiện thế gian.**

**Này người Thiện nam! Hoa sen chúa lớn Phổ Chiếu Tam Thế Nhất Thiết Như Lai Trang Nghiêm Cảnh Giới này, có các hoa sen nhiều như số vi trần của mười cõi Phật bao quanh, trong các hoa sen ấy đều có toà sư tử kho tạng Ma ni, trên mỗi mỗi toà đều có Bồ tát ngồi kiết già.**

**Này người Thiện nam! Lúc Đức Phổ Trí Bảo Chánh Diệm Diệu Đức Tràng Vương Như Lai ấy thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác trên hoa sen này, thì đồng thời cũng hiện ra thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nơi hết thấy thế giới mười phương, tùy tâm chúng sanh mà hiện ra ở trước họ để chuyển pháp luân, nơi mỗi mỗi thế giới, khiến cho vô lượng chúng sanh lìa khỏi khổ đường ác, khiến cho vô lượng chúng sanh được sanh lên cõi trời, khiến cho vô lượng chúng sanh ở vào**

trong địa vị Thanh văn và Bích Chi Phật, khiến cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề giải thoát, khiến cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề đồng mãn tràng, khiến cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề pháp quang minh làm cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề thanh tịnh căn, khiến cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề sức bình đẳng, khiến cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề nhập vào thành pháp, khiến cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề sức thần thông không hư hoại đến khắp hết thủy nơi, khiến cho vô lượng chúng sanh nhập vào hạnh Bồ đề đạo phổ môn phương tiện, khiến cho vô lượng chúng sanh ở vào trong hạnh Bồ đề môn Tam muội, khiến cho vô lượng chúng sanh thành tựu hạnh Bồ đề duyên hết thủy cảnh giới thanh tịnh, khiến cho vô lượng chúng sanh phát tâm Bồ đề, khiến cho vô lượng chúng sanh ở vào trong đạo tràng Bồ tát, làm cho vô lượng chúng sanh ở yên vào trong đạo Ba la mật thanh tịnh, làm cho vô lượng chúng sanh ở vào trong Sơ địa của Bồ tát, làm cho vô lượng chúng sanh ở vào trong Nhị địa Bồ tát cho đến Thập địa, làm cho vô lượng chúng sanh nhập vào hạnh nguyện cao cả của Bồ tát,

**làm cho vô lượng chúng sanh ở yên vào trong hạnh thanh tịnh của Phổ Hiền.**

**Này người Thiện nam! Đức Phổ Trí Bảo Diệm Diệu Đức Tràng Như Lai ấy, lúc hiện ra thân lực chuyển pháp luân tự tại không chỗ nghĩ bàn như vậy, ở trong mỗi mỗi thế giới đó tùy theo chỗ cư ngụ, mỗi mỗi niệm điều phục vô lượng chúng sanh.**

**Lúc bấy giờ Bồ tát Phổ Hiền biết các chúng sanh trong thành của Bảo Hoa Đăng Vương, đã tự ý thị nhan sắc và cảnh giới mà sanh kiêu mạn, khinh miệt kẻ khác, nên Bồ tát liền hoá hiện ra thân mâu diệu, đoan chánh đẹp lạ, đi đến thành đó, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp hết thấy, làm cho ánh sáng của Thánh Vương ở đó, của các ngọc báu mâu diệu, của mặt trời, mặt trăng, tinh tú và của thân chúng sanh, thấy thấy ánh sáng đều không hiện ra được, như mặt trời khi mọc ra chói sáng khắp nơi, cũng như đồng mực đối với vàng Diêm phù đàn. Các chúng sanh đồng bảo nhau rằng: Đây là ai? Là chư Thiên hay là Phạm Vương phóng ánh sáng này khiến cho thấy ánh sáng của thân chúng ta đều không hiện ra được?**

**Suy nghĩ nhiều cách, không ai có thể hiểu biết được.**

**Khi ấy Bồ tát Phổ Hiền ở trên hư không ngay trên cung điện của vị Luân Vương mà nói rằng: Đại vương phải biết! Nay trong nước của Ngài có Phật ra đời, tại cây Bồ đề Phổ Quang Minh Pháp Vân Âm Tràng.**

**Bấy giờ Công chúa con gái của vua là Phổ Trí Diệu Nhân thấy sắc thân và ánh sáng tự tại của Bồ tát Phổ Hiền, lại nghe các đồ vật trang nghiêm trên Ngài phát ra âm thanh mầu diệu, lòng sanh hoan hỷ lớn, suy nghĩ rằng: Nguyên hết thảy căn lành của tôi hiện có, đều hồi hướng để được thân như vậy, được trang nghiêm như vậy, được tướng tốt như vậy, được oai nghi như vậy, tự tại như vậy. Nay vị đại Thánh này có thể ở trong chỗ sanh tử tối tăm của chúng sanh mà phóng ánh sáng lớn, chỉ bày cho biết Đức Như Lai xuất hiện ra đời. Nguyên tôi cũng được như vậy, vì các chúng sanh mà làm ánh sáng trí huệ, phá thảy bao nhiêu vô tri đen tối của họ. Nguyên tôi thọ sanh nơi chốn nào cũng đều chẳng rời khỏi vị Thiện tri thức này.**

**Này người Thiện nam! Khi ấy vua chuyển Luân Vương cùng với con gái quý và một ngàn người con trai, quyến thuộc, đại thân phụ tá, bốn chúng binh chủng và vô lượng nhân dân**

**trong thành, trước sau bao quanh, nhờ thần lực của nhà vua, đều bay lên hư không cao một do tuần, phóng ra ánh sáng lớn chiếu khắp bốn châu thiên hạ, khiến khắp mọi người đều được chiêm ngưỡng. Muốn cho thấy chúng sanh đều đến thấy Phật nên vua dùng kệ ca ngợi rằng:**

- Như Lai xuất thế gian,  
Cứu khắp các quần sanh,  
Các người hãy mau dậy,  
Đi đến chỗ Đạo sư.
- Vô lượng vô số kiếp,  
Mới có Phật ra đời,  
Diễn nói Pháp thâm diệu,  
Ích lợi thấy quần sanh.
- Phật thấy các thế gian,  
Điên đảo thường mê lầm,  
Luân hồi sanh tử khổ,  
Nên khởi tâm đại bi.
- Vô số ức ngàn kiếp,  
Tu tập hạnh Bồ đề,  
Vì muốn độ chúng sanh,  
Đây do sức đại bi.
- Đầu, mắt, tay, chân thấy,

**Tất cả đều bỏ được,  
Vì cầu đạo Bồ đề,  
Vô lượng kiếp thí vậy.**

- **Vô lượng ức ngàn kiếp,  
Khó gặp được Đạo sư,  
Thấy nghe hoặc hầu hạ,  
Đều thấy không uổng công.**
- **Nay ta cùng các người,  
Đến xem Đấng Điều Ngự,  
Ngồi trên toà Như Lai,  
Dẹp ma thành Chánh giác.**
- **Chiêm ngưỡng thân Như Lai,  
Phóng ra vô lượng quang,  
Nhiều màu sắc vi diệu,  
Diệt trừ hết thấy tối.**
- **Trong mỗi mỗi lỗ lông,  
Phóng sáng không nghĩ bàn,  
Chiếu khắp các quần sanh,  
Điều khiến rất vui mừng.**
- **Các người đều nên phát,  
Tâm tinh tấn rộng lớn,  
Đến chỗ Đức Như Lai,  
Cung kính cúng dường Phật.**

Vua Chuyển Luân Thánh Vương nói kệ khen Phật, khai ngộ chúng sanh rồi, do căn lành của Luân Vương phóng ra mười ngàn thứ mây cúng dường hướng đến đạo tràng của Như Lai, như là: Mây hết thảy lọng báu, mây hết thảy màu hoa, mây hết thảy áo quý, mây hết thảy lưới chuông linh báu, mây hết thảy biển hương thơm, mây hết thảy toà báu, mây hết thảy tràng cờ báu, mây hết thảy cung điện, mây hết thảy hoa mâu diệu, mây hết thảy các đồ vật trang nghiêm, ở trên hư không nghiêm sức tràn đầy.

Đến nơi rồi, nhà vua đánh lễ nơi chân Đức Phổ Trí Bảo Diệm Diệu Đức Tràng Vương Như Lai, đi nhiều quanh vô lượng trăm nghìn vòng, rồi ngồi lên toà Phổ Chiếu Thập Phương Bảo Liên Hoa trước Đức Phật.

Con gái của Thánh vương là Công chúa Phổ Trí Diệu Đức Nhân liền cởi đồ trang sức trên thân, đem rải lên cúng dường Phật. Những đồ trang nghiêm ấy ở trên không trung, biến thành cây lọng báu, có lưới báu thông xuống, có vua rồng cầm giữ, có những cung điện xen bày trong đó, có mười thứ lọng báu bao quanh, hình dạng như lâu đài, trong ngoài đều thanh tịnh, có các cây chuỗi ngọc anh lạc

và các cây báu, biển ngọc Ma ni hương thơm trang nghiêm, trong lọng báu đỏ, có cây bồ đề cành lá sum sê, che khắp pháp giới, mỗi mỗi niệm, thị hiện vô lượng trang nghiêm. Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai ngồi dưới cây này, có các Bồ tát bao quanh sau trước nhiều như số vi trần của không thể nói cõi Phật, đều từ hạnh nguyện của Phổ Hiền sanh ra, ở trong vô sai biệt trụ của Bồ tát.

Cũng thấy có hết thấy các Chủ Thế gian, cũng thấy thần lực tự tại của Như Lai. Lại thấy những kiếp thứ lớp có thế giới thành hoại. Lại cũng thấy các thế giới đó, thấy Chư Phật xuất hiện thứ lớp. Lại cũng thấy trong thấy thế giới đó, mỗi mỗi đều có Bồ tát Phổ Hiền cúng dường Phật điều phục chúng sanh. Lại cũng thấy hết thấy Bồ tát đó đều ở trong thân Phổ Hiền. Cũng thấy thân mình ở trong thân đó. Cũng thấy thân mình ở trước chỗ hết thấy Như Lai, hết thấy Phổ Hiền, trước thấy Bồ tát, trước thấy chúng sanh. Lại cũng thấy hết thấy các thế giới đó, mỗi mỗi đều có các thế giới nhiều như số vi trần cõi Phật, những ranh giới, những nhiệm trì, những hình trạng, những thể tánh, những an bày, những trang nghiêm, những thanh tịnh, những mây trang nghiêm



**che phủ trên đó, những tên kiếp, những Đức Phật giáng thế, những ba đời, những phương xứ, những ở pháp giới, những nhập pháp giới, những ở hư không, những đạo tràng Bồ đề của Như Lai, những sức thần thông của Như Lai, những toà sư tử của Như Lai, những biển đại chúng của Như Lai, những đại chúng khác nhau của Như Lai, những phương tiện khéo của Như Lai, những Như Lai chuyển pháp luân, những âm thanh mâu diệu của Như Lai, những biển tiếng nói của Như Lai, những mây Khế kinh của Như Lai. Thấy như vậy rồi, tâm của Công chúa thanh tịnh, sanh vui mừng lớn.**

**Đức Phổ Trí Bảo Diệm Diệu Đức Tràng Vương Như Lai liền vì Công chúa mà nói Tu đa la khế kinh tên là Nhất Thiết Như Lai Chuyển Pháp Luân, có các Tu đa la quyển thuộc nhiều như số vi trần của mười cõi Phật. Công chúa nghe kinh này xong, thì liền được thành tựu mười ngàn môn Tam muội. Tâm Công chúa mềm dịu, không có cứng thô, như mới thọ thai, như mới sanh ra, như cây Ta La khi mới mọc mầm. Tâm Tam muội đó cũng như vậy, như là: Tam muội hiện tại thấy hết thấy Chư Phật, Tam muội chiếu khắp hết cả các cõi, Tam muội nhập vào hết thấy ba đời, Tam muội nói**

**hết thấy pháp luân Phật, Tam muội biết hết thấy biển nguyện của Phật, Tam muội khai ngộ hết thấy chúng sanh khiến cho họ ra khỏi khổ sanh tử, Tam muội thường nguyện phá hết thấy tối tăm của chúng sanh, Tam muội thường nguyện diệt hết thấy khổ của chúng sanh, Tam muội thường nguyện sanh hết thấy cái vui của chúng sanh, Tam muội giáo hoá hết thấy chúng sanh chẳng sanh chán lười, Tam muội hết thấy tràng vô chướng ngại của Bồ tát, Tam muội khắp đi đến hết thấy các cõi Phật thanh tịnh. Đắc được mười ngàn Tam muội như vậy rồi, lại được tâm định mâu diệu, tâm bất động, tâm hoan hỷ, tâm an ủi, tâm rộng lớn, tâm thuận theo Thiện tri thức, tâm duyên theo Nhất thiết trí sâu xa, tâm ở trong biển phương tiện rộng lớn, tâm rời bỏ hết chấp trước, tâm chẳng ở vào trong hết thấy cảnh giới thế gian, tâm nhập vào cảnh giới của Như Lai, tâm khắp chiếu vào hết thấy biển sắc, tâm không náo hại, tâm không ở trên cao, tâm không lười biếng, tâm không thối chuyển, tâm không chán nản, tâm suy nghĩ tự tánh của các pháp, tâm ở vào trong hết thấy biển pháp môn, tâm quán sát hết thấy biển pháp môn, tâm rõ biết hết thấy biển chúng sanh, tâm cứu hộ hết thấy biển chúng sanh, tâm chiếu khắp hết**

**thủy biển nguyện của Phật, tâm phá hết thủy núi chướng ngại, tâm chứa nhóm phước đức trợ đạo, tâm hiện tại thấy mười lực của Chư Phật, tâm khắp chiếu cảnh giới của Bồ tát, tâm tăng trưởng trợ đạo của Bồ tát, tâm duyên khắp hết thủy biển mười phương, nhất tâm suy nghĩ đại nguyện của Phổ Hiền.**

**Công chúa lại phát biển đại nguyện nhiều như số vi trần của mười cõi Phật. Nguyện nghiêm tịnh hết thủy cõi nước Phật, nguyện điều phục hết thủy chúng sanh, nguyện biết khắp hết thủy pháp giới, nguyện vào khắp hết thủy biển pháp giới, nguyện ở nơi hết thủy cõi Phật, tận cùng kiếp vị lai, tu hạnh Bồ tát, nguyện tận cùng kiếp vị lai chẳng bỏ hết thủy hạnh Bồ tát, nguyện được gần gũi hết thủy Như Lai, nguyện được hầu hạ hết thủy bạn lành, nguyện được cúng dường hết thủy Chư Phật, nguyện trong mỗi mỗi niệm tu hạnh Bồ tát, làm lớn Nhất thiết trí, không có gián đoạn. Phát biển nguyện nhiều như số vi trần của mười cõi Phật như vậy để thành tựu thủy bao nhiêu đại nguyện của Phổ Hiền.**

**Bấy giờ Đức Như Lai đó lại vì Công chúa mà khai thị diễn nói những căn lành đã chứa nhóm từ khi mới phát tâm đến nay, những**

**hạnh mầu đã tu, những quả lớn đã được, khiến cho được khai ngộ, thành tựu thấy bao nhiêu biển nguyện của Như Lai, nhất tâm hướng về địa vị Nhất thiết trí.**

**Này người Thiện nam! Lại trước đây mười đại kiếp, có thế giới tên là Nhật Luân Quang Ma Ni, Đức Phật hiệu là Nhơn Đà Ma Tràng Diệu Tướng. Đồng nữ Diệu Đức Nhân đó, ở trong pháp để lại của Đức Như Lai này, Đức Bồ tát Phổ Hiền khuyên Đồng nữ tu bổ tượng Phật đã cũ hư ở trên toà hoa sen. Đồng nữ Diệu Đức Nhân đã tu bổ xong lại sơn vẽ. Sơn vẽ xong lại trang nghiêm châu báu, rồi phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.**

**Này người Thiện nam! Ta nhớ đời quá khứ do nhờ Phổ Hiền Bồ tát Thiện tri thức, mà Công chúa gieo căn lành này, từ đó trở đi, chẳng đoạ đường ác thú, thường sanh vào trong dòng họ của các vua trời, vua người xinh đẹp, đáng mến, các tướng tròn đầy, khiến cho người ta thích thấy thường gặp Phật, thường được gần gũi Bồ tát Phổ Hiền, được Bồ tát chỉ dạy, khai ngộ, thành thực cho đến ngày nay.**

**Này người Thiện nam! Ý người nghĩ sao? Ngài Chuyển Luân Thánh Vương Tỳ Lô Giá Na Tạng Diệu Bảo Liên Hoa Kế lúc bấy giờ là ai?**

**Nay chính là Đức Di Lạc Bồ tát. Vương phi Viên Mãn Diện là Dạ thần Tịch Tĩnh Âm Hải đang ở gần đây. Đồng nữ Diệu Đức Nhân chính là thân ta.**

**Hồi ấy ta làm Đồng nữ, Đức Phổ Hiền Bồ tát khuyên ta tu bổ tượng trên toà hoa sen, dùng đó làm nhân duyên vô thượng Bồ đề, làm cho ta phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đó là lúc ta bắt đầu phát tâm.**

**Tiếp đó, Ngài Phổ Hiền lại dẫn đạo khiến cho ta được thấy Đức Phật Diệu Đức Tràng, ta cỡi chuỗi ngọc đeo trên thân, rải lên cúng dường Phật, thấy thân lực của Phật, nghe Phật nói Pháp, liền đắc được môn Giải thoát Phổ Hiền Nhất Thiết Thế Gian Điều Phục Chúng Sanh, trong mỗi mỗi niệm thấy được số Đức Phật nhiều như số vi trần núi Tu Di, cũng thấy chúng hội đạo tràng và cõi nước thanh tịnh của Đức Phật đó. Ta đều tôn trọng cung kính cúng dường chăm nghe thuyết pháp, theo lời dạy mà tu hành.**

**Này người Thiện nam! Qua khỏi kiếp Thanh Tịnh Viên Mãn của thế giới Tỳ Lô Giá Na Đại Oai Đức này, tiếp lại có thế giới tên là Bảo Luân Diệu Trang Nghiêm, kiếp tên là Đại Quang, có năm trăm Đức Phật ra đời trong đó.**

Ta đều hầu hạ cung kính cúng dường. Đức Phật trước hết hiệu là Đại Bi Tràng, lúc mới xuất gia, ta làm Dạ thần cung kính cúng dường. Kế đó có Đức Phật ra đời hiệu là Kim Cang Na La Diên Tràng, ta làm Chuyển Luân Vương cung kính cúng dường. Đức Phật đó vì ta mà nói kệ kinh tên là Nhất Thiết Phật Xuất Hiện, có các kệ kinh làm quyến thuộc nhiều như số vi trần của mười cõi Phật.

Tiếp lại có Đức Phật ra đời hiệu là Kim Cang Vô Ngại Đức. Hồi ấy ta làm vua Chuyển Luân Vương cung kính cúng dường. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Phổ Chiếu Nhất Thiết Chúng Sanh Căn, có các kinh làm quyến thuộc nhiều như số vi trần núi Tu Di. Ta đều thọ trì cả.

Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Hoả Diệm Sơn Diệu Trang Nghiêm. Ta hồi đó làm con gái một vị Trưởng giả, Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Phổ Chiếu Tam Thế Tạng, có các kinh làm quyến thuộc nhiều như số vi trần cõi Diêm Phù Đề. Ta đều chăm nghe thọ trì đúng pháp.

Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Nhất Thiết Pháp Hải Cao Thắng Vương. Thuở ấy ta làm vua A tu la cung kính cúng dường. Đức

**Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Phân Biệt Nhất Thiết Pháp Giới, có năm trăm kinh làm quyển thuộc. Ta đều chăm nghe, thọ trì đúng pháp.**

**Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Hải Nhạc Pháp Quang Minh. Khi ấy ta là con gái của vua Rông, mưa các mây ngọc Ma ni như ý để cúng dường. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là: Tăng Trưởng Hoan Hỷ Hải, có trăm vạn ức kinh làm quyển thuộc. Ta đều chăm nghe thọ trì đúng pháp.**

**Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Bảo Diệm Sơn Đảnh. Thuở đó ta làm Thần biển, mưa các mây hoa sen báu cung kính cúng dường. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Pháp Giới Phương Tiện Hải Quang Minh, có các kinh làm quyển thuộc nhiều như số vi trần cõi Phật. Ta đều chăm nghe thọ trì đúng pháp.**

**Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Công Đức Hải Quang Minh Luân. Ta khi đó làm vị Tiên ngũ thông, hiện ra thân thông lớn, có sáu vạn chư tiên bao quanh trước sau. Ta mưa các mây hương hoa để cúng dường. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Vô Trước Pháp Đảnh, có sáu vạn kinh làm quyển thuộc. Ta đều chăm nghe, thọ trì đúng pháp.**

Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Tỳ Lô Giá Na Công Đức Tạng. Hồi ấy ta làm chủ Địa Thần tên là Xuất Sanh Bình Đẳng Nghĩa cùng với vô lượng Địa thần cùng nhau mưa xuống hết thảy cây báu, hết thảy kho ngọc Ma ni, hết thảy mây chuỗi ngọc anh lạc để cúng dường Phật. Đức Phật đó vì ta mà nói kinh tên là Xuất Sanh Nhất Thiết Như Lai Trí Tạng, có vô lượng kinh làm quyến thuộc. Ta đều chăm nghe và thọ trì không quên.

Này người Thiện nam! Lần lượt như vậy, đến Đức Phật sau cùng hiệu là Sung Mãn Hư Không Pháp Giới Diệu Đức Đăng. Hồi đó ta là kỹ nữ tên là Mỹ Nhan. Khi thấy Phật đi vào thành, ta liền ca múa để cúng dường, nương thần lực của Phật, ta bay vọt lên không trung dùng ngàn bài kệ ca tụng khen ngợi Phật. Đức Phật vì ta mà phóng ánh sáng giữa chạn mây tên là Trang Nghiêm Pháp Giới Đại Quang Minh, khắp chạm vào thân ta. Khi được ánh sáng của Phật rồi, ta liền được môn Giải thoát tên là Pháp Giới Phương Tiện Bất Thối Tạng.

Này người Thiện nam! Trong thế giới này có số kiếp nhiều như số vi trần cõi Phật như vậy, hết thảy Như Lai xuất hiện trong đó, ta đều hầu hạ cung kính cúng dường tất cả. Chư



**Phật đó nói bao nhiêu chánh pháp ta đều ghi nhớ, cho đến không quên một câu một chữ. Ở nơi mỗi mỗi những Đức Phật đó, ta tán dương ca ngợi hết thảy Phật pháp, vì vô lượng chúng sanh mà rộng làm lợi ích. Ở nơi mỗi mỗi các Đức Như Lai đó, ta đắc được ánh sáng Nhất thiết trí, hiện ra biển pháp giới ba đời, nhập vào hết thảy hạnh Phổ Hiền.**

**Này người Thiện nam! Vì ta nương tựa vào ánh sáng Nhất thiết trí, nên ở trong mỗi mỗi niệm, thấy vô lượng Phật. Đã thấy Phật rồi, thì trước chưa đắc được, chưa thấy được các hạnh Phổ Hiền, nay được thành tựu tròn đầy. Vì sao? Vì đã được ánh sáng Nhất thiết trí vậy.**

**Khi ấy Dạ thân Phổ Cứu Chúng Sanh, muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, nương thân lực của Phật, vì Thiện Tài Đồng tử mà nói bài kệ rằng:**

- **Thiện Tài nghe ta nói,  
Pháp sâu xa khó thấy,  
Chiếu khắp cả ba đời,  
Hết thảy môn khác nhau.**
- **Như ta mới phát tâm,  
Chuyên cần công đức Phật,  
Các giải thoát đã được,**

**Người nay hãy lắng nghe.**

- **Ta nhớ thuở quá khứ,  
Hơn số kiếp vi trần,  
Trước đó có một kiếp,  
Tên Viên Mãn Thanh Tịnh.**
- **Thuở đó có thế giới,  
Tên là Biến Chiếu Đăng,  
Tu Di trần số Phật,  
Ra đời ở trong đó.**
- **Phật nhất hiệu Trí Diệm,  
Tiếp đến Phật Pháp Tràng,  
Thứ ba Pháp Tu Di,  
Thứ tư Đức Sư Tử.**
- **Thứ năm Tịch Tịnh Vương,  
Thứ sáu Diệt Chư Kiến,  
Thứ bảy Cao Danh Xưng,  
Thứ tám Đại Công Đức.**
- **Thứ chín hiệu Thắng Nhật,  
Thứ mười Phật Nguyệt Diện,  
Nơi mười Đức Phật này,  
Ta ngộ pháp lần đầu.**
- **Tiếp sau đó lần lượt,  
Lại có mười Phật giáng,**

**Phật đầu Hư Không Xứ,  
Thứ nhì hiệu Phổ Quang.**

- **Thứ ba Trụ Chư Phương,  
Thứ tư Chánh Niệm Hải,  
Thứ năm Cao Thắng Quang,  
Thứ sáu Tu Di Vân.**
- **Thứ bảy Phật Pháp Diệm,  
Thứ tám Phật Sơn Thắng,  
Thứ chín Đại Bi Hoa,  
Thứ mười Pháp Giới Hoa.**
- **Lúc mười Phật ấy ra,  
Ta ngộ pháp lần nhì,  
Tiếp sau đó lần lượt,  
Lại có mười Phật ra.**
- **Thứ nhất Phật Quang Tràng,  
Thứ hai Phật Trí Huệ,  
Thứ ba Phật Tâm Nghĩa,  
Thứ tư Phật Đức Chủ.**
- **Thứ năm Phật Thiên Huệ,  
Thứ sáu Phật Huệ Vương,  
Thứ bảy Phật Thắng Trí,  
Thứ tám Phật Quang Vương.**
- **Thứ chín Phật Đồng Mãnh,**

**Thứ mười Phật Liên Hoa,  
Nơi mười Đức Phật đó,  
Ta ngộ pháp lần ba.**

- **Tiếp sau đó lần lượt,  
Lại có mười Phật ra,  
Thứ nhất Bảo Diệm Sơn,  
Thứ nhì Công Đức Hải.**
- **Thứ ba Pháp Quang Minh,  
Thứ tư Liên Hoa Tạng,  
Thứ năm Chúng Sanh Nhân,  
Thứ sáu Hương Quang Bảo.**
- **Bảy Tu Di Công Đức,  
Tám Càn thất bà Vương,  
Thứ chín Ma Ni Tạng,  
Thứ mười Tịch Tĩnh Sắc.**
- **Lần lượt kế sau đó,  
Lại có mười Phật ra,  
Phật đầu Quảng Đại Trí,  
Tiếp Phật Bảo Quang Minh.**
- **Thứ ba Hư Không Vân,  
Thứ tư Thù Thắng Tướng,  
Thứ năm Viên Mãn Giới,  
Thứ sáu Na La Diên.**

- Thứ bảy Tu Di Đức,  
Thứ tám Công Đức Luân,  
Thứ chín Vô Thắng Tràng,  
Thứ mười Đại Thọ Sơn.
- Lần lượt tiếp sau đó,  
Lại có mười Phật ra,  
Nhất Phật Ta La Tạng,  
Nhì Phật Thế Chủ Thân.
- Thứ ba Cao Hiển Quang,  
Thứ tư Kim Cang Chiếu,  
Thứ năm Địa Oai Đức,  
Thứ sáu Thâm Thâm Pháp.
- Thứ bảy Pháp Huệ Âm,  
Thứ tám Tu Di Tràng,  
Thứ chín Thắng Quang Minh,  
Thứ mười Diệu Bảo Quang.
- Lần lượt tiếp sau đó,  
Lại có mười Phật ra,  
Thứ nhất Phạm Quang Minh,  
Thứ nhì Hư Không Âm.
- Thứ ba Pháp Giới Thân,  
Thứ tư Quang Minh Luân,  
Thứ năm Trí Huệ Tràng,  
Thứ sáu Hư Không Đẳng.

- Thứ bảy Vi Diệu Đức,  
Thứ tám Biến Chiếu Quang,  
Thứ chín Thắng Phước Quang,  
Thứ mười Đại Bi Vân.
- Lần lượt kế sau đó,  
Có mười Phật ra đời,  
Thứ nhất Lực Quang Huệ,  
Thứ nhì Phổ Hiện Tiên.
- Thứ ba Cao Hiển Quang,  
Thứ tư Quang Minh Thân,  
Thứ năm Pháp Khởi Phật,  
Thứ sáu Bảo Tướng Phật.
- Thứ bảy Tốc Tật Phong,  
Thứ tám Đông Mãnh Tràng,  
Thứ chín Diệu Bảo Cái,  
Thứ mười Chiếu Tam Thế.
- Lần lượt tiếp sau đó,  
Lại có mười Phật ra,  
Thứ nhất Nguyệt Hải Quang,  
Thứ nhì Kim Cang Thân.
- Thứ ba Tu Di Đức,  
Thứ tư Niệm Tràng Vương,  
Thứ năm Công Đức Huệ,  
Thứ sáu Trí Huệ Đăng.

- Thứ bảy Quang Minh Tràng,  
Thứ tám Quảng Đại Trí,  
Thứ chín Pháp Giới Trí,  
Thứ mười Pháp Hải Trí.
- Tiếp sau đó lần lượt,  
Lại có mười Phật ra,  
Phật đầu Bồ Thí Pháp,  
Rồi Phật Công Đức Luân.
- Thứ ba Thắng Diệu Vân,  
Bốn Phật Nhẫn Trí Đăng,  
Thứ năm Tịch Tĩnh Âm,  
Thứ sáu Tịch Tĩnh Tràng.
- Thứ bảy Thế Gian Đăng,  
Thứ tám Thâm Đại Nguyên,  
Thứ chín Vô Thắng Tràng,  
Phật mười Trí Diệm Hải.
- Lần lượt tiếp sau đó,  
Lại có mười Phật ra,  
Trước Phật Pháp Tự Tại,  
Tiếp Phật Vô Ngại Huệ.
- Thứ ba Ý Hải Huệ,  
Thứ tư Chúng Diệu Âm,  
Thứ năm Tự Tại Thí,  
Thứ sáu Phổ Hiện Tiên.

- **Bảy Phật Tùy Lạc Thân,  
Tám Phật Trụ Thắng Đức,  
Thứ chín Phật Bản Tánh,  
Thứ mười Phật Hiền Đức.**
- **Kiếp trần số Tu Di,  
Thấy bao Phật trong đó,  
Khắp làm đèn thế gian,  
Ta đều từng cúng dường.**
- **Kiếp vi trần cõi Phật,  
Bao nhiêu Phật ra đời,  
Ta đều từng cúng dường,  
Nhập môn giải thoát này.**
- **Ta trải vô lượng kiếp,  
Tu hành đắc đạo này,  
Người nếu tu hành được,  
Không lâu cũng sẽ đắc.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải thoát Phổ Hiện Nhất Thiết Thế Gian Điều Phục Chúng Sanh này thôi<sup>①</sup>. Như các Đại Bồ tát chứa nhóm vô biên hạnh, sanh ra đủ thứ hiểu biết, hiện đủ thứ thân, đủ nhiều thứ căn, tròn đầy đủ thứ nguyện, nhập đủ thứ Tam**

---

① Môn giải thoát khắp hiện ra nơi hết thấy thế gian để điều phục chúng sanh.



**muội, khởi ra đủ thứ thần biến, có thể quán sát đủ thứ pháp, nhập vào đủ thứ môn trí huệ, đắc được đủ các thứ pháp quang minh, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài ấy?**

**Này người Thiện nam! Đi khỏi đây không xa, có vị chủ Dạ thần tên là Tịch Tĩnh Âm Hải, ngồi trên toà hoa sen Ma Ni Quang Tràng trang nghiêm có trăm vạn vô số chủ Dạ thần bao quanh sau trước. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi<sup>①</sup>.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử ở nơi chỗ Phổ Cứu Chúng Sanh Diệu Đức, nghe được Pháp môn Giải thoát của Bồ tát là Phổ Hiện Nhất Thiết Thế Gian Điều Phục Chúng Sanh rõ thông, tin, hiểu, tự tại ở yên trong đó, rồi đến chỗ vị Dạ thần Tịch Tĩnh Âm Hải, đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô số vòng rồi đến trước chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng**

---

① Hán bộ hết quyển 70.

**Chánh giác rồi, tôi muốn nương tựa nơi Thiện tri thức để học hạnh Bồ tát, nhập hạnh Bồ tát, tu hạnh Bồ tát, ở trong hạnh Bồ tát. Nguyên xin Ngài thương xót vì tôi mà tuyên nói Bồ tát phải làm cách nào để học hạnh Bồ tát, làm thế nào để tu đạo Bồ tát?**

**Dạ thân liên bảo Thiện Tài rằng: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Người có thể nương theo Thiện tri thức để cầu hạnh Bồ tát.**

**Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát là mỗi mỗi niệm sanh ra đại hỷ rộng lớn trang nghiêm.**

**Thiện Tài nói: Bạch Đại Thánh! Môn giải thoát này sự nghiệp thế nào? Hành cảnh giới nào? Khởi phương tiện nào? Quán sát thế nào?**

**Dạ thân nói: Này người Thiện nam! Ta phát khởi tâm thích muốn thanh tịnh bình đẳng. Ta phát khởi tâm ưa muốn thanh tịnh kiên cố trang nghiêm không thể phá hư, lìa hết thảy trần cấu của thế gian. Ta phát khởi tâm duyên theo không thối chuyển, ngôi vị vĩnh viễn không thối chuyển. Ta phát khởi tâm bất động trang nghiêm công đức bảo sơn. Ta phát khởi tâm không ở chỗ đâu. Ta phát khởi tâm hiện ra khắp trước mắt hết thảy chúng sanh để cứu hộ. Ta phát khởi tâm thấy hết thảy biển Phật**

**không chán đủ. Ta phát khởi tâm cầu hết thấy  
nguyện lực thanh tịnh của Bồ tát. Ta phát  
khởi tâm ở vào trong biển đại trí quang minh.  
Ta phát khởi tâm làm cho hết thấy chúng sanh  
vượt ra khỏi đồng hoang lo phiền. Ta phát  
khởi tâm làm cho hết thấy chúng sanh rời bỏ  
sầu buồn khổ não. Ta phát khởi tâm làm cho  
hết thấy chúng sanh rời bỏ sắc, thanh, hương,  
vị, xúc, pháp chẳng vừa ý. Ta phát khởi tâm  
làm cho hết thấy chúng sanh lìa bỏ cái khổ  
thương yêu mà bị biệt ly, cái khổ oán ghét  
nhau mà lại gặp nhau. Ta phát khởi tâm làm  
cho hết thấy chúng sanh lìa bỏ các khổ ác  
duyên ngu si. Ta phát khởi tâm làm chỗ nương  
tựa cho hết thấy chúng sanh hiểm nạn. Ta  
phát khởi tâm làm cho hết thấy chúng sanh ra  
khỏi chỗ khổ sanh tử. Ta phát khởi tâm làm  
cho hết thấy chúng sanh rời bỏ các cái khổ  
sanh lão bệnh tử. Ta phát khởi tâm làm cho  
hết thấy chúng sanh thành tựu pháp vui vô  
thượng của Như Lai. Ta phát khởi tâm làm cho  
hết thấy chúng sanh đều nhận được sự mừng  
vui. Phát những tâm như vậy rồi. Ta lại vì  
chúng sanh mà nói pháp, làm cho họ lần lần  
đến bậc Nhất thiết trí.**

**Như là: Nếu thấy chúng sanh nào đắm**

**thích nơi nhà cửa cung điện của họ ở thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ rõ thấu được tự tánh của các pháp, lìa các chấp trước.**

**Nếu thấy chúng sanh mền luyến cha mẹ anh em chị em, thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được dự vào chúng hội thanh tịnh các Chư Phật Bồ tát.**

**Nếu thấy chúng sanh nào luyến đắm vợ con thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ lìa bỏ sanh tử ái nhiễm, khởi tâm đại bi với hết thảy chúng sanh bình đẳng không hai.**

**Nếu thấy chúng sanh nào ở trong Vương cung, có thể nữ hầu hạ thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được hội họp với chúng Thánh, nhập vào giáo pháp của Như Lai.**

**Nếu thấy chúng sanh nào nhiễm say trong cảnh giới thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được nhập vào cảnh giới của Như Lai.**

**Nếu thấy chúng sanh nào nhiều lòng sân giận thì ta vì họ mà nói pháp, khiến cho họ ở vào trong nhẫn nhục Ba la mật của Như Lai.**

**Nếu thấy chúng sanh nào tâm lười chán thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được thanh tịnh tinh tấn Ba la mật.**

**Nếu thấy chúng sanh nào tâm tán loạn thì**

**ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ đắc được thiên định Ba la mật của Như Lai.**

**Nếu thấy chúng sanh nào nhập vào rừng rậm tà kiến, vô minh che tối, thì ta vì họ mà nói pháp, khiến cho họ ra khỏi rừng rậm đen tối.**

**Nếu thấy chúng sanh nào không có trí huệ thì ta vì họ mà nói pháp, khiến cho họ đắc được Bát nhã Ba la mật.**

**Nếu thấy chúng sanh nào nhiễm đắm nơi tam giới thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ ra khỏi vòng sanh tử.**

**Nếu thấy chúng sanh nào ý chí thấp hèn thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ tròn đầy nguyện Bồ đề của Phật.**

**Nếu thấy chúng sanh nào ở vào trong hạnh tự lợi, ích kỷ thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ phát khởi nguyện làm lợi ích cho hết thảy chúng sanh.**

**Nếu thấy chúng sanh nào chí lực kém yếu thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được lực Ba la mật của Bồ tát.**

**Nếu thấy chúng sanh nào tâm ngu si đen tối thì ta vì họ mà nói pháp, khiến cho họ đắc được trí Ba la mật của Bồ tát.**

**Nếu thấy chúng sanh nào sắc tướng không đầy đủ thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được sắc thân thanh tịnh của Như Lai.**

**Nếu thấy chúng sanh nào hình dung xấu xí thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được pháp thân thanh tịnh vô thượng.**

**Nếu thấy chúng sanh nào sắc tướng thô ác thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ đắc được sắc thân vi diệu của Như Lai.**

**Nếu thấy chúng sanh nào tâm tình nhiều sâu muộn thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ đắc được rốt ráo an vui của Như Lai.**

**Nếu thấy chúng sanh nào bị khổ vì nghèo cùng thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được kho công đức báu của Bồ tát.**

**Nếu thấy chúng sanh nào ở trong thú điền viên rừng núi thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ siêng cầu nhân duyên Phật pháp.**

**Nếu thấy chúng sanh nào đi trên đường cái thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ đi về hướng đường Nhất thiết trí.**

**Nếu thấy chúng sanh nào ở trong làng xóm thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ ra khỏi ba cõi.**

**Nếu thấy chúng sanh nào ở lại trong cõi**

**người thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ vượt hơn đạo Nhị thừa, ở vào địa vị Như Lai.**

**Nếu thấy chúng sanh nào ở trong thành trì thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được ở vào trong thành trì của Pháp Vương.**

**Nếu thấy chúng sanh nào ở nơi bốn hướng thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ đắc được trí huệ bình đẳng của ba đời.**

**Nếu thấy chúng sanh nào ở trong các phương thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được trí huệ thấy hết thấy pháp.**

**Nếu thấy chúng sanh nào nhiều tánh tham thì ta vì họ mà nói môn bất tịnh quán khiến cho họ rời bỏ mền chấp, sanh tử.**

**Nếu thấy chúng sanh nào tánh sân nhiều thì ta vì họ mà nói môn Đại từ quán khiến cho họ được nhập vào chỗ siêng năng tu tập.**

**Nếu thấy chúng sanh nào nhiều tánh si mê thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ đắc được trí sáng quán các biến pháp.**

**Nếu thấy chúng sanh nào có nhiều tánh bằng nhau thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được nhập vào biển nguyện của các thừa.**

**Nếu thấy chúng sanh nào thích cái vui sanh tử thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ phải chán lìa.**

**Nếu thấy chúng sanh nào chán cái khổ của sanh tử, đáng được chỗ hoá độ của Như Lai thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ có thể phương tiện thị hiện thọ sanh.**

**Nếu thấy chúng sanh nào mền chấp ngũ ấm thì ta vì họ mà nói pháp khiến cho họ được ở vào cảnh giới không nương đâu.**

**Nếu thấy chúng sanh nào tâm hèn kém thì ta vì họ mà chỉ bày đạo trang nghiêm cao cả.**

**Nếu thấy chúng sanh nào tâm sanh kiêu mạn thì ta vì họ mà nói pháp nhẫn bình đẳng.**

**Nếu thấy chúng sanh nào tâm địa quanh co thì ta vì họ mà nói tâm ngay thẳng của Bồ tát.**

**Này người Thiện nam! Ta dùng vô lượng pháp thí như vậy để nhiếp độ các chúng sanh, dùng nhiều thứ phương tiện để giáo hoá điều phục làm cho họ lìa xa đường ác, hưởng vui nơi trời người, thoát khỏi trói buộc của ba cõi, ở vào trong Nhất thiết trí. Lúc ấy ta liền được hoan hỷ lớn, biến pháp quang minh, tâm ta vui vẻ an ổn mừng rỡ.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Ta thường quán sát hết thảy chúng hội đạo tràng của Bồ tát, tu đủ thứ nguyện hạnh, hiện ra đủ thứ thân thanh tịnh, có nhiều thứ ánh sáng thường**



**còn, phóng nhiều thứ ánh sáng, dùng nhiều thứ phương tiện, nhập vào môn Nhất thiết trí, nhập vào nhiều thứ Tam muội, hoá hiện nhiều thứ thần biến, phát ra nhiều thứ biến âm thanh đủ nhiều thứ thân trang nghiêm, nhập vào nhiều pháp môn của Như Lai, đi đến nhiều thứ biến cõi nước, thấy nhiều biến Chư Phật đắc được nhiều biến biện tài, chiếu soi nhiều cảnh giới giải thoát, đắc được nhiều biến ánh sáng trí, nhập vào nhiều thứ biến Tam muội, du hý trong nhiều môn Giải thoát, dùng nhiều thứ pháp môn mà hướng về Nhất thiết trí, nhiều thứ trang nghiêm pháp giới hư không, dùng đủ thứ mây trang nghiêm giăng phủ khắp hư không, quán sát nhiều thứ chúng hội đạo tràng, nhóm họp nhiều thế giới, nhập vào nhiều cõi Phật, đi đến nhiều biến phương, nhận nhiều sứ mạng của Như Lai, theo nhiều Đức Như Lai cùng với nhiều Bồ tát câu hội, mưa xuống nhiều thứ mây trang nghiêm, nhập vào nhiều thứ phương tiện của Như Lai, quán xem nhiều biến pháp của Như Lai, nhập vào nhiều thứ biến trí huệ, ngồi trên nhiều tòa trang nghiêm.**

**Này người Thiện nam! Ta quán xem đạo tràng chúng hội này, biết thần lực của Phật là**

**vô lượng vô biên, ta sanh đại hoan hỷ.**

**Này người Thiện nam! Ta quán xem Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, mỗi mỗi niệm xuất hiện ra nhiều không thể nghĩ bàn, sắc thân thanh tịnh, thấy như vậy rồi, ta sanh vui mừng lớn. Lại thấy Đức Như Lai trong mỗi mỗi niệm phóng ánh sáng lớn, tràn đầy pháp giới, thấy như vậy rồi ta sanh vui mừng lớn. Lại thấy mỗi mỗi lỗ chân lông của Đức Như Lai mỗi mỗi niệm phóng ra vô lượng biển ánh sáng, nhiều như số vi trần cõi Phật, mỗi mỗi ánh sáng có nhiều ánh sáng làm quyến thuộc nhiều như số vi trần vô lượng cõi Phật, mỗi mỗi đều cùng khắp hết thảy pháp giới, tiêu diệt hết thảy các khổ chúng sanh, thấy như vậy rồi ta sanh vui mừng lớn.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Ta quán xem đánh dấu và hai vai của Đức Như Lai, mỗi mỗi niệm phóng ra những mây núi lửa báu nhiều như số vi trần của hết thảy cõi Phật, tràn đầy hết thảy pháp giới mười phương, thấy như vậy rồi, ta sanh vui mừng lớn.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Ta quán xem mỗi mỗi lỗ chân lông của Như Lai, trong mỗi mỗi niệm, phóng ra các mây ánh sáng thơm nhiều như số vi trần của hết thảy cõi Phật,**

**tràn ngập hết thảy cõi Phật mười phương, thấy như vậy rồi, ta sanh vui mừng lớn.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Ta quán xem mỗi mỗi tướng của Như Lai, mỗi mỗi niệm phóng ra những mây thân của Như Lai đủ các tướng trang nghiêm nhiều như số vi trần của hết thảy cõi Phật, đến khắp hết thảy thế giới mười phương. Thấy như vậy rồi, ta sanh đại hoan hỷ.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Ta quán xem mỗi mỗi lỗ chân lông của Như Lai trong mỗi mỗi niệm, phóng ra những mây biến hoá Phật nhiều như số vi trần của không thể nói cõi Phật, thị hiện Như Lai từ khi mới phát tâm tu Ba la mật đủ đạo trang nghiêm, nhập vào địa vị Bồ tát, thấy như vậy rồi ta sanh đại hoan hỷ.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Ta quán xem mỗi mỗi lỗ chân lông của Đức Như Lai, mỗi mỗi niệm phóng ra những mây thân Thiên Vương nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật, và thân biến tự tại của các Thiên Vương đầy khắp hết thảy các pháp giới mười phương, người đáng do thân Thiên Vương mà được độ thì hiện ra trước mắt họ mà thuyết pháp, thấy như vậy rồi, ta sanh đại hoan hỷ.**

Như mây thân Thiên Vương, những mây thân vua Rồng, vua Dạ xoa, vua Càn thất bà, vua A tu la, vua Ca lâu la, vua Khẩn na la, vua Ma hầu la già, vua Người, vua Phạm Vương, thấy đều trong mỗi mỗi lỗ chân lông của Như Lai đều xuất hiện ra như vậy, thuyết pháp như vậy. Ta thấy như vậy rồi, trong mỗi mỗi niệm sanh đại hoan hỷ, sanh tin thích lớn, lớn bằng pháp giới Nhất thiết trí, chỗ xưa chưa được mà nay mới được, chỗ xưa chưa ấn chứng được mà nay mới ấn chứng, chỗ xưa chưa nhập được mà nay mới nhập, chỗ xưa chưa tròn đầy được mà nay mới tròn đầy, chỗ xưa chưa thấy được mà nay mới thấy, chỗ xưa chưa nghe được mà nay mới nghe. Vì sao? Vì có thể biết rõ tướng pháp giới, vì biết hết thấy các pháp chỉ là một tướng, vì có thể bình đẳng nhập đạo ba đời, vì có thể nói vô biên pháp.

Này người Thiện nam! Ta nhập vào biển ánh sáng môn Giải thoát trang nghiêm. Mỗi mỗi niệm sanh ra hoan hỷ lớn của Bồ tát này.

Lại nữa, này người Thiện nam! Môn giải thoát này vô biên vì vào hết thấy môn pháp giới. Môn giải thoát này vô tận, vì khắp phát tâm về tánh Nhất thiết trí. Môn giải thoát này vô cùng không bờ mé, vì nhập vào tâm tướng

của hết thảy chúng sanh không giới hạn. Môn giải thoát này rất sâu xa, vì là cảnh sở tri của trí huệ vắng lặng. Môn giải thoát này to lớn, vì tròn đầy khắp hết thảy cảnh giới của Như Lai. Môn giải thoát này không hư hoại, vì là cảnh hiểu biết của con mắt trí Bồ tát. Môn giải thoát này không đáy, vì tận nguồn đáy nơi pháp giới. Môn giải thoát này là phổ môn, vì trong một việc thấy khắp hết thảy thân biến. Môn giải thoát này trọn chẳng thể lấy, vì hết thảy pháp thân bình đẳng không hai. Môn giải thoát này cuối cùng không có sanh, vì có thể biết được pháp như huyễn. Môn giải thoát này dường như cảnh tượng, vì do ánh sáng bốn nguyện Nhất thiết trí sanh ra. Môn giải thoát này như biến hoá, vì hoá sanh ra các hạnh cao cả của Bồ tát. Môn giải thoát này như cõi đất, vì làm chỗ nương ở cho hết thảy chúng sanh. Môn giải thoát này dường như nước lớn, vì hay dùng được đại bi làm thấm nhuần hết thảy. Môn giải thoát này như hoả lớn, vì làm khô cạn nước tham ái của chúng sanh. Môn giải thoát này như trận gió lớn, vì làm cho các chúng sanh mau gấp hướng về Nhất thiết trí. Môn giải thoát này như biển lớn, vì nhiều thứ công đức trang nghiêm hết thảy các chúng sanh. Môn giải thoát này như núi Tu Di, vì

xuất hiện ra biển pháp báu Nhất thiết trí. Môn giải thoát này như thành trì lớn, vì hết thấy pháp mâu trang nghiêm. Môn giải thoát này như hư không, vì khắp chứa được thần lực của Phật ba đời. Môn giải thoát này như vừng mây lớn, vì khắp chúng sanh mà tuôn trận mưa pháp. Môn giải thoát này như mặt trời sáng, vì khắp phá cái tối tăm vô tri của chúng sanh. Môn giải thoát này như mặt trăng tròn, vì tròn đầy biển phước đức rộng lớn. Môn giải thoát này như chơn như, vì có thể cùng khắp hết thấy nơi. Môn giải thoát này như hình ảnh của mình, vì do nghiệp lành của mình hoá xuất ra. Môn giải thoát này như tiếng dội của tiếng la, tùy cơ nghi thích đáng mà vì họ nói pháp. Môn giải thoát này như ảnh tượng, vì tùy tâm chúng sanh mà chiếu hiện. Môn giải thoát này như cây Đại thọ vương, vì nở hết thấy hoa thần thông. Môn giải thoát này như Kim Cang, vì từ xưa đến nay không thể hư hoại. Môn giải thoát này như ngọc Như Ý, vì sanh ra vô lượng sức tự tại. Môn giải thoát này như ngọc Ma ni báu ly cấu tạng, vì thị hiện ra hết thấy thần lực của chư Như Lai ba đời. Môn giải thoát này như ngọc báu Ma ni hỷ tràng, vì có thể bình đẳng phát ra tiếng pháp luân của hết thấy Chư Phật.

**Này người Thiện nam! Nay ta vì người mà nói những ví dụ đó. Người nên suy nghĩ, tùy thuận mà ngộ nhập.**

**Thiện Tài Đồng tử bạch với Dạ thân Tịch Tĩnh Âm Hải rằng: Bạch Đức Thánh! Làm sao tu hành để được môn Giải thoát này?**

**Dạ thân nói: Này người Thiện nam! Bồ tát tu hành mười kho pháp lớn thì được môn Giải thoát này. Một là tu kho pháp bố thí rộng lớn, tùy tâm chúng sanh khiến đều đầy đủ hết. Hai là tu kho pháp tịnh giới rộng lớn, khắp nhập vào hết thủy biển công đức của Phật. Ba là tu kho pháp nhẫn nhục rộng lớn, có thể khắp suy nghĩ hết thủy pháp tánh. Bốn là tu kho pháp tinh tấn rộng lớn, hướng về Nhất thiết trí, thường không thối chuyển. Năm là tu kho pháp thiên định rộng lớn, có thể diệt hết các nhiệt não của hết thủy chúng sanh. Sáu là tu kho pháp Bát nhã rộng lớn, có thể khắp rõ biết hết thủy biển pháp. Bảy là tu kho pháp phương tiện rộng lớn, có thể khắp thành thực các biển chúng sanh. Tám là tu kho pháp các nguyện rộng lớn, khắp hết thủy biển chúng sanh nơi thủy cội Phật, tận cùng kiếp vị lai tu hạnh Bồ tát. Chín là tu kho pháp các lực rộng lớn, mỗi mỗi niệm hiện ra nơi hết thủy biển**

pháp giới, hết thấy cõi nước mà thành hàng Chánh giác thường không ngừng nghỉ. Mười là tu kho pháp tịnh trí rộng lớn, được trí Như Lai, khắp biết hết thấy các pháp ba đời không bị ngăn ngại.

Này người Thiện nam! Nếu các Bồ tát ở vào trong mười kho pháp lớn như vậy, thì có thể thấu được các pháp môn Giải thoát như vậy, thanh tịnh tăng trưởng, chứa nhóm vững chắc, ở yên hoàn toàn.

Thiện Tài Đồng tử thưa: Bạch Đức Thánh! Ngài phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã bao lâu?

Dạ thân nói: Này người Thiện nam! Phía Đông của biển Hoa Tạng Trang Nghiêm thế giới này, qua khỏi mười biển thế giới, có biển thế giới tên là Nhất Thiết Tịnh Quang Bảo. Trong biển thế giới này, có nhóm thế giới tên là Nhất Thiết Như Lai Nguyên Quang Minh Âm, trong đó có một thế giới tên là Thanh Tịnh Quang Kim Trang Nghiêm, thể chất bằng hết thấy ngọc Ma Ni Vương Hương Kim Cang, hình thể như lầu đài, các mây báu màu diệu làm biên giới, ở trên biển Nhất Thiết Bảo Anh Lạc, mây cung điện màu diệu che phủ ở trên, cả sạch cả uest lẫn lộn nhau.



**Trong thế giới đó, về đời xa xưa, có kiếp tên là Phổ Quang Tràng, cõi nước tên là Phổ Mãn Diệu Tạng, đạo tràng tên là Nhất Thiết Bảo Tạng Diệu Nguyệt Quang Minh, có Đức Phật hiệu là Bất Thối Chuyển Pháp Giới Âm thành hàng Chánh đẳng Chánh giác vô thượng nơi đó.**

**Thuở ấy ta làm vị thần cây Bồ đề tên là Cụ Túc Phước Đức Đăng Quang Minh Tràng, thủ hộ đạo tràng ấy. Ta thấy Đức Phật đó thành hàng Chánh giác thị hiện thần lực, ta liền phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác và được ngay môn Tam muội tên là Phổ Chiếu Như Lai Công Đức Hải.**

**Trong đạo tràng ấy, tiếp đến lại có Đức Như Lai khác xuất hiện ra đời hiệu là Pháp Thọ Oai Đức Sơn, bấy giờ ta chết và sanh trở lại làm Chủ Dạ thần đạo tràng trong đó có tên là Thù Diệu Phước Trí Quang. Ta thấy Đức Như Lai này chuyển chánh pháp luân hiện thần thông lớn, ta liền được Tam muội tên là Phổ Chiếu Nhất Thiết Ly Tham Cảnh Giới.**

**Tiếp đến lại có Đức Như Lai xuất hiện ra đời hiệu là Nhất Thiết Pháp Hải Âm Thanh Vương. Ta lúc ấy ta làm Dạ thần, như vì được thấy Phật hầu hạ cúng dường liền được Tam**

**muội tên là Sanh Trưởng Nhất Thiết Thiện Pháp Địa.**

**Tiếp đến lại có Đức Như Lai xuất hiện ra đời hiệu là Bảo Quang Minh Đăng Tràng Vương. Bấy giờ ta làm Dạ thần, như được thấy Phật hầu hạ cúng dường, liền được Tam muội tên là Phổ Hiện Thân Thông Quang Minh Vân.**

**Tiếp đến lại có Đức Như Lai xuất hiện ra đời hiệu là Công Đức Tu Di Quang. Lúc ấy ta làm Dạ thần do như được thấy Phật, hầu hạ cúng dường, liền được Tam muội tên là Phổ Chiếu Chư Phật Hải.**

**Tiếp đến lại có Đức Như Lai xuất hiện ra đời hiệu là Pháp Vân Âm Thanh Vương. Bấy giờ ta làm Dạ thần, như được thấy Phật, hầu hạ cúng dường, liền được Tam muội tên là Nhất Thiết Pháp Hải Đăng.**

**Tiếp đến lại có Đức Như Lai xuất hiện ra đời hiệu là Trí Diệu Chiếu Diệm Vương. Khi ấy ta làm Dạ thần, như được thấy Phật, hầu hạ cúng dường, liền được Tam muội tên là Diệt Nhất Thiết Chúng Sanh Khổ Thanh Tịnh Quang Minh Đăng.**

**Tiếp đến lại có Đức Như Lai xuất hiện ra**

**đời hiệu là Pháp Dũng Diệu Đức Tràng. Khi ấy ta làm Dạ thần như được thấy Phật, hầu hạ cúng dường, liền được Tam muội tên là Tam Thế Như Lai Quang Minh Tạng.**

**Tiếp đến lại có Đức Như Lai xuất hiện ra đời hiệu là Sư Tử Dũng Mãnh Pháp Trí Đăng. Ta thuở ấy làm Dạ thần, như được thấy Phật, hầu hạ cúng dường, liền được Tam muội tên là Nhất Thiết Thế Gian Vô Chướng Ngại Trí Huệ Luân.**

**Tiếp đến lại có Đức Phật xuất hiện ra đời hiệu là Trí Lực Sơn Vương. Bảy giờ ta làm Dạ thần, như được thấy Phật hầu hạ cúng dường, liền được Tam muội tên là Phổ Chiếu Tam Thế Chúng Sanh Chư Căn Hạnh.**

**Này người Thiện nam! Trong thế giới Thanh Tịnh Quang Kim Trang Nghiêm, về kiếp Phổ Quang Minh Tràng có các Đức Phật Như Lai xuất hiện ra đời nhiều như số vi trần cõi Phật như vậy. Trong thời gian đó, ta hoặc làm Thiên Vương, hoặc làm vua Rồng, hoặc làm vua Dạ xoa, vua Càn thát bà, vua A tu la, vua Ca lâu la, vua Khẩn na la, vua Ma hầu la già, vua Người, vua Phạm Vương, hoặc thân trời hoặc thân người, hoặc thân nam tử, thân nữ nhân, hoặc thân Đồng nam, thân Đồng nữ, ta**

thầy đều đem đủ lễ vật mà cúng dường lên hết thầy các Đức Như Lai đó, cũng nghe Chư Phật đó thuyết thầy bao nhiêu pháp. Khi mạng chung, ta sanh trở lại trong thế giới đó, trải qua số kiếp nhiều như số vi trần của hai cõi Phật, ta tu hạnh Bồ tát. Sau đó, khi mạng chung ta sanh vào trong biển thế giới Hoa Tạng Trang Nghiêm nơi Ta Bà thế giới này gặp Đức Ca La Cưu Tôn Đà Như Lai, hầu hạ cúng dường Ngài, ta được Tam muội tên là Ly Nhất Thiết Trần Cấu Quang Minh.

Tiếp đó lại gặp Đức Câu Na Hàm Mâu Ni, ta hầu hạ cúng dường được Tam muội tên là Phổ Hiện Nhất Thiết Chư Sát Hải.

Tiếp đó lại gặp Đức Phật Ca Diếp Như Lai, ta hầu hạ cúng dường được Tam muội tên là Diễn Nhất Thiết Chúng Sanh Ngôn Âm Hải.

Tiếp đó lại gặp Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, ở tại đạo tràng này thành hàng Chánh giác, mỗi mỗi niệm thị hiện ra sức thần thông lớn. Khi ấy ta được thấy, liền được môn Giải thoát Niệm Niệm Xuất Sanh Quảng Đại Hỷ Trang Nghiêm. Được môn Giải thoát này rồi, ta có thể nhập vào biển pháp giới an lập nhiều như số vi trần của nhiều không thể nói, không thể nói cõi Phật.

Ta thấy trong hết thấy các thế giới an lập đó, thấy bao nhiêu vi trần của tất cả các cõi Phật, trong mỗi mỗi vi trần, có các cõi nước Phật nhiều như số vi trần của mười không thể nói không thể nói cõi Phật, mỗi mỗi cõi nước Phật đều có Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai ngồi đạo tràng, trong mỗi mỗi niệm thành hàng Chánh giác hiện ra các thần biến. Những thần biến đã hiện, mỗi mỗi đều cùng khắp hết thấy các biển pháp giới.

Ta lại thấy tự thân ta ở tại hết thấy các Đức Như Lai đó, cũng nghe thấy bao pháp mầu của các Ngài đã nói, lại cũng thấy nơi mỗi mỗi lỗ chân lông của mỗi Đức Phật đó phóng ra các biển biến hoá, hiện ra sức thần thông, nơi hết thấy biển pháp giới, hết thấy biển thế giới, hết thấy nhóm thế giới, trong thấy thấy thế giới tùy tâm chúng sanh mà chuyển chánh pháp luân.

Ta đắc được Đà La Ni Tốc Tật Lực, thọ trì, suy nghĩ hết thấy văn nghĩa, dùng trí minh liễu mà nhập khắp vào hết thấy kho pháp thanh tịnh, dùng trí tự tại khắp dạo đi trên hết thấy biển pháp sâu xa, dùng trí cùng khắp mà khắp biết các nghĩa rộng lớn của ba đời, dùng trí bình đẳng mà khắp đạt các

**pháp không khác nhau của Chư Phật.**

**Ta hiểu rõ hết thấy các pháp môn như vậy, trong mỗi mỗi pháp môn hiểu rõ hết thấy các mây kinh kệ, trong mỗi mỗi mây kệ kinh, ngộ hiểu hết thấy biển pháp, trong mỗi mỗi biển pháp, ngộ hiểu hết thấy phẩm pháp, trong mỗi mỗi phẩm pháp, ngộ hiểu hết thấy mây pháp, trong mỗi mỗi mây pháp, ngộ hiểu hết thấy dòng nước pháp, trong mỗi mỗi dòng nước pháp, sanh ra hết thấy biển đại hỷ, trong mỗi mỗi biển đại hỷ, sanh ra hết thấy địa vị, mỗi mỗi địa vị, sanh ra hết thấy biển Tam muội, mỗi mỗi biển Tam muội, được hết thấy biển thấy Phật, mỗi mỗi biển thấy Phật, đắc được hết thấy biển ánh sáng trí, mỗi mỗi biển ánh sáng trí, khắp chiếu ba đời, khắp nhập mười phương, biết các biển hạnh xa xưa của vô lượng Đức Như Lai, biết thấy bao nhiêu bốn sự của vô lượng Như Lai, biết được biển bố thí được những thứ khó xả bỏ của vô lượng Như Lai, biết biển giới luật thanh tịnh của vô lượng Như Lai, biết biển nhẫn nhục thanh tịnh của vô lượng Như Lai, biết biển tinh tấn rộng lớn của vô lượng Như Lai, biết biển thiền định sâu xa của vô lượng Như Lai, biết biển Bát nhã Ba la mật của vô lượng Như Lai, biết biển phương**

tiện Ba la mật của vô lượng Như Lai, biết biển  
nguyện Ba la mật của vô lượng Như Lai, biết  
biển lực Ba la mật của vô lượng Như Lai, biết  
biển trí Ba la mật của vô lượng Như Lai, biết  
vô lượng Đức Như Lai thuở xưa vượt khỏi địa  
vị Bồ tát, biết vô lượng Đức Như Lai thuở xưa  
ở trong địa vị Bồ tát, trải vô lượng biển kiếp,  
hiện sức thần thông, biết vô lượng Đức Như  
Lai thuở xưa nhập vào bậc Bồ tát, biết vô  
lượng Đức Như Lai thuở xưa tu bậc Bồ tát, biết  
vô lượng Đức Như Lai thuở xưa luyện bậc Bồ  
tát, biết vô lượng Đức Như Lai thuở xưa quán  
sát bậc Bồ tát, biết vô lượng Đức Như Lai thuở  
xưa lúc làm Bồ tát thường thấy Chư Phật, biết  
vô lượng Đức Như Lai thuở xưa khi làm Bồ tát,  
thấy hết biển Chư Phật, biển kiếp, đồng ở một  
chỗ, biết vô lượng Đức Như Lai thuở xưa lúc  
làm Bồ tát, dùng vô lượng thân sanh vào khắp  
các biển cõi, biết vô lượng Đức Như Lai thuở  
xưa khi làm Bồ tát tu hạnh rộng lớn cùng  
khắp pháp giới, biết vô lượng Đức Như Lai  
thuở xưa khi làm Bồ tát thị hiện ra nhiều thứ  
môn phương tiện, điều phục thành thực hết  
thảy chúng sanh, biết vô lượng Đức Như Lai  
phóng ánh sáng lớn chiếu khắp mười phương  
hết thảy biển cõi, biết vô lượng Đức Như Lai  
hiện ra thần lực lớn, khắp hiện ra trước mắt

**hết thấy các chúng sanh, biết vô lượng Đức Như Lai địa vị trí rộng lớn, biết vô lượng Đức Như Lai chuyển chánh pháp luân, biết vô lượng Đức Như Lai thị hiện ra biển tướng, biết vô lượng Đức Như Lai thị hiện ra biển thân, biết vô lượng Đức Như Lai biển lực rộng lớn. Các Đức Như Lai đó, từ khi mới phát tâm cho đến khi phát diệt, trong mỗi mỗi niệm ta đều biết, đều thấy được cả.**

**Này người Thiện nam! Người hỏi ta rằng, Ngài phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã bao lâu rồi.**

**Này người Thiện nam! Ta thuở xa xưa qua khỏi số kiếp nhiều như số vi trần của hai cõi Phật như trên đã nói, trong thế giới Thanh Tịnh Quang Kim Trang Nghiêm, ta làm vị thân cây Bồ đề, nghe Đức Như Lai Bất Thối Chuyển Pháp Giới Âm nói pháp, ta phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trải số kiếp nhiều như số vi trần của hai cõi Phật, ta tu hạnh Bồ tát, sau đó cho đến sanh vào trong hiền kiếp của thế giới Ta Bà này, từ đời Đức Phật Ca La Cưu Tôn Đà đến đời Đức Phật Thích Ca Mâu Ni và hết thấy bao nhiêu Đức Phật vị lai trong kiếp này, ta đều gân gũ cúng dường như vậy. Và như ở tại thế giới này trong**



hiền kiếp, ta cúng dường hết thầy các Đức Phật đời vị lai, thì nơi hết thầy thế giới trong hết thầy kiếp, có thầy bao nhiêu Chư Phật vị lai ta cũng đều gần gũi cúng dường như vậy cả.

Này người Thiện nam! Thế giới Thanh Tịnh Quang Kim Trang Nghiêm hiện nay vẫn còn. Chư Phật xuất hiện ra đời nối tiếp nhau không dứt. Người nên nhất tâm tu môn Đại Đồng Mãn của Bồ tát này.

Khi ấy Chủ Dạ thân Tịch Tĩnh Âm Hải muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, vì Thiện Tài Đồng tử mà nói bài kệ rằng:

- Thiện Tài nghe ta nói,  
Môn giải thoát thanh tịnh,  
Nghe rồi sanh vui mừng,  
Siêng tu cho tốt ráo.
- Ta trải biển kiếp xưa,  
Sanh tâm tin thích lớn,  
Thanh tịnh như hư không,  
Thường quán Nhất thiết trí.
- Ta nơi Phật ba đời,  
Đều sanh lòng tin mến,  
Cùng chúng hội đạo tràng,  
Đều nguyện thường gần gũi.

- Ta xưa từng thấy Phật,  
Vì chúng sanh cúng dường,  
Được nghe pháp thanh tịnh,  
Tâm sanh đại hoan hỷ.
- Thường tôn trọng cha mẹ,  
Cung kính mà cúng dường,  
Như vậy không ngừng bỏ,  
Nhập môn giải thoát này.
- Người già, bệnh, nghèo cùng,  
Các căn không đầy đủ,  
Đều thương, cứu hết thảy,  
Khiến họ thảy an vui.
- Nước, lửa, vua, giặc cướp,  
Những lo sợ giữa biển,  
Xưa ta tu các hạnh,  
Vì cứu chúng sanh kia.
- Phiền não thường lấy lưng,  
Nghịch chướng trời phủ đầy,  
Sa vào các đường hiểm,  
Ta cứu các chúng đó.
- Hết thảy các loài ác,  
Vô lượng gai độc khổ,  
Sanh, già, bệnh, chết thảy,  
Ta đều trừ diệt hết.

- **Nguyện cùng kiếp vị lai,  
Vì khắp các quần sanh,  
Diệt trừ khổ sanh tử,  
Được vui rốt ráo Phật.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết được có môn Giải thoát trang nghiêm mỗi mỗi niệm sanh vui mừng lớn này thôi. Như các Đại Bồ tát thâm nhập vào hết thủy biển pháp giới, biết tất cả những kiếp số, thấy khắp hết thủy cội thành hoại thì ta làm sao thấy được, biết được hạnh công đức của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Trong hội Bồ Đề Đạo Tràng của Đức Như Lai đây, có vị Chủ Dạ thần tên là Thủ Hộ Nhất Thiết Thành Tăng Trưởng Oai Lực. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử liền nhất tâm quán sát thân của vị Chủ Dạ thần Tịch Tĩnh Âm Hải mà nói bài kệ rằng:**

- **Tôi nhờ bạn lành dạy,  
Đến chỗ Chủ Dạ thần,  
Thấy Thần ngồi toà báu,  
Thân lớn tận vô biên.**
- **Những người chấp sắc tướng,**

**Chấp các pháp là có,  
Người trí kém hiểu cạn,  
Chẳng biết cảnh giới thân.**

**- Trời và người thế gian,  
Quán sát vô lượng kiếp,  
Cũng chẳng đo lường được,  
Vì sắc tướng vô biên.**

**- Xa lìa nơi năm uẩn,  
Cũng chẳng ở nơi xứ,  
Dứt hẳn nghi thế gian,  
Hiện hiện sức tự tại.**

**- Chẳng chấp pháp trong ngoài,  
Không động không ngăn ngại,  
Mất trí huệ thanh tịnh,  
Thấy sức thần thông Phật.**

**- Thân là kho chánh pháp,  
Tâm là trí vô ngại,  
Đã được ánh trí soi,  
Lại chiếu soi quần sanh.**

**- Tâm nhóm vô biên nghiệp,  
Trang nghiêm các thế gian,  
Biết thế gian là tâm,  
Hiện thân bằng chúng sanh.**

- **Biết đời như chiêm bao,  
Hết thấy Phật như ảnh,  
Các pháp như tiếng dội,  
Khiến chúng sanh hết chấp.**
- **Vì chúng sanh ba đời,  
Mỗi niệm thị hiện thân,  
Mà tâm không ở đâu,  
Mười phương khắp nói pháp.**
- **Vô biên các biển cõi,  
Biển Phật, biển chúng sanh,  
Đều trong một bụi trần,  
Là giải thoát của thân.**

**Thiện Tài Đồng tử nói kệ xong, đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử, tùy thuận theo lời dạy của Dạ thần Tịch Tĩnh Âm Hải, suy nghĩ quán sát thấy bao nhiêu pháp môn Ngài đã nói, mỗi mỗi câu chữ đều không quên mất, nơi vô lượng thân tâm, vô lượng pháp tánh, hết thấy phương tiện, thân thông trí huệ, nhớ tưởng suy nghĩ, chọn lựa, tiếp nối không dứt. Tâm Thiện Tài rộng lớn, chứng nhập, an ổn đi thẳng đến vị Dạ thần Thủ Hộ Nhất Thiết Thành, thấy vị Dạ thần này ngồi trên toà sư tử**

**Nhất Thiết Bảo Quang Minh Ma Ni Vương, có vô số Dạ thân bao quanh, hiện ra thân nhất thiết chúng sanh sắc tướng, hiện ra thân đối trước khắp hết thủy chúng sanh, hiện ra thân chẳng nhiễm thủy thế gian, hiện ra thân nhiều bằng số thân của hết thủy chúng sanh, hiện ra thân vượt hơn hết thủy thế gian, hiện thân thành thực hết thủy chúng sanh, hiện thân mau đến mười phương, hiện thân khắp nhiếp hết thủy mười phương, hiện thân rất ráo thể tánh Như Lai, hiện thân rất ráo điều phục chúng sanh.**

**Thiện Tài thấy như vậy rồi, mừng vui nhảy nhót, đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô lượng vòng, rồi đến trước chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi, nhưng chưa biết Bồ tát khi tu hạnh Bồ tát, làm thế nào để lợi ích chúng sanh? Làm thế nào dùng pháp nhiếp vô thượng để nhiếp lấy chúng sanh? Làm thế nào để thuận theo các lời dạy của Chư Phật? Làm thế nào để gần ngôi vị Pháp Vương? Kính xin thương xót vì tôi mà nói cho.**

**Bấy giờ vị Dạ thân bảo Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Người vì cứu hộ hết thủy**

chúng sanh, người vì nghiêm tịnh hết thảy cõi Phật, người vì cúng dường hết thảy Đức Như Lai, người vì muốn ở trong hết thảy kiếp để cứu chúng sanh, người vì muốn thủ hộ hết thảy giống tánh của Chư Phật, người vì muốn nhập khắp vào mười phương để tu các hạnh, người vì muốn nhập khắp vào hết thảy biển pháp môn, người vì muốn dùng tâm bình đẳng khắp hết thảy, người vì muốn khắp lãnh thọ hết thảy pháp luân Phật, người vì muốn khắp tùy tâm của hết thảy chúng sanh ưa thích gì mà tuôn mưa pháp, cho nên hỏi pháp môn của các Bồ tát mà tu hành.

Này người Thiện nam! Ta đặc được môn Giải thoát của Bồ tát tiếng mâu diệu tự tại sâu xa, làm đại pháp sư không chỗ quái ngại, vì khéo có thể khai thị kho pháp Chư Phật. Đủ đại thệ nguyện, sức đại từ bi, vì là cho hết thảy chúng sanh ở trong tâm Bồ đề, có thể làm hết thảy sự lợi ích cho chúng sanh, vì chứa nhóm căn lành không có ngừng nghỉ. Làm Đấng Điều Ngự sư cho hết thảy chúng sanh, vì khiến cho hết thảy chúng sanh ở trong đạo Nhất thiết trí. Làm mặt trời trong sáng cho hết thảy thế gian, vì chiếu khắp thế gian, khiến cho chúng sanh căn lành. Tâm bình

**đẳng với hết thảy thế gian, vì khắp khiến cho chúng sanh tăng trưởng pháp lành. Đối với các cảnh giới tâm thanh tịnh, vì trừ diệt hết thảy các nghiệp chướng lành. Thệ nguyện lợi ích hết thảy chúng sanh, vì thân thường hiện khắp hết thảy cõi nước. Thị hiện ra hết thảy bốn sự nhân duyên, vì làm cho các chúng sanh ở yên trong hạnh lành. Thường hầu hạ hết thảy Thiện tri thức, vì khiến cho hết thảy chúng sanh ở yên trong Phật pháp.**

**Này Phật tử! Ta dùng các pháp thí này mà cho chúng sanh khiến họ sanh bạch pháp, cầu Nhất thiết trí, tâm được kiên cố như Kim Cang Na La Diên Tạng, hay quán sát được Phật lực, ma lực, thường được gần gũi các Thiện tri thức, phá dẹp hết thảy núi nghiệp lầm ngăn ngại, chứa nhóm pháp trợ đạo Nhất thiết trí, tâm thường chẳng bỏ địa Nhất thiết trí.**

**Này người Thiện nam! Ta dùng tịnh pháp quang minh như vậy để lợi ích hết thảy chúng sanh. Lúc nhóm pháp căn lành trợ đạo, khởi ra mười thứ quán sát pháp giới. Ấy là: Ta biết pháp giới vô lượng vì đắc được trí quang minh rộng lớn. Ta biết pháp giới vô biên, vì thấy chỗ thấy biết của hết thảy Chư Phật. Ta biết pháp giới vô hạn, vì khắp vào hết thảy cõi Phật,**



**cung kính cúng dường chư Như Lai. Ta biết pháp giới không bờ mé, vì thị hiện tu hành hạnh Bồ tát khắp trong hết thủy biến pháp giới. Ta biết pháp giới không dứt, vì nhập vào trí không dứt đoạn. Ta biết pháp giới là một tánh, vì Như Lai một âm thanh, hết thủy chúng sanh điều rõ biết. Ta biết pháp giới tánh tịnh, vì rõ biết nguyện của Như Lai độ khắp hết thủy chúng sanh. Ta biết pháp giới khắp chúng sanh, vì diệu hạnh Phổ Hiền đều cùng khắp. Ta biết pháp giới một trang nghiêm, vì diệu hạnh Phổ Hiền khéo trang nghiêm. Ta biết pháp giới chẳng thể hư hoại, vì căn lành Nhất thiết trí tràn đầy pháp giới chẳng thể hư hoại.**

**Này người Thiện nam! Ta khởi mười thứ quán sát pháp giới trên đây để nhóm họp những căn lành, hoàn tất pháp trợ đạo, biết rõ oai đức rộng lớn của Chư Phật, thâm nhập vào cảnh giới khó nghĩ bàn của Như Lai.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Ta suy nghĩ chánh niệm như vậy, đắc được mười môn Đà la ni đại oai đức của Như Lai. Ấy là: Môn Đà la ni nhập vào khắp hết thủy các pháp. Môn Đà la ni trì nắm khắp hết thủy các pháp. Môn Đà la ni nói khắp hết thủy các pháp. Môn Đà la ni**

**khắp niệm hết thấy Phật mười phương. Môn Đà la ni khắp nói hết thấy danh hiệu Phật. Môn Đà la ni khắp nhập vào các biển nguyện của Phật trong ba đời. Môn Đà la ni khắp nhập vào hết thấy biển các thừa. Môn Đà la ni khắp nhập vào hết thấy biển nghiệp của chúng sanh. Môn Đà la ni mau chuyển hết thấy nghiệp. Môn Đà la ni mau sanh Nhất thiết trí.**

**Này người Thiện nam! Mười môn Đà la ni này dùng mười ngàn môn Đà la ni khác làm quyến thuộc, thường vì chúng sanh rộng nói pháp mầu.**

**Này người Thiện nam! Ta hoặc vì chúng sanh mà nói pháp trí huệ nghe, hoặc vì chúng sanh mà nói pháp trí huệ suy nghĩ, hoặc vì chúng sanh mà nói pháp trí huệ tu tập, hoặc vì chúng sanh mà nói pháp có một, hoặc vì chúng sanh mà nói pháp hết thấy đều có, hoặc vì chúng sanh mà nói pháp biến danh hiệu của một Đức Như Lai, hoặc vì chúng sanh mà nói pháp biến danh hiệu của hết thấy Như Lai, hoặc vì chúng sanh mà nói pháp một biển thế giới, hoặc vì chúng sanh mà nói pháp biến hết thấy thế giới, hoặc vì họ mà nói pháp biến thọ ký của một Đức Phật, hoặc vì họ mà nói pháp**

**biển thọ ký của hết thầy Phật, hoặc vì họ mà nói pháp biển chúng hội đạo tràng của một Đức Như Lai, hoặc vì họ mà nói pháp biển chúng hội đạo tràng của hết thầy Như Lai, hoặc vì họ mà nói pháp biển pháp luân của một Đức Như Lai, hoặc vì chúng sanh mà nói pháp biển pháp luân của hết thầy Đức Như Lai, hoặc vì họ mà nói pháp khế kinh của một Đức Như Lai, hoặc vì họ mà nói pháp khế kinh của hết thầy Đức Như Lai, hoặc vì họ mà nói pháp nhóm hội của một Đức Như Lai, hoặc vì họ mà nói pháp nhóm hội của hết thầy Đức Như Lai, hoặc vì họ mà nói pháp biển tâm của một Nhất thiết trí, hoặc vì họ mà nói pháp biển tâm của hết thầy Nhất thiết trí, hoặc vì họ mà nói pháp thoát ly của nhất thừa, hoặc vì họ mà nói pháp thoát ly của hết thầy các thừa.**

**Này người Thiện nam! Ta dùng nhiều không thể nói pháp môn như vậy vì chúng sanh nói pháp.**

**Này người Thiện nam! Ta nhập vào biển pháp giới môn không khác nhau của Như Lai, nói pháp vô thượng nhiếp khắp chúng sanh, tận cùng kiếp vị lai, ở trong hạnh Phổ Hiền.**

**Này người Thiện nam! Ta thành tựu môn Giải Thoát Tiếng Mâu Diệu Tự Tại Sáu Xa này,**

**trong mỗi mỗi niệm làm lớn thêm hết thấy những môn Giải thoát, mỗi mỗi niệm tràn đầy hết thấy pháp giới.**

**Thiện Tài Đồng tử liền bạch với Dạ thần rằng: Lạ thay! Bạch Đức Thánh. Môn giải thoát này hiếm có như vậy! Bạch Đức Thánh! Ngài chứng đắc được môn này bao lâu rồi?**

**Dạ thần nói: Này người Thiện nam! Trở về xa xưa, trải qua khỏi số kiếp nhiều như số vi trần của thế giới chuyển, có một kiếp tên là Ly Cấu Quang Minh, có thế giới tên là Pháp Giới Công Đức Vân, thể chất bằng biển ngọc Ma ni hiện ra hết thấy nghiệp chúng sanh, hình như hoa sen, đứng trong lưới núi Tu Di ngọc Ma ni nhiều như số vi trần của bốn châu thiên hạ, trang nghiêm bằng các hoa sen phát ra tiếng bốn nguyện của hết thấy Đức Như Lai, có các hoa sen làm quyến thuộc nhiều như số vi trần của núi Tu Di, có các ngọc Ma ni hương thơm xen lẫn, nhiều như số vi trần của núi Tu Di, có các châu tứ thiên hạ nhiều như số vi trần núi Tu Di, mỗi mỗi châu tứ thiên hạ có trăm nghìn ức Na do tha không thể nói không thể nói thành trì.**

**Này người Thiện nam! Trong thế giới đó có một châu tứ thiên hạ tên là Diệu Tràng, trong**

đó có kinh đô vua, tên là Phổ Bảo Hoa Quang. Cách đó không xa có đạo tràng Bồ Đề tên là Phổ Hiền Hiện Pháp Vương Cung Điện, có các Đức Như Lai nhiều như số vi trần núi Tu Di xuất hiện ra đời ở trong đó. Đức Phật trước nhất hiệu là Pháp Hải Lô Âm Quang Minh Vương. Lúc Đức Phật đó xuất thế, có vua Chuyển Luân Vương tên là Thanh Tịnh Nhật Quang Minh Điện, ở nơi Đức Phật đó, thọ trì hết thảy biển pháp kế kinh của Phật. Sau khi Phật nhập Niết bàn, vị vua này xuất gia, hộ trì chánh pháp. Lúc pháp sắp diệt, có ngàn phái khác nhau, ngàn cách thuyết pháp. Gần lúc diệt kiếp, nghiệp lầm chướng nặng, các Tỳ kheo ác có nhiều sự tranh đấu nhau, thích chấp cảnh giới, chẳng cầu công đức, ưa nói vương luận, tặc luận, nữ luận, quốc luận, hải luận, cho đến hết thảy thế gian luận.

Lúc ấy, Đức Vua Tỳ kheo liền bảo họ rằng: Lạ thay! Khổ thay! Đức Phật trải vô lượng biển đại kiếp, nhóm ngọn đuốc pháp này, tại sao nay các người lại cùng nhau huỷ diệt?

Nói xong, Vua bay lên không trung, cao bảy cây Đa la, thân phóng ra vô lượng mây lửa đủ màu, phóng ra nhiều thứ lưới ánh sáng lớn đủ màu, làm cho vô lượng chúng sanh trừ hết

**lửa nóng phiền não, khiến cho vô lượng chúng sanh phát tâm Bồ đề, nhờ nhân duyên đó nên giáo pháp của Đức Như Lai lại được hưng thịnh thêm sáu vạn năm ngàn năm nữa.**

**Bấy giờ có vị Tỳ kheo ni tên là Pháp Luân Hoá Quang, vốn là con gái của nhà vua, có trăm ngàn Tỳ kheo ni làm quyến thuộc, nghe lời nói của Vua cha và thấy thần lực liền phát tâm Bồ đề không còn thối chuyển nữa, được Tam muội tên là Nhất Thiết Phật Giáo Đăng, lại được môn Giải Thoát Thâm Thâm Tự Tại Diệu Âm này, thân tâm mềm dịu, liền được thấy hiện tiền hết thấy thần lực của Đức Phật Pháp Hải Lô Âm Quang Minh Vương Như Lai.**

**Này người Thiện nam! Ý Người nghĩ sao? Vua Chuyển Luân Thánh Vương hồi đó, theo Đức Như Lai mà chuyển chánh pháp luân, sau khi Phật vào Niết bàn, Ngài chấn hưng mật pháp, đó là ai? Chính là Bồ tát Phổ Hiền. Vị Tỳ kheo ni Pháp Luân Hoá Quang tức là thân ta. Thuở ấy, ta thủ hộ Phật pháp làm cho mười vạn Tỳ kheo ni được không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, lại khiến cho họ được Đà la ni Kim Cang Quang Minh Nhất Thiết Phật Pháp, lại khiến cho họ được nhập khắp vào hết thấy biến pháp môn trí huệ Ba la mật.**

**Tiếp đó có Phật ra đời hiệu là Ly Cấu Pháp Quang Minh**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Luân Quang Minh Kế**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Nhật Công Đức Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Hải Diệu Âm Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Nhật Trí Huệ Đăng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Hoa Tràng Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Diệm Sơn Tràng Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Thâm Thâm Pháp Công Đức Nguyệt**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Trí Phổ Quang Tạng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Khai Thị Phổ Trí Tạng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Công Đức Tạng Sơn Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Môn Tu Di Hiền**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Nhất Thiết Pháp Tinh Tấn Tràng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Bảo Hoa Công Đức Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Tịch Tĩnh Quang Minh Kế**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Quang Minh Từ Bi Nguyệt**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Công Đức Diệm Hải**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Trí Nhật Phổ Quang Minh**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Hiền Viên Mãn Trí**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Thần Thông Trí Quang Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phước Đức Hoa Quang Đăng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Trí Sư Tử Tràng Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Nhật Quang Phổ Chiếu Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Tu Di Bảo Trang Nghiêm Tướng**



**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Nhật Quang Phổ Chiếu**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Vương Công Đức Nguyệt**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Khai Phu Liên Hoa Diệu Âm Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Nhật Quang Minh Tướng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Quang Minh Diệu Pháp Âm**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Sư Tử Kim Cang Na La Diên Vô Úy**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Trí Đông Mãnh Tràng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Khai Pháp Liên Hoa Thân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Công Đức Diệu Hoa Hải**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Đạo Tràng Công Đức Nguyệt**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Cự Xí Nhiên Nguyệt**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Quang Minh Kế**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp  
Tràng Đăng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Kim Cang  
Hải Tràng Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Danh  
Xưng Sơn Công Đức Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Chiên  
Đàn Diệu Nguyệt**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Diệu  
Quang Minh Hoa**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Chiếu  
Nhất Thiết Chúng Sanh Quang Minh Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Công Đức  
Liên Hoa Tạng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Hương  
Diệm Quang Minh Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Ba Đầu  
Ma Hoa Nhon**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Chúng  
Tướng Sơn Phổ Quang Minh**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ  
Danh Xưng Tràng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Tu Di  
Phổ Môn Quang**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Công Đức Pháp Thành Quang**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Đại Thọ Sơn Quang Minh**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Đức Quang Minh Tràng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Công Đức Kiết Tường Tướng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Đồng Mãnh Pháp Lực Tràng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Luân Quang Minh Âm**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Công Đức Sơn Trí Huệ Quang**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Vô Thượng Diệu Pháp Nguyệt**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Liên Hoa Tịnh Quang Tràng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Bảo Liên Hoa Quang Minh Tạng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Quang Diệm Vân Sơn Đăng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Giác Hoa**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Chủng  
Chủng Công Đức Diệm Tu Di Tạng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Viên Mãn  
Quang Sơn Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phước  
Đức Vân Trang Nghiêm**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Sơn  
Vân Tràng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Công Đức  
Sơn Quang Minh**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp  
Nhật Vân Đăng Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Vân  
Danh Xưng Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp  
Luân Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Khai Ngộ  
Bồ Đề Trí Quang Tràng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ  
Chiếu Pháp Luân Nguyệt**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Bảo Sơn  
Oai Đức Hiền**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Hiền Đức  
Quảng Đại Quang**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Trí Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Lực Công Đức Sơn**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Công Đức Hương Diệm Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Kim Sắc Ma Ni Sơn Diệu Âm Thanh**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Đảnh Kế Xuất Nhất Thiết Pháp Quang Minh Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Luân Xí Thạnh Quang**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Vô Thượng Công Đức Sơn**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Tinh Tấn Cự Quang Minh Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Tam Muội Ấn Quảng Đại Quang Minh Quang**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Bảo Quang Minh Công Đức Vương**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Cự Bảo Cái Âm**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Chiếu Hư Không Giới Vô Úy Pháp Quang Minh**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Nguyệt  
Tướng Trang Nghiêm Tràng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Quang  
Minh Diệm Sơn Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Chiếu Vô  
Chướng Ngại Pháp Hư Không**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Khai  
Hiển Trí Quang Thân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Thế Chủ  
Đức Quang Minh Âm**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Nhất  
Thiết Pháp Tam muội Quang Minh Âm**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp Âm  
Công Đức Tạng**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Xí Nhiên  
Diệm Pháp Hải Vân**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ  
Chiếu Tam Thế Tướng Đại Quang Minh**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ  
Chiếu Pháp Luân Sơn**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Pháp  
Giới Sư Tử Quang**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Tu Di  
Hoa Quang Minh**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Nhất Thiết Tam Muội Hải Sư Tử Diệm**

**Tiếp đó lại có Phật ra đời hiệu là Phổ Trí Quang Minh Đăng.**

**Này người Thiện nam! Có các Đức Như Lai nhiều như số vi trần núi Tu Di như thế. Đức Phật sau cùng hiệu là Pháp Giới Thành Trí Huệ Đăng, cũng ra đời trong kiếp Ly Cấu Quang Minh. Ta đều tôn trọng, gần gũi cúng dường, chăm nghe, thọ trì pháp mầu của các Ngài đã nói. Ta lại ở nơi hết thấy các Đức Như Lai đó, xuất gia học đạo, hộ trì giáo pháp, nhập vào môn Giải thoát của Bồ tát Diệu Âm Tự Tại sâu xa này, dùng đủ thứ phương tiện giáo hoá thành thực vô lượng chúng sanh.**

**Từ đó đến nay, trải số kiếp nhiều như số vi trần cõi Phật, có thấy bao nhiêu Chư Phật xuất hiện ra đời, ta đều cúng dường tu hành pháp của Phật đó.**

**Này người Thiện nam! Ta từ đó đến nay, ta ở trong chúng sanh vô minh tăm tối mà riêng mình vẫn giác ngộ, khiến cho chúng sanh thủ hộ thành trì của tâm, bỏ thành trì tam giới mà ở yên nơi thành trì pháp Nhất thiết trí vô thượng.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết môn Giải Thoát Thâm Thâm Tự Tại Diệu Âm này, khiến cho các thế gian rời khỏi lời hý luận, không nói hai lời, thường nói lời chơn thật. Như các đại Bồ tát có thể biết tự tánh của hết thảy lời nói, trong mỗi mỗi niệm, tự tại khai ngộ hết thảy chúng sanh, nhập vào hết thảy biển tiếng nói của hết thảy chúng sanh, đối với hết thảy tiếng nói đều hiểu rõ hết, thấy rõ hết thảy biển các pháp môn, đối với môn Đà la ni phổ nhiếp nhất thiết pháp, đã được tự tại, tùy tâm nghi của chúng sanh mà vì họ thuyết pháp, rót ráo điều phục hết thảy chúng sanh, có thể khắp nhiếp thọ hết thảy chúng sanh, khéo tu những nghiệp vô thượng của Bồ tát, thâm nhập những trí vi tế của Bồ tát, có thể khéo quán sát kho tạng Bồ tát, có thể tự tại diễn nói những pháp Bồ tát. Vì sao? Vì đã được thành tựu hết thảy pháp luân Đà la ni, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài ấy?**

**Này người Thiện nam! Trong hội Đức Phật đây có vị Chủ Dạ thân tên là Khai Phu Nhất Thiết Thọ Hoa. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học Nhất thiết trí? Làm thế nào an lập hết thảy chúng sanh ở**



**vào trong Nhất thiết trí?**

**Khi ấy vị Chủ Dạ thân Thủ Hộ Nhất Thiết Thành, muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, vì Thiện Tài Đồng tử mà nói bài kệ rằng:**

- **Giải thoát Bồ tát rất khó thấy,  
Như như bình đẳng tướng hư không,  
Khắp thấy vô biên trong pháp giới,  
Hết thấy Như Lai cả ba đời.**
- **Sanh ra vô lượng công đức cao,  
Nhập chơn tánh pháp khó nghĩ bàn,  
Tăng trưởng hết thấy trí tự tại,  
Khai thông giải thoát đạo ba đời.**
- **Nhiều hơn kiếp cõi vi trần chuyển,  
Bấy giờ có kiếp tên Tịnh Quang,  
Thế giới tên là Pháp Diệm Vân,  
Có thành hiệu là Bảo Hoa Quang.**
- **Trong đó Chư Phật hiện ra đời,  
Nhiều bằng trần số núi Tu Di,  
Có Phật hiệu là Pháp Hải Âm,  
Ở trong kiếp này hiện đầu tiên.**
- **Cho đến Đức Phật sau cùng hết,  
Hiệu là Pháp Giới Diệm Đăng Vương,  
Như vậy hết thấy các Như Lai,  
Ta đều cúng dường nghe thọ pháp.**

- Ta thấy Pháp Hải Lô Âm Phật,  
Thân Ngài chói rực màu vàng ròng,  
Các tướng trang nghiêm như núi báu,  
Phát tâm nguyện được thành Như Lai.
- Khi ta mới thấy Đức Phật này,  
Liên phát Bồ đề quảng đại tâm,  
Thệ nguyện siêng cầu Nhất thiết trí,  
Tánh cùng pháp giới đồng hư không.
- Do đây thấy khắp Phật ba đời,  
Và cùng hết thấy chúng Bồ tát,  
Cũng thấy chúng sanh biển cõi nước,  
Mà khắp duyên theo khởi đại bi.
- Tùy tâm ưa thích của chúng sanh,  
Thị hiện đủ thứ vô lượng thân,  
Cùng khắp mười phương các cõi nước,  
Động địa phóng quang ngộ muôn loài.
- Thấy Phật thứ nhì liền gần gũi,  
Cũng thấy biển cõi Phật mười phương,  
Cho đến Đức Phật sau cùng xuất,  
Trần số Tu Di như vậy ra.
- Trái kiếp vi trần cõi chuyển qua,  
Bao nhiêu Chư Phật đèn soi đời,  
Ta đều gần gũi, hầu chiêm ngưỡng,  
Khiến giải thoát này được hoàn toàn.

**Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử được nhập môn Giải Thoát Thâm Thâm Tự Tại Diệu Âm này, nên nhập vào vô biên biển Tam muội, nhập vào biển tổng trì rộng lớn, đắc được đại thần thông của Bồ tát, thân được đại biện tài của Bồ tát, tâm đại hoan hỷ, quán sát Dạ thần Thủ Hộ Nhất Thiết Thân, dùng kệ ca ngợi rằng:**

- **Đã đi trên biển diệu huệ lớn,  
Đã qua vô biên biển hữu vi,  
Thân kho trí sống lâu không nạn,  
Oai đức quang minh ở chúng này.**
- **Rõ thông tánh pháp như hư không,  
Vào khắp ba đời chẳng ngại gì,  
Từng niệm duyên theo thấy cảnh giới,  
Từng tâm phân biệt tận dứt trừ.**
- **Rõ tận chúng sanh không có tánh,  
Nên với chúng sanh khởi đại bi,  
Thâm nhập giải thoát môn của Phật,  
Rộng độ quần mê chúng vô biên.**
- **Quán xem suy nghĩ thấy pháp môn,  
Rõ thông chứng nhập pháp tánh nào,  
Như vậy tu hành trí huệ Phật,  
Khắp độ quần sanh khiến thoát ra.**
- **Trời Điều Ngự sư của chúng sanh,**

**Mở đường trí huệ của Như Lai,  
Khắp vì pháp giới muôn loài thấy,  
Nói hạnh xa lìa sợ thế gian.**

- **Đã ở trong đường nguyện Như Lai,  
Đã thọ giáo lý lớn Bồ đề,  
Đã tu hết thấy biến hành lực,  
Đã thấy tự tại Phật mười phương.**
- **Thiên thân tâm tịnh như hư không,  
Khắp lìa hết thấy những não phiền,  
Biết rõ ba đời vô lượng cõi,  
Chư Phật Bồ tát và chúng sanh.**
- **Thiên thân một niệm thấy rõ thông,  
Ngày đêm năm tháng biến kiếp nhiều,  
Cũng biết muôn loài chúng sanh thấy,  
Nhiều tướng nhiều tên thấy khác nhau.**
- **Sanh tử chúng sanh ở mười phương,  
Có sắc, không sắc, tưởng, không tưởng,  
Tuỳ thuận thế tục đều biết rõ,  
Dẫn dắt khiến vào đường Bồ đề.**
- **Đã sanh thệ nguyện nhà Như Lai,  
Đã nhập công đức biển Như Lai,  
Pháp thân thanh tịnh tâm vô ngại,  
Tuỳ thích chúng sanh hiện sắc thân.**

**Thiện Tài Đồng tử nói kệ này rồi, đánh lễ chân Dạ thần, đi nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi.<sup>①</sup>**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử nhập vào môn Giải Thoát Thập Thâm Tự Tại Diệu Âm của Bồ tát, tu hành tăng tấn, rồi đi đến chỗ Dạ thần Khai Phu Nhất Thiết Thọ Hoa, thấy Ngài ở trong lầu đài Chúng Bảo Hương Lầu Các, do ngọc báu màu diệu kết thành, ngồi trên toà sư tử, có trăm vạn Dạ thần bao quanh.**

**Thiện Tài liền đánh lễ chân Ngài, đến trước chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để được Nhất thiết trí? Xin Ngài từ miễn, vì tôi mà nói cho.**

**Vị Dạ thần nói: Này người Thiện nam! Ta ở nơi thế giới Ta Bà này, lúc mặt trời lặn, hoa sen khép cánh, người người đều ngừng đi du ngoạn, ta thấy thấy thấy những chúng sanh, hoặc trên núi, hoặc dưới nước, hoặc ở thành thị, hoặc ở đồng bằng, phát tâm muốn về chỗ họ ở, ta đều bí mật hộ trì cho họ đi đúng**

---

① Hán bộ hết quyển 71.

**đường, đến nơi đến chốn, ban đêm an vui.**

**Này người Thiện nam! Nếu có chúng sanh tuổi trẻ háo sắc, kiêu mạn buông lung, nãm dục vui say, ta vì họ mà thị hiện ra tướng già, bệnh, chết, khiến họ kinh sợ, lìa bỏ các ác. Lại vì họ mà ca ngợi đủ thứ căn lành, khiến họ tu tập. Vì người bôn xên, ta khen ngợi bố thí. Vì người phá giới ta khen ngợi tịnh giới. Với người sân hận ta dạy họ ở vào trong đại từ. Với người hay làm hại, ta khiến họ hành nhẫn nhục. Nếu người lười chán, ta khiến họ khởi tinh tấn. Nếu người loạn tâm, ta khiến họ tu thiên định. Người ở trong ác huệ, ta làm cho họ học Bát nhã. Với người thích Tiểu Thừa, ta làm cho họ ở vào Đại Thừa. Người chấp đắm trong các loài ở tam giới, ta khiến cho họ ở vào trong nguyện Ba la mật của Bồ tát. Nếu có chúng sanh nào phước trí kém hèn, bị các kiết nghiệp trói ép, bị nhiều ngăn ngại, thì ta làm cho họ ở vào trong lực Ba la mật của Bồ tát. Nếu có chúng sanh nào, tâm trí tối tăm, không có trí huệ, ta làm cho họ ở vào trí Ba la mật của Bồ tát**

**Này người Thiện nam! Ta đã thành tựu môn Giải Thoát Quang Minh Xuất Sanh Quảng Đại Hỷ của Bồ tát.**

**Thiện Tài nói: Bạch Đức Thánh! Môn giải thoát này cảnh giới thế nào?**

**Dạ thân nói: Này người Thiện nam! Nhập vào môn Giải thoát này, có thể biết trí phương tiện khéo giỏi khắp nhiếp chúng sanh của Như Lai. Khắp nhiếp như thế nào?**

**Này người Thiện nam! Hết thấy chúng sanh đã thọ được các cái vui đều là do sức oai đức của Như Lai cả, vì thuận theo lời dạy của Như Lai, vì làm theo lời của Như Lai, vì học hạnh Như Lai, vì được sức hộ trì của Như Lai, vì tu tập đạo của Như Lai truyền tâm ấn cho, vì gieo điều lành của Như Lai làm, vì nương theo giáo pháp của Như Lai đã thuyết, vì được ánh mặt trời trí huệ của Như Lai chiếu đến, vì được sức tịnh nghiệp của tánh Như Lai nhiếp thọ.**

**Tại sao biết như vậy? Này người Thiện nam! Ta nhập vào môn Giải Thoát Xuất Sanh Quảng Đại Hỷ Quang Minh này, nhớ tưởng Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai Chánh đẳng Chánh giác. Thuở xưa đã tu biển hạnh Bồ tát, ta đều thấy rõ.**

**Này người Thiện nam! Đức Thế Tôn thuở xưa, khi làm Bồ tát, thấy hết thấy chúng sanh chấp ta, của ta, ở vào trong nhà vô minh đen tối, nhập vào rừng kiến chấp rậm rạp, bị**

**tham ái buộc ràng, giận dữ làm hư, ngu si làm loạn, bôn xển ganh ghét buộc trói, sanh tử luân hồi, bản cùng khốn khổ, chẳng được gặp Chư Phật Bồ tát. Thấy như vậy rồi, ta khởi tâm đại bi lợi ích chúng sanh, như là: Khởi tâm nguyện được hết thảy đồ dùng quý báu mâu diệu để nhiếp tâm chúng sanh, nguyện cho hết thảy chúng sanh đều đầy đủ đồ vật cần dùng, không sanh tâm thiếu thốn; đối với hết thảy các việc, lìa khởi tâm chấp trước; nơi hết thảy cảnh giới, không tâm tham nhiễm; đối với hết thảy của cải, không có tâm tiếc luyến; đối với hết thảy quả báo, không có tâm hy vọng; đối với hết thảy cái đẹp tốt, không có tâm khen chuộng; đối với hết thảy nhơn duyên, không có tâm mê đắm.**

**Ta khởi tâm quán sát pháp tánh chơn thật, khởi tâm cứu hộ hết thảy chúng sanh, khởi tâm thâm nhập vào hết thảy pháp tuyên phục, khởi tâm ở vào trong đại từ bình đẳng đối với hết thảy chúng sanh, khởi tâm hành phương tiện đại bi đối với hết thảy chúng sanh, khởi tâm làm cây lọng lớn khắp che chúng sanh, khởi tâm dùng chày Kim Cang đại trí phá tan hết thảy núi phiền não ngăn ngại của hết thảy chúng sanh, khởi tâm làm cho hết thảy chúng**



sanh thêm lớn lòng vui mừng, khởi tâm nguyện cho hết thảy chúng sanh rốt ráo an vui, khởi tâm tùy theo sự ưa muốn của chúng sanh mà tuôn mưa xuống hết thảy của cải quý báu, khởi tâm dùng phương tiện bình đẳng mà thành thực hết thảy chúng sanh, khởi tâm làm cho hết thảy chúng sanh đầy đủ Thánh tài, khởi tâm nguyện cho hết thảy chúng sanh rốt ráo đều được quả trí mười lực.

Ta khởi tâm như vậy rồi, đấng được lực của Bồ tát, hiện ra đại thân biến cùng khắp pháp giới cả cõi hư không, đối trước mắt hết thảy chúng sanh, khắp mưa xuống hết thảy đồ vật cần dùng, tùy theo chỗ ưa muốn, thảy đều được mãn nguyện vừa ý, khiến đều hoan hỷ, chẳng hối chẳng tiếc, chẳng bị đứt đoạn. Dùng các phương tiện đó mà khắp nhiếp chúng sanh, giáo hoá thành thực, khiến cho họ được ra khỏi khổ nạn sanh tử, chẳng cầu báo đáp, rửa sạch tâm báu của hết thảy chúng sanh, làm cho họ sanh khởi đồng một căn lành với hết thảy Chư Phật, thêm lớn biển phước đức Nhất thiết trí.

Bồ tát mỗi mỗi niệm, thành thực hết thảy chúng sanh như vậy, mỗi mỗi niệm nghiêm tịnh hết thảy cõi Phật, mỗi mỗi niệm vào khắp

**hết thấy pháp giới, mỗi mỗi niệm đều cùng khắp hư không giới, mỗi mỗi niệm khắp nhập vào hết thấy ba đời, mỗi mỗi niệm thành tựu trí điều phục hết thấy chúng sanh, mỗi mỗi niệm thường chuyển hết thấy pháp luân, mỗi mỗi niệm thường dùng đạo Nhất thiết trí để lợi ích chúng sanh, mỗi mỗi niệm khắp nơi hết thấy thế giới, ở trước hết thấy muôn loài chúng sanh khác nhau, tận cùng kiếp vị lai, hiện ra hết thấy Phật thành hàng Chánh giác, mỗi mỗi niệm khắp nơi hết thấy các kiếp, tu hạnh Bồ tát không sanh nhị tướng, như là: Nhập vào khắp hết thấy biển thế giới rộng lớn, trong hết thấy nhóm thế giới những ranh giới các thế giới, những sự trang nghiêm các thế giới, những thể tánh của các thế giới, những hình trạng các thế giới, những phân bày các thế giới. Hoặc có thế giới uế mà kiêm sạch, hoặc có thế giới sạch mà kiêm uế, hoặc có thế giới một chiều tạp uế, hoặc có thế giới một chiều thanh tịnh, hoặc nhỏ, hoặc lớn, hoặc thô, hoặc thanh, hoặc mỏng, hoặc nghiêng, hoặc úp, hoặc ngửa. Trong hết thấy các thế giới như vậy, mỗi mỗi niệm tu hành những hạnh Bồ tát, nhập vào địa vị Bồ tát, hiện ra lực của Bồ tát, cũng hiện ra hết thấy thân Phật ba đời, tùy tâm chúng sanh, khiến thấy biết khắp cả.**

Này người Thiện nam! Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, ở đời quá khứ, lúc tu hành hạnh Bồ tát như vậy, thấy các chúng sanh không tu công đức, chẳng có trí huệ, chấp ta và của ta, vô minh che mù, chẳng suy nghĩ chánh, nhập vào các tà kiến, chẳng biết như quả, thuận theo nghiệp phiền não, sa vào hầm sâu hiểm nạn sanh tử, chịu đủ thứ vô lượng khổ, khởi tâm đại bi, tu đủ hết thấy hạnh Ba la mật, vì các chúng sanh mà tán dương ca ngợi căn lành kiên cố, khiến cho họ ở yên, xa lìa cái khổ bản cùng sanh tử, siêng tu phước trí pháp trợ đạo, vì chúng sanh mà nói đủ thứ môn như quả, vì chúng sanh mà nói nghiệp báo chẳng trái nghịch nhau, vì họ mà nói chỗ chứng nhập của pháp, vì họ mà nói sự ưa thích và hiểu biết của hết thấy chúng sanh, và nói hết thấy cõi nước thọ sanh, khiến cho họ chẳng dứt hết thấy giống Phật, khiến cho họ thủ hộ hết thấy Phật giáo, khiến cho họ xa lìa hết thấy điều ác, lại vì họ mà khen ngợi pháp trợ đạo hướng về Nhất thiết trí, làm cho các chúng sanh tâm sanh hoan hỷ, làm cho họ thật hành pháp thí nhiếp khắp hết thấy, khiến cho họ phát khởi hạnh Nhất thiết trí, khiến cho họ tu học đạo Ba la mật của các đại Bồ tát, khiến cho họ thêm lớn các biển căn lành thành Nhất thiết

trí, khiến cho họ đầy đủ hết thảy Thánh tài, khiến cho họ được nhập vào môn tự tại của Phật, khiến cho họ nhiếp lấy vô lượng phương tiện, khiến cho họ quán thấy oai đức của Như Lai, khiến cho họ ở yên vào trí huệ Bồ tát.

**Thiện Tài Đồng tử thưa: Bạch Đức Thánh! Ngài phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác đã bao lâu rồi?**

**Dạ thần nói: Này người Thiện nam! Chỗ này khó tin, khó biết, khó hiểu, khó nhập, khó nói. Hết thảy thế gian và nhị thừa đều chẳng thể biết được, chỉ trừ thần lực của Phật gia hộ cho, của bạn lành nhiếp thọ, chứa nhóm công đức cao cả, chí nguyện thanh tịnh, không có tâm hèn kém, không có tâm tạp nhiễm, không tâm quanh co, được tâm trí quang minh khắp soi sáng, phát tâm làm lợi ích cho hết thảy chúng sanh, tâm hết thảy phiền não và chúng ma không thể phá hư được, khởi tâm đều thành tựu Nhất thiết trí, tâm chẳng thích hết thảy cái vui sanh tử, có thể cầu hết thảy cái vui mâu diệu của Chư Phật, có thể diệt hết thảy khổ não của chúng sanh, tu được hết thảy biển công đức của Phật, có thể quán được hết thảy thật tánh của các pháp, có thể đầy đủ hết thảy tin hiểu thanh tịnh, có thể**

vượt hơn hết thủy dòng nước mạnh sanh tử, nhập được vào hết thủy biển trí của Như Lai, có thể quyết định đi đến thành trì vô thượng pháp, có thể đồng mãnh nhập vào cảnh giới Như Lai, có thể mau đi đến địa vị Chư Phật, có thể thành tựu ngay sức Nhất thiết trí, có thể đã được rớt ráo nơi mười lực, người như vậy, ở nơi đây, có thể trì, có thể nhập, có thể rõ thông được. Vì sao?

Vì đây là cảnh giới trí huệ của Như Lai, hết thủy Bồ tát còn chưa thể biết được, huống là các chúng sanh khác. Nhưng nay ta nhờ oai lực của Phật, muốn khiến cho các chúng sanh đáng được hoá độ, được điều thuận, ý họ mau thanh tịnh, muốn làm cho chúng sanh tu tập căn lành, tâm được tự tại, nên tùy theo chỗ hỏi của người mà ta tuyên nói.

Bấy giờ Dạ thần Khai Phu Nhất Thiết Thọ Hoa, muốn khai sáng lại nghĩa này, liền quán sát cảnh giới Như Lai ba đời mà nói bài kệ rằng:

- Phật tử! Người đã hỏi,  
Cảnh giới sâu của Phật,  
Kiếp trần cõi không bàn,  
Nói đó chẳng thể hết.

- **Chẳng phải tham sân si,  
Kiêu mạn mê lầm che,  
Những chúng sanh như vậy,  
Biết pháp mâu của Phật.**
- **Chẳng phải bòn xén ganh,  
Dua dối những ý dơ,  
Nghiệp phiền não che đậy,  
Mà biết được cảnh Phật.**
- **Chẳng chấp uẩn giới xứ,  
Và chấp thân hữu vi,  
Người thấy ngược tưởng ngược,  
Biết chỗ giác ngộ Phật.**
- **Cảnh giới Phật vắng lặng,  
Tánh tịnh rời phân biệt,  
Chẳng phải chấp các cõi,  
Mà biết tánh pháp này.**
- **Sanh vào nhà Chư Phật,  
Được Chư Phật thủ hộ,  
Người giữ kho pháp Phật,  
Cảnh của bậc mắt trí.**
- **Gần gũi Thiện tri thức,  
Mến thích pháp bạch tịnh,  
Siêng cầu lực Chư Phật,  
Nghe pháp này mừng vui.**

- Tâm tịnh không phân biệt,  
Giống như thái hư không,  
Đèn trí huệ phá tối,  
Là cảnh giới người này.
- Dùng ý đại từ bi,  
Che khắp các thế gian,  
Hết thấy đều bình đẳng,  
Là cảnh giới người này.
- Hoan hỷ tâm không chấp,  
Hết thấy xả bỏ được,  
Bình đẳng thí chúng sanh,  
Là cảnh giới người này.
- Tâm tịnh lìa các ác,  
Rốt ráo không hối hận,  
Thuận hành các Phật giáo,  
Là cảnh giới người này.
- Biết rõ tự tánh pháp,  
Và biết các thứ nghiệp,  
Tâm họ không động loạn,  
Là cảnh giới người này.
- Dõng mãnh siêng tinh tấn,  
Ở trong tâm bất thối,  
Siêng tu Nhất thiết trí,  
Là cảnh giới người này.

- Tâm họ vắng lặng ở Tam muội,  
Rốt ráo mát lành không nhiệt não,  
Đã tu biến như Nhất thiết trí,  
Ấy môn giải thoát người chúng ngộ.
- Khéo biết hết thấy tướng chơn thật,  
Thâm nhập vô biên môn pháp giới,  
Độ khắp quần sanh không thừa sót,  
Ấy môn giải thoát bậc đàn huệ.
- Rõ tánh chơn thật của chúng sanh,  
Chẳng chấp hết thấy biển hữu vi,  
Như bóng hiện khắp trong nước tâm,  
Ấy môn giải thoát người chánh đạo.
- Từ nay hết thấy Phật ba đời,  
Giống nguyện phương tiện mà sanh ra,  
Tận cùng cõi kiếp siêng tu hạnh,  
Ấy môn giải thoát bậc Phổ Hiền.
- Vào khắp hết thấy môn pháp giới,  
Thấy khắp biển cõi ở mười phương,  
Cũng thấy trong đó kiếp thành hoại,  
Mà tâm rốt ráo không phân biệt.
- Trong thấy vi trần của pháp giới,  
Đều thấy Phật ngôi cây đạo tràng,  
Thành tựu Bồ đề độ quần chúng,  
Ấy môn giải thoát mắt vô ngại.



- **Người trải vô lượng biển đại kiếp,  
Gần gũi cúng dường Thiện tri thức,  
Vì lợi quần sanh cầu chánh pháp,  
Nghe rồi ghi nhớ, chẳng sót quên.**
- **Tỳ Lô Giá Na cảnh rộng lớn,  
Vô lượng vô biên chẳng nghĩ bàn,  
Ta nhờ lực Phật, vì người nói,  
Khiến người thanh tịnh được thâm tâm.**

**Này người Thiện nam! Trở về thời xưa, qua khỏi số kiếp nhiều như số vi trần thế giới, có một biển thế giới tên là Phổ Quang Minh Chơn Kim Ma Ni Sơn. Trong biển thế giới đó, có Đức Phật xuất hiện ra đời hiệu là Phổ Chiếu Pháp Giới Trí Huệ Sơn Tịch Tĩnh Oai Đức Vương.**

**Này người Thiện nam! Lúc Đức Phật đó tu hạnh Bồ tát nghiêm tịnh biển thế giới, trong biển thế giới đó, có các nhóm thế giới nhiều như số vi trần thế giới, mỗi mỗi nhóm thế giới, có các thế giới nhiều như số vi trần thế giới, mỗi mỗi thế giới đều có Như Lai xuất hiện ra đời, mỗi mỗi Đức Như Lai nói các Kinh nhiều như số vi trần thế giới, mỗi mỗi kệ Kinh, thọ ký các Bồ tát nhiều như số vi trần cõi Phật, hiện ra đủ thứ thần lực, nói nhiều thứ pháp môn độ vô lượng chúng sanh.**

Này người Thiện nam! Trong biển thế giới Phổ Quang Minh Chơn Kim Ma Ni Sơn, có nhóm thế giới tên là Phổ Trang Nghiêm Tràng, trong nhóm thế giới ấy có thế giới tên là Nhất Thiết Bảo Sắc Phổ Quang Minh, thể chất bằng ngọc Ma ni hiện hết thấy hình ảnh hoá Phật, hình dạng như thành trì cõi trời, chân đứng bằng ngọc Ma ni hiện ra ảnh tượng đạo tràng của hết thấy Như Lai, ở trên mặt biển hết thấy hoa báu, sạch và uế hoà lẫn nhau. Trong thế giới này có các châu thiên hạ nhiều như số vi trần núi Tu Di. Có một châu Tứ thiên hạ ở chính giữa tên là Nhất Thiết Bảo Sơn Tràng. Châu Tứ thiên hạ ấy, mỗi mỗi châu ngang dọc đều có mười vạn do tuần, mỗi mỗi đều có một vạn đại thành. Trong Diêm Phù Đề đó có một vương đô tên là Kiên Cố Diệu Bảo Trang Nghiêm Vân Đăng, có một vạn đại thành bao quanh.

Thuở ấy, người Diêm Phù Đề sống lâu một vạn tuổi, có vị vua tên là Nhất Thiết Pháp Âm Viên Mãn Cái, có năm trăm đại thân, sáu vạn thể nữ, bảy trăm người con, thấy đều xinh đẹp mạnh khoẻ, có oai lực lớn. Đức vua ấy có oai đức cùng khắp rưới nhuần trong cõi Diêm Phù Đề, không có kẻ oán địch nào.

**Thế giới ấy, lúc kiếp sắp hết, có năm thứ uế trước khởi sanh. Hết thấy loài người thọ mạng ngắn lại, của cải thiếu thốn, hình sắc xấu xí, khổ nhiều vui ít, chẳng tu mười điều lành, chuyên làm nghiệp ác, thường tranh chấp nhau, huỷ nhục lẫn nhau, làm xa lìa quyền thuộc của người, ganh ghét sự tốt đẹp của người, kiến chấp tà vạy, tham cầu phi pháp. Do nhân duyên đó nên mưa gió bất thường, lúa mạ chẳng tốt, vườn rừng cây cỏ thấy đều khô cằn, như dân đói kém, nhiều bệnh ôn dịch, tản cư bốn phương không biết chạy vào đâu, nên đồng đến ở quanh thành nhà Vua, đông đến trăm ngàn vạn ức, bao quanh bốn mặt, to tiếng kêu gào, hoặc giơ tay, hoặc chấp tay, hoặc đập đầu xuống đất, hoặc lấy tay dấm ngực, hoặc quỳ gối la khóc, hoặc nhảy nhót hét la, đầu tóc rối bù, áo quần rách nát, da dẻ nhăn nứt, mặt mắt mất thần, đồng hướng về nhà vua mà nói rằng:**

**Đại vương! Đại vương! Chúng tôi nay nghèo cùng đói rách, bệnh tật thảm thương, khổ sở dần nén, mạng sống không còn lâu, không biết nương tựa đâu, không ai cứu hộ cho, không biết kêu ai. Chúng tôi nay về đến Đại vương. Chúng tôi thấy Đại vương như từ trí huệ. Ở**

**chỗ Đại vương chúng tôi sanh tư tưởng an lạc, tưởng được thương xót, tưởng được sống, tưởng được nhiếp thọ, tưởng được kho báu, tưởng gặp bến đò, cầu cống, tưởng tìm được đường sá, tưởng gặp được thuyền bè, tưởng thấy được cõi đất châu báu, tưởng thâu được tài lợi, tưởng lên được cung trời.**

**Nhà vua nghe lời ấy rồi liền đắc được trăm vạn vô số môn đại bi, nhất tâm suy nghĩ, phát ra mười thứ tiếng đại bi, là:**

**Thương thay! Chúng sanh đoạ vào hầm lớn sanh tử không đáy, ta phải làm sao để cứu họ gấp, khiến cho họ được ở vào bậc Nhất thiết trí?**

**Thương thay! Chúng sanh bị các phiền não bức ngặt, ta phải làm sao để cứu họ, khiến cho họ ở vào hết thảy nghiệp lành?**

**Thương thay! Chúng sanh bị khủng bố bởi sanh già bệnh chết, ta phải làm chỗ cho họ về nương tựa, cho họ vĩnh viễn được thân tâm an ổn.**

**Thương thay! Chúng sanh thường bị thế gian khủng bố bức bách, ta phải làm thế nào để hộ trợ họ, khiến cho họ được ở vào đạo Nhất thiết trí?**

**Thương thay! Chúng sanh không có con mắt trí, thường bị thân kiến nghi lầm che đậy, ta phải dùng phương tiện gì để họ được xé tan màn nghi lầm tà kiến.**

**Thương thay! Chúng sanh thường bị si tối làm mê lầm, ta phải làm thế nào để làm đuốc sáng cho họ soi thấy thành trì Nhất thiết trí?**

**Thương thay! Chúng sanh thường bị bồn xển dua dối làm dơ đục, ta phải làm thế nào để khai hiểu cho họ, làm cho họ được pháp thân thanh tịnh?**

**Thương thay! Chúng sanh mãi mãi trôi chìm trong biển sanh tử, ta phải làm thế nào để vớt đưa họ lên bờ Bồ đề bên kia?**

**Thương thay! Chúng sanh các căn cứng cõi khó thể điều phục, ta làm thế nào để điều phục họ, làm cho họ được đầy đủ thần lực của Phật?**

**Thương thay! Chúng sanh như kẻ mù loà chẳng thấy đường sá, ta phải dẫn dắt họ thế nào cho họ được nhập vào cửa Nhất thiết trí.**

**Nói như vậy rồi, Vua truyền đánh trống ra lệnh rằng: Ta nay bố thí khắp hết thầy chúng sanh, tùy ai cần gì đều cho đầy đủ cả.**

**Vua liền hạ lệnh cho các thành lớn nhỏ tại**

**Diêm Phù Đề và các làng xóm đều mở hết thảy kho tàng ra, xuất hết các đồ vật đem để tại các ngã tư đường, như vàng, bạc, lưu ly, ngọc Ma ni, y phục, đồ ăn uống, hoa, hương, chuỗi ngọc anh lạc, cung điện, nhà cửa, giường nằm, ghế ngồi, dựng lên cờ ngọc báu Ma ni ánh sáng lớn, ánh ấy đưng vào thân ai đều khiến cho an vui. Vua lại bố thí thuốc men chữa hết thảy bệnh duyên, đủ thứ đồ đựng quý báu, chứa nhiều loại quý báu, trong bình kim cương đựng nhiều thứ hương thơm, trong hộp trầm hương chứa đầy áo quý, liễn đối, xe cộ, cờ, phan, lọng dù, như vậy, thảy thảy đồ vật của cải, đều mở kho tàng mà đem chu cấp bố thí. Lại cũng bố thí hết thảy thành ấp, núi đầm, rừng rú, vợ, con, quyến thuộc, cùng cả ngôi vua, cả đầu, mắt, tai, mũi, môi, lưỡi, răng, hàm, tay, chân, da, thịt, tim, cật, gan, phổi, của cải trong ngoài thảy đều xả thí được.**

**Phía Đông thành đô Kiên Cố Diệu Bảo Trang Nghiêm Vân Đăng, có cổng tên là Ma Ni Sơn Quang Minh. Ngoài cổng trường ấy có hội trường bố thí. Đất ở đó rộng rãi, bằng phẳng, thanh tịnh, không có các hầm hố, gai góc, cát đá, hết thảy đều do báu mâu xây thành, rải các hoa báu, xông các hương mâu, thắp nhiều**

đèn quý, hết thảy mây thơm tràn ngập hư không, vô lượng cây báu sắp hàng thứ lớp, vô lượng lưới hoa, vô lượng lưới hương thơm giăng phủ ở trên. Vô lượng trăm ngàn ức Na do tha các đồ âm nhạc thường phát ra tiếng mâu. Thảy thảy như vậy đều trang nghiêm bằng ngọc báu mâu, đều do quả báu nghiệp thanh tịnh của Bồ tát làm ra cả.

Trong hội này, để toà sư tử, đất bằng mười thứ báu, lan can bằng mười thứ báu, có mười loại cây báu bao quanh, dưới là ngọc báu kim cương. Có tượng Long Thần bằng thảy ngọc báu cùng nhau nâng đỡ toà ấy. Có đủ thứ báu nghiêm sức, cờ phan xen kẽ có hàng lối, nhiều lưới giăng phủ ở trên, vô lượng hương báu thường phóng ra mây hương thơm, đủ thứ áo báu trải bày nơi nơi. Trăm ngàn thứ nhạc thường trỗi lên tiếng hay. Lại ở trên, có nhiều lọng báu giăng che, thường phóng ra vô lượng ánh sáng lửa báu, rực rỡ thanh tịnh như ánh vàng Diêm phù đàn, có lưới báu giăng che, treo các chuỗi ngọc, đai ngọc Ma ni xen hàng giáp vòng. Đủ thứ chuông linh báu thường phát ra tiếng mâu, khuyên các chúng sanh tu hành nghiệp lành.

Khi ấy, Đức Vua ngự lên toà sư tử thân

hình tươi đẹp, tướng tốt đầy đủ, đội nón nạm ngọc báu màu diệu sáng rực, thân thể Ngài là Na La Diên không hư hoại, mỗi mỗi chân tay thấy đều tròn đầy, sanh trong dòng giống Phổ Hiền Thiện Vương, nơi tài và pháp, hai thứ đều tự tại, biện tài vô ngại, trí huệ tận cùng sáng, dùng chánh pháp trị nước, không ai dám trái mạng lệnh.

Bấy giờ có vô lượng vô số trăm ngàn ức Na do tha chúng sanh trong Diêm Phù Đề, trong nhiều cõi nước, nhiều dòng loại, nhiều hình mạo, nhiều y phục, nhiều tiếng nói, nhiều thích muốn, đều đi đến hội này quán sát đức Vua, và đồng nói rằng: Đức Vua đây thật là bậc đại trí, là núi phước Tu Di, là mặt trăng công đức, ở trong bốn nguyện Bồ tát, thật hành bố thí rộng lớn.

Nhà vua thấy những người đến xin, liền sanh tâm thương xót, sanh tâm hoan hỷ, sanh tâm tôn trọng, sanh tâm bạn lành, sanh tâm rộng lớn, sanh tâm liên tiếp, tâm tinh tấn, tâm bất thối, tâm xả thí, tâm cùng khắp.

Này người Thiện nam! Đức Vua thấy những người đến xin, tâm sanh đại hoan hỷ trong khoảng giây lát mà rất tuyệt diệu, ví như các sự khoái lạc đã hưởng của Vua Trời



**Đao Lợi, Vua trời Dạ Ma, Vua trời Đâu Suất, trải trăm ngàn ức Na do tha kiếp cũng không bì kịp. Vua trời Thiện Hoá, trải vô số kiếp đã hưởng bao nhiêu khoái lạc, Vua Trời Tự Tại trải vô lượng kiếp đã hưởng bao nhiêu khoái lạc, Vua Trời Đại Phạm trải vô biên kiếp đã hưởng cái vui cõi Phạm, vua Trời Quan Âm trải số kiếp khó nghĩ bàn đã hưởng bao nhiêu cái vui cõi trời, Vua Trời Biến Tịnh trải vô tận kiếp đã hưởng thấy bao nhiêu cái vui cõi trời, Vua Trời Tịnh Cư trải kiếp không thể nói ở trong cái vui vắng lặng, thấy thấy đều không bì kịp được.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người nhưn từ hiếu hữu, gặp lúc loạn lạc, cha mẹ, vợ con, anh em, chị em, đều thất lạc, bỗng nhiên giữa đồng hoang, giữa đường sá, lại được gặp nhau thì sự vui mừng không gì sánh được, tình thương không chán đủ. Đức vua này thấy có người đến xin, tâm sanh hoan hỷ cũng như vậy.**

**Này người Thiện nam! Nhà Vua ấy nhờ Thiện tri thức nên được tăng trưởng sự hiểu biết và chí nguyện Bồ đề của Phật, các căn thành tựu, đức tin hoàn toàn, hoan hỷ viên mãn. Vì sao?**

**Vì vị Bồ tát này siêng tu các hạnh, cầu**

**Nhất thiết trí, nguyện được lợi ích hết thảy chúng sanh, nguyện được Bồ đề vô lượng diệu lạc, xả lìa hết thảy tâm chẳng lành, thường thích chứa nhóm hết thảy căn lành, thường nguyện cứu hộ hết thảy chúng sanh, thường thích quán sát đạo Nhất thiết trí, thường thích tu hành pháp nhất thiết, làm thoả mãn hết thảy bốn nguyện của tất cả chúng sanh, nhập vào biển lớn công đức của hết thảy Phật, phá tan núi nghiệp mê lầm ngăn ngại của hết thảy chúng ma, tùy thuận giáo hạnh của hết thảy Như Lai, hành đạo Nhất thiết trí vô chướng ngại, đã thâm nhập được vào dòng Nhất thiết trí, hết thảy dòng pháp thường hiện tiền, đại nguyện vô tận, làm đại trượng phu, ở trong pháp đại nhân, chứa nhóm hết thảy kho tạng lành Phổ Môn, lìa hết thảy chấp, chẳng nhiễm hết thảy cảnh giới thế gian, biết các pháp tánh dường như hư không, đối với những người đến xin, xem như con một, xem như cha mẹ, xem như là phước điền, xem là rất khó gặp, xem là ân nhân lợi ích, xem là chỗ bền chắc, xem đó là thầy, là Phật, chẳng chọn lựa dòng họ, phương xứ nào, loài giống nào, chẳng chấp lấy hình mạo, tùy ai đã đến xin, thì tùy theo họ thích muốn gì, dùng đại từ tâm bình đẳng vô ngại mà bố thí khắp hết thảy, khiến đều đầy**

**đủ. Người cầu ăn uống thì cho thức ăn uống, người xin áo quần thì cho y phục, người xin hương hoa thì bố thí hương hoa, người muốn tràng lọng thì cho tràng lọng, cờ, phan, chuỗi ngọc, cung điện, ruộng vườn, voi, ngựa, xe cộ, giường nằm, chăn niệm, vàng, bạc, Ma ni, các vật quý báu, hết thảy kho tàng cùng các quyền thuộc, thành ấp, làng xóm, thảy thảy như vậy đều khắp bố thí cho chúng sanh.**

**Lúc bấy giờ, trong hội đó có người con gái của vị Trưởng giả tên là Bảo Quang Minh cùng nhóm sáu mươi Đồng nữ, xinh đẹp diệu mầu, ai cũng ưa nhìn, da màu vàng rờng, mắt và tóc xanh biếc, thân toả ra mùi thơm mầu diệu, miệng phát ra tiếng Phạm Âm, áo báu thượng diệu trang điểm, thường có lòng hổ thẹn, chánh niệm chẳng loạn, đầy đủ oai nghi, cung kính sư trưởng, thường nhớ thuận hành theo hạnh mầu diệu sâu xa, những pháp đã nghe thì ghi nhớ chẳng quên, căn lành đời trước chảy nhuần nơi tâm, thanh tịnh rộng lớn giống như hư không, khắp làm an ổn chúng sanh, thường thấy Chư Phật, cầu Nhất thiết trí.**

**Bấy giờ, Đồng nữ Bảo Quang Minh cách vua không xa, chấp tay đánh lễ, suy nghĩ rằng: Tôi được lợi lành! Tôi được lợi lành! Nay tôi**

**được thấy bậc Đại Thiện tri thức.**

**Đồng nữ đối với nhà Vua, sanh tư tưởng đó là Bậc Đại Sư, là Thiện tri thức, đại từ bi, có thể nhiếp thọ. Tâm Đồng nữ chánh trực, sanh đại hoan hỷ, liền cỡi chuỗi ngọc Anh Lạc dâng lên Vua mà thưa rằng: Nay Đại vương làm chỗ nương tựa cho vô lượng vô biên chúng sanh vô minh. Nguyện trong đời vị lai, tôi cũng như vậy, như Đại vương, những pháp đã biết, những thừa đã theo, những đạo đã tu, những sắc tướng đã đủ, những tài sản đã có, chúng hội đã nhiếp, vô biên vô tận, khó hơn, khó hư hoại. Nguyện trong đời vị lai, tôi cũng đều được như vậy, tùy đức Vua sanh ở đâu tôi đều theo sanh nơi đó.**

**Đức vua biết Đồng nữ phát tâm như vậy, liền bảo rằng: Nay Đồng nữ! Tùy ý người muốn ta đều cấp cho. Hết thấy của cải ta nay đều xả bỏ cả, khiến cho các chúng sanh đều khắp được đầy đủ.**

**Đồng nữ Bảo Quang Minh, lòng tin thanh tịnh sanh đại hoan hỷ, liền dùng bài kệ mà ca ngợi đức vua rằng:**

**- Thuở xưa thành ấp này,  
Lúc Đại vương chưa ra,**

**Thả đều không chút vui,  
Giống như xứ nga quý.**

- **Chúng sanh sát hại nhau,  
Trộm cướp và dâm dật,  
Lưỡng thiệt nói không thật,  
Lời thô ác vô nghĩa.**
- **Tham lam tài vật người,  
Sân giận lòng độc ác,  
Tà kiến tánh chẳng lành,  
Khi chết đọa đường ác.**
- **Bởi những chúng sanh này,  
Bị ngu si che đậy,  
Ở trong thấy điên đảo,  
Trời nắng hạn không mưa.**
- **Vì không mưa đúng mùa,  
Trăm giống lúa không sanh,  
Cỏ cây đều khô héo,  
Suối sông cũng khô cạn.**
- **Khi Vua chưa ra đời,  
Ao hồ đều khô nước,  
Vườn tược nhiều cây chết,  
Coi giống như đồng hoang.**
- **Đại vương lên ngôi báu,**

**Rộng cứu các quần sanh,  
Mây mát đầy tám phương,  
Khắp mưa cho đầy đủ.**

- **Đại vương ngự lâm đến,  
Dứt hết các bạo ngược,  
Hình ngục đều dẹp bỏ,  
Kẻ mô coi được an.**
- **Ngày trước các chúng sanh,  
Thường tàn sát lẫn nhau,  
Uống máu và ăn thịt,  
Nay đều sanh lòng từ.**
- **Ngày trước các chúng sanh,  
Nghèo cùng thiếu y phục,  
Dùng cỏ tự che thân,  
Gầy xấu như ngựa quý.**
- **Khi Đại vương ra đời,  
Lúa gạo tự nhiên sanh,  
Trong cây sanh áo mũ,  
Nam nữ đều xinh đẹp.**
- **Ngày trước tranh lợi lộc,  
Phi pháp, lẩn đoạt nhau,  
Ngày nay đều giàu đủ,  
Như dạo vườn Đế Thích.**

- Ngày trước người làm ác,  
Dâm dật sanh tham nhiễm,  
Vợ người cùng Đồng nữ,  
Cùng xâm bức lẫn nhau.
- Nay thấy vợ con người,  
Xinh đẹp trang sức khéo,  
Mà tâm không nhiễm trước,  
Giống như trời Tri Túc.
- Ngày trước các chúng sanh,  
Nói dối chẳng chơn thật,  
Phi pháp không lợi ích,  
Nịnh hót lấy lòng người.
- Nay hết tẩy mọi người,  
Đều bỏ lời nói ác,  
Tâm họ đã dịu mềm,  
Lời nói cũng điều thuận.
- Ngày trước các chúng sanh,  
Làm nhiều thứ tà hạnh,  
Chấp tay cung kính lạy,  
Loài trâu bò, heo, dê.
- Nay nghe pháp nhà Vua,  
Ngộ hiểu trừ tà kiến,  
Biết quả báu khổ vui,  
Đều từ nhưn duyên khởi.

- **Đại vương diễn tiếng mâu,  
Người nghe đều vui mừng,  
Thấy tiếng của Phạm Thích,  
Thấy không ai bằng được.**
- **Lọng báu của Đại vương,  
Giăng ở trên hư không,  
Cán bằng ngọc Lưu ly,  
Giăng phủ lưới Ma ni.**
- **Linh vàng tự nhiên phát,  
Tiếng hoà nhã Như Lai,  
Tuyên dương pháp mâu diệu,  
Diệt mê lầm chúng sanh.**
- **Tiếp lại rộng diễn nói,  
Các cõi Phật mười phương,  
Trong hết thấy những kiếp,  
Như Lai và quyền thuộc.**
- **Lại lần lượt diễn nói,  
Cõi quá khứ mười phương,  
Và trong cõi nước đó,  
Hết thấy các Như Lai.**
- **Lại phát ra tiếng mâu,  
Cùng khắp Diêm Phù Đề,  
Rộng nói về trời người,  
Nhiều thứ nghiệp khác nhau.**



- **Chúng sanh nghe tiếng này,  
Biết các nghiệp của mình,  
Rời ác siêng tu hành,  
Hồi hướng Bồ đề Phật.**
- **Vua cha: Tịnh Quang Minh,  
Mẫu Hậu: Liên Hoa Quang,  
Xuất hiện lúc ngũ trược,  
Lên ngôi trị thiên hạ.**
- **Bấy giờ có vườn rộng,  
Trong có năm trăm ao,  
Quanh mỗi ao ngàn cây,  
Cây nào cũng đầy hoa.**
- **Ở trên bờ ao ấy,  
Xây dựng nhà ngàn cột,  
Hàng rào thảy trang nghiêm,  
Không gì là không đủ.**
- **Lúc mặt thế ác pháp,  
Nhiều năm chẳng có mưa,  
Ao suối đều khô cạn,  
Cây cỏ đều khô héo.**
- **Bảy ngày trước vua sanh,  
Trước hiện tướng điềm linh,  
Ai thấy đều nghĩ rằng,  
Đấng cứu thế sẽ hiện.**

- **Bấy giờ vào nửa đêm,  
Cõi đất động sáu cách,  
Có một ao hoa báu,  
Sáng như mặt trời mọc.**
- **Trong thấy năm trăm ao,  
Nước công đức đầy tràn,  
Cây khô đâm chồi lộc,  
Hoa lá đều tươi tốt.**
- **Nước ao đầy tràn rồi,  
Chảy khắp thấy nơi nơi,  
Cùng cả cõi Diêm Phù,  
Đâu cũng nhuần thấm ước.**
- **Cỏ thuốc và cây cối,  
Trăm thứ hạt lúa má,  
Nhánh lá hoa quả hạt,  
Hết thấy đều sum suê.**
- **Hào hố cùng gò đồi,  
Thấy những nơi cao thấp,  
Hết thấy đất như vậy,  
Đều thành bằng phẳng cả.**
- **Gai góc cùng cát đá,  
Bao nhiêu những tạp uest,  
Đều ở trong một niệm,  
Biến thành những ngọc báu.**

- **Chúng sanh thấy vậy rồi,  
Hoan hỷ mà ca ngợi,  
Đều nói được lợi lành,  
Như khát uống nước ngọt.**
- **Bấy giờ Vua Quang Minh,  
Cùng vô lượng quyến thuộc,  
Nghiễm nhiên ngự xa giá,  
Dạo xem khắp trong vườn.**
- **Trong số năm trăm ao,  
Có ao tên Khánh Hỷ,  
Trên ao có pháp đường,  
Vua cha ngồi trên đó.**
- **Tiên vương bảo Phu nhân,  
Ta nhớ bảy ngày trước,  
Nửa đêm đất rung động,  
Trong đây phát ánh sáng.**
- **Bấy giờ trong ao đó,  
Mọc hoa sen ngàn cánh,  
Sáng như ngàn mặt trời,  
Chói trên đỉnh Tu Di.**
- **Thân hoa bằng Kim cương,  
Đài hoa vàng Diêm Phù,  
Cánh hoa bằng các báu,  
Tua nhụy bằng hương mâu.**

- Đức Vua sanh trên hoa,  
Ngôi kiết già đoan trang,  
Tướng tốt trang nghiêm Ngài,  
Thiên thần đều cung kính.
- Tiên vương rất hoan hỷ,  
Tự vào ao ấm lên,  
Dem trao Phu nhân nói,  
Ngài nên mừng được con.
- Kho báu liền nổi lên,  
Cây báu sanh áo mâu,  
Nhạc trời vang tiếng đẹp,  
Tràn ngập trong không gian.
- Hết tẩy các chúng sanh,  
Đều sanh lòng hoan hỷ,  
Chấp tay khen hiếm có,  
Lành thay Đấng Cứu Đời.
- Thân Vua phóng ánh sáng,  
Chiếu khắp tẩy nơi nơi,  
Làm cho tứ thiên hạ,  
Hết tối trừ bệnh tật.
- Dạ xoa, Tỳ Xá Xà,  
Độc trùng, các ác thú,  
Thấy thứ làm hại người,  
Thấy đều ẩn trốn cả.

- **Tiếng xấu mất lợi lành,  
Tai họa và bệnh tật,  
Hết thảy khổ đều diệt,  
Mọi người đều hoan hỷ.**
- **Hễ là loài chúng sanh,  
Xem nhau như cha mẹ,  
Bỏ ác sanh lòng từ,  
Chuyên cầu Nhất thiết trí.**
- **Đóng cửa các ác thú,  
Mở đường cõi trời người,  
Tuyên dương Nhất thiết trí,  
Độ thoát các quần sanh.**
- **Chúng tôi thấy Đại vương,  
Được khắp lợi lành lớn,  
Kẻ không ai dẫn đạo,  
Thảy đều được an vui.**

Lúc bấy giờ Đồng nữ Bảo Quang Minh nói kệ ca ngợi vua Nhất Thiết Pháp Âm Viên Mãn Cái rồi, đi nhiều vô lượng vòng, chấp tay đánh lễ, cúi mình cung kính rồi lui ngồi một phía.

Nhà vua liền bảo Đồng nữ rằng: Lành thay! Đồng nữ! Người có thể tin biết công đức của người khác, sự này rất hiếm có!

Này Đồng nữ! Hết thảy chúng sanh không

**thể tin biết được công đức của người khác! Nay Đồng nữ hết thấy chúng sanh chẳng biết báo ân, chẳng có trí huệ. Tâm họ trước loạn, tánh không sáng suốt, vốn không chí lực, lại thối thất sự tu hành. Những người như vậy chẳng tin chẳng biết thấy bao nhiêu công đức thân thông trí huệ của Bồ tát và Như Lai.**

**Này Đồng nữ! Nay người quyết định cầu đến Bồ đề, biết được công đức của Bồ tát như vậy. Người sanh trong Diêm Phù Đề này, phát tâm dũng mãnh, nhiếp khắp chúng sanh, công của người không uổng mất. Người sẽ được công đức như vậy.**

**Đức vua khen Đồng nữ xong, tự tay cầm áo quý vô giá trao cho Đồng nữ Bảo Quang, và quyên thuộc của Đồng nữ mà bảo từng người rằng: Người mặc áo này.**

**Các Đồng nữ liền quỳ gối, hai tay lãnh áo, để lên đánh đầu rồi sau đó mới bận áo vào. Bận áo vào rồi, đi nhiều về phía hữu Đức Vua. Trong các áo báu đó đều phóng ra hết thấy ánh sáng các tinh tú. Mọi người thấy thế đều nói rằng: Các người con gái này đều xinh đẹp như sao sáng giữa đêm trời trong trẻo.**

**Này người Thiện nam! Lúc bấy giờ Đức Vua Nhất Thiết Pháp Âm Viên Mãn Cái là ai?**

**Chính là Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai ngày nay đó. Còn Vua Quang Minh thuở đó, nay là Vua Tịnh Phạn. Liên Hoa Quang Phu nhân, nay là Ma Da Phu nhân. Còn Đồng nữ Bảo Quang Minh chính là thân ta đây. Những chúng sanh hồi đó được đức vua dùng pháp tứ nhiếp để nhiếp thọ thì nay đều là những Bồ tát trong hội này, đều được không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hoặc ở bậc địa nhất, cho đến bậc địa mười, đủ các thứ đại nguyện, nhóm nhiều thứ trợ đạo, tu nhiều thứ diệu hạnh, có đủ thứ trang nghiêm, được đủ món thần thông, ở trong các môn giải thoát, tại trong hội này ở trong các cung điện Diệu Pháp.**

**Khi ấy Chủ Dạ thần Khai Phu Nhất Thiết Thọ Hoa, vì Thiện Tài Đồng tử, muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, liền nói bài kệ rằng:**

- Ta có mắt rộng lớn,  
Thấy khắp cả mười phương,  
Trong hết thủy biến cõi,  
Thủy năm thú luân hồi.
- Cũng thấy Chư Phật đó,  
Ngồi dưới gốc Bồ đề,  
Thần thông khắp mười phương,

**Thuyết pháp độ quần sanh.**

- **Ta có tai thanh tịnh,  
Nghe khắp thấy âm thanh,  
Cũng nghe Phật nói pháp,  
Hoan hỷ tin thọ liền.**
- **Ta có tha tâm trí,  
Không hai, không chướng ngại,  
Có thể trong một niệm,  
Biết rõ hết thấy tâm.**
- **Ta được túc mạng trí,  
Biết được hết thấy kiếp,  
Thân mình và thân người,  
Phân biệt biết rõ ràng.**
- **Trong một niệm ta biết,  
Số kiếp vi trần cõi,  
Chư Phật và Bồ tát,  
Chúng sanh cả năm đường.**
- **Nhớ biết Chư Phật đó,  
Khi mới nguyện Bồ đề,  
Cho đến tu các hạnh,  
Mỗi mỗi đều viên mãn.**
- **Cũng biết Chư Phật đó,  
Thành tựu đạo Bồ đề,**



**Dùng đủ thứ phương tiện,  
Vì chúng chuyển pháp luân.**

- **Cũng biết Chư Phật đó,  
Có thấy bao nhiêu thừa,  
Chánh pháp ở lâu mau,  
Độ chúng sanh nhiều ít.**
- **Ta trải vô lượng kiếp,  
Tu tập pháp môn này,  
Nay ta vì người nói,  
Phật tử! Người hãy học.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải Thoát Xuất Sanh Quảng Đại Hỷ Quang Minh này thôi. Như các đại Bồ tát gần gũi cúng dường hết thấy Chư Phật, nhập vào biển đại nguyện Nhất thiết trí, viên mãn các biển nguyện của hết thấy Phật, được trí dũng mãnh, nơi một địa Bồ tát nhập khắp vào hết thấy biển địa vị Bồ tát, được nguyện thanh tịnh, nơi một hạnh Bồ tát, nhập vào khắp hết thấy biển hạnh của Bồ tát, được sức tự tại, nơi một môn giải thoát của Bồ tát, khắp nhập vào hết thấy biển giải thoát của Bồ tát, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Trong đạo tràng đây có một vị Dạ thần tên là Đại Nguyện Tinh Tấn**

**Lực Cứu Hộ Nhất Thiết Chúng Sanh. Người đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để giáo hoá chúng sanh, làm cho họ trở về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác? Làm thế nào nghiêm tịnh được hết thảy cõi Phật? Làm thế nào hầu hạ hết thảy Như Lai? Làm thế nào tu hành hết thảy Phật Pháp?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi.<sup>①</sup>**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử đi đến Ngài Dạ thần Đại Nguyên Tinh Tấn Lực Cứu Hộ Nhất Thiết Chúng Sanh, thấy Dạ thần này ở trong đại chúng, ngồi tòa sư tử phổ hiệu Nhất Thiết Cung Điện Ma Ni Vương Tạng, có lưới ngọc Ma ni khắp hiện cõi nước pháp giới giăng phủ ở trên. Vị Dạ thần này hiện ra thân ảnh tượng mặt trời, mặt trăng và các ngôi sao, hiện ra thân tùy tâm chúng sanh khiến khắp được thấy, hiện ra thân hình tướng đồng với hết thảy chúng sanh, hiện ra thân biến sắc tướng rộng lớn vô biên, hiện ra thân khắp hoá ra hết thảy oai nghi, hiện ra thân thị hiện khắp mười phương, hiện ra thân điều phục khắp hết thảy chúng sanh, hiện ra thân thân**

---

① Hán bộ hết quyển 72.

**thông rộng lớn bay đi rất mau, hiện ra thân lợi ích chúng sanh chẳng dứt, hiện ra thân lợi ích thường đạo đi trên hư không, hiện ra thân đến đánh lễ nơi hết thủy Chư Phật, hiện ra thân tu tập hết thủy căn lành, hiện ra thân thọ trì Phật pháp không quên mất, hiện ra thân thành tựu viên mãn đại nguyện Bồ tát, hiện ra thân ánh sáng tròn đầy mười phương, hiện ra thân cây đèn pháp khắp diệt các tối tăm trên đời, hiện ra thân trí thanh tịnh biết pháp như huyễn, hiện ra thân pháp tánh xa lìa đen tối của cõi trần, hiện ra thân trí rõ thông chiếu khắp các pháp, hiện ra thân rớt ráo không khổ nạn, không nóng nảy, hiện ra thân kiên cố không ai phá hư được, hiện ra thân thần lực của Phật không ở vào đâu, hiện ra thân lìa nhiễm ứ, không phân biệt, hiện ra thân pháp tánh gốc thanh tịnh.**

**Thiện Tài Đồng tử thấy các thân khác nhau nhiều như số vi trần cõi Phật như vậy, liền nhất tâm đánh lễ, thân mình sát đất, giây lâu mới đứng dậy, chắp tay chiêm ngưỡng, đối với Thiện tri thức, sanh ra mười thứ tâm, như là: Đối với Thiện tri thức, sanh tâm đồng với mình, vì làm cho mình siêng năng làm xong pháp trợ đạo Nhất thiết trí. Đối với Thiện tri**

thức, sanh tâm thanh tịnh nghiệp quả mình, vì gần gũi cúng dường sanh ra căn lành. Đối với Thiện tri thức, sanh tâm trang nghiêm hạnh Bồ tát, vì khiến cho ta mau trang nghiêm được hết thấy hạnh Bồ tát. Đối với Thiện tri thức, sanh tâm thành tựu hết thấy Phật pháp, vì dạy dỗ cho ta tu hành đạo hạnh. Đối với Thiện tri thức, sanh tâm hay sanh được, vì có thể sanh pháp vô thượng cho ta. Đối với Thiện tri thức, sanh tâm thoát ly, vì làm cho ta tu hành thấy bao nhiêu hạnh nguyện của Bồ tát Phổ Hiền để giải thoát. Đối với Thiện tri thức, sanh tâm tròn đủ hết thấy biển phước trí, vì làm cho ta chứa nhóm các phép lành. Đối với Thiện tri thức, sanh tâm tăng trưởng, vì làm cho ta thêm lớn Nhất thiết trí. Đối với thiện trí thức, sanh tâm đầy đủ hết thấy căn lành, vì làm cho chí nguyện ta được viên mãn. Đối với thiện trí thức, sanh tâm có thể làm thành tựu xong lợi ích lớn, vì làm cho ta tự tại ở yên trong hết thấy pháp Bồ tát, được thành đạo Nhất thiết trí, được hết thấy Phật Pháp. Ấy là mười.

Thiện Tài phát mười tâm này rồi thì được các hạnh đồng với Dạ thân cùng các Bồ tát nhiều như số vi trần cõi Phật. Ấy là:

**Đồng niệm, vì tâm thường nhớ tưởng hết**

thầy Chư Phật mười phương ba đời. Đồng huệ, vì phân biệt quyết định biết rõ pháp môn khác nhau của hết thầy pháp. Đồng hướng về, vì có thể chuyển hết thầy pháp luân mầu diệu của Chư Phật Như Lai. Đồng giác ngộ, vì dùng trí bằng cỏi hư không mà khắp nhập vào hết thầy thế gian ba đời. Đồng căn, vì thành tựu trí huệ Quang Minh thanh tịnh của Bồ tát. Đồng tâm, vì khéo tu tập được công đức vô ngại trang nghiêm hết thầy đạo Bồ tát. Đồng cảnh, vì khắp chiếu vào cảnh sở hành của Chư Phật. Đồng ấn chứng quả, vì được ánh sáng thanh tịnh Nhất thiết trí chiếu biến thật tướng. Đồng nghĩa, vì có thể dùng trí huệ rõ biết tánh chơn thật của hết thầy pháp. Đồng đồng mãnh, vì có thể phá tan hết thầy núi chướng ngại. Đồng sắc thân, vì tùy theo tâm của chúng sanh mà thị hiện ra thân. Đồng lực, vì cầu Nhất thiết trí không thối chuyển. Đồng vô úy, vì tâm được thanh tịnh như hư không. Đồng tinh tấn, vì trong vô lượng kiếp thực hành hạnh Bồ tát không có chán lười. Đồng biện tài, vì được trí quang minh pháp vô ngại. Đồng vô đẳng, vì thân tướng thanh tịnh hơn các thế gian. Đồng ái ngữ, vì làm cho hết thầy chúng sanh đều được hoan hỷ. Đồng tiếng mầu diệu, vì khắp diễn nói hết thầy biến pháp môn. Đồng tiếng

tròn khắp, vì hết thấy chúng sanh tùy loài đều hiểu. Đồng công đức thanh tịnh, vì tu tập công đức thanh tịnh của Như Lai. Đồng bậc trí, vì nơi hết thấy Phật, đều thọ trì pháp luân. Đồng phạm hạnh, vì an trụ trong hết thấy cảnh giới của Phật. Đồng đại từ, vì mỗi mỗi niệm khắp trùm hết thấy biển cõi chúng sanh. Đồng đại bi, vì khắp tuôn mưa pháp khắp nhuần thấm hết thấy các chúng sanh. Đồng nghiệp thân, vì dùng hạnh phương tiện mà giáo hoá hết thấy các chúng sanh. Đồng nghiệp ngữ, vì dùng tiếng tùy theo loài mà diễn nói hết thấy các pháp môn. Đồng nghiệp ý, vì khắp nhiếp chúng sanh để vào trong cảnh giới Nhất thiết trí. Đồng trang nghiêm, vì nghiêm tịnh hết thấy các cõi Phật. Đồng gần gũi, vì có Đức Phật nào ra đời, đều đến gần gũi. Đồng khuyến thỉnh, vì thỉnh hết thấy Phật chuyển pháp luân. Đồng cúng dường, vì thường thích cúng dường hết thấy Phật. Đồng giáo hoá, vì điều phục hết thấy các chúng sanh. Đồng ánh sáng, vì chiếu biết hết thấy các pháp môn. Đồng Tam muội, vì biết khắp hết thấy tâm chúng sanh. Đồng cùng khắp vì dùng sức tự tại mà tu các hạnh tràn đầy hết thấy biển cõi Chư Phật. Đồng chỗ ở, vì ở trong đại thân thông của các Bồ tát. Đồng quyến thuộc, vì hết

thấy Bồ tát đồng ở chung. Đồng nhập xứ, vì khắp nhập vào nơi nhỏ nhất trong thế giới. Đồng tâm suy tính, vì khắp biết hết thấy các cõi Phật. Đồng đi đến, vì khắp nhập vào hết thấy các biển cõi Phật. Đồng phương tiện, vì đều hiện vào hết thấy cõi Chư Phật. Đồng siêu thắng, vì nơi các cõi Phật đều không sánh được. Đồng bất thối, vì nhập khắp vào vô chướng ngại ở mười phương. Đồng phá tối tăm, vì đắc được ánh sáng lớn thành tựu trí Bồ đề của Phật. Đồng vô sanh nhĩ, vì nhập vào biển chúng hội của hết thấy Phật. Đồng cùng khắp lưới cõi hết thấy Chư Phật, vì cung kính cúng dường các Đức Như Lai trong các cõi nhiều không thể nói. Đồng trí chứng, vì rõ thông thấy thấy biển pháp môn. Đồng tu hành, vì thuận hành hết thấy các pháp môn. Đồng hy cầu, vì đối với pháp thanh tịnh đều ham thích sâu xa. Đồng thanh tịnh, vì nhóm họp công Đức Phật mà dùng để trang nghiêm thân, khẩu, ý. Đồng ý mâu diệu, vì nơi hết thấy pháp, trí hiểu biết sáng suốt. Đồng tinh tấn, vì khắp chứa nhóm hết thấy các căn lành. Đồng hạnh thanh tịnh, vì thành tựu viên mãn hết thấy hạnh Bồ tát. Đồng vô ngại, vì biết rõ hết thấy pháp đều vô tướng. Đồng khéo giỏi, vì trong các pháp, trí được tự tại. Đồng tùy thích,

vì tùy tâm chúng sanh hiện ra cảnh giới. Đồng phương tiện, vì khéo tu tập hết thấy đều nên tập. Đồng hộ niệm, vì được hết thấy Phật đồng hộ niệm. Đồng nhập vào địa vị, vì được nhập vào hết thấy địa Bồ tát. Đồng chỗ trụ, vì đứng vào trong hết thấy bậc Bồ tát. Đồng riêng thọ ký, vì hết thấy Chư Phật thọ ký cho. Đồng Tam muội, vì trong một sát na, nhập khắp vào hết thấy môn Tam muội. Đồng kiến lập, vì thị hiện những Phật sự. Đồng chánh niệm, vì chánh niệm hết thấy môn cảnh giới. Đồng tu hành, vì tận kiếp vị lai tu hành hết thấy hạnh Bồ tát. Đồng đức tin thanh tịnh, vì rất mến thích vô lượng trí huệ của Như Lai. Đồng xả lìa, vì diệt trừ hết thấy những chướng ngại. Đồng trí bất thối, vì đồng trí huệ với các Đức Như Lai. Đồng thọ sanh, vì ứng hiện ra để làm thành thực các chúng sanh. Đồng chỗ ở, vì ở trong môn phương tiện Nhất thiết trí. Đồng cảnh giới, vì được tự tại nơi cảnh giới pháp giới. Đồng không nương tựa đâu, vì vĩnh viễn dứt hết thấy tâm nương tựa. Đồng nói pháp, vì đã nhập vào trí bình đẳng của các pháp. Đồng siêng tu, vì thường được Chư Phật hộ niệm cho. Đồng thân thông, vì khai ngộ chúng sanh khiến họ tu hết thấy hạnh Bồ tát. Đồng thân lực, vì có thể nhập được vào biển thế giới



mười phương. Đồng Đà la ni, vì khắp chiếu hết thủy biến tổng trì. Đồng pháp bí mật, vì biết rõ pháp môn mâu diệu trong hết thủy khế kinh. Đồng pháp sâu xa, vì hiểu biết hết thủy pháp như hư không. Đồng ánh sáng, vì chiếu khắp hết thủy khắp các thế giới. Đồng vui thích, vì tùy tâm chúng sanh mà vì họ khai thị làm cho họ hoan hỷ. Đồng chấn động, vì các chúng sanh mà hiện sức thần thông, động khắp hết thủy cõi nước mười phương. Đồng chẳng uống mất, vì thấy nghe nhớ tưởng, đều làm cho tâm được điều phục. Đồng xuất ly, vì đầy đủ hết thủy biến đại nguyện, thành tựu trí mười lực của Như Lai.

Khi ấy Thiện Tài Đồng tử quán sát Dạ thần Đại Nguyện Tinh Tấn Lực Cứu Hộ Nhất Thiết Chúng Sanh mà phát khởi ra mười tâm thanh tịnh, được những đồng hạnh Bồ tát nhiều như số vi trần cõi Phật như vậy, tâm càng thanh tịnh hơn, trích vai áo bên phải ra, đánh lễ chân Ngài, nhất tâm chấp tay, dùng kệ khen ngợi rằng:

- Tôi phát ý kiên cố,  
Chí cầu Vô Thượng Giác,  
Nay nơi Thiện tri thức,  
Khởi tâm là chính mình.

- **Do thấy Thiện tri thức,  
Nhóm vô tạn phép lành,  
Diệt trừ những tội dơ,  
Thành tựu quả Bồ đề.**
- **Tôi thấy Thiện tri thức,  
Tâm công đức trang nghiêm,  
Tận kiếp cõi vị lai,  
Siêng tu đạo thật hành.**
- **Tôi nhớ Thiện tri thức,  
Nhiếp thọ lợi ích tôi,  
Vì tôi mà thị hiện,  
Pháp chánh giáo chơn thật.**
- **Đóng bít cửa ác thú,  
Mở bày đường trời người,  
Cũng chỉ đường Chư Phật,  
Thành đạo Nhất thiết trí.**
- **Tôi nghe Thiện tri thức,  
Là kho công đức Phật,  
Mỗi niệm hay sanh ra,  
Biển hư không công đức.**
- **Cho tôi Ba la mật,  
Thêm tôi phước không bàn,  
Nuôi lớn công đức tôi,  
Khiến tôi đội mũ Phật.**

- Tôi nghĩ Thiện tri thức,  
Viên mãn đạo trí Phật,  
Thệ nguyện thường nương tựa,  
Viên mãn các pháp lành.
- Tôi do những việc này,  
Công đức đều đầy đủ,  
Khắp vì các chúng sanh,  
Nói đạo Nhất thiết trí.
- Đức Thánh là thầy tôi,  
Cho tôi pháp vô thượng,  
Vô lượng vô số kiếp,  
Chẳng báo được ân Ngài.

Nói kệ xong, Thiện Tài Đồng tử liền thưa rằng: Bạch Đại Thánh! Xin vì tôi mà nói môn Giải thoát này tên gì? Từ khi Ngài phát tâm đến giờ đã được bao lâu? Bao giờ Ngài sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác?

Dạ thân nói: Này người Thiện nam! Môn Giải thoát này tên là Giáo Hoá Chúng Sanh Linh Sanh Thiện Căn. Vì ta thành tựu môn Giải thoát này, nên ngộ hết thấy pháp tự tánh bình đẳng, nhập vào tánh chơn thật của các pháp, ấn chứng được pháp không nương tựa đâu, lìa bỏ thế gian, biết thấy sắc tướng khác nhau của các pháp, cũng có thể biết rõ các

màu xanh, vàng, đỏ, trắng, tánh nó đều không thật, không có khác nhau mà thường thị hiện ra vô lượng sắc thân, như là: Nhiều loại sắc thân, chẳng phải một sắc thân, vô biên sắc thân, sắc thân thanh tịnh, sắc thân thấy đều trang nghiêm, sắc thân thấy khắp, sắc thân đồng hết thấy chúng sanh, sắc thân khắp hiện ra trước thấy chúng sanh, sắc thân ánh sáng chiếu khắp, sắc thân thấy không chán đủ, sắc thân tướng tốt thanh tịnh, sắc thân chói sáng, lìa các sự ác, sắc thân thị hiện đại đồng mãnh, sắc thân rất khó được, sắc thân hết thấy thế gian không thể che chói được, sắc thân hết thấy thế gian đồng khen ngợi vô tận, sắc thân mỗi mỗi niệm thường quán sát, sắc thân thị hiện ra nhiều thứ mây, sắc thân nhiều loại hình tướng màu sắc, sắc thân hiện ra vô lượng lực tự tại, sắc thân ánh sáng mầu diệu, sắc thân hết thấy tịnh diệu trang nghiêm, sắc thân tùy thuận thành thực cho hết thấy chúng sanh, sắc thân tùy theo tâm thích mà hiện ra trước mắt để điều phục, sắc thân vô chướng ngại sáng khắp nơi, sắc thân thanh tịnh không hư hoại được, sắc thân pháp phương tiện quang minh không nghĩ bàn, sắc thân không gì che khuất được, sắc thân không đen tối phá được

**hết thấy các đen tối, sắc thân nhóm họp hết thấy pháp lành, sắc thân biến công đức mạnh mẽ lớn, sắc thân do nhân hạnh cung kính thuở quá khứ sanh ra, sắc thân do tâm thanh tịnh như hư không sinh ra, sắc thân to lớn cao cả tốt, sắc thân vô tận không dứt, sắc thân biến ánh sáng, sắc thân bình đẳng không nương vào hết thấy thế gian nào, sắc thân khắp mười phương không bị ngăn ngại đâu, sắc thân mỗi mỗi niệm hiện ra những biến sắc tướng, sắc thân tăng trưởng tâm hoan hỷ của hết thấy chúng sanh, sắc thân nhiếp lấy hết thấy biến chúng sanh, sắc thân trong mỗi mỗi lỗ chân lông, nói hết thấy biến công Đức Phật, sắc thân làm thanh tịnh biến ưa muốn và hiểu biết của hết thấy chúng sanh, sắc thân quyết định hiểu biết hết thấy nghĩa pháp, sắc thân chiếu sáng khắp không chướng ngại, sắc thân ánh sáng sạch bằng hư không, sắc thân phóng ánh sáng thanh tịnh lớn, sắc thân chiếu hiện pháp không dơ uest, sắc thân không gì sánh kịp, sắc thân trang nghiêm khác nhau, sắc thân chiếu khắp mười phương, sắc thân tùy thời thị hiện ứng hợp theo chúng sanh, sắc thân vắng lặng, sắc thân diệt hết thấy phiền não, sắc thân phước điền của hết thấy chúng sanh, sắc thân hết thấy chúng sanh thấy không uống**

mất công, sắc thân sức dũng mãnh đại trí huệ, sắc thân không chướng ngại khắp châu biển, sắc thân mây thân màu diệu chiếu khắp thế gian làm cho đều được ích lợi, sắc thân đầy đủ biển đại từ, sắc thân đại phước đức Bảo Sơn Vương, sắc thân phóng ánh sáng chiếu hết thủy muôn loài khắp thế gian, sắc thân đại trí huệ thanh tịnh, sắc thân sanh tâm chánh niệm của chúng sanh, sắc thân hết thủy ánh sáng báu, sắc thân kho ánh sáng cùng khắp, sắc thân hiện ra nhiều tướng thanh tịnh ở thế gian, sắc thân cầu nơi Nhất thiết trí, sắc thân thị hiện mỉm cười khiến cho chúng sanh sanh tin tưởng hoàn toàn, sắc thân hết thủy ánh sáng báu trang nghiêm, sắc thân chẳng lấy chẳng bỏ hết thủy chúng sanh, sắc thân không quyết định không rốt ráo, sắc thân hiện ra sức gia trì tự tại, sắc thân hiện ra hết thủy thân thông biến hoá, sắc thân sanh vào nhà Như Lai, sắc thân xa lìa những ác khắp biển pháp giới, sắc thân khắp hiện ra nơi hết thủy đạo tràng chúng hội của các Đức Như Lai, sắc thân đủ các thứ biển màu sắc, sắc thân từ hạnh lành chảy ra, sắc thân tùy theo chỗ ứng hoá mà thị hiện ra, sắc thân hết thủy thế gian thấy không chán, sắc thân nhiều thứ ánh sáng thanh tịnh, sắc thân hiện ra hết thủy biển ba

**đời, sắc thân phóng ra hết thấy biển ánh sáng, sắc thân hiện ra vô lượng biển ánh sáng khác nhau, sắc thân hết thấy ánh sáng hương thơm hơn hết thấy các thế gian, sắc thân hiện ra nhiều không thể nói mây mặt trời, sắc thân hiện ra mây mặt trăng rộng lớn, sắc thân phóng ra vô lượng núi Tu Di mây hoa mâu diệu, sắc thân xuất ra đủ thứ mây tràng hoa, sắc thân hiện ra hết thấy hoa sen báu, sắc thân phóng ra hết thấy mây hương đốt cùng khắp pháp giới, sắc thân rải hết thấy kho mây hương bột, sắc thân hiện ra hết thấy thân đại nguyện của Như Lai, sắc thân hiện ra hết thấy tiếng nói âm thanh diễn nói biển pháp, sắc thân hiện ra tượng của Bồ tát Phổ Hiền.**

**Trong mỗi mỗi niệm hiện ra những sắc tướng thân như vậy, tràn ngập mười phương, làm cho các chúng sanh hoặc thấy, hoặc niệm, hoặc nghe nói pháp, hoặc nhờn gần gũi, hoặc được khai ngộ, hoặc thấy thân thông, hoặc thấy biến hoá, đều tùy theo tâm sở thích, liền được điều phục, bỏ nghiệp chướng lành, ở vào trong hạnh lành.**

**Này người Thiện nam! Phải biết đó là do sức đại nguyện, do sức Nhất thiết trí, do sức giải thoát của Bồ tát, do sức đại bi, do sức**

**đại từ, mà làm những việc như vậy.**

**Này người Thiện nam! Ta nhập vào môn Giải thoát này, rõ biết tánh pháp không có khác nhau mà có thể thị hiện ra vô lượng sắc thân, mỗi mỗi thân hiện ra vô lượng biến sắc tướng, mỗi mỗi tướng phóng ra vô lượng mây ánh sáng, mỗi mỗi ánh sáng hiện ra vô lượng cõi nước Phật, mỗi mỗi cõi nước hiện ra vô lượng Đức Phật xuất hiện ra đời, mỗi mỗi Đức Phật, hiện ra vô lượng sức thần thông, khai phát căn lành đời trước của chúng sanh, ai chưa gieo trồng thì khiến họ gieo trồng, ai đã gieo trồng rồi thì làm cho họ thêm lớn, ai đã thêm lớn rồi thì khiến cho họ thành thực, trong mỗi mỗi niệm, làm cho vô lượng chúng sanh được không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.**

**Này người Thiện nam! Như người hỏi ta từ thời nào đến nay đã phát tâm Bồ đề, tu hạnh Bồ tát. Ta nương thân lực của Phật, sẽ vì người mà nói những nghĩa như vậy.**

**Này người Thiện nam! Trí của Bồ tát, xa lìa hết thấy cảnh giới phân biệt. Chẳng nên đem những kiếp dài, ngắn, uế, sạch, rộng, hẹp, nhiều, ít trong sanh tử mà phân biệt giải bày. Vì sao? Vì trí luân của Bồ tát tánh vốn thanh**



**tịnh, lìa hết thảy lưới phân biệt, vượt hơn hết thảy núi chướng ngại, tùy chỗ ứng hoá ra mà chiếu sáng khắp.**

**Này người Thiện nam! Ví như mặt trời không có ngày đêm, chỉ khi mọc ra thì gọi là ngày, khi lặn xuống thì gọi là đêm. Trí luân của Bồ tát cũng như vậy, không có phân biệt, cũng không có ba đời, chỉ tùy theo tâm, hiện ra giáo hoá chúng sanh mà nói là ở vào trong kiếp trước, kiếp sau.**

**Này người Thiện nam! Ví như mặt trời ở trên không trung cõi Diêm Phù Đề. Hình bóng nó hiện ra nơi hết thảy vật báu, và dưới nước trong các sông biển. Hết thảy chúng sanh ai cũng thấy được mà thật ra mặt trời sáng kia không đi đến các nơi đó.**

**Trí luân của Bồ tát cũng như vậy, ra khỏi biển các cõi hữu vi, ở trên hư không vắng lặng, trong pháp chơn thật của Phật, không nương chỗ đâu, vì muốn hoá độ các chúng sanh, mà tùy theo loài thọ sanh vào các thú, kỳ thật không có nhiệm trước nơi sanh tử, không có các tư tưởng phân biệt nơi các kiếp dài ngắn. Vì sao?**

**Vì Bồ tát rốt ráo rời khỏi cái thấy tâm tưởng, khỏi hết thảy điên đảo, được cái thấy**

chơn thật, thấy thật tánh của pháp, biết hết thấy thế gian như mộng, như huyễn, không có chúng sanh, chỉ do sức đại bi đại nguyện mà hiện ra trước chúng sanh để giáo hoá điều phục.

Này Phật tử! Ví như người thuyền trưởng, thường dùng thuyền lớn ở trong dòng sông, chẳng nương bờ bên này, chẳng chấp bờ bên kia, chẳng dừng ở giữa dòng mà đưa chúng sanh không bao giờ ngừng nghỉ. Đại Bồ tát cũng như vậy, dùng thuyền Ba la mật, trong dòng sanh tử, chẳng nương tựa bờ bên này, chẳng chấp đấm bờ bên kia, chẳng dừng ở giữa dòng, mà độ chúng sanh không có dừng nghỉ. Tuy trải vô lượng kiếp tu hạnh Bồ tát, mà chưa từng phân biệt kiếp số ngắn dài.

Này Phật tử! Ví như thái hư không, hết thấy thế giới thành rồi hoại, trong đó mà vẫn không phân biệt, bốn tánh thanh tịnh không nhiễm không loạn, vô ngại, không chán lười, chẳng phải dài, chẳng phải ngắn, tận kiếp vị lai, giữ gìn hết thấy cõi. Đại Bồ tát cũng vậy, dùng thân tâm rộng lớn bằng cõi hư không mà khởi sanh ra ngọn gió đại nguyện mà nhiếp lấy chúng sanh khiến cho họ rời khỏi đường ác, sanh vào các loài lành, làm cho đều ở yên

vào bậc Nhất thiết trí, diệt hết các khổ trôi buộc của phiền não, mà chẳng có tâm sầu, vui, nhàm chán.

Này người Thiện nam! Như người huyễn hoá, tuy đầy đủ chân tay mà không có thở ra, hít vào, lạnh, nóng, đói, khát, lo, mừng, sanh, tử, đủ mười việc ấy. Đại Bồ tát cũng vậy, dùng trí như huyễn pháp thân bình đẳng mà hiện ra các sắc tướng, nơi các loài hữu vi, ở vô lượng kiếp để giáo hoá chúng sanh, nơi hết thấy cảnh giới trong sanh tử, không mừng, không chán, không thương, không giận, không khổ, không vui, không lầy, không bỏ, không yên ổn, không lo sợ.

Này Phật tử! Trí huệ của Bồ tát sâu xa khó lường như vậy, nhưng ta sẽ nương sức oai thần của Phật, vì người mà giải nói khiến cho hàng Bồ tát đời vị lai được đầy đủ đại nguyện mà thành tựu các lực.

Này Phật tử! Trở về xa xưa, trải qua số kiếp nhiều hơn số vi trần của biển thế giới, có một kiếp tên là Thiện Quang, thế giới tên là Bảo Quang. Trong kiếp đó có một vạn Đức Phật xuất hiện ra đời. Đức Phật trước hết hiệu là Pháp Luân Âm Hư Không Đăng Vương, Như Lai Chánh đẳng Chánh giác, mười hiệu đầy đủ.

**Trong Diêm Phù Đề đó có một vương đô tên là Bảo Trang Nghiêm. Phía đông của thành ấy, cách đó không xa, có một khu rừng lớn tên là Diệu Quang. Trong đó có một đạo tràng tên là Bảo Hoa. Trong đạo tràng đó có toà sư tử kho tàng hoa sen ngọc Ma ni ánh sáng chiếu khắp. Đức Như Lai đó thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác trên toà này. Phật ngồi đạo tràng trọn một trăm năm, vì các Bồ tát và các trời, người trên thế gian cùng các người đã thành thực căn lành ở cõi Diêm Phù Đề mà diễn nói chánh pháp.**

**Bấy giờ Quốc Vương hiệu là Thắng Quang. Thuở ấy người dân trong nước sống đến một vạn tuổi, trong đó phần đông phạm nghiệp ác sát sanh, trộm cướp, dâm dật, nói dối, nói thêu dệt, nói hai lưỡi, nói ác khẩu, tham, sân, tà kiến, bất hiếu cha mẹ, chẳng kính Sa Môn và Bà la môn. Nhà vua vì muốn sửa trị họ nên tạo lập nhà ngục, nhà giam, gông cùm giam cầm, vô lượng chúng sanh chịu khổ trong đó. Đức vua có người con, là Thái tử Thiện Phục, khôi ngô đặc sắc, ai cũng ưa nhìn, đủ hai mươi tám tướng tốt của bậc đại nhân. Thái tử ở trong cung điện, vắng nghe tiếng kêu khóc ở chốn ngục tù lòng sanh**

thương xót, liền ra khỏi cung điện, đi vào lao ngục, thấy các tội nhơn bị gông cùm xiềng khoá, trói buộc lẫn nhau, để trong chỗ tối tăm, hoặc bị đốt lửa, hoặc bị xông khói, hoặc bị đánh đập, hoặc bị xẻo cắt, tóc rối loã lồ, đói khát, ốm gầy, thịt đứt lòi xương, kêu gào rên rĩ thật khổ hết sức. Thái tử thấy rồi, lòng sanh thương xót, dùng tiếng vô úy mà an ủi họ rằng: Các người chớ có lo sâu kinh sợ. Ta sẽ làm cho các người đều được giải thoát.

Thái tử liền đến chỗ vua cha mà thưa rằng: Các tội nhơn trong ngục khổ đau không chỗ nào hơn. Xin rộng khoan dung mà bố thí cho họ sự vô úy.

Nhà Vua liền hội năm trăm đại thần lại mà hỏi rằng: Việc này thế nào?

Các quan đáp rằng: Các tội nhân này ăn trộm đồ vật của các quan, mưu đoạt ngôi Vua, đột nhập vào cung cấm, tội đáng hành hình. Có ai thương cứu cũng bị tử hình.

Thái tử buồn thương thống thiết, bảo các quan rằng: Như Ngài đã nói đó, hãy thả những người này đi, rồi tùy theo hình phạt, hãy trị tội tôi. Tôi vì họ mà chịu được hết thảy những việc khổ, dầu nát thân mất mạng, tôi cũng không tiếc, miễn là các tội nhân kia

đều được khỏi khổ. Vì sao? Vì nếu tôi không cứu những chúng sanh này, thì làm sao cứu được các chúng sanh khổ sở trong lao ngục tam giới? Hết thấy chúng sanh trong tam giới bị tham ái buộc ràng, ngu si che lấp, nghèo thiếu công đức, đoạ vào đường ác thú, thân hình xấu xí, các căn buông lung, tâm họ mê lầm, chẳng cầu đạo thoát ly, mất ánh sáng trí huệ, đắm say ba cõi, tiêu các phước đức, diệt các trí huệ, đủ thứ phiền não làm uế loạn tâm họ, ở trong ngục khổ, vào lưới rọ của ma, bị sanh, già, bệnh, chết, lo buồn phá hoại, các khổ như vậy bức bách họ mãi. Tôi phải làm thế nào cho họ giải thoát? Phải xả bỏ thân mạng để mà cứu họ.

Khi ấy các đại thần liền đến chỗ Vua, đồng đưa tay lên mà hô lớn rằng: Đại vương nên biết, theo ý Thái tử là huỷ hoại pháp Vua, hoạ đến vạn dân. Nếu Vua thương mến, không trị Thái tử thì ngôi báu của Vua cũng không bền lâu được.

Vua nghe các quan tâu như vậy rồi, liền nổi cơn thịnh nộ, truyền giết Thái tử và các tội nhân. Vương hậu nghe tin, kinh hãi gào khóc, huỷ phá nhan sắc, bện đồ tang phục, rồi cùng với ngàn thế nữ chạy đến chỗ Vua, gieo mình

**sát đất, đánh lễ chân Vua và đồng thưa rằng: Xin Đại vương tha mạng cho Thái tử.**

**Vua liền ngó Thái tử mà bảo rằng: Người chớ cứu các tội nhân. Nếu cứu các tội nhân, ta sẽ giết người.**

**Bấy giờ Thái tử vì muốn chuyên cầu Nhất thiết trí, vì muốn lợi ích cho hết thấy chúng sanh, vì muốn dùng đại bi mà cứu nhiếp khắp, nên tâm kiên cố không có thối khiếp, lại tâu Vua rằng: Xin tha tội nơn, con xin chịu chết.**

**Nhà Vua bảo: Tùy ý.**

**Vương hậu tâu rằng: Tâu Đại vương! Xin cho Thái tử nửa tháng làm việc bố thí để tu phước, sau đó sẽ trị tội.**

**Nhà Vua liền cho phép.**

**Bấy giờ Phía Bắc của thành đô có một khu vườn lớn tên là Nhật Quang, là hội trường bố thí thuở xưa. Thái tử đến đó mở ra đại hội bố thí. Thấy đồ ăn uống, y phục, hoa man, chuỗi ngọc anh lạc, hương xoa, hương bột, cờ, phan, lọng báu, các đồ trang nghiêm, tùy ai muốn gì, đều đem chu cấp đủ cả. Qua nửa tháng rồi, ngày cuối cùng, Vua cùng các quan, các trưởng giả, cư sĩ, nơn dân trong thành ấp, và các ngoại đạo đều đến hội họp.**

Lúc bấy giờ Đức Pháp Luân Âm Hư Không Đẳng Vương Như Lai, biết các chúng sanh đã đến lúc điều phục, nên cùng với đại chúng câu hội, có các Thiên Vương bao quanh, Vua Rồng cúng dường, Vua Dạ xoa Thủ Hộ, Vua Càn thất bà khen ngợi, Vua A tu la cúi mình đánh lễ, Vua Ca lâu la dùng tâm thanh tịnh mà rải các hoa báu, các Vua Khẩn na la hoan hỷ khuyến mời, các Vua Ma hầu la già nhất tâm chiêm ngưỡng, đồng đi đến nhập vào trong hội này.

Thái tử và các đại chúng thấy Phật đến, đoan nghiêm lạ thường, các căn vắng lặng như voi hiền hoà, tâm không vết uest, như ao trong lặng, hiện ra đại thân thông, bày đại tự tại, hiển đại oai đức, đủ thứ tướng tốt trang nghiêm thân Ngài, phóng ánh sáng lớn, chiếu khắp thế giới, hết thấy các lỗ chân lông phóng ra mây lửa thơm, chấn động vô lượng cõi Phật ở mười phương, tùy chỗ Phật đã đến, đều mưa xuống hết thấy những đồ vật trang nghiêm. Do oai nghi của Phật, do công đức Phật mà chúng sanh ai thấy thì tâm thanh tịnh hoan hỷ, phiền não tiêu diệt.

Khi ấy Thái tử và các đại chúng gieo mình sát đất, đánh lễ chân Phật, bày dọn sàng toà, rồi chấp tay bạch Phật rằng: Lành thay! Đáng



**Thế Tôn đã lại. Lành thay! Đấng Thiện Thệ đã lại. Kính xin thương xót nhiếp lấy con mà ngự trị trên toà này.**

**Do thần lực Phật nên trời Tịnh Cư Thiên liền biến hoá toà này thành toà hoa sen ngọc hương Ma Ni. Đức Phật ngồi lên, các chúng Bồ tát cũng ngồi tề tựu xung quanh. Bảy giờ trong hội này, như thấy được Như Lai nên khổ diệt, chướng trừ, có thể lãnh thọ Thánh pháp.**

**Đức Như Lai biết họ đáng được hoá độ nên dùng tiếng tròn đầy mà nói kệ kinh tên là Phổ Chiếu Như Luân, khiến cho các chúng sanh tùy theo loài mình, đều hiểu hết. Lúc đó trong hội có tám mươi Na do tha chúng sanh, lìa xa trần cấu, được con mắt pháp thanh tịnh, có vô lượng Na do tha chúng sanh được địa vị hết học, có mười ngàn chúng sanh ở trong đạo đại thừa, nhập vào hạnh Phổ Hiền, thành viên mãn đại nguyện. Đồng thời lúc ấy, mười phương đều có chúng sanh nhiều như số vi trần của trăm cõi Phật, ở trong đạo đại thừa, tâm được điều phục. Hết thủy chúng sanh trong vô lượng thế giới được thoát khỏi lốt ác thú, sanh lên cõi trời. Thái tử Thiện Phục, trong lúc đó, liền được môn Giải thoát của Bồ tát là Giáo**

## **Hoá Chúng Sanh Linh Sanh Thiện Căn.**

**Này người Thiện nam! Thái tử hồi ấy là ai? Chính là thân ta. Vì thuở xưa ta phát tâm đại bi, xả bỏ thân mạng, cứu khổ chúng sanh, mở cửa đại bố thí, cúng dường Đức Phật nên được môn Giải thoát này.**

**Này Phật tử! Phải biết ta thuở ấy, chỉ vì lợi ích hết thấy chúng sanh nên chẳng đắm say nơi ba cõi, chẳng cầu quả báo, chẳng tham danh tiếng, chẳng muốn tự khen mà khinh nhục người khác, đối với các cảnh giới không có tham nhiễm, không có kinh sợ, chỉ trang nghiêm đạo đại thừa xuất yếu, thường thích quán sát môn Nhất thiết trí, tu hành khổ hạnh, nên được môn Giải thoát này.**

**Này Phật tử! Ý người nghĩ sao? Hồi ấy năm trăm Đại Thần muốn hại ta là những ai? Chính nay là các đồ đảng của Đề Bà Đạt Đa. Những người này được Phật giáo hoá, đều sẽ đắc được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trong đời vị lai, khỏi số kiếp nhiều như số vi trần núi Tu Di, sẽ có một kiếp tên là Thiện Quang, thế giới tên là Bảo Quang, họ sẽ thành Phật trong đó.**

**Năm trăm Đức Phật đó lần lượt ra đời. Đức Phật trước hết hiệu là Đại Bi, đáng thứ nhì**

hiệu là Nhiêu Ích Thế Gian, đứng thứ ba hiệu là Đại Bi Sư Tử, thứ tư hiệu là Cứu Hộ Chúng Sanh, cho đến đứng sau cùng hiệu là Y Vương. Tuy Chư Phật đó đại bi bình đẳng, nhưng cõi nước, dòng họ, cha mẹ, thọ sanh, đản sanh, xuất gia, học đạo, đến đạo tràng, chuyển chánh pháp luân, nói kinh, tiếng nói, âm thanh, ánh sáng, chúng hội, mạng sống, pháp ở đời và các danh hiệu của Chư Phật đó đều khác nhau.

Này Phật tử! Các tội nơn được ta cứu cho đó, nay là Đức Câu Lưu Tôn Như Lai và ngàn Đức Phật trong hiện kiếp này. Cùng trăm vạn vô số các đại Bồ tát phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nơi chỗ Đức Phật Vô Lượng Tinh Tấn Lực Danh Xưng Công Đức Huệ Như Lai, nay ở nơi các cõi nước mười phương, hành đạo Bồ tát, tu tập tăng trưởng. Các Bồ tát đó giáo hoá chúng sanh khiến sanh được căn lành giải thoát vậy. Còn Vua Thắng Quang thuở ấy, nay là Đại Luận Sư Tát Già Ni Kiên Tử, người trong hoàng cung và quyền thuộc thuở xưa ấy, nay là sáu vạn đệ tử của Ni Kiên, theo thầy đồng đến dựng cờ đại luận để luận nghị với Phật, bị Đức Phật hàng phục và thọ ký Vô thượng Chánh

**đẳng Chánh giác cho, trong đời vị lai sẽ thành Phật, cõi nước trang nghiêm, kiếp số danh hiệu thủy đều khác nhau.**

**Các Phật tử! Thuở ấy lúc ta cứu tội nhưn rồi thì cha mẹ cho ta xuất gia, rời bỏ cõi nước, vợ con, của cải, theo học đạo nơi Đức Phật Pháp Luân Âm Hư Không Đẳng Vương Như Lai. Trong năm trăm năm, tịnh tu phạm hạnh, ta được thành tựu trăm vạn Đà la ni, trăm vạn thần thông, trăm vạn kho pháp, trăm vạn đồng mãnh tinh tấn cầu Nhất thiết trí, thanh tịnh trăm vạn môn nhãn nhục, làm lớn thêm trăm vạn tâm suy gẫm, thành tựu trăm vạn sức Bồ tát, nhập vào trăm vạn môn trí Bồ tát, được trăm vạn môn Bát nhã Ba la mật, thấy trăm vạn Chư Phật ở mười phương, sanh ra trăm vạn đại nguyện của Bồ tát, trong mỗi mỗi niệm, đều chiếu sáng trăm vạn cõi Phật ở mười phương, trong mỗi mỗi niệm ta ghi nhớ tận cùng các kiếp trước sau của trăm vạn Chư Phật trong các thế giới ở mười phương, trong mỗi mỗi niệm, ta biết các biến biến hoá của trăm vạn Chư Phật trong thế giới mười phương, trong mỗi mỗi niệm ta thấy trăm vạn thế giới ở mười phương có thấy bao nhiêu chúng sanh, đủ cả muôn loài, tùy theo nghiệp**

mà chịu, khi sanh khi chết, loài lành, loài ác, sắc tốt, sắc xấu, các chúng sanh đó có thấy bao nhiêu tâm hành, nhiều thứ ham muốn hiểu biết, nhiều thứ căn tánh, nhiều thứ nghiệp kết, nhiều cách thành tựu, ta đều thấy rõ hết.

Này Phật tử! Thuở ấy, sau khi ta chết, ta thọ sanh trở lại nơi nhà vua, làm Chuyển Luân Vương. Sau khi Đức Phật Pháp Luân Âm Hư Không Đẳng Vương diệt độ rồi, ta tiếp gặp Đức Phật Pháp Không Vương, ta hầu hạ cúng dường.

Tiếp đó, ta làm Đế Thích, cũng trong đạo tràng ấy, ta gặp Đức Thiên Vương Tạng Như Lai, gần gũi cúng dường.

Tiếp đó ta làm Vua Trời Dạ Ma, ở nơi thế giới ấy gặp Đức Phật Đại Địa Oai Lực Sơn, ta gần gũi cúng dường.

Tiếp đó ta lại làm Vua Trời Đâu Suất, cũng ở thế giới ấy gặp Đức Pháp Luân Quang Âm Thanh Vương Như Lai, ta gần gũi cúng dường.

Tiếp đó ta làm Trời Hoá Lạc, cũng trong thế giới ấy, gặp Đức Phật Hư Không Trí Vương, ta gần gũi cúng dường.

Tiếp đó ta làm Vua Trời Tha Hoá Tự Tại,

**cũng trong thế giới ấy, gặp Đức Vô Năng Hoại Tràng Như Lai, ta hầu hạ cúng dường.**

**Tiếp đó ta làm Vua A tu la, cũng trong thế giới ấy, gặp Đức Phật Nhất Thiết Pháp Lô Âm Vương, ta gần gũi cúng dường.**

**Tiếp đó ta làm Phạm Vương, cũng ở trong thế giới ấy, gặp Đức Phổ Hiện Hoá Diễn Pháp Âm Như Lai, ta gần gũi cúng dường.**

**Này Phật tử! Trong kiếp Thiện Quang nơi thế giới Bảo Quang ấy, có một vạn Đức Như Lai xuất hiện ra đời, ta đều gần gũi hầu hạ cúng dường.**

**Tiếp lại có kiếp tên là Nhật Quang, có sáu mươi ức Đức Phật xuất hiện ra đời. Đức Phật trước nhất hiệu là Diệu Tướng Sơn. Hồi ấy ta làm Vua tên là Đại Huệ, ở nơi Đức Phật đó, ta hầu hạ cúng dường.**

**Tiếp đó có Đức Phật ra đời hiệu là Viên Mãn Kiên, ta làm cư sĩ gần gũi cúng dường Ngài.**

**Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Ly Cấu Đồng tử, ta làm đại thần, gần gũi cúng dường.**

**Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Dõng Mãnh Trì, ta làm Vua A tu la, gần gũi cúng dường.**

**Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là**

**Tu Di Tướng, ta làm vị thần cây, gần gũi cúng dường.**

**Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Ly Cấu Tý, ta làm người thương gia, hầu hạ cúng dường.**

**Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Sư Tử Du Bộ, ta làm vị thần của thành trì, gần gũi cúng dường.**

**Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Bảo Kế, ta làm Tỳ Sa Môn Thiên Vương, gần gũi cúng dường.**

**Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Tối Thượng Pháp Xưng, ta làm Vua Càn thất bà gần gũi cúng dường.**

**Tiếp đó lại có Đức Phật ra đời hiệu là Quang Minh Quan, ta làm Vua Cừ Bàn Trà, gần gũi cúng dường.**

**Ở trong kiếp đó, như vậy lần lượt, có sáu mươi ức Đức Như Lai xuất hiện ra đời. Ta thường ở nơi Chư Phật đó, thọ nhiều thứ thân, nơi mỗi mỗi Đức Phật, ta đều gần gũi cúng dường, lại giáo hoá thành tựu vô lượng chúng sanh. Nơi mỗi mỗi Đức Phật, ta được nhiều thứ môn Tam muội, nhiều môn Đà la ni, nhiều môn thần thông, nhiều môn biện tài, nhiều**

**môn Nhất thiết trí, nhiều môn pháp minh, nhiều môn trí huệ, chiếu soi nhiều biển mười phương, nhập vào nhiều biển cõi Phật, thấy nhiều biển Chư Phật, thanh tịnh thành tựu tăng trưởng rộng lớn.**

**Như ở trong kiếp đó gần gũi cúng dường bao nhiêu Đức Phật như vậy, thì nơi hết thấy cõi, trải số kiếp nhiều như số vi trần của hết thấy thế giới, có thấy bao nhiêu Chư Phật xuất hiện ra đời, ta gần gũi cúng dường, chăm nghe thuyết pháp, tin thọ hộ trì, cũng đều như vậy cả. Ở chỗ hết thấy các Đức Như Lai như vậy, ta đều tu tập môn Giải thoát này, lại được vô lượng phương tiện giải thoát.**

**Khi ấy Chủ Dạ thân Cứu Hộ Nhất Thiết Chúng Sanh, muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, liền vì Thiện Tài mà nói bài kệ rằng:**

- Người đem hoan hỷ tâm tin thích,  
Hỏi pháp giải thoát khó nghĩ này,  
Ta nương thân lực hộ niệm Phật,  
Vì người tuyên nói hãy lắng nghe.**
- Quá khứ vô lượng kiếp rộng lớn,  
Nhiều hơn biển cõi số vi trần,  
Bấy giờ thế giới tên Bảo Quang,  
Trong đó có kiếp hiệu Thiện Quang.**



- Ở trong đại kiếp Thiện Quang này,  
Một vạn Như Lai hiện ra đời,  
Ta đều gần gũi mà cúng dường,  
Theo đó tu học giải thoát này.
- Thuở ấy Vương đô tên Hỷ Nghiêm,  
Ngang, dọc, rộng, bằng, tốt cao sang,  
Chúng sanh loạn nghiệp ở trong đó,  
Người tâm thanh tịnh, kẻ làm ác.
- Bấy giờ đức vua tên Thắng Quang,  
Thường dùng chánh pháp trị quần sanh,  
Thái tử của vua tên Thiện Phục,  
Khôi ngô đoan chánh, tướng tốt nhiều.
- Bấy giờ vô lượng các tội nhơn,  
Thân ở lao ngục, sắp bị hình,  
Thái tử xem thấy, lòng thương xót,  
Khéo tâu Vua cha xin rộng tha.
- Lúc ấy các quan liền tâu Vua:  
Thái tử phá pháp nguy nước nhà,  
Tội nhân như vậy phải tru lục,  
Vì sao cứu họ khỏi tử hình?
- Thời Vua Thắng Quang bảo Thái tử,  
Người cứu tội nhơn phải chết thay,  
Thái tử lòng thương càng thêm mạnh,  
Thề cứu chúng sanh không khiếp lùi.

- **Bấy giờ Hoàng Hậu và gái hầu,  
Đông đến triều đình tâu Vua rằng:  
Xin cho Thái tử sống nửa tháng,  
Bố thí chúng sanh tạo công đức.**
- **Quốc Vương chấp thuận lời tâu này,  
Lập hội đại thí cho kẻ nghèo,  
Hết thấy chúng sanh đều đến hội,  
Tuỳ ai xin gì, thấy cấp cho.**
- **Như vậy nửa tháng đã trôi qua,  
Hành hình Thái tử đã đến giờ,  
Đại chúng trăm ngàn vạn ức kẻ,  
Đồng thời chiêm ngưỡng than khóc ròn.**
- **Đức Phật biết họ căn chín rồi,  
Liên đến hội này hoá độ cho,  
Hiện ra thần biến trang nghiêm lớn,  
Người người gần gũi, cung kính Ngài.**
- **Phật dùng một tiếng phương tiện nói,  
Đền pháp chiếu khắp các khế kinh,  
Vô lượng chúng sanh ý mê dịu,  
Đều riêng được thọ ký Bồ đề.**
- **Thái tử Thiện Phục lòng mừng vui,  
Phát tâm Vô thượng Chánh giác ngay,  
Thệ nguyện hầu hạ cúng dường Phật,  
Khắp vì chúng sanh làm chỗ nương.**

- **Luôn tiện xuất gia nương theo Phật,  
Tu hành thủy đạo Nhất thiết trí,  
Bấy giờ bèn được giải thoát này,  
Đại bi rộng độ các quần sanh.**
- **Trải nhiều biển kiếp ở trong đây,  
Quán xem tánh pháp chơn thật nào,  
Thường nơi biển khổ cứu quần chúng,  
Như vậy tu tập đạo Bồ đề.**
- **Thấy Chư Phật hiện ra kiếp này,  
Ta đều hầu cũng chẳng xót thừa,  
Đều dùng tâm tin hiểu thanh tịnh,  
Lắng nghe, trì, hộ pháp Phật truyền.**
- **Tiếp đó trải kiếp vô trần cõi,  
Vô lượng vô biên biển kiếp qua,  
Bao nhiêu Chư Phật hiện thế gian,  
Mỗi mỗi cúng dường đều như vậy.**
- **Ta nhớ thuở xưa làm Thái tử,  
Thấy các chúng sanh ở ngục tù,  
Thệ nguyện xả thân để cứu hộ,  
Nhơn đó chứng đắc giải thoát này.**
- **Trải qua số kiếp vô trần cõi,  
Trải biển đại kiếp tu tập thường,  
Mỗi niệm khiến họ được tăng trưởng,  
Lại được phương tiện khéo vô biên.**

- Trong đó thấy bao Phật Như Lai,  
Ta đều gặp thấy, nhờ khai ngộ,  
Khiến ta thêm sáng môn giải thoát,  
Và thấy những môn phương tiện này.
- Ta trải vô lượng ức kiếp qua,  
Học môn giải thoát khó bàn này,  
Biển pháp Chư Phật không bờ mé,  
Nhất thời ta uống hết thấy rồi.
- Mười phương có thấy những cõi nào,  
Thân ta đều vào không ngăn ngại,  
Trên các cõi nước ba đời thấy,  
Mỗi niệm ta đều biết rõ toàn.
- Thấy bao biển Phật cả ba đời,  
Mỗi Phật ta đều thấy rõ ràng,  
Ta cũng thị hiện ra thân Phật,  
Đến khắp chỗ khác Như Lai kia.
- Lại nơi thấy cõi ở mười phương,  
Thấy các Chư Phật, các Đạo Sư,  
Mưa mây trang nghiêm thấy cùng khắp,  
Thấy Vô Thượng Giác ta cúng dường.
- Lại dùng vô biên biển vấn hỏi,  
Câu thỉnh hết thấy các Thế Tôn,  
Chư Phật đã mưa mây diệu pháp,  
Ta thấy thọ trì chẳng để quên.

- Lại trong vô lượng cõi mười phương,  
Trước thầy chúng hội của Như Lai,  
Ngồi trên các toà trang nghiêm diệu,  
Hiện ra đủ thứ sức thần thông.
- Lại trong vô lượng cõi mười phương,  
Hiện ra đủ thứ phép thần thông,  
Một thân hiện ra thân vô lượng,  
Trong vô lượng thân hiện một thân.
- Lại nơi mỗi mỗi lỗ chân lông,  
Đều phóng vô số luồng quang minh,  
Đều dùng nhiều thứ phương tiện khéo,  
Trừ lửa phiền não của chúng sanh.
- Lại nơi mỗi mỗi lỗ chân lông,  
Hiện ra vô lượng mây hoá thân,  
Đầy khắp mười phương các thế giới,  
Khắp tuôn mưa pháp cứu quần sanh.
- Thầy Chư Phật tử ở mười phương,  
Nhập môn giải thoát khó bàn này,  
Đều tận vị lai vô lượng kiếp,  
Trong hạnh Bồ tát, yên tu hành.
- Tuỳ tâm sở thích nói pháp cho,  
Khiến họ được trừ lưới thấy tà,  
Dạy họ nhị thừa và thiên đạo,  
Và Nhất thiết trí của Như Lai.

- Thấy chỗ thọ sanh của chúng sanh,  
Thị hiện vô biên thấy loại thân,  
Đều đồng loài họ, hiện thân tượng,  
Ứng theo tâm họ, nói pháp cho.
- Nếu ai được môn giải thoát này,  
Được biển công đức rộng vô biên,  
Ví như biển cõi vi trần số,  
Thật nhiều vô lượng chẳng nghĩ bàn.

Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải Thoát Giáo Hoá Chúng Sanh Linh Sanh Thiện Căn này thôi. Như các đại Bồ tát, hơn trên các thế gian, hiện ra thân các loài, chẳng ở trong các duyên lồi cuốn, không bị chướng ngại, rõ thông hết thấy tự tánh các pháp, khéo quán sát được hết thấy các pháp, được trí vô ngã, ấn chứng được pháp vô ngã, giáo hoá điều phục hết thấy chúng sanh thường không ngừng nghỉ, tâm thường ở vào trong pháp môn không hai, khắp nhập vào hết thấy các biển tiếng nói, thì ta nay làm sao biết được, nói được biển công đức của các Ngài, cùng trí dũng mãnh, nơi tâm hành, cảnh giới Tam muội, sức giải thoát của các Ngài ấy?

Này người Thiện nam! Trong cõi Diêm Phù Đề này có một vườn rừng tên là Lâm Tỳ Ni.

**Trong rừng đó có vị thần tên là Diệu Đức Viên Mãn. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để tu hạnh Bồ tát, sanh vào nhà Như Lai, làm ánh sáng cho đời, tận kiếp vị lai không có nhàm chán?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài đi nhiều vô lượng vòng, chấp tay chiêm ngưỡng rồi tự tại mà đi.<sup>①</sup>**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử, đã đắc được môn Giải thoát của Bồ tát nơi vị thần đêm Đại Nguyện Tinh Tấn Lực Cứu Hộ Chúng Sinh rồi ghi nhớ tu tập, rõ thông, tăng trưởng, rồi lần lần đi đến khu rừng Lâm Tỳ Ni, dạo quanh tìm khắp Thần Diệu Đức đó, thấy Ngài ở trong lầu đài Nhất Thiết Bảo Thọ Trang Nghiêm, ngồi trên toà sư tử Bảo Liên Hoa, có hai mươi ức Na do tha chư Thiên cung kính bao quanh, đang vì chư Thiên mà nói kinh Biến Thọ Sanh của Bồ tát, khiến họ đều được sanh vào nhà Như Lai, tăng trưởng biến công đức lớn của Bồ tát.**

**Thiện Tài thấy rồi, đến đánh lễ chân Ngài, chấp tay đứng trước mà thưa rằng: Bạch Đại Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng**

---

① Hán bộ hết quyển 73.

**Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết được Bồ tát phải làm thế nào để tu hạnh Bồ tát, sanh vào nhà Như Lai, làm ánh sáng cho đời?**

**Vị thần ấy đáp rằng: Này người Thiện nam! Bồ tát có mười kho tạng thọ sanh. Nếu Bồ tát thành tựu pháp này, thì được sanh vào nhà Như Lai, mỗi mỗi niệm tăng trưởng căn lành của Bồ tát, chẳng mỗi chẳng lười chẳng nhàm, chẳng thối, không dứt, không mất, rời khỏi mê lầm, chẳng sanh tâm khiếp, hèn, phiền, hối, hướng đến Nhất thiết trí, nhập vào môn pháp giới, phát tâm rộng lớn, tăng trưởng lực độ, thành tựu vô thượng Bồ đề của Chư Phật, rời bỏ thế gian, nhập địa Như Lai, được thần thông cao cả, pháp của Chư Phật thường hiện ra trước mắt, thuận cảnh giới chơn thật Nhất thiết trí.**

**Những gì là mười? Một là: Kho tạng thọ sanh nguyện thường cúng dường hết thấy Chư Phật. Hai là kho tạng thọ sanh phát tâm Bồ đề. Ba là kho tạng thọ sanh quán các pháp môn, siêng tu hành. Bốn là kho tạng thọ sanh dùng tâm thanh tịnh chiếu khắp ba đời. Năm là kho tạng thọ sanh ánh sáng bình đẳng. Sáu là kho tạng thọ sanh sanh vào nhà Như Lai. Bảy là kho tạng thọ sanh Phật lực**



**quang minh. Tám là kho tạng thọ sanh quán môn phổ trí. Chín là kho tạng thọ sanh khắp hiện trang nghiêm. Mười là kho tạng thọ sanh nhập vào địa Như Lai.**

**Này người Thiện nam! Thế nào là kho tạng thọ sanh nguyện thường cúng dường hết thảy Chư Phật?**

**Này người Thiện nam! Bồ tát lúc mới phát tâm, phát nguyện rằng: Tôi phải tôn trọng cung kính cúng dường hết thảy Chư Phật, thấy Phật không nhàm, ở chỗ Chư Phật sanh tâm mến thích, khởi đức tin sâu xa, tu các công đức, thường không ngừng nghỉ. Ấy là kho tạng thọ sanh của Bồ tát, vì Nhất thiết trí, lúc mới nhóm căn lành.**

**Thế nào là kho tạng thọ sanh phát Bồ đề tâm? Này người Thiện nam! Bồ tát này phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, như là: Khởi tâm đại bi, vì cứu hộ hết thảy chúng sanh; khởi tâm cúng dường Phật, vì rất ráo rầu hạ; khởi tâm khắp cầu chánh pháp, vì hết thảy không lẫn tiếc; khởi tâm hướng về rộng lớn, vì cầu Nhất thiết trí; khởi tâm từ vô lượng, vì khắp nhiếp chúng sanh; khởi tâm chẳng bỏ hết thảy chúng sanh, vì mặc giáp vững thề cầu Nhất thiết trí; khởi tâm không dối nịnh, vì**

được trí đúng chân thật; khởi tâm làm đúng như lời, vì tu đạo Bồ tát; khởi tâm chẳng dối Chư Phật, vì thủ hộ đại thế nguyện của hết thầy Chư Phật; khởi tâm nguyện Nhất thiết trí, vì hoá độ chúng sanh tận cùng đời vị lai, không ngừng nghỉ. Bồ tát dùng công đức tâm Bồ đề nhiều như số vi trần cõi Phật như vậy, được sanh vào nhà Như Lai. Ấy là kho tạng thọ sanh thứ nhì của Bồ tát.

Thế nào gọi là kho tạng thọ sanh quán các pháp môn, siêng tu hành? Đây người Thiện nam! Đại Bồ tát này khởi tâm quán hết thầy biến pháp môn, khởi tâm hồi hướng đạo viên mãn Nhất thiết trí, khởi tâm chánh niệm không nghiệp lỗi lầm, khởi tâm hết thầy biến Tam muội thanh tịnh của Bồ tát, khởi tâm tu hành hết thầy công đức Bồ tát, khởi tâm trang nghiêm hết thầy đạo Bồ tát, khởi tâm cầu hạnh đại tinh tấn cầu Nhất thiết trí, tu các công đức như kiếp lửa cháy hừng không ngừng nghỉ, phát tâm tu hạnh Phổ Hiền giáo hoá chúng sanh, khởi tâm khéo học hết thầy oai nghi tu công đức Bồ tát, xả bỏ hết thầy của cải, ở vào trong chơn thật không có gì. Ấy là kho tạng thọ sanh thứ ba của Bồ tát.

Thế nào gọi là kho tạng thọ sanh dùng

**thân tâm thanh tịnh chiếu khắp ba đời?**

**Này người Thiện nam! Bồ tát này đủ tâm cao thượng thanh tịnh, được ánh sáng Bồ đề của Như Lai, nhập vào biển phương tiện của Bồ tát, tâm các Ngài kiên cố giống như Kim Cang, xả bỏ hết thấy các loài sanh nơi các cõi, thành tựu hết thấy sức tự tại của Phật, tu hạnh cao cả, đủ căn tánh Bồ tát, tâm trong sáng, sức nguyện bất động, thường được Chư Phật hộ niệm cho, phá tan hết thấy các núi chướng ngại, khắp vì chúng sanh, làm chỗ nương tựa. Ấy là kho tạng thọ sanh thứ tư của Bồ tát.**

**Thế nào là kho tạng thọ sanh ánh sáng bình đẳng? Này người Thiện nam! Bồ tát này đầy đủ các hạnh khắp hoá độ chúng sanh, hết thấy của cải đều xả bỏ được, ở vào trong cảnh giới hạnh thanh tịnh rốt ráo của Phật, đầy đủ pháp nhẫn, thành tựu pháp nhẫn quang minh của Chư Phật, dùng đại tinh tấn hướng về Nhất thiết trí, đến bờ bên kia, tu tập các pháp thiên, được định phổ môn, trí thanh tịnh viên mãn, dùng mặt trời trí huệ chiếu sáng các pháp, được con mắt vô ngại thấy hiểu Chư Phật, ngộ nhập hết thấy tánh chơn thật của pháp, hết thấy thế gian ai thấy đều hoan hỷ,**

**khéo tu tập các pháp môn đúng sự thật. Ấy là kho tạng thọ sanh thứ năm của Bồ tát.**

**Thế nào là kho tạng thọ sanh vào nhà Như Lai? Này người Thiện nam! Bồ tát này sanh vào nhà Như Lai, theo Chư Phật mà ở, thành tựu hết thảy pháp môn sâu xa, đủ đại nguyện thanh tịnh của Chư Phật ba đời, được đồng một căn lành với hết thảy Chư Phật, cùng một thể tánh với chư Như Lai, đủ hạnh xuất thế pháp lành bạch tịnh, ở vào trong pháp môn công đức rộng lớn, nhập vào các Tam muội, thấy thần lực Phật tùy chỗ đáng hoá độ mà trị lành chúng sanh, đáp đúng lời hỏi, biện tài vô tận. Ấy là kho tạng thọ sanh thứ sáu của Bồ tát.**

**Thế nào là kho tạng thọ sanh Phật Lực Quang Minh? Này người Thiện nam! Bồ tát này nhập sâu vào lực của Phật, dạo qua các cõi Phật, tâm không thối chuyển, cúng dường hầu hạ chúng hội Bồ tát, không có chán nhàm, rõ biết hết thảy pháp đều là như huyễn khởi sanh ra, biết các thế gian như thấy trong mộng, hết thảy các sắc tướng đều như bóng sáng, thân thông hiện ra đều như biến hoá, hết thảy thọ sanh đều như ảnh tượng, Chư Phật nói pháp đều như tiếng dội núi hang,**

**khai thị pháp giới khiến đều rất ráo. Ấy là kho tạng thọ sanh thứ bảy của Bồ tát.**

**Thế nào là kho tạng thọ sanh quán môn Phổ Trí? Này người Thiện nam! Bạc Bồ tát này ở trong địa vị đồng chơn, quán Nhất thiết trí, mỗi mỗi môn trí, tận vô lượng kiếp, khai diễn hết thấy sở hành của Bồ tát, nơi Tam muội sâu xa của các Bồ tát, tâm được tự tại, mỗi mỗi niệm được sanh vào chỗ các Đức Như Lai nơi thế giới mười phương, nơi cảnh giới có khác nhau, nhập vào định không khác nhau, nơi pháp không khác nhau, hiện ra trí có khác nhau, nơi vô lượng cảnh, biết không có cảnh giới, nơi ít cảnh giới, nhập vô lượng cảnh, thông đạt tánh pháp rộng lớn không bờ mé, biết các thế gian đều là giả thuyết ra, thấy đều là thức tâm khởi sanh ra. Ấy là kho tạng thọ sanh thứ tám của Bồ tát.**

**Thế nào là kho tạng thọ sanh khắp hiện trang nghiêm? Này người Thiện nam! Bồ tát này có thể trang nghiêm nhiều cách vô lượng cõi Phật, có thể khắp hoá hiện ra hết thấy chúng sanh và những thân Phật, được vô sở úy, diễn pháp thanh tịnh cùng khắp pháp giới không bị ngăn ngại, tùy tâm sở thích, khiến thấy biết tất cả, thị hiện ra những**

**hạnh thành Bồ đề, khiến cho sanh ra đạo Nhất thiết trí vô ngại, việc làm như vậy chẳng lỗi thời mà thường ở nơi tạng Tam muội Tỳ Lô Giá Na trí huệ. Ấy là kho tạng thọ sanh thứ chín của Bồ tát.**

**Thế nào là kho tạng thọ sanh nhập vào địa Như Lai? Nay người Thiện nam! Bồ tát này đều thọ pháp quán đánh nơi thầy Chư Phật Như Lai ba đời, khắp biết hết thầy cảnh giới thứ lớp, như là: Biết hết thầy chúng sanh thứ lớp thọ sanh từ tốt trước đến tận cùng sau, biết hết thầy Bồ tát thứ lớp tu hành, biết tâm niệm thứ lớp của hết thầy chúng sanh, biết các Đức Như Lai thứ lớp thành Phật, biết phương tiện khéo giỏi thứ lớp nói pháp, cũng biết hết thầy bao nhiêu các kiếp tận cùng từ đầu đến giữa, đến sau, hoặc thành hoặc hoại, tên tuổi thứ lớp, tùy các chúng sanh chỗ đáng hoá độ mà vì họ hiển ra hành đạo, công đức trang nghiêm, thân thông nói pháp, phương tiện điều phục, ấy là kho tạng thọ sanh thứ mười của Bồ tát.**

**Này Phật tử! Nếu Đại Bồ tát, nơi mười pháp này tu tập tăng trưởng thành tựu tròn đầy, thì có thể trong một trang nghiêm hiện ra đủ thứ trang nghiêm. Như vậy trang**

**nghiêm hết thủy cõi nước, khai ngộ dẫn dắt hết thủy chúng sanh, tận kiếp vị lai không có ngừng nghỉ, diễn nói đến hết thủy biển pháp Chư Phật, nhiều thứ cảnh giới, nhiều thứ thành thực, xoay vần truyền đến vô lượng các pháp, hiện ra sức tự tại của Phật nhiều không thể nghĩ bàn, tràn ngập hết thủy hư không pháp giới, ở trong biển tâm hành của các chúng sanh mà chuyển pháp luân, nơi hết thủy thế giới, thị hiện thành Phật thường không gián đoạn, dùng nhiều không thể nói âm thanh thanh tịnh mà nói hết thủy pháp, ở vào trong vô lượng xứ, thông đạt vô ngại, dùng hết thủy pháp trang nghiêm đạo tràng tùy các chúng sanh sự ham thích mà hiểu biết khác nhau mà hiện ra thành Phật, khai ngộ vô lượng kho pháp sâu xa, giáo hoá thành tựu hết thủy thế gian.**

**Khi ấy thân rừng Lâm Tỳ Ni muốn khai sáng lại nghĩa này, nương thân lực của Phật, quán khắp mười phương mà nói bài kệ rằng:**

- Tâm sạch lìa uế tột cao trên,  
Thấy thủy Chư Phật không chán nhàm,  
Nguyện tận vị lai thường cúng Phật,  
Là tạng thọ sanh bậc huệ minh.**

- Trong thấy cõi nước của ba đời,  
Có thấy chúng sanh, Chư Phật nào,  
Thấy nguyện độ thoát, thường  
chiêm phụng,  
Là tạng thọ sanh bậc khó bàn.
- Nghe pháp không nhàm thích quán sát,  
Ở khắp ba đời không ngại đâu,  
Thân tâm thanh tịnh như hư không,  
Là tạng thọ sanh bậc danh xưng.
- Tâm kia thường ở biển đại bi,  
Cứng như Kim Cang và Bảo Sơn,  
Thấu rõ hết thấy những môn trí,  
Là tạng thọ sanh bậc tốt cao.
- Đại từ trùm khắp thấy nơi nơi,  
Diệu hạnh thường tăng biển độ nhiều,  
Dùng pháp quang minh chiếu quần phẩm,  
Là tạng thọ sanh bậc đại hùng.
- Rõ thấu pháp tánh, tâm vô ngại,  
Sanh vào nhà Phật cả ba đời,  
Vào khắp mười phương biến pháp giới,  
Đây Bậc Minh Trí tạng thọ sanh.
- Pháp thân thanh tịnh tâm vô ngại,  
Đến khắp các cõi ở mười phương,  
Thấy bao lực Phật đều thành được,



**Là tạng thọ sanh chẳng nghĩ bàn.**

- Vào trí huệ sâu tự tại rồi,  
Nơi các Tam muội rớt ráo xong,  
Quán môn chơn thật Nhất thiết trí,  
Ấy tạng thọ sanh Bạc Chơn Thân.
- Tịnh trí hết thấy các cõi Phật,  
Siêng tu pháp độ khắp quần sanh,  
Hiện hiện Như Lai sức tự tại,  
Là tạng thọ sanh Bạc Đại Danh.
- Đã lâu tu hành môn trí huệ,  
Mau gặp hướng về Bạc Như Lai,  
Rõ thông pháp giới đều vô ngại,  
Là tạng thọ sanh Phật tử đây.

Này người Thiện nam! Bồ tát đủ mười pháp này thì sanh vào nhà Như Lai, làm ánh sáng thanh tịnh cho hết thấy thế gian.

Này người Thiện nam! Ta từ vô lượng kiếp đến nay, đắc được môn Giải Thoát Thọ Sanh Tự Tại này.

Thiện Tài thưa: Bạch Đức Thánh! Môn Giải thoát này cảnh giới thế nào?

Đáp rằng: Này người Thiện nam! Ta trước đã phát nguyện: Nguyện lúc hết thấy Bồ tát thị hiện thọ sanh ta đều được gần gũi, nguyện

**nhập vào biển vô lượng thọ sanh của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai.**

**Do nguyện lực thưở xưa đó mà ta sanh vào cõi Diêm Phù Đề ở thế giới này, tại vườn Lâm Tỳ Ni, chuyên nghĩ tưởng Bồ tát lúc nào hạ sanh? Qua một trăm năm, quả nhiên Thế Tôn từ trời Đâu Suất giáng sanh xuống đây. Lúc ấy, vườn Lâm Tỳ Ni, hiện ra mười tướng:**

**Một là trong vườn này, đất bỗng nhiên bằng phẳng, không còn hầm hố lồi lõm. Hai là kim cương làm đất, các báu trang nghiêm, không có ngói sạn gai góc. Ba là cây Đa la báu bày hàng giáp vòng, rễ sâu đến thủy tể. Bốn là những chồi hương mọc lên, những kho hương thơm hiện ra, cây hương báu tàng to rậm rạp, hơi thơm như mùi thơm cõi trời. Năm là những tràng hoa đẹp, đồ vật trang nghiêm báu sắp hàng đầy khắp mọi nơi. Sáu là trong vườn thấy bao nhiêu cây đều tự nhiên nở hoa ngọc Ma ni báu. Bảy là trong những ao hồ đều mọc hoa đầy từ dưới đất lên, khắp trên mặt nước. Tám là bảy giờ trong rừng này thấy Trời, Rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, hết thấy các vua trong Cõi Dục, Cõi Sắc của thế giới Ta Bà này, đều nhóm họp đến, đứng chấp tay. Chín là thấy**

bao nhiêu thiên nữ trong thế giới này, cho đến Ma hầu la già Nữ, đều sanh hoan hỷ, thấy thấy đều cầm những lễ vật cúng dường, hướng về cây vô ưu mà đứng rất cung kính. Mười là hết thấy Chư Phật mười phương nơi rốn đều phóng ra luồng ánh sáng tên là Bồ tát Thọ Sanh Tự Tại Đăng, chiếu khắp rừng này, trong mỗi mỗi luồng ánh sáng đều hiện ra Chư Phật thọ sanh, đản sanh, thấy thấy thân biến và hết thấy công đức thọ sanh của các Bồ tát lại phát ra thấy thấy âm thanh của Chư Phật.

Ấy là mười tướng điềm lành trong rừng này. Lúc các tướng này hiện ra, các hàng Thiên Vương đều biết sẽ có Bồ tát hạ sanh. Ta thấy điềm này, hoan hỷ vô lượng.

Này người Thiện nam! Lúc Ma Gia Phu nhân ra khỏi thành Ca Tỳ La, đi vào rừng này, lại hiện ra mười tướng điềm lành quang minh, làm cho các chúng sanh được pháp quang minh. Ấy là: Ánh sáng của hết thấy kho tạng hoa báu, ánh sáng của kho hương thơm báu, ánh sáng của hết thấy hoa sen báu khai diễn ra âm thanh chơn thật mầu diệu, ánh sáng của Bồ tát mới phát tâm khắp mười phương, ánh sáng của hết thấy Bồ tát được nhập vào các địa mà hiện ra thân biến, ánh sáng của hết

**thầy Bồ tát tu Ba la mật Viên Mãn Trí, ánh sáng của hết thầy Bồ tát Đại Nguyện Trí, ánh sáng của hết thầy Bồ tát Trí Phương Tiện giáo hoá chúng sanh, ánh sáng của hết thầy Bồ tát, Trí Chơn Thật chứng nơi pháp giới, ánh sáng của hết thầy Bồ tát được tự tại của Phật thọ sanh, xuất gia thành hàng Chánh giác.**

**Mười ánh quang minh này chiếu khắp vô lượng tâm các chúng sanh.**

**Này người Thiện nam! Lúc Ma Da Phu nhân ngồi dưới cây Vô Ưu, lại hiện ra mười thứ thần biến của Bồ tát khi sắp đản sanh. Những gì là mười?**

**Này người Thiện nam! Bồ tát lúc muốn đản sanh, các chư Thiên, Thiên tử, Thiên nữ của cõi Dục Giới, và hết thầy chư Thiên cõi Sắc Giới, các Rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, cùng các quyến thuộc của họ, vì muốn cúng dường nên đều nhóm đến. Ngài Ma Da Phu nhân oai đức cao cả, các lỗ chân lông trên thân thể đều phóng ra ánh sáng chiếu khắp Tam thiên Đại thiên thế giới không bị chướng ngại. Hết thầy ánh sáng khác đều không hiện ra được, trừ diệt hết thầy phiền não của chúng sanh, và diệt các khổ đường ác. Ấy là thần biến thứ**

**nhất của Bồ tát khi sắp đản sanh.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Cũng lúc ấy, trong bụng của Ma Gia Phu nhân, hiện ra hình tượng thấy Tam thiên thế giới, trong trăm ức cõi Diêm Phù Đề, thấy đều có những đô, ấp, đều có những vườn rừng tên tuổi khác nhau, đều có các Ma Gia Phu nhân ở trong đó, có chư Thiên bao quanh, đều hiện ra tướng không thể nghĩ bàn của Bồ tát sắp đản sanh. Đây là tướng thần biến thứ nhì của Bồ tát khi sắp đản sanh.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Hết thấy lỗ chân lông, nơi thân của Ma Gia Phu nhân đều hiện ra cảnh tượng của Như Lai thuở xưa lúc tu hành đạo Bồ tát, cung kính cúng dường hết thấy Chư Phật, cùng nghe tiếng thuyết pháp của Chư Phật, ví như ảnh tượng hiện rõ trong gương sáng và dưới nước, có thể hiện ra các ảnh tượng của mặt trời, mặt trăng, tinh tú, mây, sấm giữa hư không. Các lỗ chân lông nơi thân của Ma Gia Phu nhân cũng như vậy, có thể hiện ra nhân duyên xa xưa của Đức Như Lai. Ấy là tướng thần biến thứ ba của Bồ tát khi sắp đản sanh.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Mỗi mỗi lỗ chân lông trên thân của Ma Gia Phu nhân đều**

hiện ra Đức Như Lai khi xưa đang tu hạnh Bồ tát, đã ở nơi các thế giới, thành, ấp, làng, xóm, núi, rừng, sông, biển, chúng sanh, kiếp số, gặp Phật ra đời, nhập vào cõi nước thanh tịnh, tùy theo chỗ thọ sanh, sống lâu dài ngắn, nương theo Thiện tri thức, tu hành pháp lành, nơi hết thấy cõi, tại các nơi sanh ra Bồ tát, thì Ma Gia Phu nhân thường vẫn làm mẹ của Phật. Như vậy hết thấy đều hiện rõ ra trong lỗ chân lông của bà. Ấy là tướng thần biến thứ tư của Bồ tát khi sắp đản sanh.

Lại nữa, này người Thiện nam! Mỗi mỗi lỗ chân lông của Ma Gia Phu nhân đều hiện rõ ra Như Lai thuở xưa khi tu hạnh Bồ tát, tùy chỗ sanh tại xứ nào, tùy sắc tướng, hình mạo, y phục, ăn uống, khổ vui, thấy các việc, mỗi mỗi đều hiện rõ ràng phân minh hoàn toàn. Ấy là tướng thần biến thứ năm của Bồ tát khi sắp đản sanh.

Lại nữa, này người Thiện nam! Mỗi mỗi lỗ chân lông của Ma Gia Phu nhân đều hiện ra Thế Tôn khi xưa, lúc tu hạnh bố thí, xả bỏ cái khó bỏ, đầu, mắt, tai, mũi, môi, lưỡi, răng, hàm, thân thể, tay, chân, máu, thịt, gân, xương, vợ, con, thành, ấp, cung điện, y phục, chuỗi ngọc anh lạc, vàng bạc, châu báu, như vậy, hết thấy

**những vật trong ngoài. Cũng thấy hình mạo của những người thọ thí, tiếng nói và nơi chỗ của họ. Ấy là tướng thân biến thứ sáu của Bồ tát khi sắp đản sanh.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Khi Ma Gia Phu nhân đi vào khu vườn này, thì vườn này hiện ra khắp hết thấy Chư Phật đời quá khứ. Khi nhập vào mẫu thai, y phục, hoa man, hương hoa, hương bột, phan, lụa, cờ, lọng, hết thấy đồ trang nghiêm bằng các báu, kỹ nhạc, ca vịnh, âm thanh mâu diệu, khiến cho chúng sanh đều khắp được thấy nghe. Ấy là tướng thân biến thứ bảy của Bồ tát khi sắp đản sanh.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Khi Ma Gia Phu nhân vào vườn này thì từ nơi thân Ngài hiện ra cung điện lầu đài Ma ni Bảo Vương của Bồ tát ở, hơn hết thấy các cung điện của Trời, Rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, và các Vua cõi người đã ở, có lưới báu phủ trên, hương màu xông khắp, các báu trang nghiêm trong ngoài thanh tịnh, thấy đều khác nhau chẳng tạp loạn nhau, bao quanh cùng khắp cả vườn Lâm Tỳ Ni. Ấy là tướng thân biến thứ tám của Bồ tát khi sắp đản sanh.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Khi Ma Gia**

Phu nhân vào vườn này thì từ thân Ngài phóng ra các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười không thể nói trăm ngàn ức Na do tha cõi Phật. Các Bồ tát ấy thân hình, dung mạo tướng tốt, ánh sáng, đi đứng, oai nghi, thần thông, quyến thuộc đều giống như Bồ tát Tỳ Lô Giá Na không khác, thấy đều đồng nhau ca ngợi Đức Như Lai. Ấy là tướng thân biến thứ chín của Bồ tát khi sắp đản sanh.

Lại nữa, này người Thiện nam! Khi Ma Gia Phu nhân sắp đản sanh Bồ tát thì bỗng nhiên ở trước mặt bà, từ phía dưới Kim Cang, mọc lên hoa sen lớn tên là Nhất Thiết Bảo Trang Nghiêm Tạng, thân bằng kim cương các báu làm tua, đài bằng ngọc báu như ý, có các cánh hoa nhiều như số vi trần của mười cõi Phật, thấy thấy đều do Ma ni làm thành, có lưới báu, lộng báu che phủ ở trên, hết thấy thiên vương cùng nhau nắm giữ, hết thấy Vua Rồng tuôn mưa hương thơm, hết thấy Vua Dạ xoa cung kính bao quanh rải các hoa trời, hết thấy Vua Càn thát bà phát ra tiếng mâu diệu, ca khen Bồ tát khi xưa cúng dường công đức Chư Phật, hết thấy Vua A tu la bỏ tâm kiêu mạn, cúi đầu kính lễ, hết thấy Vua Ca lâu la thông lạy phan báu đầy khắp hư không, hết thấy Vua Khẩn na



la hoan hỷ chiêm ngưỡng ca ngâm khen ngợi công đức Bồ tát, hết thấy Vua Ma hầu la già đều sanh hoan hỷ ca vịnh khen ngợi, khắp mưa xướng hết thấy mưa ngọc báu trang nghiêm. Ấy là tướng thần biến thứ mười của Bồ tát khi mới đản sanh.

Này người Thiện nam! Vườn Lâm Tỳ Ni thị hiện ra mười thứ thần biến như vậy rồi, sau đó thân Bồ tát mới đản sanh ra, như mặt trời hiện ra giữa hư không, như đám mây lành hiện ra trên đỉnh núi cao, như làn chớp sáng giữa cụm mây dày, như ngọn đuốc lớn đốt lên giữa đêm tối.

Lúc bấy giờ Bồ tát từ hông bên phải của Phu nhân mà đản sanh ra, thân tướng quang minh cũng đều như vậy.

Này người Thiện nam! Lúc bấy giờ, tuy hiện mới sanh ra, nhưng đã rõ thông hết thấy các pháp đều như mộng, như huyễn, như ảnh, như tượng, không đến không đi, không sanh không diệt.

Này người Thiện nam! Như ta đã thấy trong vườn Lâm Tỳ Ni tại cõi Diêm Phù Đề ở bốn châu thiên hạ này, nhiều thứ thần biến của Phật thị hiện ra mới sanh, ta cũng thấy ở các vườn Lâm Tỳ Ni, nơi các cõi Diêm Phù Đề

trong các châu tứ thiên hạ ở Tam thiên Đại thiên thế giới, Đức Như Lai thị hiện ra thần biến đủ thứ khi mới đản sanh, cũng thấy Phật thị hiện đản sanh tại vô lượng cõi Phật trong mỗi mỗi vi trần của Tam thiên Đại thiên thế giới, của trăm thế giới Phật, của ngàn thế giới Phật, cho đến hết thấy thế giới mười phương, vô lượng cõi Phật trong mỗi mỗi vi trần, như vậy trong hết thấy các cõi Phật đều có Đức Như Lai thị hiện thọ sanh, đủ thứ thần biến, mỗi mỗi niệm đều hiện như vậy, không có gián đoạn.

Khi ấy Thiện Tài Đồng tử liền hỏi vị Thần rằng: Bạch Đại Thiên! Ngài được môn giải thoát này đã bao lâu rồi?

Đáp rằng: Trở về thuở xưa, trải số kiếp nhiều như số vi trần của ức cõi Phật, lại quá hơn số ấy nữa, bấy giờ có thế giới tên là Phổ Bảo, có kiếp tên là Duyệt Lạc, có tám mươi Na do tha Đức Phật xuất hiện ra trong đó. Đức Phật thứ nhất hiệu là Tự Tại Công Đức Tràng, đầy đủ mười hiệu. Trong thế giới ấy có bốn châu thiên hạ tên là Diệu Quang Trang Nghiêm. Trong cõi Diêm Phù Đề của tứ thiên hạ đó có một vương đô tên là Tu Di Trang Nghiêm Tràng, trong đó có vị Vua tên là Bảo

**Diệm Nhân, Phu nhân tên là Hỷ Quang.**

**Này người Thiện nam! Như ở tại thế giới này, Ma Gia Phu nhân là Mẹ của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai, thì trong thế giới đó, Hỷ Quang Phu nhân là Mẹ của Đức Phật thứ nhất, cũng như vậy.**

**Này người Thiện nam! Hỷ Quang Phu nhân đó, lúc sắp đản sanh ra Bồ tát, thì cùng với hai mươi ức Na do tha thể nữ đi đến vườn Kim Hoa. Trong vườn có lầu tên là Diệu Bảo Phong, cạnh lầu có một cây tên là Nhất Thiết Thí. Hỷ Quang Phu nhân vói vịn nhánh cây thì sanh ra Bồ tát. Các đại chúng Thiên Vương đều đem nước thơm đến tắm gội cho Bồ tát. Khi ấy có nữ mẫu tên là Tịnh Quang, đứng hầu một bên. Các Thiên Vương tắm rửa Bồ tát xong, liền bồng trao cho nữ mẫu. Nữ mẫu cung kính ẵm bồng, sanh vui mừng lớn, liền đặc được Tam muội Phổ Nhân của Bồ tát. Được Tam muội này rồi, liền thấy vô lượng Chư Phật khắp mười phương. Lại được môn giải thoát tự tại của Bồ tát, nơi hết thủy xứ, thị hiện thọ sanh, như thần thức lúc ban đầu khi mới thọ thai, mau chóng vô ngại. Vì được môn giải thoát này nên thấy hết thủy Phật dùng sức bốn nguyện mà thọ sanh tự tại cũng đều như vậy cả.**

**Này người Thiện nam! Ý người nghĩ sao? Nhũ mẫu ấy là ai? Chính là thân ta. Ta từ đó đến nay, mỗi mỗi niệm, thường thấy Đức Phật Tỳ Lô Giá Na hiện ra biển thọ sanh của Bồ tát, thân lực tự tại điều phục chúng sanh. Và như đã thấy Phật Tỳ Lô Giá Na dùng sức bốn nguyện, mỗi mỗi niệm ta đều thấy trong Tam thiên Đại thiên thế giới này, cho đến trong hết thảy các thế giới mười phương trong hột vi trần, đều thấy hiện ra thân biến của Bồ tát thọ sanh, thấy hết thảy Phật cũng đều như vậy, ta đều cung kính hầu hạ cúng dường, nghe pháp các Ngài thuyết, đúng theo đó mà tu hành.**

**Khi ấy, vị Thần rừng Lâm Tỳ Ni, muốn tuyên lại nghĩa giải thoát này, nương thân lực của Phật, quán khắp mười phương mà nói bài kệ rằng:**

- Phật tử! Người đã hỏi,  
Cảnh sâu xa của Phật,  
Nay người phải lắng nghe,  
Ta nói nhưn duyên ấy.**
- Trước ức trần cõi kiếp,  
Có kiếp tên Duyệt Lạc,  
Tám mươi Na do tha,**

**Đức Phật hiện ra đời.**

- **Đấng Như Lai đầu hiệu,  
Tự Tại Công Đức Tràng,  
Ta ở vườn Kim Hoa,  
Thấy Ngài lúc mới sanh.**
- **Ta lúc đó nhũ mẫu,  
Trí huệ rất thông lẹ,  
Chư Thiên trao cho ta,  
Thân Bồ tát vàng ròng.**
- **Ta liền vội ẩm bông,  
Nhìn lên danh của Ngài,  
Thân tướng tròn đầy thảy,  
Mỗi tướng tận vô biên.**
- **Thân thanh tịnh ly cấu,  
Tướng tốt đầy trang nghiêm,  
Ví như tượng báu diệu,  
Thấy xong tự mừng vui.**
- **Suy nghĩ công đức đó,  
Mau thêm những biển phước,  
Thấy việc thần thông này,  
Ta phát tâm Bồ đề.**
- **Chuyên cầu công Đức Phật,  
Thêm lớn các đại nguyện,**

**Nghiêm tịnh hết thủy côi,  
Diệt trừ ba đường ác.**

- **Khấp ở côi mười phương,  
Cúng dường vô số Phật,  
Tu hành thệ nguyện trước,  
Cứu thoát khổ chúng sanh.**
- **Ta ở chỗ Phật ấy,  
Nghe pháp được giải thoát,  
Số vi trần ức côi,  
Vô lượng kiếp tu hành.**
- **Trong kiếp bao nhiêu Phật,  
Ta đều từng cúng dường,  
Hộ trì chánh pháp Ngài,  
Tu biến giải thoát này.**
- **Số vi trần ức côi,  
Đấng Thập Lực Quá Khứ,  
Thọ trì pháp luân này,  
Càng sáng môn giải thoát.**
- **Ta trong khoảng một niệm,  
Thấy trong trần côi này,  
Mỗi trần có Như Lai,  
Nghiêm tịnh những biển côi.**
- **Trong côi đều có Phật,**

**Hiện dẫn sanh trong vườn,  
Đều hiện không nghĩ bàn,  
Sức thần thông rộng lớn.**

**- Hoặc thấy nhiều không bàn,  
Ức cỏi các Bồ tát,  
Ở tại bên cung trời,  
Sắp chứng Bồ đề Phật.**

**- Trong vô lượng biển cỏi,  
Chư Phật hiện thọ sanh,  
Nói pháp chúng bao quanh,  
Như vậy ta đều thấy.**

**- Một niệm thấy ức cỏi,  
Vi trần số Bồ tát,  
Xuất gia đến đạo tràng,  
Thị hiện cảnh giới Phật.**

**- Ta thấy trong trần cỏi,  
Vô lượng Phật thành đạo,  
Đều hiện những phương tiện,  
Độ thoát khổ chúng sanh.**

**- Trong mỗi mỗi vi trần,  
Chư Phật chuyển pháp luân,  
Đều dùng tiếng vô tận,  
Khắp mưa pháp Cam Lô.**

- Số vi trần ức cõi,  
Trong mỗi cõi vi trần,  
Đều thấy các Như Lai,  
Thị hiện nhập Niết bàn.
- Vô lượng cõi như vậy,  
Như Lai hiện Đản sanh,  
Ta đều phân thân ra,  
Hiện trước Phật cúng dường.
- Biển cõi không nghĩ bàn,  
Vô lượng loài khác nhau,  
Ta đều hiện ra trước,  
Khắp tuôn mưa pháp lớn.
- Phật tử! Ta biết môn,  
Giải thoát khó bàn này,  
Trong vô lượng ức kiếp,  
Khen ngợi cũng không cùng.

Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn giải thoát tự tại của Bồ tát, nơi vô lượng kiếp, khắp thấy nơi nơi thị hiện thọ sanh này thôi. Như các Đại Bồ tát có thể đem một niệm làm dài ra những kho tạng kiếp, quán hết thấy pháp, dùng phương tiện khéo mà thị hiện thọ sanh, cúng dường cùng khắp hết thấy Chư Phật, rốt ráo thông đạt hết thấy Phật pháp, nơi hết thấy loài đều hiện thọ sanh, trước hết



**thầy Phật, ngồi toà hoa sen, biết các chúng sanh lúc đáng độ được, mà vì họ thị hiện thọ sanh, phương tiện điều phục, hiện ra các thần biến nơi hết thầy cõi, giống như cảnh tượng, thầy đều hiện ra trước mắt, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài đó được?**

**Này người Thiện nam! Trong thành Ca Tỳ La này có cô gái họ Thích tên là Cù Ba. Người hãy đến đó hỏi xem Bồ tát phải làm thế nào mà ở trong sanh tử giáo hoá chúng sanh?**

**Khi ấy Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô số vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi.<sup>①</sup>**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử hướng về Thành Ca Tỳ La, suy nghĩ tu tập môn giải thoát thọ sanh, tăng trưởng rộng lớn, ghi nhớ không bỏ, rồi lần lần đi đến giảng đường Bồ tát Tập Hội Phổ Hiền Pháp Giới Quang Minh. Trong giảng đường này có vị thần hiệu là Vô Ưu Đức, cùng với một vạn vị thần chủ cung điện, hội với nhau, đồng đón tiếp Thiện Tài và nói rằng: Lành thay! Đấng Trượng Phu đã lại. Ngài có trí huệ lớn, có dũng mãnh lớn, có**

---

① Hán bộ hết quyển 74.

thể tu được các môn giải thoát không thể nghĩ bàn của Bồ tát, tâm thường không xả bỏ thế nguyện rộng lớn, khéo quán sát được cảnh giới các pháp, ở yên trong thành trì pháp, nhập vào vô lượng các môn phương tiện, thành tựu biển công đức lớn của Như Lai, được biện tài mâu diệu khéo điều phục chúng sanh, được thân Thánh trí, thường thuận tu hành, biết các chúng sanh tâm hành khác nhau, làm cho họ vui mừng, hướng về Phật đạo.

Chúng tôi xem Ngài tu các hạnh mâu, tâm không tạm bỏ, oai nghi cử chỉ thấy đều thanh tịnh. Ngài không bao lâu sẽ được ba nghiệp thanh tịnh trang nghiêm vô thượng của các Như Lai, dùng các tướng tốt mà trang nghiêm thân, dùng mười trí lực mà trau sáng tâm, dạo đi trên các thế gian. Chúng tôi thấy Ngài đồng mãnh tinh tấn không ai sánh bằng, không lâu sẽ được thấy khắp hết thấy Chư Phật ba đời, nghe, lãnh chánh pháp, không lâu sẽ được cái vui của thiên định, giải thoát và các Tam muội của Bồ tát, không lâu sẽ nhập vào các môn giải thoát sâu xa của Chư Phật Như Lai. Vì sao? vì Ngài được thấy Thiện tri thức, gần gũi cúng dường, nghe lãnh lời dạy, ghi nhớ tu hành,

**chẳng lười chẳng lui, chẳng lo chẳng hối, không bị chướng ngại, ma và dân ma không làm ngăn trở được, chẳng bao lâu Ngài sẽ được quả vô thượng.**

**Thiện Tài Đồng tử nói: Bạch Chư Thánh! Như lời các Ngài đã nói, nguyện tôi sẽ được như vậy. Bạch Chư Thánh! Tôi nguyện hết thảy chúng sanh ngừng hết nhiệt não, lìa các nghiệp ác, sanh những an vui, tu hạnh thanh tịnh.**

**Bạch Chư Thánh! Hết thảy chúng sanh khởi sanh các phiền não, tạo các nghiệp ác, đoạ vào các loài ác, hoặc thân, hoặc tâm, thường chịu độc khổ. Bồ tát thấy như vậy, lòng rất buồn rầu. Bạch Chư Thánh! Ví như có người chỉ có một con, nên thương yêu tận tình, bỗng thấy con mình bị người chặt chân, chặt tay, thì trong lòng đau đớn không yên ổn được. Đại Bồ tát cũng như vậy, thấy các chúng sanh do nghiệp phiền não mà đoạ vào ba đường ác, chịu đủ thứ khổ, tâm lo rầu lớn. Nếu thấy chúng sanh khởi sanh ba nghiệp lành, thân khẩu ý, được sanh vào loài trời người, hưởng vui thân tâm, thì Bồ tát liền sanh vui mừng lớn. Vì sao? Vì Bồ tát chẳng tự vì mình mà cầu Nhất thiết trí, chẳng tham các khoái lạc dục**

vọng trong sanh tử, chẳng chạy theo cái tưởng ngược, thấy ngược, tâm ngược, các kết trói, mê ngủ, ái kiến mà bị cuốn theo, chẳng khởi sanh các tư tưởng vui thú của chúng sanh, cũng chẳng xây đắp nơi mùi vị đẹp ngon của các thiên định chẳng có chướng ngại, chán nhàm, thối chuyển, ở trong sanh tử, chỉ thấy chúng sanh nơi trong các cõi hữu vi, chịu đủ thứ vô lượng khổ, khởi tâm đại bi, dùng sức đại nguyện mà nhiếp lấy cùng khắp, vì bốn nguyện đại bi mà tu hạnh Bồ tát, vì dứt hết thủy phiền não của chúng sanh, vì cầu trí Nhất thiết trí của Như Lai, vì cúng dường hết thủy Chư Phật Như Lai, vì nghiêm tịnh hết thủy cõi nước rộng lớn, vì tịnh trị hết thủy dục lạc của chúng sanh và những hạnh nơi thân tâm của họ, nên ở trong sanh tử không có chán mỏi.

Bạch Chư Thánh! Đại Bồ tát đối với chúng sanh là trang nghiêm, vì làm cho họ sanh vào trời người giàu sang vui sướng; là cha mẹ vì an lập tâm Bồ đề cho họ; là dưỡng dục, vì làm cho họ thành tựu đạo Bồ tát; là hộ vệ, vì làm cho họ xa lìa ba đường ác; là thuyền trưởng, vì làm cho họ qua khỏi biển sanh tử; là quy y, vì làm cho họ xả bỏ các cái sợ của ma phiền não; là

rốt ráo, vì làm cho họ vĩnh viễn được vui mát mẽ; là bờ bến, vì làm cho họ vào biển Chư Phật; là đạo sư, vì làm cho họ đến hết thấy cõi pháp báu; là hoa mâu diệu, vì làm nở tâm công đức của Chư Phật; là đồ vật trang nghiêm, vì thường phóng ánh sáng trí huệ phước đức; là đáng mến, vì phạm chỗ làm ra đều đoan chánh trang nghiêm; là đáng tôn trọng, vì xa lìa hết thấy các nghiệp ác; là đám mây lớn, vì thường mưa xuống hết thấy mây pháp Cam Lộ.

Bạch Chư Thánh! Bồ tát lúc tu các hạnh như vậy thì làm cho hết thấy chúng sanh đều mến thích đầy đủ pháp vui.

Lúc đó, Thiện Tài Đồng tử sắp bước lên pháp đường, thì Ngài Vô Ưu Đức cùng Chư Thần đem các hoa man tột mâu diệu hơn cả cõi trời, đem các hương xoa, hương bột và đủ thứ đồ vật báu trang nghiêm mà rải lên Thiện Tài rồi nói bài kệ rằng:

- Ngài đã xuất thế gian,  
Là đèn sáng của đời,  
Vì khắp các chúng sanh,  
Mà cầu Vô Thượng Giác.
- Vô lượng ức ngàn kiếp,  
Khó thể thấy được Ngài,

**Mặt trời công đức mọc,  
Trừ tối của thế gian.**

- **Ngài thấy các chúng sanh,  
Bị điên đảo lầm che,  
Mà khởi lòng đại bi,  
Cầu chứng đạo vô sư.**
- **Ngài dùng tâm thanh tịnh,  
Tìm cầu Bồ đề Phật,  
Hầu hạ Thiệt tri thức,  
Chẳng tiếc thân mạng mình.**
- **Ngài ở các thế gian,  
Không nương không chấp đắm,  
Tâm Ngài khắp vô ngại,  
Thanh tịnh như hư không.**
- **Ngài tu hạnh Bồ đề,  
Công đức đều viên mãn,  
Phóng sáng lớn trí huệ,  
Chiếu khắp khắp thế gian.**
- **Ngài chẳng rời thế gian,  
Cũng chẳng đắm say đời,  
Đi trong đời vô ngại,  
Như gió chạy giữa không.**
- **Ví như nạn hoả khởi,**

**Không gì làm tắt được,  
Ngài tu hạnh Bồ tát,  
Lửa tinh tấn cũng vậy.**

**- Đồng mãnh đại tinh tấn,  
Vững chắc chẳng lay được,  
Kim Cang huệ sư tử,  
Dạo đi không chỗ sợ.**

**- Trong hết thấy pháp giới,  
Có bao nhiêu biển cõi,  
Ngài đều đi đến được,  
Gần gũi Thiện tri thức.**

**Khi thần Vô Ưu Đức nói kệ xong, vì mến thích pháp, nên theo bên Thiện Tài, hằng không rời bỏ. Thiện Tài Đồng tử liền vào giảng đường Phổ Hiện Pháp Giới Quang Minh, đi quanh tìm cầu Thích Nữ Cù Ba, thấy Ngài ở trong nhà, ngồi trên toà sư tử hoa sen báu, có tám vạn bốn ngàn thể nữ bao quanh, các thể nữ này đều là dòng giống vua chúa, thưở quá khứ đã tu hạnh Bồ tát, đồng gieo căn lành, bố thí, ái ngữ nhiếp khắp các chúng sanh, đã thấy rõ được cảnh Nhất thiết trí, đã chung tu tập hạnh Phật Bồ đề, thường ở trong chánh định, thường dạo đi trong đại bi nhiếp khắp chúng sanh như đối với con một, từ tâm đầy**

đủ, quyền thuộc thanh tịnh, quá khứ đã thành tựu phương tiện khéo giỏi không thể nghĩ bàn của Bồ tát, đều được không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, đầy đủ các Ba la mật của Bồ tát, rời khỏi các pháp trước, chẳng thích sanh tử, dầu đi trong các cõi hữu vi mà tâm thường thanh tịnh, thường xuyên quán sát đạo Nhất thiết trí, lìa cõi lưới ngăn che, vượt khỏi cõi chấp nhiễm, từ nơi pháp thân mà hiện ra hoá thân, sanh hạnh Phổ Hiền, nuôi lớn lực của Bồ tát, đèn mặt trời trí huệ đã tròn đầy.

Thiện Tài Đồng tử liền đến chỗ Ngài Thích Ca Cù Ba, đánh lễ xuống chân, đứng chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết Bồ tát phải làm thế nào mà ở trong sanh tử vẫn không bị những lỗi lầm hoạn nạn của sanh tử nhiễm vào, rõ thông được tự tánh của pháp mà không ở vào trong bậc Thanh văn và Bích Chi Phật, đầy đủ Phật pháp mà tu hạnh Bồ tát, ở trong địa Bồ tát mà nhập vào cảnh giới Phật, vượt hơn thế gian mà thọ sanh nơi thế gian, thành tựu pháp thân mà thị hiện ra vô biên đủ thứ sắc thân, ấn chứng pháp vô tướng mà vì chúng sanh thị hiện ra



**các tướng, biết pháp là không nói được mà rộng vì chúng sanh diễn nói các pháp, biết chúng sanh là không mà thường chẳng bỏ việc hoá độ chúng sanh, tuy biết Chư Phật là bất sanh bất diệt mà siêng cúng dường không có thối chuyển, tuy biết các pháp không nghiệp, không quả báo mà vẫn tu các hạnh lành thường không ngừng nghỉ?**

**Ngài Thích Ca Cù Ba liên bảo Thiện Tài rằng: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Nay người có thể hỏi những pháp tu hành của đại Bồ tát như vậy. Người tu tập những hạnh nguyện của Phổ Hiền mới có thể hỏi như vậy. Hãy lắng nghe! Hãy lắng nghe! Hãy khéo suy gẫm. Ta sẽ nương thần lực của Phật, vì người mà nói.**

**Này người Thiện nam! Nếu các Bồ tát thành tựu được mười pháp này thì có thể tròn đầy hạnh Phổ Trí Quang Minh của Bồ tát nhiều như lưới Nhơn đà la. Những gì là mười? Ấy là: Vì nương tựa nơi Thiện tri thức, vì đắc được hiểu biết sâu rộng cao cả, vì được thích muốn thanh tịnh, vì chứa nhóm hết thảy phước trí, vì nghe chánh pháp nơi Chư Phật, vì tâm thường chẳng bỏ nơi Phật ba đời, vì đồng với hết thảy hạnh Bồ tát, vì được hết**

thấy Như Lai hộ niệm, vì diệu nguyện đại bi đều thanh tịnh, vì có thể dùng trí lực khắp dứt hết thấy các sanh tử. Ấy là mười, nếu các Bồ tát thành tựu được pháp này thì được thành tựu hạnh Phổ Trí Quang Minh của Bồ tát nhiều như lưới Nhơn đà la.

Này Phật tử! Nếu Bồ tát gần gũi Thiện tri thức thì có thể tinh tấn bất thối, tu tập xuất sanh vô tận Phật pháp.

Này Phật tử! Bồ tát dùng mười pháp mà hầu hạ Thiện tri thức, là: Đối với thân mạng mình không có thương tiếc; đối với đồ vui thế gian, tâm không tham cầu; biết hết thấy pháp tánh đều bình đẳng; trọn chẳng lui bỏ nguyện Nhất thiết trí; quán sát thật tướng của hết thấy pháp giới; tâm thường lìa bỏ hết thấy biến hữu lậu; biết pháp như không, tâm không nương dẫu; thành tựu hết thấy đại nguyện của Bồ tát; thường thị hiện được hết thấy biến cõi; thanh tịnh môn trí vô ngại của Bồ tát.

Này Phật tử! Hãy dùng pháp này mà hầu hạ hết thấy các Thiện tri thức, không có trái nghịch.

Khi ấy Ngài Thích Ca Cù Ba, muốn khai sáng lại nghĩa này, liền nương sức oai thần của Phật, quán sát mười phương mà nói bài kệ rằng:

- **Bồ tát vì lợi các quần sanh,  
Niệm gần, hầu hạ Thiện tri thức,  
Kính xem như Phật, tâm không chán,  
Là hạnh Đế vông đi trong đời.**
- **Hiểu xa rộng lớn như hư không,  
Nhập thấy ba đời vào cả trong,  
Cõi nước, chúng sanh, Phật đều vậy,  
Ấy là phổ trí hạnh quang minh.**
- **Chí nguyện như không, không bến bờ,  
Vĩnh viễn dứt lìa phiền não dơ,  
Thấy nơi Chư Phật tu công đức,  
Là hạnh thân vân đi trên đời.**
- **Bồ tát tu tập Nhất thiết trí,  
Nhiều biển công đức chẳng nghĩ bàn,  
Thân trí huệ sạch đủ phước đức,  
Là hạnh chẳng nhiễm đi trên đời.**
- **Nơi thấy Chư Phật Đấng Như Lai,  
Nghe lãnh pháp mầu chẳng chán nhàm,  
Hay sanh trí huệ đèn thật tướng,  
Là hạnh phổ chiếu đi trên đời.**
- **Chư Phật mười phương vô lượng biên,  
Một niệm nhập vào hết thấy nơi,  
Tâm thường không bỏ thấy Chư Phật,  
Là hạnh nguyện lớn hướng Bồ đề.**

- Được vào chúng hội của Như Lai,  
Thấy biển Tam muội Bồ tát nào,  
Biển nguyện với nhiều biển phương tiện,  
Ấy hạnh Đế võng đi trên đời.
- Hết thấy Chư Phật gia trì cho,  
Tận tột vị lai kiếp vô biên,  
Xứ xứ tu hành Phổ Hiền đạo,  
Ấy hạnh phân thân Bồ tát đây.
- Thấy các chúng sanh khổ lớn nhiều,  
Khởi đại từ bi hiện thế gian,  
Diễn pháp quang minh trừ tăm tối,  
Là hạnh trí nhật Bồ tát đây.
- Thấy những chúng sanh tại các loài,  
Vì nhóm vô biên diệu pháp luân,  
Khiến họ dứt hẳn dòng sanh tử,  
Ấy đáng tu hành Hạnh Phổ Hiền.
- Bồ tát tập tu phương tiện này,  
Tuỳ tâm chúng sanh mà hiện thân,  
Ở khắp tất cả muôn loài thấy,  
Hoá độ vô lượng giống hữu tình.
- Dùng sức phương tiện đại từ bi,  
Hiện thân cùng khắp các thế gian,  
Tuỳ họ thích hiểu mà nói pháp,  
Đều khiến hướng về đạo Bồ đề.

**Ngài Thích Ca Cù Ba nói kệ xong, liền bảo Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Ta đã thành tựu môn giải thoát biển Tam muội của Bồ tát quán sát hết thấy.**

**Thiện Tài nói: Bạch Đại Thánh! Môn giải thoát này cảnh giới thế nào?**

**Đáp rằng: Này người Thiện nam! Ta nhập vào môn giải thoát này, hết thấy bao nhiêu chúng sanh trong cõi thế giới Ta Bà này, trải số kiếp nhiều như số vi trần cõi Phật, ở trong các loài chết chổ này, sanh chổ kia, làm lành, làm ác, chịu những quả báo, có cầu giải thoát, không cầu giải thoát, chánh định, tà định, và bất định, căn lành có phiền não, căn lành không phiền não, đầy đủ căn lành, không đầy đủ căn lành, không căn lành mà niếp lấy căn lành, căn lành mà niếp lấy không căn lành, chứa nhóm những pháp lành và pháp chẳng lành như vậy, ta đều biết đều thấy.**

**Lại ở trong những kiếp ấy, có bao nhiêu Đức Phật, danh hiệu thứ lớp ta đều biết rõ. Chư Phật Thế Tôn ấy, từ khi mới phát tâm và dùng phương tiện cầu Nhất thiết trí, sanh ra hết thấy những biển đại nguyện, cúng dường Chư Phật, tu hạnh Bồ tát, thành hàng Chánh Giác, chuyển pháp luân mầu, hiện thân thông**

lớn hoá độ chúng sanh, ta đều biết rõ. Cũng biết hết thảy chúng hội khác nhau của Chư Phật đó. Trong đại chúng hội đó, có các chúng sanh, nương vào thừa Thanh văn mà được thoát ly. Chúng Thanh văn đó quá khứ tu tập hết thảy căn lành và đã đắc được nhiều trí huệ nào, ta đều biết rõ. Lại có các chúng sanh, nương vào thừa Độc giác mà được thoát ly. Chúng Độc giác đó có bao nhiêu căn lành, đã được giải thoát vắng lặng Bồ đề, thân thông biến hoá thành thực chúng sanh, cùng nhập Niết bàn, ta đều biết rõ. Ta cũng biết các Bồ tát trong các chúng hội ấy, từ khi mới phát tâm, tu tập căn lành, sanh ra vô lượng các hạnh nguyện lớn, thành tựu tròn đầy các Ba la mật, nhiều cách trang nghiêm đạo Bồ tát, dùng sức tự tại, nhập vào địa Bồ tát, ở trong địa Bồ tát, quán địa Bồ tát, làm thanh tịnh địa Bồ tát, tướng của địa Bồ tát, trí của địa Bồ tát, trí của nhiếp Bồ tát, trí của Bồ tát giáo hoá chúng sanh, trí của Bồ tát kiến lập, cảnh giới hạnh rộng lớn của Bồ tát, sức thần thông của Bồ tát, biển Tam muội của Bồ tát, phương tiện của Bồ tát, Bồ tát trong mỗi mỗi niệm đã nhập vào biển Tam muội, đã đắc được Nhất thiết trí Quang Minh, đã thấu được mây ánh sáng diễn Nhất thiết trí, đã đắc được nhãn thật tướng,

**đã thông đạt Nhất thiết trí, đã ở trong biển cõi, đã nhập vào trong biển pháp, đã biết biển chúng sanh, đã ở trong phương tiện, đã phát thệ nguyện, đã hiện thần thông, ta đều biết rõ.**

**Này người Thiện nam! Trên thế giới Ta Bà này, tận tột đời vị lai, có thấy bao nhiêu biển kiếp xoay vần chẳng dứt, ta đều biết rõ.**

**Như ta đã biết thế giới Ta Bà, ta cũng biết các thế giới vi trần, biết hết thấy thế giới, biết thấy bao nhiêu thế giới trong cõi Ta Bà, cũng biết mười phương thế giới ngoài cõi Ta Bà, liên tiếp không gián đoạn, cũng biết các thế giới được các nhóm thế giới nhiếp trì trong cõi Ta Bà, cũng biết các thế giới do vô lượng các nhóm thế giới mười phương nhiếp trì trong biển Hoa Tạng thế giới của Đức Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn này, như là: Thế giới rộng lớn, thế giới an lập, thế giới luân, thế giới tràng, thế giới khác nhau, thế giới chuyển, thế giới hoa sen, thế giới Tu Di, thế giới danh hiệu, hết thấy những thế giới trong tận cùng biển thế giới này, do sức bốn nguyện của Tỳ Lô Giá Na Thế Tôn nên ta đều biết rõ và ghi nhớ cả.**

**Ta cũng nhớ thấy các biển như duyên xa xưa của Đức Như Lai, như là tu tập các phương tiện của hết thấy thừa, ở vào hạnh Bồ**

tát trong vô lượng kiếp, nghiêm tịnh cõi nước Phật, giáo hoá chúng sanh, hầu hạ Chư Phật, tạo lập chùa chiền, nghe lãnh chánh pháp, được các Tam muội đắc được tự tại, tu bố thí Ba la mật, nhập vào biển công đức Phật, giữ giới khổ hạnh, đầy đủ các nhẫn, dũng mãnh tinh tấn, thành tựu các thiên, tròn đầy tinh huệ, nơi hết thấy xứ thị hiện thọ sanh, hạnh nguyện Phổ Hiền thấy đến thanh tịnh, vào khắp các cõi, tịnh khắp cõi Phật, vào khắp trí Phật, nhiếp khắp hết thấy Bồ đề Chư Phật, đắc được đại trí quang minh của Như Lai, chứng được tánh Nhất thiết trí của Chư Phật, thành hàng Chánh giác, chuyển pháp luân mâu. Cho đến thấy bao nhiêu chúng hội đạo tràng của Phật, từ trước đến nay đã gieo căn lành, từ khi mới phát tâm thành thực chúng sanh, tu hành phương tiện, từng niệm tăng trưởng, được các Tam muội, thần thông giải thoát, thấy thấy như vậy ta đều rõ biết hết. Vì sao vậy?

Vì môn giải thoát của ta này có thể biết được tâm hành của hết thấy chúng sanh, hết thấy căn lành của chúng sanh tu hành, hết thấy loạn nhiễm và thanh tịnh của chúng sanh, hết thấy loại khác nhau của chúng sanh, hết



thấy môn Tam muội của Thanh văn, hết thấy Tam muội vắng lặng, thần thông giải thoát của Duyên giác, thấy giải thoát quang minh của tất cả Bồ tát, tất cả Như Lai ta đều biết rõ cả.

Thiện Tài Đồng tử liền bạch Ngài Thích Ca Cù Ba rằng: Bạch Đức Thánh! Ngài được môn giải thoát này đã bao lâu rồi?

Đáp rằng: Này người Thiện nam! Ta ở đời quá khứ, trải số kiếp nhiều hơn số vi trần của cõi Phật, có kiếp tên là Thắng Hạnh, thế giới tên là Vô Úy. Trong thế giới ấy có châu Tứ Thiên Hạ tên là An Ổn. Trong cõi Diêm Phù Đề của châu tứ thiên hạ đó, có một kinh đô tên là Cao Thắng Thọ, là thượng thủ của tám mươi vương thành. Trong kinh đô đó, có vị vua tên là Tài Chủ, có sáu vạn thể nữ, năm trăm vương tử, năm trăm đại thần. Các vương tử này đều mạnh mẽ, đẹp được oán địch. Thái tử con Vua tên là Oai Đức Chủ, xinh đẹp đoan chánh, ai cũng ưa nhìn. Bàn chân của Thái tử bằng đầy, đủ các luân tướng, lưng bàn chân vun cao, ngón tay ngón chân đều có màng mỏng, gót chân ngay bằng, tay chân mềm mại, bắp chân lộ vương, bảy chỗ viên mãn, âm tàng ẩn kín, phần trên của thân mình như sư tử vương, hai vai bằng đầy, hai tay sông dài,

thân tướng ngay thẳng, cổ có ba ngón, má như sư tử, đủ bốn mươi cái răng, thảy đều bằng kín, bốn răng cửa trắng bóng, lưỡi dài rộng phát ra tiếng Phạm Âm, tròng mắt xanh biếc, mí mắt như ngư vương, giữa chạn mày có tướng bạch hào, trên đỉnh đầu có nhục kế, da mềm mịn nhuyễn, màu vàng ròng, lông trên thân đều xoắn lên trên, tóc màu đế thanh, thân tròn đầy ngay thẳng như cây Ni Câu Đà.

Lúc bấy giờ Thái tử tuân lệnh Phụ Vương, cùng một ngàn thể nữ, vào vườn Hương Nha du ngoạn vui chơi. Thái tử đi trên xe mâu báu, nghiêm sức đủ thứ, có toà Sư Tử ngọc Ma ni lớn, Thái tử ngồi toà đó, có trăm thể nữ cầm dây báu kéo xe, đi đứng chừng mực, không chậm không mau, có trăm ngàn vạn người cầm lọng báu, trăm ngàn vạn người cầm cờ báu; trăm ngàn vạn người cầm phan báu, trăm ngàn vạn người hoà nhạc, trăm ngàn vạn người đốt hương thơm, trăm ngàn vạn người rải các hoa mâu, tùy tùng sau trước, bao quanh xe Thái tử. Đường xá bằng phẳng không có cao thấp, các loại hoa báu rải khắp mặt đất, cây báu sắp hàng, lưới báu giăng trên, đủ thứ lầu đài trưng bày cách khoảng, trong các lầu ấy có lầu chứa đầy đủ thứ châu

báu, có lầu trần thiết nhiều vật trang nghiêm, có lầu chường dọn nhiều thức ăn uống, có lầu treo bày đủ thứ áo đẹp, có lầu trang bị đủ vật cần dùng, hoặc lại có lầu chứa đầy các con gái đẹp và vô lượng tôi tớ, thị vệ, tùy ai cần gì đều ban cho hết.

Bấy giờ có bà mẹ tên là Thiện Hiện, dặt một Đồng nữ tên là Cự Túc Diệu Đức, dung nhan đoan chánh, sắc tướng trang nghiêm, thanh khiết, tròn trặn đầy đặn, mắt tóc xanh biếc, tiếng như Phạm Âm, nữ công đã khéo đến mức, biện luận tinh thông, siêng năng kính nhường, không có lời biếng, lòng thương không tổn hại, đủ lòng hổ thẹn, nhu hoà chất trực, lìa ngu si, ít tham dục, không có dối nịnh. Đồng nữ cùng mẹ ngồi xe báu màu, có thể nữ bao quanh, từ trong thành ra, đi trước xe Thái tử. Đồng nữ thấy Thái tử, tiếng nói ngân nga, đem lòng thương mến, bèn thưa với mẹ rằng: Lòng tôi nguyện được kính hầu người này, nếu không toại tình quyết sẽ tự vẫn.

Bà mẹ bảo cô gái rằng: Chớ nghĩ như vậy. Vì sao? Vì đây là việc rất khó. Người này đủ tướng Luân Vương, sau sẽ lên ngôi làm Chuyển Luân Thánh Vương, có bảo nữ xuất hiện bay lên tự tại. Chúng ta là hàng ti tiện,

**chẳng xứng lứa đôi. Việc đó không được, chớ nghĩ như vậy.**

**Bên vườn Hương Nha đó có một ngôi đạo tràng tên là Pháp Vân Quang Minh. Thuở ấy có Đức Như Lai hiệu là Thắng Nhật Thân, đầy đủ mười hiệu, xuất hiện trong đó đã được bảy ngày. Đồng nữ nằm ngủ, mộng thấy Đức Phật đó. Khi thức dậy rồi, trên không có chư Thiên bảo Đồng nữ rằng: Đức Thắng Nhật Thân Như Lai thành Chánh Giác nơi đạo tràng Pháp Vân Quang Minh đã được bảy ngày, các đại chúng Bồ tát bao quanh sau trước, các Trời, Rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Phạm Thiên cho đến trời Sắc Cứu Cánh, các Thần Đất, Thần Gió, Thần Lửa, Thần Nước, Thần Sông, Thần Biển, Thần Núi, Thần Cây, Thần Vườn, Thần Thuốc Men, Thần Thành Trì, thấy vì muốn thấy Phật nên đều đến nhóm hội.**

**Đồng nữ Diệu Đức, do chiêm bao thấy Đức Như Lai, do nghe công đức Phật, nên tâm sanh an ổn không có sợ sệt, đến trước Thái tử mà nói bài kệ rằng:**

- Thân tôi rất xinh đẹp,**
- Tiếng đồn khắp mười phương,**
- Trí huệ không ai sánh,**

**Khéo giỏi đủ các nghề.**

- **Vô lượng trăm ngàn chúng,  
Thấy tôi đều mến mê,  
Lòng tôi đối với họ,  
Không sanh chút ái dục.**
- **Không sân cũng không hận,  
Không ghét cũng không mừng,  
Chỉ phát tâm rộng lớn,  
Lợi ích các chúng sanh.**
- **Nay tôi thấy Thái tử,  
Đủ những tướng công đức,  
Lòng tôi rất vui mừng,  
Các căn đều sung sướng.**
- **Sắc như ngọc sáng ngời,  
Tóc đẹp xoắn bên phải,  
Trán rộng mày nhỏ cong,  
Tâm tôi nguyện hầu Ngài.**
- **Tôi xem thân Thái tử,  
Như kho tượng vàng ròng,  
Cũng như hòn núi báu,  
Tướng tốt có quang minh.**
- **Mắt rộng màu xanh biếc,  
Mặt trắng, má sứ tử,**

**Vui vẻ, tiếng đẹp mầu,  
Xin thương mến nhận tôi.**

- **Tiếng lưỡi rộng dài đẹp,  
Mầu sắc như đồng đỏ,  
Tiếng phạm, Khẩn na la,  
Ai nghe cũng vui đẹp.**
- **Miệng vuông không có móm,  
Răng trắng thảy kín bằng,  
Lúc miệng nói là cười,  
Ai thấy đều hoan hỷ.**
- **Thân ly cấu thanh tịnh,  
Đủ ba mươi hai tướng,  
Tất sẽ ở cõi này,  
Mà làm Chuyển Luân Vương.**

**Thái tử liền hỏi rằng: Nàng là con gái của ai? Được ai gìn giữ? Nếu trước đã thuộc người nào rồi thì tôi không nên sanh lòng thương mến.**

**Bấy giờ Thái tử dùng bài kệ hỏi rằng:**

- **Thân nàng rất thanh tịnh,  
Tướng công đức đủ đầy,  
Nay ta hãy hỏi nàng,  
Cô nàng ở với ai?**

- **Cha mẹ cô là ai,  
Nay cô thuộc của ai?  
Nếu đã thuộc người khác,  
Thì họ nhiếp giữ cô.**
- **Cô chẳng trộm của người,  
Cô không tâm hại người,  
Cũng không làm tà dâm,  
Cô nương lời nói nào?**
- **Không nói lỗi ác người,  
Không phá thân thuộc người,  
Không xâm phạm cảnh người,  
Không có giận hờn người.**
- **Chẳng sanh thấy tà hiểm,  
Chẳng làm nghiệp trái nhau,  
Chẳng dùng sức nịnh dùa,  
Phương tiện gạt thế gian.**
- **Tôn trọng cha mẹ không?  
Kính Thiện tri thức không?  
Thấy những người nghèo cùng,  
Phát tâm giúp đỡ không?**
- **Nếu có Thiện tri thức,  
Dạy bảo pháp cho cô,  
Có phát tâm kiên cố,  
Rốt ráo tôn trọng không?**

- **Cô kính mến Phật không?  
Có biết Bồ tát không?  
Biển công đức Chúng Tăng,  
Cô có tôn kính chẳng?**
- **Cô có biết pháp không?  
Dạy được chúng sanh không?  
Cô ở trong chánh pháp,  
Hay ở trong phi pháp?**
- **Thấy những người cô độc,  
Cô có từ bi không?  
Thấy chúng sanh đường ác,  
Sanh được đại bi không?**
- **Thấy người được vinh hạnh,  
Cô có hoan hỷ không?  
Người đến bức bách cô,  
Cô có phiền giận không?**
- **Cô phát tâm Bồ đề,  
Khai ngộ chúng sanh không?  
Vô biên kiếp tu hành,  
Chẳng lười chán được không?**

**Khi ấy bà mẹ của Đồng nữ Diệu Đức, vì  
Thái tử mà nói bài kệ rằng:**

- **Thái tử Ngài lắng nghe,  
Tôi nói thấy nhân duyên,**



**Của cô gái này đây,  
Từ mới sanh đến lớn.**

- **Ngày Thái tử mới sanh,  
Nàng hoa sen sanh ra,  
Mắt nàng sáng, dài, rộng,  
Tay chân đều đầy đặn.**
- **Tôi từng trải tháng xuân,  
Dạo chơi nơi vườn Ta La,  
Khắp thấy những cỏ thuốc,  
Mọi thứ đều tươi tốt.**
- **Cây lạ chỗ hoa màu,  
Xa thấy như mây đẹp,  
Chim đẹp cùng hoà hót,  
Trong rừng đồng hoan vui.**
- **Cùng đi tám trăm cô,  
Xinh đẹp chiếm lòng người,  
Áo quần đều sang đẹp,  
Ca ngâm đều rất hay.**
- **Vườn đó có ao tắm,  
Tên là Liên Hoa Tràng,  
Tôi ngồi trên bờ ao,  
Thế nữ hầu chung quanh.**
- **Trong ao sen lớn ấy,**

**Bông sanh hoa ngàn cánh,  
Cánh báu, thân lưu ly,  
Đài bằng vàng Diêm Phù.**

- **Bảy giờ đêm vừa hết,  
Ánh mặt trời mọc ra,  
Hoa ấy đang nở ra,  
Phóng ánh thanh tịnh lớn.**
- **Ánh ấy rất rực rỡ,  
Như mặt trời mới mọc,  
Chiếu khắp Diêm Phù Đê,  
Người người đều khen lạ.**
- **Bảy giờ cô gái này,  
Từ hoa sen ấy sanh,  
Thân nàng rất thanh tịnh,  
Chân tay đều đầy đặn.**
- **Đây là báu cõi người,  
Từ nghiệp lành sanh ra,  
Nhơn đời trước không mất,  
Nay được quả báu này.**
- **Tóc biếc, mắt sen sanh,  
Tiếng Phạn, da vàng ròng,  
Tóc quý như tràng hoa,  
Thanh tịnh không chút dơ.**

- **Chân tay đều đầy đặn,  
Thân nàng không khuyết thiếu,  
Dường như tượng chơn kim,  
Đặt trong hoa báu mầu.**
- **Chân lông thơm chiên đàn,  
Xông khắp cả mọi người,  
Miệng phát mùi sen xanh,  
Thường diễn tiếng Phạm âm.**
- **Chỗ của nàng này ở,  
Thường có âm nhạc trời,  
Chẳng nên để kẻ hèn,  
Sánh đôi với cô nàng.**
- **Thế gian không người nào,  
Có thể làm chồng nàng,  
Chỉ Ngài đủ tướng tốt,  
Xin hãy nhận cô này.**
- **Chẳng dài cũng chẳng ngắn,  
Chẳng thô cũng chẳng thanh,  
Toàn thân đều đoan nghiêm,  
Xin hãy nhận cô này.**
- **Văn chương pháp toán số,  
Công xảo các nghề khéo,  
Hết thấy đều thông đạt,  
Xin hãy nhận cô này.**

- **Biết giỏi những binh pháp,  
Khéo phán đoán kiện tụng,  
Chinh phục kẻ khó dạy,  
Xin nhìn nhận cô này.**
- **Thân nàng rất thanh tịnh,  
Người thấy không chán nhàm,  
Công đức tự trang nghiêm,  
Ngài nên nhận cô này.**
- **Chúng sanh có gặp nạn,  
Nàng biết do đâu sanh,  
Đúng bệnh mà cho thuốc,  
Thầy đều tiêu diệt hết.**
- **Những tiếng côi Diêm Phù,  
Vô lượng thứ khác nhau,  
Cho đến tiếng kỹ nhạc,  
Nàng thông suốt hết thảy.**
- **Những nghề của phụ nữ,  
Nàng này biết tất cả,  
Mà không lỗi phụ nữ,  
Ngài nên mau nhận nàng.**
- **Chẳng ganh ghét bõn xẻn,  
Không tham cũng không sân,  
Tánh nhu nhuyễn chất trực,  
Rời bỏ những thô ác.**

- **Cung kính bậc Tôn Trưởng,  
Hầu hạ không trái nghịch,  
Thích tu những hạnh lành,  
Có thể tùy thuận Ngài.**
- **Nếu nàng thấy già bệnh,  
Nghèo cùng và khổ nạn,  
Không ai cứu không nương,  
Nàng sanh đại từ tâm.**
- **Thường quán nghĩa đệ nhất,  
Chẳng cầu tự lợi lạc,  
Chỉ nguyện lợi chúng sanh,  
Dùng đó trang nghiêm tâm.**
- **Đi đứng và ngồi nằm,  
Thảy đều không buông lung,  
Nói năng và lặng thinh,  
Ai thấy cũng vui mừng.**
- **Dầu ở hết thảy nơi,  
Đều không lòng nhiễm trước,  
Thấy người có công đức,  
Hoan hỷ không biết nhàm.**
- **Tôn trọng Thiện tri thức,  
Thích thấy người bỏ ác,  
Tâm nàng không khích động,  
Suy trước mới làm sau.**

- Phước trí trang nghiêm này,  
Thả đều không oán hận,  
Hơn hết trong hàng nữ,  
Xứng đáng hầu Thái tử.

Khi Thái tử vào vườn Hương Nha, liền bảo Diệu Đức và bà Thiện Hiện rằng:

Này Thiện nữ! Ta cầu về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, sẽ tận cùng vô lượng kiếp vị lai, chứa nhóm pháp trợ đạo Nhất thiết trí, tu vô biên hạnh Bồ tát sạch hết thảy Ba la mật, cúng dường hết thảy chư Như Lai, hộ trì hết thảy các Phật giáo, nghiêm tịnh hết thảy cõi nước Phật, sẽ làm cho hết thảy giống tánh Như Lai không dứt, sẽ tùy theo giống tánh của hết thảy chúng sanh để thành thực họ, sẽ diệt khổ sanh tử cho chúng sanh, đem để họ vào chỗ rốt ráo an lạc, sẽ tu hoàn toàn con mắt trí huệ của hết thảy chúng sanh, sẽ tu tập hết thảy hạnh của Bồ tát đã tu hành, sẽ an trụ nơi tâm bình đẳng của hết thảy Bồ tát, sẽ thành tựu hành địa của hết thảy Bồ tát, sẽ làm cho hết thảy chúng sanh hoan hỷ, sẽ xả thí hết thảy vật để thật hành Bồ Thí Ba la mật tận cùng thuở vị lai, làm cho hết thảy chúng sanh, đều được đầy đủ những y phục, thức ăn uống, vợ con, đầu mắt, tay, chân, như vậy hết thảy

**của cái trong ngoài, ta sẽ xả thí hết không có mền tiếc, lúc ấy nàng sẽ cản trở ta, hoặc lúc bố thí của cái, nàng sẽ lẩn tiếc, lúc bố thí con cái, nàng sẽ buồn khổ, lúc chặt tay chân, nàng sẽ ưu sầu, lúc ta bỏ nàng để xuất gia, lòng nàng sẽ hối hận.**

**Khi ấy Thái tử, vì Diệu Đức mà nói bài kệ rằng:**

- **Vì thương xót chúng sanh,  
Ta phát tâm Bồ đề,  
Ở trong vô lượng kiếp,  
Tu tập Nhất thiết trí.**
- **Trong vô lượng đại kiếp,  
Tịnh tu những biển nguyện,  
Nhập địa và trừ chướng,  
Đều trải vô lượng kiếp.**
- **Chỗ Chư Phật ba đời,  
Học sáu Ba la mật,  
Đầy đủ hạnh phương tiện,  
Thành tựu đạo Bồ đề.**
- **Cõi dơ uế mười phương,  
Ta sẽ đều nghiêm tịnh,  
Hết tẩy nạn đường ác,  
Ta sẽ khiến thoát ly.**

- Ta sẽ dùng phương tiện,  
Rộng độ các quần sanh,  
Khiến diệt tối ngu si,  
Ở nơi đạo trí Phật.
- Sẽ cúng hết thầy Phật,  
Sẽ hoàn toàn thầy địa,  
Khởi tâm đại từ bi,  
Xả thí vật trong ngoài.
- Nàng thấy người đến xin,  
Hoặc sanh lòng tham tiếc,  
Tâm Ta thường muốn thí,  
Nàng chớ trái lòng ta.
- Nếu thấy ta thí đầu,  
Chớ có sanh buồn thảm,  
Nay Ta bảo nàng trước,  
Cho lòng nàng kiên cố.
- Cho đến chặt chân tay,  
Nàng chớ ghét người xin,  
Nay nàng nghe lời ta,  
Cần phải suy nghĩ kỹ.
- Con cái, của cải quý,  
Ta sẽ bố thí hết,  
Nếu nàng thuận lòng ta,  
Ta sẽ toại ý nàng.



**Bấy giờ Đồng nữ bạch Thái tử rằng: Kính vâng lời dạy của Ngài, rồi Đồng nữ nói bài kệ rằng:**

- Trong vô lượng biển kiếp,  
Lửa địa ngục đốt thân,  
Nếu Ngài thương nhận tôi,  
Cam tâm chịu khổ này.
- Vô lượng chỗ thọ sanh,  
Nát thân như vi trần,  
Nếu Ngài thương nhận tôi,  
Cam tâm chịu khổ này.
- Vô lượng kiếp đầu đời,  
Núi Kim Cang lớn rộng,  
Nếu Ngài thương nhận tôi,  
Cam tâm chịu khổ này.
- Vô lượng biển sanh tử,  
Đem thịt tôi bố thí,  
Chỗ Ngài thành Pháp Vương,  
Cho tôi cũng được vậy.
- Nếu Ngài thương nhận tôi,  
Cho tôi làm chủ đó,  
Đời đời nơi Ngài thí,  
Nguyện thường đem tôi thí.

- **Vì thương chúng sanh khổ,  
Mà phát tâm Bồ đề,  
Đã nhiếp chúng sanh rồi,  
Cũng sẽ nhiếp thọ tôi.**
- **Tôi chẳng cầu giàu sang,  
Chẳng tham vui ngũ dục,  
Chỉ vì cùng tu hành,  
Nguyện dùng Ngài làm chủ.**
- **Mắt xanh biếc rộng dài,  
Thương xót nhìn thế gian,  
Chẳng khởi tâm nhiễm chấp,  
Quyết thành đạo Bồ tát.**
- **Chỗ Thái tử bước đi,  
Đất mọc những hoa báu,  
Tất làm Chuyển Luân Vương,  
Xin Ngài thương nhận tôi.**
- **Tôi từng mộng thấy Phật,  
Diệu Pháp Bồ Đề Tràng,  
Như Lai ngồi dưới cây,  
Vô lượng chúng vây quanh.**
- **Tôi mộng thấy Phật đó,  
Thân như núi vàng ròng,  
Đưa tay xoa đầu tôi,  
Thức dậy lòng hoan hỷ.**

- **Quyển thuộc trời thuở xưa,  
Tên là Hỷ Quang Minh,  
Trời đó vì tôi nói,  
Đạo tràng Phật ra đời.**
- **Tôi từng nghĩ như vậy,  
Nguyện thấy thân Thái tử,  
Trời ấy bảo tôi rằng,  
Nay nàng sẽ được thấy.**
- **Chí nguyện xưa của tôi,  
Hôm nay đều mãn rồi,  
Xin Ngài cùng đồng đến,  
Cúng dường Đức Như Lai.**

Thái tử nghe được danh hiệu Đức Thắng Nhật Thân Như Lai, sanh vui mừng lớn, nguyện thấy Phật đó, đem năm trăm châu báu Ma Ni rải trên Đồng nữ, đội cho mũ Diệu Tạng Quang Minh Bảo, quàng cho áo Hoả Diệm Ma Ni Bảo. Đồng nữ lúc đó lòng chẳng rung động, cũng chẳng lộ vẻ vui mừng, chỉ chấp tay cung kính, chiêm ngưỡng Thái tử, mắt chẳng tạm rời.

Bà Thiện Hiện ở trước Thái tử, liền nói kệ rằng:

- **Cô này rất đoan chánh,**

**Thân công đức trang nghiêm,  
Xưa nguyện thờ Thái tử,  
Nay đã được toại lòng.**

- **Giữ giới, có trí huệ,  
Đầy đủ các công đức,  
Khắp nơi thấy thế gian,  
Cao cả không ai bằng.**
- **Cô này hoa sen sanh,  
Giống tánh không hèn xấu,  
Thái tử đồng hạnh nghiệp,  
Xa lìa hết thấy lỗi.**
- **Cô này thân mềm dịu,  
Dường như lụa cõi trời,  
Tay nàng sờ chạm đến,  
Bệnh đau đều trừ diệt.**
- **Lỗ lông phát hương thơm,  
Thơm ngát không gì bằng,  
Chúng sanh ai ngửi được,  
Đều ở nơi tịnh giới.**
- **Thân nàng màu vàng ròng,  
Ngồi thẳng trên đài hoa,  
Chúng sanh ai thấy được,  
Hết oán đố từ tâm.**

- Lời nói rất dịu dàng,  
Ai nghe đều hoan hỷ,  
Chúng sanh ai được nghe,  
Đều rời khỏi nghiệp ác.
- Tâm sạch không vết nhơ,  
Xa lìa những dua dối,  
Nói ra xứng tâm người,  
Ai nghe đều hoan hỷ.
- Điều nhu lòng hổ thẹn,  
Cung kính bậc Tôn Trưởng,  
Không tham cũng không dối,  
Thương xót các chúng sanh.
- Cô này tâm chẳng ý,  
Sắc tướng và quyến thuộc,  
Chỉ dùng tâm thanh tịnh,  
Cung kính hết thầy Phật.

Lúc bấy giờ, Thái tử cùng Đồng nữ Diệu Đức và mười ngàn thể nữ cùng các quyến thuộc ra khỏi vườn Hương Nha, đi đến đạo tràng Pháp Vân Quang Minh. Đến rồi xuống xe đi bộ đến chỗ Đức Như Lai, thấy Phật thân tướng đoan nghiêm vắng lặng, các căn điều thuận, trong ngoài thanh tịnh, như ao Đại Long không có đục dơ. Họ đều sanh lòng tin hoàn toàn, hoan hỷ nhảy nhót, đánh lễ

**chân Phật, đi nhiều vô số vòng.**

**Liên lúc ấy, Thái tử và Đồng nữ Diệu Đức đều cầm năm trăm hoa sen báu rải cúng lên Đức Phật. Thái tử vì Phật mà xây cất năm trăm Tịnh xá, mỗi mỗi đều bằng gỗ Hương, có các báu trang nghiêm, có năm trăm thứ ngọc Ma Ni xen lẫn. Đức Phật liền vì Thái tử mà nói Kinh Phổ Nhân Đăng Môn. Nghe kinh ấy rồi, Thái tử được biển Tam muội nơi hết thủy pháp, như là: Được Tam muội chiếu khắp hết thủy biển nguyện của Phật, Tam muội chiếu khắp ba kho tạng ba đời, Tam muội hiện tại thấy hết thủy đạo tràng của Phật, Tam muội chiếu khắp hết thủy chúng sanh, Tam muội chiếu khắp hết thủy đèn trí của thế gian, Tam muội chiếu khắp hết thủy đèn trí của căn chúng sanh, Tam muội mây ánh sáng cứu hộ hết thủy chúng sanh, Tam muội đèn trí lớn chiếu khắp hết thủy chúng sanh, Tam muội diễn hết thủy pháp luân của Phật, Tam muội đầy đủ hết thủy hạnh Phổ Hiền.**

**Bấy giờ Đồng nữ Diệu Đức liền được Tam muội tên là Nan Thắng Hải Tạng, vĩnh viễn không còn thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Thái tử và Đồng nữ Diệu Đức cùng quyến thuộc bèn đánh lễ chân Phật,**

đi nhiều quanh vô số vòng, rồi từ tạ mà lui về cung, đến chỗ Phụ Vương quỳ lạy mà tâu Vua rằng: Tâu Phụ Vương rõ, Đức Thắng Nhật Thân Như Lai xuất hiện ra đời, thành hàng Chánh giác tại Đạo Tràng Bồ Đề Pháp Vân Quang Minh trong nước này, đến nay chưa bao lâu.

Đại vương liền hỏi Thái tử rằng: Ai nói cho con việc ấy? Trời hay người?

Thái tử tâu rằng: Chính Đồng nữ Cự Túc Diệu Đức này nói.

Đức Vua nghe rồi, hoan hỷ vô lượng, như kẻ nghèo được kho tàng lớn, liền suy nghĩ rằng: Đức Phật là của báu vô thượng khó được gặp. Nếu được thấy Phật thì dứt hẳn sự sợ đường ác. Đức Phật Như Ý Vương, có thể trị lành hết thảy các bệnh phiền não, có thể cứu hết thảy khổ lớn sanh tử, Đức Phật như Đạo Sư, có thể làm cho chúng sanh đến nơi an ổn rốt ráo.

Nhà vua suy nghĩ như vậy rồi liền nhóm các tiểu vương, quần thần, quyến thuộc và các hàng Sát Lợi, Bà la môn, hết thảy đại chúng, bỏ ngôi vua, nhường lại cho Thái tử. Sau khi làm lễ quán đảnh cho Thái tử xong, cùng một vạn người đi đến chỗ Phật. Đến nơi rồi, Vua lễ

chân Phật, đi nhiều vô số vòng, cùng với quyến thuộc lui ngòi một phía.

Đức Như Lai quán sát nhà Vua và các đại chúng, rồi phóng luồng ánh sáng lớn trong tướng bạch hào, tên là Nhất Thiết Thế Gian Tâm Đăng, chiếu khắp vô lượng thế giới mười phương. Ánh ấy dừng ở trước mặt hết thảy các Thế chủ, thị hiện ra sức đại thần thông không thể nghĩ bàn của Như Lai, làm cho hết thảy các người đáng được hoá độ tâm được thanh tịnh. Khi ấy, Đức Như Lai liền hiện thân siêu việt xuất thế gian, dùng tiếng viên mãn, khắp vì đại chúng, mà nói Đà la ni tên là Nhất Thiết Pháp Nghĩa Ly Ám Đăng, có các Đà la ni nhiều như số vi trần cõi Phật làm quyến thuộc. Nhà Vua nghe rồi liền được ánh sáng đại trí. Trong chúng hội đó có các Bồ tát nhiều như số vi trần Diêm Phù Đề đồng lúc ấy, chứng đắc được môn Đà la ni này. Sáu mươi vạn Na do tha người sạch các hữu lậu, tâm được giải thoát. Mười ngàn chúng sanh xa lìa trần cấu, được Pháp Nhãn Tịnh. Vô lượng chúng sanh phát tâm Bồ đề.

Đức Phật lại dùng sức không thể nghĩ bàn rộng hiện ra thân biến khắp vô lượng thế giới mười phương, diễn pháp Tam Thừa hoá độ



**chúng sanh. Đức Vua liền suy nghĩ rằng: Nếu ta ở nhà thì đâu có chứng đắc được pháp mầu như vậy! Nếu ở chỗ Phật, xuất gia học đạo thì sẽ thành tựu được.**

**Suy nghĩ như vậy rồi liền bạch Phật rằng: Nguyện được theo Phật xuất gia học đạo.**

**Phật dạy: Tuỳ ý. Quốc Vương tự biết thời cơ của mình.**

**Đức Vua Tài Chủ cùng mười ngàn người đồng thời xuất gia nơi chỗ Phật. Trong thời gian không lâu đều được thành tựu Đà la ni nghĩa hết thấy pháp, xa lìa đen tối, cũng đắc được các môn Tam muội như đã nói trên, cũng đắc được mười môn thần thông của Bồ tát, cũng đắc được vô biên biện tài của Bồ tát, cũng đắc được tịnh thân vô ngại của Bồ tát, đi đến chỗ các Đức Như Lai ở mười phương mà nghe nhận pháp của các Ngài, làm Đại Pháp Sư diễn nói pháp mầu. Lại dùng thần lực khắp cõi mười phương, tuỳ tâm chúng sanh mà vì họ hiện thân, khen sự xuất hiện của Phật, nói bốn hạnh của Phật, chỉ bày gốc nhân duyên của Phật, ca ngợi thần lực tự tại của Như Lai, hộ trì các giáo pháp của Phật đã thuyết.**

**Thái tử đứng ngay rằm ở trên chánh điện, có hàng thể nữ bao quanh, tự nhiên có bảy**

**báu hiện ra: Một là Luân Báu tên là Vô Ngại Hành. Hai là Voi Báu tên là Kim Cang Thân. Ba là Ngựa Báu tên là Tốc Tật Phong. Bốn là Ngọc Báu tên là Nhật Quang Tạng. Năm là Con Gái Báu tên là Cụ Diệu Đức. Sáu là Kho Tạng Đại Thần Báu tên là Đại Tài. Bảy Là Chủ Quân Báu tên là Ly Cấu Nhân. Bảy báu đầy đủ là Chuyển Luân Vương, làm Vua Cõi Diêm Phù Đề, dùng chánh pháp trị đời, nhân dân an vui. Đức vua có ngàn người con xinh đẹp mạnh mẽ, có thể dẹp được oán địch.**

**Trong cõi Diêm Phù Đề có tám mươi thành Vua, trong mỗi mỗi thành có năm trăm tầng phường, mỗi mỗi tầng phường đều lập Tịnh xá thảy đều cao rộng, dùng các báu màu để trang điểm. Mỗi mỗi thành vua, đều thỉnh Đức Như Lai, dùng các lễ vật màu diệu không nghĩ bàn để cúng dường. Lúc Phật vào thành, liền hiện ra đại thần thông, khiến cho vô lượng chúng sanh gieo các căn lành, vô lượng chúng sanh tâm được thanh tịnh, thấy Phật hoan hỷ, phát ý Bồ đề, khởi tâm đại bi lợi ích chúng sanh, siêng tu Phật pháp nhập vào nghĩa chơn thật, ở trong tánh pháp hiểu được tánh bình đẳng, thân được trí ba đời, quán sát ba đời, biết hết thảy Phật giáng thế thứ lớp, nói nhiều thứ**

pháp mà nhiếp lấy chúng sanh, phát nguyện Bồ tát, nhập đạo Bồ tát, biết pháp Như Lai, thành tựu biển pháp, có thể hiện thân cùng khắp hết thủy cỗi, biết căn chúng sanh và tánh ưa muốn của họ, khiến cho họ phát khởi nguyện Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Ý người nghĩ sao? Thuở ấy Thái tử được địa vị Vua Chuyển Luân, cúng dường Phật là ai? Chính nay là Đức Thích Ca Mâu Ni Phật đó. Đức Vua Tài Chủ là Đức Phật Bảo Hoa. Đức Phật Bảo Hoa hiện ra tại phương đông, cách đây khỏi các cỗi Phật nhiều như số vi trần thế giới nơi biển thế giới tên là Hiện Pháp Giới Hư Không Ảnh Tượng Vân, trong đó có nhóm thế giới tên là Phổ Hiện Tam Thế Ảnh Ma Ni Vương. Trong nhóm thế giới đó có thế giới tên là Viên Mãn Quang, trong đó có đạo tràng tên là Hiệu Nhất Thiết Thế Chủ Thân. Đức Bảo Hoa Như Lai thành Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác trong đó, có các đại chúng Bồ tát bao quanh nhiều như số vi trần của không thể nói cỗi Phật. Đức Phật vì họ mà nói pháp.

Thuở xưa, lúc Đức Bảo Hoa Như Lai tu hành đạo Bồ tát Ngài nghiêm tịnh biển thế giới này. Trong biển thế giới này, Chư Phật

đời quá khứ hiện tại và vị lai xuất hiện ra đời, đều là Đức Bảo Hoa Như Lai, lúc còn làm Bồ tát giáo hoá cho, khiến phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Thuở ấy Thiện Hiện, mẹ của cô gái, chính là mẹ của ta ngày nay là bà Hiện Mục đó. Quyền thuộc của nhà Vua, nay là các thị giả trong chúng hội của Đức Như Lai đây, đều đầy đủ tu hành các hạnh Phổ Hiền, thành tròn đầy đại nguyện. Tuy thường ở tại chúng hội đạo tràng đây, mà có thể hiện khắp nơi hết thảy thế gian, ở trong các Tam muội bình đẳng của các Bồ tát, thường được thấy hết thảy Chư Phật, nghe tiếng thuyết pháp mâu diệu bằng cõi hư không của hết thảy các Đức Như Lai, đều lãnh thọ thấy chánh pháp luân đó, được tự tại nơi hết thảy các pháp, tiếng đồn cùng khắp hết thảy cõi nước Chư Phật, đi đến khắp hết thảy các đạo tràng, hiện ra khắp trước hết thảy chúng sanh, tùy cơ thích đáng mà giáo hoá điều phục, tận kiếp vị lai, tu đạo Bồ tát, thường không gián đoạn, thành tựu viên mãn đại thệ nguyện rộng lớn của Phổ Hiền.

Này Phật tử! Nàng Diệu Đức đó, cùng với Ngài Oai Đức Chủ Chuyển Luân Thánh Vương, dùng tứ sự cúng dường Đức Thắng

**Nhật Thân Như Lai đó chính là thân ta.**

Sau khi Đức Phật đó diệt độ, trong thế giới đó có sáu mươi ức trăm ngàn Na do tha Đức Phật xuất hiện ra đời, ta đều cùng nhà vua, hầu hạ cúng dường. Đức Phật trước hết hiệu là Thanh Tịnh Thân. Tiếp đó Phật hiệu là Nhất thiết trí Nguyệt Quang Minh Thân. Tiếp đó là Phật Diêm Phù Đà Kim Quang Minh Vương, rồi Phật Chư Tướng Trang Nghiêm Thân, đến Phật Diệu Nguyệt Quang, rồi đến Phật Trí Quán Tràng, tiếp đến Phật Đại Trí Quang, Phật Kim Cang Na La Diên Tinh Tấn, Phật Trí Lực Vô Năng Thắng, Phật Phổ An Tường Trí, Phật Ly Cấu Thắng Trí Vân, Phật Sư Tử Trí Quang Minh, Phật Quang Minh Kế, Phật Công Đức Quang Minh Tràng, Phật Trí Nhật Tràng, Phật Bảo Liên Hoa Khai Phu Thân, Phật Phước Đức Nghiêm Tịnh Quang, Phật Trí Diệm Vân, Phật Phổ Chiếu Nguyệt, Phật Trang Nghiêm Cái Diệu Âm Thanh, Phật Sư Tử Đồng Mãnh Trí Quang Minh, Phật Pháp Giới Nguyệt, Phật Hiện Hư Không Ảnh Tượng Khai Ngộ Chúng Sanh Tâm, Phật Hằng Khứu Tịch Diệt Hương, Phật Phổ Chấn Tịch Tịnh Âm, Phật Cam Lộ Sơn, Phật Pháp Hải Âm, Phật Kiên Cố Vững, Phật Ảnh Kế, Phật Nguyệt

**Quang Hào, Phật Biện Tài Khẩu, Phật Giác Hoa Trí, Phật Bảo Diệm Sơn, Phật Công Đức Tinh, Phật Bảo Nguyệt Tràng, Phật Tam Muội Thân, Phật Bảo Quang Vương, Phật Phổ Trí Hạnh, Phật Diệm Hải Đăng, Phật Ly Cấu Pháp Âm Vương, Phật Vô Tỷ Đức Danh Xưng Tràng, Phật Tu Tỷ, Phật Bốn Nguyên Thanh Tịnh Nguyệt, Phật Chiếu Nghĩa Đăng, Phật Thâm Viễn Âm, Phật Tỳ Lô Giá Na Thắng Tạng Vương, Phật Chư Thừa Tràng, Phật Pháp Hải Diệu Liên Hoa.**

**Này Phật tử! Trong kiếp đó có sáu mươi ức trăm ngàn Na do tha Đức Phật xuất hiện ra đời như vậy, ta đều gần gũi, hầu hạ, cúng dường. Đức Phật sau cùng hiệu là Quảng Đại Giải, nơi Đức Phật này, ta được con mắt trí thanh tịnh. Hồi ấy, Đức Phật đó vào thành giáo hoá, ta làm Vương Phi, cùng nhà vua đi đến lễ Phật, dùng các vật mâu diệu mà cúng dường, tại nơi Đức Phật đó, ta được nghe nói pháp môn Xuất Sanh Nhất Thiết Như Lai Đăng, liền được môn Giải Thoát Quán Sát Nhất Thiết Bồ tát Tam muội Cảnh Giới Hải.**

**Này Phật tử! Khi ta đã được môn giải thoát này rồi, thì cùng với Bồ tát trong số kiếp nhiều như số vi trần cõi Phật, siêng năng tu**

**tập, trải trong số kiếp nhiều như số vi trần cõi Phật, ta hầu hạ cúng dường vô lượng Chư Phật, hoặc trong một kiếp, hầu hạ một Đức Phật, hoặc hai, hoặc ba, hoặc nhiều không thể nói kiếp, hoặc gặp các Đức Phật nhiều như số vi trần cõi Phật, ta đều gần gũi, hầu hạ cúng dường được hết, mà vẫn chưa biết được những thân hình, sắc mao và thân nghiệp, tâm hành, trí huệ, Tam muội, cảnh giới của Bồ tát.**

**Này Phật tử! Nếu có chúng sanh nào được thấy Bồ tát tu hạnh Bồ đề, hoặc nghi hoặc tin thì Bồ tát đều dùng đủ thứ phương tiện thế gian và xuất thế gian mà nhiếp lấy họ, dùng họ làm quyến thuộc, khiến cho họ được không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.**

**Này Phật tử! Ta thấy Đức Phật đó, đắc được môn giải thoát này xong, thì cùng với Bồ tát, trải số kiếp nhiều như số vi trần của trăm cõi Phật, cùng nhau tu tập. Trong những kiếp đó, có thấy bao nhiêu Chư Phật xuất hiện ra đời, ta đều gần gũi, hầu hạ cúng dường, nghe Phật nói Pháp, đọc tụng thọ trì. Ở nơi hết thấy các Đức Như Lai đó, ta đắc được những pháp môn giải thoát này, biết thấy những ba đời, nhập vào thấy những biển cõi, thấy nhiều**

**Phật thành Chánh giác, nhập vào nhiều chúng hội của Phật, phát đủ thứ đại nguyện của Bồ tát, tu đủ thứ hạnh mầu của Bồ tát, đắc được đủ môn giải thoát của Bồ tát, nhưng vẫn chưa có thể biết được các môn giải thoát của Phổ Hiền mà các Bồ tát đã được. Vì sao?**

**Vì môn giải thoát Phổ Hiền của các Bồ tát đã được lớn như thái hư không, nhiều như tên của chúng sanh, rộng như biển ba đời, to như biển mười phương, như biển pháp giới, vô lượng vô biên.**

**Này Phật tử! Môn giải thoát của Bồ tát Phổ Hiền đồng với cảnh giới Như Lai.**

**Này Phật tử! Ta trải số kiếp nhiều như số vi trần cõi Phật, quán thân Bồ tát, không có chán đủ, như người đa dục, nam nữ hội họp nhau, ái nhiễm nhau, khởi sanh vô lượng vọng tưởng. Ta cũng vậy, quán sát thân Bồ tát mỗi mỗi lỗ chân lông, mỗi mỗi niệm thấy vô lượng vô biên thế giới rộng lớn, nhiều cách đứng vững, nhiều thứ trang nghiêm, nhiều loại hình trạng, có nhiều núi, nhiều đất, nhiều mây, nhiều tên tuổi, nhiều Đức Phật ra đời, nhiều đạo tràng, nhiều chúng hội, diễn nói nhiều kệ kinh, nói nhiều phép quán đánh, nhiều thừa, nhiều phương tiện, nhiều thanh tịnh.**



Lại nơi mỗi mỗi lỗ chân lông của Bồ tát, mỗi mỗi niệm thường thấy vô biên biển Phật, ngòi trên nhiều thứ đạo tràng, hiện ra đủ thứ thần biến, chuyển nhiều thứ pháp luân, nói nhiều thứ kinh thường không dứt. Lại nơi mỗi lỗ chân lông của Bồ tát, ta thấy vô biên biển chúng sanh, nhiều thứ chỗ ở, nhiều loại hình mạo, nhiều nghiệp tạo làm, nhiều loại các căn. Lại nơi mỗi mỗi lỗ chân lông của Bồ tát, ta thấy vô biên môn hạnh của các Bồ tát ba đời, như là vô biên nguyện rộng lớn, vô biên địa vị khác nhau, vô biên Ba la mật, vô biên việc thuở xưa, vô biên môn đại từ, vô biên mây đại bi, vô biên tâm đại hỷ, vô biên phương tiện nhiếp chúng sanh.

Này Phật tử! Ta trải số kiếp nhiều như số vi trần cõi Phật, mỗi mỗi niệm ta quán mỗi mỗi lỗ chân lông nơi Bồ tát như vậy, chỗ ta đã đến rồi, không còn trở lại nữa, nơi ta thấy rồi, không còn thấy lại nữa, tìm bờ mé đó không thể được, cho đến khi thấy Thái tử Tất Đạt Đa ở trong hoàng cung, có thể nữ bao quanh, ta dùng sức giải thoát xem mỗi mỗi lỗ chân lông nơi Bồ tát thấy các việc trong pháp giới ba đời.

Này Phật tử! Ta chỉ đắc được có môn Giải thoát biển Tam muội quán sát Bồ tát này thôi.

**Như các Đại Bồ tát rất ráo vô lượng những biển phương tiện, vì hết thấy chúng sanh mà hiện ra thân tùy loài, vì hết thấy chúng sanh nói hạnh tùy thích, nơi mỗi mỗi lỗ chân lông, hiện ra vô biên biển sắc tướng, biết tánh các pháp lấy không tánh làm tánh, biết tánh chúng sanh đồng tướng hư không, không có phân biệt, biết thần lực Phật đồng với như như cùng khắp hết thấy nơi, thị hiện ra vô biên cảnh giới giải thoát, nơi trong một niệm có thể tự tại nhập vào pháp giới rộng lớn, du hí hết thấy các pháp môn của Bồ tát, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài ấy?**

**Này người Thiện nam! Trong thế giới này có Ngài Phật Mẫu Ma Gia, người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để tu hạnh Bồ tát, nơi các thế gian, không nhiễm chấp dẫu, cúng dường Chư Phật thường không ngừng nghỉ, làm các công nghiệp Bồ tát vĩnh viễn không thôi chuyển, lìa khỏi hết thấy chướng ngại, nhập vào giải thoát của Bồ tát, chẳng do người ngoài, ở vào trong hết thấy đạo Bồ tát, đi đến hết thấy thân Như Lai, nhiếp hết thấy chúng sanh giới, tận kiếp vị lai tu hạnh Bồ tát, phát nguyện đại thừa, tăng**

**trưởng hết thầy căn lành chúng sanh thường  
không ngừng nghỉ?**

**Bấy giờ Ngài Thích Ca Cù Ba muốn khai  
sáng lại nghĩa giải thoát này, nương thân lực  
Phật mà nói bài kệ rằng:**

- Nếu ai thấy Bồ tát,  
Tu hành nhiều công hạnh,  
Khởi tâm lành chẳng lành,  
Bồ tát đều nhiếp thủ.
- Trở về thời xa xưa,  
Hơn trăm cõi trần kiếp,  
Có kiếp tên Thanh Tịnh,  
Thế giới tên Quang Minh.
- Kiếp này Phật ra đời,  
Sáu mươi ngàn vạn ức,  
Đức Thế Tôn sau hết,  
Hiệu là Pháp Tràng Đăng.
- Sau khi Phật nhập diệt,  
Có Vua hiệu Trí Sơn,  
Thống lãnh Diêm Phù Đề,  
Thầy không có oán địch.
- Vua có năm trăm con,  
Xinh đẹp và mạnh mẽ,  
Thân thể đều thanh tịnh,

**Ai thấy đều hoan hỷ.**

- **Quốc Vương và Vương Tử,  
Tâm tin cúng dường Phật,  
Hộ trì Pháp tạng Phật,  
Cũng thích siêng tu Pháp.**
- **Thái tử tên Thiện Quang,  
Lìa ái nhiều phương tiện,  
Các tướng đều viên mãn,  
Ai thấy không chán nhàm.**
- **Năm trăm ức người hội,  
Xuất gia tu học đạo,  
Đồng mãnh rất tinh tấn,  
Hộ trì pháp Phật này.**
- **Kinh đô tên Trí Thọ,  
Ngàn ức thành bao quanh,  
Có rừng tên Tịnh Đức,  
Nhiều châu báu trang nghiêm.**
- **Thiện Quang ở rừng này,  
Rộng tuyên chánh pháp Phật,  
Sức biện tài trí huệ,  
Khiến chúng đều thanh tịnh.**
- **Có lúc như khát thực,  
Vào Thành Vương Đô đó,**

**Đi đứng rất an tường,  
Tâm chánh tri chẳng loạn.**

- **Trong thành có Cư sĩ,  
Tên là Thiện Danh Xưng,  
Ta là con gái ông,  
Tên là Tịnh Nhật Quang.**
- **Ta ở trong thành đó,  
Gặp được Thiện Quang Minh,  
Các tướng tột đoan nghiêm,  
Lòng ta sanh thương mến.**
- **Khi Ngài xin nhà ta,  
Lòng ta càng thương mến,  
Liên cỡi ngay chuỗi ngọc,  
Trân châu để vào bát.**
- **Tuy vì tâm thương mến,  
Cúng dường Phật thuở ấy,  
Hai trăm năm mươi kiếp,  
Chẳng đoạ ba đường ác.**
- **Hoặc sanh nhà Thiên Vương,  
Hoặc làm Công chúa người,  
Thường gặp Thiện Quang Minh,  
Tướng tốt trang nghiêm thân.**
- **Sau đó trải số kiếp,**

**Hai trăm năm mươi kiếp,  
Ta sanh nhà Thiện Hiện,  
Tên là Cự Diệu Đức.**

- **Ta được thấy Thái tử,  
Liên sanh lòng tôn trọng,  
Nguyện được theo hầu hạ,  
May mắn được Ngài nhận.**
- **Ta liền cùng Thái tử,  
Đến Phật Thắng Nhật Thân,  
Cung kính cúng dường rồi,  
Ta phát tâm Bồ đề.**
- **Thuở ấy trong một kiếp,  
Sáu mươi ức Như Lai,  
Đức Thế Tôn sau cùng,  
Hiệu là Quảng Đại Giải.**
- **Ta được mắt thanh tịnh,  
Biết rõ các tướng pháp,  
Thấy khắp chỗ thọ sanh,  
Trừ hẳn tâm điên đảo.**
- **Ta được môn giải thoát,  
Quán Bồ tát Tam muội,  
Một niệm nhập mười phương,  
Biển cõi nhiều không bàn.**

- Ta thấy các thế giới,  
Sạch ược nhiều khác nhau,  
Nơi sạch chẳng tham cầu,  
Nơi ược chẳng ghét bỏ.
- Thấy khắp các thế giới,  
Như Lai ngồi đạo tràng,  
Đều nơi trong một niệm,  
Phóng vô lượng quang minh.
- Một niệm vào được khắp,  
Chúng hội không thể nói,  
Cũng biết thấy Tam muội,  
Của chúng hội đã được.
- Một niệm đều biết rõ,  
Những hạnh nguyện rộng lớn,  
Vô lượng Bạc Phương Tiện,  
Của tất cả chúng hội.
- Ta quán thân Bồ tát,  
Vô biên kiếp tu hành,  
Mỗi mỗi lỗ chân lông,  
Cầu đó chẳng thể được.
- Trong mỗi lỗ chân lông,  
Cõi nhiều không thể nói,  
Đất, nước, gió, lửa thấy,  
Đều đủ cả trong đó.

- Đủ thứ các kiến lập,  
Đủ thứ các hình trạng,  
Đủ thứ thể danh hiệu,  
Vô biên thứ trang nghiêm.
- Ta thấy các biển cõi,  
Thế giới không thể nói,  
Cũng thấy Phật trong đó,  
Nói pháp độ quần sanh.
- Chẳng biết thân Bồ tát,  
Và các nghiệp thân đó,  
Cũng chẳng biết tâm trí,  
Việc hành đạo các kiếp.

Khi ấy Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài Thích Ca Cù Ba, đi nhiều vô số vòng rồi từ tạ mà lui đi.<sup>①</sup>

Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử một lòng muốn đến chỗ Ngài Ma Gia Phu nhân liền được trí Quán Sát Phật Cảnh Giới, suy nghĩ rằng: Vị Thiện tri thức này xa lìa thế gian, ở vào nơi vô sở trụ, vượt khỏi sáu trần, lìa hết chấp trước, biết đạo vô ngại, đủ pháp thân thanh tịnh, dùng nguyện như huyễn mà hiện ra hoá thân, dùng trí như huyễn mà quán thế

---

① Hán bộ hết quyển 75.



gian, dùng nguyện như huyễn mà giữ gìn thân Phật, theo thân ý sanh, không thân sanh diệt, không thân tới lui, chẳng phải thân giả thật, thân không biến hư, thân không khởi sanh hay hết, có bao nhiêu tướng đều là thân một tướng, thân lìa khỏi hai bên, thân không nương dẫu, thân không cùng tận, thân như ảnh hiện, lìa cái phân biệt, biết thân như mộng, biết thân như bóng, thân như mặt trời sáng, thân hoá hiện khắp mười phương, thân ở trong ba đời không đổi khác, thân chẳng phải thân, thân tâm dường như hư không, chỗ đi vô ngại, ra ngoài con mắt thế gian, chỉ có mắt thanh tịnh Phổ Hiền mới thấy được. Hạng người như vậy, ta nay làm sao mà gần gũi, hầu hạ, cúng dường được? Làm sao cùng ở chung được, để quán hình mạo, nghe âm thanh, suy nghĩ, lời nói, nhận lãnh lời dạy?

Suy nghĩ vậy rồi, Thiện Tài bỗng thấy có vị Chủ Thành Thân tên là Bảo Nhân, có quyền thuộc bao quanh, hiện thân ra ở trên hư không, thân thể trang sức đủ vật diệu mầu, tay cầm vô lượng hoa mầu nhiều màu mà rải lên mình Thiện Tài mà nói rằng: Này người Thiện nam! Phải giữ gìn tâm thành, nghĩa là chẳng tham hết thấy cảnh giới sanh tử. Phải

trang nghiêm tâm thành, nghĩa là chuyên ý cầu về mười lực của Như Lai. Phải tịnh trị tâm thành, nghĩa là cuối cùng dứt trừ bốn xén dua nịnh ghét ganh. Phải làm mát mẻ tâm thành, nghĩa là suy nghĩ thật tánh của các pháp. Phải tăng trưởng tâm thành, nghĩa là làm xong hết thấy pháp trợ đạo. Phải nghiêm sức tâm thành, nghĩa là tạo lập cung điện thiên đing giải thoát. Phải chiếu diệu tâm thành nghĩa là khắp nhập vào hết thấy các đạo tràng của Phật nghe nhận pháp trí huệ Ba la mật. Phải tăng ích tâm thành, nghĩa là nhiếp khắp hết thấy đạo phương tiện của Phật. Phải kiên cố tâm thành, nghĩa là thường xuyên tu tập hạnh nguyện Phổ Hiền. Phải phòng hộ tâm thành, nghĩa là thường chuyên ngăn ngừa bạn ác và quân ma. Phải thông suốt tâm thành, nghĩa là khai dẫn hết thấy ánh sáng trí Phật. Phải khéo bồi bổ tâm thành, nghĩa là nghe nhận hết thấy pháp Phật đã thuyết. Phải phò trợ tâm thành, nghĩa là tin sâu hết thấy biển công đức của Phật. Phải rộng lớn tâm thành, nghĩa là đại từ đến khắp hết thấy thế gian. Phải khéo che đậy tâm thành, nghĩa là gồm nhóm các pháp lành để che đậy trên tâm. Phải làm rộng rãi tâm thành, nghĩa là đại bi thương mến hết thấy chúng sanh. Phải mở cửa tâm

thành, nghĩa là xả bỏ hết của cải, tùy nghi chu cấp bố thí. Phải giữ kín tâm thành, nghĩa là phòng các tham muốn ác chẳng cho nhập vào. Phải nghiêm túc tâm thành, nghĩa là đuổi những ác pháp chẳng cho ở chung. Phải quyết định tâm thành, nghĩa là nhóm pháp trợ đạo Nhất thiết trí thường không thối chuyển. Phải an lập tâm thành, nghĩa là chánh niệm thấy cảnh giới của hết thấy Như Lai ba đời. Phải trong sáng tâm thành, nghĩa là sáng tận hết thấy chánh pháp luân của Phật, những duyên khởi của hết thấy bao nhiêu pháp môn trong Khế kinh. Phải bộ phận tâm thành, nghĩa là hiển thị khắp hết thấy chúng sanh cho họ được thấy đạo Nhất thiết trí. Phải trụ trì tâm thành, nghĩa là phát những biển đại nguyện của hết thấy Như Lai ba đời. Phải phú quý tâm thành, nghĩa là chứa nhóm hết thấy núi phước đức lớn cùng khắp pháp giới. Phải làm cho tâm thành sáng rõ, nghĩa là biết khắp những pháp căn tham muốn của chúng sanh. Phải làm cho tâm thành tự tại, nghĩa là nhiếp khắp hết thấy pháp giới mười phương. Phải làm cho tâm thành thanh tịnh, nghĩa là chánh niệm hết thấy Chư Phật Như Lai. Phải biết tự tánh của tâm thành, nghĩa là biết hết thấy pháp đều không có tánh. Phải biết tâm thành

**như huyễn, nghĩa là dùng Nhất thiết trí để rõ biết các tánh pháp.**

**Này Phật tử! Đại Bồ tát có thể thanh tịnh tâm thành như vậy tức là chứa nhóm được hết thấy pháp lành. Vì sao? Vì trừ bỏ hết thấy những chướng nạn, như là: Ngăn chướng thấy Phật, ngăn chướng nghe pháp, ngăn chướng cúng dường Như Lai, ngăn chướng nhiếp các chúng sanh, ngăn chướng nghiêm tịnh cõi nước Phật.**

**Này người Thiện nam! Đại Bồ tát do lìa những chướng nạn như vậy, nếu phát tâm mong cầu Thiện tri thức, chẳng cần dùng công lực, bèn được thấy, cho đến sẽ thành Phật rõ ráo.**

**Bấy giờ có Thân Chúng Thần tên là Liên Hoa Pháp Đức và Diệu Hoa Quang Minh, có vô lượng Chư Thần bao quanh sau trước, từ đạo tràng đi ra, ở trên không trung, trước mặt Thiện Tài, dùng âm thanh mâu diệu mà ca ngợi. Ma Gia Phu nhân, từ bông tai phóng lưới quang minh vô lượng sắc tướng chiếu khắp vô biên thế giới Chư Phật, làm cho Thiện Tài thấy hết thấy Chư Phật trong cõi nước mười phương. Lưới ánh sáng đó đi nhiều về phía hữu thế gian, giáp một vòng rồi sau đó xoay**

về nhập vào danh của Thiện Tài, cho đến vào khắp các lỗ chân lông nơi thân mình. Thiện Tài liền đắc được con mắt ánh sáng sạch, vì lìa hẳn hết thấy tối tăm ngu si; được con mắt lìa khỏi màng che mù, vì có thể biết rõ hết thấy tánh chúng sanh; được con mắt ly cấu uế, vì quán được hết thấy môn pháp tánh; được con mắt huệ thanh tịnh, vì quán được tánh của hết thấy cõi nước Phật; được con mắt Tỳ Lô Giá Na, vì thấy pháp thân Phật; được con mắt ánh sáng cùng khắp, vì thấy thân bình đẳng không thể nghĩ bàn của Phật; được con mắt ánh sáng vô ngại, vì quán sát hết thấy biển cõi thành hoại; được con mắt chiếu khắp, vì thấy Phật mười phương, khởi ra phương tiện lớn chuyển chánh pháp luân; được con mắt cảnh giới cùng khắp, vì thấy vô lượng Phật, dùng sức tự tại điều phục chúng sanh; được con mắt thấy khắp, vì quán Chư Phật ra đời nơi hết thấy cõi.

Bấy giờ có Quỷ Vương La sát, thủ hộ pháp đường của Bồ tát tên là Thiện Nhân, cùng quyến thuộc một vạn La sát câu hội, ở trên không trung dùng những hoa đẹp rải lên Thiện Tài mà nói rằng: Này người Thiện nam! Bồ tát thành tựu mười pháp thì được gìn giữ các Thiện tri thức. Ấy là: Tâm thanh tịnh lìa

**những dối nịnh; đại bi bình đẳng nhiếp khắp chúng sanh, biết các chúng sanh không có chân thật; hướng về Nhất thiết trí, tâm không thối chuyển; dùng sức tin hiểu vào khắp hết thảy đạo tràng của Phật; được con mắt tịnh huệ rõ các pháp tánh; đại từ bình đẳng che chở khắp chúng sanh; dùng trí quang minh chiếu rỗng những cảnh giả dối; dùng mưa cam lộ xối cái nóng sanh tử; dùng con mắt rộng lớn soi suốt các pháp; tâm thường tùy thuận các Thiện tri thức.**

**Lại nữa, này Phật tử! Bồ tát thành tựu mười môn Tam muội thì thường hiện thấy các Thiện tri thức. Ấy là: Tam muội Thanh Tịnh Luân Pháp Không. Tam muội quán sát biển mười phương. Tam muội chẳng rời bỏ, chẳng khuyết giảm nơi hết thảy cảnh giới. Tam muội thấy khắp hết thảy Phật ra đời. Tam muội nhóm hết thảy kho công đức. Tam muội tâm thường chẳng bỏ Thiện tri thức. Tam muội thường thấy hết thảy Thiện tri thức sanh các công đức Phật. Tam muội thường chẳng rời hết thảy Thiện tri thức. Tam muội thường cúng dường hết thảy Thiện tri thức. Tam muội thường không lỗi lầm ở chỗ hết thảy Thiện tri thức.**

**Này Phật tử! Bồ tát thành tựu mười môn Tam muội này, thường được gần gũi các Thiện tri thức, lại được môn Tam muội của Thiện tri thức chuyển hết thấy Phật pháp luân. Được Tam muội này rồi thì biết Chư Phật thể tánh bình đẳng, nơi nơi đều gặp Thiện tri thức.**

**Nghe nói những lời này rồi, Thiện Tài Đồng tử liền ngưỡng nhìn lên không trung mà đáp rằng: Lành thay! Lành thay! Ngài vì thương xót nhiếp thọ tôi mà phương tiện giáo hoá tôi pháp thấy Thiện tri thức xin vì tôi mà dạy cho biết: Làm thế nào đi đến chỗ Thiện tri thức? Tìm Thiện tri thức ở nơi nào, phương xứ nào, thành ấp làng xóm nào?**

**Vua La sát đáp: Này người Thiện nam! Người phải đánh lễ mười phương mà cầu Thiện tri thức, phải chánh niệm suy nghĩ hết thấy cảnh giới mà cầu Thiện tri thức, phải đồng mãnh tự tại dạo đi khắp mười phương để cầu Thiện tri thức, phải quán thân quán tâm như mộng như ảnh để cầu Thiện tri thức.**

**Thiện Tài y lời dạy làm theo, liền thấy hoa sen lớn quý từ dưới đất vọt lên, thân bằng kim cương, tạng bằng ngọc báu màu, cánh bằng ngọc Ma ni, ngọc báu chói sáng làm đài, tua bằng hương báu nhiều màu, vô số lưới báu**

giăng che phía trên. Trên đài sen báu ấy có một lầu quán tên là Phổ Nạp Thập Phương Pháp Giới Tạng, trang nghiêm kỳ diệu, nền đất bằng Kim Cang, ngàn cột ngay hàng, đều bằng ngọc báu Ma ni làm thành, vàng Diêm phù đàn làm vách tường, các chuỗi ngọc báu anh lạc thông xuống bốn phía, thêm bạc lan can trang nghiêm giáp vòng.

Trong lầu đài có các toà như ý Bảo Liên Hoa trang nghiêm sức bằng đủ thứ châu báu, lan can và y báu xen lẫn, màn báu, lưới báu che phủ ở trên. Những lụa báu phan báu thông rủ quanh khắp giá. Gió nhẹ thổi động tuôn ra ánh sáng và tiếng vang. Trong tràng hoa báu mưa xuống các hoa mẫu, trong chuông linh và lục lạc báu phát ra âm thanh hay tuyệt. Khoảng cách các cửa ngõ báu đều treo các chuỗi ngọc. Trong thân Ma Ni chảy ra nước hương thơm, trong miệng voi báu nhả ra lưới hoa sen báu, trong miệng sư tử báu phun ra mây hương thơm mẫu diệu, trong bánh xe báu hình phạm vương phát ra tiếng vui tùy thích, chuông báu kim cang phát ra tiếng đại nguyện của các Bồ tát, trong cờ Bảo Nguyệt phóng ra hình Hoá Phật, ngọc báu Tịnh Tạng hiện ra Phật ba đời thọ sanh thứ lớp, ngọc Ma ni Nhật



**Tạng phóng ra ánh sáng lớn, chiếu khắp mười phương hết thấy cõi Phật, ngọc báu Ma Ni phóng ra hết thấy ánh sáng viên mãn của Chư Phật, ngọc báu Ma Ni Tỳ Lô Giá Na giăng mây cúng dường để cúng lên hết thấy Chư Phật Như Lai, ngọc báu như ý, mỗi mỗi niệm thị hiện ra thần biến Phổ Hiền tràn ngập pháp giới, ngọc báu Tu Di phóng ra cung điện cõi trời, các thể nữ cõi trời dùng nhiều thứ tiếng mầu diệu mà ca ngâm công đức vi diệu không thể nghĩ bàn của Như Lai.**

**Thiện Tài thấy toà như vậy lại có vô lượng các toà bao quanh. Ngài Ma Gia Phu nhân ngồi trên toà này, hiện ra sắc thân thanh tịnh trước mắt hết thấy chúng sanh, như là: Sắc thân siêu vượt tam giới, vì đã thoát hết thấy loài hữu lậu. Sắc thân tùy tâm sở thích, vì không chấp đắm vào hết thấy thế gian. Sắc thân cùng khắp, vì nhiều bằng số hết thấy chúng sanh. Sắc thân không gì sánh bằng, vì làm cho hết thấy chúng sanh diệt cái thấy ngược. Sắc thân vô lượng thứ, vì tùy tâm chúng sanh hiện ra đủ thứ. Sắc thân tướng vô biên, vì khắp hiện ra đủ thứ các hình tướng. Sắc thân đối hiện khắp nơi, vì dùng đại tự tại để thị hiện. Sắc thân giáo hoá hết thấy, vì tùy**

chỗ đáng độ mà hiện ra trước mắt. Sắc thân thường thị hiện, vì tận chúng sanh giới mà vẫn vô tận. Sắc thân không đi, vì nơi hết thấy loài vẫn không diệt. Sắc thân không lại, vì nơi các thế gian vẫn không sanh. Sắc thân chẳng sanh, vì không sanh khởi. Sắc thân bất diệt, vì rời khỏi tiếng nói. Sắc thân chẳng phải thật, vì được đúng như thật. Sắc thân chẳng phải giả, vì tùy thế gian mà hiện. Sắc thân không động, vì lìa hẳn sanh diệt. Sắc thân chẳng hư hoại, vì tánh pháp chẳng hư hoại. Sắc thân vô tướng, vì tuyệt đường nói năng. Sắc thân một tướng, vì lấy không tướng làm tướng. Sắc thân như hình tượng, vì tùy theo tâm mà ứng hiện. Sắc thân như huyền, vì do trí huyền sanh ra. Sắc thân như bóng sáng, vì chỉ do tướng gìn giữ. Sắc thân như ảnh, vì tùy nguyện mà hiện sanh. Sắc thân như mộng, vì tùy tâm mà hiện ra. Sắc thân pháp giới, vì tánh thanh tịnh như hư không. Sắc thân đại bi, vì thường hộ chúng sanh. Sắc thân vô ngại, vì mỗi mỗi niệm cùng khắp pháp giới. Sắc thân vô biên, vì khắp nghiêm tịnh hết thấy chúng sanh. Sắc thân vô lượng, vì vượt ra khỏi hết thấy lời nói. Sắc thân không ở, vì nguyện độ hết thấy thế gian. Sắc thân không chỗ nào, vì thường hoá độ chúng sanh không dứt. Sắc thân vô sanh, vì do

**nguyện huyễn làm thành. Sắc thân không gì hơn, vì vượt trên các thế gian. Sắc thân như thật, vì do tâm định hiện ra. Sắc thân chẳng sanh, vì tùy nghiệp chúng sanh mà xuất hiện. Sắc thân ngọc như ý, vì khắp tròn đầy hết thảy nguyện chúng sanh. Sắc thân không phân biệt, vì chỉ tùy chúng sanh phân biệt mà khởi. Sắc thân rời phân biệt, vì hết thảy chúng sanh chẳng biết được. Sắc thân vô tận, vì tận cùng sanh tử của các chúng sanh. Sắc thân thanh tịnh, vì không phân biệt đồng với Như Lai. Các thân như vậy chẳng phải sắc, vì hết thảy bao nhiêu sắc tướng đều như ảnh tượng; chẳng phải thọ vì đã rốt ráo diệt hết các khổ thọ thế gian; chẳng phải tưởng, vì chỉ tùy theo tưởng của chúng sanh mà hiện ra; chẳng phải hành vì nương theo nghiệp như huyễn mà thành tựu; lìa khỏi thức vì trí nguyện không, vô tánh của Bồ tát, vì hết thảy lời nói của chúng sanh đã dứt, vì đã được thành tựu thân vắng lặng.**

**Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử lại thấy Ma Gia Phu nhân tùy theo chúng sanh tâm thích gì mà hiện ra sắc thân hơn hết thảy thế gian, như là: Hoặc hiện ra sắc thân đẹp hơn cả thiên nữ cõi trời Tha Hoá Tự Tại, cho đến sắc thân đẹp hơn Thiên nữ Tứ Đại Thiên Vương;**

hoặc hiện ra hơn cả thân Long Nữ, cho đến hơn cả thân nữ nhân. Hiện ra vô lượng sắc thân như vậy để lợi ích chúng sanh, nhóm họp pháp trợ đạo Nhất thiết trí, hành bình đẳng bố thí Ba la mật, đại bi che khắp hết thủy thế gian, sanh ra vô lượng công đức của Như Lai, tu tập tăng trưởng tâm Nhất thiết trí, quán sát suy nghĩ thật tánh của các pháp, thân được biến nhãn sâu xa, đủ các môn định, ở trong cảnh giới Tam muội bình đẳng, đắc được ánh sáng viên mãn của định Như Lai, làm khô cạn biển lớn phiền não của chúng sanh, tâm thường chánh định không hề động loạn, thường chuyển thanh tịnh bất thối pháp luân, khéo hiểu rõ được hết thủy Phật pháp, thường dùng trí huệ quán thật tướng của pháp, thấy chư Như Lai, tâm không chán đủ, biết Chư Phật ba đời thứ lớp giáng thế, thấy Tam muội của Phật thường hiện ra trước mắt, hiểu rõ được Như Lai xuất hiện ra đời, vô lượng vô số các đạo thanh tịnh, đi nơi cảnh giới hư không của Chư Phật, khắp nhiếp chúng sanh, thủy tùy theo tâm mà giáo hoá thành tựu, nhập vào vô lượng pháp thân thanh tịnh của Phật, thành tựu đại nguyện thanh tịnh các cõi Phật, rốt ráo điều phục hết thủy chúng sanh, tâm thường nhập khắp vào cảnh giới Chư Phật,

sanh ra thần lực tự tại của Bồ tát, đã được pháp thân thanh tịnh vô nhiễm mà thường thị hiện ra vô lượng sắc thân, dẹp phục hết thảy sức ma, thành sức lành lớn, sanh ra sức chánh pháp, đầy đủ sức Chư Phật, đắc được sức tự tại của các Bồ tát, tăng trưởng mau gấp sức Nhất thiết trí, đắc được ánh trí của Phật chiếu khắp hết thảy, biết tất cả vô lượng biến tâm của chúng sanh, căn tánh, tham muốn, hiểu biết nhiều thứ khác nhau, thân Ngài cùng khắp biển cõi mười phương, hết thảy tướng thành hoại của các cõi, dùng mắt rộng lớn thấy biển mười phương, dùng trí cùng khắp mà biết biển ba đời, thân khắp hầu hạ hết thảy biển Phật, tâm thường nhập vào hết thảy biển pháp, tu tập hết thảy công đức của Như Lai, sanh ra hết thảy trí huệ Bồ tát, thường thích quán sát hết thảy Bồ tát từ khi mới phát tâm cho đến bậc thành tựu đạo đã hành, thường xuyên thủ hộ hết thảy chúng sanh, thường thích ca ngợi công đức Chư Phật, nguyện làm mẹ của hết thảy Bồ tát.

Thiện Tài Đồng tử thấy Ma Da Phu nhân hiện ra các môn phương tiện nhiều như số vi trần của Diêm Phù Đề như vậy. Thấy xong, như số thân mà Ma Gia Phu nhân đã hiện ra,

**Thiện Tài cũng hiện nhiều đấng như vậy, thấy đều đến trước Ma Da Phu nhân mà cung kính lễ bái, tức thời chứng đắc được vô lượng vô số các môn Tam muội, phân biệt, quan sát, tu hành, chứng nhập.**

**Rồi từ Tam muội dậy, Thiện Tài đi nhiều về phía hữu Ma Gia Phu nhân và các quyến thuộc, chấp tay đứng mà thưa rằng: Bạch Đại Thánh! Đức Văn Thù Sư Lợi Bồ tát dạy cho tôi phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cầu Thiện tri thức, gần gũi cúng dường. Tôi ở nơi mỗi mỗi Thiện tri thức đều đến hầu hạ không sót một ai, lần lượt đến đây. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Đáp rằng: Này Phật tử! Ta đã thành tựu môn Giải thoát đại nguyện trí huyển của Bồ tát, cho nên thường làm mẹ các Bồ tát.**

**Này Phật tử! Như ta ở trong Diêm Phù Đề này, tại thành Ca Tỳ La, nơi nhà Vua Tịnh Phạn, sanh Thái tử Tất Đạt Đa từ hông bên phải, hiện ra thân biến tự tại không nghĩ bàn, thì cũng như vậy, tận cùng biển thế giới này có thấy bao nhiêu Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai đều nhập vào thân ta, thì hiện ra thân biến tự tại Đản sanh.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Ta ở nơi**

**cung Vua Tịnh Phạn, lúc Bồ tát sắp hạ sanh, thấy mỗi mỗi lỗ chân lông nơi thân Bồ tát đều phóng ra ánh sáng tên là Nhất Thiết Như Lai Thọ Sanh Công Đức Luân, mỗi mỗi lỗ chân lông đều hiện ra những Bồ tát thọ sanh trang nghiêm nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật, các luồng ánh sáng đó đều chiếu khắp hết thảy thế giới. Chiếu xong rồi, liền đến nhập vào đảnh ta, cho đến khắp hết thảy các lỗ chân lông.**

**Lại trong ánh sáng ấy, hiện ra hết thảy danh hiệu Bồ tát, cùng thọ sanh, thân biến, cung điện, quyến thuộc, ngũ dục, tự vui của Bồ tát. Lại thấy Bồ tát xuất gia, đi đến đạo tràng, thành hàng Chánh giác, ngôi toà sư tử, Bồ tát bao quanh, các vua cúng dường, vì các đại chúng mà chuyển chánh pháp luân. Lại thấy Đức Như Lai thuở xưa lúc tu hành đạo Bồ tát, nơi các chỗ Chư Phật, Ngài cung kính cúng dường, phát tâm Bồ đề nghiêm tịnh cõi nước Phật, mỗi mỗi niệm thị hiện ra vô lượng hoá thân, tràn đầy hết thảy thế giới mười phương, cho đến cuối cùng nhập vào đại Niết bàn, các việc như vậy đều thấy cả.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Lúc ánh sáng mâu diệu ấy nhập vào thân ta, thì hình**

**lượng thân ta tuy không khác trước, như sự thật đã hơn các thế gian. Vì sao? Vì thân ta khi ấy lượng bằng cõi hư không, có thể chứa đựng hết các cung điện trang nghiêm của Bồ tát thọ sanh cả mười phương. Lúc Bồ tát từ cung trời Đâu Suất sắp giáng thân thì có các Bồ tát nhiều như số vi trần của mười phương cõi Phật, đều đồng nguyện, đồng hạnh, đồng căn lành, đồng trang nghiêm, đồng giải thoát, đồng trí huệ, các địa, các lực, pháp thân, sắc thân, cho đến hạnh nguyện thần thông của Phổ Hiền thảy đều đồng với Bồ tát, các Bồ tát như vậy bao quanh sau trước. Lại có tám vạn các vua rồng, hết thảy các Thế chủ, đi cùng các cung điện đồng đến cúng dường.**

**Bấy giờ Bồ tát dùng sức thần thông, cùng với các Bồ tát hiện ra hết thảy cung trời Đâu Suất, trong mỗi mỗi cung đều hiện ra hình tượng thọ sanh trong hết thảy cõi Diêm Phù Đề ở thế giới mười phương, phương tiện giáo hoá vô lượng chúng sanh, khiến các Bồ tát li khỏi các lười biếng, không có chấp trước. Lại dùng thần lực phóng ánh sáng lớn chiếu khắp thế gian, phá các đen tối, diệt các khổ não, khiến các chúng sanh đều biết hết thảy các hạnh nghiệp đã có từ đời trước, vĩnh viễn ra**



khỏi đường ác. Lại vì cứu hộ hết thảy chúng sanh mà hiện ra khắp trước họ, làm ra các thần biến.

Bồ tát hiện ra các việc kỳ lạ đặc biệt như vậy rồi, liền cùng với quyến thuộc đến nhập vào thân ta. Các Bồ tát ấy ở trong bụng ta dạo đi tự tại, hoặc dùng Tam thiên Đại thiên thế giới làm một bước, hoặc dùng các thế giới nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật mà làm một bước. Lại trong mỗi mỗi niệm các chúng hội Bồ tát tại chỗ Chư Phật Như Lai nơi hết thảy thế giới nhiều không thể nói không thể nói, cùng Trời Tứ Thiên Vương, Trời Đạo Lợi, cho đến các Vua Trời Phạm Thiên cõi sắc giới, muốn thấy thần biến của Bồ tát ở thai để cung kính cúng dường chăm nghe chánh pháp đều đến nhập vào thân ta. Tuy trong bụng ta đều có thể chứa đựng các hội như vậy, mà thân cũng không lớn ra, cũng chẳng chật hẹp. Các Bồ tát ấy đều tự thấy mình ở trong chúng hội đạo tràng, thanh tịnh nghiêm sức.

Này người Thiện nam! Như trong cõi Diêm Phù Đề của bốn châu thiên hạ này, Bồ tát thọ sanh, ta làm mẹ, thì trong các cõi Diêm Phù Đề nơi trăm ức châu tứ thiên hạ của Tam

**thiên Đại thiên thế giới cũng đều như vậy, nhưng thân của ta đây bốn lai vốn không hai, chẳng phải ở một xứ, chẳng phải ở nhiều xứ. Vì sao? Vì ta tu môn Giải thoát Bồ tát Đại Nguyên Trí Huyền Trang Nghiêm.**

**Này người Thiện nam! Như Đức Thế Tôn hiện nay, ta làm mẹ Ngài, thì thấy bao nhiêu vô lượng Chư Phật thuở xưa, cũng đều như vậy, ta đều làm mẹ.**

**Này người Thiện nam! Ta thuở xưa từng làm thân ao sen. Bấy giờ có vị Bồ tát bỗng nhiên hoá sanh nơi tạng hoa sen, ta liền bông ẵm, săn sóc, nuôi nấng. Hết thấy thế gian đều gọi ta là mẹ Bồ tát.**

**Lại thuở xưa, ta từng làm thân Đạo Tràng Bồ Đề. Bấy giờ có vị Bồ tát bỗng nhiên hoá sanh trong lòng Ta. Thế gian cũng gọi ta là mẹ Bồ tát.**

**Này người Thiện nam! Có vô lượng Bồ tát ở thân sau cùng, ở nơi thế giới này, dùng đủ thứ phương tiện mà thị hiện thọ sanh, ta đều làm mẹ cả.**

**Này người Thiện nam! Như ở thế giới này, trong hiện kiếp, lúc thời quá khứ, Đức Câu Lưu Tôn Phật, Đức Câu Na Hàm Mâu Ni Phật,**

**Đức Ca Diếp Phật, và nay Đức Thế Tôn Thích Ca Mâu Ni Phật, lúc hiện thọ sanh thì ta làm mẹ, đến đời vị lai, Đức Di Lạc Bồ tát, lúc từ cung Trời Đâu Suất sắp giáng thân, phóng ánh sáng lớn chiếu khắp pháp giới, thị hiện ra thân biến của hết chầy các chúng Bồ tát thọ sanh, cho đến sanh vào dòng họ quý tộc tại cõi người, điều phục chúng sanh, ta lúc ấy cũng làm mẹ Ngài.**

**Như vậy, lần lượt có các Đức Phật Sư Tử, Phật Pháp Tràng, Phật Thiện Nhân, Phật Tịnh Hoa, Phật Hoa Đức, Phật Đề Xá, Phật Phát Sa, Phật Thiện Ý, Phật Kim Cang, Phật Ly Cấu, Phật Nguyệt Quang, Phật Trì Cự, Phật Danh Xưng, Phật Kim Cang Thuẫn, Phật Thanh Tịnh Nghĩa, Phật Hám Thân, Phật Đáo Bỉ Ngạn, Phật Bảo Diệm Sơn, Phật Trì Minh, Phật Liên Hoa Đức, Phật Danh Xưng, Phật Vô Lượng Công Đức, Phật Tối Thắng Đăng, Phật Trang Nghiêm Thân, Phật Thiện Oai Nghi, Phật Từ Đức, Phật Vô Trụ, Phật Đại Oai Quang, Phật Vô Biên Âm, Phật Thắng Oán Địch, Phật Ly Nghi Hoặc, Phật Thanh Tịnh, Phật Đại Quang, Phật Tịnh Tâm, Phật Vân Đức, Phật Trang Nghiêm Đảnh Kế, Phật Thọ Vương, Phật Bảo Đương, Phật Hải Huệ, Phật Diệu Bảo, Phật Hoa**

**Quang, Phật Mãn Nguyên, Phật Đại Tự Tại, Phật Diệu Đức Vương, Phật Tối Tôn Thắng, Phật Chiên Đàn Vân, Phật Hám Nhân, Phật Thắng Huệ, Phật Quán Sát Huệ, Phật Xí Thạnh Vương, Phật Kiên Cố Huệ, Phật Tự Tại Danh, Phật Sư Tử Vương, Phật Tự Tại, Phật Tối Thắng Đánh, Phật Kim Cang Trí Sơn, Phật Diệu Đức Tạng, Phật Bảo Vãng Nghiêm Thân, Phật Thiện Huệ, Phật Tự Tại Thiên, Phật Đại Thiên Vương, Phật Vô Uy Đức, Phật Thiện Thí, Phật Diệm Huệ, Phật Thuỷ Thiên, Phật Đắc Thượng Vị, Phật Xuất Sanh Vô Thượng Công Đức, Phật Tiên Nhân Thị Vệ, Phật Tùy Thế Ngũ Ngôn, Phật Công Đức Tự Tại Tràng, Phật Quang Tràng, Phật Quán Thân, Phật Diệu Thân, Phật Hương Diệm, Phật Kim Cang Bảo Nghiêm, Phật Hỷ Nhân, Phật Ly Dục, Phật Cao Đại Thân, Phật Tài Thiên, Phật Vô Thượng Thiên, Phật Thuận Tịch Diệt, Phật Trí Giác, Phật Diệt Tham, Phật Đại Diệm Vương, Phật Tịch Chư Hữu, Phật Tỳ Xá Khư Thiên, Phật Kim Cang Sơn, Phật Trí Diệm Đức, Phật An Ổn, Phật Sư Tử Xuất Hiện, Phật Viên Mãn Thanh Tịnh, Phật Thanh Tịnh Hiền, Phật Đệ Nhất Nghĩa, Phật Bá Quang Minh, Phật Tối Tăng Thượng, Phật Thâm Tự Tại, Phật Đại Địa Vương, Phật Trang Nghiêm Vương, Phật Giải**

**Thoát, Phật Diệu Âm, Phật Thù Thắng, Phật  
Tự Tại, Phật Vô Thượng Y Vương, Phật Công  
Đức Nguyệt, Phật Vô Ngại Quang, Phật Công  
Đức Tu, Phật Nguyệt Hiện, Phật Nhật Thiên,  
Phật Xuất Chư Hữu, Phật Đồng Mãnh Danh  
Xưng, Phật Quang Minh Môn, Phật Ta La  
Vương, Phật Tối Thắng, Phật Dược Vương,  
Phật Bảo Thắng, Phật Kim Cang Huệ, Phật Vô  
Năng Thắng, Phật Vô Năng Ánh Tế, Phật  
Chúng Hội Vương, Phật Đại Danh Xưng, Phật  
Mãn Trì, Phật Vô Lượng Quang, Phật Đại  
Nguyên Quang, Phật Pháp Tự Tại Bất Hư,  
Phật Bất Thối Địa, Phật Tịnh Thiên, Phật  
Thiện Thiên, Phật Kiên Cố Khổ Hạnh, Phật  
Nhất Thiết Thiện Hữu, Phật Giải Thoát Âm,  
Phật Du Hý Vương, Phật Diệt Tà Khúc, Phật  
Chiêm Bặc Tịnh Quang, Phật Cụ Chúng Đức,  
Phật Tối Thắng Nguyệt, Phật Cháp Minh Cự,  
Phật Thù Diệu Thân, Phật Bất Khả Thuyết,  
Phật Tối Thanh Tịnh, Phật Hữu An Chúng  
Sanh, Phật Vô Lượng Quang, Phật Vô Úy Âm,  
Phật Thủy Thiên Đức, Phật Bất Động Huệ  
Quang, Phật Hoa Thắng, Phật Nguyệt Diệm,  
Phật Bất Thối Huệ, Phật Ly Ái, Phật Vô Trước  
Huệ, Phật Tập Công Đức Uẩn, Phật Diệt Ác  
Thú, Phật Phổ Tán Hoa, Phật Sư Tử Hống,  
Phật Đệ Nhất Nghĩa, Phật Vô Ngại Kiến, Phật**

**Phá Tha Quân, Phật Bất Trước Tướng, Phật Ly Phân Biệt Hải, Phật Đoan Nghiêm Hải, Phật Tu Di Sơn, Phật Vô Trước Trí, Phật Vô Biên Toà, Phật Thanh Tịnh Trụ, Phật Tuỳ Sư Hạnh, Phật Tối Thượng Thí, Phật Thường Nguyệt, Phật Nhiều Ích Vương, Phật Bất Động Tự, Phật Phổ Nhiếp Thọ, Phật Nhiều Ích Huệ, Phật Trì Thọ, Phật Vô Diệt, Phật Cụ Túc Danh Xưng, Phật Đại Oai Lực, Phật Chứng Chứng Sắc Tướng, Phật Vô Tướng Huệ, Phật Bất Động Thiên, Phật Diệu Đức Nan Tư, Phật Mãn Nguyệt, Phật Giải Thoát Nguyệt, Phật Vô Thượng Vương, Phật Hy Hữu Thân, Phật Phạm Cúng Dường, Phật Bất Thuần, Phật Thuận Tiên Cổ, Phật Tối Thượng Nghiệp, Phật Thuận Pháp Trí, Phật Vô Thắng Thiên, Phật Bất Tư Nghì Công Đức Quang, Phật Tuỳ Pháp Hạnh, Phật Vô Lượng Hiền, Phật Phổ Tuỳ Thuận Tự Tại, Phật Tối Tôn Thiên, như vậy cho đến Đức Phật Lô Chí Như Lai, tại trong hiện kiếp sẽ thành Phật Trong Tam thiên Đại thiên thế giới này, ta sẽ làm mẹ tất cả.**

**Cũng như ở Tam thiên Đại thiên thế giới này, trong hết thủy kiếp trong vô lượng các thế giới mười phương của biển thế giới này cũng như vậy, những bậc đã tu hành hạnh**

**nguyện Phổ Hiền, vì hoá độ hết thảy các chúng sanh, ta tự thấy thân ta đều làm mẹ tất cả.**

**Thiện Tài Đồng tử liền bạch Ma Gia Phu nhân rằng: Bạch Đại Thánh! Ngài được môn Giải thoát này đến nay là bao nhiêu lâu rồi?**

**Đáp rằng: Này người Thiện nam! Trở về thời xưa, nhiều hơn số kiếp không thể nghĩ bàn, chẳng phải con mắt thần thông đạo nhãn của Bồ tát thân sau cùng mà biết được, bấy giờ có kiếp tên là Tịnh Quang, thế giới tên là Tu Di Đức, tuy có các núi, năm loài ở đó chung lộn nhau, nhưng cõi nước đó các báu xây thành, thanh tịnh trang nghiêm, không có các ố ác. Có ngàn ức tứ thiên hạ, trong đó có một châu tên là Sư Tử Tràng, có tám mươi ức Vương Thành. Có một vương thành tên Tự Tại Tràng, trong đó có vị vua chuyển luân tên là Đại Oai Đức. Phía bắc thành vua ấy có một đạo tràng tên là Mãn Nguyệt Quang Minh. Vị thần đạo tràng ở đó tên là Từ Đức. Thuở ấy có vị Bồ tát tên là Ly Cấu Tràng, ngồi ở đạo tràng sắp thành Chánh giác, thì có một ma ác tên là Kim Sắc Quang, cùng các quyến thuộc vô lượng chúng, cùng nhau đi đến chỗ Bồ tát. Đức Vua Chuyển Luân Thánh Vương Đại Oai**

**Đức đã đăc đợc thần thông tự tại của Bồ tát liên hoá ra binh chúng số nhiều gấp bội đi nhiều quanh đạo tràng. Chúng ma sợ hãi liên tự tan chạy. Do đó, Bồ tát này liên thành Vô thượng Chánh đăng Chánh giác. Vị thần Đạo Tràng thấy việc như vậy rồi, hoan hỷ vô lượng, đối với vị vua đó, tưởng là con của mình, liên đănh lễ chân Phật mà phát nguyện rằng: Vị Chuyển Luân Vương này, dù sanh tại các nơi nào mai sau, cho đến khi thành Phật, thì tôi nguyện thường đợc làm mẹ của Ngài.**

**Sau khi phát nguyện rồi, tại nơi đạo tràng đó, vị thần lại tiếp cúng dường mười Na do tha Đức Phật.**

**Này người Thiện nam! Ý người nghĩ sao? Vị thần đạo tràng đó là ai? Chính là thân ta. Vị Chuyển Luân Vương là Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na ngày nay đó. Ta từ khi phát nguyện đến nay thì Đức Phật Thế Tôn đây, nơi cõi mười phương, hết thấy các loài, nơi nơi thọ sanh, gieo các căn lành, tu hạnh Bồ tát, giáo hoá thành tựu hết thấy chúng sanh, cho đến thị hiện ở vào thân sau cùng, mỗi mỗi niệm khắp nơi hết thấy thế giới, thị hiện ra thân biến của Bồ tát thọ sanh, thì thường làm con ta, ta thường làm mẹ của Ngài.**



**Này người Thiện nam! Vô lượng Chư Phật ở thế giới mười phương khi sắp thành Phật, đều phóng luồng ánh sáng lớn từ rốn ra, đến chiếu vào thân ta và vào cung điện nhà cửa ta ở, lần sanh cuối cùng của các Ngài, ta đều làm mẹ.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải thoát đại nguyện trí huyễn của Bồ tát này thôi. Như các đại Bồ tát đủ kho đại bi, giáo hoá chúng sanh, thường không ngừng nghỉ, dùng sức tự tại, mỗi mỗi lỗ chân lông thị hiện ra vô lượng thân biến của Chư Phật thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Ta tại cung trời Đao Lợi của thế giới này, có vị vua tên là Chánh Niệm. Nhà vua đó có người con gái tên là Thiên Chủ Quang. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử cung kính nhận lời dạy này rồi, cuối đầu đánh lễ, đi nhiều vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài đi đến cung trời, thấy vị thiên nữ đó, đánh lễ dưới chân, đi nhiều quanh rồi đứng trước chấp tay mà bạch rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm**

**Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyên xin vì tôi mà nói cho.**

**Thiện nữ đáp rằng: Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Vô Ngại Niệm Thanh Tịnh Trang Nghiêm.**

**Này người Thiện nam! Ta ở trong lực của môn Giải thoát này, nhớ lại thuở quá khứ, có một kiếp tốt cao cả tên là Thanh Liên Hoa. Ta ở trong kiếp đó, cúng dường Hằng hà sa số Chư Phật Như Lai. Các Đức Như Lai đó từ khi mới xuất gia, ta đều chiêm ngưỡng, hầu hạ, ủng hộ, cúng dường, xây dựng tăng già lam, sửa chữa đồ vật dụng.**

**Lại lúc Chư Phật ấy làm Bồ tát, ở thai mẹ, lúc Đản sanh, lúc đi bảy bước, lúc đại sư tử gầm, lúc ở trong cung địa vị Đồng tử, lúc hướng đến cây Bồ đề thành Chánh giác, lúc chuyển chánh pháp luân, hiện ra thân biến Phật, giáo hoá điều phục chúng sanh, như vậy, hết thấy các việc đã làm, từ khi mới phát tâm cho đến khi pháp hết, ta đều nhớ rõ hết, không có sai sót, thường hiện ra trước mắt, niệm nhớ không quên.**

**Ta lại nhớ kiếp quá khứ tên là Thiện Địa, ta trong kiếp đó đã cúng dường mười Hằng hà sa số Chư Phật Như Lai.**

**Lại trong kiếp quá khứ tên là Diệu Đức, ta đã cúng dường Chư Phật Như Lai nhiều như số vi trần của một thế giới Phật.**

**Lại trong kiếp tên là vô sở đắc, ta đã cúng dường tám mươi bốn ức trăm ngàn Na do tha Chư Phật Như Lai.**

**Lại trong kiếp tên là Thiện Quang, ta đã cúng dường Chư Phật Như Lai nhiều như số vi trần Diêm Phù Đề.**

**Lại trong kiếp tên là Vô Lượng Quang, ta đã cúng dường hai mươi Hằng hà sa số Chư Phật Như Lai.**

**Lại trong kiếp tên là Tối Thắng Đức, ta đã cúng dường một Hằng hà sa số Chư Phật Như Lai.**

**Lại trong kiếp tên là Thiện Bi, ta đã cúng dường tám mươi Hằng hà sa số Chư Phật Như Lai.**

**Lại trong kiếp tên là Thắng Du, ta đã cúng dường sáu mươi Hằng hà sa số Chư Phật Như Lai.**

**Lại trong kiếp tên là Diệu Nguyệt, ta đã**

**cúng dường bảy mươi Hằng hà sa số Chư Phật Như Lai.**

**Này người Thiện nam! Ghi nhớ Hằng hà sa kiếp như vậy, ta thường chẳng bỏ Chư Phật Như Lai Chánh đẳng Chánh giác. Ở chỗ hết thấy các Đức Như Lai đó, ta nghe môn Giải thoát của Bồ tát vô ngại niệm thanh tịnh trang nghiêm này, thọ trì tu hành thường không quên mất. Những kiếp trước như vậy có bao nhiêu Đức Như Lai từ khi sơ Bồ tát cho đến khi pháp hết, thấy các việc làm, ta đều dùng sức giải thoát tịnh nghiêm, đều theo nhớ tưởng, rõ sáng hiện tiền, nắm giữ, thuận hành không hề bỏ phế.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải Thoát Vô Ngại Niệm Thanh Tịnh này thôi. Như các đại Bồ tát ra khỏi đêm dài sanh tử, sáng suốt rời khỏi si tối, không hề mê ngủ, tâm không bị che khuất, thân đi nhẹ nhàng, đối với các pháp tánh thanh tịnh giác liễu, thành tựu mười lực, khai ngộ quần sanh, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Thành Ca Tỳ La này có Đồng tử sư tên là Biến Hữu. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế**

**nào học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử nhờ được nghe pháp, vui mừng hớn hở, căn lành không thể nghĩ bàn, tự nhiên thêm lớn rộng, đánh lễ chân Ngài, đi nhiều vô số vòng rồi từ tạ mà lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài từ cung trời xuống, đi lần đến thành Ca Tỳ La, chỗ của Ngài Biến Hữu, đánh lễ chân Ngài, đi nhiều quanh rồi chắp tay cung kính đứng về một phía mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà dạy cho.**

**Ngài Biến Hữu đáp rằng: Này người Thiện nam! Đây có Đồng tử tên là Thiện Tri Chúng Nghệ Học Bồ Tát Tự Trí. Người nên hỏi, Đồng tử sẽ vì người mà nói.**

**Thiện Tài đến chỗ đó, cung kính cúi đầu đánh lễ, đứng về một phía mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi đã trước phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh khéo có thể dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà dạy cho.**

**Vị Đồng tử liền bảo Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Thiện Tri Chúng Nghệ, ta thường xướng trì những tự mẫu này:**

**Lúc xướng chữ A thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Dĩ Bồ Tát Oai Lực Nhập Vô Sai Biệt Cảnh Giới.**

**Lúc xướng chữ ĐA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là môn Vô Biên Sai Biệt.**

**Lúc xướng chữ BA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Phổ Chiếu Pháp Giới.**

**Lúc xướng chữ GIẢ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Phổ Luân Đoạn Sai Biệt.**

**Lúc xướng chữ NA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Đắc Vô Y Vô Thượng.**

**Lúc xướng chữ LA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Ly Y Chỉ Vô Cấu.**

**Lúc xướng chữ ĐÀ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Bất Thối Chuyển Phương Tiện.**

**Lúc xướng chữ BÀ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Kim Cang Tràng.**

**Lúc xướng chữ ĐỒ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Phổ Luân.**

**Lúc xướng chữ SA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Hải Tạng.**

**Lúc xướng chữ PHƯỚC thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Phổ Sanh An Trụ.**

**Lúc xướng chữ ĐÃ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Viên Mãn Quang.**

**Lúc xướng chữ DÃ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Sai Biệt Tích Tụ.**

**Lúc xướng chữ SẮT TRA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Phổ Quang Minh Túc Phiền Nảo.**

**Lúc xướng chữ CA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Vô Sai Biệt Vân.**

**Lúc xướng chữ TA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Giáng Chú Đại Vũ.**

**Lúc xướng chữ MA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Đại Lưu Thoan Khích Chúng Phong Tề Trĩ.**

**Lúc xướng chữ GIÀ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Phổ An Lập.**

**Lúc xướng chữ THA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Chơn Như Bình Đẳng Tạng.**

**Lúc xướng chữ XÃ thì nhập vào môn trí**

**huệ Ba la mật tên là Nhập Thế Gian Hải Thanh Tịnh.**

**Lúc xướng chữ TOẢ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Niệm Nhất Thiết Phật Trang Nghiêm.**

**Lúc xướng chữ ĐÀ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Quán Sát Giản Trạch Nhất Thiết Pháp Tụ.**

**Lúc xướng chữ XA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Tùy Thuận Nhất Thiết Phật Giáo Luân Quang Minh.**

**Lúc xướng chữ KHỨ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Tu Như Địa Trí Huệ Tạng.**

**Lúc xướng chữ XOA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Tức Chư Nghiệp Hải Tạng.**

**Lúc xướng chữ TA ĐA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Quyên Chư Hoặc Chương Khai Tịnh Quang Minh.**

**Lúc xướng chữ NHƯỠNG thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Tác Thế Gian Trí Huệ Môn.**

**Lúc xướng chữ HẠT LA ĐA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Sanh Tử Cảnh Giới Trí Huệ Luân.**



**Lúc xướng chữ BÀ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Nhất thiết trí Cung Điện Viên Mãn Trang Nghiêm.**

**Lúc xướng chữ XA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Tu Hành Phương Tiện Tạng Các Biệt Viên Mãn.**

**Lúc xướng chữ TA MA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Tuỳ Thập Phương Hiện Kiến Chư Phật.**

**Lúc xướng chữ HA BÀ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Quán Sát Nhất Thiết Vô Duyên Chúng Sanh, Phương Tiện Nhiếp Thọ Linh Xuất Sanh Vô Ngại Lực.**

**Lúc xướng chữ THA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Tu Hành Thú Nhập Nhất Thiết Công Đức Hải.**

**Lúc xướng chữ GIÀ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Trì Nhất Thiết Pháp Vân Kiên Cố Hải Tạng.**

**Lúc xướng chữ TRA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Tuỳ Nguyên Phổ Kiến Thập Phương Chư Phật.**

**Lúc xướng chữ NOA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Quán Sát Tự Luân Hữu Vô Lượng Chư Úc Tự.**

**Lúc xướng chữ TA PHẠ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Hoá Chúng Sanh Cứu Cánh Xứ.**

**Lúc xướng chữ TA CA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Quảng Đại Tạng Vô Ngại Biện Quang Minh Luân Biến Chiếu.**

**Lúc xướng chữ DÃ TA thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Tuyên Thuyết Nhất Thiết Phật Pháp Cảnh Giới.**

**Lúc xướng chữ THẮT GIẢ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Ủ Nhất Thiết Chúng Sanh Giới Pháp Lôì Biến Hống.**

**Lúc xướng chữ SÁ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Dĩ Vô Ngã Pháp Khai Hiểu Chúng Sanh.**

**Lúc xướng chữ ĐÀ thì nhập vào môn trí huệ Ba la mật tên là Nhất Thiết Pháp Luân Sai Biệt Tạng.**

**Này người Thiện nam! Lúc ta xướng lên những tự mẫu như vậy thì trước tiên ta nhập vào bốn mươi hai môn Bát nhã Ba la mật đây làm đầu rồi nhập vào vô lượng vô số môn Bát nhã Ba la mật khác.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải thoát của Bồ tát Thiện Tri Chúng Nghệ**

này thôi. Như các đại Bồ tát có thể nơi pháp khéo giỏi của thế gian và xuất thế gian, dùng trí thông đạt đến bờ bên kia, nhiều nghề, nhiều phương khác lạ, đều thấu đáo không sót, những văn chương, toán số, đều hiểu rành, thuốc men chú thuật khéo trị lành các bệnh. Nếu có các chúng sanh bị ma quỷ nhập; bị người oán ghét chú thư, yểm đối, bị sao ác biến quái, bị thầy ma rượt theo, bị điên cuồng gây xấu, thầy thầy tật bệnh thì các Ngài đều cứu cho hết, khiến được lành mạnh. Các Ngài lại biết rành các vàng ngọc, hột trai, san hô, lưu ly, ma ni, xà cừ, Kê tát la thủy, biết hết thủy nơi sanh ra các kho tàng, những phẩm loại khác nhau, giá trị nhiều ít. Những xóm làng thành ấp, đô thành lớn nhỏ, cung điện vườn tược, hay suối, ao, tràm, phàm hết thủy chỗ người ở, Bồ tát đều có thể dùng phương tiện nhiếp lộ hết. Lại khéo quán sát thiên văn, địa lý, nhưn tướng, cát hung, tiếng chim, tiếng thú, mây móng, khí hậu, lúa mạ được mùa mất mùa, cõi nước an nguy, hết thủy kỹ thuật nghề nghiệp thế gian đều đều luyện tận cùng nguồn gốc. Lại phân biệt được pháp xuất thế, chánh danh biện nghĩa, quán sát thể tướng, tùy thuận tu hành, trí nhập trong đó, không nghi không ngại, không ngu tối, không ngoan độn,

**không ưu não không trầm lặng, thấy đều hiện chứng, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài ấy?**

**Này người Thiện nam! Nước Ma Kiệt Đề này có một làng xóm, trong đó có thành trì tên là Bà Đát Na. Trong thành có vị Ưu bà di tên là Hiền Thắng, người đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử liền cúi đầu kính lễ xuống chân Đồng tử Tri Nghệ, đi nhiều vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà đi.**

**Thiện Tài hướng đến làng xóm, thành, chỗ của Ưu bà di Hiền Thắng ở, đánh lễ chân Ngài, đi nhiều quanh rồi chấp tay cung kính, đứng về một phía mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể khéo dạy cho. Nguyên xin vì tôi mà nói.**

**Ngài Hiền Thắng đáp rằng: Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Vô Y Xứ Đạo Tràng. Môn này ta tự mở hiểu, lại vì người mà nói. Ta lại được vô tận Tam muội. Chẳng phải pháp Tam muội đó có**

tận hay vô tận, vì có thể sanh ra con mắt tánh Nhất thiết trí vô tận. Lại có thể sanh ra lỗ tai tánh Nhất thiết trí vô tận, lỗ mũi tánh Nhất thiết trí vô tận, cái lưỡi tánh Nhất thiết trí vô tận, cái thân tánh Nhất thiết trí vô tận, cái ý tánh Nhất thiết trí vô tận, công đức tánh Nhất thiết trí như sóng dôn vô tận, trí huệ quang minh tánh vô tận, thần thông mau lẹ tánh vô tận.

Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải Thoát Vô Y Xứ Đạo Tràng này thôi. Như các đại Bồ tát, hết thấy hạnh công đức không chấp đấm dẫu thì ta làm sao biết và nói hết được?

Này người Thiện nam! Phía Nam đây có thành trì tên là Ốc Điền, trong đó có vị Trưởng giả tên là Kiên Cố Giải Thoát. Người có thể đến hỏi xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?

Thiện Tài liền đánh lễ chân Ngài Hiền Thắng, đi nhiều vô số vòng, luyến mộ chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà đi.

Thiện Tài đi về phương Nam, đến thành đó đến chỗ vị Trưởng giả, đánh lễ chân Ngài, đi nhiều quanh, rồi chấp tay cung kính đứng về một phía mà thưa rằng:

**Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa biết được Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể khéo dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Vị Trưởng giả đáp: Này người Thiện nam! Ta được môn giải thoát của Bồ tát tên là Vô Trước Niệm Thanh Tịnh Quang Minh. Từ khi ta tự mình được môn giải thoát đó đến nay, khắp ở mười phương, ta siêng cầu chánh pháp không có ngừng nghỉ.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn giải thoát Vô Trước Niệm Thanh Tịnh Trang Nghiêm này thôi. Như các đại Bồ tát không sợ gì, đại sư tử gầm, ở yên trên núi phước trí rộng lớn, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Ngay trong thành này có một Trưởng giả tên là Diệu Nguyệt. Nhà vị đó thường phát ra ánh sáng. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài Kiên Cố, đi nhiều vô số vòng, rồi từ tạ mà đi.**

**Thiện Tài đi đến chỗ Ngài Diệu Nguyệt, đánh lễ chân Ngài, đi nhiễu quanh, rồi chấp tay cung kính đứng về một phía mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác mà chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể khéo dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Vị Trưởng giả đáp: Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Tịnh Trí Quang Minh.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải Thoát Tịnh Trí Quang Minh này thôi. Như các đại Bồ tát được vô lượng môn Giải thoát thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Phương Nam đây có một thành trì tên là Xuất Sanh. Ở đó có vị Trưởng giả tên là Vô Thắng Quân. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?**

**Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Ngài Diệu Nguyệt, đi nhiễu vô số vòng, luyên mộ chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi.**

**Thiện Tài lần lần hướng về thành đó, lại**

nơi vị Trưởng giả, đánh lễ chân Ngài, đi nhiều quanh rồi chấp tay cung kính, đứng về một phía mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng chưa biết được Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể khéo dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.

Vị Trưởng giả đáp rằng: Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Vô Tận Tướng. Ta do đã chứng được môn Giải thoát này nên thấy vô lượng Đức Phật, được kho vô tận.

Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải thoát Vô Tận Tướng này thôi. Như các đại Bồ tát được trí vô hạn, biện tài vô ngại, thì ta làm sao biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài?

Này người Thiện nam! Phía Nam của thành này có một xóm làng tên là Chi Vi Pháp. Trong đó có một vị Bà la môn tên là Tối Tịch Tĩnh. Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát?

Thiện Tài liền đánh lễ chân Ngài Vô Thắng Quân, đi nhiều vô số vòng, luyến mộ,



**chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà đi.**

**Thiện Tài lần lần đi về phía Nam, đến xóm làng đó, thấy Ngài Tối Tịch Tịnh, đánh lễ chân Ngài, đi nhiễu quanh, rồi chấp tay cung kính, đứng về một phía, mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng chưa biết được Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, để tu đạo Bồ tát? Tôi nghe Đức Thánh có thể khéo dạy cho. Nguyện xin vì tôi mà nói.**

**Vị Bà la môn đáp rằng: Này người Thiện nam! Ta được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Thành Nguyện Ngữ. Các Bồ tát đời quá khứ, hiện tại và vị lai, do dùng lời nói chơn thành này nên được không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, trước không thối, nay không thối, sau cũng không thối.**

**Này người Thiện nam! Do ta ở vào nơi lời nói thành nguyện, nên tùy ý làm điều gì cũng đều được mãn nguyện.**

**Này người Thiện nam! Ta chỉ biết có môn Giải thoát Thành Ngữ này thôi. Như các Đại Bồ tát đi đứng đều chẳng trái với lời nói thành nguyện, lời nói ra đều là chơn thành, không từng giả dối, do đó sanh ra vô lượng công đức, thì ta làm sao biết được,**

**nói được hạnh công đức của các Ngài?**

**Này người Thiện nam! Phía nam đây có một thành trì tên là Diệu Ý Hoa Môn. Trong đó có vị Đồng tử tên là Đức Sanh, lại có Đồng nữ tên là Hữu Đức. Người hãy đến đó hỏi các Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào, học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?**

**Thiện Tài Đồng tử tôn trọng pháp, đánh lễ chân Ngài Bà la môn, đi nhiều vô số vòng, luyên mộ, chiêm ngưỡng rồi đi.<sup>①</sup>**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử đi lần về phương Nam, đến thành Diệu Ý Hoa Môn, thấy Đồng tử Đức Sanh và Đồng nữ Hữu Đức. Thiện Tài đánh lễ chân và đi nhiều phía hữu xong, liền đến trước chấp tay mà thưa rằng: Bạch Đức Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, nhưng chưa biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát? Kính xin thương xót, vì tôi mà tuyên nói.**

**Đồng tử và Đồng nữ liền bảo Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Chúng tôi đã chứng đắc được môn Giải thoát của Bồ tát tên là Huyền Trụ. Vì được môn Giải thoát này nên**

---

① Hán bộ hết quyển 76.

**thấy hết thấy các pháp giới đều ở trong huyễn, vì do nhân duyên sanh ra; thấy hết thấy chúng sanh đều ở trong huyễn, vì do nghiệp phiền não khởi sanh ra; thấy hết thấy thế gian đều ở trong huyễn, vì do vô minh, hữu, ái xoay vần làm duyên sanh khởi; thấy hết thấy ba đời đều ở trong huyễn, vì do những ngã kiến và cái trí điên đảo sanh ra; thấy hết thấy sanh diệt, sanh lão bệnh tử, lo sầu khổ não của tất cả chúng sanh đều ở trong huyễn, vì do giả dối phân biệt sanh ra; hết thấy cõi nước đều ở trong huyễn, vì do tưởng ngược, tâm ngược, thấy ngược, vô minh hiện ra; thấy hết thấy Thanh Văn và Bích Chi Phật đều ở trong huyễn, vì do trí dứt phân biệt mà thành; hết thấy Bồ tát đều ở trong huyễn, vì do có thể tự điều phục, do hạnh nguyện giáo hoá chúng sanh mà thành; thấy hết thấy chúng hội biến hoá tự điều phục của Bồ tát, các việc bố thí đều ở trong huyễn, vì do nguyện trí huyễn mà thành.**

**Này người Thiện nam! Tự tánh của cảnh huyễn không thể nghĩ bàn. Chúng ta cả hai, chỉ biết có môn Giải thoát ở trong huyễn này thôi. Như các Đại Bồ tát khéo nhập vào vô biên các việc lưới huyễn, thì chúng ta làm sao**

**biết được, nói được hạnh công đức của các Ngài ấy?**

**Khi Đông tử và Đông nữ nói môn Giải thoát của mình xong, dùng sức các căn lành không thể bàn làm cho thân Thiện Tài mềm dịu bóng sáng mà nói rằng: Nay người Thiện nam! Phía Nam đây là cõi nước tên là Hải Ngạn, trong đó có khu vườn tên là Đại Trang Nghiêm. Trong vườn có một toà lầu đài rộng lớn tên là Tỳ Lô Giá Na Trang Nghiêm Tạng, do căn lành quả báu của Bồ tát sanh ra, do nguyện lực, tự tại lực, thần thông lực, niệm lực của Bồ tát sanh ra, do phương tiện khéo giỏi của Bồ tát sanh ra, do phước đức trí huệ của Bồ tát sanh ra.**

**Nay người Thiện nam! Bồ tát ở trong Bạc Giải Thoát không thể nghĩ bàn, dùng tâm đại bi, vì các chúng sanh mà hiện ra cảnh giới như vậy, nhóm họp các trang nghiêm như vậy. Đức Di Lặc Đại Bồ tát ở trong lầu đài đó để nhiếp thọ cha mẹ, quyến thuộc, nhân dân làm cho họ được thành thực. Lại muốn cho những chúng sanh đồng thọ sanh, đồng tu hành ở trong Đại thừa được kiên cố. Lại muốn khiến cho hết thảy chúng sanh tùy theo cấp bậc, tùy theo căn lành, đều được thành tựu. Lại cũng muốn vì người mà chỉ bày môn Giải thoát của Bồ tát,**

chỉ bày môn thọ sanh tự tại khắp nơi nơi của Bồ tát, chỉ bày môn Bồ tát dùng nhiều thứ thân hiện ra khắp trước mắt của hết thảy chúng sanh mà thường giáo hoá, chỉ bày môn Bồ tát dùng sức đại bi khắp nhiếp hết thảy tài sản của tất cả chúng sanh mà không nhàm chán, hiển thị môn Bồ tát tu đủ các hạnh, biết hết thảy hành đều lìa khỏi các tướng, chỉ bày Bồ tát thọ sanh khắp nơi nơi, vì biết rõ hết thảy sanh đều vô tướng.

Người hãy đến đó hỏi Ngài xem Bồ tát phải làm thế nào thật hành hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Phải làm thế nào để học giới Bồ tát? Phải làm thế nào để thanh tịnh tâm Bồ tát? Phải làm thế nào để phát nguyện Bồ tát? Phải làm thế nào để nhóm họp các trợ đạo của Bồ tát? Phải làm thế nào để nhập vào các cấp bậc của Bồ tát? Phải làm thế nào để tròn đầy các Ba la mật của Bồ tát? Phải làm thế nào để được vô sanh nhẫn của Bồ tát? Phải làm thế nào để đủ pháp công đức của Bồ tát? Phải làm thế nào để hầu hạ Bồ tát Thiện tri thức? Vì sao?

Này người Thiện nam! Vì vị Đại Bồ tát ấy thông đạt hết thảy hạnh Bồ tát, rõ thông hết thảy tâm chúng sanh, thường hiện ra trước

**mắt họ để giáo hoá điều phục, vì vị Bồ tát này đã tròn đầy hết thảy Ba la mật, đã ở vào trong hết thảy địa vị của Bồ tát, đã du hý nơi hết thảy cảnh giới Bồ tát, đã đắc được hết thảy thần lực của Phật, đã được hết thảy Đức Như Lai dùng tất cả nước pháp trí cam lộ mà rưới lên đánh.**

**Này người Thiện nam! Vị Thiện tri thức này có thể nhuần thấm các căn lành của người, có thể tăng trưởng tâm Bồ đề của người, có thể làm vững chắc chí khí của người, có thể ích lợi thêm cho phép lành của người, có thể nuôi lớn căn tánh Bồ tát của người, có thể chỉ bày pháp vô ngại cho người, có thể làm cho người nhập vào bậc Phổ Hiền, có thể vì người mà nói nguyện Bồ tát, có thể vì người mà nói hạnh Phổ Hiền, có thể vì người mà nói những công đức hạnh nguyện của Bồ tát đã thành.**

**Này người Thiện nam! Người chẳng nên tu một điều lành, chiếu sáng một pháp, thật hành một hạnh, phát một nguyện, đắc được một thọ ký, ở trong một pháp nhẫn mà sanh tư tưởng rất ráo, chẳng nên dùng tâm có giới hạn mà tu hành lục độ, ở trong mười địa, nghiêm tịnh cõi nước Phật, hầu hạ Thiện tri thức. Vì sao?**

**Này người Thiện nam! Đại Bồ tát phải gieo**

vô lượng các căn lành, phải chứa nhóm vô lượng các Bồ đề, phải tu vô lượng nhân Bồ đề, phải học vô lượng hồi hướng khéo giỏi, phải giáo hoá vô lượng chúng sanh giới, phải biết vô lượng tâm chúng sanh, phải biết vô lượng căn chúng sanh, phải biết vô lượng sự hiểu biết của chúng sanh, phải quán vô lượng hạnh chúng sanh, phải điều phục vô lượng chúng sanh, phải dứt hết vô lượng phiền não của chúng sanh, phải tẩy sạch vô lượng nhóm nghiệp, phải diệt vô lượng tà kiến, phải trừ vô lượng tâm tạp nhiễm, phải phát vô lượng tâm thanh tịnh, phải nhổ vô lượng mũi tên độc khổ, phải cạn vô lượng biển ái dục, phải phá vô lượng cái tối vô minh, phải phá tan vô lượng núi ngã nạn, phải dứt vô lượng trói buộc sanh tử, phải qua khỏi vô lượng các dòng hữu lậu, phải làm khô cạn vô lượng biển thọ sanh, phải làm cho vô lượng chúng sanh khỏi bùn lầy ngũ dục, phải khiến cho vô lượng chúng sanh lìa khỏi lao tù ba cõi, phải để vô lượng chúng sanh vào trong Thánh đạo, phải tiêu diệt vô lượng hạnh tham dục, phải trừ sạch vô lượng hạnh sân hận, phải phá tan vô lượng hạnh ngu si, phải vượt hơn vô lượng lưới ma, phải lìa vô lượng nghiệp ma, phải trị sạch vô lượng dục lạc của Bồ tát, phải tăng trưởng vô lượng

phương tiện của Bồ tát, phải sanh ra vô lượng căn cao thượng của Bồ tát, phải làm trong sáng vô lượng sự hiểu biết vô lượng của Bồ tát, phải thú nhập về vô lượng bình đẳng của Bồ tát, phải thanh tịnh vô lượng công đức của Bồ tát, phải tu trị vô lượng các hạnh của Bồ tát, phải thị hiện vô lượng hạnh tùy thuận thế gian của Bồ tát, phải sanh ra vô lượng đức tin hoàn toàn, phải ở trong vô lượng sức tinh tấn, phải thanh tịnh vô lượng sức chánh niệm, phải tròn đầy vô lượng sức Tam muội, phải khởi sanh vô lượng sức tịnh huệ, phải kiên cố vô lượng sức hiểu biết cao cả, phải nhóm họp vô lượng sức phước đức, phải nhiếp thọ vô lượng sức trí huệ, phải phát khởi vô lượng sức Bồ tát, phải viên mãn vô lượng lực của Như Lai, phải phân biệt vô lượng pháp môn, phải biết rõ vô lượng pháp môn, phải thanh tịnh vô lượng pháp môn, phải sanh ra vô lượng pháp quang minh, phải làm ra vô lượng pháp chiếu sáng, phải chiếu soi vô lượng phẩm loại căn, phải biết vô lượng bệnh phiền não, phải chứa nhóm vô lượng thuốc diệu pháp, phải trị lành vô lượng bệnh chúng sanh, phải sấm sửa vô lượng đồ cúng cam lộ, phải đi đến vô lượng cõi nước Phật, phải cúng dường vô lượng các Đức Như Lai, phải nhập vào vô lượng hội Bồ tát, phải



**lãnh thọ vô lượng giáo lý Chư Phật, phải nhẫn vô lượng tội chúng sanh, phải diệt vô lượng nạn đường ác, phải làm cho vô lượng chúng sanh sanh vào đường lành, phải dùng pháp tứ nhiếp để nhiếp vô lượng chúng sanh, phải tu vô lượng môn tổng trì, phải sanh vô lượng môn đại nguyện, phải tu vô lượng sức đại từ đại nguyện, phải siêng cầu vô lượng pháp thường không ngừng nghỉ, phải khởi sanh ra vô lượng sức suy nghĩ, phải khởi ra vô lượng việc thần thông, phải thanh tịnh vô lượng trí quang minh, phải đi đến vô lượng loài chúng sanh, phải chịu vô lượng đời trong các cõi, phải hiện ra vô lượng thân khác nhau, phải biết vô lượng pháp lời nói, phải nhập vào vô lượng tâm khác nhau, phải biết cảnh giới lớn của Bồ tát, phải ở trong cung điện lớn của Bồ tát, phải quán pháp mâu diệu sâu xa của Bồ tát, phải biết cảnh giới khó biết của Bồ tát, phải thật hành các hạnh khó làm của Bồ tát, phải đầy đủ oai đức tôn trọng của Bồ tát, phải đi theo chánh vị khó nhập của Bồ tát, phải biết những hạnh của Bồ tát, phải hiện ra thần lực cùng khắp của Bồ tát, phải lãnh thọ mây pháp bình đẳng của Bồ tát, phải làm rộng vô biên lưới hạnh của Bồ tát, phải viên mãn các độ Ba la mật vô biên của Bồ tát, phải lãnh thọ vô**

**lượng thọ ký khác nhau của Bồ tát, phải nhập vào vô lượng môn nhãn của Bồ tát, phải tu tập vô lượng các địa của Bồ tát, phải thanh tịnh vô lượng pháp môn của Bồ tát, phải đồng với các Bồ tát mà ở vào vô biên kiếp, cúng dường vô lượng Phật, nghiêm tịnh cõi nước Phật nhiều không thể nói, sanh ra nguyện Bồ tát nhiều không thể nói.**

**Này người Thiện nam! Nói tóm lại phải tu hết thủy hạnh Bồ tát, phải khắp hoá độ hết thủy chúng sanh, phải nhập khắp vào hết thủy kiếp, phải sanh vào khắp nơi nơi, phải biết khắp cả ba đời, phải thật hành khắp hết thủy pháp, phải thanh tịnh khắp hết thủy cõi, phải viên mãn khắp hết thủy nguyện, phải cúng khắp hết thủy Chư Phật, phải đồng khắp với hết thủy nguyện Bồ tát, phải thờ khắp hết thủy Thiện tri thức.**

**Này người Thiện nam! Người cầu Thiện tri thức chẳng nên nhàm mỏi, người thấy Thiện tri thức chớ có chán đủ, người thỉnh hỏi Thiện tri thức chớ sợ khổ nhọc, người gần gũi Thiện tri thức chớ có thoái chuyển, người cúng dường Thiện tri thức chớ có thôi nghỉ, người lãnh thọ lời dạy của Thiện tri thức chớ có lầm lộn, người học hạnh của Thiện tri thức chớ có nghi**

**lầm, người nghe Thiện tri thức diễn nói môn thoát ly chẳng nên do dự, thấy Thiện tri thức tùy theo phiên nào mà đi thì chớ có hiềm lạ, ở chỗ Thiện tri thức, hãy sanh tâm tin sâu tôn kính chẳng nên biến đổi. Vì sao?**

**Này người Thiện nam! Vì Bồ tát như nơi Thiện tri thức mà được nghe hết thấy hạnh Bồ tát, thành tựu hết thấy công đức Bồ tát, sanh ra hết thấy đại nguyện Bồ tát, dẫn phát hết thấy căn lành của Bồ tát, chứa nhóm hết thấy trợ đạo, khai phát hết thấy pháp quang minh của Bồ tát, hiển thị hết thấy môn thoát ly của Bồ tát, tu học hết thấy giới thanh tịnh của Bồ tát, ở trong hết thấy pháp công đức của Bồ tát, thanh tịnh hết thấy chí lớn của Bồ tát, tăng trưởng hết thấy tâm kiên cố của Bồ tát, đầy đủ hết thấy môn Đà la ni biện tài của Bồ tát, đắc hết thấy kho thanh tịnh của Bồ tát, sanh hết thấy định quang minh của Bồ tát, đắc được hết thấy nguyện cao cả của Bồ tát, cùng đồng một nguyện với Bồ tát, nghe hết thấy pháp cao cả của Bồ tát, đắc được hết thấy nơi bí mật của Bồ tát, đến hết thấy châu pháp báu của Bồ tát, tăng hết thấy mầm căn lành của Bồ tát, làm lớn hết thấy thân trí huệ của Bồ tát, hộ trì hết thấy kho bí mật sâu xa của Bồ**

tát, phải gìn giữ hết thảy núi phước đức của Bồ tát, hoàn toàn hết thảy đạo thọ sanh của Bồ tát, lãnh nhận hết thảy mây chánh pháp của Bồ tát, nhập vào hết thảy đường đại nguyện của Bồ tát, về nơi hết thảy quả Bồ đề của Như Lai, nhiếp lấy hết thảy diệu hạnh của Bồ tát, khai thị hết thảy công đức của Bồ tát đến hết thảy mười phương để nghe diệu pháp, khen hết thảy oai đức rộng lớn của Bồ tát, sanh hết thảy sức đại từ bi của Bồ tát, nhiếp hết thảy sức tự đại cao cả của Bồ tát, sanh hết thảy phần Bồ đề của Bồ tát, làm hết thảy việc lợi ích của Bồ tát.

Này người Thiện nam! Bồ tát do Thiện tri thức gìn giữ, nên chẳng đoạ vào đường ác, do Thiện tri thức nhiếp thọ nên chẳng thối chuyển nơi đại thừa, do được Thiện tri thức hộ niệm nên chẳng huỷ phạm giới Bồ tát, do được Thiện tri thức thủ hộ nên chẳng đi theo ác tri thức, do Thiện tri thức nhiếp thọ nên chẳng khuyết giảm pháp Bồ tát, do nhờ Thiện tri thức nhiếp thủ nên siêu việt khỏi địa vị phàm phu, do được Thiện tri thức dạy dỗ nên siêu việt khỏi địa vị nhị thừa, do được Thiện tri thức dẫn dắt nên được thoát ly ra khỏi thế gian, do được Thiện tri thức nuôi lớn nên có

**thể không nhiễm pháp thế gian, do hầu hạ  
Thiện tri thức nên tu hết thủy hạnh Bồ tát, do  
cúng dường Thiện tri thức nên đầy đủ hết  
thủy pháp trợ đạo, do gần gũi Thiện tri thức  
nên không bị các nghiệp làm chế phục, do  
nương dựa nơi Thiện tri thức nên sức mạnh  
kiên cố chẳng sợ chúng ma, do nương nơi  
Thiện tri thức nên tăng trưởng hết thủy pháp  
phần Bồ đề. Vì sao?**

**Này người Thiện nam! Vì Thiện tri thức là  
đấng có thể trừ sạch các chướng ngại, có thể  
diệt các tội, có thể trừ các nạn, có thể ngừng  
các sự ác, có thể phá đêm dài đen tối vô minh,  
có thể phá hư các cái thấy tù ngục kiên cố, có  
thể ra khỏi thành sanh tử, có thể xả bỏ nhà  
thế tục, có thể cắt đứt lưới ma, có thể nhổ mũi  
tên khổ của chúng sanh, có thể lìa khỏi nơi  
hiểm nạn vô trí, có thể ra khỏi đồng trống tà  
kiến lớn, có thể qua khỏi dòng hữu lậu, có thể  
lìa khỏi những tà đạo, có thể chỉ bày đường Bồ  
đề, có thể dạy pháp Bồ tát, có thể làm cho  
chúng sanh ở vào trong hạnh Bồ tát, có thể  
khiến cho hướng về Nhất thiết trí, có thể làm  
thanh tịnh con mắt trí huệ, có thể nuôi lớn  
tâm Bồ đề, có thể sanh đại bi, có thể diễn nói  
diệu hạnh, có thể nói Ba la mật, có thể đuổi ác**

tri thức, có thể làm cho ở vào các địa, có thể làm cho được các nhẫn, có thể khiến cho tu tập hết thấy căn lành, có thể khiến cho làm xong hết thấy đạo, có thể bố thí cho hết thấy công đức lớn, có thể khiến đến nơi hết thấy ngôi Nhất thiết trí, có thể làm cho hoan hỷ, chứa nhóm công đức, có thể khiến cho vui mừng mà tu các hạnh, có thể khiến cho nhập vào nghĩa sâu xa, có thể khiến cho khai thị môn Giải thoát, có thể làm cho ngăn dứt được các đường ác, có thể làm cho dùng được ánh pháp để soi sáng, có thể làm cho dùng mưa pháp mà thấm ướt, có thể làm cho tiêu diệt hết thấy mê lầm, có thể làm cho lìa bỏ hết thấy cái thấy, có thể làm cho tăng trưởng hết thấy trí huệ Phật, có thể làm cho ở yên vào hết thấy pháp môn Phật.

Này người Thiện nam! Thiện tri thức như bà mẹ hiền, vì sanh ra giống Phật, như đấng cha lành, vì lợi ích rộng lớn, như nhũ mẫu, vì giữ gìn chẳng cho làm ác, như thầy dạy, vì chỉ bày chỗ học thức của Bồ tát, như người dẫn dắt hiền lành, vì có thể chỉ bày đạo Ba la mật, như vị lương y, vì có thể trị lành các bệnh phiền não, như núi Tuyết Sơn, vì tăng trưởng thuốc Nhất thiết trí, như viên mãnh tướng, vì

**đẹp trừ hết thấy kinh sợ khủng bố, như người lái đò, vì làm cho ra khỏi dòng nước sanh tử hung dữ, như vị thuyền trưởng, vì làm cho đến cõi châu báu trí huệ.**

**Này người Thiện nam! Thường phải chánh niệm suy nghĩ Thiện tri thức là như vậy.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Người hầu hạ hết thấy Thiện tri thức phải phát tâm như cõi đất lớn, vì gánh vác đảm nhiệm trọng trách không mỗi mọt, phải phát tâm như Kim cang, vì chí nguyện kiên cố không thể hư hoại, phải phát tâm như núi Thiết Vi, vì hết thấy các khổ không thể động được, phải phát tâm như kẻ hầu hạ, vì có thấy bao nhiêu lời dạy đều khiến tùy thuận theo, phải phát tâm như đệ tử, vì thấy bao nhiêu lời dạy đều không chống đối, phải phát tâm như tô tó, vì hết thấy các việc làm đều không chán, phải phát tâm như bà mẹ nuôi, vì chịu hết những cần cù lao khổ không biết mệt, phải phát tâm như người làm thuê, vì tùy chỗ sai bảo, không có trái nghịch, phải phát tâm như người hốt phân, vì rời khỏi kiêu mạn, phải phát tâm như cây lúa đã chín, vì có thể hạ thấp, phải phát tâm như con ngựa hay, vì lìa khỏi tánh ác, phải phát tâm như cỗ xe lớn, vì có thể chở nặng,**

**phải phát tâm như voi đã dạy lành, vì chỉ biết phục tùng, phải phát tâm như núi Tu Di, vì chẳng thể khuynh động được, phải phát tâm như con chó hiền, vì chẳng hại chủ, phải phát tâm như Chiên đà la, vì lìa kiêu mạn, phải phát tâm như kẻ dạy trâu, vì không ra oai giận dữ, phải phát tâm như ghe thuyền, vì qua lại chẳng mỗi, phải phát tâm như cầu dò, vì tế độ không biết mệt, phải phát tâm như người con hiếu, vì thuận theo nhan sắc, phải phát tâm như người con vua, vì tuân hành giáo mạng.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Người đối với tự thân mình, phải sanh tư tưởng đó là bệnh khổ, đối với Thiện tri thức, phải tưởng đó là y vương, với pháp của các Ngài nói, phải tưởng là thuốc hay, đối với chỗ tu hành, phải tưởng là trừ bệnh.**

**Lại đối với tự thân mình, phải sanh tư tưởng là đi xa, đối với Thiện tri thức, tưởng là kẻ dẫn đường, chỗ pháp Ngài nói ra tưởng đó là chánh đạo, đối với chỗ tu hành, tưởng là đạt đến thật xa.**

**Lại ở nơi thân mình, phải sanh tư tưởng là cầu được độ qua, đối với Thiện tri thức, tưởng đó là thuyền trưởng, với pháp các Ngài đã nói,**



**tưởng đó là thuyền chèo, nơi chỗ tu hành, tưởng là đến bờ.**

**Lại ở nơi thân mình, phải sanh tư tưởng là lúa mạ, đối với Thiện tri thức, tưởng đó là vua rồng, với chỗ pháp của các Ngài nói, tưởng đó là trận mưa đúng mùa, nơi chỗ tu hành, tưởng đã thành thực.**

**Lại đối với thân mình, phải sanh tư tưởng là nghèo cùng, đối với Thiện tri thức tưởng đó là Tỳ Sa Môn, đối với pháp các Ngài đã nói, tưởng đó là của báu, nơi chỗ tu hành tưởng giàu có.**

**Lại nơi tự thân mình phải sanh tư tưởng là học trò, đối với Thiện tri thức, tưởng đó là thợ khéo, với pháp các Ngài đã dạy, tưởng đó là nghề khéo, nơi chỗ tu hành tưởng là thông thạo.**

**Lại nơi tự thân mình phải sanh tư tưởng đó là chỗ đáng sợ, đối với Thiện tri thức, tưởng đó là sức mạnh, với pháp đã nói, tưởng là binh khí, nơi chỗ tu hành, tưởng là phá tan oán địch.**

**Lại ở nơi thân mình, phải sanh tư tưởng là nhà buôn, đối với Thiện tri thức, tưởng đó là kẻ dẫn đường, với pháp các Ngài đã nói, tưởng**

**đó là châu báu, nơi chỗ tu hành tướng là lượm của cải.**

**Lại ở nơi thân mình, phải sanh tư tưởng đó là đứa con, đối với Thiện tri thức, tướng đó là cha mẹ, với pháp các Ngài nói, tướng là gia nghiệp, nơi chỗ tu hành, tướng là nôi nghiệp nhà.**

**Lại đối với thân mình, phải sanh tư tưởng đó là con vua, đối với Thiện tri thức, tướng đó là đại thần, với pháp của các Ngài dạy, tướng đó là lệnh vua, nơi chỗ tu hành, tướng đó là đội mũ vua, mặc áo vua, cột đai vua, ngồi điện vua.**

**Này người Thiện nam! Người phải phát tâm như vậy, suy nghĩ như vậy, để gần gũi Thiện tri thức. Vì sao? Vì có tâm như vậy để gần Thiện tri thức thì chí nguyện được vĩnh viễn thanh tịnh.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Thiện tri thức là kẻ làm lớn các căn lành, như núi Tuyết Sơn sanh lớn các cỏ thuốc. Thiện tri thức là đò chứa đựng Phật pháp, như biển lớn chứa lãnh các dòng nước.**

**Thiện tri thức là nơi công đức, như biển lớn sanh ra các châu báu.**

**Thiện tri thức là thanh tịnh tâm Bồ đề, như lửa mạnh luyện được chơn kim.**

**Thiện tri thức là vượt hơn pháp thế gian, như núi Tu Di mọc giữa biển lớn.**

**Thiện tri thức là chẳng nhiễm pháp thế gian, như hoa sen chẳng dính nước.**

**Thiện tri thức là chẳng nhận chịu các ác, như biển lớn chẳng dung tử thi.**

**Thiện tri thức là tăng trưởng pháp lành, như trăng tròn ánh sáng tròn đầy.**

**Thiện tri thức là chiếu sáng pháp giới, như mặt trời sáng chiếu tứ thiên hạ.**

**Thiện tri thức làm lớn thân Bồ tát, như cha mẹ nuôi nấng con cái.**

**Này người Thiện nam! Nói tóm lại đại Bồ tát nếu có thể tùy thuận theo lời dạy của Thiện tri thức thì đắc được mười không thể nói trăm ngàn ức Na do tha công đức, làm thanh tịnh mười không thể nói trăm ngàn ức Na do tha thâm tâm, làm lớn mười không thể nói trăm ngàn ức Na do tha căn Bồ tát, hoàn toàn được mười không thể nói trăm ngàn ức Na do tha lực của Bồ tát, dứt được mười không thể nói trăm ngàn ức vô số chướng ngại, hơn được mười không thể nói trăm ngàn ức vô số**

**cảnh giới ma, nhập vào mười không thể nói trăm ngàn ức vô số pháp môn, tròn đầy được mười không thể nói trăm ngàn ức vô số trợ đạo, tu được mười không thể nói trăm ngàn ức vô số diệu hạnh, phát được mười không thể nói trăm ngàn ức vô số đại nguyện.**

**Này người Thiện nam! Ta lại nói sơ về hết thảy hạnh của Bồ tát, hết thảy Ba la mật của Bồ tát, hết thảy địa của Bồ tát, hết thảy nhẫn của Bồ tát, hết thảy môn tổng trì của Bồ tát, hết thảy môn Tam muội của Bồ tát, hết thảy trí thần thông của Bồ tát, hết thảy hồi hướng của Bồ tát, hết thảy nguyện của Bồ tát, hết thảy việc thành tựu của Bồ tát, đều do sức của Thiện tri thức, đều dùng Thiện tri thức làm căn bản, đều nương nơi Thiện tri thức mà sanh, đều nương nơi Thiện tri thức mà ra, đều nương nơi Thiện tri thức mà lớn, đều nương nơi Thiện tri thức mà đứng, đều do Thiện tri thức làm nhưn duyên, đều do Thiện tri thức mà hay phát khởi ra.**

**Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử nghe công đức của Thiện tri thức như vậy, có thể khai thị vô lượng diệu hạnh của Bồ tát, có thể thành tựu vô lượng Phật pháp rộng lớn, nên nhảy nhót vui mừng, đánh lễ chân Đồng tử Đức Sanh và**

**Đồng nữ Hữu Đức, đi nhiều vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng, rồi từ tạ mà lui đi.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử được nghe lời dạy của Thiện tri thức làm nhuần thấm tâm mình, chánh niệm suy nghĩ các hạnh của Bồ tát, hướng đến các nước hải ngàn, nhớ mình đời trước không tu hạnh lễ kính, liền phát tâm cố gắng tiến bước. Lại nhớ đời trước thân tâm chẳng sạch, liền phát tâm chuyên tự tập lóng trong. Lại nhớ đời trước làm những nghiệp ác, liền phát tâm tự phòng ngừa và dứt diệt. Lại nhớ đời trước đã khởi sanh các vọng tưởng, liền phát tâm thường suy nghĩ chơn chánh. Lại nhớ đời trước đã tu các hạnh chỉ vì tự thân mình, liền phát ý làm cho tâm rộng lớn trùm khắp cả muôn loài. Lại nhớ đời trước theo cầu cảnh dục, thường tự tổn hao không chút mùi vị, liền phát ý tu hành Phật pháp, nuôi lớn các căn để tự an ổn. Lại nhớ đời trước sanh khởi suy nghĩ tà, đồng với điên đảo, liền phát ý sanh tâm chánh kiến, khởi nguyện Bồ tát. Lại nhớ đời trước ngày đêm chăm nhọc tạo các điều ác, liền phát ý khởi đại tinh tấn thành tựu Phật pháp. Lại nhớ đời trước thọ sanh vào năm loài, thân của tự mình và thân của kẻ khác đều không lợi ích, liền phát ý**

**nguyện dùng thân này làm lợi ích chúng sanh để thành tựu Phật pháp, hầu hạ hết thảy các Thiện tri thức. Suy nghĩ như vậy, Thiện Tài sanh hoan hỷ lớn.**

**Thiện Tài lại quán thân này là nhà chứa các sự khổ, sanh, già, bệnh, chết, nguyện tận cùng kiếp vị lai, tu đạo Bồ tát, giáo hoá chúng sanh, thấy các Đức Như Lai thành tựu Phật pháp, dạo qua hết thảy Cõi Phật, hầu hạ hết thảy các pháp sư, giữ gìn hết thảy lời dạy của Phật, tìm cầu hết thảy bạn pháp, thấy hết thảy Thiện tri thức, nhóm họp hết thảy các Phật pháp, làm nhưn duyên cho hết thảy thân trí nguyện của Bồ tát.**

**Lúc suy nghĩ như vậy, Thiện Tài lớn thêm vô lượng căn lành không thể nghĩ bàn, liền đối với hết thảy Bồ tát tin sâu tôn trọng, sanh tư tưởng là hiếm có, tưởng đó là đại sư, các căn thanh tịnh, pháp lành tăng ích, khởi hết thảy việc cúng dường, cung kính của Bồ tát, làm hết thảy việc cúi mình chấp tay của Bồ tát, sanh ra hết thảy con mắt thấy khắp thế gian của Bồ tát, khởi tư tưởng nhớ khắp chúng sanh của hết thảy Bồ tát, hiện ra hết thảy nguyện hoá thân của Bồ tát, sanh ra âm thanh tư tưởng khen ngợi thanh tịnh của Bồ tát, thấy**

**hết thấy Chư Phật và Chư Bồ tát quá khứ và hiện tại, nơi hết thấy xứ thị hiện thành đạo thân thông biến hoá, cho đến không còn một chỗ nhỏ nào bằng đầu sợi lông mà không cùng khắp. Thiện Tài lại đắc được con mắt trí thanh tịnh quang minh, thấy hết thấy cảnh giới tu hành của Bồ tát; thân nhập khắp vào lưới cõi mười phương; nguyện cùng khắp pháp giới hư không, bình đẳng cả ba đời không có ngừng nghỉ. Hết thấy lợi ích như vậy đều do tin thọ lời dạy của Thiện tri thức mà ra cả.**

**Thiện Tài Đồng tử dùng tâm tôn trọng như vậy, cúng dường như vậy, khen ngợi như vậy, quán sát như vậy, nguyện lực như vậy, tưởng niệm như vậy, vô lượng cảnh giới trí huệ như vậy, đến trước lầu đài Tỳ Lô Giá Na trang nghiêm, năm vóc gieo xuống đất, tạm thời suy nhớ, tưởng nghĩ, quán sát. Vì sức đại nguyện tin hiểu sâu xa nên nhập vào môn trí huệ bình đẳng thân khắp nơi nơi, hiện thân mình khắp trước hết thấy các Đức Như Lai, trước hết thấy các Bồ tát, trước hết thấy các Thiện tri thức, trước hết thấy các tháp miếu Như Lai, trước hết thấy các hình tượng Như Lai, trước hết thấy các chỗ ở của Chư Phật, chư Bồ tát, trước hết thấy các pháp báu, hết thấy Thanh văn,**

**Bích Chi Phật và tháp miếu, trước hết thấy Thánh chúng, phước điền, trước hết thấy cha mẹ và bậc tôn kính, trước hết thấy chúng sanh mười phương đều như trên đã nói, Thiện Tài đều tôn trọng lễ tán, tận cùng đời vị lai không có ngừng nghỉ, bằng cõi hư không vì vô biên vô lượng, bằng pháp giới vì không chướng ngại, khắp cùng chơn thật, vì cùng khắp hết thấy, cùng khắp Như Lai, vì không có phân biệt, giống như hình bóng, vì tùy theo trí mà hiện ra, như chiêm bao, vì do suy nghĩ mà khởi sanh ra, như ảnh tượng, vì thị hiện hết thấy, như tiếng dội, vì do duyên phát sanh ra, không có sanh, vì xoay vần sanh thành rồi tàn rụi, không có tánh, vì tùy theo duyên mà chuyển.**

**Thiện Tài lại biết một cách quyết định hết thấy các báo đều từ nghiệp khởi sanh ra, hết thấy các quả đều do nhơn khởi, hết thấy các nghiệp đều do mê lầm kết tập khởi sanh, hết thấy Chư Phật ra đời đều do lòng tin khởi sanh ra, hết thấy việc cúng dường hoá hiện ra đều do cái hiểu quyết định khởi sanh ra, hết thấy Hoá Phật đều do tâm cung kính khởi sanh ra, hết thấy Phật pháp đều do căn lành khởi sanh ra, hết thấy hoá thân đều từ phương**



tiện khởi sanh ra, hết thấy Phật sự đều từ đại nguyện khởi sanh ra, hết thấy các hạnh của Bồ tát tu đều do hồi hướng khởi sanh ra, hết thấy pháp giới trang nghiêm rộng lớn từ cảnh giới Nhất thiết trí khởi sanh ra. Rồi đoạn kiến nên biết hồi hướng, rồi thường kiến nên biết vô sanh, rồi cái thấy không như nên biết chánh như, rồi cái thấy điên đảo nên biết lý đúng sự thật, rồi cái thấy tự tại biết chẳng do người khác dạy cho, rồi cái thấy mình và người nên biết từ duyên khởi, rồi cái thấy chấp một bên nên biết pháp giới vô biên, rồi cái thấy tới lui nên biết như ảnh tượng, rồi cái thấy có và không nên biết là không sanh diệt, rồi cái thấy hết thấy pháp nên biết không và vô sanh, biết không tự tại nên biết do nguyện lực sanh ra, rồi cái thấy hết thấy tướng nên nhập vào tận cùng vô tướng, vì biết hết thấy pháp như mầm của hạt giống, như ấn sanh văn, vì biết chất như tượng, nên biết thanh âm như tiếng dội, vì biết cảnh như chiêm bao nên biết nghiệp như huyễn, vì biết đời do tâm hiện nên biết quả do như khởi sanh ra, vì biết quả báo do nghiệp nhóm nên biết rằng hết thấy pháp công đức đều từ phương tiện khéo giỏi của Bồ tát chảy ra.

**Thiện Tài Đồng tử nhập vào những trí như vậy, tâm vững vàng niệm thanh tịnh, ở trước lâu đài, đánh lễ sát đất, căn lành nhiều không thể nghĩ bàn, chảy ra ngập tràn thân tâm, mát mẻ vui đẹp, rồi đứng dậy, nhất tâm chiêm ngưỡng, mắt chẳng tạm rời, chấp tay đi nhiều về phía hữu vô lượng vòng mà suy nghĩ rằng:**

**Lâu đài lớn này chính là chỗ ở của bậc hiểu biết không, vô tướng, vô nguyện. Là chỗ ở của bậc Nhất Thiết Pháp Vô Phân Biệt. Là chỗ ở của bậc hiểu thông pháp giới không khác nhau. Là chỗ ở của bậc biết hết thấy chúng sanh là bất khả đắc. Là chỗ ở của bậc biết hết thấy pháp là vô sanh. Là chỗ ở của bậc không chấp đắm nơi hết thấy thế gian. Là chỗ ở của bậc chẳng tham chấp hết thấy nhà cửa. Là chỗ ở của bậc chẳng thích hết thấy nơi làng xóm. Là chỗ ở của bậc chẳng nương tựa nơi hết thấy cảnh giới. Là chỗ ở của bậc lìa khỏi hết thấy tướng. Là chỗ ở của bậc biết hết thấy pháp không tự tánh. Là chỗ ở của bậc dứt hết thấy nghiệp phân biệt. Là chỗ ở của bậc lìa hết thấy tướng, tâm, ý, thức. Là chỗ ở của bậc chẳng nhập chẳng xuất hết thấy đạo. Là chỗ ở của bậc nhập vào hết thấy trí huệ Ba la mật sâu xa. Là chỗ ở của bậc hay dùng phương**

tiện ở vào trong pháp giới phổ môn. Là chỗ ở của bậc tắt dứt hết thủy lửa phiền não. Là chỗ ở của bậc dùng huệ cao cả để trừ dứt hết thủy cái thấy tham ái và kêu mạn. Là chỗ ở của bậc sanh ra hết thủy các du hý của thiên định, giải thoát, Tam muội và thông minh. Là chỗ ở của bậc quán sát hết thủy cảnh giới Tam muội của Bồ tát. Là chỗ ở của bậc ở trong chỗ của hết thủy Như Lai. Là chỗ ở của bậc đem một kiếp nhập vào hết thủy kiếp, đem hết thủy kiếp nhập vào một kiếp, mà không làm hư tướng của thời gian. Là chỗ ở của bậc đem một cõi nhập vào hết thủy cõi, đem hết thủy cõi nhập vào một cõi, mà không làm hư tướng không gian. Là chỗ ở của bậc đem một pháp nhập vào hết thủy pháp, đem hết thủy pháp nhập vào một pháp mà không làm hoại tướng của pháp. Là chỗ ở của bậc đem một chúng sanh nhập vào hết thủy chúng sanh, đem hết thủy chúng sanh vào một chúng sanh mà không hư tướng chúng sanh. Là chỗ ở của bậc đem một Phật nhập vào hết thủy Phật, đem hết thủy Phật nhập vào một Phật mà chẳng làm hư tướng Phật. Là chỗ ở của bậc ở trong một niệm mà biết hết thủy ba đời. Là chỗ ở của bậc trong khoảng một niệm đi đến hết thủy các cõi nước. Là chỗ ở của bậc hiện thân mình ra

trước hết thấy chúng sanh. Là chỗ ở của bậc tâm thường lợi ích hết thấy thế gian. Là chỗ ở của bậc hay đi đến khắp hết thấy nơi. Là chỗ ở của bậc tuy đã ra khỏi hết thấy thế gian, nhưng vì hoá độ chúng sanh nên thường hiện thân ở trong thế gian. Là chỗ ở của bậc chẳng chấp nơi hết thấy cõi, nhưng vì cúng dường Chư Phật mà dạo đi nơi hết thấy cõi. Là chỗ ở của bậc chẳng rời khỏi bốn xứ của mình mà có thể đến khắp hết thấy cõi Phật để trang nghiêm. Là chỗ ở của bậc gần gũi hết thấy Phật mà chẳng khởi sanh tưởng Phật. Là chỗ ở của bậc nương tựa vào hết thấy Thiện tri thức mà chẳng khởi sanh tưởng Thiện tri thức. Là chỗ ở của bậc ở trong hết thấy cung ma, mà chẳng đắm say trong cảnh dục. Là chỗ ở của bậc lìa khỏi hết thấy tâm tưởng. Là chỗ ở của bậc tuy hiện thân trong hết thấy chúng sanh mà đối với mình và người chẳng sanh tư tưởng là hai. Là chỗ ở của bậc hay vào khắp hết thấy thế giới mà đối với pháp giới không có tư tưởng khác nhau. Là chỗ ở của bậc nguyện ở vào trong hết thấy kiếp vị lai, mà đối với các kiếp chẳng tưởng là dài ngắn. Là chỗ ở của bậc chẳng rời chỗ nhỏ như trên đầu một sợi lông mà hiện thân khắp nơi hết thấy thế giới. Là chỗ ở của bậc hay diễn nói những pháp khó

được gặp. Là chỗ ở của bậc ở được vào trong pháp khó biết, pháp sâu xa, pháp không hai, pháp không tướng, pháp không đối trị, pháp không đắc được đâu, pháp không hý luận. Là chỗ ở của bậc ở trong đại từ đại bi. Là chỗ ở của bậc đã qua khỏi trí nhị thừa, đã vượt hơn hết thấy cảnh giới ma, đã không nhiễm thế pháp, đã đến bờ của Bồ tát đã đến, đã ở vào nơi chỗ ở của Như Lai. Là chỗ ở của bậc tuy lìa khỏi hết thấy các tướng mà chẳng nhập vào chánh vị của Thanh văn, tuy biết rõ hết thấy pháp vô sanh, mà cũng chẳng ở vào trong tánh pháp vô sanh. Là chỗ ở của bậc tuy quán bất tịnh mà chẳng chứng đắc pháp lìa tham, cũng chẳng cùng ở chung với tham dục, tuy tu hạnh từ mà chẳng chứng pháp lìa sân cũng chẳng chung cùng với sân hận, tuy quán duyên khởi mà chẳng chứng đắc pháp lìa si, cũng chẳng chung cùng với suy lầm. Là chỗ ở của bậc tuy ở trong bốn thiên định mà chẳng tùy theo thiên sanh ra, tuy tu hành bốn vô lượng tâm, nhưng vì hoá độ chúng sanh mà chẳng sanh vào cõi sắc, tuy tu bốn định vô sắc, nhưng vì đại bi nên chẳng ở nơi cõi vô sắc. Là chỗ ở của bậc tuy siêng tu chỉ quán, nhưng vì hoá độ chúng sanh nên chẳng chứng đắc sáng suốt giải thoát, tuy thật hành phép xả nhưng

chẳng bỏ việc hoá độ chúng sanh. Là chỗ ở của bậc tụy quán pháp không mà chẳng khởi sanh cái thấy không, tụy thật hành pháp vô tướng mà thường giáo hoá chúng sanh chấp tướng, tụy thật hành pháp vô nguyện mà chẳng bỏ Bồ đề hạnh nguyện. Là chỗ ở của bậc tụy ở trong hết thấy nghiệp phiền não mà vẫn được tự tại, vì để hoá độ chúng sanh nên hiện ra tụy thuận các nghiệp phiền não, tụy không sanh tử mà vì hoá độ chúng sanh nên thị hiện chịu sanh tử, tụy rời khỏi hết thấy loài, mà vì hoá độ chúng sanh nên thị hiện nhập vào các loài. Là chỗ ở của bậc tụy thật hành hạnh tử mà không mền luyến chúng sanh, tụy thật hành hạnh bi mà không chấp trước nơi các chúng sanh, tụy thật hành hạnh hỷ mà quán cái khổ của chúng sanh tâm thường thương mền, tụy thực hành hạnh xả mà chẳng bỏ phế việc lợi ích người. Là chỗ ở của bậc tụy rằng tu hành chín môn định thứ lớp mà chẳng xa lìa việc thọ sanh nơi dục giới, tụy biết hết thấy pháp là không sanh không diệt mà chẳng chứng đắc nơi tận cùng chân thật, tụy nhập vào ba môn Giải thoát mà chẳng lấy sự giải thoát của Thanh văn, tụy nói bốn Thánh đế mà chẳng ở vào trong Thánh quả tiểu thừa, tụy quán pháp duyên khởi sâu

**xa mà chẳng ở trong rớt ráo vắng lặng, tuy tu tám Thánh đạo mà chẳng cầu vĩnh viễn xuất thế gian, tuy vượt hơn địa vị phàm phu mà chẳng đoạ vào địa vị Thanh văn và Bích Chi Phật, tuy quán năm thủ uẩn mà chẳng diệt hẳn các uẩn, tuy vượt hơn bốn ma mà chẳng phân biệt các ma, tuy chẳng chấp nơi sáu xứ mà chẳng diệt hẳn sáu trần, tuy ở yên trong chân như mà chẳng đoạ nơi tốt chân thật, tuy nói hết thấy thừa mà chẳng bỏ đại thừa. Lâu đài này thật là chỗ ở của bậc trọn hết thấy các công đức như vậy.**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử liền nói bài kệ rằng:**

- **Đây Đấng Đại Bi trí thanh tịnh,  
Lợi ích thế gian: Đức Từ Thị,  
Ngài Bậc Quán Đảnh, con trưởng Phật,  
Nhập cảnh Như Lai Ngài ở đây.**
- **Thấy hàng Phật tử có âm thanh,  
Đã nhập đại thừa giải thoát môn,  
Dạo qua pháp giới tâm không chấp,  
Bậc Vô Đẳng này ở trong đây.**
- **Thí, giới, nhẫn, tấn, thiên, trí huệ,  
Phương tiện, nguyện, lực và thân thông,  
Mười độ Đại Thừa pháp như vậy,**

**Đấng Đầy Đủ Thủy ở trong này.**

- **Trí huệ rộng lớn như hư không,  
Khắp biết thủy pháp cả ba đời,  
Vô ngại, vô y, không chấp giữ,  
Đấng Thông Thủy Cõi ở trong này.**
- **Khéo thông hiểu được thủy pháp nào,  
Không tánh, không sanh, không nương đâu,  
Như chim giữa không, bay tự tại,  
Ấy Đấng Đại Trí ở trong này.**
- **Biết tánh chơn thật của ba độc,  
Nhơn duyên phân biệt do giả sanh,  
Cũng chẳng chán nó mà tìm thoát,  
Bạc Vắng Lặng này ở trong đây.**
- **Ba môn giải thoát, tám đạo Thánh,  
Các uẩn, xứ, giới và duyên khởi,  
Đều hay quán sát chẳng về tịnh,  
Ấy người khéo giỏi ở trong này.**
- **Cõi nước mười phương và chúng sanh,  
Dùng trí vô ngại đều quán sát,  
Biết tánh đều không chẳng phân biệt,  
Ấy Đấng Vắng Lặng ở trong này.**
- **Đi khắp pháp giới chẳng ngại ngần,  
Mà cầu tánh đi chẳng được nào,**



**Như gió trên không chẳng đi đứng,  
Đấng Không Nương Đâu ở trong này.**

- **Thấy khắp đường ác loài quần sanh,  
Chịu những khổ độc không nơi về,  
Phóng ánh đại từ thấy trừ diệt,  
Đấng Hay Thương Xót ở trong này.**
- **Thấy các chúng sanh mất chánh đạo,  
Như kẻ đui mù đi đường hiểm,  
Dắt họ đi vào thành giải thoát,  
Bậc Đại Đạo Sư ở trong này.**
- **Thấy các chúng sanh vào lưới ma,  
Sanh già bệnh chết thường ép dồn,  
Cứu họ giải thoát, được yên ổn,  
Ấy người mạnh mẽ ở trong này.**
- **Thấy các chúng sanh bệnh đại lâm,  
Sanh lòng thương xót rộng mênh mêng,  
Dùng thuốc trí huệ đều trừ diệt,  
Đấng Đại Y Vương ở trong này.**
- **Thấy các quần sanh chìm biển đời,  
Nổi trôi sâu kẹt chịu khổ đau,  
Đều dùng thuyền pháp cứu hộ thả,  
Đấng Khéo Độ Đời ở trong đây.**
- **Thấy các chúng sanh ở biển mê,**

**Phát tâm Bồ đề diệu hoá mầu,  
Đều vào trong đó để cứu họ,  
Bạc Ngư Ông Lành ở trong này.**

- **Thường dùng đại nguyện, mắt từ bi,  
Nhìn khắp hết thấy các chúng sanh,  
Cứu họ ra khỏi biển hữu lậu,  
Chim vua Kim sí ở trong này.**
- **Như mặt trời trắng giữa hư không,  
Hết thấy thế gian được sáng soi,  
Ánh sáng trí huệ cũng như vậy,  
Đấng Chiếu Thế Gian ở trong này.**
- **Bồ tát vì độ một chúng sanh,  
Khắp vô lượng kiếp tận vị lai,  
Như độ một người thấy đều vậy,  
Ấy Đấng Cứu Đời ở trong này.**
- **Nơi một cõi nước độ quần sanh,  
Cùng kiếp vị lai chẳng nghĩ ngừng,  
Mỗi mỗi cõi nước đều như vậy,  
Ấy Bạc Kiên Cố ở trong này.**
- **Chư Phật mười phương thuyết pháp nào,  
Một toà thọ lãnh hết khắp cùng,  
Tận kiếp vị lai thường như vậy,  
Bạc Biển Trí này ở trong đây.**

- Đạo khắp trên thủy thế giới nào,  
Vào khắp thủy những biển đạo tràng,  
Cúng dường hết thủy biển Chư Phật,  
Ấy Bạc Tu Hành ở trong này.
- Tu hành thủy biển hạnh diệu mâu,  
Phát biển đại nguyện rộng vô biên,  
Như vậy trải qua các biển kiếp,  
Ấy Đấng Công Đức ở trong này.
- Cõi nhiều vô lượng trên đầu lông,  
Phật, chúng sanh, kiếp, nhiều vô cùng,  
Thấy rõ như vậy đều cùng khắp,  
Đấng Mắt Vô Ngại ở trong này.
- Một niệm nhiếp khắp kiếp vô biên,  
Cõi nước, Chư Phật và chúng sanh,  
Trí huệ vô ngại đều biết rõ,  
Bạc Đủ Công Đức ở trong này.
- Dem nghiền ra bụi cõi mười phương,  
Thủy bao biển lớn, chấm sợi lông,  
Bồ tát phát nguyện nhiều như vậy,  
Ấy Bạc Vô Ngại ở trong này.
- Thành tựu tổng trì Tam muội môn,  
Đại nguyện, thiên định, giải thoát môn,  
Mỗi mỗi đều ở vô biên kiếp,  
Đấng Chân Phật Tử ở trong này.

- Vô lượng vô biên các Phật tử,  
Thuyết pháp nhiều cách độ quần sanh,  
Cũng nói thế gian kỹ thuật thầy,  
Ấy Bạc Tu hành ở trong này.
- Thành tựu phương tiện trí thân thông,  
Tu hành như huyễn diệu pháp môn,  
Năm loài mười phương hiện sanh thầy,  
Ấy Bạc Vô ngại ở trong này.
- Bồ tát từ khi mới phát tâm,  
Tu hành thầy hạnh đều đủ đầy,  
Hoá thân vô lượng khắp pháp giới,  
Ấy Đấng Thần Lực ở trong này.
- Một niệm thành tựu đạo Bồ đề,  
Làm nghiệp trí huệ khắp vô biên,  
Thế tình suy toán, tâm phát loạn,  
Ấy Đấng Khó Lường ở trong này.
- Thành tựu thân thông không ngại ngăn,  
Du hí pháp giới thầy khắp cùng,  
Nơi tâm chưa từng có sở đắc,  
Ấy Bạc Tĩnh Huệ ở trong này.
- Bồ tát tu hành huệ vô ngại,  
Vào các cõi nước không nhiễm dơ,  
Dùng trí không hai chiếu sáng khắp,  
Đấng Vô Ngã này ở trong đây.

- **Biết rõ các pháp không nương dâu,  
Bốn tánh vắng lặng đồng hư không,  
Thường đi trong cảnh giới như vậy,  
Ấy người Ly Cấu ở trong này.**
- **Thấy khắp quần sanh chịu khổ nhiều,  
Phát tâm trí huệ đại như từ,  
Nguyện thường lợi ích thế gian thấy,  
Ấy Đấng Thương Xót ở trong này.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Hiện khắp trước chúng sanh,  
Dường như vàng nhật nguyệt,  
Trừ khắp tối thế gian.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Thuận khắp tâm chúng sanh,  
Biến hiện thân vô lượng,  
Đầy khắp cõi mười phương.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Đi khắp các thế giới,  
Hết thấy chỗ Chư Phật,  
Vô lượng vô số kiếp.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Suy gẫm các Phật pháp,  
Vô lượng vô số kiếp,  
Tâm không hề chán mỏi.**

- **Phật tử ở lâu này,  
Niệm niệm nhập Tam muội,  
Mỗi mỗi môn Tam muội,  
Khai sáng cảnh giới Phật.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Đều biết hết thủy côi,  
Vô lượng vô số kiếp,  
Danh hiệu Phật, chúng sanh.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Một niệm nhiếp các kiếp,  
Chỉ tùy tâm chúng sanh,  
Mà không tưởng phân biệt.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Tu tập các Tam muội,  
Trong mỗi mỗi tâm niệm,  
Biết rõ pháp ba đời.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Kiết già thân bất động,  
Hiện khắp hết thủy côi,  
Trong hết thủy các loài.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Uống các biển Phật pháp,  
Vào sâu biển trí huệ,  
Đầy đủ biển công đức.**

- **Phật tử ở lâu này,  
Biết rõ số các cõi,  
Số đời, số chúng sanh,  
Số danh Phật cũng vậy.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Một niệm đều biết rõ,  
Trong hết thủy ba đời,  
Cõi nước thành hay hoại.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Biết rõ hạnh nguyện Phật,  
Hạnh Bồ tát tu hành,  
Căn, tánh, dục chúng sanh.**
- **Phật tử ở lâu này,  
Thấy trong một vi trần,  
Vô lượng cõi đạo tràng,  
Chúng sanh và các kiếp.**
- **Như trong một vi trần,  
Thủy vi trần cũng vậy,  
Thủy thủy đều đầy đủ,  
Nơi nơi đều vô ngại.**
- **Phật tử ở trong này,  
Quán khắp hết thủy pháp,  
Chúng sanh, cõi và đời,  
Không sanh, không chỗ có.**

- Quán sát những chúng sanh,  
Chánh pháp và Như Lai,  
Những cõi, những bốn nguyện,  
Ba đời đều bình đẳng.
- Phật Tử ở trong này,  
Giáo hoá các quần sanh,  
Cúng dường các Như Lai,  
Suy nghĩ các tánh pháp.
- Vô lượng ngàn vạn kiếp,  
Đã tu nguyện, trí, hạnh,  
Rộng lớn chẳng thể lường,  
Tán dương chẳng hết được.
- Các bậc đại đồng mãnh,  
Chỗ làm không chướng ngại,  
Ở yên vào trong đây,  
Tôi chấp tay kính lễ.
- Trưởng tử của Chư Phật,  
Đấng Thánh Đức Từ Thị,  
Nay tôi cung kính lễ,  
Cúi xin thương tưởng tôi.

Lúc bấy giờ, Thiện Tài Đồng tử đã dùng hết thủy vô lượng pháp xưng dương ca ngợi của Bồ tát như vậy để khen ngợi các Bồ tát trong lầu đài lớn Tỳ Lô Giá Na Trang Nghiêm



**Tạng rồi, liền cúi mình chấp tay cung kính  
đảnh lễ, nhất tâm nguyện thấy Đức Di Lạc Bồ  
tát để gần gũi cúng dường, thì bỗng thấy Đức  
Di Lạc Đại Bồ tát từ chỗ khác lại, có vô lượng  
vua Trời, Người, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la,  
Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Đế Thích,  
Phạm Vương, Hộ Thế Tứ Thiên Vương và Đại  
Chúng Bà la môn, vô lượng quyến thuộc tại xứ  
bốn sanh, cùng vô số trăm ngàn chúng sanh  
trước sau bao quanh, đồng đi đến, nhắm  
hướng lâu đài Đại Trang Nghiêm Tạng.**

**Thiện Tài thấy rồi, vui mừng nhảy nhót,  
nằm vóc gieo xuống đất. Đức Di Lạc Bồ tát  
liền quán sát Thiện Tài, chỉ thị cho đại chúng  
biết về công đức của Thiện Tài mà nói kệ rằng:**

- Các người xem Thiện Tài,  
Trí huệ tâm thanh tịnh,  
Vì cầu hạnh Bồ đề,  
Nên đến chỗ của Ta.
- Lành thay lòng từ tròn,  
Lành thay bi hoàn toàn,  
Lành thay mắt vắng lặng,  
Tu hành không chán mỏi.
- Lành thay ý thanh tịnh,  
Lành thay tâm rộng lớn,

**Lành thay căn bất thối,  
Tu hành không chán lười.**

- **Lành thay hạnh bất động,  
Thường cầu Thiện tri thức,  
Rõ thông hết thủy pháp,  
Điều phục các quần sanh.**
- **Lành thay hành diệu đạo,  
Lành thay ở công đức,  
Lành thay về quả Phật,  
Chưa từng có mỗi mệ.**
- **Lành thay đức làm thể,  
Lành thay pháp thấm nhuần,  
Lành thay vô biên hạnh,  
Thế gian khó thấy được.**
- **Lành thay lìa mê lầm,  
Pháp thế gian chẳng nhiễm,  
Thịnh, suy, chê, khen thủy,  
Tất cả không phân biệt.**
- **Lành thay thí an vui,  
Điều nhu hoá độ được,  
Tâm đối, nịnh, sân, kiêu,  
Hết thủy đều trừ diệt.**
- **Lành thay chơn Phật tử,**

**Đi đến khắp mười phương,  
Thêm lớn các công đức,  
Điều nhu không lười mỗi.**

- **Lành thay trí ba đời,  
Biết khắp hết thủy pháp,  
Khắp sanh kho công đức,  
Tu hành chẳng lười mỗi.**
- **Văn Thù, Đức Vân thầy,  
Hết thầy các Phật tử,  
Bảo người đến gặp ta,  
Chỉ người chỗ vô ngại.**
- **Tu đủ hạnh Bồ tát,  
Nhiếp khắp các quần sanh,  
Người rộng lớn như vậy,  
Nay đến tìm gặp ta.**
- **Vì cầu các cảnh giới,  
Thanh tịnh của Như Lai,  
Nên hỏi nguyện rộng lớn,  
Mà đến chỗ của ta.**
- **Phật quá, hiện, vị lai,  
Đã thành tựu nghiệp hạnh,  
Người muốn tu học cả,  
Nay đến tìm gặp ta.**

- **Người nơi Thiện tri thức,  
Muốn cầu pháp mầu diệu,  
Muốn thọ hạnh Bồ tát,  
Mà đến chỗ tìm ta.**
- **Người nghĩ Thiện tri thức,  
Được Chư Phật ngợi khen,  
Khiến người thành Bồ đề,  
Mà đến chỗ ta đây.**
- **Người nghĩ Thiện tri thức,  
Như cha mẹ sanh mình,  
Nuôi mình như mẹ vú,  
Lớn đạo Bồ đề mình.**
- **Như thầy thuốc chữa bệnh,  
Như Trời rưới Cam Lô,  
Như mặt trời soi đường,  
Như mặt trăng tròn sáng.**
- **Như núi không động lay,  
Như biển không tăng giảm,  
Như thuyền trưởng cứu vớt,  
Nên đến chỗ ta đây.**
- **Người quán Thiện tri thức,  
Như viên đại tướng mạnh,  
Cũng như đại thương gia,  
Lại như đại Đạo Sư.**

- **Dựng được cờ chánh pháp,  
Bày được công đức Phật,  
Diệt được các đường ác,  
Mở được cửa loài lành.**
- **Hiển được thân Chư Phật,  
Giữ được kho của Phật,  
Trì được pháp Chư Phật,  
Nên người nguyện kính thờ.**
- **Muốn đủ trí thanh tịnh,  
Muốn được thân đoan chánh,  
Muốn sanh nhà cao sang,  
Nên đến chỗ của ta.**
- **Các người xem người này,  
Gần gũi Thiện tri thức,  
Theo chỗ đã tu học,  
Hết thấy đều thuận hành.**
- **Do phước duyên đời trước,  
Văn Thù khiến phát tâm,  
Tuỳ thuận không trái nghịch,  
Tu hành chẳng chán mệt.**
- **Cha mẹ và quyến thuộc,  
Cung điện và tài sản,  
Hết thấy đều bỏ lìa,  
Khiêm hạ cầu tri thức.**

- **Tu tập ý như vậy,  
Rời hẳn thân thế gian,  
Sẽ sanh cõi nước Phật,  
Hưởng quả báo cao sang.**
- **Thiện Tài thấy chúng sanh,  
Khổ sanh già bệnh chết,  
Vì họ phát đại bi,  
Siêng tu đạo vô thượng.**
- **Thiện Tài thấy chúng sanh,  
Thường chuyển trong năm loài,  
Nên cầu trí Kim Cang,  
Phá các khổ cho họ.**
- **Thiện Tài thấy chúng sanh,  
Ruộng tâm bỏ hoang phế,  
Vì họ trừ tam độc,  
Chuyên cầu cày trí bén.**
- **Chúng sanh trong si tối,  
Đui mù mất Chánh đạo,  
Thiện Tài làm Đạo Sư,  
Chỉ cho chỗ an ổn.**
- **Giáp nhẫn, xe giải thoát,  
Trí huệ làm gương báu,  
Hay ở trong ba cõi,  
Phá các giặc phiền não.**

- **Thiện Tài lái thuyền pháp,  
Khấp cứu cả muôn loài,  
Khiến qua biển lửa dữ,  
Mau đến cõi châu báu.**
- **Thiện Tài mặt trời giác,  
Ánh sáng trí đại nguyện,  
Đi khắp pháp giới không,  
Chiếu khắp nhà quần mê.**
- **Thiện Tài trăng Chánh giác,  
Pháp lành đã tròn đầy,  
Ánh định từ mát mẻ,  
Chiếu khắp tâm chúng sanh.**
- **Thiện Tài biển trí cao,  
Nương trực tâm mà đứng,  
Hạnh Bồ đề sâu lặn,  
Sanh ra những pháp báu.**
- **Thiện Tài rộng đại tâm,  
Bay lên pháp giới không,  
Nổi mây tuôn mưa ngọt,  
Sanh thành thủy quả trái.**
- **Thiện Tài thấp đèn pháp,  
Tim: Tin, dầu: Từ bi,  
Bình: Niệm, sáng: Công đức,  
Diệt trừ tối ba độc.**

- **Giác tâm: Ca la lã,  
Bi: Bào thai, từ: Thịt,  
Bồ đề phân: Chân tay,  
Làm lớn Tạng Như Lai.**
- **Thêm lớn tạng phước đức,  
Tạng trí huệ thanh tịnh,  
Mở sáng tạng thanh tịnh,  
Sanh ra tạng đại nguyện.**
- **Đại trang nghiêm như vậy,  
Cứu hộ các quần sanh,  
Trong hết thấy trời người,  
Khó nghe khó thấy được.**
- **Cây trí huệ như vậy,  
Rễ sâu chẳng động được,  
Các hạnh lần lần lớn,  
Che mát khắp quần sanh.**
- **Muốn sanh hết thấy đức,  
Muốn hỏi hết thấy pháp,  
Muốn dứt hết thấy nghi,  
Chuyên cầu Thiện tri thức.**
- **Muốn phá ma mê lầm,  
Muốn trừ uế tà kiến,  
Muốn mở trói chúng sanh,  
Chuyên cầu Thiện tri thức.**



- **Sẽ diệt các đường ác,  
Sẽ chỉ đường trời người,  
Khiến tu hạnh công đức,  
Mau nhập thành Niết bàn.**
- **Phải độ nạn tà kiến,  
Phải cắt lưới thấy lầm,  
Phải khô nước ái dục,  
Phải chỉ đường ba cõi.**
- **Phải làm chỗ đời nương,  
Phải làm ánh sáng đời,  
Phải thành thầy ba cõi,  
Chỉ cho chỗ giải thoát.**
- **Cũng phải khiến thế gian,  
Khấp rời khỏi chấp tướng,  
Thức dậy giấc phiền não,  
Ra khỏi bùn ái dục.**
- **Phải biết thông thủy pháp,  
Phải nghiêm tịnh thủy cõi,  
Hết thủy đều rốt ráo,  
Tâm được đại hoan hỷ.**
- **Hạnh người rất điều nhu,  
Tâm người rất thanh tịnh,  
Những công đức muốn tu,  
Hết thủy đều tròn đầy.**

- **Người sắp được thấy Phật,  
Thấu rõ hết thủy pháp,  
Nghiêm tịnh thủy biển cõi,  
Thành tựu đại Bồ đề.**
- **Sẽ viên mãn biển hạnh,  
Sẽ biết các biển pháp,  
Sẽ độ biển chúng sanh,  
Tu các hạnh như vậy.**
- **Sẽ đến bờ công đức,  
Sẽ sanh các phẩm lành,  
Sẽ đồng các Phật tử,  
Tâm quyết định như vậy.**
- **Sẽ dứt thủy mê lầm,  
Sẽ sạch hết thủy nghiệp,  
Sẽ phục hết thủy ma,  
Sẽ đủ nguyện như vậy.**
- **Sẽ sanh đạo trí mầu,  
Sẽ mở đường chánh pháp,  
Không lâu sẽ bỏ rời,  
Nghiệp lầm và đường khổ.**
- **Hết thủy chúng sanh luân,  
Mê chìm các biển cõi,  
Người sẽ Chuyển Pháp Luân,  
Khiến họ dứt thủy khổ.**

- **Người giữ gìn giống Phật,  
Người sẽ tịnh giống Pháp,  
Người nhóm được giống Tăng,  
Cùng khắp cả ba đời.**
- **Sẽ cất những lưới ái,  
Sẽ xé lưới chấp thấy,  
Sẽ cứu những lưới khổ,  
Sẽ thành lưới nguyện này.**
- **Sẽ độ chúng sanh giới,  
Sẽ nghiêm tịnh thế giới,  
Sẽ nhóm trí huệ giới,  
Sẽ thành tâm giới này.**
- **Sẽ làm chúng sanh vui,  
Sẽ khiến Bồ tát vui,  
Sẽ khiến Chư Phật vui,  
Sẽ thành hoan hỷ này.**
- **Sẽ thấy hết thủy loài,  
Sẽ thấy hết thủy cõi,  
Sẽ thấy hết thủy pháp,  
Sẽ thành thấy của Phật.**
- **Sẽ phóng ánh phá tối,  
Sẽ phóng sáng dứt nóng,  
Sẽ phóng sáng diệt ác,  
Trừ sạch khổ ba cõi.**

- **Sẽ mở cửa loài trời,  
Sẽ mở cửa Phật đạo,  
Sẽ bày cửa giải thoát,  
Khắp khiến chúng sanh vào.**
- **Sẽ chỉ cho chánh đạo,  
Sẽ dứt hết tà đạo,  
Như vậy siêng tu hành,  
Thành tựu đạo Bồ đề.**
- **Sẽ tu biến công đức,  
Sẽ qua biển ba cõi,  
Khiến khắp biển quần sanh,  
Ra khỏi các biển khổ.**
- **Sẽ nơi biển chúng sanh,  
Làm cạn biển phiền não,  
Khiến tu những biển hạnh,  
Mau nhập biển đại trí.**
- **Người sẽ thêm biển trí,  
Người sẽ tu biển hạnh,  
Biển đại nguyện Chư Phật,  
Người sẽ được đầy đủ.**
- **Người sẽ nhập biển cõi,  
Người sẽ quán biển chúng,  
Người sẽ dùng sức trí,  
Khắp uống các biển pháp.**

- **Sẽ thấy mây Chư Phật,  
Sẽ khởi mây cúng dường,  
Sẽ nghe mây diệu pháp,  
Sẽ giảng mây nguyện này.**
- **Đi khắp nhà ba cõi,  
Khắp phá nhà mê lầm,  
Khắp vào nhà Như Lai,  
Sẽ hành đạo như vậy.**
- **Khắp nhập môn Tam muội,  
Đạo khắp môn giải thoát,  
Ở vào môn thần thông,  
Đi khắp cùng pháp giới.**
- **Hiện khắp trước chúng sanh,  
Đến khắp trước Chư Phật,  
Như ánh sáng nhật nguyệt,  
Sẽ thành lực như vậy.**
- **Chỗ đi không động loạn,  
Chỗ đi không nhiễm trước,  
Như chim bay trên không,  
Sẽ thành diệu dụng đó.**
- **Như lưới nhơn Đà La,  
Lưới cõi đứng như vậy,  
Người sẽ đều đi đến,  
Như gió không ngăn ngại.**

- **Người sẽ nhập pháp giới,  
Đến khắp các thế giới,  
Thấy khắp Phật ba đời,  
Tâm sanh đại hoan hỷ.**
- **Người nơi các pháp môn,  
Đã được và sẽ được,  
Phải vui mừng hơn hở,  
Không tham cũng không chán.**
- **Người: Đồi chứa công đức,  
Theo được lời Phật dạy,  
Tu được hạnh Bồ tát,  
Được thấy sự lạ này.**
- **Các Phật tử như vậy,  
Ức kiếp khó gặp được,  
Huống là thấy công đức,  
Và đạo mẫu họ tu.**
- **Người sanh trong cõi người,  
Được những lợi lành lớn,  
Được thấy Đức Văn Thù,  
Vô lượng các công đức.**
- **Đã lìa khỏi đường ác,  
Đã ra khỏi chỗ nạn,  
Đã vượt khỏi các khổ,  
Lành thay chớ biếng lười.**

- Đã rời địa phàm phu,  
Đã ở địa Bồ tát,  
Sẽ đầy địa trí huệ,  
Mau nhập địa Như Lai.
- Hạnh Bồ tát như biển,  
Trí Phật đồng hư không,  
Nguyện của người cũng vậy,  
Nên sanh vui mừng lớn.
- Các căn chẳng lười trễ,  
Chí nguyện thường quyết định,  
Gân gũ Thiện tri thức,  
Không lâu thành đầy cả.
- Thấy các hạnh Bồ tát,  
Đều vì độ chúng sanh,  
Khấp tu các pháp môn,  
Cẩn thận chớ nghi lậm.
- Người đủ phước không bàn,  
Và đức tin chơn thật,  
Vì thế nên hôm nay,  
Được thấy các Phật tử.
- Người thấy các Phật tử,  
Đều được lợi ích lớn,  
Mỗi mỗi những đại nguyện,  
Hết thấy đều tin thọ.

- **Người ở trong ba cõi,  
Hay tu hạnh Bồ tát,  
Vậy nên các Phật tử,  
Dạy cho môn giải thoát.**
- **Người chẳng phải pháp khí,  
Cùng ở với Phật tử,  
Ví trái vô lượng kiếp,  
Chẳng biết cảnh giới đó.**
- **Người thấy các Bồ tát,  
Được nghe pháp như vậy,  
Thế gian rất khó có,  
Nên sanh lòng vui mừng.**
- **Chư Phật hộ niệm người,  
Bồ tát nhiếp thọ người,  
Thuận hành theo lời dạy,  
Lành thay ở sống lâu.**
- **Đã sanh nhà Bồ tát,  
Đã đủ đức Bồ tát,  
Đã lớn giống Như Lai,  
Sẽ lên bậc Quán Đảnh.**
- **Không lâu người sẽ được,  
Đồng với các Phật tử,  
Thấy chúng sanh khổ não,  
Dem đặt chỗ an ổn.**



- **Đã gieo giống như vậy,  
Sẽ được quả như vậy,  
Nay ta khen tặng người,  
Nên sanh lòng vui đẹp.**
- **Vô lượng các Bồ tát,  
Hành đạo vô lượng kiếp,  
Chưa thành được hạnh này,  
Nay người đều được trọn.**
- **Tin, thích, kiên, tấn, lực,  
Thiện Tài đều được thành,  
Ai có lòng kính mộ,  
Cũng phải học như vậy.**
- **Hết thảy hạnh công đức,  
Đều từ tâm nguyện sanh,  
Thiện Tài đã biết rõ,  
Thường thích siêng tu tập.**
- **Như rồng bủa mây dày,  
Tất sẽ tuôn mưa lớn,  
Bồ tát khởi nguyện trí,  
Quyết định tu các hạnh.**
- **Nếu có Thiện tri thức,  
Dạy người hạnh Phổ Hiền,  
Người nên khéo kính thờ,  
Cẩn thận chớ sanh nghi.**

- **Người trong vô lượng kiếp,  
Vì dục vọng bỏ thân,  
Nay vì cầu Bồ đề,  
Xả thân mới là hay.**
- **Người trong vô lượng kiếp,  
Chịu đủ khổ sanh tử,  
Chẳng từng thờ Chư Phật,  
Chưa nghe hạnh như vậy.**
- **Nay người được thân người,  
Gặp Phật, Thiện tri thức,  
Nghe lãnh hạnh Bồ đề,  
Sao chẳng vui mừng được.**
- **Tuy gặp Phật ra đời,  
Cũng gặp Thiện tri thức,  
Mà tâm không thanh tịnh,  
Chẳng nghe pháp như vậy.**
- **Nếu nơi Thiện tri thức,  
Tin thích tâm tôn trọng,  
Lìa nghi chẳng chán mỗi,  
Mới nghe pháp như vậy.**
- **Nếu ai nghe pháp này,  
Mà phát tâm thệ nguyện,  
Phải biết người như vậy,  
Đã được lợi ích lớn.**

- **Tâm thanh tịnh như vậy,  
Thường được gần Chư Phật,  
Cũng gần các Bồ tát,  
Quyết định thành Bồ đề.**
- **Nếu vào pháp môn này,  
Thời đủ các công đức,  
Lìa hẳn các loài ác,  
Chẳng chịu hết thủy khổ.**
- **Không lâu bỏ thân này,  
Sanh lên cõi nước Phật,  
Thường thấy Phật mười phương,  
Và cùng các Bồ tát.**
- **Nhơn xưa, nay hiểu giỏi,  
Và sức thờ bạn lành,  
Thêm lớn các công đức,  
Như nước mọc hoa sen.**
- **Thích hầu Thiện tri thức,  
Siêng cúng hết thủy Phật,  
Chuyên tâm nghe chánh pháp,  
Thường tu hành chớ lười.**
- **Người: Đồ chứa chơn pháp,  
Sẽ đủ hết thủy pháp,  
Sẽ tu hết thủy đạo,  
Sẽ viên mãn thủy nguyện.**

- **Người dùng tâm tin hiểu,  
Mà đến lễ kính Ta,  
Không lâu sẽ vào khắp,  
Hết thấy các hội Phật.**
- **Lành thay chơn Phật tử,  
Cung kính hết thấy Phật,  
Không lâu đủ các hạnh,  
Đến bờ công đức Phật.**
- **Người nên mau đến chỗ,  
Đức Đại Trí Văn Thù,  
Ngài sẽ khiến người được,  
Hạnh thâm diệu Phổ Hiền.**

**Bấy giờ Thiện Tài nghe Đức Di Lạc Đại Bồ tát ở trước đại chúng, khen ngợi kho đại công đức của mình xong, vui mừng hớn hở, thân thể lông mọc ốc, rơi lệ nghẹn ngào, đứng dậy chấp tay, cung kính chiêm ngưỡng, đi nhiễu vô lượng vòng. Nhờ sức tưởng niệm của Đức Văn Thù Sư Lợi nên các chuỗi hoa anh lạc, đủ thứ báu màu tự nhiên đầy cả hai tay. Thiện Tài hoan hỷ, liền lấy ra rải lên Đức Di Lạc Đại Bồ tát để cúng dường.**

**Đức Di Lạc Bồ tát liền xoa đánh Thiện Tài mà nói bài kệ rằng:**

- Lành thay! Lành thay! Chơn Phật tử,  
Tinh tấn các căn không chán mỗi,  
Không lâu sẽ đủ các công đức,  
Giống như Văn Thù và ta đây.

Thiện Tài Đồng tử liền dùng kệ đáp rằng:

- Tôi nghĩ Thiện tri thức,  
Ức kiếp khó gặp được,  
Nay đều được gần gũi,  
Mà đến chỗ của Ngài.  
  
- Tôi nhờ Đức Văn Thù,  
Thấy được đáng khó thấy,  
Đáng đại công đức đó,  
Nguyện sớm về chiêm yết.<sup>①</sup>

Lúc bấy giờ, Thiện Tài Đồng tử chấp tay  
cung kính, lại bạch Đức Di Lặc Đại Bồ tát rằng:

Bạch Đại Thánh! Tôi trước đã phát tâm Vô  
thượng Chánh đẳng Chánh giác nhưng chưa  
biết Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ  
tát, để tu đạo Bồ tát? Bạch Đại Thánh! Hết  
thảy các Đức Như Lai đã thọ ký Ngài, một đời  
nữa sẽ được Vô thượng Chánh đẳng Chánh  
giác. Nếu là một đời nữa sẽ được Vô thượng Bồ  
đề, thì Ngài đã siêu việt hết thảy chỗ sở trụ

---

① Hán bộ hết quyển 77.

của Bồ tát, thời đã hơn hết thảy bậc ly sanh của Bồ tát, đã viên mãn hết thảy Ba la mật, đã thâm nhập hết thảy các môn nhẫn, đã đầy đủ hết thảy địa Bồ tát, đã du hý trong hết thảy môn giải thoát, đã thành tựu hết thảy pháp Tam muội, đã thông đạt hết thảy hạnh Bồ tát, đã chứng đắc hết thảy Đà la ni biện tài, đã được tự tại trong hết thảy môn tự tại của Bồ tát, đã nhóm họp hết thảy pháp trợ đạo của Bồ tát, đã du hý trong trí huệ phương tiện, đã sanh ra trí đại thân thông, đã thành tựu hết thảy chỗ học, đã viên mãn hết thảy hạnh mâu, đã đầy đủ hết thảy đại nguyện, đã lãnh thọ hết thảy việc thọ ký của Phật, đã hiểu rõ hết thảy các pháp môn các thừa, đã nhận được hết thảy chỗ hộ niệm của các Như Lai, đã nhiếp được hết thảy Bồ đề Phật, đã trì được hết thảy kho pháp Phật, đã trì được hết thảy kho tạng bí mật của Chư Phật Bồ tát, đã làm được bậc dẫn đầu trong hết thảy đại chúng Bồ tát, đã làm được viên tướng mạnh, vì chúng sanh mà phá quân ma phiền não, đã làm được bậc Đại Đạo Sư dẫn ra khỏi đồng hoang sanh tử, đã làm được vua thầy thuốc giỏi trị các bệnh nặng mê lầm, đã có thể làm bậc cao cả nhất trong hết thảy chúng sanh, đã được tự tại trong hết thảy các Thế chủ, đã làm được bậc

**nhất trong hết thủy hàng Thánh Nhân, đã được cao nhất trong hết thủy hàng Thanh văn và Bích Chi Phật, đã làm được vị thuyền trưởng trong biển sanh tử, đã giảng được lưới điều phục hết thủy chúng sanh, đã quán được căn của hết thủy chúng sanh, đã nhiếp được hết thủy chúng sanh giới, đã thủ hộ được hết thủy đại chúng Bồ tát, đã luận đàm được hết thủy việc Bồ tát, đã đi đến được nơi hết thủy các Đức Như Lai, đã ở vào được trong hết thủy hội Như Lai, đã hiện thân được trước hết thủy chúng sanh, đã có thể không nhiễm đắm trong hết thủy pháp thế gian, đã siêu việt được hết thủy cảnh giới ma, đã ở vào được hết thủy cảnh giới Phật, đã đến được hết thủy cảnh giới vô ngại của Bồ tát, đã siêng năng cúng dường được hết thủy Chư Phật, đã đầy được thể tánh với hết thủy các Phật pháp, đã cột dây diệu pháp, đã thọ lãnh pháp quán đảnh của Phật, đã ở vào trong Nhất thiết trí, đã khắp sanh được hết thủy Phật pháp, đã mau lên được bậc Nhất thiết trí.**

**Bạch Đại Thánh! Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để tu đạo Bồ tát? Tùy theo chỗ tu học, làm sao mau được đầy đủ hết thủy Phật pháp, độ thoát**

**được hết các chúng sanh đã nhớ tưởng, khắp thành tựu viên mãn được những đại nguyện đã phát ra, khắp rốt ráo được những hạnh đã khởi, khắp làm an ổn được cho hết thầy trời người, chẳng phụ bỏ thân mình, chẳng dứt mất Tam bảo, chẳng giả dối hết thầy giống Phật Bồ tát, có thể giữ gìn con mắt Pháp của hết thầy Chư Phật? Những việc như vậy, nguyện xin vì tôi mà chỉ dạy cho.**

**Đức Di Lặc Đại Bồ tát liên quan sát hết thầy chúng hội đạo tràng, chỉ Thiện Tài mà nói rằng: Này các Ngài! Các Ngài có thấy vị Đồng tử trưởng giả này, nay đến ta để hỏi các công đức của hạnh Bồ tát không? Này các Ngài! Đồng tử Trưởng giả này đồng mãnh tinh tấn, chí nguyện không loạn, thâm tâm kiên cố, thường không thối chuyển, đủ những hy vọng cao cả, như chứa dầu cháy, không hề chán đủ, mến Thiện tri thức, gần gũi cúng dường, tìm cầu nơi nơi để hầu hạ hỏi pháp.**

**Này các Ngài! Đồng tử Trưởng giả này đã từng thọ pháp của Ngài Văn Thù chỉ dạy nơi Phước Thành, rồi lần lần đi về phương Nam, cầu Thiện tri thức. Trải qua một trăm mười vị Thiện tri thức rồi, nay mới đến chỗ ta, chưa từng tạm khởi lên một niệm chán bỏ. Này các**



**Ngài! Trưởng giả Đồng tử này rất là khó có, hướng về đại thừa, cưỡi xe đại huệ, phát đại đồng mãnh, choàng giáp đại bi, dùng tâm đại từ cứu hộ chúng sanh, khởi hạnh đại tinh tấn Ba la mật, làm vị đại thương gia hộ trì các chúng sanh, làm thuyền pháp lớn qua biển hữu lậu, ở trong đại đạo, nhóm họp pháp báu lớn, tu các pháp trợ đạo rộng lớn. Người như vậy thật khó nghe đến được, khó thể thấy được, khó gần gũi được, khó cùng ở cùng tu. Vì sao? Vì Đồng tử Trưởng giả này phát tâm cứu hộ hết thảy chúng sanh, làm cho hết thảy chúng sanh giải thoát các khổ, vượt khỏi các loài ác, lìa khỏi hiểm nạn, phá tối tăm vô minh, ra khỏi đồng sanh tử, ngừng hết các loài, khỏi cảnh giới ma, chẳng chấp đắm pháp thế gian, ra khỏi bùn ái dục, dứt tham lam trói buộc, mở dây trói của kiến chấp, phá nhà tưởng chấp, dứt đường mê lầm, dẹp ngọn cờ kiêu căng, rút mũi tên lầm lạc, triệt bỏ sự mê ngủ, cắt lưới tham ái diệt vô minh, qua khỏi dòng hữu lậu, rời đối nịnh, sạch tâm uế, dứt nghi lầm, ra khỏi sanh tử.**

**Này các Ngài! Vị Trưởng giả Đồng tử này vì những người bị bốn dòng hữu lậu cuốn trôi mà làm con thuyền pháp lớn, vì những kẻ bị**

bùn lầy tà kiến nhận chìm mà làm cầu đại pháp, vì những người bị si tối làm hôn mê mà thấp đèn đại trí, vì những người đi trong đồng hoang sanh tử mà mở bày Thánh đạo, vì những người mang bệnh nặng phiền não mà hoà chế thuốc pháp, vì những kẻ gặp khổ sanh, già, chết mà cho uống nước cam lộ, khiến cho được an ổn, vì những người vào trong lửa tham sân si mà tưới nước thiên đình khiến cho họ được mát mẻ, với người nhiều sầu não thì giảng dụ làm cho họ được an, với người bị nhốt trong hữu lậu thì khuyên răn họ thoát ra, với người trong lưới kiến chấp thì mở gươm trí huệ, với người ở trong thành tam giới thì chỉ cửa giải thoát, với người ở trong hiểm nạn thì dắt đến chỗ an ổn, với người sợ giặc kiết sử thì cho họ pháp vô úy, với người đoạ ác thú thì trao cho họ tay từ bi, với người bị hại về ngũ uẩn thì chỉ cho họ thành Niết bàn, với người bị ràng buộc trong mười tám giới thì dùng Thánh đạo để mở, với người đắm nơi trong sáu xứ lục trần trống rỗng thì dùng ánh sáng trí huệ dẫn họ ra, với người đạo tà tận cùng thì làm cho họ vào chánh đạo, với người gần bạn ác thì chỉ cho họ bạn lành, với người thích pháp phàm thì dạy cho họ Thánh pháp, với người ham trong sanh tử thì làm

**cho họ nhập về thành Nhất thiết trí.**

**Này các Ngài! Trưởng giả Đồng tử này thường dùng những hạnh như vậy để cứu hộ chúng sanh, phát tâm Bồ đề chưa từng thôi nghỉ, cầu đạo đại thừa không hề chán mỏi, uống các nước pháp chẳng sanh chán đủ, thường siêng chứa nhóm hạnh trợ đạo, thường thích tu trọn hết thủy pháp môn tu hạnh Bồ tát chẳng rời tinh tấn, thành tròn đầy các nguyện thiện hạnh phương tiện, thấy Thiện tri thức không bao giờ nhàm chán, hầu hạ Thiện tri thức thân không lười biếng, nghe thủy lời dạy của Thiện tri thức, thường vui vẻ thuận theo để tu hành không hề trái nghịch.**

**Này các Ngài! Nếu có chúng sanh nào phát được tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì rất là hiếm có. Nếu phát tâm rồi, lại có thể tinh tấn phương tiện, chứa nhóm các Phật pháp như vậy thì lại càng hiếm có hơn; lại có thể cầu được đạo Bồ tát, tịnh được hạnh Bồ tát, hầu hạ được Thiện tri thức như vậy, lại có thể như chữa dầu cháy, thuận theo lời dạy của Thiện tri thức, kiên cố tu hành, tu nhóm Bồ đề phần như vậy, lại có thể chẳng cầu hết thủy tiếng khen lợi lộc, chẳng xả bỏ tâm thuần nhất của Bồ tát, chẳng ham nơi nhà**

**cửa, chẳng đấm chấp nơi cái vui ngũ dục, chẳng luyến cha mẹ, thân thích, tri thức như vậy, chỉ thích đi tìm bạn Bồ tát, lại có thể chẳng tiếc thân mạng, mà chỉ nguyện siêng tu đạo Nhất thiết trí như vậy, thì nên biết đó lại còn gấp bội lần khó hơn.**

**Này các Ngài! Các Bồ tát khác, trải vô lượng trăm ngàn vạn ức Na do tha kiếp mới có thể đầy đủ hạnh nguyện Bồ tát, mới có thể gần gũi Bồ đề Chư Phật. Vị Đồng tử Trưởng giả này, trong một đời thì có thể nghiêm tịnh được cõi Phật, có thể hoá độ được chúng sanh, có thể dùng trí huệ nhập sâu vào pháp giới, có thể thành tựu các Ba la mật, có thể làm rộng lớn lên hết thấy các hạnh, có thể tròn đầy hết thấy đại nguyện, vượt hơn được hết thấy nghiệp ma, hầu hạ hết thấy bạn lành, thanh tịnh được các đạo Bồ tát, đầy đủ được các hạnh Phổ Hiền.**

**Đức Di Lặc Đại Bồ tát khen ngợi các công đức của Thiện Tài Đồng tử như vậy, làm cho vô lượng trăm ngàn chúng sanh phát tâm Bồ đề rồi, liền bảo Thiện Tài rằng: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Người vì ích lợi hết thấy thế gian vì cứu hộ hết thấy chúng sanh, vì siêng cầu hết thấy Phật pháp mà phát**

**tâm Vô thượng Chẳng đẳng Chánh giác.**

**Này người Thiện nam! Người được lợi lành, khéo được thân người, khéo sống đời sống, may gặp Đức Như Lai ra đời, may thấy được Đức Văn Thù Sư Lợi Thiện tri thức, thân của người là đồ chứa đựng pháp lành, được những căn lành làm nhuần thấm, người được phép lành nuôi lớn và giữ gìn, bao nhiêu sự hiểu biết, sự thích muốn đều hoàn toàn, đã được Chư Phật cùng nhau hộ niệm cho, đã được bạn lành nhiếp thọ cho. Vì sao?**

**Này người Thiện nam! Vì tâm Bồ đề như hột giống, vì có thể sanh hết thảy Phật pháp. Tâm Bồ đề như ruộng tốt, vì có thể sanh trưởng pháp lành cho hết thảy chúng sanh. Tâm Bồ đề như cõi đất, vì có thể giữ gìn hết thảy thế gian. Tâm Bồ đề như nước trong, vì có thể tẩy sạch hết thảy phiền não ô uế. Tâm Bồ đề như ngọn gió lớn, vì vô ngại khắp ở thế gian. Tâm Bồ đề như lửa mạnh, vì có thể đốt tiêu hết thảy các kiến chấp. Tâm Bồ đề như mặt trời sáng, vì chiếu khắp hết thảy các thế gian. Tâm Bồ đề như mặt trăng tròn, vì các pháp lành đều viên mãn. Tâm Bồ đề như đèn sáng vì phóng ra nhiều ánh sáng pháp. Tâm Bồ đề như con mắt sáng, vì thấy khắp hết thảy**

chỗ an nguy. Tâm Bồ đề như con đường lớn, vì làm cho khắp vào thành đại trí. Tâm Bồ đề như tột chơn chánh, vì làm cho rời khỏi được các pháp tà. Tâm Bồ đề như cỗ xe lớn, vì khắp chuyên chở được các Bồ tát. Tâm Bồ đề như cửa nẻo, vì mở bày hết thấy hạnh Bồ tát. Tâm Bồ đề như cung điện, vì an trụ tu tập pháp Tam muội. Tâm Bồ đề như khu vườn, vì ở trong đó du hý hưởng pháp vui. Tâm Bồ đề như nhà cửa, vì làm an ổn hết thấy chúng sanh. Tâm Bồ đề là chỗ về, vì lợi ích cho hết thấy thế gian. Tâm Bồ đề là chỗ nương tựa, vì là chỗ tựa nương của các hạnh Bồ tát. Tâm Bồ đề như đấng cha lành, vì dạy dỗ dẫn dắt hết thấy các Bồ tát. Tâm Bồ đề như bà mẹ hiền, vì sanh trưởng hết thấy các Bồ tát. Tâm Bồ đề như nữ mẫu, vì nuôi dưỡng hết thấy các Bồ tát. Tâm Bồ đề như bạn lành, vì thành tựu lợi ích cho hết thấy các Bồ tát. Tâm Bồ đề như vua chúa, vì vượt hơn hết thấy hàng Nhị thừa. Tâm Bồ đề như đế vương, vì trong hết thấy nguyện được tự tại. Tâm Bồ đề như biển lớn, vì hết thấy công đức đều nhập vào trong đó. Tâm Bồ đề như núi Tu Di, vì bình đẳng nơi tâm các chúng sanh. Tâm Bồ đề như núi Thiết Vi, vì nhiếp giữ hết thấy các thế gian. Tâm Bồ đề như núi Tuyết Sơn, vì nhiếp thọ hết thấy

cây thuốc trí huệ. Tâm Bồ đề như núi Hương Sơn, vì sanh ra hết thảy hương thơm công đức. Tâm Bồ đề như hư không, vì những công đức mầu diệu rộng vô biên. Tâm Bồ đề như hoa sen, vì chẳng nhiễm hết thảy pháp thế gian. Tâm Bồ đề như voi đã tập khôn ngoan, vì tâm đã thuận lành chẳng ngang trái. Tâm Bồ đề như ngựa hay, vì xa lìa hết thảy ác tánh. Tâm Bồ đề như điều ngự sư, vì thủ hộ hết thảy pháp đại thừa. Tâm Bồ đề như thuốc hay, vì trị được hết thảy bệnh phiền não. Tâm Bồ đề như hố sâu, vì có thể làm sụp đổ hết thảy những pháp ác. Tâm Bồ đề như kim cang, vì có thể xuyên thấu hết thảy các pháp. Tâm Bồ đề như tráp hương, vì có thể đựng hết thảy hương thơm công đức. Tâm Bồ đề như hoa mầu diệu, vì hết thảy thế gian đều thích thấy. Tâm Bồ đề như chiên đàn trắng, vì trừ những cái nóng tham dục, làm cho mát mẻ. Tâm Bồ đề như hắc trầm hương, vì có thể xông khắp cả pháp giới. Tâm Bồ đề như cây thuốc Thiện Kiến, vì phá được hết thảy bệnh phiền não. Tâm Bồ đề như thuốc Tỳ cấp ma, vì có thể nhổ hết thảy mũi tên mê lầm. Tâm Bồ đề như vua Đế Thích, vì là cao cả nhất trong hết thảy hàng vua chúa. Tâm Bồ đề như Tỳ Sa Môn, vì có thể dứt hết thảy các khổ nghèo cùng. Tâm Bồ đề như trời

**Công Đức, vì được hết thảy công đức trang nghiêm. Tâm Bồ đề như đồ trang nghiêm, vì trang nghiêm hết thảy các Bồ tát. Tâm Bồ đề như lửa kiếp thiêu, vì có thể thiêu cháy hết thảy các hữu vi. Tâm Bồ đề như rễ cây thuốc vô sanh căn, vì nuôi lớn hết thảy các Phật pháp. Tâm Bồ đề như viên ngọc của Rồng, vì có thể tiêu hết thảy độc phiền não. Tâm Bồ đề như ngọc thủy thanh, vì có thể lóng trong hết thảy uế phiền não. Tâm Bồ đề như ngọc như ý, vì chu cấp cho hết thảy kẻ nghèo thiếu. Tâm Bồ đề như bình công đức, vì thoả mãn hết thảy tâm chúng sanh. Tâm Bồ đề như cây như ý, vì có thể mưa xuống hết thảy đồ vật trang nghiêm. Tâm Bồ đề như áo lông ngỗng, vì chẳng dính hết thảy dơ uế sanh tử. Tâm Bồ đề như chỉ bạch diệp, vì từ xưa đến nay tánh nó thanh tịnh. Tâm Bồ đề như lưỡi cày bén, vì có thể làm hết thảy ruộng chúng sanh. Tâm Bồ đề như Na la diên, vì có thể dẹp hết thảy quân địch ngã kiến. Tâm Bồ đề như mũi tên mau, vì có thể phá hết thảy các mục đích khổ. Tâm Bồ đề như cây mâu nhọn, vì xuyên được hết thảy giáp phiền não. Tâm Bồ đề như áo giáp cứng, vì có thể hộ hết thảy tâm chơn như thật lý. Tâm Bồ đề như con dao bén, vì có thể chém hết thảy đầu phiền não. Tâm Bồ đề như cây**



gươm bén, vì có thể chặt đứt được hết thảy áo giáp kiên mạn. Tâm Bồ đề như cờ tướng mạnh, vì có thể dẹp phục hết thảy các quân ma. Tâm Bồ đề như cây cửa bén, vì có thể cửa đứt hết thảy cây vô minh. Tâm Bồ đề như cây búa bén, vì có thể đốn hết thảy cây khổ. Tâm Bồ đề như gậy binh khí, vì có thể đề phòng hết thảy các khổ nạn. Tâm Bồ đề như cánh tay giỏi, vì phòng hộ hết thảy những pháp độ thân. Tâm Bồ đề như đôi chân tốt, vì an lập hết thảy những công đức. Tâm Bồ đề như thuốc chữa mắt, vì diệt trừ hết thảy mù loà vô minh. Tâm Bồ đề như kim kẹp, vì nhổ được hết thảy gai thân kiến. Tâm Bồ đề như giường nằm, vì dứt trừ hết thảy các lao khổ. Tâm Bồ đề như Thiện tri thức, vì có thể mở hết thảy dây trói sanh tử. Tâm Bồ đề như cửa cải châu báu, vì trừ được hết thảy sự nghèo cùng. Tâm Bồ đề như Đại Đạo Sư, vì khéo biết đạo xuất yếu của Bồ tát. Tâm Bồ đề như kho tàng chôn dấu, vì sanh ra của cải công đức không thiếu nghèo. Tâm Bồ đề như suối nước phun, vì sanh ra nước trí huệ vô cùng vô tận. Tâm Bồ đề như gương sáng, vì hiện ra khắp hết thảy ảnh tượng pháp môn. Tâm Bồ đề như hoa sen, vì chẳng dính hết thảy dơ ố tội lỗi. Tâm Bồ đề như sông lớn, vì chảy dẫn ra hết thảy pháp độ nhiếp. Tâm

**Bồ đề như vua Rồng lớn, vì mưa xuống hết thủy trận mưa pháp màu. Tâm Bồ đề như mạng căn, vì đảm nhiệm gìn giữ hết thủy thân đại bi của Bồ tát. Tâm Bồ đề như cam lộ, vì có thể làm cho ở vào nơi cõi không chết. Tâm Bồ đề như lưới lớn, vì nhiếp khắp hết thủy các chúng sanh. Tâm Bồ đề như lưới chài, vì nhiếp lấy hết thủy các kẻ đáng được hoá độ. Tâm Bồ đề như môi câu, vì bắt ra những kẻ ở vực sâu hữu lậu. Tâm Bồ đề như thuốc A già đà, vì làm cho vô bệnh, vĩnh viễn được an ổn. Tâm Bồ đề như thuốc trừ độc, vì làm khô cạn được hết độc tham ái. Tâm Bồ đề như người trị chú giỏi, vì có thể trừ hết thủy độc điên đảo. Tâm Bồ đề như ngọn gió mạnh, vì có thể cuốn hết thủy sương mù ngăn ngại. Tâm Bồ đề giống như cối châu báu lớn, vì sanh ra hết thủy ngọc báu giác phần. Tâm Bồ đề như giống tánh tốt, vì sanh ra hết thủy pháp lành. Tâm Bồ đề như nhà ở, vì là chỗ nương ở của những pháp công đức. Tâm Bồ đề như chợ búa, vì là chỗ đổi chác của thương gia Bồ tát. Tâm Bồ đề như thuốc luyện vàng, vì trị được hết thủy uế phiền não. Tâm Bồ đề như mật ngọt, vì đầy đủ hết thủy mùi vị công đức. Tâm Bồ đề như chánh đạo, vì làm cho các Bồ tát vào thành trì trí huệ. Tâm Bồ đề như đồ vật tốt, vì giữ được**

**hết thấy các pháp lành. Tâm Bồ đề như trận mưa đúng mùa, vì diệt được hết thấy bụi phiền não. Tâm Bồ đề là chỗ ở, vì là chỗ ở của hết thấy các Bồ tát. Tâm Bồ đề là hạnh sống lâu, vì chẳng lấy quả giải thoát của Thanh văn. Tâm Bồ đề như ngọc lưu ly sáng, tự tánh trong sáng không có các dơ uế. Tâm Bồ đề như ngọc Đế Thanh, vì hơn cả trí thế gian và nhị thừa. Tâm Bồ đề như tiếng trống tàn canh, vì thức tỉnh chúng sanh say ngủ phiền não. Tâm Bồ đề như nước trong sạch, vì tánh vốn lóng trong, không có dơ đục. Tâm Bồ đề như vàng Diêm Phù đàn, vì che chói hết thấy pháp lành hữu vi. Tâm Bồ đề như núi lớn, vì cao hơn hết thấy các thế gian. Tâm Bồ đề là chỗ về, vì chẳng từ chối hết thấy ai đến. Tâm Bồ đề là nghĩa lợi, vì trừ được hết thấy các phiền não suy bại. Tâm Bồ đề là báu mâu diệu, vì khiến được hết thấy tâm hoan hỷ. Tâm Bồ đề như hội bố thí lớn, vì đầy ngập hết thấy các tâm chúng sanh. Tâm Bồ đề là tôn trọng cao cả, vì các tâm chúng sanh không bằng được. Tâm Bồ đề như kho tàng ẩn giấu, vì nhiếp được hết thấy các Phật pháp. Tâm Bồ đề như lưới Nhơn đà la, vì khuất phục được phiền não A tu la. Tâm Bồ đề như gió Bà lâu na, vì chấn động được hết thấy các kẻ đáng được hoá độ. Tâm**

**Bồ đề như lửa Nhon đà la, vì đốt cháy được hết thảy mê lầm kết buộc. Tâm Bồ đề như Bồ đề của Phật, vì hết thảy thế gian đáng nên cúng dường.**

**Này người Thiện nam! Tâm Bồ đề thành tựu vô lượng công đức như vậy. Tóm lại, phải biết tâm Bồ đề đã bằng với công đức của hết thảy Phật pháp. Vì sao? Vì nhân nơi tâm Bồ đề mà sanh ra hết thảy các hạnh Bồ tát, hết thảy Như Lai ba đời đều từ tâm Bồ đề mà sanh ra.**

**Vậy nên, này người Thiện nam! Nếu có ai phát được tâm Bồ đề Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì là đã sanh ra vô lượng công đức, khắp nhiếp lấy được đạo hết thảy trí.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người được thuốc vô úy, khỏi được năm điều đáng sợ là: Lửa không đốt được, độc không trúng được, gươm đao không đả thương được, nước không nhận chìm được, khói không xông ngộp được. Đại Bồ tát cũng như vậy, được thuốc tâm Bồ đề Nhất thiết trí thì lửa tham không đốt, độc sân không trúng, gươm đao mê lầm không đả thương được, dòng nước hữu lậu không nhận được chìm được, khói giác quán không thể xông hại được.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người**

**được thuốc giải thoát, thì cuối cùng không bị nạn tai. Đại Bồ tát cũng vậy, được thuốc trí giải thoát của tâm Bồ đề thì vĩnh viễn lìa khỏi các hoạn nạn sanh tử.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người cầm thuốc Đại ứng già, rắn độc nghe hơi thuốc thì liền tránh xa. Đại Bồ tát cũng vậy, cầm thuốc Đại ứng già tâm Bồ đề, thì hết thảy rắn phiền não độc ác, nghe hơi thuốc thì liền tan rã.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người cầm thuốc Vô thắng, hết thảy các oán địch không ai hơn được. Đại Bồ tát cũng vậy, cầm thuốc tâm Bồ đề Vô năng thắng, thì dẹp phục được hết thảy quân ma.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người cầm thuốc Tỳ cấp ma, có thể làm cho tên độc tự nhiên rớt xuống. Đại Bồ tát cũng vậy, cầm thuốc Tỳ cấp ma tâm Bồ đề thì làm cho các mũi tên tà kiến, tham, sân, si, tự nhiên rớt xuống.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người cầm thuốc Thiện Kiến, có thể trừ hết thảy bao nhiêu bệnh. Đại Bồ tát cũng vậy, cầm thuốc Thiện Kiến tâm Bồ đề thì trừ được hết thảy các bệnh phiền não.**

**Này người Thiện nam! Như có cây thuốc tên là San đà na. Có ai lấy vỏ thoa ghẻ lở thì ghẻ lành. Vỏ cây ấy lấy ra bao nhiêu thì sanh lại bấy nhiêu, không bao giờ hết được. Đại Bồ tát từ tâm Bồ đề sanh cây Nhất thiết trí cũng như vậy, nếu có ai thấy mà sanh lòng tin thì nghiệp ghẻ nhọt phiền não liền được tiêu diệt hết mà cây Nhất thiết trí không hề tổn hao.**

**Này người Thiện nam! Như có cây thuốc tên là Vô sanh căn. Do sức của cây này mà làm lớn hết thảy cây cối cõi Diêm Phù Đề. Cây Bồ đề tâm của Đại Bồ tát cũng như vậy, do sức mạnh của nó mà làm lớn lên hết thảy bao nhiêu pháp lành của hàng còn học, hết học và các Bồ tát.**

**Này người Thiện nam! Ví như có thứ thuốc tên là A lam bà. Nếu đem xoa lên thân thể thì cả thân lẫn tâm đều có sức chịu đựng được. Thuốc A lam bà, tâm Bồ đề của Đại Bồ tát cũng vậy, làm cho thân và tâm tăng trưởng pháp lành.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người được thuốc niệm lực, phạm những gì đã nghe thì ghi nhớ chẳng quên. Đại Bồ tát được thuốc mầu niệm lực tâm Bồ đề, thì nghe được hết thảy Phật pháp không có quên mất.**

**Này người Thiện nam! Ví như có thuốc tên là Đại liên hoa. Nếu ai uống thuốc này thì sẽ sống lâu một kiếp. Đại Bồ tát uống thuốc Đại liên hoa Bồ đề tâm cũng như vậy, trải vô số kiếp sống lâu tự tại.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người dùng thuốc tàng hình, người và không phải người đều không thấy được. Đại Bồ tát dùng thuốc mâu tàng hình tâm Bồ đề thì hết thấy các ma không thể thấy được.**

**Này người Thiện nam! Như ngoài biển có viên ngọc tên là Phổ Tập Chúng Bảo, Ngọc ấy nếu còn thì ví như kiếp hoả đốt cháy thế gian cũng không thể nào làm cho biển đó bớt đi một giọt được. Ngọc tâm Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy, ở trong biển đại nguyện của Bồ tát, nếu thường ghi nhớ giữ gìn chẳng quên mất thì không thể làm hư một căn lành nào của Bồ tát được. Nếu thối lui tâm Bồ đề thì hết thấy pháp lành đều tan diệt hết.**

**Này người Thiện nam! Như có ngọc Ma ni tên là Đại Quang Minh, nếu ai dùng ngọc này làm chuỗi anh lạc đeo nơi thân thể, thì nó chói lấp hết thấy các vật báu trang nghiêm, thấy bao nhiêu ánh sáng đều không hiện ra được. Tâm báu Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy,**

đem đeo vào thân như chuỗi ngọc thì che lấp hết thảy tâm báu Nhị thừa, các đồ vật trang nghiêm đều không còn ánh sáng được.

Này người Thiện nam! Như ngọc Thủy thanh, có thể lóng trong nước đục. Ngọc tâm Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy, có thể làm trong hết thảy dơ uesthien nào.

Này người Thiện nam! Ví như có người được viên ngọc Trụ thủy đeo ở nơi thân, đi vào biển lớn không bị nước làm hại. Đại Bồ tát cũng vậy, được ngọc báu mâu Trụ thủy Bồ đề tâm, vào trong hết thảy biển sanh tử thì rất ráo không bị chìm chết.

Này người Thiện nam! Ví như có người được ngọc báu của rồng, cầm nó đi vào cung rồng, hết thảy rồng rắn không làm hại được. Đại Bồ tát cũng vậy, được ngọc báu rồng lớn tâm Bồ đề, đi vào trong đục giới thì các rồng rắn phiền não không làm hại được.

Này người Thiện nam! Như vua Đế Thích đội mũ Ma ni, chói lấp hết thảy các đại chúng Chư thiên khác. Đại Bồ tát cũng như vậy, đội mũ đại nguyện tâm Bồ đề quý báu thì hơn hết thảy chúng sanh trong tam giới.

Này người Thiện nam! Ví như có người



được ngọc như ý, diệt trừ hết thảy các khổ nghèo cùng. Đại Bồ tát cũng vậy được ngọc Như ý tâm Bồ đề quý báu thì xa lìa hết thảy các sự sợ sệt tà mạng.

Này người Thiện nam! Ví như có người được ngọc Nhật tinh, cầm hướng về ánh sáng mặt trời thì sanh ra lửa. Đại Bồ tát cũng vậy, được ngọc báu trí nhật tâm Bồ đề, cầm hướng về ánh sáng trí thì sanh ra lửa trí.

Này người Thiện nam! Ví như có người được ngọc Nguyệt tinh, cầm hướng về mặt trăng thì sanh ra nước. Đại Bồ tát cũng vậy, được ngọc báu Nguyệt Tinh Tâm Bồ đề, cầm ngọc tâm ấy xoay về hồi hướng thì sanh ra hết thảy nước căn lành đại nguyện.

Này người Thiện nam! Ví như Vua Rồng, đầu đội nón báu như ý Ma ni thì xa lìa hết thảy sự sợ khổ oán địch. Đại Bồ tát cũng vậy, đội nón báu đại bi tâm Bồ đề thì xa lìa hết thảy các nạn đường ác.

Này người Thiện nam! Như có ngọc báu tên là Nhất Thiết Thế Gian Trang Nghiêm Tạng. Nếu người nào có viên ngọc này thì hết thảy ước muốn đều thoả lòng mà ngọc báu đó không có hao bớt chút nào. Tâm Bồ đề quý báu cũng vậy, nếu có ai được nó thì bốn

**nguyện đều được viên mãn mà tâm Bồ đề vẫn không tổn giảm chút nào.**

**Này người Thiện nam! Như vua Chuyển luân có viên ngọc báu Ma ni để ở trong cung, phóng ánh sáng lớn phá hết thảy tối tăm. Đại Bồ tát cũng vậy, dùng ngọc báu Ma ni tâm Bồ đề mà ở trong Dục giới, phóng ra ánh sáng đại trí phá hết các vô minh đen tối của muôn loài.**

**Này người Thiện nam! Ví như ngọc báu Ma ni lớn Đế thanh. Nếu ai được ánh sáng ấy đụng vào thì đồng một màu với nó. Tâm Bồ đề báu của Đại Bồ tát cũng như vậy, quán sát các pháp, hồi hướng căn lành thì thấy thấy đều đồng màu sắc với tâm Bồ đề.**

**Này người Thiện nam! Như ngọc lưu ly, trải trăm ngàn năm ở trong chỗ dơ uest mà chẳng nhiễm dơ, vì tánh nó vốn sạch. Tâm Bồ đề báu của Đại Bồ tát cũng vậy, trải trăm ngàn kiếp ở trong Dục giới chẳng bị lỗi lầm của Dục giới nhiễm uest vì giống như pháp giới, tánh nó thanh tịnh.**

**Này người Thiện nam! Ví như có ngọc báu tên là Tịnh Quang Minh có thể chói lấp hết thảy màu sắc quý báu. Tâm Bồ đề báu của Đại Bồ tát cũng vậy, có thể chói lấp hết thảy công đức của phàm phu và nhị thừa.**

**Này người Thiện nam! Ví như có ngọc báu tên là Hoả Diệm có thể trừ diệt được hết thảy tối tăm. Tâm Bồ đề báu của Đại Bồ tát cũng vậy, có thể diệt hết thảy tối vô tri.**

**Này người Thiện nam! Ví như ngoài biển có ngọc vô giá. Người nhà buôn lượm được, để lên thuyền chở về thành thị, hết thảy ngọc Ma ni khác, trăm ngàn vạn màu sắc ánh sáng giá trị không bằng được. Tâm Bồ đề báu của Đại Bồ tát cũng như vậy, ở trong biển lớn sanh tử Đại Bồ tát dùng thuyền đại nguyện thâm tâm nối tiếp mà chở vào thành giải thoát thì công đức của hàng Nhị thừa không bằng kịp.**

**Này người Thiện nam! Như có ngọc báu tên là Tự Tại Vương ở tại châu Diêm Phù Đề, cách mặt trời mặt trăng bốn vạn do tuần. Bao nhiêu cảnh vật trang nghiêm trong cung mặt trời mặt trăng đều hiện hình ảnh đầy đủ trong ngọc báu này. Công đức thanh tịnh của Đại Bồ tát phát tâm Bồ đề cũng vậy, ở trong sanh tử, chiếu pháp giới không, hết thảy công đức của Phật trí đều hiện trong đó.**

**Này người Thiện nam! Như có ngọc báu tên là Tự Tại Vương, hết thảy của cải, châu báu, y phục mà ánh sáng nhật nguyệt chiếu đến, giá trị không bằng được. Tâm Bồ đề tự tại báu của**

**Đại Bồ tát đã phát cũng như vậy, nơi mà ánh sáng trí đã chiếu, hết thảy công đức lành hữu lậu hay vô lậu của hàng Trời, Người, Nhị thừa trong ba đời đều không bì kịp được.**

**Này người Thiện nam! Ngoài biển có châu báu tên là Hải Tạng, khắp hiện ra hết thảy việc trang nghiêm ngoài biển. Tâm Bồ đề báu của Đại Bồ tát cũng vậy, có thể khắp hiện rõ các việc trang nghiêm của biển Nhất thiết trí.**

**Này người Thiện nam! Như vàng Diêm phù đàn trên trời, chỉ trừ ngọc báu Ma ni lớn tâm vương, ngoài ra không báu nào bằng. Vàng Diêm phù đàn tâm Bồ đề của Đại Bồ tát đã phát cũng như vậy, trừ ngọc báu lớn tâm vương Nhất thiết trí, ngoài ra các báu khác không thể bì kịp được.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người giỏi phương pháp dạy dỗ loài rồng, ở trong loài rồng, người ấy được tự tại. Đại Bồ tát cũng như vậy, được giỏi pháp dạy dỗ rồng tâm Bồ đề, nơi trong hết thảy loài rồng phiền não được tự tại.**

**Này người Thiện nam! Ví như dũng sĩ sử dụng binh khí mạnh, tất cả các oán địch không thể khuất phục được. Đại Bồ tát cũng vậy, sử dụng binh khí mạnh tâm Bồ đề lớn, hết**

**thầy nghiệp lầm oán định ác không thể khuất phục được.**

**Này người Thiện nam! Ví như hương thơm Hắc Chiên Đàn trên trời, nếu đốt một chỉ thì mùi thơm xông khắp tiểu thiên thế giới, thầy bao nhiêu giá trị của các trân bảo đầy trong Tam thiên thế giới đều không bì kịp được. Tâm Bồ đề hương của Đại Bồ tát cũng như vậy, một niệm công đức xông khắp cả pháp giới, hết thầy công đức của Thanh văn, Duyên giác đều không bì kịp được.**

**Này người Thiện nam! Như Bạch Chiên Đàn, nếu đem xoa lên thân thì trừ diệt được hết thầy nhiệt não, khiến cho thân tâm khắp được mát mẻ. Tâm hương Bồ đề của Đại Bồ tát cũng vậy, có thể trừ hết thầy phân biệt giả dối, các mê lầm nhiệt não của tham sân si, khiến cho đầy đủ trí huệ mát mẻ.**

**Này người Thiện nam! Như núi Tu Di, nếu có ai lại gần thì đồng một màu sắc với núi đó. Tâm Bồ đề núi của Đại Bồ tát cũng như vậy, nếu ai đến gần thì đều đồng một màu sắc Nhất thiết trí.**

**Này người Thiện nam! Ví như cây Ba lợi chất Đa la, hơi thơm của vỏ cây này, so với bao nhiêu mùi thơm các hoa Bà sư ca, Chiêm bạc**

ca hoặc Tô ma na tại Diêm Phù Đề, không gì bằng nó được. Cây Bồ đề tâm của Đại Bồ tát cũng như vậy, hương thơm công đức của đại nguyện đã phát ra thì các hương thơm công đức vô lậu của giới, định, trí huệ, giải thoát, giải thoát tri kiến của thầy hàng nhị thừa đều không bì kịp được.

Này người Thiện nam! Ví như cây Ba lợi chất Đa la, tuy chưa nở hoa, nhưng nên biết chính nơi cây này là chỗ sản xuất ra vô lượng hoa. Cây tâm Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy, tuy chưa nở hoa Nhất thiết trí, nhưng phải biết đó là nơi sanh ra vô số các hoa Bồ đề cho trời người.

Này người Thiện nam! Ví như dùng hoa Ba Lợi Chất Đa La để ướp áo trong một ngày, thì mùi thơm các hoa Chiêm Bạc Ca, hoa Bà Lợi Sư, hoa Tô Ma Na, dầu xông một ngàn năm cũng không sánh bằng. Tâm hoa Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy, hương thơm công đức đã xông trong một đời thì đến tận hết thầy chỗ Phật mười phương, công đức vô lậu của hàng Nhị thừa xông trong trăm ngàn kiếp cũng không bì kịp được.

Này người Thiện nam! Như ngoài hải đảo mọc cây Da tử, thân rễ, cành lá và hoa quả cây

**này, hết thấy chúng sanh thường lấy dùng mãi mãi. Cây tâm Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy, từ khi mới phát tâm đại bi đại nguyện cho đến khi thành Phật, chánh pháp ở đời, luôn luôn lợi ích cho hết thấy thế gian không khi nào tạm ngừng.**

**Này người Thiện nam! Như có nước thuốc tên là Ha trạch ca, người nào có nước thuốc này thì dùng một lượng có thể biến ngàn lượng đồng thành chất vàng, chẳng phải ngàn lượng đồng có thể biến được thuốc này. Đại Bồ tát cũng vậy, dùng thuốc trí hồi hướng của tâm Bồ đề mà biến hết thấy pháp nghiệp lầm, khiến cho đều thành tướng Nhất thiết trí, chẳng phải nghiệp lầm biến được tâm này.**

**Này người Thiện nam! Ví như chút lửa nhỏ, đem châm vào chỗ nào lửa càng thêm mạnh. Tâm hoả Bồ đề của Đại Bồ tát cũng vậy, tùy duyên theo chỗ nào thì trí huệ càng mạnh lớn thêm.**

**Này người Thiện nam! Ví như một ngọn đèn, đem thắp trăm ngàn đèn khác, ngọn đèn đó không hao không hết. Tâm đèn Bồ đề của Đại Bồ tát cũng vậy, khắp thắp đèn trí huệ của Chư Phật ba đời, mà đến tâm đó không hao không hết.**

**Này người Thiện nam! Ví như một ngọn đèn đem vào nhà tối, trăm ngàn năm tối tăm trong đó có thể phá trừ hết. Tâm đèn Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy, nhập vào trong nhà tâm của chúng sanh thì thấy bao nhiêu tối tăm ngăn ngại của các nghiệp phiền não trong vô số trăm ngàn vạn ức kiếp đều trừ hết được.**

**Này người Thiện nam! Ví như tim đèn, tùy theo lớn hay nhỏ mà phát ra ánh sáng, nếu thêm nhiều dầu thì ánh sáng không bao giờ hết được. Tâm đèn Bồ đề của Đại Bồ tát cũng vậy, dùng đại nguyện làm tim, ánh sáng chiếu soi pháp giới, thêm dầu đại bi thì giáo hoá chúng sanh trang nghiêm cõi nước, bố thí cúng dường, làm Phật sự không có ngừng nghỉ.**

**Này người Thiện nam! Ví như Vua trời Tha Hoá Tự Tại đội nón bằng vàng Diêm phù đàn, các vật trang nghiêm của các Vua Trời dục giới không bì kịp được. Đại Bồ tát cũng vậy, đội nón trời đại nguyện tâm Bồ đề, hết thấy công đức của phàm phu và Nhị thừa không bì kịp được.**

**Này người Thiện nam! Như sư tử chúa khi gầm rống lên, các sư tử con nghe đều thêm mạnh mẽ, các loài thú khác nghe đều hoảng sợ thuận phục. Tiếng gầm tâm Bồ đề của Phật sư**



tử vương cũng như vậy, các Bồ tát nghe thì thêm lớn công đức, còn người có sở đắc nghe được thì đều lui tan.

Này người Thiện nam! Ví như có người lấy gân sư tử làm dây đàn, tấu đàn ấy lên thì các tiếng đàn khác đều tắt mất. Đại Bồ tát cũng vậy, dùng gân tâm Bồ đề, thân Ba la mật của Như Lai sư tử làm dây đàn pháp, tấu đàn ấy lên thì hết thảy ngũ dục và công đức của Nhị thừa đều diệt hết.

Này người Thiện nam! Ví như có người lấy các thứ sữa trâu, sữa dê đủ loại, ví như chứa đầy biển lớn, nếu đem nhỏ một giọt sữa sư tử vào thì biển sữa hư hết, sữa sư tử đi qua vô ngại. Đại Bồ tát cũng vậy, dùng sữa tâm Bồ đề của Như Lai sư tử, đem vào trong biển sữa lớn của nghiệp phiền não vô lượng kiếp thì khiến cho đều hư diệt hết, đi qua vô ngại rất ráo không ở trong giải thoát của Nhị thừa.

Này người Thiện nam! Như chim Ca Lăng Tần Già, khi còn ở trong vỏ trứng đã có sức mạnh lớn. Hết thảy các chim khác không bì kịp được. Đại Bồ tát cũng vậy, ở trong vỏ trứng sanh tử, mới phát tâm Bồ đề là có hết thảy sức mạnh công đức đại bi, hàng Thanh văn, Duyên giác không bì kịp được.

Này người Thiện nam! Như chim Kim sí, khi mới sanh, cặp mắt rất sáng, bay lượn mau chóng. Hết thấy loài chim khác, dầu sanh đã lâu cũng không bì kịp được. Đại Bồ tát cũng vậy, phát tâm Bồ đề, làm con của Phật, trí huệ thanh tịnh, đại bi đồng mãn, hết thấy hàng nhị thừa, tuy trăm ngàn kiếp đã tu đạo hạnh lâu rồi đều không bì kịp.

Này người Thiện nam! Như có tráng sĩ tay cầm mâu nhọn đâm thủng giáp cứng dày, xuyên qua vô ngại. Đại Bồ tát cũng vậy, cầm mâu nhọn bén tâm Bồ đề đâm thủng áo giáp cứng dày tà kiến khiến thấy đều thủng hư vô ngại.

Này người Thiện nam! Như đại lực sĩ Ma Ha Na Già, nếu phấn khởi oai sức lên thì trên trán nổi lên cục ung, cục ấy nếu chưa lặn thì hết thấy người trong Diêm Phù Đề không ai thắng được. Đại Bồ tát cũng vậy, nếu khởi sanh đại bi tức thời định phát ra nơi tâm Bồ đề, lúc chưa xả tâm này thì hết thấy thế gian những ma và dân ma không thể làm hại được.

Này người Thiện nam! Ví như thầy dạy bắn, có các học trò, tuy chưa tập quen nghề của thầy, nhưng sự khôn khéo trí huệ phương tiện, thì hết thấy các người thường không bì kịp

được. Đại Bồ tát khi mới phát tâm cũng như vậy, tuy chưa tập quen hạnh Nhất thiết trí, nhưng thấy bao nhiêu trí nguyện hiểu biết và ham muốn thì tất cả phàm phu và hàng nhị thừa trong thế gian đều không bì kịp được.

Này người Thiện nam! Như người tập bắn tên, trước giữ vững chân, sau mới tập cách bắn. Đại Bồ tát cũng vậy, muốn học đạo Nhất thiết trí của Như Lai thì trước ở vững trong tâm Bồ đề, sau mới tu hành hết thấy Phật pháp.

Này người Thiện nam! Như nhà ảo thuật, khi sắp làm trò, trước phải khởi ý nhớ trì pháp ảo rồi sau mới làm việc huyền thuật thì được thành tựu cả. Đại Bồ tát cũng vậy, khi sắp khởi sanh các việc thần thông huyền hoá của hết thấy Chư Phật Bồ tát thì trước phải khởi ý phát tâm Bồ đề rồi sau đó hết thấy đều được thành tựu.

Này người Thiện nam! Ví như ảo thuật, không có hình sắc mà hiện ra hình sắc. Tướng tâm Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy, tuy không có màu sắc, không thể nhìn thấy, mà có thể thị hiện ra đủ thứ công đức trang nghiêm khắp cả pháp giới mười phương.

Này người Thiện nam! Ví như mèo chôn

vừa thấy chuột thì chuột liền rút vào hang chẳng dám ra nữa. Tâm Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy, tạm dùng con mắt huệ mà xem các nghiệp lầm thì nghiệp lầm đều lẩn trốn không sanh ra được nữa.

Này người Thiện nam! Ví như có người đeo đồ trang nghiêm bằng vàng Diêm phù đàn, chói lấp hết thảy, khiến tất cả các thứ khác đều như đồng mực đen. Đại Bồ tát cũng vậy, mang tâm Bồ đề làm vật nghiêm sức thì chói lấp hết thảy công đức trang nghiêm của phàm phu và hàng nhị thừa khiến không còn màu sắc ánh sáng nữa.

Này người Thiện nam! Như đá nam châm tốt, chỉ một chút ít mà có thể hút hết các xiềng xích sắt. Tâm Bồ đề của Bồ tát đã phát ra cũng như vậy, nếu khởi ra một niệm thì liền có thể phá tan hết thảy xiềng xích cái thấy ham muốn vô minh.

Này người Thiện nam! Như có loại đá nam châm, nếu thấy sắt thì sắt bị đẩy tan đi không còn đứng vững được nữa. Đại Bồ tát phát tâm Bồ đề cũng như vậy, các nghiệp phiền não, các giải thoát của nhị thừa, nếu tạm thấy thì đều tiêu tan hết không còn lưu trú được.

Này người Thiện nam! Như có người thạo

việc ra biển lớn, thấy các loài thủy tộc không thể làm hại được. Ví như có vào miệng cá Ma kiệt cũng không bị cắn nuốt. Đại Bồ tát cũng vậy, phát tâm Bồ đề vào biển sanh tử thì các nghiệp phiền não không thể làm hại được. Ví như nhập vào tận cùng pháp chơn thật của Thanh văn, Duyên giác cũng chẳng bị họ làm hoạn nạn được.

Này người Thiện nam! Ví như có người uống nước cam lộ thì hết thấy các vật khác không thể làm độc hại được. Đại Bồ tát cũng vậy, uống nước pháp cam lộ của tâm Bồ đề thì không đoạ xuống địa vị của Thanh văn và Bích chi Phật và đủ sức đại bi đại nguyện rộng lớn vậy.

Này người Thiện nam! Ví như có người được thuốc An thiện na đem thoa lên mắt, tuy đi giữa cõi người, mà người ta chẳng thấy. Đại Bồ tát cũng vậy, được thuốc An thiện na tâm Bồ đề thì có thể dùng phương tiện nhập vào cảnh giới ma, hết thấy chúng ma không thể thấy được.

Này người Thiện nam! Ví như có người nương dựa nơi nhà Vua thì chẳng sợ những người khác. Đại Bồ tát cũng vậy, nương nơi Vua sức mạnh lớn tâm Bồ đề thì không sợ các nạn đường ác ngăn lấp.

**Này người Thiện nam! Ví như có người ở trong nước, chẳng sợ nạn lửa. Đại Bồ tát cũng vậy, ở trong gốc nước lạnh tâm Bồ đề, thì chẳng sợ lửa trí giải thoát của Nhị thừa.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người nương dựa nơi người tướng mạnh thì chẳng sợ hết thầy kẻ oán địch. Đại Bồ tát cũng vậy, nương nơi đại tướng mạnh tâm Bồ đề thì chẳng sợ hết thầy kẻ oán địch ác hạnh.**

**Này người Thiện nam! Như vua Trời Đế Thích cầm chày Kim cang phá dẹp hết thầy chúng A tu la. Đại Bồ tát cũng vậy, cầm chày Kim cang tâm Bồ đề thì phá dẹp hết thầy chúng ma ngoại đạo.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người dùng thuốc sống lâu thì được mạnh khoẻ mãi, chẳng già chẳng ốm. Đại Bồ tát cũng vậy, dùng thuốc sống lâu tâm Bồ đề thì trải vô số kiếp tu hạnh Bồ tát, tâm không lười chán cũng không nhiễm trước được.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người hoà chế thuốc nước, thì trước hết phải lấy nước tốt trong sạch. Đại Bồ tát cũng vậy, muốn tu hết thầy hạnh nguyện của Bồ tát thì trước hết phải phát tâm Bồ đề.**

**Này người Thiện nam! Như người giữ gìn thân, trước hết phải giữ gìn mạng căn. Đại Bồ tát cũng vậy, hộ trì Phật pháp thì trước hết phải giữ gìn tâm Bồ đề.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người mạng sống đã dứt thì không làm lợi ích được cho cha mẹ và bà con. Đại Bồ tát cũng vậy, bỏ tâm Bồ đề thì chẳng có thể lợi ích được cho hết thấy chúng sanh, chẳng thành tựu được công đức của Chư Phật.**

**Này người Thiện nam! Ví như biển lớn, không ai phá hư được. Biển tâm Bồ đề cũng như vậy, các nghiệp phiền não của tâm Nhị thừa không thể phá hư được.**

**Này người Thiện nam! Như ánh sáng mặt trời thì các ánh sáng của tinh tú không thể chói lấp đi được. Mặt trời tâm Bồ đề cũng vậy, hết thấy ánh trí vô lậu của hàng Nhị thừa không chói lấp được.**

**Này người Thiện nam! Như con vua mới sanh ra thì được các đại thần tôn trọng, vì giống dòng tánh tự tại vậy. Đại Bồ tát cũng vậy, ở trong Phật pháp, phát tâm Bồ đề thì được các bậc kỳ cựu tu lâu phạm hạnh, các hàng Thanh văn, Duyên giác đều cùng tôn trọng, vì đại bi tự tại vậy.**

**Này người Thiện nam! Ví như con Vua, tuy tuổi còn nhỏ mà hết thấy hàng đại thần đều kính lễ. Đại Bồ tát cũng vậy, tuy mới phát tâm tu hạnh Bồ tát, hàng Nhị thừa kỳ cựu đều phải kính lễ.**

**Này người Thiện nam! Ví như con vua, tuy ở trong hết thấy các hàng quan đại thần chưa được tự tại, nhưng đã đủ tướng vua nên chẳng đồng với hết thấy quần thần, vì dòng dõi cao quý vậy. Đại Bồ tát cũng vậy, tuy ở trong hết thấy nghiệp phiền não chưa được tự tại, nhưng đã đầy đủ tướng Bồ đề, nên chẳng cùng hàng với hết thấy Nhị thừa, vì do giống tánh thứ nhất vậy.**

**Này người Thiện nam! Ví như ngọc báu màu Ma ni thanh tịnh, vì mắt bị che mù nên thấy không sạch. Tâm báu Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy, kẻ vô trí không có đức tin thì cho là bất tịnh.**

**Này người Thiện nam! Ví như có loại thuốc được sức thần chú gia trì, nếu có chúng sanh nào thấy, nghe, cùng ở chung thì hết thấy các bệnh đều tiêu diệt. Thuốc tâm Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy, được hết thấy căn lành, trí huệ, phương tiện và nguyện trí của Bồ tát cùng nhiếp trì, nếu có chúng sanh nào thấy,**



**nghe, đồng ở chung và nhớ tưởng thì các bệnh phiền não đều được trừ diệt.**

**Này người Thiện nam! Ví như có người thường uống nước cam lộ, thì thân thể rất ráo không biến đổi, không hư hoại. Đại Bồ tát cũng vậy, nếu thường nhớ giữ gìn tâm cam lộ Bồ đề thì làm cho nguyện, trí, thân rất ráo không hư hoại.**

**Này người Thiện nam! Như người máy bằng gỗ, nếu không có chốt thì thân thể rời rã, không thể vận động được. Đại Bồ tát cũng vậy, nếu không có tâm Bồ đề thì hạnh đều phân tán, chẳng thành tựu được hết thảy Phật pháp.**

**Này người Thiện nam! Như Vua Chuyển Luân Vương có thứ trầm hương báu tên là Tượng Tạng. Nếu đốt hương ấy lên thì bốn đội binh của vua đều bay lên hư không. Tâm hương Bồ đề của Đại Bồ tát cũng vậy, nếu phát tâm này thì khiến cho hết thảy căn lành của Bồ tát vĩnh viễn ra khỏi tam giới, đi trong chơn không vô vi của trí Như Lai.**

**Này người Thiện nam! Ví như chất kim cương, chỉ từ mỏ kim cương và mỏ vàng sanh ra, chẳng phải các mỏ báu khác sanh được. Tâm Kim Cang Bồ đề của Đại Bồ tát cũng vậy, chỉ phát sanh từ lòng đại bi cứu hộ chúng**

**sanh cảnh giới cao cả trí Nhất thiết trí, chẳng do nơi căn lành của chúng sanh nào sanh ra.**

**Này người Thiện nam! Ví như có cây tên là Vô Căn, chẳng do rễ sanh ra mà cành, lá, hoa quả đều sum sê. Cây tâm Bồ đề của Đại Bồ tát cũng như vậy, không có rễ nào được mà có thể nhiếp thọ trí Nhất thiết trí, thần thông đại nguyện cành, lá, hoa quả sum sê che mát cùng khắp thế gian.**

**Này người Thiện nam! Ví như chất kim cương chẳng phải bình xấu hay bình bể mà có thể chứa được, chỉ trừ bình lành thượng diệu thôi. Tâm Kim Cang Bồ đề cũng như vậy, chẳng phải những chúng sanh hèn kém, đồ chứa đựng bỗn xẻn, ganh ghét, phá giới, lừa dối, vọng niệm, vô trí, mà chứa được tâm Bồ đề, cũng chẳng phải đồ chúng sanh thối lùi, quên mất chí nguyện cao cả, tán loạn ác giác mà chứa được tâm Bồ đề, chỉ trừ đồ chứa quý báu thâm tâm của Bồ tát mới chứa được.**

**Này người Thiện nam! Như chất kim cương có thể xuyên thủng các thứ châu báu. Tâm kim cương Bồ đề cũng vậy, có thể xuyên thấu hết thủy pháp báu.**

**Này người Thiện nam! Ví như kim cương có thể phá hư các núi. Tâm kim cương Bồ đề cũng**

**vậy, có thể phá tan hết thủy núi tà kiến.**

**Này người Thiện nam! Ví như chất kim cương, dầu bễ, không lành hoàn toàn mà hết thủy các chất báu khác không thể bằng được. Tâm kim cương Bồ đề cũng như vậy, dầu chỉ kém, có chút hao tổn mà vẫn hơn hết thủy công đức nhị thừa.**

**Này người Thiện nam! Ví như chất kim cương, dầu bị tổn khuyết mà có thể trừ diệt hết thủy nghèo cùng. Tâm kim cương Bồ đề cũng vậy, dầu bị tổn khuyết chẳng tấn tới các hạnh mà cũng có thể rời bỏ được hết thủy sanh tử.**

**Này người Thiện nam! Như chút ít chất kim cương cũng có thể phá hư được hết thủy các vật. Tâm kim cương Bồ đề cũng vậy, vào trong chút ít cảnh giới thì phá hết thủy các mê lầm vô tri.**

**Này người Thiện nam! Như chất kim cương, chẳng phải người thường mà có được. Tâm kim cương Bồ đề cũng như vậy, chẳng phải các chúng sanh thấp kém mà có thể có được.**

**Này người Thiện nam! Ví như chất kim cương người chẳng biết rành chất báu thì chẳng biết được công năng tác dụng của nó.**

**Tâm kim cương Bồ đề cũng vậy, người chẳng biết pháp thì chẳng hiểu được công năng tác dụng của tâm Bồ đề.**

**Này người Thiện nam! Ví như chất kim cương không thứ gì làm tiêu diệt nó được. Tâm kim cương Bồ đề cũng vậy, hết thảy các pháp không thể tiêu diệt nó được.**

**Này người Thiện nam! Như chày kim cương, các người có sức mạnh cũng không cầm được, chỉ trừ người có sức đại Na la diên. Tâm Bồ đề cũng như vậy, hết thảy hàng nhị thừa đều không thể giữ được, chỉ trừ Bồ tát có sức lành kiên cố nhân duyên rộng lớn mới giữ được.**

**Này người Thiện nam! Như chất kim cương, hết thảy các vật khác không thể phá hư được mà nó thì có thể phá hư khắp hết thảy các vật, nhưng thể tánh nó vẫn không hao hư. Tâm Bồ đề cũng như vậy, trong vô số kiếp khắp ba đời, giáo hoá chúng sanh, tu hành khổ hạnh, hàng Thanh văn, Duyên giác không làm được, Bồ tát đều làm được, vẫn không nhàm mỏi, không tổn giảm Bồ đề tâm.**

**Này người Thiện nam! Ví như chất kim cương, không một chỗ nào giữ nó được, chỉ trừ đất kim cương mới giữ nổi. Tâm Bồ đề cũng như vậy, Thanh văn, Duyên giác không giữ**

**được, chỉ trừ bậc hướng về Nhất thiết trí mới giữ nổi.**

**Này người Thiện nam! Như chậu kim cương không nứt không mẻ, đem dùng đựng nước thì vĩnh viễn nước không chảy thấm vào đất. Chậu kim cương tâm Bồ đề cũng vậy, chứa đầy nước căn lành thì vĩnh viễn không lọt vào các loài.**

**Này người Thiện nam! Như lớp kim cương dưới cùng có thể giữ cả cõi đất không để nó rớt. Tâm Bồ đề cũng vậy, có thể giữ hết thủy hạnh nguyện Bồ tát, khiến cho không rơi rớt mất vào tam giới.**

**Này người Thiện nam! Ví như kim cương, ở lâu trong nước chẳng rã chẳng ướt. Tâm Bồ đề cũng vậy, trải hết thủy kiếp ở trong nước sanh tử nghiệp lấm không hư không đổi.**

**Này người Thiện nam! Ví như chất kim cương, hết thủy các lửa không thể đốt cháy được. Tâm Bồ đề cũng vậy, hết thủy lửa phiền não của sanh tử chẳng thể đốt cháy được, chẳng làm nóng được.**

**Này người Thiện nam! Ví như trên tòa kim cương trong Tam thiên Đại thiên thế giới có thể đỡ nổi Chư Phật ngồi ở đạo tràng, dẹp**

phục chúng ma, thành hàng Chánh giác, chẳng phải các toà khác mà giữ được. Toà tâm Bồ đề cũng như vậy, có thể giữ hết thảy nguyện hạnh của Bồ tát, các môn Ba la mật, các nhẫn, các địa hồi hướng, thọ ký, tu tập pháp trợ Đạo Bồ đề, cúng dường Chư Phật, nghe pháp thọ lãnh và thật hành, hết thảy các tâm khác không thể đỡ nổi được.

Này người Thiện nam! Tâm Bồ đề thành tựu vô lượng vô biên công đức như vậy, cho đến thành tựu nhiều không thể nói không thể nói công đức cao cả như vậy. Nếu có chúng sanh phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì được pháp công đức cao cả như vậy.

Vậy nên, này người Thiện nam! Người đã được lợi lành lớn! Người phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, cầu hạnh Bồ tát, đã được công đức lớn như vậy.

Này người Thiện nam! Như người đã hỏi: Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát, tu đạo Bồ tát?

Này người Thiện nam! Người hãy vào trong lầu đài lớn Tỳ Lô Giá Na Trang Nghiêm tạng này, quán sát khắp nơi thì sẽ biết cách học hạnh Bồ tát. Học rồi, người sẽ

**thành tựu vô lượng công đức.<sup>①</sup>**

**Thiện Tài Đồng tử liền cung kính nhiễu quanh về phía hữu của Di Lạc Đại Bồ tát rồi liền bạch rằng: Nguyện xin đại Thánh mở cửa lầu đài cho tôi được vào.**

**Đức Di Lạc Bồ tát liền đi đến trước lầu, khảy móng tay phát ra tiếng, tức thời cửa mở ra. Ngài bảo Thiện Tài vào.**

**Thiện Tài lòng mừng vui, bước vào thì cửa liền đóng lại. Thiện Tài thấy trong lầu đài ấy rộng rãi thênh thang bằng cõi hư không, có vô số báu rải dưới đất, vô số cung điện, vô số cửa cái, cửa sổ, vô số thêm bậc, vô số lan can, vô số đường sá thảy đều bằng bảy thứ báu, vô số cờ, vô số phan, vô số lọng sắp hàng cùng khắp, vô số các báu anh lạc, vô số trân châu anh lạc, vô số chuỗi ngọc anh lạc bằng ngọc đỏ, vô số chuỗi ngọc sư tử anh lạc, treo thòng xuống nơi nơi, vô số hình bán nguyệt, vô số dây đai, vô số lưới báu, trang điểm trong đó, vô số chuông linh báu, gió động phát tiếng, rải vô số hoa trời đẹp, treo vô số dây tràng báu cõi trời, thấp vô số đèn báu, trải vô số áo báu, giăng vô số màn trướng báu, bày vô số toà báu, có vô số**

---

① Hán bộ hết quyển 78.

dây báu giăng trên toà, vô số tượng Đồng nữ bằng vàng Diêm phù đàn, vô số các hình tượng bằng nhiều chất báu, vô số tượng Bồ tát bằng chất báu màu diệp đầy tràn nơi nơi, vô số các loài chim phát ra tiếng hoà nhã, vô số hoa ưu đàm báu, vô số hoa sen vàng báu, vô số hoa sen đỏ báu, vô số hoa sen trắng báu, dùng để trang nghiêm, vô số cây báu sắp hàng thứ lớp, vô số ngọc Ma ni phóng ánh sáng lớn. Các đồ vật trang nghiêm như vậy nhiều vô lượng vô số dùng để trang nghiêm.

Lại thấy trong đó có vô lượng trăm ngàn lâu đài màu diệp, mỗi mỗi đều nghiêm sức như trên đã nói, đều rộng rãi tráng lệ đầy cõi hư không, chẳng chướng ngại nhau, cũng không rối loạn nhau.

Thiện Tài Đồng tử ở trong một nơi thấy hết thấy nơi và thấy hết thấy nơi nơi cũng đều như vậy.

Lúc bấy giờ, Thiện Tài thấy lâu đài Tỳ Lô Giá Na trang nghiêm tạng nhiều cảnh giới tự tại không thể nghĩ bàn như vậy, sanh vui mừng hớn hở vô lượng, thân tâm mềm dịu, lìa hết thấy tướng, trừ hết thấy chướng, diệt tất cả mê lầm, chỗ thấy chẳng quên, chỗ nghe đều nhớ, chỗ suy nghĩ chẳng loạn, nhập vào môn



**vô ngại giải thoát, vận dụng tâm cùng khắp, thấy khắp hết thấy, kính lễ cùng khắp.**

**Vừa mới cúi đầu thì do thần lực của Đức Di Lạc Bồ tát, tự thấy thân mình khắp tại hết thấy trong các lầu đài, thấy đủ thứ cảnh giới tự tại không thể nghĩ bàn, như là: Hoặc thấy Đức Di Lạc Bồ tát lúc mới phát tâm Vô Thượng Bồ đề tên hiệu như vậy, dòng họ như vậy, được bạn lành khai ngộ như vậy, khiến cho gieo trồng căn lành như vậy, sống lâu như vậy, tại các kiếp như vậy, gặp Phật như vậy, ở các cõi nước trang nghiêm như vậy, tu các hạnh như vậy, phát các nguyện như vậy, các chúng hội Như Lai đó như vậy, thọ mạng như vậy, trải thời gian như vậy, gần gũi cúng dường thấy đều thấy rõ cả.**

**Hoặc thấy Đức Di Lạc từ khi mới đầu chúng đắc được từ tâm Tam muội, từ đó về sau hiệu là Từ Thị; hoặc thấy Đức Di Lạc tu các hạnh mâu diệu thành tựu viên mãn hết thấy các Ba la mật; hoặc thấy Ngài được môn nhãn; hoặc thấy Ngài ở trong địa; hoặc thấy Ngài thành tựu cõi nước thanh tịnh; hoặc thấy Ngài hộ trì chánh giáo Như Lai, làm Đại Pháp Sư, được vô sanh nhãn, thời đó, xứ đó, tại nơi Đức Như Lai đó được thọ ký Vô thượng Bồ đề.**

**Hoặc thấy Ngài làm Chuyển Luân Vương khuyên các chúng sanh ở vào trong mười đạo lành; hoặc Ngài làm Hộ Thế Tứ Thiên Vương, làm ích lợi cho chúng sanh; hoặc làm trời Đế Thích quở trách ngũ dục; hoặc làm Vua Trời Dạ Ma khen kẻ không buông lung; hoặc làm vua Trời Đâu Suất khen ngợi công đức còn một đời chót bổ xứ; hoặc làm Vua Trời Hoá Lạc, vì các chư Thiên hiện ra các biến hoá trang nghiêm của các Bồ tát; hoặc làm vua trời Tha Hoá Tự Tại, vì các chư Thiên mà diễn nói hết thầy pháp của Chư Phật; hoặc làm Ma Vương, nói hết thầy pháp đều là Vô thường; hoặc làm Phạm Vương, nói vô lượng vui thích của các thiên định; hoặc làm Vua A tu la, nhập vào biển đại trí, rõ pháp như huyễn, vì các chúng hội A tu la mà diễn nói pháp, dứt trừ hết thầy kiêu mạn ngạo nghệ.**

**Hoặc lại thấy Ngài ở cõi Diêm La, phóng ánh sáng lớn, cứu khổ địa ngục; hoặc thấy Ngài ở cõi Nga Quỷ, bố thí các đồ ăn uống cứu vớt các quỷ đói khát; hoặc thấy Ngài ở trong đường súc sanh, dùng đủ thứ phương tiện để điều phục chúng sanh.**

**Hoặc lại thấy Ngài vì chúng hội Hộ Thế Thiên Vương mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài**

vì chúng hội trời Dao Lợi mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì các đại chúng Vua Trời Diêm Ma mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì chúng hội vua Trời Đâu Suất mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì đại chúng vua trời Hoá Lạc mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì các chúng hội Vua trời Tha Hoá Tự Tại mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì các đại chúng Đại Phạm Thiên Vương mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì các Vua Rồng mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì các đại chúng Dạ xoa, La sát Vương mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì các đại chúng Vua Càn thất bà, Khẩn na la mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì các đại chúng Vua A tu la, Vua Đà Na Bà mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì chúng hội các Vua Ca lâu la, Ma hầu la già mà nói pháp; hoặc thấy Ngài vì hết thảy các chúng hội người và không phải người mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì chúng hội các Thanh văn mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì chúng hội các Duyên giác mà nói pháp; hoặc lại thấy Ngài vì chúng hội các Bồ tát từ bậc mới phát tâm cho đến bậc quán đảnh, còn một đời chót bổ xứ làm Phật mà nói pháp.

Hoặc lại thấy Ngài khen ngợi các công đức của các bậc từ Sơ địa cho đến Thập địa; hoặc

**lại thấy Ngài khen nói tròn đầy hết thảy các Ba la mật; hoặc lại thấy Ngài khen nói nhập vào các môn nhẫn; hoặc lại thấy Ngài khen nói những môn đại Tam muội; hoặc lại thấy Ngài khen nói môn giải thoát sâu xa; hoặc lại thấy Ngài khen nói cảnh giới của những Tam muội thân thông; hoặc lại thấy Ngài khen nói các hạnh Bồ tát; hoặc lại thấy Ngài khen nói các thế nguyện lớn; hoặc lại thấy Ngài cùng với các Bồ tát đồng hành khen nói những công đức tư sanh của thế gian, những phương tiện lợi ích chúng sanh; hoặc thấy Ngài cùng với các Bồ tát còn một đời chót, khen nói hết thảy môn quán danh của Chư Phật.**

**Hoặc thấy Đức Di Lặc Bồ tát trải trăm ngàn năm đi kinh hành, đọc tụng, viết chép kinh quyển, siêng cầu quán sát, vì chúng sanh mà thuyết pháp; hoặc nhập vào các thiền định, bốn vô lượng tâm; hoặc nhập vào biến xứ thiền và những giải thoát môn; hoặc nhập vào Tam muội dùng sức phương tiện hiện ra các thân biến.**

**Hoặc thấy các Bồ tát nhập vào môn biến hoá Tam muội, thấy đều phóng ra những mây thân biến hoá từ hết thảy lỗ chân lông; hoặc thấy phóng ra mây thân chư Thiên; hoặc thấy**

phóng ra mây thân loài rồng; hoặc thấy phóng ra mây thân các Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Khẩn na la, Ca lâu la, Ma hầu la già, Đế Thích, Phạm Thiên, Hộ Thế Thiên Vương, Chuyển luân Thánh vương, Tiểu vương, Vương tử, Đại thần, Quan thuộc, Trưởng giả, Cư sĩ; hoặc thấy phóng ra mây thân các Thanh văn, Duyên giác và các Bồ tát, Như Lai; hoặc thấy phóng ra mây thân hết thảy chúng sanh.

Hoặc thấy phóng ra tiếng mâu diệu khen ngợi các pháp môn của các Bồ tát, như là: Khen nói môn công đức của tâm Bồ đề, khen nói Bồ thí Ba la mật cho đến môn trí huệ Ba la mật, khen nói môn Tứ nhiếp, các thiên định, các vô lượng tâm, các Tam muội chánh quán, các thông, các minh, tổng trì, biện tài, các đế, các trí, chỉ quán, giải thoát, các duyên, các y, các môn thuyết pháp, khen nói niệm xứ, chánh cần, thần túc, căn, lực, bảy phần Bồ đề, tám phần Thánh đạo, các thừa Thanh văn, các thừa Duyên giác, các thừa Bồ tát, các địa, các nhẫn, các hạnh, các nguyện, hết thảy các môn công đức như vậy.

Hoặc lại ở trong các lỗ lông ấy, thấy các Như Lai có đại chúng vây quanh, cũng thấy các Chư Phật đó chỗ nào sanh ra, dòng họ,

thân hình, thọ mạng, cõi, kiếp, danh hiệu, thuyết pháp, lợi ích, giáo pháp ở đời lâu mau, cho đến bao nhiêu đạo tràng, chúng hội, đủ thứ khác nhau đều thấy rõ cả.

Lại thấy ở trong các lầu đài trang nghiêm tạng đó, mỗi mỗi lầu đài đều cao rộng trang nghiêm cùng tột, không đâu sánh bằng, trong đó đều thấy ba ngàn thế giới, trăm ức Tứ Thiên hạ, trăm ức cõi trời Đâu Suất, mỗi mỗi đều có Đức Di Lạc Bồ tát giáng thân, dẫn sanh, có Đế Thích, Phạm Thiên và các Thiên Vương hầu hạ ẩm bông, dạo đi bảy bước, quán sát mười phương, đại sư tử gầm, hiện làm Đồng tử, ở trong cung điện, dạo chơi trong vườn, vì cầu Nhất thiết trí mà xuất gia, khổ hạnh thị hiện thọ cháo sữa, đi đến đạo tràng, dẹp phục quân ma, thành hàng Chánh giác, quán sát cây Bồ đề, các Phạm Vương khuyến thỉnh chuyển chánh pháp luân, bay lên cung điện cõi trời mà diễn nói pháp, kiếp số, thọ lượng, chúng hội trang nghiêm, nghiêm tịnh cõi nước, tu hành hạnh nguyện, phương tiện giáo hoá thành thực chúng sanh, phân chia xá lợi, trụ trì giáo pháp, hết thấy việc khác nhau như vậy đều thấy rõ.

Lúc ấy Thiện Tài lại thấy thân mình tại

trước các Đức Như Lai đó, cũng thấy ở trong các chúng hội đó, làm thấy việc Phật, ghi nhớ chẳng quên, thông đạt vô ngại. Lại nghe trong các lầu đài đó, lưới báu, chuông mõ và các nhạc khí, thấy đều diễn xướng tiếng pháp mầu không thể nghĩ bàn, nói các thứ pháp, như là: Hoặc nói việc phát Bồ đề tâm của Bồ tát; hoặc nói việc tu hành hạnh Ba la mật; hoặc nói các nguyện; hoặc nói các địa; hoặc nói việc cung kính cúng dường Như Lai; hoặc nói trang nghiêm cõi nước Chư Phật; hoặc nói các sự thuyết pháp khác nhau của Chư Phật, hết thấy các Phật pháp như vậy đều nghe tiếng diễn nói rõ ràng.

Lại nghe xứ đó, có Bồ tát đó nghe pháp môn như vậy, có Thiện trí thức đó khuyên phát tâm Bồ đề ở cõi đó, kiếp đó, nơi Đức Như Lai đó, trong đại chúng đó, nghe các công đức của Đức Phật đó như vậy, phát tâm như vậy, khởi nguyện như vậy, gieo trồng các căn lành rộng lớn như vậy, trải qua bao nhiêu kiếp tu hạnh Bồ tát, bao nhiêu thời gian sẽ thành Chánh giác, danh hiệu như vậy, thọ lượng như vậy, cõi nước trang nghiêm đầy đủ như vậy, đầy đủ đại nguyện như vậy, hoá độ chúng sanh như vậy, đại chúng Thanh văn Bồ tát như

vậy, sau khi nhập Niết bàn, chánh pháp ở đời trải bao nhiêu kiếp, lợi ích vô lượng chúng sanh như vậy; hoặc lại nghe xứ đó, có Bồ tát đó, tu tập các Ba la mật bố thí, trì giới, nhẫn nhục, tinh tấn, thiền định, trí huệ như vậy; hoặc nghe xứ đó, có Bồ tát đó, vì cầu Chánh pháp mà xả bỏ ngôi vua, và các cửa cải, vợ con, quyến thuộc tay chân, đầu mắt, hết thầy thân phần, đều không luyến tiếc.

Hoặc nghe ở xứ đó, có Bồ tát đó, hộ trì chánh pháp của Như Lai đã thuyết, làm Đại Pháp Sư, rộng hành pháp thí, dựng cờ pháp lớn, thổi loa pháp lớn, đánh trống pháp lớn, tuôn mưa pháp lớn, xây cất tháp miếu, đúc hình tượng Phật, bố thí hết thầy đồ vui thích cho các chúng sanh. Hoặc nghe ở xứ ấy, có Đức Như Lai đó, trong kiếp đó, thành hàng Chánh giác, cõi nước như vậy, chúng hội như vậy, thọ mạng như vậy, nói pháp như vậy, tròn đầy các bốn nguyện như vậy, giáo hoá vô lượng chúng sanh như vậy.

Thiện Tài Đồng tử nghe tiếng pháp mầu diệu không thể nghĩ bàn như vậy, thân tâm hoan hỷ, mềm dịu sung sướng, liền được vô lượng các môn tổng trì, các môn biện tài, các môn thiền định, nhẫn nhục, các nguyện, các



**độ, các thông, các minh, và các giải thoát, các môn Tam muội.**

**Lại thấy hết thấy đủ thứ hình tượng trong các gương báu như là: Hoặc thấy chúng hội đạo tràng của Chư Phật, hoặc thấy chúng hội đạo tràng của Bồ tát, hoặc thấy những đạo tràng chúng hội của Thanh văn, hoặc thấy những đạo tràng chúng hội của Duyên giác, hoặc thấy thế giới sạch, hoặc thấy thế giới không sạch, hoặc thấy thế giới sạch lộn với ố, hoặc thấy thế giới ố lộn với sạch, hoặc thấy thế giới có Phật, hoặc thấy thế giới không có Phật, hoặc thấy thế giới nhỏ, hoặc thấy thế giới trung bình, hoặc thấy thế giới lớn, hoặc thấy thế giới lưới Nhưn đà la, hoặc thấy thế giới úp, hoặc thấy thế giới ngửa, hoặc thấy thế giới bằng phẳng, hoặc thấy thế giới địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh ở, hoặc thấy thế giới tràn đầy trời người. Trong các thế giới như vậy, thấy có vô số đại chúng Đại Bồ tát, hoặc đi, hoặc ngồi, làm các sự nghiệp, hoặc khởi sanh đại bi gân gũi thương xót chúng sanh, hoặc làm ra các nghị luận lợi ích thế gian, hoặc thọ, hoặc trì, hoặc biên chép, hoặc đọc tụng, hoặc hỏi, hoặc đáp, ba thời sám hối, hồi hướng phát nguyện.**

**Thiện Tài lại thấy trong hết thảy các cột nhà quý báu, phóng ra lưới ánh sáng lớn ngọc Ma ni, hoặc xanh, hoặc vàng, hoặc đỏ, hoặc trắng, hoặc màu pha lê, hoặc màu thủy tinh, hoặc màu đế thanh, hoặc màu hồng nghệ, hoặc màu vàng Diêm phù đàn, hoặc làm thành màu hết thảy các quang minh.**

**Lại thấy những tượng Đồng nữ báu bằng vàng Diêm phù đàn, và các tượng báu khác, hoặc tay cầm mây hoa, mây áo, hoặc cầm tràng phan, hoặc cầm man, lọng, hoặc cầm đũa thứ hương xoa, hương bột, hoặc cầm mây báu ngọc Ma ni thượng diệu, hoặc thông dây xích vàng, hoặc mang chuỗi ngọc anh lạc, hoặc đưa cánh tay bưng đồ trang nghiêm, hoặc cúi đầu bỏ mũ Ma ni, khom mình chiêm ngưỡng mắt chẳng tạm rời.**

**Lại thấy chuỗi trân châu anh lạc đó thường chảy ra nước thơm đủ tám công đức, chuỗi lưu ly anh lạc phóng trăm ngàn ánh sáng đồng thời chiếu diệu, những cờ, phan, lưới, lọng đều trang nghiêm bằng các ngọc báu.**

**Lại thấy hoa sen xanh, sen vàng, sen đỏ, sen trắng, mỗi mỗi đều sanh ra vô lượng các hoa, hoặc lớn bằng một cánh tay, hoặc bằng một khuỷu tay, hoặc ngang dọc rộng như bánh**

xe, trong mỗi mỗi hoa đều thị hiện ra đủ thứ sắc tượng làm nghiêm sức, như là tượng hình sắc con trai, tượng hình sắc con gái, tượng đồng nam, tượng Đồng nữ, tượng Đế Thích, Phạm Thiên, Hộ Thế Thiên Vương, Trời, Rồng, Dạ xoa, Càn thất bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, Thanh văn, Duyên giác, và các Bồ tát. Hết thấy những sắc tượng, chúng sanh như vậy đều chấp tay khom mình kính lễ. Cũng thấy Đức Như Lai ngồi kiết già, thân đủ ba mươi hai tướng tốt trang nghiêm.

Lại thấy nơi đất lưu ly sạch đó, trong khoảng mỗi bước đều hiện ra đủ thứ hình tượng màu sắc không thể nghĩ bàn, như là: Sắc tượng thế giới, sắc tượng Bồ tát, sắc tượng Như Lai, sắc tượng những lâu đài trang nghiêm. Lại trong mỗi mỗi cành, lá, hoa, quả của cây báu đều thấy đủ thứ sắc tượng nửa thân hình như là: Tượng bán thân của Phật, tượng bán thân của Bồ tát, tượng bán thân của Trời, Rồng, Dạ xoa, cho đến Hộ thế, chuyển luân Thánh vương, Tiểu vương, Vương tử, Đại thần, Quan trưởng và của tứ chúng.

Các sắc tượng đó hoặc cầm hoa man, hoặc cầm chuỗi ngọc anh lạc, hoặc cầm hết thấy các đồ vật trang nghiêm, hoặc có tượng cúi

mình chấp tay lễ kính, nhất tâm chiêm ngưỡng, mắt chẳng tạm rời, hoặc ca ngợi, hoặc nhập Tam muội, thân đều đầy tướng tốt trang nghiêm, khắp phóng ra đủ thứ các màu sắc ánh sáng như là: Ánh màu vàng ròng, ánh màu bạc, ánh màu san hô, ánh màu Đâu sa la, ánh màu Đế Thanh, ánh màu ngọc Tỳ Lô Giá na quý báu, ánh màu hết thảy các ngọc báu, ánh màu hoa Chiêm ba ca.

Lại thấy trong tượng bán nguyệt các lầu đài, phóng ra vô số ánh sáng mặt trời, mặt trăng, sao, chiếu khắp mười phương.

Lại thấy bốn phía vách các lầu đài, trong mỗi mỗi bước đều dùng hết thảy các châu báu làm trang nghiêm, trong mỗi mỗi châu báu, đều hiện ra Đức Di Lạc, trải nhiều kiếp lúc tu hành đạo Bồ tát, hoặc bố thí đầu, mắt, hoặc bố thí chân tay, môi, lưỡi, răng, hàm, tai, mũi, máu, thịt, da, bì, xương, tuỷ, cho đến móng tóc như vậy, hết thảy đều có thể xả thí hết. Vợ con, thành, ấp, làng, xóm, cõi nước, ngai vàng, tùy ai cần gì, đều đem cho hết. Người ở lao ngục thì Ngài làm cho được thoát lìa, người bị trói thì Ngài khiến cho được giải thoát, người bệnh hoạn thì chữa trị cho lành, người đi vào đường tà thì chỉ cho đường chánh. Hoặc thấy Ngài

**làm thuyền trưởng đưa cho qua biển lớn, hoặc Ngài làm con ngựa chúa cứu hộ nạn ác, hoặc Ngài làm đại tiên giới nói các luận, hoặc Ngài làm Luân Vương khuyên tu mười điều lành, hoặc làm thầy thuốc khéo chữa lành các bệnh, hoặc hiếu thuận cha mẹ, hoặc gần gũi bạn lành, hoặc làm Thanh văn, hoặc làm Duyên giác, hoặc làm Bồ tát, hoặc làm Như Lai, giáo hoá điều phục hết thảy chúng sanh, hoặc làm pháp sư phụng hành Phật giáo, thọ trì đọc tụng, đúng theo lý mà suy nghĩ, xây dựng tháp Phật, đắp các tượng Phật, hoặc tự mình cúng dường, hoặc khuyên người cúng dường, xoa hương, rải hoa, cung kính lễ bái, các việc như vậy liên tục nhau không dứt. Hoặc thấy Ngài ngồi trên toà sư tử, rộng diễn nói pháp, khuyên các chúng sanh ở vào trong mười điều lành, nhất tâm hướng về Tam bảo Phật Pháp Tăng, thọ trì năm giới, và tám giới bát trai, xuất gia nghe pháp, thọ trì đọc tụng, đúng theo lý mà tu hành.**

**Cho đến thấy những sắc tượng của Bồ tát Di Lặc, trải trăm ngàn ức Na do tha a tăng kỳ kiếp, tu hành các môn Ba la mật, lại thấy Đức Di Lặc Bồ tát từng hầu hạ các thiện trí thức, thấy đều đem tất cả công đức trang nghiêm,**

**lại thấy Đức Di Lạc nơi chỗ của mỗi mỗi thiện trí thức đó, gần gũi cúng dường tuân hành theo lời dạy, cho đến ở trong bậc quán đảnh.**

**Các Thiện trí thức đó bảo Thiện Tài rằng: Lành thay! Đồng tử đã đến đây! Người xem những việc không nghĩ bàn của Bồ tát này, chớ có nhàm chán.**

**Lúc bấy giờ, Thiện Tài, vì được sức nhớ tưởng không quên mất, vì được con mắt thanh tịnh thấy mười phương, vì được trí vô ngại khéo quan sát, vì được trí tự tại của các Bồ tát, vì được sự hiểu biết rộng lớn của các Bồ tát đã nhập địa trí, cho nên Thiện Tài đều thấy trong mỗi mỗi vật của hết thảy lâu dài, hết thảy các cảnh giới như vậy và nhiều việc trang nghiêm trong vô lượng các cảnh giới tự tại không thể nghĩ bàn khác.**

**Ví như có người, trong lúc nằm ngủ chiêm bao, thấy nhiều cảnh vật, như là thành, ấp, làng, xóm, cung điện, vườn tược, núi rừng, sông ao, áo quần, thức ăn uống, cho đến những việc thường dùng; hoặc thấy thân mình, cha mẹ, anh em, nội ngoại, thân thuộc; hoặc thấy biển lớn, núi Tu Di, cho đến hết thảy các cung điện chư Thiên, cõi Diêm Phù đề, bốn Châu Thiên hạ; hoặc thấy thân mình lớn rộng**

bằng trăm ngàn do tuần, nhà cửa áo quần đều vừa vặn tương xứng, như ban ngày trải vô lượng thời, chẳng hôn chẳng mê được đầy an vui. Đến khi thức dậy, thì mới biết đó là mộng, nhưng có thể nhớ rõ, không quên mất. Thiện Tài Đồng tử cũng vậy, nhờ sức gia trì của Đức Di Lặc Bồ tát mà biết pháp tam giới đều như mộng, vì diệt được tư tưởng hèn kém của các chúng sanh, vì được sự hiểu biết rộng lớn không chướng ngại, vì ở trong cảnh giới cao cả của các Bồ tát, vì nhập vào trí phương tiện không nghĩ bàn, nên Thiện Tài có thể thấy cảnh giới tự tại như vậy.

Ví như có người sắp chết, thấy tướng thọ báo theo nghiệp của họ: Người làm nghiệp ác thì thấy địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, thấy thấy các cảnh giới khổ, hoặc thấy ngục tốt tay cầm binh khí, hoặc giận hoặc mắng, trời bắt dẫn đi, cũng nghe những tiếng kêu khóc than van, hoặc thấy sông tro, hoặc thấy vạc nước sôi, hoặc thấy núi đao, hoặc thấy cây gươm, rồi bị đủ cách bức bách vào chịu khổ. Người làm nghiệp lành thì thấy hết thấy các cung điện cõi trời, vô lượng chư Thiên, các thiên nữ cõi trời, các thứ y phục đầy đủ trang nghiêm, cung điện vườn rừng đều tốt đẹp màu diệu

nhất. Tuy thân chưa chết, nhưng do nghiệp lực, thấy những việc như vậy. Thiện Tài cũng vậy, nhờ sức không thể nghĩ bàn của Bồ tát nên thấy được hết thấy cảnh giới trang nghiêm.

Lại như có người bị quỷ nhập, nên thấy được đủ việc, tuy ai hỏi gì đều đáp được cả. Thiện Tài cũng vậy, nhờ được trí huệ Bồ tát nhiếp trì nên thấy hết thấy các việc trang nghiêm đó, nếu có ai hỏi gì đều đáp được cả.

Lại như có người được rồng nhập, tự cho mình là rồng đi vào trong cung rồng trong một khoảnh khắc thời gian, tự cho là đã trải nhiều ngày, tháng, năm. Thiện Tài cũng vậy, vì ở vào trong tâm tưởng trí huệ Bồ tát, vì được Đức Di Lặc giúp sức cho, mà trong khoảnh khắc thời gian coi như vô lượng kiếp.

Ví như cung trời Phạm Thiên tên là trang nghiêm tạng, trong đó thấy hết thấy các cảnh vật của Tam thiên Đại thiên thế giới, không rời loạn nhau. Thiện Tài cũng vậy, ở trong lâu đài đó, thấy khắp hết thấy cảnh giới trang nghiêm, đủ thứ khác nhau, không rời loạn nhau.

Ví như vị Tỳ kheo nhập vào môn Biến Xứ định, hoặc đi hoặc đứng, hoặc ngồi, hoặc nằm, tùy theo chỗ định đã nhập mà cảnh giới đều



hiện tiền. Thiện Tài cũng vậy, vào trong lầu đài đó thì hết thấy các cảnh giới đều hiện rõ.

Ví như có người ở giữa hư không thấy thành Càn thất bà đủ sự trang nghiêm, thấy đều thấy biết rõ ràng không có chướng ngại, như cung điện của Dạ xoa và cung điện của người đều ở một chỗ mà chẳng rối loạn lẫn nhau, thấy đều tùy theo nghiệp mà chỗ thấy có khác nhau. Như biển lớn, hết thấy sắc tượng của Tam thiên thế giới đều thấy ở trong đó. Như nhà ảo thuật, vì nhờ sức huyền ảo mà hiện ra các việc giả, làm đủ các việc. Thiện Tài cũng vậy, vì nhờ sức oai thần của Đức Di Lặc Bồ tát, và vì nhờ sức huyền trí không thể nghĩ bàn, vì có thể dùng trí huyền mà biết các pháp, vì được các sức tự tại của Bồ tát, nên thấy hết thấy cảnh giới tự tại trang nghiêm trong lầu đài ấy.

Lúc bấy giờ Đức Di Lặc Đại Bồ tát liền gom thân lực, đi vào trong lầu đài, khảy móng tay ra tiếng, bảo Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Hãy dậy! Tánh pháp như vậy! Đây là tướng của trí biết các pháp của Bồ tát làm như duyên tụ tập mà hiện ra. Tự tánh như vậy, như huyền, như mộng, như ảnh, như tượng đều chẳng thành tự.

**Thiện Tài** nghe tiếng khảy móng tay, liền từ Tam muội dậy. **Đức Di Lặc** liền nói rằng: **Này người Thiện nam!** Người ở trong môn giải thoát tự tại không thể nghĩ bàn của Bồ tát, nhận được các sự vui thú của Tam muội Bồ tát, có thể thấy những cung điện trang nghiêm tột mâu diệu do thần lực của Bồ tát giữ gìn, do pháp trợ đạo tạo ra, do chí nguyện hiện ra, thấy hạnh Bồ tát, nghe pháp Bồ tát, biết đức của Bồ tát, rõ nguyện của Như Lai.

**Thiện Tài** liền thưa rằng: **Bạch Đức Thánh!** Đây là sức oai thần gia hộ ức niệm của **Thiện tri thức**. **Bạch Đức Thánh!** Môn giải thoát này tên là gì?

**Đức Di Lặc** nói: Môn giải thoát này tên là **Kho Tạng trí trang nghiêm** nhập vào hết thấy cảnh giới ba đời chẳng quên mất.

**Này người Thiện nam!** Trong môn giải thoát này có các môn giải thoát nhiều không thể nói không thể nói, là chỗ đắc được của các vị Bồ tát còn một đời chót bổ xứ.

**Thiện Tài** hỏi: Những việc trang nghiêm này về đến nơi đâu?

**Đức Di Lặc** đáp: Đi về nơi chỗ đến.

**Thiện Tài** hỏi: Từ chỗ nào đến?

**Đáp:** Từ trong thần lực trí huệ của Bồ tát đến, nương nơi thần lực trí huệ của Bồ tát mà ở, không có chỗ đi, không chỗ ở đâu, chẳng phải chứa nhóm, chẳng phải thường còn, xa rời hết thảy.

Này người Thiện nam! Như vua Rồng làm mưa, chẳng từ thân phóng ra, chẳng từ tâm chảy ra, chẳng có chứa trữ đâu mà không phải là không thấy, chỉ do sức tâm niệm của Vua Rồng mà mưa tuôn khắp thiên hạ. Cảnh giới như vậy, chẳng thể nghĩ bàn.

Này người Thiện nam! Việc trang nghiêm trong lầu đài đó cũng như vậy, chẳng ở trong, cũng chẳng ở ngoài mà chẳng phải là không thấy, chỉ do sức oai thần của Bồ tát và sức căn lành của người mà thấy việc như vậy.

Này người Thiện nam! Như nhà ảo thuật làm ra các việc giả, không từ đâu lại cũng không đi đến đâu. Tuy rằng chẳng lại chẳng đi nhưng do sức huyền mà thấy được rõ ràng phân minh. Những việc trang nghiêm ở đây cũng như vậy, không từ đâu lại, cũng không đi về đâu, tuy không lại không đi, nhưng do quen tập sức huyền trí không thể nghĩ bàn, và do sức đại nguyện từ xưa mà hiện rõ ra như vậy.

**Thiện Tài Đồng tử thưa:** Đại Thánh từ xứ nào đến đây?

**Đức Di Lạc nói: Này người Thiện nam! Các Bồ tát không đến không đi, như vậy mà đến, không đi không ở, như vậy mà đến, không chỗ, không chấp, không mất, không sanh, chẳng ở, chẳng dời, chẳng động, chẳng khởi, không luyến, không nhiễm, chẳng nghiệp, chẳng báo, chẳng khởi, chẳng diệt, chẳng đoạn, chẳng thường, như vậy mà đến.**

**Này người Thiện nam! Bồ tát từ chỗ Đại bi mà đến, vì muốn điều phục các chúng sanh, từ chỗ đại từ mà đến, vì muốn cứu hộ các chúng sanh, từ chỗ tịnh giới mà đến, vì tùy sở thích mà thọ sanh, từ chỗ đại nguyện mà đến, vì do nguyện lực từ xưa gìn giữ, từ chỗ thần thông mà đến, vì thấy nơi nơi tùy thích mà hiện, từ chỗ không lay động mà đến, vì thường chẳng rời bỏ hết thấy Chư Phật, từ chỗ không lấy không bỏ mà đến, vì chẳng bắt buộc thân tâm phải qua chẳng lại, từ chỗ trí huệ phương tiện mà đến, vì tùy thuận hết thấy các chúng sanh, từ chỗ thị hiện biến hoá mà đến, vì dường như ảnh tượng mà hoá hiện ra.**

**Nhưng này người Thiện nam! Người hỏi ta từ đâu đến. Này người Thiện nam! Ta từ chỗ sanh ra, nước Ma La Đề mà đến đây.**

**Này người Thiện nam! Nước ấy có một**

**thôn xóm tên là Phòng Xá. Trong đó có người con của một Trưởng giả tên là Cù Bà La. Ta vì hoá độ người ấy vào trong Phật pháp nên ở nơi đó. Lại vì hết thấy nhân dân đáng được hoá độ nơi đó, nên ta sanh nơi đó để thuyết pháp. Lại cũng vì cha mẹ và các quyến thuộc Bà la môn thấy mà ta nói pháp đại thừa cho họ được nhập về, cho nên ta đã ở nơi đó, và từ đó đến đây.**

**Thiện Tài thưa: Bạch Đức Thánh! Thế nào là chỗ sanh của Bồ tát?**

**Đáp rằng: Nay người Thiện nam! Bồ tát có mười chỗ sanh. Nay người Thiện nam! Tâm Bồ đề là chỗ sanh của Bồ tát, vì là nhà sanh ra Bồ tát. Thân tâm là chỗ sanh của Bồ tát, vì là nhà sanh ra thiện trí thức. Các địa là chỗ sanh của Bồ tát, vì là nhà sanh ra các Ba la mật. Đại nguyện là chỗ sanh của Bồ tát, vì là nhà sanh ra các diệu hạnh. Đại bi là chỗ sanh của Bồ tát, vì là nhà sanh ra pháp tứ nhiếp. Đúng theo lý mà quán sát là chỗ sanh của Bồ tát, vì là nhà sanh ra trí huệ Ba la mật. Đại thừa là chỗ sanh của Bồ tát, vì là nhà sanh ra phương tiện khéo giỏi. Giáo hoá chúng sanh là chỗ sanh của Bồ tát, vì là nhà sanh ra Chư Phật. Trí huệ phương tiện là chỗ sanh của Bồ tát, vì là nhà**

**sanh ra vô sanh pháp nhẫn. Tu hành hết thấy pháp là chỗ sanh của Bồ tát, vì là nhà sanh ra hết thấy Như Lai quá khứ, hiện tại và vị lai.**

**Này người Thiện nam! Đại Bồ tát dùng trí huệ Ba la mật làm mẹ, phương tiện khéo giỏi làm cha, Bố thí Ba la mật làm mẹ vú, trì giới Ba la mật làm mẹ nuôi, nhẫn nhục Ba la mật làm đồ vật trang nghiêm, tinh tấn Ba la mật làm người nhiếp thọ, Thiên định Ba la mật làm người giặt rửa, dùng Thiện tri thức làm thầy dạy, hết thấy các phần Bồ đề làm bạn bè, hết thấy pháp lành làm quyến thuộc, hết thấy Bồ tát làm anh em, tâm Bồ đề làm nhà, tu hành đúng lý làm gia pháp, các địa làm gia xứ, các nhẫn làm gia tộc, đại nguyện làm gia giáo, đầy đủ các hạnh làm thuận gia pháp, khuyến phát Đại Thừa làm nối gia nghiệp, nước pháp rưới trên danh đầu Bồ tát còn một đời chót bổ xứ làm Thái tử, dùng thành tựu Bồ đề làm thanh tịnh được gia tộc.**

**Này người Thiện nam! Bồ tát vượt khỏi địa vị phàm phu như vậy, nhập vào địa vị Bồ tát, sanh vào nhà Như Lai, ở trong giống tánh của Phật như vậy, có thể tu các hạnh, chẳng dứt Tam bảo, khéo thủ hộ được dòng họ Bồ tát, thanh tịnh được hột giống Bồ tát, chỗ sanh cao**

sang, không có các lỗi ác, hết thấy thế gian trời, người, ma, phạm, Sa môn, Bà la môn, đều cung kính khen ngợi.

Này người Thiện nam! Đại Bồ tát sanh vào nơi nhà cao sang như vậy rồi, vì biết hết thấy pháp đều như ảnh tượng, nên đối với thế gian không ghét không chê. Vì biết hết thấy pháp như biến hoá nên không nhiễm trước nơi các cõi các loài. Vì biết hết thấy pháp là vô ngã, nên giáo hoá chúng sanh tâm không nhàm chán. Vì dùng đại từ bi làm thể tánh nên nhiếp thọ chúng sanh chẳng biết lao khổ. Vì rõ tận sanh tử như chiêm bao nên trải qua hết thấy kiếp mà không sợ hãi. Vì rõ biết các uẩn đều như huyễn nên thị hiện thọ sanh mà chẳng nhàm chán, vì biết các xứ giới đồng với pháp giới nên nơi các cảnh giới không bị hoại diệt. Vì biết hết thấy tướng như hình ảnh bóng sáng nên vào trong các loài mà chẳng sanh điên đảo mê lầm. Vì đạt đến hết thấy pháp đều như huyễn nên nhập vào cảnh giới mà chẳng khởi sanh nhiễm trước. Vì biết pháp thân nên hết thấy phiền não chẳng khi đối được. Vì được tự tại nên nơi hết thấy loài đều thông đạt vô ngại.

Này người Thiện nam! Thân ta khắp sanh

vào hết thảy pháp giới, đồng sắc tướng khác nhau với hết thảy chúng sanh, đồng những tiếng nói khác nhau với hết thảy chúng sanh, đồng nhiều thứ tên tuổi với hết thảy chúng sanh, đồng sở thích, oai nghi, tùy thuận thế gian, giáo hoá điều phục, đồng với hết thảy chúng sanh thanh tịnh mà thị hiện thọ sanh, những sự nghiệp làm ra đồng với hết thảy chúng sanh phàm phu, đồng với tâm tưởng của hết thảy chúng sanh, đồng thệ nguyện với hết thảy Bồ tát mà hiện thân mình đầy khắp cả pháp giới.

Này người Thiện nam! Ta vì hoá độ những người cùng ta ngày xưa đồng tu các hạnh mà nay lui mất tâm Bồ đề, lại cũng vì giáo hoá cha mẹ, bà con, cũng vì giáo hoá các Bà la môn khiến cho họ bỏ tánh kiêu mạn để được sanh vào trong giống tánh Như Lai nên ta sanh vào cõi Diêm phù đề, trong nước Ma La Đề, tại thôn Câu Tra nơi nhà Bà la môn này vậy.

Này người Thiện nam! Ta ở trong lâu đài lớn này, tùy các chúng sanh tâm thích muốn gì, dùng đủ thứ phương tiện giáo hoá điều phục.

Này người Thiện nam! Ta vì tùy thuận theo tâm chúng sanh, ta vì thành thực cho chư



**Thiên đồng hành nơi cung trời Đâu Suất, ta vì thị hiện ra phước trí biến hoá trang nghiêm của Bồ tát hơn hết thấy cõi Dục giới, vì khiến cho họ rời bỏ những ham muốn vui ngũ dục, vì khiến cho họ biết hữu vi là vô thường, vì khiến cho họ biết chư Thiên hễ thành tất có suy, vì muốn thị hiện ra lúc sắp giáng sanh dùng đại trí pháp môn, cùng với các Bồ tát một đời chót bổ xứ đàm luận với nhau, vì muốn nhiếp hoá những kẻ đồng hành, vì muốn giáo hoá những kẻ mà Đức Thích Ca Như Lai gọi lại làm cho họ đều được khai ngộ như hoa sen nở, đến khi mạng chung, sanh lên cung trời Đâu Suất.**

**Này người Thiện nam! Lúc ta tròn đầy bốn nguyện Nhất thiết trí, đắc được Bồ đề, thì người và Văn Thù Sư Lợi đều được thấy ta.**

**Này người Thiện nam! Người nên đi đến chỗ Văn Thù Sư Lợi Thiện tri thức mà hỏi rằng: Bồ tát phải làm thế nào để học hạnh Bồ tát? Phải làm thế nào để nhập môn hạnh Phổ Hiền? Phải làm thế nào để thành tựu, để rộng lớn, để tùy thuận, để thanh tịnh, để tròn đầy?**

**Này người Thiện nam! Văn Thù sẽ vì người mà phân biệt giải nói. Vì sao? Vì thấy bao nhiêu đại nguyện của Văn Thù Sư Lợi chẳng**

**phải vô lượng trăm ngàn ức Na do tha Bồ tát khác mà có được.**

**Này người Thiện nam! Hạnh của Văn Thù Sư Lợi Đồng tử rất rộng lớn, nguyện thật vô biên, sanh ra hết thảy công đức Bồ tát không có ngừng nghỉ.**

**Này người Thiện nam! Văn Thù Sư Lợi thường làm mẹ của vô lượng trăm ngàn ức Na do tha Chư Phật, thường làm thầy của vô lượng trăm ngàn ức Na do tha các Bồ tát, giáo hoá thành tựu hết thảy chúng sanh, tiếng đồn vang khắp thế giới mười phương. Thường làm thuyết pháp sư trong hết thảy chúng hội của Chư Phật, được hết thảy các Đức Như Lai khen ngợi, ở nơi trí sâu xa, có thể thấy hết thảy các pháp đúng sự thật, thông đạt hết thảy cảnh giới giải thoát, rốt ráo thấy bao nhiêu hạnh của Phổ Hiền đã tu hành.**

**Này người Thiện nam! Văn Thù Sư Lợi Đồng tử là Thiện tri thức của người, làm cho người được sanh vào nhà Như Lai, nuôi lớn hết thảy các căn lành, phát khởi hết thảy các pháp trợ đạo, gặp Thiện tri thức chơn thật khiến cho người tu hết thảy công đức, nhập vào hết thảy lưới bốn nguyện, ở trong hết thảy đại nguyện, vì người mà nói hết thảy pháp bí**

**mật của Bồ tát, hiện hết thấy hạnh không thể nghĩ bàn của Bồ tát, cùng đồng sanh đồng hành với người từ thuở xa xưa.**

**Vậy nên, này người Thiện nam! Người phải nên đi đến chỗ Đức Văn Thù Sư Lợi, chỗ sanh lòng nhàm chán. Văn Thù sẽ vì người mà nói hết thấy công đức. Vì sao? Vì trước kia người đã thấy các Thiện tri thức, nghe hạnh Bồ tát, nhập vào các môn giải thoát, tròn đầy các đại nguyện, đều do thần lực của Văn Thù Sư Lợi. Văn Thù Sư Lợi đều được rớt ráo hết thấy nơi nơi.**

**Thiện Tài Đồng tử liền đánh lễ chân Đức Di Lạc, nhiễu quanh vô lượng vòng, ân cần chiêm ngưỡng rồi từ tạ mà lui đi.<sup>①</sup>**

**Lúc bấy giờ Thiện Tài Đồng tử, theo lời dạy của Đức Di Lạc Đại Bồ tát, lần lần mà đi, vượt qua hơn một trăm mười thành, rồi đến thành Tô ma na nước Phổ Môn, đứng trước cửa thành suy gẫm tìm tòi Ngài Văn Thù Sư Lợi, nhìn quanh tìm kiếm, mong cầu được gặp gỡ yết kiến Ngài.**

**Khi ấy Đức Văn Thù Sư Lợi từ chỗ xa đưa tay hữu ra, qua khỏi một trăm mười do tuần,**

---

① Hán bộ hết quyển 79.

**để lên đánh đầu của Thiện Tài mà nói rằng: Lành thay! Lành thay! Này người Thiện nam! Nếu rời bỏ tín căn thì tâm sanh hèn kém, lo sợ, hối hận, công hạnh chẳng đầy tròn, lui mất sự siêng năng, nơi một căn lành sanh lòng chấp ở, nơi chút ít công đức đã cho là đủ, chẳng có thể khéo phát khởi hạnh nguyện, chẳng được Thiện tri thức nhiếp thọ hộ trì, chẳng được các Đức Như Lai nhớ tưởng, chẳng rõ biết được tánh pháp như vậy, lý thú như vậy, pháp môn như vậy, chỗ tu hành như vậy, cảnh giới như vậy, thấy đều không có thể biết cùng khắp, biết nhiều thứ, biết tận nguồn đáy, hiểu biết rõ ràng, không có thể hướng về, giải thoát, phân biệt, chứng biết, đắc được gì cả.**

**Ngài Văn Thù Sư Lợi tuyên nói pháp như vậy cho Thiện Tài, chỉ dạy làm cho lợi ích, vui mừng, thành tựu được vô số pháp môn, đầy đủ vô lượng ánh sáng đại trí, được tận cùng vô biên môn Đà la ni của Bồ tát, tận cùng vô biên đại nguyện, tận cùng vô biên Tam muội, tận cùng vô biên thần thông, tận cùng vô biên trí huệ, khiến cho nhập vào đạo tràng hạnh Phổ Hiền, Ngài lại đem Thiện Tài để lại chỗ cũ như trước, rồi thu tay về, chẳng hiện ra.**

**Thiện Tài suy nghĩ quán sát, một lòng cầu**

**nguyện thấy được Đức Văn Thù và mong thấy thấy các Thiện tri thức nhiều như số vi trần của Tam thiên Đại thiên thế giới để gần gũi, cung kính, hầu hạ, nhận lãnh tu hành theo lời chỉ dạy không có trái nghịch, tăng trưởng hướng cầu hết thấy trí huệ, làm rộng biển đại bi, thêm lớn mây đại từ, quán khắp chúng sanh, sanh lòng đại hoan hỷ, ở vào trong pháp môn vắng lặng của Bồ tát, duyên khắp hết thấy cảnh giới rộng lớn, học hết thấy công đức rộng lớn của Phật, nhập vào hết thấy cái thấy biết quyết định của Phật, thêm lớn pháp trợ đạo cho Nhất thiết trí, khéo tu thâm tâm của hết thấy Bồ tát, biết Chư Phật ba đời thứ lớp ra đời, vào biển hết thấy pháp, chuyển hết thấy pháp luân, sanh vào trong hết thấy thế gian, nhập vào biển hết thấy nguyện của Bồ tát, ở trong hết thấy kiếp mà tu hạnh Bồ tát, chiếu sáng hết thấy cảnh giới Như Lai, nhiếp thọ hết thấy các căn của Bồ tát, thâm được ánh sáng thanh tịnh Nhất thiết trí, chiếu khắp mười phương trừ hết thấy tối tăm chướng ngại, trí biết cùng khắp pháp giới, hiện thân mình vào khắp nơi hết thấy các cõi Phật, hết thấy các loài, dẹp tan hết thấy các chướng ngại, nhập vào pháp vô ngại, ở vào trong bậc pháp giới bình đẳng, quán sát cảnh giới giải thoát**

**của Phổ Hiền, được nghe danh tự, hạnh nguyện, trợ đạo, chánh đạo, các địa, các bậc phương tiện, nhập địa, địa thắng tấn, trụ địa, địa tu tập, địa cảnh giới, địa oai lực, địa đồng trụ của Đại Bồ tát Phổ Hiền.**

**Thiện Tài khát mong thấy được Bồ tát Phổ Hiền, liền ở trước toà sư tử của Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai nơi đạo tràng Bồ đề Kim Cang Tạng, trên toà nhất Thiết Bảo Liên Hoa Tạng, khởi phát tâm rộng lớn như cõi hư không, khởi sanh tâm vô ngại xả bỏ hết thấy cõi, rời hết thấy các chấp trước, khởi tâm vô ngại khắp tu hành hết thấy pháp vô ngại. Khởi tâm vô ngại vào khắp hết thấy biển mười phương, khởi tâm thanh tịnh vào khắp cảnh giới Nhất thiết trí, khởi tâm hiểu rõ quán sát đạo tràng trang nghiêm, khởi tâm rộng lớn nhập vào hết thấy biển Phật pháp, khởi tâm cùng khắp hoá độ hết thấy thế giới chúng sanh, khởi tâm vô lượng làm thanh tịnh hết thấy cõi nước, khởi tâm vô tận ở vào hết thấy kiếp, khởi tâm rớt ráo hướng về mười lực của Như Lai.**

**Lúc Thiện Tài Đồng tử khởi tâm như vậy, thì do sức căn lành của tự thân, sức gia trì của hết thấy Như Lai, do sức căn lành đồng với Bồ tát Phổ Hiền, nên thấy được mười tướng điềm**

**lành là: Thấy hết thấy cõi Phật thanh tịnh, hết thấy các Đức Như Lai thành Chánh giác; thấy hết thấy cõi Phật Thanh tịnh không có các đường ác; thấy hết thấy cõi Phật thanh tịnh, trang sức bằng những hoa sen màu diệp; thấy hết thấy cõi Phật thanh tịnh, hết thấy chúng sanh thân tâm thanh tịnh; thấy hết thấy cõi Phật thanh tịnh, nhiều thứ châu báu trang nghiêm; thấy hết thấy cõi Phật thanh tịnh, hết thấy chúng sanh tướng tốt nghiêm thân; thấy hết thấy cõi Phật thanh tịnh, những mây trang nghiêm che phủ ở trên; thấy hết thấy cõi nước thanh tịnh, hết thấy chúng sanh đồng khởi tâm thương mến nhau, giúp ích nhau, chẳng làm hại nhau; thấy hết thấy cõi Phật thanh tịnh, đạo tràng trang nghiêm; thấy hết thấy cõi Phật thanh tịnh, hết thấy chúng sanh tâm thường niệm Phật.**

**Thiện Tài lại thấy mười tướng quang minh là: Thấy hết thấy thế giới có thấy bao nhiêu vi trần, trong mỗi mỗi hạt vi trần xuất sanh ra hết thấy lưới mây ánh sáng của Phật nhiều như số vi trần của hết thấy thế giới, chiếu sáng cùng khắp.**

**Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh ra hết thấy mây vòng bánh xe ánh sáng của Phật**

**như số vi trần của hết thủy thế giới, như thứ sắc tướng cùng khắp pháp giới.**

**Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh ra những mây báu sắc tượng Phật như số vi trần của hết thủy thế giới, cùng khắp pháp giới.**

**Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh ra nhiều mây bánh xe ánh sáng rực rỡ của Phật như số vi trần của hết thủy thế giới, cùng khắp pháp giới.**

**Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh ra các mây hương thơm mâu diệu như số vi trần của hết thủy thế giới, cùng khắp mười phương, tán dương khen ngợi biển công đức lớn của hết thủy hạnh nguyện Phổ Hiền.**

**Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh ra những mây mặt trời, mặt trăng và các tinh tú như số vi trần của hết thủy thế giới, thủy đều phóng ra ánh sáng của Bồ tát Phổ Hiền cùng khắp pháp giới.**

**Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh ra hết thủy các mây sắc tướng thân của tất cả chúng sanh, như số vi trần của hết thủy thế giới, phóng ra ánh sáng Phật chiếu khắp cả pháp giới.**

**Trong mỗi mỗi vi trần, xuất sanh ra hết**



**thấy mây sắc tượng Phật bằng ngọc Ma ni, nhiều như số vi trần của hết thấy thế giới, cùng khắp pháp giới.**

**Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh ra các mây sắc tượng thân Bồ tát nhiều như số vi trần của hết thấy thế giới, tràn ngập pháp giới, khiến cho hết thấy chúng sanh đều được thoát ly, bao nhiêu bốn nguyện đều viên mãn đầy đủ.**

**Trong mỗi mỗi vi trần xuất sanh ra các mây sắc tượng thân Như Lai, nhiều như số vi trần của hết thấy thế giới, nói các thệ nguyện rộng lớn của hết thấy Phật cùng khắp pháp giới.**

**Thiện Tài Đồng tử thấy mười tướng quang minh ấy rồi, liền suy nghĩ rằng: Nay ta sẽ được thấy Bồ tát Phổ Hiền, lợi lớn căn lành, thấy hết thấy Phật, nơi cảnh giới rộng lớn của các Bồ tát, sanh ra sự hiểu biết quyết định, được Nhất thiết trí.**

**Khi ấy, Thiện Tài nhiếp khắp hết thấy các căn, nhất tâm cầu thấy Phổ Hiền Bồ tát, khởi tâm đại tinh tấn không thối chuyển, liền dùng con mắt phổ nhãn cùng khắp mà nhìn xem mười phương hết thấy Chư Phật và đại chúng Bồ tát. Bao nhiêu cảnh giới đã thấy, đều xem**

như được thấy tướng của Phổ Hiền, lại dùng con mắt trí huệ mà quán đạo Phổ Hiền, tâm niệm rộng lớn như hư không, đại bi kiên cố như kim cang, nguyện tận cùng đời vị lai thường được đi theo Bồ tát Phổ Hiền, mỗi mỗi niệm tùy thuận, tu hạnh Phổ Hiền, thành tựu trí huệ, nhập vào cảnh giới Như Lai, ở trong địa của Phổ Hiền.

Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử liền thấy Bồ tát Phổ Hiền ở tại trong chúng hội trước Đức Như Lai, ngồi trên tòa sư tử Bảo Liên Hoa, có các chúng Bồ tát bao quanh, rất là cao cả tôn nghiêm, thế gian không sánh được, cảnh giới trí huệ vô lượng vô biên khó lường khó nghĩ, đồng với Phật ba đời, hết thảy các Bồ tát không thể quán sát được.

Thiện Tài thấy thân của Phổ Hiền, mỗi mỗi lỗ chân lông phóng ra những mây ánh sáng nhiều như số vi trần của hết thảy thế giới, khắp cả pháp giới, cùng cõi hư không, hết thảy thế giới, trừ diệt hết thảy các khổ hoạn nạn của hết thảy chúng sanh, khiến các Bồ tát sanh đại hoan hỷ.

Thiện Tài lại thấy mỗi mỗi lỗ chân lông phóng ra những mây hương thơm nhiều màu rực rỡ nhiều như số vi trần của hết thảy cõi

**Phật, cùng khắp hết thảy các chúng hội đạo tràng của Chư Phật khắp cả pháp giới cùng cõi hư không để xông thơm tất cả.**

**Lại thấy mỗi mỗi lỗ chân lông phóng ra đủ thứ mây hoa, nhiều như số vi trần của hết thảy cõi Phật trên các chúng hội đạo tràng khắp cả pháp giới cùng cõi hư không mưa xuống các hoa màu diệp.**

**Lại thấy mỗi mỗi lỗ chân lông sanh ra các mây cây hương thơm nhiều như số vi trần của hết thảy cõi Phật khắp các chúng hội đạo tràng cùng cả pháp giới cõi hư không mà mưa xuống các hương thơm màu diệp.**

**Lại thấy mỗi mỗi lỗ chân lông phóng ra những mây áo màu diệp nhiều như số vi trần của hết thảy cõi Phật, khắp hết thảy đạo tràng chúng hội cùng cả pháp giới cõi hư không mà mưa xuống những áo màu diệp.**

**Lại thấy mỗi mỗi lỗ chân lông phóng ra các mây cây báu nhiều như số vi trần của hết thảy cõi Phật, khắp hết thảy chúng hội đạo tràng cùng cả pháp giới cõi hư không, mưa xuống ngọc báu Ma ni.**

**Lại thấy mỗi mỗi lỗ chân lông phóng ra những mây thân chư Thiên cõi trời sắc giới**

**như số vi trần của hết thảy cõi Phật, cùng khắp pháp giới khen ngợi tâm Bồ đề.**

**Lại thấy mỗi mỗi lỗ chân lông, phóng ra những mây thân chư Thiên cõi trời Phạm Thiên, như số vi trần của hết thảy cõi Phật, khuyến thỉnh các Đức Như Lai chuyển pháp luân mâu diệu.**

**Lại thấy mỗi mỗi lỗ chân lông, phóng ra những mây thân các Vua trời Dục Giới, như số vi trần của hết thảy cõi Phật, hộ trì hết thảy pháp luân của Như Lai.**

**Lại thấy trong mỗi mỗi lỗ chân lông, mỗi mỗi niệm sanh ra các mây cõi Phật ba đời như số vi trần của hết thảy cõi Phật, khắp cả pháp giới, cùng cõi hư không, vì các chúng sanh không có chỗ nương về mà làm chỗ nương về cho họ, vì các chúng sanh không có chỗ che chở mà làm chỗ che chở cho họ, vì các chúng sanh không có chỗ nương tựa mà làm chỗ nương tựa cho họ.**

**Lại thấy trong mỗi mỗi lỗ chân lông, mỗi mỗi niệm sanh ra những mây cõi Phật thanh tịnh như số vi trần của hết thảy cõi Phật, khắp cả pháp giới, cùng cõi hư không, hết thảy Chư Phật ra đời ở trong đó, chúng hội Bồ tát đều tràn đầy.**

Lại thấy trong mỗi mỗi lỗ chân lông, mỗi mỗi niệm sanh ra những mây cõi Phật sạch hoặc không sạch nhiều như số vi trần của hết thảy cõi Phật, khắp cả pháp giới, cùng cõi hư không, khiến cho những chúng sanh nhiễm loạn đều được thanh tịnh.

Lại thấy nơi mỗi mỗi lỗ chân lông, trong mỗi mỗi niệm phóng ra những mây cõi Phật chẳng sạch và sạch, nhiều như số vi trần của hết thảy cõi Phật, khắp cả pháp giới, cùng cõi hư không, khiến cho những chúng sanh loạn nhiễm đều được thanh tịnh.

Lại thấy trong mỗi mỗi lỗ chân lông, mỗi mỗi niệm phóng ra các mây cõi Phật không sạch nhiều như số vi trần của hết thảy cõi Phật, khắp cả pháp giới, cùng cõi hư không, khiến cho những chúng sanh hoàn toàn nhiễm uế đều được thanh tịnh.

Lại thấy trong mỗi mỗi lỗ chân lông, mỗi mỗi niệm sanh ra các mây thân chúng sanh nhiều như số vi trần của hết thảy cõi Phật, khắp cả pháp giới, cùng cõi hư không, tùy chỗ đáng độ mà giáo hoá chúng sanh, khiến cho đều phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Lại thấy trong mỗi mỗi lỗ chân lông, mỗi

**mỗi niệm sanh ra các mây thân Bồ tát nhiều như số vi trần của hết thủy cỗi Phật, khắp cả pháp giới, cùng cỗi hư không, ca ngợi những danh hiệu Chư Phật, làm cho các chúng sanh thêm lớn căn lành.**

**Lại thấy trong mỗi mỗi lỗ chân lông, mỗi mỗi niệm sanh ra các mây thân Bồ tát nhiều như số vi trần của hết thủy cỗi Phật, cùng khắp hết thủy các cỗi Phật trong pháp giới, cỗi hư không, tuyên dương những căn lành sanh ra của hết thủy Chư Phật Bồ tát từ khi mới phát tâm Bồ đề.**

**Lại thấy trong mỗi mỗi lỗ chân lông, mỗi mỗi niệm xuất sanh ra hết thủy mây thân Bồ tát nhiều như số vi trần của hết thủy cỗi Phật, khắp cả pháp giới, cùng cỗi hư không, nơi trong hết thủy cỗi trong tất cả các cỗi Phật, tuyên dương hết thủy biển nguyện Bồ tát và diệu hạnh thanh tịnh của Bồ tát Phổ Hiền.**

**Lại thấy trong mỗi mỗi lỗ chân lông, mỗi mỗi niệm phóng ra các mây hạnh của Bồ tát Phổ Hiền, làm cho hết thủy chúng sanh tâm được đầy tròn, tu tập đầy đủ đạo Nhất thiết trí.**

**Lại thấy trong mỗi mỗi lỗ chân lông, phóng ra hết thủy mây thân Chánh giác nhiều như số vi trần cỗi Phật, nơi hết thủy cỗi Phật hiện**

**thành Chánh giác. Khiến cho các Bồ tát thêm lớn đại pháp, thành Nhất thiết trí.**

**Thiện Tài Đồng tử thấy cảnh giới thân thông tự tại của Bồ tát Phổ Hiền như vậy, thân tâm vui mừng cùng khắp, hơn hở vô lượng.**

**Lại thấy mỗi mỗi lỗ chân lông trên mỗi mỗi phần thân thể của Phổ Hiền đều có Tam thiên Đại thiên thế giới, gió, nước, đất, lửa, biển lớn, sông, suối và các núi báu Tu Di, Thiết vi, thôn, dinh, thành, ấp, cung điện, vườn tược, hết thảy cõi địa ngục, ngạ quỷ, súc sanh, diêm la, trời, rồng tám bộ chúng người và không phải người, các cõi Dục giới, Sắc giới, Vô sắc giới, mặt trời, mặt trăng, các sao, gió, mây, sấm, chớp, thời gian ngày, đêm, tháng, và những năm, những kiếp, Chư Phật xuất hiện ra đời, chúng hội đạo tràng trang nghiêm của Bồ tát, các việc như vậy đều thấy rõ cả.**

**Như thấy ở thế giới này, hết thảy bao nhiêu thế giới ở mười phương đều thấy như vậy. Như thấy ở các thế giới hiện tại trong mười phương, hết thảy các thế giới từ tột trước đến tận cùng sau cũng đều thấy như vậy, thấy thấy đều khác nhau không rối loạn nhau. Như ở chỗ Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai đây, thị hiện ra sức thân thông như vậy, thì tại phương**

**Đông, nơi thế giới Liên Hoa Đức, chỗ của Đức Phật Hiền Thủ, hiện ra sức thần thông cũng như vậy. Như chỗ của Đức Phật Hiền Thủ, hết thấy các thế giới ở phương Đông cũng đều như vậy. Như ở phương Đông, tại các phương Nam, phương Tây, phương Bắc, bốn phía trên dưới, hết thấy thế giới, nơi các Đức Như Lai, hiện ra sức thần thông, phải biết đều như vậy cả.**

**Như nơi hết thấy thế giới mười phương, thì trong mỗi mỗi vi trần của hết thấy cõi Phật mười phương cũng vậy, đều có pháp giới Chư Phật chúng hội. Tại nơi mỗi mỗi Đức Phật đều có Bồ tát Phổ Hiền ngồi trên tòa sư tử Bảo Liên Hoa, hiện ra sức thần thông cũng đều như vậy. Trong thân của mỗi mỗi Đức Phổ Hiền đều hiện ra hết thấy cảnh giới ba đời, hết thấy cõi Phật, hết thấy chúng sanh, hết thấy Đức Phật giáng hiện, hết thấy đại chúng Bồ tát, lại nghe hết thấy tiếng nói của chúng sanh, hết thấy tiếng nói của Phật, hết thấy pháp luân của Như Lai đã chuyển, hết thấy hạnh của Bồ tát đã thành, hết thấy thần thông Du hí của Như Lai.**

**Thiện Tài Đồng tử thấy vô lượng sức đại thần thông không nghĩ bàn của Phổ Hiền Bồ tát như vậy, liền đắc được mười môn trí Ba la**



**mật, là: Trí Ba la mật trong mỗi mỗi niệm đều có thể đi khắp hết thủy cõi Phật. Trí Ba la mật trong mỗi mỗi niệm có thể đi đến nơi hết thủy các Đức Phật. Trí Ba la mật trong mỗi mỗi niệm có thể cúng dường hết thủy các Đức Như Lai. Trí Ba la mật trong mỗi mỗi niệm, khắp tại chỗ hết thủy các Đức Như Lai, nghe pháp thọ trì. Trí Ba la mật trong mỗi mỗi niệm, suy nghĩ hết thủy các pháp luân của Như Lai. Trí Ba la mật trong mỗi mỗi niệm, biết các việc đại thần thông không thể nghĩ bàn của hết thủy Chư Phật. Trí Ba la mật trong mỗi mỗi niệm nói một câu pháp mà tận cùng đời vị lai, biện tài ra vô tận. Trí Ba la mật trong mỗi mỗi niệm dùng trí Bát nhã thâm sâu mà quán hết thủy pháp. Trí Ba la mật trong mỗi mỗi niệm, nhập vào hết thủy biển thật tướng của pháp giới. Trí Ba la mật trong mỗi mỗi niệm biết tâm của hết thủy chúng sanh. Trí Ba la mật trong mỗi mỗi niệm, huệ hạnh Phổ Hiền đều hiện ra trước mắt.**

**Thiện Tài Đồng tử đã đắc được các trí ấy rồi thì Bồ tát Phổ Hiền liền đưa cánh tay phải ra mà xoa đánh đầu. Được xoa đầu xong, Thiện Tài liền đắc được các môn Tam muội nhiều như số vi trần của hết thủy cõi Phật,**

**mỗi môn riêng biệt đều có số vi trần cõi Phật các Tam muội khác làm quyến thuộc. Mỗi mỗi Tam muội đều thấy những biển lớn Chư Phật nhiều như số vi trần của hết thủy cõi Phật, mà từ xưa nay chưa từng thấy; đều gồm nhóm các pháp trợ đạo Nhất thiết trí nhiều như số vi trần của hết thủy cõi Phật; đều sanh ra những pháp thượng diệu Nhất thiết trí nhiều như số vi trần của hết thủy cõi Phật; đều phát những thệ nguyện lớn Nhất thiết trí nhiều như số vi trần của hết thủy cõi Phật; đều nhập vào những biển đại nguyện nhiều như số vi trần của hết thủy cõi Phật; đều ở vào trong các đạo xuất yếu Nhất thiết trí, nhiều như số vi trần của hết thủy cõi Phật; đều tu hết thủy hạnh của các Bồ tát đã tu, nhiều như số vi trần của hết thủy cõi Phật; đều khởi sanh các đại tinh tấn Nhất thiết trí nhiều như số vi trần của hết thủy cõi Phật; đều đắc được các ánh sáng thanh tịnh Nhất thiết trí nhiều như số vi trần của hết thủy cõi Phật.**

**Như tại nơi Đức Phật Tỳ Lô Giá Na ở thế giới Ta Bà này, Đức Phổ Hiền Bồ tát xoa đầu Thiện Tài thì nơi các thế giới ở mười phương, và hết thủy các thế giới trong mỗi mỗi vi trần của các thế giới đó, nơi hết thủy các Đức Phật,**

**Đức Phổ Hiền Bồ tát cũng đều như vậy, đều xoa đánh đầu của Thiện Tài. Các pháp môn Thiện Tài đã được cũng đồng như nhau.**

**Lúc bấy giờ Đức Phổ Hiền Đại Bồ tát liền bảo Thiện Tài rằng: Này người Thiện nam! Người có thấy sức thần thông của ta đây chăng?**

**Thiện Tài thưa: Dạ đã thấy rồi! Bạch Đại Thánh! Việc đại thần thông không thể nghĩ bàn này, chỉ có Đức Như Lai mới có thể biết được.**

**Đức Phổ Hiền bảo rằng: Này người Thiện nam! Ta ở đời quá khứ trải số kiếp nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật tu hạnh Bồ tát cầu Nhất thiết trí. Trong mỗi mỗi kiếp vì muốn thanh tịnh tâm Bồ đề, nên hầu hạ các Đức Phật nhiều như vô số vi trần của nhiều không thể nói không thể nói cõi Phật. Trong mỗi mỗi kiếp vì gồm nhóm cho đủ phước đức Nhất thiết trí mà thiết ra các hội bố thí rộng lớn nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật, khiến hết thấy thế gian đều nghe đều biết, phàm ai đến cầu xin đều khiến họ đầy đủ. Trong mỗi mỗi kiếp vì cầu pháp Nhất thiết trí nên ta đem các tài vật bố thí nhiều như số vi trần của**

**nhieu không thể nói không nói cõi Phật. Trong mỗi mỗi kiếp vì câu trí Phật nên ta đem nhiều như số vi trần của không thể nói không nói cõi Phật, những thành, ấp, làng, xóm, cõi nước, ngôi vua, vợ con, quyến thuộc, mắt, tai, mũi, lưỡi, thân, thịt, tay, chân, cho đến thân mạng để bố thí. Trong mỗi mỗi kiếp vì câu cái đầu Nhất thiết trí nên ta đem những đầu nhiều như số vi trần của không thể nói không nói cõi Phật để bố thí. Trong mỗi mỗi kiếp, vì câu Nhất thiết trí mà nơi chỗ các Đức Như Lai nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật, ta cung kính, tôn trọng, hầu hạ cúng dường, y phục, giường nằm, thức ăn uống, thuốc men, hết thảy các thứ Phật cần dùng đều đem cúng dường, ở trong pháp Phật, xuất gia học đạo, tu hành Phật pháp, hộ trì chánh giáo.**

**Này người Thiện nam! Ta ở trong những biển kiếp như vậy, tự nhớ rằng chưa từng trong khoảng một niệm mà chẳng thuận theo Phật giáo, chưa từng có một niệm sanh lòng sân hận, sanh tâm ngã hay ngã sở, sanh tâm ta và người khác nhau, sanh xa lìa tâm Bồ đề, sanh tâm chán nhàm trong sanh tử, tâm lưỡi biếng, tâm chướng ngại, tâm mê lầm, mà chỉ ở**

**yên trong tâm Đại Bồ đề vô thượng không thể hư hoại, nhóm họp hết thảy pháp trợ đạo Nhất thiết trí.**

**Này người Thiện nam! Ta trang nghiêm cõi Phật, dùng tâm đại bi cứu hộ chúng sanh, giáo hoá thành tựu, cúng dường Chư Phật, hầu hạ Thiện tri thức, cầu chánh pháp, hoằng tuyên, hộ trì, là vì chúng sanh, hết thảy trong ngoài đều hay xả bỏ bố thí, cho đến thân mạng cũng không lẩn tiếc. Trải hết thảy biển kiếp mà nói nhân duyên đó thì biển kiếp đó còn có thể hết chớ nhưn duyên đó không thể hết được.**

**Này người Thiện nam! Trong biển pháp của ta, không có một chữ, không có một câu, chẳng phải xả thí ngôi chuyển luân vương mà đắc được, chẳng phải xả thí hết thảy sở hữu mà cầu đắc được.**

**Này người Thiện nam! Pháp của ta cầu đều vì cứu độ hết thảy chúng sanh. Một lòng suy nghĩ, nguyện các chúng sanh được nghe pháp này, nguyện dùng ánh sáng trí chiếu khắp thế gian, nguyện vì chúng sanh mà khai thị trí xuất thế gian, nguyện làm cho chúng sanh đều được an vui, nguyện khắp tán dương khen ngợi thảy bao nhiêu công đức của Chư Phật.**

**Nhưn duyên thưở xưa của ta như vậy, trong**

**biển kiếp nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật, nói cũng không hết.**

**Vậy nên, này người Thiện nam! Ta dùng sức trợ đạo như pháp như vậy, những sức căn lành, sức đại chí nguyện, sức tu công đức, sức suy nghĩ hết thấy pháp như thật, sức con mắt trí huệ, sức oai thần của Phật, sức đại từ bi, sức thần thông thanh tịnh, sức Thiện tri thức như vậy, cho nên ta được pháp thân thanh tịnh ba đời rốt ráo bình đẳng này. Ta lại được sắc thân thanh tịnh vô thượng hơn hết các thế gian, tùy sở thích của tâm chúng sanh mà hiện hình nhập vào hết thấy cõi, khắp cả nơi nơi, ở các thế giới rộng hiện thân thông, khiến cho ai thấy cũng đều vui mừng.**

**Này người Thiện nam! Người phải quán sắc thân ta như vậy. Sắc thân của ta đây đã thành tựu từ vô biên biển kiếp. Trải vô lượng ngàn ức Na do tha kiếp khó thấy khó nghe.**

**Này người Thiện nam! Nếu có chúng sanh nào chưa gieo căn lành, hoặc gieo ít căn lành, Thanh văn Bồ tát thì còn chẳng được nghe danh hiệu của ta huống là thấy được ta.**

**Này người Thiện nam! Nếu có chúng sanh nào được nghe danh hiệu của ta thì được**

**không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nếu ai hoặc thấy, hoặc đụng chạm, hoặc rước, hoặc đưa, hoặc tạm đi theo, cho đến trong mộng, thấy nghe ta, thì cũng đều như vậy, được bất thối chuyển. Nếu có chúng sanh nào một ngày một đêm nhớ nghĩ đến ta thì liền được thành thực. Hoặc bảy ngày đêm, nửa tháng, một tháng, nửa năm, một năm; trăm năm, ngàn năm, một kiếp; trăm kiếp, cho đến số kiếp nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật, nghĩ nhớ đến ta mà được thành thực. Hoặc một đời, hoặc trăm đời, cho đến số đời nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật, nhớ nghĩ đến ta mà được thành thực. Hoặc thấy ta phóng ra ánh sáng lớn, hoặc thấy ta chấn động cõi Phật, hoặc sanh e sợ, hoặc sanh hoan hỷ, thấy đều thành thực.**

**Này người Thiện nam! Ta dùng các môn phương tiện nhiều như số vi trần cõi Phật như vậy, khiến cho các chúng sanh được không thối chuyển nơi Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.**

**Này người Thiện nam! Nếu có chúng sanh nào thấy nghe cõi thanh tịnh của ta thì được sanh vào trong cõi thanh tịnh này. Nếu có**

**chúng sanh nào thấy nghe được thân thanh tịnh của ta, thì được sanh vào trong thân thanh tịnh của ta.**

**Này người Thiện nam! Người nên quán sát thân thanh tịnh của ta đây.**

**Bấy giờ Thiện Tài Đồng tử liền quán thân thanh tịnh của Bồ tát Phổ Hiền, tướng tốt, tay chân, trong mỗi mỗi lỗ chân lông đều có các biển cõi Phật nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật. Mỗi mỗi biển cõi, đều có Chư Phật xuất hiện ra đời, có đại chúng Bồ tát bao quanh. Lại thấy hết thấy các biển cõi đó, những kiến lập, những hình trạng, những trang nghiêm, những núi lớn bao quanh, nhiều sắc mây giăng phủ trên hư không, nhiều Đức Phật xuất thế, diễn nói nhiều thứ pháp. Các việc như vậy thấy thấy đều khác nhau.**

**Lại thấy Đức Phổ Hiền trong mỗi mỗi biển thế giới phóng ra các mây thân hoá Phật số nhiều như số vi trần hết thấy cõi Phật, cùng khắp hết thấy thế giới mười phương giáo hoá chúng sanh khiến cho họ hưởng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.**

**Thiện Tài Đồng tử lại thấy thân mình ở trong thân của Phổ Hiền, giáo hoá chúng sanh trong hết thấy các thế giới mười phương.**



**Thiện Tài lại thấy bao nhiêu căn lành, trí huệ quang minh của mình do gần gũi các Thiện tri thức nhiều như số vi trần hết thấy cõi Phật, sánh với căn lành đã đắc được nơi Bồ tát Phổ Hiền thì trăm phần không bằng một, ngàn phần không bằng một; trăm ngàn phần không bằng một; trăm ngàn ức phần, cho đến toán số thí dụ cũng không bằng được. Thời gian từ khi Thiện Tài mới phát tâm cho đến khi thấy được Bồ tát Phổ Hiền, trong khoảng đó đã nhập thấy bao nhiêu biển cõi Chư Phật, thì nay trong một lỗ chân lông của Phổ Hiền, trong khoảng một niệm, nhập vào biển cõi Chư Phật, hơn trước gấp bội lần vi trần số không thể nói không thể nói cõi Phật.**

**Như trong một lỗ chân lông, trong hết thấy các lỗ chân lông cũng đều như vậy.**

**Thiện Tài ở trong cõi của lỗ chân lông Bồ tát Phổ Hiền bước một bước, liền qua khỏi số thế giới nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói cõi Phật. Đi mãi như vậy, tận cùng kiếp vị lai cũng chẳng biết được các biển cõi thứ lớp trong một lỗ chân lông, cũng chẳng biết được ngàn mé của kho biển cõi, biển cõi khác nhau, biển cõi khắp nhập vào, biển cõi thành, biển cõi hoại, biển cõi trang**

**nghiêm, cũng chẳng biết được ngần nước của biển Chư Phật thứ lớp, kho biển Phật, biển Phật khác nhau, biển Phật khắp nhập vào, biển Phật sanh, biển Phật diệt, cũng chẳng biết được ngần mé của biển đại chúng Bồ tát thứ lớp, kho biển đại chúng Bồ tát, biển đại chúng Bồ tát khác nhau, biển đại chúng Bồ tát khắp nhập vào, biển đại chúng Bồ tát nhóm, biển chúng Bồ tát tan, cũng chẳng thể biết được ngần mé của trí nhập vào chúng sanh giới, biết căn chúng sanh trí giáo hoá, điều phụ chúng sanh, chỗ ở thậm thâm tự tại của Bồ tát, những địa, những đạo của Bồ tát nhập.**

**Ở trong biển cõi của lỗ chân lông Bồ tát Phổ Hiền, Thiện Tài đi như vậy hoặc nơi một cõi, trải qua một kiếp, cho đến hoặc trải số kiếp nhiều như số vi trần của không thể nói không thể nói kiếp mà đi như vậy, cũng chẳng một nơi cõi này mà hiện nơi cõi kia, mỗi mỗi niệm cùng khắp vô biên biển cõi, giáo hoá chúng sanh, làm cho họ hướng về Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.**

**Trong lúc đó, Thiện Tài lần lượt đắc được biển hạnh nguyện của Bồ tát Phổ Hiền, đồng với Phổ Hiền, đồng với Chư Phật, một thân đầy khắp hết thấy thế giới, đồng cõi, đồng**

**hạnh, đồng Chánh giác, đồng thần thông, đồng pháp luân, đồng biện tài, đồng ngôn từ, đồng âm thanh, đồng lực vô úy, đồng ở chỗ Phật, đồng đại từ bi, đồng hết thảy các giải thoát tự tại không thể nghĩ bàn.**

**Lúc bấy giờ Phổ Hiền Đại Bồ tát liền nói bài kệ rằng:**

- **Các người hãy trừ thảy mê lầm,  
Nhất tâm bất loạn mà lắng nghe,  
Tôi nói thảy độ của Chư Phật,  
Thảy đạo chơn thật giải thoát môn.**
- **Xuất thế điều nhu, đại trượng phu,  
Tâm Ngài thanh tịnh như hư không,  
Thường phóng ánh sáng mặt trời trí,  
Khắp khiến quần sanh diệt tối mê.**
- **Như Lai rất khó được thấy nghe,  
Vô lượng ức kiếp nay gặp Ngài,  
Như hoa ưu đàm một lần hiện,  
Vì thế hãy nghe công đức Phật.**
- **Tùy thuận việc làm của thế gian,  
Như nhà ảo thuật hiện việc ra,  
Chỉ để làm vui lòng quần chúng,  
Không hề phân biệt nghĩ tưởng sanh.**

**Các Bồ tát nghe thuyết pháp ấy rồi một**

lòng khao khát, mong được nghe công đức chơn thật của Như Lai Thế Tôn, đồng suy nghĩ rằng: Đức Bồ tát Phổ Hiền tu đủ các hạnh, thể tánh thanh tịnh, thảy những lời nói ra đều không sai lầm, hết thảy chư Như Lai đồng khen ngợi.

Suy nghĩ như vậy rồi, sanh khát ngưỡng sâu xa, lúc ấy Bồ tát Phổ Hiền, công đức trí huệ đầy đủ trang nghiêm, như hoa sen chẳng dính bụi trần ba cõi, liền bảo với các Bồ tát rằng: Các người hãy lắng nghe, tôi nay muốn nói tướng của một giọt trong biển công đức của Phật.

Ngài liền đọc kệ rằng:

- Trí Phật rộng lớn đồng hư không,  
Cùng khắp hết thảy tâm chúng sanh,  
Hiểu rõ thế gian những vọng tưởng,  
Chẳng sanh phân biệt món khác nhau.
- Một niệm rõ thông pháp ba đời,  
Cũng thông hết thảy căn chúng sanh,  
Như nhà ảo thuật tài giỏi lớn,  
Mỗi niệm hiện ra việc vô biên.
- Tùy tâm chúng sanh, hiện hạnh nhiều,  
Sức thể nguyện lớn, nghiệp xa xưa,

**Khiến chúng sanh thấy đều sai khác,  
Mà Phật vốn không động niệm nào.**

- **Hoặc có những xứ thấy Phật ngồi,  
Đầy khắp thế giới ở mười phương,  
Hoặc có chúng sanh tâm chẳng sạch,  
Trong vô lượng kiếp chẳng thấy Phật.**
- **Hoặc kẻ tin hiểu, rời kiêu mạn,  
Phát ý liền được thấy Như Lai,  
Hoặc kẻ dối nịnh tâm chẳng sạch,  
Ức kiếp tìm cầu chẳng thấy Phật.**
- **Hoặc thấy nơi nơi nghe tiếng Phật,  
Tiếng Ngài mầu đẹp khiến tâm vui,  
Hoặc kẻ trăm ngàn vạn ức kiếp,  
Vì tâm chẳng sạch chẳng được nghe.**
- **Hoặc thấy thanh tịnh Đại Bồ tát,  
Đầy khắp thế giới đại Tam thiên,  
Thấy đều đầy đủ Phổ Hiền hạnh,  
Như Lai trong đó nghiêm nhiên ngồi.**
- **Hoặc thấy cõi này diệu đâu bằng,  
Phật vô lượng kiếp nghiêm tịnh cho,  
Tỳ Lô Giá Na đáng cao cả,  
Giác ngộ trong đây thành Bồ đề.**
- **Hoặc thấy cõi diệu hoa sen màu,**

**Hiền Thủ Như Lai ở trong đây,  
Vô lượng Bồ tát bao quanh Phật,  
Thảy thảy siêng tu hạnh Phổ Hiền.**

- **Hoặc thấy cõi Phật Vô Lượng Thọ,  
Quan Âm Tự Tại nhiều quanh Ngài,  
Thảy đều ở bậc quán Đảnh Địa,  
Đây khắp thế giới ở mười phương.**
- **Hoặc thấy cả cõi Tam thiên giới,  
Trang nghiêm nhiều thứ như Diệu Hỷ,  
Đức Phật A Súc ở trong đó,  
Và các Bồ tát như voi vua.**
- **Hoặc Phật Nguyệt Giác đại danh xưng,  
Cùng Kim Cang tràng các Bồ tát,  
Ở cõi viên cảnh trang nghiêm diệu,  
Cùng cõi thanh tịnh khắp mười phương.**
- **Hoặc thấy Nhật Tạng Phật Thế Tôn,  
Ở cõi thanh tịnh Thiện Quang Minh,  
Cùng các Bồ tát bậc Quán Đảnh,  
Thuyết pháp cho nghe khắp mười phương.**
- **Hoặc thấy Kim Cang Đại Diệm Phật,  
Bồ tát Trí Tràng trong hội Ngài,  
Đi khắp hết thảy cõi rộng lớn,  
Thuyết pháp diệt trừ chúng sanh mê.**

- Trên mỗi đầu lông nhiều không bàn,  
Chư Phật tướng tốt ba mươi hai,  
Quyển thuộc Bồ tát bao quanh thảy,  
Thuyết pháp nhiều môn độ quần sanh.
- Hoặc quán thấy trong một lỗ lông,  
Cõi nước rộng lớn đủ trang nghiêm,  
Vô lượng Như Lai ở trong đó,  
Phật tử thanh tịnh thảy tràn đầy.
- Hoặc thấy ở trong hột vi trần,  
Có đủ hằng sa cõi Như Lai,  
Vô lượng Bồ tát tràn đầy khắp,  
Kiếp nhiều không, nói tu hạnh nhiều.
- Hoặc thấy trên đầu mỗi sợi lông,  
Vô lượng trần sa biển cõi nhiều,  
Nhiều nghiệp khởi sanh đều sai khác,  
Tỳ Lô Giá Na chuyển pháp luân.
- Hoặc thấy thế giới không thanh tịnh  
Hoặc thấy thanh tịnh báu kết thành,  
Như Lai sống đời lâu vô lượng,  
Đến nhập Niết bàn, thảy hiện ra.
- Cùng khắp thế giới ở mười phương,  
Thị hiện nhiều cách chẳng nghĩ bàn,  
Tuỳ các chúng sanh tâm, trí, nghiệp,  
Thảy đều hoá độ khiến sạch lành.

- Đạo Sư Vô Thượng thấy như vậy,  
Cùng khắp cõi nước ở mười phương,  
Thị hiện đủ thứ thần thông lực,  
Ta nói ít phần người hãy nghe.
- Hoặc thấy Thích Ca thành Phật đạo,  
Trải qua kiếp số chẳng nghĩ bàn,  
Hoặc thấy nay mới làm Bồ tát,  
Lợi ích mười phương các chúng sanh.
- Hoặc người thấy đấng Thích Sư Tử,  
Cúng dường Chư Phật tu đạo hạnh,  
Hoặc thấy Thế Tôn đời cao nhất,  
Hiện ra đủ việc đại thần thông.
- Hoặc thấy bố thí, hoặc trì giới,  
Nhẫn nhục, tinh tấn, hoặc thiên định,  
Bát nhã, phương tiện, nguyện, trí, lực,  
Tuỳ tâm chúng sanh, thị hiện ra.
- Hoặc thấy rớt ráo Ba la mật,  
Hoặc thấy ở yên trong các địa,  
Tổng trì, Tam muội, thần thông trí,  
Như vậy đều hiện, thấy vô cùng.
- Hoặc hiện tu hành vô lượng kiếp,  
Ở trong Bồ tát, bậc Nhẫn Nhục,  
Hoặc hiện ở nơi bậc Bất Thối,  
Hoặc hiện nước pháp rưới trên đầu.



- **Hoặc hiện Phạm, Thích, Hộ Thế Thân,  
Hoặc hiện Sát lợi, Bà la môn,  
Nhiều loại sắc tướng trang nghiêm thân,  
Như nhà ảo thuật hiện tượng hình.**
- **Hoặc hiện Đâu Suất mới giáng thân,  
Hoặc thấy trong cung vui thê thiếp,  
Hoặc thấy rời bỏ vinh hoa quý,  
Xuất gia lìa tục, đi học đạo.**
- **Hoặc thấy mới sanh, hoặc thấy diệt,  
Hoặc thấy xuất gia học hạnh lạ,  
Hoặc thấy ngồi dưới cây Bồ đề,  
Dẹp phục quân ma thành Chánh giác.**
- **Hoặc lại thấy Phật mới Niết bàn.  
Hoặc thấy dựng tháp khắp thế gian,  
Hoặc thấy trong tháp lập tượng Phật,  
Vì biết thời cơ mà hiện ra.**
- **Hoặc thấy Như Lai vô lượng thọ,  
Thọ ký thành Phật các Bồ tát,  
Mà thành Vô thượng Đại Đạo Sư,  
Kế bổ nhiệm về cõi An lạc.**
- **Hoặc thấy vô lượng ức ngàn kiếp,  
Làm Phật sự xong nhập Niết bàn,  
Hoặc thấy nay mới thành Bồ đề,  
Hoặc thấy chánh tu những diệu hạnh.**

- Hoặc thấy Như Lai thanh tịnh nguyệt,  
Ở tại Phạm Thế và cung ma,  
Cung trời Tự Tại, cung Hoá Lạc,  
Thị hiện thân thông biến hoá nhiều.
- Hoặc thấy ở cung trời Đâu Suất,  
Vô lượng chư Thiên đồng bao quanh,  
Vì họ nói pháp cho hoan hỷ,  
Khiến họ phát tâm cúng dường Phật.
- Hoặc thấy ở cung trời Dạ Ma,  
Đao Lợi, Hộ thế, cung của Rồng,  
Như vậy hết thấy các cung điện,  
Nơi nào Phật cũng hiện tượng thân.
- Ở chỗ Nhiên Đăng Phật Thế Tôn,  
Rải hoa trải tóc để cúng dường,  
Từ đó rõ thông pháp thâm diệu,  
Thường dùng đạo này độ quần sanh.
- Hoặc thấy Phật lâu trong Niết bàn,  
Hoặc thấy Phật mới thành Bồ đề,  
Hoặc thấy Phật trụ vô lượng kiếp,  
Hoặc thấy giây lát liền nhập diệt.
- Thân tướng quang minh cùng thọ mạng,  
Trí huệ Bồ đề và Niết bàn,  
Chúng hội được độ, tiếng oai nghi,  
Mỗi mỗi như vậy đều vô số.

- **Hoặc hiện thân mình rất rộng lớn,  
Như núi Tu Di, núi Đại Bảo,  
Hoặc thấy Phật ngồi không lay động,  
Ngập đầy thế giới rộng vô biên.**
- **Hoặc thấy ánh sáng ra một tầm,  
Hoặc thấy ngàn vạn ức do tuần,  
Hoặc thấy chiếu khắp vô lượng cõi,  
Hoặc thấy tràn đầy thủy cõi nào.**
- **Hoặc thấy Phật thọ tám mươi năm,  
Hoặc thọ trăm ngàn vạn ức năm,  
Hoặc ở vô lượng không bàn kiếp,  
Như vậy lần lượt bội hơn đây.**
- **Trí Phật thông đạt, tịnh vô ngại,  
Một niệm biết khắp pháp ba đời,  
Đều từ tâm thức nhân duyên khởi,  
Sanh diệt vô thường không tự tánh.**
- **Ở trong một cõi thành Chánh giác,  
Nơi hết thủy cõi cũng đều thành,  
Hết thủy vào một, một vào khắp,  
Tuỳ tâm chúng sanh đều thị hiện.**
- **Như Lai ở nơi đạo vô thượng,  
Thành tựu mười lực, bốn vô úy,  
Đầy đủ trí huệ không chướng ngại,  
Chuyển mười hai, hành chánh pháp luân.**

- **Biết rõ khổ, tập và diệt, đạo,  
Phân biệt mười hai pháp nhân duyên,  
Pháp, nghĩa, nhạo thuyết, từ, vô ngại,  
Dùng bốn biện tài rộng nói ra.**
- **Các pháp vô ngã, không, có tướng,  
Nghiệp tánh không sanh cũng chẳng mất,  
Hết thấy xa lìa như hư không,  
Phật dùng phương tiện mà phân biệt.**
- **Như Lai như vậy chuyển pháp luân,  
Chấn động mười phương cõi khắp nơi,  
Cung điện, núi, sông, đều lay động,  
Chẳng khiến chúng sanh kinh sợ gì.**
- **Phật diễn pháp âm rộng khắp cùng,  
Tuỳ căn chúng sanh khiến hiểu đều,  
Đều khiến phát tâm, trừ lầm lạc,  
Mà Phật chưa từng sanh niệm tâm.**
- **Hoặc nghe thí giới, nhẫn, tinh tấn,  
Thiền định, Bát nhã, phương tiện trí,  
Hoặc nghe từ bi và hỷ xả,  
Nhiều tiếng ngôn từ thấy khác nhau.**
- **Hoặc nghe tứ niệm, tứ chánh cần,  
Thần túc, căn, lực và giác đạo,  
Các niệm, thần thông và chỉ quán,  
Vô lượng phương tiện các pháp môn.**

- Long thân, bát bộ, người, chẳng người,  
Phạm, Thích, Hộ thế, chúng chư Thiên,  
Phật dùng một tiếng mà nói pháp,  
Tuỳ loại chúng sanh khiến hiểu thông.
- Nếu người tham dục với sân si,  
Giận, ganh, bõn xẻn, dối, kiêu căng,  
Tám vạn bốn ngàn phiền não chướng,  
Khiến nghe nói pháp thấy trị lành.
- Nếu chưa tu đủ pháp trắng lành,  
Khiến họ nghe mười giới hạnh tu,  
Bồ thí, điều phục cho người thấy,  
Khiến nghe vắng lặng tiếng Niết bàn.
- Nếu người chí kém thiếu tâm từ,  
Ghét chán sanh tử tự cầu rời,  
Khiến họ nghe nói ba giải thoát,  
Khiến họ khỏi khổ, vui Niết bàn.
- Nếu người tự tánh ít tham muốn,  
Nhàm bỏ ba cõi cầu vắng lặng,  
Khiến họ nghe nói các duyên khởi,  
Nương thừa Độc giác mà thoát ly.
- Nếu người thanh tịnh, tâm rộng cao,  
Đầy đủ thí, giới, công đức nhiều,  
Gần gũi Như Lai đủ thương xót,  
Khiến họ nghe nói tiếng Đại thừa.

- **Hoặc có cõi nước nghe một thừa,  
Hoặc hai, hoặc ba, hoặc bốn, năm,  
Như vậy cho đến thừa vô lượng,  
Đều sức phương tiện của Như Lai.**
- **Niết bàn vắng lặng chưa từng khác,  
Trí hạnh cao hạ có khác nhau,  
Như cõi hư không thể tánh một,  
Chim bay xa gần thấy khác nhau.**
- **Thể tánh tiếng Phật cũng như đây,  
Cùng khắp hết thấy cõi hư không,  
Tuỳ các chúng sanh nhiều tâm trí,  
Chỗ nghe, chỗ thấy thấy khác nhau.**
- **Phật trải quá khứ tu các hạnh,  
Hay theo sở thích diễn tiến mâu,  
Không lòng suy tính đây với đó,  
Ta vì ai nói, vì ai không?**
- **Trên mặt Như Lai phóng quang minh,  
Đầy đủ số tám vạn bốn ngàn,  
Pháp môn Phật nói cũng như vậy,  
Chiếu khắp thế giới trừ não phiền.**
- **Đầy đủ thanh tịnh công đức trí,  
Mà thường tuỳ thuận thấy ba đời,  
Ví như hư không không dính uế,  
Vì thấy chúng sanh mà hiện ra.**

- **Thị hiện sanh, già, bệnh, chết, khổ,  
Cũng hiện sống lâu ở thế gian,  
Tuy thuận thế gian hiện như vậy,  
Thế tánh thanh tịnh đồng hư không.**
- **Hết thủy cõi nước vô lượng biên,  
Căn dục chúng sanh cũng vô cùng,  
Mắt trí Như Lai đều thấy rõ,  
Tuỳ nơi đáng độ dạy đạo cho.**
- **Cùng tận hư không cõi mười phương,  
Ở trong đại chúng thấy trời người,  
Tuỳ theo hình tướng không đồng thấy,  
Phật hiện thân hình cũng như đây.**
- **Nếu trong chúng hội các Sa môn,  
Cạo bỏ tóc râu bận cà sa,  
Đắp y trì bát giữ căn tánh,  
Khiến cho hoan hỷ dứt não phiền.**
- **Hoặc lúc gần gũi Bà la môn,  
Vì họ hiện ra thân ốm gầy,  
Chống gậy mang bình thường thanh tịnh,  
Đủ đầy trí huệ giảng nói hay.**
- **Nhả cũ nuốt mới, tự no đủ,  
Hớp gió uống sương không ăn khác,  
Hoặc ngồi hoặc đứng không lay động,  
Hiện ra khổ hạnh dẹp đạo tà.**

- **Hoặc trì giới cấm làm thầy đời,  
Khéo rành phương thuốc các luận môn,  
Toán số, thiên văn, địa lý, tướng,  
Các hung lành dữ thấy rõ không.**
- **Thâm nhập các thiền và giải thoát,  
Tam muội, thần thông, trí huệ, hạnh,  
Luận đàm, ngâm vịnh và đùa vui,  
Phương tiện khiến đều ở Phật đạo.**
- **Hoặc hiện thượng phục để nghiêm thân,  
Đầu đội nón hoa, che lộng cao,  
Bốn binh sau trước bao quanh thấy,  
Ra oai hùng mãnh phục Tiểu Vương.**
- **Hoặc làm quan toà, quan cai ngục,  
Giỏi giải việc đời cho thế gian,  
Thấy bao thưởng phạt công minh cả,  
Khiến cho hết thấy ắt mừng vui.**
- **Hoặc làm đại thần chuyên phụ bật,  
Giỏi dùng chánh trị an lê dân,  
Lợi ích mười phương đều cùng khắp,  
Hết thấy chúng sanh chẳng biết đâu.**
- **Hoặc làm Túc Tán các Tiểu Vương,  
Hoặc làm Phi hành chuyển luân vương,  
Khiến các vương tử cùng thể nữ,  
Thấy được hoá độ ai lường được.**



- **Hoặc làm hộ thế Tứ Thiên Vương,  
Thống lãnh các Rồng với Dạ xoa,  
Vì chúng hội đó mà nói pháp,  
Khiến hết thấy đều rất vui mừng.**
- **Hoặc làm Đạo Lợi Đại Thiên Vương,  
Ở Thiện Pháp đường, vườn hoan hỷ,  
Đầu đội nón hoa nói diệu pháp,  
Chư thiên ngưỡng mộ chẳng thể lường.**
- **Hoặc ở Dạ Ma, Đâu Suất thiên,  
Hoá Lạc, Tự Tại, cung Ma Vương,  
Ở trong Ma Ni Bảo Cung điện,  
Nói hạnh chơn thật khiến điều phục.**
- **Hoặc đến trong hội chúng Phạm Thiên,  
Nói bốn vô lượng các đạo Thiên,  
Khiến khắp hoan hỷ, bỏ đi thấy,  
Không ai biết được tướng tới lui.**
- **Hoặc đến cung trời Sắc Cứu Cánh,  
Mà nói giác phần các báu hoa,  
Cùng những vô lượng công đức Thánh,  
Sau đó bỏ đi, chẳng ai hay.**
- **Phật trí vô ngại đã thấy gì,  
Trong đây hết thấy các chúng sanh,  
Đều dùng vô biên môn phương tiện,  
Nhiều cách giáo hoá khiến thấy thành.**

- Như nhà ảo thuật khéo lành nghề,  
Hiện ra đủ việc giả dối nhiều,  
Phật hoá độ sanh cũng như vậy,  
Vì họ thị hiện nhiều thân hình.
- Như mặt trăng sáng giữa hư không,  
Khiến chúng sanh đời thấy khuyết tròn,  
Hết thấy sông ao hiện ảnh tượng,  
Ánh sáng các sao bị khoả mờ.
- Mặt trăng trí Phật ra thế gian,  
Cũng dùng phương tiện hiện giảm tăng,  
Nước tâm Bồ tát hiện bóng Phật,  
Thanh văn tinh tú chẳng sáng gì.
- Ví như biển lớn châu báu đầy,  
Thanh tịnh không dơ, vô lượng biên,  
Bốn châu có thấy bao sanh chúng,  
Hiện bóng thấy vào trong biển này.
- Biển thân công đức Phật cũng vậy,  
Không dơ không đục, không bến bờ,  
Cho đến chúng sanh trong pháp giới,  
Thấy đều hiện bóng trong thân đây.
- Như mặt trời sáng phóng ngàn màu,  
Chẳng rời bốn xứ chiếu mười phương,  
Ánh mặt trời Phật cũng như vậy,  
Chẳng đi chẳng lại, trừ tối tăm.

- Ví như vua Rông mưa lớn xuống,  
Không từ thân ra, không tâm ra,  
Mà hay rưới ướt đầy khắp cả,  
Diệt trừ nóng nảy, khiến mát lành.
- Mưa pháp Như Lai cũng vậy đây,  
Chẳng từ thân tâm của Phật ra,  
Mà khai ngộ được hết quần chúng,  
Khắp khiến diệt trừ lửa ba độc.
- Pháp thân màu sạch của Như Lai,  
Hết tẩy ba cõi chẳng sánh bằng,  
Đạo ngoài lời nói thế gian tẩy,  
Tánh không phải có cũng không không.
- Tuy không nương đâu mà ở khắp,  
Tuy đâu cũng đến mà không đi,  
Như vẽ trên không, thấy trong mộng,  
Phải quán thân Phật như vậy đây.
- Tẩy bao nhiêu pháp trong ba đời,  
Không thể ví dụ với Phật được,  
Ví như chim muông trong rừng núi,  
Chẳng nương không gian mà ở được.
- Biển lớn Ma ni vô lượng màu,  
Thân Phật khác nhau cũng như vậy,  
Như Lai không sắc, không không sắc,  
Tuỳ nghi mà hiện, không ở đâu.

- **Hư không, chơn như và thật tế,  
Niết bàn, pháp tánh tịch diệt thủy,  
Chỉ có những pháp chơn thật này,  
Mới diễn bày được đức Như Lai.**
- **Trần cõi tâm niệm đếm biết được,  
Nước trong biển lớn uống hết được,  
Hư không lường được, gió nắm được,  
Không thể nói hết công đức Phật.**
- **Nếu ai nghe biển công đức này,  
Mà sanh vui mừng tâm tin hiểu,  
Sẽ được công đức như đã nói,  
Cẩn thận chớ sanh nghi ngại nào.<sup>①</sup>**

---

① Hán bộ hết quyển 80.

# KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

*Ngài Tam Tạng Sa môn Bát Nhã ở nước Kế Tân,  
đời nhà Đường, dịch ra chữ Hán*

## PHẨM THỨ BỐN MƯƠI

### NHẬP CẢNH GIỚI GIẢI THOÁT KHÔNG NGHĨ BÀN CỦA PHỔ HIỀN HẠNH NGUYỆN

Lúc bấy giờ Đức Phổ Hiền Đại Bồ tát khen ngợi công đức thù thắng của Đức Như Lai rồi, liền bảo các Bồ tát và Thiện Tài rằng: Nay các Thiện nam! Công đức của Đức Như Lai, ví như hết thảy Chư Phật mười phương, trải số kiếp nhiều như số vi trần tột nhỏ của vô lượng vô lượng cõi Phật, diễn nói không ngừng, cũng không thể hết được.

Nếu muốn thành tựu môn công đức này thì phải tu mười thứ hạnh nguyện rộng lớn:

Một là lễ kính Chư Phật,

Hai là khen ngợi Như Lai,

**Ba là rộng tu cúng dường,  
Bốn là sám hối nghiệp chướng,  
Năm là tùy hỷ công đức,  
Sáu là thỉnh chuyển pháp luân,  
Bảy là thỉnh Phật ở đời,  
Tám là thường theo Phật học,  
Chín là tùy thuận chúng sanh,  
Mười là khắp đều hồi hướng.**

**Thiện Tài thưa rằng: Bạch Đại Thánh! Thế nào là lễ kính Chư Phật cho đến hồi hướng?**

**Bồ tát Phổ Hiền bảo Thiện Tài rằng:**

**Này người Thiện nam! Nói rằng lễ kính Chư Phật là đối với thấy bao nhiêu Chư Phật Thế Tôn nhiều như vô số vi trần tột nhỏ của hết thấy cõi Phật trong mười phương ba đời tận cùng pháp giới khắp cõi hư không, tôi dùng sức hạnh nguyện Phổ Hiền, thâm tâm tin hiểu như đối trước mắt, đều dùng nghiệp thân ngữ ý thanh tịnh thường lễ kính. Nơi mỗi mỗi Đức Phật, tôi đều hoá hiện ra các thân nhiều như số vi trần tột nhỏ của vô lượng vô lượng cõi Phật, mỗi thân đều lễ lạy Chư Phật nhiều như số vi trần tột nhỏ của vô lượng vô lượng cõi Phật. Cõi hư không nếu tận, sự lễ kính của**

tôi mới tận. Nhưng cõi hư không không thể cùng tận được nên sự lễ kính của tôi không bao giờ cùng tận được. Như vậy, cho đến thế giới chúng sanh nếu cùng tận, nghiệp chúng sanh tận, phiền não chúng sanh tận, thì sự lễ kính của tôi mới đoạn. Nhưng thế giới chúng sanh cho đến phiền não không bao giờ tận, nên sự lễ kính của tôi vô cùng vô tận, mỗi mỗi niệm nối tiếp luôn không có gián đoạn, nghiệp thân khẩu ý không có nhàm chán.

Lại nữa, này người Thiện nam! Nói rằng khen ngợi Đức Như Lai là: Thấy bao nhiêu vi trần tột nhỏ trong các cõi nước ở mười phương ba đời tận cùng pháp giới khắp cõi hư không, trong mỗi mỗi vi trần đều có các Đức Phật nhiều như số vi trần tột nhỏ của hết thấy thế giới, nơi mỗi mỗi Đức Phật đều có biển đại hội Bồ tát bao quanh, tôi đều đem sự thấy biết hiện tiền hiểu biết cao cả sâu xa, đều dùng lưỡi diệu mầu hơn cả Biện Tài thiên nữ, mỗi mỗi lưỡi phát ra vô tận biển âm thanh, mỗi mỗi biển âm thanh phát ra hết thấy biển lời nói tán dương khen ngợi các biển công đức của hết thấy Như Lai, tận cùng đời vị lai liên tục không dứt, tận cùng pháp giới khắp cả nơi nơi. Như vậy cõi hư không vốn cùng tận, thế

**giới chúng sanh tận, nghiệp chúng sanh tận, phiền não chúng sanh tận, thì sự ca ngợi của tôi mới tận. Nhưng cõi hư không cho đến phiền não không bao giờ tận, thì sự ca ngợi của tôi đây cũng vô cùng vô tận, từng niệm nối nhau không có gián đoạn, nghiệp thân ngữ ý không có nhàm chán.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Nói rằng rộng tu cúng dường là thấy bao nhiêu số vi trần trong các cõi nước nhiều như số vi trần tột nhỏ của hết thấy cõi Phật mười phương ba đời, tận cùng pháp giới, khắp cõi hư không, trong mỗi mỗi vi trần đều có Chư Phật nhiều như số vi trần tột nhỏ của hết thấy thế giới, mỗi mỗi Đức Phật đều có rất nhiều biển hội Bồ tát bao quanh, tôi đều dùng sức hạnh nguyện Phổ Hiền mà khởi sanh tin hiểu sâu xa, thấy biết hiện tiền, thấy đều đem các lễ vật cúng dường thượng diệu mà cúng dường, như là mây hoa, mây tràng hoa, mây âm nhạc cõi trời, mây tàng lọng cõi trời, mây y phục cõi trời đủ thứ hương thơm cõi trời, hương xoa, hương đốt, hương bột, các thứ mây như vậy, mỗi mỗi đều lớn như núi Tu Di. Lại thấp đủ thứ đèn tô lạc, đèn dầu, đèn dầu thơm, mỗi tim đèn lớn như núi Tu Di, dầu trong đèn như**



**nước biển cả. Dem các thứ đồ cúng dường như vậy mà thường cúng dường.**

**Này người Thiện nam! Trong các cách cúng dường thì pháp cúng dường là hơn hết. Như là: Tu hành đúng theo lời dạy để cúng dường, làm lợi ích cho chúng sanh để cúng dường, nhiếp thọ chúng sanh để cúng dường, chịu khổ thay cho chúng sanh để cúng dường, siêng tu căn lành để cúng dường, chẳng bỏ hạnh nghiệp Bồ tát để cúng dường, chẳng rời tâm Bồ đề để cúng dường.**

**Này người Thiện nam! Như vô lượng công đức cúng dường đã nói trước đây, sánh với một niệm công đức của pháp cúng dường này, thì trăm phần không bằng một, ngàn phần không bằng một, trăm ngàn Cu chi Na do tha phần, Ca la phần, toán phần, số phần, dụ phần, Ưu bà ni sa đà phần, cũng không bằng một. Vì sao? Vì các Đức Như Lai tôn trọng pháp, vì theo đúng như lời Phật dạy mà tu hành thì sanh ra Chư Phật. Nếu các Bồ tát tu hành pháp cúng dường thì thành tựu được sự cúng dường Như Lai, như vậy là chơn cúng dường, là sự cúng dường rộng lớn cao cả hơn hết. Cõi hư không nếu cùng tận, nghiệp chúng sanh tận, phiền não chúng sanh tận, thì sự cúng**

dường của tôi mới tận. Nhưng cõi hư không cho đến phiến nào chẳng thể tận được nên sự cúng dường của tôi vô cùng vô tận, từng niệm nối tiếp nhau không bao giờ gián đoạn, nghiệp thân ngữ ý không có nhàm chán.

Lại nữa, này người Thiện nam! Nói sám hối nghiệp chướng là: Bồ tát tự nghĩ rằng: Tôi từ kiếp vô thủy đời quá khứ do tham, sân, si khiến cho thân khẩu ý tạo ra các nghiệp ác nhiều vô lượng vô biên. Nếu các nghiệp ác này mà có hình tướng thì khắp cõi hư không cũng không thể chứa hết được. Tôi nay đem ba nghiệp thanh tịnh đến trước hết thấy Chư Phật và đại chúng Bồ tát nhiều như số vi trần tột nhỏ các cõi khắp pháp giới mà thành tâm sám hối, về sau không tái phạm nữa, thường ở trong hết thấy công đức của tịnh giới. Như vậy cõi hư không nếu cùng tận, thế giới chúng sanh tận, nghiệp chúng sanh tận, phiến nào chúng sanh tận thì việc sám hối của tôi mới tận. Nhưng cõi hư không, cho đến phiến nào chúng sanh không thể cùng tận được thì việc sám hối của tôi vô cùng vô tận, từng niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, nghiệp thân ngữ ý không có nhàm chán.

Lại nữa, này người Thiện nam! Nói tùy hỷ

**công đức là có thấy bao nhiêu các Đức Phật Như Lai nhiều như số vi trần tột nhỏ của hết thấy cõi Phật trong mười phương ba đời tận cùng pháp giới khắp cõi hư không, từ khi mới phát tâm vì Nhất thiết trí mà siêng tu núi phước, chẳng tiếc thân mạng, trải số kiếp nhiều như số vi trần của vô lượng vô lượng cõi Phật, trong mỗi mỗi kiếp đều xả thí đầu, mắt, tay, chân nhiều như số vi trần của vô lượng vô lượng cõi Phật, như vậy làm hết thấy những khổ hạnh khó làm, tròn đầy các môn Ba la mật, chứng nhập nhiều địa trí Bồ tát, thành tựu vô thượng Bồ đề của Chư Phật, cho đến nhập Niết bàn, phân chia xá lợi, thấy bao nhiêu căn lành đó tôi đều tùy hỷ.**

**Đến thấy các loài lục thú tứ sanh trong hết thấy thế giới mười phương có bao nhiêu công đức, dầu nhỏ như hạt bụi, tôi đều tùy hỷ. Trong mười phương ba đời thấy bao nhiêu Thanh văn, Bích chi Phật, còn học, hết học, có những công đức nào, tôi đều tùy hỷ. Hết thấy Bồ tát đã tu vô lượng các khổ hạnh khó làm, chí cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ đề công đức rộng lớn, tôi đều tùy hỷ. Như vậy cõi hư không nếu cùng tận, thế giới chúng sanh tận, nghiệp chúng sanh tận, phiền não chúng sanh tận, thì**

việc tùy hỷ vẫn vô cùng vô tận, từng niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, nghiệp thân ngũ ý không có nhàm chán.

Lại nữa, này người Thiện nam! Nói thỉnh chuyển pháp luân là trong các vi trần tột nhỏ của hết thủy cỗi Phật trong mười phương ba đời tận cùng pháp giới khắp cỗi hư không, mỗi mỗi vi trần đều có các cỗi Phật rộng lớn nhiều như số vi trần của vô lượng vô lượng cỗi Phật, trong mỗi mỗi cỗi, từng niệm đều có thấy bao nhiêu Chư Phật thành hàng Chánh giác nhiều như số vi trần của vô lượng vô lượng cỗi Phật, có thấy bao nhiêu biển hội Bồ tát bao quanh, thì tôi đều dùng đủ thứ phương tiện của nghiệp thân khẩu ý mà ân cần mời thỉnh các Ngài chuyển pháp luân mâu diệu. Như vậy, cỗi hư không nếu cùng tận, thế giới chúng sanh tận, nghiệp chúng sanh tận, phiền não chúng sanh tận, mà tôi vẫn thường mời thỉnh hết thủy Chư Phật chuyển chánh pháp luân, việc thỉnh mời vô cùng vô tận, từng niệm nối nhau không bao giờ dứt, nghiệp thân ngũ ý không có nhàm chán.

Lại nữa, này người Thiện nam! Nói thỉnh Phật ở lại đời là có thấy bao nhiêu Chư Phật Như Lai nhiều như số vi trần tột nhỏ của mười

phương ba đời, tận cùng pháp giới, khắp cõi hư không, Đức Phật nào sắp thị hiện nhập Niết bàn, và các Bồ tát, Thanh văn, Duyên giác, còn học, hết học cho đến hết thấy các thiện trí thức, tôi đều mời thỉnh, xin chớ nhập Niết bàn, xin ở lại đời trải số kiếp nhiều như số vi trần của hết thấy cõi Phật, vì muốn lợi ích an vui cho hết thấy chúng sanh. Như vậy cõi hư không nếu cùng tận, thế giới chúng sanh tận, nghiệp chúng sanh tận, phiền não chúng sanh tận, sự mời thỉnh của tôi cũng vô cùng vô tận, từng niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, nghiệp thân ngữ ý không có nhàm mỏi.

Lại nữa, này người Thiện nam! Nói thường tuý Phật học là như Đức Tỳ Lô Giá Na Như Lai tại thế giới Ta Bà này, từ khi mới phát tâm, tinh tấn không lùi, đem thân mạng nhiều vô lượng vô lượng ra mà bố thí, lột da làm giấy, chẻ xương làm bút, chích máu làm mực để dùng biên chép kinh điển, chất như núi Tu Di, vì tôn trọng chánh pháp nên chẳng tiếc thân mạng, huống là ngôi Vua, thành, ấp, làng, xóm, cung điện, vườn, rừng hết thấy của cải, và nhiều khổ hạnh khó làm khác, cho đến dưới cây thành đại Bồ đề, thị hiện nhiều thứ thần thông, khởi ra nhiều thứ biến hoá, hiện ra

**nhieu thân Phật, ở trong nhiều chúng hội, hoặc ở trong chúng hội đạo tràng của hết thảy các đại Bồ tát, hoặc ở trong chúng hội đạo tràng của Thanh văn và Bích chi Phật, hoặc ở trong chúng hội đạo tràng của chuyển luân chánh vương, tiểu vương, quyến thuộc hoặc ở trong chúng hội đạo tràng của Sát Lợi, Bà la môn, Trưởng giả, cư sĩ cho đến hoặc ở trong chúng hội đạo tràng của Trời, Rồng, bát bộ, người, không phải Người, ở trong nhiều thứ chúng hội như vậy dùng tiếng tròn đầy như tiếng sấm lớn gầm, tùy căn thích muốn mà thành thực cho chúng sanh, cho đến thị hiện nhập vào Niết bàn, như vậy thảy thảy, tôi đều theo học.**

**Như đối với Đức Thế Tôn Tỳ Lô Giá Na ngày nay thì cũng vậy, hết thảy các cõi Phật trong mười phương ba đời tận cùng pháp giới khắp cõi hư không, trong đó các Đức Như Lai như số vi trần cũng đều như vậy, trong mỗi mỗi niệm tôi đều theo học. Như vậy cõi hư không nếu cùng tận, thế giới chúng sanh tận, nghiệp chúng sanh tận, phiền não chúng sanh tận, mà việc theo học của tôi vẫn vô cùng vô tận, từng niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, nghiệp thân ngữ ý không có nhàm chán.**

Lại nữa, này người Thiện nam! Nói thuận theo chúng sanh là thấy bao nhiêu loài chúng sanh khác nhau trong biển cõi mười phương tận cùng pháp giới khắp cõi hư không, như là: Loài sanh trứng, sanh thai, thấp sanh, hoá sanh, hoặc loài nương nơi đất, nước, gió, lửa mà sanh, mà ở, hoặc loài nương nơi hư không cùng cỏ cây mà sanh, mà ở, nhiều loài giống, nhiều sắc thân, nhiều hình trạng, nhiều tướng mạo, nhiều mạng sống, nhiều dòng giống, nhiều tên tuổi, nhiều tâm tánh, nhiều thấy biết, nhiều ham thích, nhiều ý hành, nhiều oai nghi, nhiều y phục, nhiều thức ăn uống, ở trong các thôn dinh, làng xóm, thành ấp, cung điện cho đến hết thấy những Trời, Rồng, Bát Bộ, Người, không phải người, loài không chân, hai chân, bốn chân, nhiều chân, loài có sắc, không sắc, có tướng, không tướng, chẳng phải có tướng, chẳng phải không tướng, các loài như vậy, tôi đều thuận theo hết thấy mà chuyển. Hầu hạ đủ cách, cúng dường đủ thứ, như kính cha mẹ, như thờ sư trưởng và A la hán, cho đến như hàng Như Lai không khác. Đối với các chúng sanh bệnh khổ, tôi làm lương y, với kẻ lạc đường, tôi chỉ cho đường chánh, nơi trong đêm tối, tôi làm đèn sáng, với các kẻ nghèo cùng, tôi làm cho họ được kho tàng.

**Bồ tát làm ích lợi cho hết thảy chúng sanh như vậy, vì sao? Vì nếu Bồ tát có thể tùy thuận chúng sanh tức là tùy thuận cúng dường Chư Phật. Nếu tôn trọng, hầu hạ chúng sanh tức là tôn trọng, hầu hạ Như Lai. Nếu làm cho chúng sanh sanh hoan hỷ tức là làm cho hết thảy Như Lai hoan hỷ, vì sao? Vì Chư Phật Như Lai dùng tâm đại bi làm thể, như nơi chúng sanh mà sanh lòng đại bi, như lòng đại bi mà phát tâm Bồ đề, như tâm Bồ đề mà thành hàng Chánh giác.**

**Ví như giữa chốn sa mạc có cây đại thọ to lớn. Nếu rễ cây được nước thì cành lá hoa quả đều được tốt tươi, cây Bồ đề ở chốn đồng hoang sanh tử cũng như vậy, hết thảy chúng sanh là gốc là rễ, Chư Phật Bồ tát là hoa là quả, dùng nước đại bi mà làm ích lợi chúng sanh thì có thể thành tựu hoa quả trí huệ của Chư Phật Bồ tát. Vì sao?**

**Vì các Bồ tát dùng nước đại bi mà làm ích lợi chúng sanh thì thành tựu được Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Vậy nên Bồ đề thuộc của chúng sanh. Nếu không có chúng sanh thì hết thảy Bồ tát rốt ráo không thể thành Vô thượng Chánh giác.**

**Này người Thiện nam! Người ở nơi nghĩa**



**này phải hiểu như vậy. Vì đối với chúng sanh mà tâm bình đẳng thì có thể thành tựu đại bi hoàn toàn. Dùng tâm đại bi mà tùy thuận chúng sanh thì có thể thành tựu việc cúng dường Như Lai. Bồ tát tùy thuận chúng sanh như vậy.**

**Cõi hư không nếu cùng tận, thế giới chúng sanh tận, nghiệp chúng sanh tận, phiền não chúng sanh tận, việc tùy thuận của tôi vẫn vô cùng vô tận, từng niệm nối nhau không có gián đoạn, nghiệp thân ngữ ý không có nhàm chán.**

**Lại nữa, này người Thiện nam! Nói khắp đều hồi hướng là thấy bao nhiêu công đức từ khi kính lễ Chư Phật cho đến tùy thuận chúng sanh đều đem hồi hướng hết cho tất cả chúng sanh tận cùng pháp giới, khắp cõi hư không, nguyện cho chúng sanh thường được an vui, không có các bệnh khổ, muốn làm các pháp ác thấy đều không thành, còn các nghiệp lành đã tu thì mau thành tựu, đóng chặt cửa của hết thấy các đường ác thú, mở bày đường chánh Niết bàn cho trời người. Nếu các chúng sanh như vì trước kia chứa nhóm các nghiệp ác nên chiêu cảm thấy quả báo khổ sở nặng nề, thì tôi đều chịu thế cho, khiến cho các chúng**

sanh đó đều được giải thoát, rốt ráo thành tựu vô thượng Bồ đề.

Bồ tát tu hạnh hồi hướng như vậy, cõi hư không nếu tận, thế giới chúng sanh tận, nghiệp chúng sanh tận, phiền não chúng sanh tận mà pháp hồi hướng của tôi vẫn vô cùng vô tận, từng niệm nối tiếp nhau không có gián đoạn, nghiệp thân ngũ ý không có chán nhàm.

Này người Thiện nam! Ấy là mười đại nguyện đầy đủ viên mãn của Đại Bồ tát, nếu các Bồ tát ở nơi mười đại nguyện này mà tùy thuận tu hành thì có thể làm thành thực cho hết thảy chúng sanh, có thể tùy thuận Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, có thể thành tựu viên mãn các biển đại nguyện của Bồ tát Phổ Hiền.

Vậy nên, này người Thiện nam! Đối với nghĩa này người phải nên biết như vậy.

Nếu có người Thiện nam, kẻ Thiện nữ nào đem các cửa báu thất bảo thượng diệu đầy ngập hết thảy các thế giới nhiều như số vi trần tột nhỏ của vô lượng vô lượng cõi Phật mười phương, và những đồ an vui tột cao sang của trời người cũng nhiều như vậy mà bố thí cho hết thảy bao nhiêu chúng sanh trên các thế giới nhiều như vậy, mà cúng dường lên

**Chư Phật Bồ tát trên hết thủy thế giới cũng nhiều như vậy, trải số kiếp nhiều như số vi trần các cõi Phật cũng nhiều như vậy, liên tiếp nhau không dứt, thì đắc được thủy bao nhiêu công đức. Nhưng nếu lại có người vừa nghe qua mười đại nguyện này thì đắc được công đức hơn, đem sánh với công đức trước thì trăm phần không bằng một, ngàn phần không bằng một, cho đến Ưu bà ni sa đà phần cũng không bằng một.**

**Hoặc lại có người dùng đức tin sâu chắc, ở nơi mười điều nguyện rộng lớn này thọ trì đọc tụng, cho đến chỉ biên chép một bài kệ bốn câu thì mau dứt trừ được năm nghiệp vô gián, thủy bao nhiêu bệnh thân bệnh tâm của thế gian, nhiều thứ khổ não, cho đến tiêu hết thủy các nghiệp ác nhiều như số vi trần cõi Phật. Hết thủy quân ma, Dạ xoa, La sát, hoặc Cưu bàn trà, hoặc Tỳ xá xà, hoặc Bộ đa thủy, các quỷ thần hung ác uống máu ăn thịt thủy đều lánh xa. Hoặc nếu có gần gũi thì là hạng phát tâm hộ trì.**

**Vậy nên, nếu người nào trì tụng nguyện này thì đi trong thế gian không có chướng ngại như mặt trăng giữa hư không ra khỏi mây mù, Chư Phật Bồ tát đều khen ngợi, hết**

**thấy trời người đều phải kính lễ, hết thấy chúng sanh đều phải cúng dường.**

**Người Thiện nam này khéo được thân người, tròn đầy thấy bao nhiêu công đức của Phổ Hiền, chẳng bao lâu sẽ như Bồ tát Phổ Hiền, mau được thành tựu sắc thân vi diệu, đủ ba mươi hai tướng đại trượng phu. Nếu sanh vào cõi trời người thì thường ở dòng họ cao quý, có thể phá hoại hết thấy đường ác thú, có thể xa lìa hết thấy bạn ác, có thể chế phục hết thấy ngoại đạo, giải thoát được hết thấy phiền não, như sư tử chúa dẹp phục muôn thú, xứng đáng nhận lãnh hết thấy sự cúng dường của chúng sanh.**

**Lại người này lúc lâm chung, trong phút cuối cùng, hết thấy các căn đều tan rã, hết thấy thân thuộc đều phải bỏ lìa; hết thấy oai thế đều hư mất; các quan phụ tướng đại thần, cung điện trong ngoài, voi, ngựa, xe cộ, châu báu, kho tàng, hết thấy như vậy đều không đem theo một món nào được. Chỉ có mười điều nguyện vương này là chẳng rời bỏ người đó, luôn luôn ở trước mà dẫn đường, trong khoảnh khắc một sát na liền được vãng sanh lên thế giới Cực Lạc. Khi đến Cực Lạc rồi, người ấy liền thấy Đức Phật A Di Đà, thấy Bồ tát Văn**

**Thù Sư Lợi, Bồ tát Phổ Hiền, Bồ tát Quán Tự Tại, Bồ tát Di Lặc** thầy. Các Đức Bồ tát này sắc tướng đoan nghiêm, xinh đẹp, công đức đầy đủ, chung cùng vây quanh. Người ấy tự thấy mình sanh từ hoa sen ra, được Phật thọ ký. Khi được thọ ký rồi, trải vô số trăm ngàn vạn ức Na do tha kiếp, khắp nơi các thế giới ở mười phương nhiều vô lượng vô lượng, dùng sức trí huệ, tùy tâm chúng sanh mà làm lợi ích. Không lâu sẽ ngồi đạo tràng Bồ đề, dẹp phục quân ma, thành hàng Chánh giác, chuyển pháp luân mâu, có thể làm cho các chúng sanh trong số thế giới nhiều như số vi trần tột nhỏ của cõi Phật phát tâm Bồ đề, tùy theo chỗ căn tánh của họ mà giáo hoá thành thực, cho đến tận biển kiếp vị lai, rộng làm lợi ích được cho hết thầy chúng sanh.

Này người Thiện nam! Các chúng sanh này hoặc nghe hoặc tin đại nguyện vương này mà thọ trì đọc tụng, rộng vì người nói, thì được thầy bao nhiêu công đức, trừ Phật Thế Tôn ra còn thì không ai biết nổi.

Vậy nên, các người khi nghe bốn nguyện vương này, chớ có sanh lòng nghi mà phải nên lãnh thọ, thọ rồi phải đọc, đọc rồi phải tụng, tụng rồi phải thuộc nhớ, cho đến phải biên

chép, rộng vì người mà giảng nói. Những người như vậy, trong một niệm, thấy bao nhiêu hạnh nguyện đều được thành tựu, được núi phước vô lượng vô biên, có thể ở trong biển lớn phiền não mà cứu vớt chúng sanh, khiến cho họ được thoát ly, được vãng sanh đến thế giới Cực Lạc của Đức Phật A Di Đà.

Lúc bấy giờ, Đức Phổ Hiền Đại Bồ tát muốn tuyên lại nghĩa này, nhìn khắp mười phương mà nói bài kệ rằng:

- Thấy bao thế giới khắp mười phương,  
Thấy Phật ba đời ở trong đó,  
Tôi đem thân ngữ ý thanh tịnh,  
Lễ lạy khắp thấy không còn thừa.
- Oai thần nguyện lực hạnh Phổ Hiền,  
Phân thân hiện khắp trước Như Lai,  
Một thân lại hiện vi trần thân,  
Mỗi thân lễ khắp vi trần Phật.
- Trong một bụi trần, vi trần Phật,  
Thấy ngôi giữa những hội Bồ tát,  
Vô tận pháp giới trần cũng vậy,  
Tin sâu Chư Phật thấy đủ đây.
- Tôi đều đem thấy biển âm thanh,  
Khắp phát ra lời nói diệu mầu,

**Tận cùng vị lai hết thảy kiếp,  
Khen biển công đức sâu của Phật.**

- **Dem các tràng hoa màu diệu đẹp,  
Âm nhạc, hương xoa cùng dù lọng,  
Đồ vật trang nghiêm sang quý vậy,  
Tôi đem cúng dường các Như Lai.**
- **Y phục quý đẹp, hương tốt thơm,  
Hương phấn hương xông cùng đèn đuốc,  
Mỗi thứ cao nhiều như núi lớn,  
Thầy đem cúng dường các Như Lai.**
- **Tôi đem tâm hiếu thật rộng xa,  
Tin sâu hết thảy Phật ba đời,  
Tôi dùng hạnh nguyện Phổ Hiền thầy,  
Cúng dường khắp thảy Chư Như Lai.**
- **Tôi xưa đã làm bao nghiệp ác,  
Do từ trước khởi tham sân si,  
Theo thân khẩu ý mà sanh ra,  
Hết thảy nay tôi xin sám hối.**
- **Thầy các chúng sanh ở mười phương,  
Nhi thừa, còn học và hết học,  
Hết thảy Như Lai và Bồ tát,  
Có bao công đức tôi đều mừng.**
- **Thầy Phật mười phương, đèn của đời,**

**Thành đạo Bồ đề từ trước xưa,  
Nay tôi đều thấy xin mời thỉnh,  
Chuyển cho vô thượng diệu pháp luân.**

- **Chư Phật nào sắp nhập Niết bàn,  
Tôi đều thành kính đến thỉnh mời,  
Xin ở lại đời lâu nhiều kiếp,  
Lợi lạc hết thấy các chúng sanh.**
- **Thấy bao nhiêu phước do lễ kính,  
Khen, cúng, tùy hỷ và sám hối,  
Thỉnh Phật ở đời chuyển pháp luân,  
Hồi hướng chúng sanh và Phật đạo.**
- **Tôi theo học thấy các Như Lai,  
Tu tập tròn đầy hạnh Phổ Hiền,  
Cúng dường Chư Phật đời quá khứ,  
Thấy Phật hiện tại ở mười phương.**
- **Thấy Phật vị lai thầy trời người,  
Thấy bao chí nguyện đều tròn đầy,  
Tôi nguyện theo Phật ba đời học,  
Cho mau thành tựu đạo Bồ đề.**
- **Thấy bao nhiêu cõi ở mười phương,  
Rộng lớn, thanh tịnh, diệu trang nghiêm,  
Chúng hội bao quanh các Chư Phật,  
Thấy hiện ra dưới cây Bồ đề.**



- **Thấy bao sanh chúng ở mười phương,  
Nguyện rời khổ nạn, thấy an vui,  
Được lợi chánh pháp sâu xa thấy,  
Diệt hết phiền não chẳng còn thừa.**
- **Khi vì Bồ đề, tôi tu hành,  
Nhớ bao kiếp trước làm muôn loài,  
Thường được xuất gia tu tịnh giới,  
Không dơ uest lỗi, không phá hư.**
- **Trời, Rồng, Dạ xoa, Cưu Bàn trà,  
Đến người và loài không phải người,  
Bao nhiêu tiếng nói chúng sanh thấy,  
Đều dùng tiếng họ nói pháp cho.**
- **Tu Ba la mật sạch, siêng năng,  
Thường không quên mất tâm Bồ đề,  
Diệt trừ chướng uest sạch tất cả,  
Thấy hạnh diệu mầu đều được thành.**
- **Nơi các nghiệp, hoặc với cảnh ma,  
Được đạo giải thoát ở thế gian,  
Giống như hoa sen không dính nước,  
Như mặt trời, trăng chẳng dừng không.**
- **Bao nhiêu đường ác thấy diệt trừ,  
Dem vui cho hết thấy quần sanh,  
Như vậy trải qua vi trần kiếp,  
Lợi ích mười phương vô tận cùng.**

- Tôi thường tùy thuận các chúng sanh,  
Tận cùng hết thảy kiếp vị lai,  
Thường tu Phổ Hiền hạnh rộng lớn,  
Tròn đầy vô thượng quả Bồ đề.
- Thấy kẻ đồng hành tu với tôi,  
Nhóm thấy nơi nơi hội về cả,  
Nghiệp thân khẩu ý đồng nhau thấy,  
Hết thảy hạnh nguyện tu học cùng.
- Thấy Thiện tri thức giúp ích tôi,  
Vì tôi chỉ dạy hạnh Phổ Hiền,  
Thường nguyện cùng tôi chung nhóm hội,  
Thường sanh hoan hỷ đối với tôi.
- Nguyện thường diện kiến các Như Lai,  
Và hàng Phật tử chúng vây quanh,  
Tôi đều dâng lễ cúng dường lớn,  
Tận kiếp vị lai chẳng chán nhàm.
- Nguyện giữ pháp mầu của Như Lai,  
Sáng bày hết thảy hạnh Bồ đề,  
Rốt ráo thanh tịnh Phổ Hiền đạo,  
Tận kiếp vị lai tu tập thường.
- Ở trong hết thảy cõi hữu vi,  
Tôi tu phước trí vô tận cùng,  
Định, huệ, phương tiện và giải thoát,  
Được kho công đức vô tận biên.

- Trong một vi trần, trần sa cõi,  
Mỗi cõi có Phật nhiều không bàn,  
Mỗi Phật đều ngồi giữa chúng hội,  
Tôi thấy thường giảng hạnh Bồ đề.
- Cùng khắp biển cõi ở mười phương,  
Trên mỗi đầu lông, biển ba đời,  
Biển Phật với nhiều biển cõi nước,  
Tôi trải biển kiếp khắp tu hành.
- Thấy lời thanh tịnh của Như Lai,  
Mỗi lời đủ thấy biển âm thanh,  
Tiếng tùy ý muốn của quần chúng,  
Mỗi tiếng tuôn ra biển biện tài.
- Thấy các Như Lai cả ba đời,  
Dùng biển tiếng nói vô tận này,  
Thường chuyển pháp luân mâu, lý thú,  
Trí lực của tôi khắp nhập vào.
- Tôi vào sâu được đời vị lai,  
Thâu thấy kiếp vào một niệm thôi,  
Dem bao nhiêu kiếp ba đời thấy,  
Làm ra một niệm, tôi nhập vào.
- Tôi trong một niệm, thấy ba đời,  
Thấy như sư tử Phật Thế Tôn,  
Cũng thường nhập trong cảnh giới Phật,  
Như huyễn, giải thoát, oai lực nhiều.

- **Trong bụi vi trần bằng đầu lông,  
Hiện cõi trang nghiêm thấy ba đời,  
Mười phương trần cõi đầu lông thấy,  
Tôi thấy nhập sâu nghiêm tịnh điều.**
- **Đấng đèn chiếu thế thấy vị lai,  
Thành đạo chuyển pháp ngộ quần sanh,  
Phật sự toàn rồi hiện nhập diệt,  
Tôi đều đi đến để được gần.**
- **Sức thân cùng khắp và lệ mau,  
Đại thừa, nhập khắp, sức Phổ môn,  
Sức trí hạnh khắp, tu công đức,  
Sức đại từ bi oai phủ trùm.**
- **Sức phước thanh tịnh tốt trang nghiêm,  
Trí huệ không chấp, không nương đâu,  
Sức định huệ thân và phương tiện,  
Sức khắp chứa được đạo Bồ đề.**
- **Sức làm sạch thấy các nghiệp lành,  
Sức phá dẹp tan thấy não phiền,  
Sức chinh phục thấy quân ma quỷ,  
Sức tròn đầy thấy hạnh Phổ Hiền.**
- **Khắp nghiêm tịnh được biến cõi nhiều,  
Giải thoát thấy bao biển chúng sanh,  
Khắp phân biệt thấy biển các pháp,  
Nhập được sâu vào biển trí thông.**

- **Khấp tu biển hạnh thấy hoàn toàn,  
Khấp tròn đầy thấy biển nguyện nào,  
Gần gũi cúng dường biển Chư Phật,  
Tu hành biển kiếp chẳng chán lười.**
- **Thấy các Như Lai trong ba đời,  
Hạnh nguyện Bồ đề cao cả cùng,  
Tôi đều cúng dường, tu tập đủ,  
Nhờ hạnh Phổ Hiền ngộ Bồ đề.**
- **Thấy người con trưởng các Như Lai,  
Đều mang danh hiệu Đức Phổ Hiền,  
Tôi nay hồi hướng căn lành thấy,  
Nguyện trí hạnh tôi đồng các Ngài.**
- **Nguyện thân khẩu ý thường thanh tịnh,  
Các hạnh, cõi nước đều sạch trong,  
Gọi là Phổ Hiền trí huệ đó,  
Tôi nguyện cùng Ngài đồng như nhau.**
- **Tôi khấp thanh tịnh hạnh Phổ Hiền,  
Cùng các đại nguyện của Văn Thù,  
Đủ đầy sự nghiệp không còn sót,  
Tận kiếp vị lai không mỗi nhàm.**
- **Các hạnh tôi tu vô lượng nhiều,  
Được các công đức cũng không lường,  
Ở yên trong hạnh nhiều vô lượng,  
Suốt thông hết thấy các thần thông.**

- Trí thần đồng mãnh của Văn Thù,  
Huệ hạnh Phổ Hiền cũng như nhau,  
Tôi nay hồi hướng căn lành thấy,  
Theo cả hai Ngài tu học luôn.
- Chư Phật ba đời đều ngợi khen,  
Thấy bao đại nguyện cao cả này,  
Tôi nay hồi hướng căn lành thấy,  
Để được hạnh cao của Phổ Hiền.
- Tôi nguyện đến khi sắp mạng chung,  
Tận trừ thấy các chướng ngại nào,  
Tận mắt thấy Đức Di Đà Phật,  
Liên được vãng sanh Cực Lạc ngay.
- Khi được sanh về cõi đó rồi,  
Thành tựu hiện tiền nguyện lớn này,  
Hết thấy tròn đầy không còn sót,  
Lợi lạc hết thấy giới chúng sanh.
- Chúng hội Di Đà đều thanh tịnh,  
Từ hoa sen báu tôi sanh ra,  
Thấy vô lượng quang Di Đà Phật,  
Thọ ký cho tôi quả Bồ đề.
- Được Đức Phật ấy thọ ký rồi,  
Hoá ra vô số trăm ức thân,  
Sức trí rộng khắp mười phương thấy,  
Lợi ích khắp thấy chúng quần sanh.

- Dù cho thế giới hư không tận,  
Chúng sanh với nghiệp phiền não tận,  
Nhưng thủy pháp đó đều vô tận,  
Nguyện tôi rất ráo thường vô tận.
- Cõi nước vô biên khắp mười phương,  
Trang nghiêm các báu cúng Như Lai,  
Cho thấy trời người vật cao quý,  
Cúng thí nhiều kiếp như vi trần.
- Những kẻ ở nơi nguyện lớn này,  
Mới nghe một lần tin được ngay,  
Cầu được Bồ đề, tâm khao khát,  
Được công đức lớn hơn người trên.
- Thường được xa lìa ác tri thức,  
Thoát khỏi thủy bao đường ác nào,  
Mau thấy được Phật vô lượng thọ,  
Đủ đầy thắng hạnh của Phổ Hiền.
- Người này khéo được mạng lâu dài,  
Người này khéo đến ở cõi người,  
Người này không lâu được thành tựu,  
Hạnh nguyện Bồ tát như Phổ Hiền.
- Kiếp xưa do vì thiếu trí huệ,  
Tạo nên tội ác ngũ vô gián,  
Nay tụng đại nguyện Phổ Hiền này,  
Một niệm liền mau tiêu diệt thủy.

- **Dòng họ, giống loài cùng dung sắc,  
Tướng tốt, trí huệ, thầy tròn đầy,  
Các ma, ngoại đạo không phá được,  
Xứng đáng ba cõi đến cúng dường.**
- **Mau đến Bồ đề cây đại thọ,  
Ngồi xuống, chinh phục chúng quân ma,  
Thành hàng Chánh giác chuyển chánh pháp,  
Lợi khắp hết thầy cả muôn loài.**
- **Nếu ai với nguyện Phổ Hiền này,  
Đọc tụng, thọ trì, diễn nói ra,  
Quả báo chỉ Phật mới biết được,  
Quyết định đắc thành đạo Bồ đề.**
- **Nếu ai tụng nguyện Phổ Hiền này,  
Tôi nói chút ít căn lành đây,  
Một niệm thầy đều viên mãn cả,  
Thành nguyện thanh tịnh độ chúng sanh.**
- **Hạnh lớn Phổ Hiền của tôi đây,  
Phước lớn vô biên hồi hướng xong,  
Nguyện khắp chúng sanh đang chìm đắm,  
Mau sanh cõi Phật vô lượng quang.**

**Lúc bấy giờ Đức Phổ Hiền Đại Bồ tát ở trước Đức Như Lai, nói kệ bốn nguyện Phổ Hiền Vương rộng lớn thanh tịnh này rồi thì Thiện Tài Đồng tử vui mừng vô lượng, hết**



**thầy các Bồ tát đều hoan hỷ lớn, Đức Như Lai liền khen rằng: Lành thay! Lành thay!**

**Khi Đức Thế Tôn cùng hàng Thánh chúng, các Đại Bồ tát diễn nói pháp môn cao cả, cảnh giới giải thoát không thể nghĩ bàn như vậy, thì Bồ tát Văn Thù Sư Lợi làm bậc dẫn đầu các đại Bồ tát và sáu ngàn Tỳ kheo mà Ngài đã dạy cho thành thực, Đức Di Lặc Bồ tát làm dẫn đầu các đại Bồ tát trong hiện kiếp, Đức Vô Cấu Phổ Hiền Bồ tát làm dẫn đầu cho các đại Bồ tát ở ngôi vị quán đảnh, còn một đời chót được bổ xứ, cùng với các chúng đại Bồ tát khác, nhiều như số vi trần tột nhỏ của hết thủy biển cõi trong thủy bao nhiêu thế giới mười phương khắp đến nhóm hội, Đại Trí Xá Lợi Phất, Đại Mục Kiền Liên thầy, đều làm dẫn đầu các đại Thanh văn, cùng các trời người, thầy các Thế chủ, Trời, Rồng, Dạ xoa, Càn thát bà, A tu la, Ca lâu la, Khẩn na la, Ma hầu la già, người, không phải người thầy tất cả đại chúng, nghe Phật nói pháp, đều vui mừng lớn, tin nhận tu hành.**

**HẾT TẬP NĂM  
(TRỌN BỘ)**

Hoàn chỉnh bản thảo  
Ngày 12/06 năm Canh Tuất  
(14/07/1970)  
Tại Đà Lạt

# NGHI THỨC HỒI HƯỚNG<sup>①</sup>

## BÁT NHÃ TÂM KINH

Khi hành Bát Nhã Ba La,  
Ngài Quán Tự Tại soi ra tột cùng.  
Thấy ra năm uẩn đều không,  
Bao nhiêu khổ ách khốn cùng độ qua.  
Này Xá Lợi Tử xét ra,  
Không là sắc đó, sắc là không đây.  
Sắc cùng không chẳng khác sai,  
Không cùng sắc cũng sánh tày như nhau.  
Thọ, tưởng, hành, thức, uẩn nào,  
Cũng như sắc uẩn một màu không không.  
Này Xá Lợi Tử ghi lòng:  
Pháp không tướng ấy, đều không tướng hình.  
Không tăng giảm, không trước thanh,  
Cũng không diệt, cũng không sanh pháp đồng.  
Vậy nên trong cái chơn không,  
Vốn không năm uẩn, cũng không sáu trần.  
Mắt, tai, mũi, lưỡi, ý, thân,  
Vị, hương, xúc, pháp, cùng phần sắc, thính.  
Từ không giới hạn mắt nhìn,

---

① Phần Nghi thức hồi hướng của Ni giới Hệ phái Khất sĩ.

**Đến không ý thức, vô minh cũng đồng.  
Hết vô minh cũng vẫn không,  
Chết già, hết chết già không có gì.  
Không khổ, tập, diệt, đạo kia,  
Trí tuệ chứng đắc, cũng là không không.  
Sở thành, sở đắc bởi không,  
Các vị Bồ tát nương từng tuệ năng.  
Tâm không còn chút ngại ngãn,  
Nên không còn chút băn khoăn sợ gì.  
Đảo điên mộng tưởng xa lìa,  
Niết bàn mới đến bên kia bến bờ.  
Ba đời Chư Phật sau xưa,  
Đắc thành Chánh giác đã nhờ tuệ năng.  
Trí tuệ năng lực vô ngân,  
Đại minh vô thượng, đại thần cao siêu.  
Trí tuệ năng lực có nhiều,  
Thật là thần chú trừ tiêu não phiền.  
Trí tuệ năng lực vô biên,  
Dẫn đường giải thoát qua bên giác ngàn.  
Liên theo lời chú thuyết rằng:  
“Độ cho giác ngộ khắp trần chúng sanh”. O**

## SÁM THẬP PHƯƠNG

Mười phương ba đời Phật,  
Di Đà đệ nhất danh.  
Độ sanh lên chín phẩm,  
Oai đức rộng thình thình.  
Con nay quy y Phật, O  
Diệt ba nghiệp mê tình.  
Bao nhiêu phần phước đức,  
Hồi hướng khắp nhân sanh.  
Nguyện cùng người niệm Phật,  
Cảm ứng hiện điềm lành.  
Lâm chung thấy cảnh Phật.  
Trước mắt hiện đàn rành.  
Thấy nghe đều tinh tấn.  
Cực Lạc được vãng sanh.  
Thấy Phật dứt sanh tử.  
Như Phật độ hàm linh.  
Trừ vô biên phiền não.  
Tu vô lượng pháp lành.  
Chúng sanh nguyên tế độ.  
Phật đạo tẩy viên thành.  
Hư không còn có hết.  
Bốn nguyện vốn không cùng.  
Hữu tình vô tình khắp.  
Trí tuệ chứng viên thông. O

## **THẬP NGUYỆN**

**Một nguyên lễ kính Như Lai,  
Hai nguyên xưng tán công dày Thế Tôn.  
Ba nguyên tu phước cúng dường,  
Bốn nguyên sám hối nghiệp vương tội trần.  
Năm nguyên tùy hỷ công huân,  
Sáu nguyên thỉnh chuyển pháp luân độ người.  
Bảy nguyên thỉnh Phật ở đời,  
Tám nguyên học Phật tùy thời phát minh.  
Chín nguyên hằng thuận chúng sanh,  
Mười nguyên hồi hướng phước lành khắp nơi.**

## **PHÚNG KINH**

**Tụng kinh công đức tuyệt vời,  
Xin đem hồi hướng khắp người gần xa.  
Chúng sanh pháp giới Ta Bà,  
Mau về cõi Phật Di Đà, Tây Thiên. O**

## **NGUYỆN TIÊU**

**Nguyện tiêu tam chướng não phiền,  
Nguyện thành trí tuệ vô biên tuyệt vời.  
Nguyện bao nghiệp tội xa rời,  
Nguyện hành Bồ tát đời đời độ tha. O**

## NGUYỆN SANH

Nguyện về Tịnh Độ nước nhà,  
Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình.  
Hoa khai, ngộ pháp Vô sanh,  
Bất thối Bồ tát bạng lành dựa nương. O

## HỒI HƯƠNG

Nguyện đem công đức lành,  
Hồi hương cho tất cả.  
Chúng con với chúng sanh,  
Đều chứng thành Phật quả. O

## TỰ QUY

Tự quy y Phật,  
Cầu cho chúng sanh,  
Hiểu rõ đạo lành,  
Phát lòng vô thượng. O

Tự quy y Pháp,  
Cầu cho chúng sanh,  
Kinh luật hiểu rành,  
Trí tuệ như biển. O

**Tự quy y Tăng,  
Cầu cho chúng sanh,  
Hiệp chúng đồng tình,  
Chẳng hề trở ngại. O**

**NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT. O**

*(3 lần)*



# MỤC LỤC

(THEO PHẨM)

## Tập 1: Từ phẩm 1 đến phẩm 12

Lời nói đầu của Dịch giả .....	3
Lời tri ân .....	7
Các phần chỉ dẫn .....	11
I. Năm thời thuyết pháp .....	11
II. Nhân duyên và truyền sử của Kinh Hoa Nghiêm .....	13
Chín hội, bảy nơi thuyết pháp trong kinh .....	14
Pháp môn thuyết tại chín hội.....	15
Chín hội chủ và Tám tam muội .....	16
Giải nghĩa tên của kinh.....	17
Phân tích tổng ý của kinh .....	19
Bốn pháp giới.....	21
Sáu tướng .....	22
Bảng tổng yếu toàn bộ Kinh Hoa Nghiêm .....	23
Mười Cửa Huyền .....	25
Các đồ bản vũ trụ pháp giới .....	26
Các thể chất, hình lượng của các núi, các biển và bốn châu ...	31
Tam thiên đại thiên thế giới .....	33
Các cõi trời thiên rộng hẹp thế nào.....	34
Nguyên nhân sanh ra thế giới và chúng sanh.....	35
Thân thể, áo quần, mạng sống các chư thiên trong tam giới ...	37
Đồ hình Hoa tạng thế giới .....	38
Biển thế giới gồm có 10 nhóm thế giới.....	40
Hoa tạng thế giới .....	41
Nghi thức trì tụng (Phần Âm) .....	45

Nghi thức trì tụng (Phần Nghĩa) .....	57
Phẩm thứ nhất: Thế Chủ Diệu Nghiêm .....	71
Phẩm thứ hai: Như Lai Hiện Tướng .....	257
Phẩm thứ ba: Pháp Môn Tam Muội của Đức Phổ Hiền.....	307
Phẩm thứ tư: Thế Giới Thành Tựu .....	319
Phẩm thứ năm: Hoa Tạng Thế Giới .....	355
Phẩm thứ sáu: Phật Tỳ Lô Giá Na .....	471
<i>(Sáu phẩm này thuộc về phần Tín, chương Phát Tín Nhơn Quả tại Hội thứ nhất ở Bồ đề Đạo tràng, Đức Tỳ Lô Giá Na phóng quang từ răng và từ giữa chặn mày, Ngài Phổ Hiền làm Hội chủ, nhập vào Tỳ Lô Tạng thân Tam muội, thuyết Như Lai y chánh pháp)</i>	
Phẩm thứ bảy: Danh hiệu Như Lai .....	501
Phẩm thứ tám: Tứ Thánh Đế .....	519
Phẩm thứ chín: Ánh sáng Giác Ngộ .....	541
Phẩm thứ mười: Bồ Tát hỏi nhau .....	571
Phẩm thứ mười một: Hạnh Thanh Tịnh .....	595
Phẩm thứ mười hai: Hiền Thủ .....	623
<i>(Sáu phẩm này thuộc về phần Giải, chương Nhân Quả sai biệt. Phần Giải này gồm 31 phẩm, từ phẩm 7 đến phẩm 37, có tất cả 6 hội thuyết pháp, từ Hội nhì đến Hội bảy, sáu phẩm trên đây thuộc Hội nhì, tại Điện Phổ Quang Minh, Đức Thế Tôn phóng quang từ hai chân ra, Ngài Văn Thù làm Hội chủ, không nhập định, vì địa vị Tín chưa nhập vị, thuyết pháp Thập Tín)</i>	
Nghi thức hồi hướng .....	687
Mục lục .....	693

**Tập 2: Từ phẩm 13 đến phẩm 25**

Nghi thức trì tụng (Phần Âm) .....	3
Nghi thức trì tụng (Phần Nghĩa) .....	15
Phẩm thứ mười ba: Lên Đỉnh Núi Tu Di .....	29
Phẩm thứ mười bốn: Bài Kệ Ca Ngợi Trên Đỉnh Núi Tu Di.....	33
Phẩm thứ mười lăm: Thập Trụ .....	55
Phẩm thứ mười sáu: Phạm Hạnh .....	89
Phẩm thứ mười bảy: Công Đức Của Bạc Sơ Phát Tâm Bồ Tát .....	95
Phẩm thứ mười tám: Khai Sáng Pháp Môn.....	141
<i>(Sáu phẩm này thuộc Hội ba (phần Giải), tại cung trời Đạo Lợi, Thế Tôn phóng quang từ ngón chân ra, Ngài Pháp Huệ làm chủ, nhập Tam muội Vô lượng phương tiện, thuyết pháp Thập Trụ)</i>	
Phẩm thứ mười chín: Lên Cung Trời Dạ Ma.....	171
Phẩm thứ hai mươi: Kệ Ca Ngợi Trên Cung Trời Dạ Ma .....	177
Phẩm thứ hai mươi mốt: Mười Hạnh .....	199
Phẩm thứ hai mươi hai: Mười Kho Tạng Vô Tận.....	263
<i>(Bốn phẩm này thuộc Hội tư (phần Giải), tại cung trời Dạ Ma, Đức Như Lai phóng quang từ hai chân ra, Ngài Công Đức Lâm làm Hội chủ, nhập Tam muội Thiện tư duy của Bồ tát, thuyết pháp Thập Hạnh)</i>	
Phẩm thứ hai mươi ba: Lên Cung Trời Đâu Suất.....	291
Phẩm thứ hai mươi bốn: Kệ Ca Ngợi Trên Cung Đâu Suất.....	333
Phẩm thứ hai mươi lăm: Thập Hồi Hương .....	357
<i>(Ba phẩm này thuộc Hội thứ năm (Phần Giải), tại cung trời Đâu Suất, Đức Như Lai phóng quang từ hai đầu gối ra, Ngài Kim Cang Tràng làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Trí Quang của Bồ tát, thuyết pháp Thập Hồi hương)</i>	
Nghi thức hồi hương .....	729
Mục Lục.....	735

### **Tập 3: Từ phẩm 26 đến phẩm 36**

Nghi thức trì tụng (Phần Âm) .....	3
Nghi thức trì tụng (Phần Nghĩa) .....	15
Phẩm thứ hai mươi sáu: Mười Địa Vị .....	29
<i>(Phẩm này thuộc Hội thứ sáu (phần Giải), tại cung trời Tha Hoá Tự Tại, Đức Như Lai phóng quang từ giữa chận mây, Ngài Kim Cang Tạng làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Đại Trí Huệ Quang Minh của Bồ tát, thuyết pháp Thập Địa)</i>	
Phẩm thứ hai mươi bảy: Thập Định .....	257
Phẩm thứ hai mươi tám: Thập Thông .....	383
Phẩm thứ hai mươi chín: Thập Nhãn .....	401
Phẩm thứ ba mươi: A Tăng Kỳ .....	439
Phẩm thứ ba mươi một: Thọ Lượng Của Như Lai .....	465
Phẩm thứ ba mươi hai: Chỗ Ở Của Các Bồ Tát .....	467
Phẩm thứ ba mươi ba: Pháp Không Thể Nghĩ Bàn Của Phật .....	471
Phẩm thứ ba mươi bốn: Mười Biến Tướng Thân Như Lai .....	539
Phẩm thứ ba mươi lăm: Ánh Sáng Công Đức .....	571
Phẩm thứ ba mươi sáu: Hạnh Phổ Hiền .....	587
Nghi thức hồi hướng .....	621
Mục Lục .....	627

### **Tập 4: Từ phẩm 37 đến phẩm 39**

Nghi thức trì tụng (Phần Âm) .....	3
Nghi thức trì tụng (Phần Nghĩa) .....	15
Phẩm thứ ba mươi bảy: Đức Như Lai hiện ra đời.....	29
<i>(Mười một phẩm này, từ phẩm 27 đến phẩm 37, thuộc Hội thứ bảy (phần Giải), chương Nhơn Quả bình đẳng, trở lại điện Phổ Quang Minh, Đức Như Lai phóng quang từ giữa chận mây và từ miệng ra, Đức Như Lai làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Sát na Tế, thuyết pháp môn Đẳng giác, Diệu giác)</i>	
Phẩm thứ ba mươi tám: Thoát Ly Thế Gian.....	149
<i>(Phẩm này thuộc Hội thứ tám (phần Hành), chương Hành Nhơn Quả, trở lại tại điện Phổ Quang Minh lần thứ ba, Phật không phóng quang là ý nói Hạnh Y Giải, Pháp Y Giải vậy, Ngài Phổ Hiền làm Hội chủ nhập vào Hoa Nghiêm Tam muội của Phật, thuyết hai ngàn hạnh môn).</i>	
Phẩm thứ ba mươi chín: Nhập vào Pháp Giới .....	415
<i>(Phẩm này thuộc Hội thứ chín (phần Chứng) chương Chứng Nhập Nhân Quả, tại rừng Thệ Đa Lâm, Đức Như Lai phóng bạch hào giữa chận mây. Như Lai Thiện Hữu làm Hội chủ, nhập vào Tam muội Sư tử Tần thân, thuyết Quả pháp giới)</i>	
Nghi thức hồi hướng .....	653
Mục Lục.....	659

### **Tập 5: Từ phẩm 39 (tiếp theo) đến phẩm 40**

Nghi thức trì tụng (Phần Âm) .....	3
Nghi thức trì tụng (Phần Nghĩa) .....	15
Phẩm thứ ba mươi chín: Nhập Vào Pháp Giới (tiếp theo) .....	29
Phẩm thứ bốn mươi: Nhập Cảnh Giới Giải Thoát.....	661
<i>Đây là phẩm đặc biệt: Nhập vào cảnh giới không thể nghĩ bàn của hạnh nguyện Phổ Hiền</i>	
Nghi thức hồi hướng .....	691
Mục lục.....	697

# MỤC LỤC

(THEO QUYỂN)

## Tập 1: Từ quyển 1 đến quyển 15

Quyển 1 .....	71
Quyển 2 .....	97
Quyển 3 .....	137
Quyển 4 .....	178
Quyển 5 .....	223
Quyển 6 .....	257
Quyển 7 .....	307
Quyển 8 .....	355
Quyển 9 .....	392
Quyển 10 .....	431
Quyển 11 .....	471
Quyển 12 .....	501
Quyển 13 .....	541
Quyển 14 .....	595
Quyển 15 .....	647

**Tập 2: Từ quyển 16 đến quyển 33**

Quyển 16 .....	29
Quyển 17 .....	89
Quyển 18 .....	141
Quyển 19 .....	171
Quyển 20 .....	222
Quyển 21 .....	263
Quyển 22 .....	291
Quyển 23 .....	333
Quyển 24 .....	380
Quyển 25 .....	417
Quyển 26 .....	454
Quyển 27 .....	491
Quyển 28 .....	532
Quyển 29 .....	580
Quyển 30 .....	607
Quyển 31 .....	638
Quyển 32 .....	678
Quyển 33 .....	702

### **Tập 3: Từ quyển 34 đến quyển 49**

Quyển 34 .....	29
Quyển 35 .....	73
Quyển 36 .....	104
Quyển 37 .....	132
Quyển 38 .....	168
Quyển 39 .....	212
Quyển 40 .....	257
Quyển 41 .....	284
Quyển 42 .....	308
Quyển 43 .....	341
Quyển 44 .....	383
Quyển 45 .....	439
Quyển 46 .....	471
Quyển 47 .....	503
Quyển 48 .....	539
Quyển 49 .....	587



**Tập 4: Từ quyển 50 đến quyển 65**

Quyển 50 .....	29
Quyển 51 .....	72
Quyển 52 .....	111
Quyển 53 .....	149
Quyển 54 .....	180
Quyển 55 .....	218
Quyển 56 .....	244
Quyển 57 .....	280
Quyển 58 .....	315
Quyển 59 .....	356
Quyển 60 .....	415
Quyển 61 .....	469
Quyển 62 .....	504
Quyển 63 .....	543
Quyển 64 .....	580
Quyển 65 .....	615

## **Tập 5: Từ quyển 66 đến quyển 81**

Quyển 66 .....	29
Quyển 67 .....	72
Quyển 68 .....	109
Quyển 69 .....	157
Quyển 70 .....	200
Quyển 71 .....	241
Quyển 72 .....	293
Quyển 73 .....	330
Quyển 74 .....	367
Quyển 75 .....	393
Quyển 76 .....	448
Quyển 77 .....	490
Quyển 78 .....	549
Quyển 79 .....	591
Quyển 80 .....	619
Quyển 81 .....	661